Tác giả: Frank Lampard & IAN McGARRY
Dịch giả: The Blueprint

CHELSEA FOOTBALL CLUB

tự truyện

SUPER FRANKIE

TẤT TẦN TẬT VỀ NGƯỜI KHÔNG PHỔI

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI
Số 4 - Tống Duy Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (04) 38252916 – Fax: (04) 39289143
Email: nxbhanoi@yahoo.com.vn

TỰ TRUYỆN SUPER FRANKIE - TẤT TẦN TẬT VỀ NGƯỜI KHÔNG PHỔI

Frank Lampard & Ian McGarry
Chịu trách nhiệm xuất bản:
TỔNG GIÁM ĐỐC: VŨ VĂN VIỆT
Biên tập: Phạm Thị Thu Trang
Vẽ bìa: Jc Black
Trình bày: Song Ngư
Sửa bản in: Minh Vân - Thanh Thủy
Liên kết xuất bản
Công ty Cổ phần Sách TH
Nhà sách THBooks
Địa chỉ: Số 51, Ngõ 441, Đường Lĩnh Nam
P. Lĩnh Nam, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
Tel: (84-24) 32011882 - 097.354.0078
Website: http://thbooks.vn
Fanpage: http://m.facebook.com/THBooks
Mã ISBN: 978-604-55-7169-9

In 1.200 cuốn, khổ 16x24 cm tại Công ty TNHH In và Thương mại Thuận Phát, thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 3246-2020/CXBIPH/20-202/HN. Quyết định xuất bản số: 1614/QĐ-HN ngày 04/09/2020. In xong và nộp lưu chiểu năm 2020.

Cho những người tôi yêu: Elen & Luna, Mẹ, Cha, Natalie và Claire

LỜI CẢM ƠN

Xin chân thành cảm ơn những người đặc biệt đối với tôi:

Grandad Bill Harris,

Nanny Hilda,

Millie, Mia, Stanley,

Harry, Sandra, Jamie, Louise, Mark,

Brian, Barbara cùng gia đình,

Gwen cùng gia đình,

Chú George cùng gia đình,

Chú Ken cùng gia đình.

Đặc biệt cảm ơn:

Anh bạn tốt Ian McGarry vì đã làm việc cật lực với văn phong không thể chê vào đâu được. Steve Kutner, người bạn đặc biệt luôn dành cho tôi những lời khuyên hữu ích và chưa bao giờ từ chối cuộc gọi của tôi.

Tôi cũng gửi lời cảm ơn đến Tel, Billy, Alex, Finney và Hodgey; Billy "Blood" McCulloch, JT, Eidur, Jody và tất cả những đồng đội tại câu lạc bộ Chelsea; những cổ động viên nhiệt thành của đội bóng và cả những người thầm lặng phía sau; Jose Mourinho, Roman Abramovich cùng Eugene Tenenbaum, Peter Kenyon, Claudio Ranieri, Ken Bates cùng Susannah, Sven-Goran Eriksson, Laura Pollard cùng Claire Gilmour, Terry Venables,

Tony Carr, Frank Burrows, Johnny Edwards, Mark Risley, Chris Boukley, Roso Khan, Colin Quy, và Terry Creasey. Xin lỗi nếu tôi có quên tên ai, nhưng tận đáy lòng tôi muốn cảm ơn tất cả những người đã giúp đỡ tôi tận tình trong suốt sự nghiệp.

F.L.

Lời nói đầu
CHƯA PHẢI LÀ TẬN THẾ

Một hành trình dài. Nhiều cầu thủ từng trải đã nói rằng, chỉ riêng quãng đường đi đến chấm 11m trong loạt sút luân lưu đã đủ khiến bạn phải căng thẳng tột độ rồi. Tôi hiểu cảm giác tra tấn ấy. Khoảnh khắc bạn rời vòng tay đồng đội và bước những bước đầu tiên, bạn sẽ cảm thấy mình rất cô độc, không biết con đường này sẽ dẫn mình đi tới đâu.

Với một cầu thủ, có những quãng đường 60m khiến họ không thể nào quên trong suốt cuộc đời, chẳng hạn, quãng đường đi qua hàng ghế nhà thờ tới bục kết hôn, hay quãng đường tới nơi mà bạn sẽ phải chia tay một người thân vừa qua đời. Nhưng ít ra trong các trường hợp đó, bạn còn mường tượng trước được kết quả.

Đường tới chấm phạt đền sẽ khiến các dây thần kinh của bạn căng thẳng tột độ, và ai mà biết được kết quả cuối cùng sẽ ra sao. Hãy tưởng tượng bạn đang ở trận tứ kết World Cup, mọi hy vọng của gia đình, bạn bè, đồng đội, thậm chí cả quốc gia, đều đổ dồn lên vai bạn, trong khi bạn đang nhích từng bước đến với định mệnh của chính mình.

Tôi có thể nghe tiếng hò reo của các cổ động viên Anh để cổ vũ tinh thần cho mình, song nghe âm thanh đó, tôi cảm nhận được là họ cũng đang căng thẳng không kém. Tôi dán mắt vào cái khung gỗ hình chữ nhật màu trắng trước mặt. Mục tiêu cũng chẳng phải là quá khó khăn. 24 giờ trước tôi đã tập luyện rất nhiều cho khoảnh khắc này trên sân vận động Gelsenkirchen

Arena. Sút, vào! Sút, vào! Sút, vào! Sút, vào! Tôi đá thành công cả bốn quả trong buổi tập hôm đó. Tôi biết mình phải làm gì.

Lúc về khách sạn, tôi còn xem DVD tư liệu về thủ môn Ricardo của Bồ Đào Nha, mong tìm hiểu được cách mà anh ta bắt phạt đền. Tuy nhiên, những pha đổ người của anh ta dường như không theo một trật tự nào để tôi có thể bắt bài được, nên chỉ còn một cách duy nhất là chọn một góc khung thành rồi sút thẳng vào đó. Tôi đã làm như thế cho Chelsea và tuyển Anh rất nhiều lần rồi. Dù ở Stamford Bridge, Old Trafford, hay Nou Camp. Sút quả nào, tôi ghi bàn quả đấy.

Tôi cũng đã từng gặp tình huống giống như thế này vào hai năm trước, ở sân vận động Estadio da Luz (Lisbon), tứ kết Euro 2004. Cũng Bồ Đào Nha. Cũng Ricardo. Cũng quãng đường đến khung thành ấy. Cũng áp lực tương tự. Tôi sút, tôi ghi bàn. Tôi biết mình phải làm gì.

Trái với quan điểm của nhiều người, chẳng có gì là chắc chắn trong một quả penalty bất kỳ. Không bao giờ có chuyện lợi thế nghiêng về thủ môn hay người sút phạt trong bất cứ trường hợp nào. Tôi biết điều này nhờ vào lịch sử và thống kê. Tôi cũng đúc rút từ kinh nghiệm bản thân, vui có, buồn tủi cũng có. Tôi từng đá hỏng một quả phạt đền ở Old Trafford trong một trận giao hữu với Hungary ba tuần trước. Đó là lần đầu tiên tôi đá hỏng luân lưu ở tuyển Anh, cảm giác chẳng vui vẻ gì. Nhưng dù sao cũng chỉ là một trận giao hữu, nên không khiến tôi suy nghĩ nhiều cho lắm.

Từ đó tôi bắt đầu tập luyện thường xuyên hơn. Bao thế hệ đi trước của tuyển Anh đã từng phải nhận rất nhiều chỉ trích vì xem nhẹ kỹ thuật đá phạt đền. Rút kinh nghiệm, chúng tôi không dám lơ là một chút nào. Tất cả cầu thủ trong đội đều phải tập sút phạt đền trong các buổi tập. Riêng tôi, vì được chọn làm người đá phạt chính của đội, nên tôi tập luyện nhiều hơn phần còn lại. Luôn là như thế.

Chính xác là con số năm mươi. Tôi nhớ được là do thói quen ghi nhớ các con số. Năm mươi lần sút phạt và chỉ hai lần hỏng. Bốn mươi tám bàn thắng trên tổng số năm mươi bàn. Tôi chuyển sang ái ngại cho Paul Robinson và David James vì mỗi người chỉ cứu thua được một bàn. Họ đều là những thủ môn giỏi, nhưng sự tự tin và khả năng săn bàn nhạy bén đã giúp tôi giành lợi thế.

Ở đội tuyển, chúng tôi khi ấy còn tập… đi từ vạch giữa sân lên chấm 11m để rèn thói quen giữ vững tinh thần, tĩnh tâm và tập làm quen với áp lực trĩu nặng từng bước đi. Thứ duy nhất tôi đã không chuẩn bị tâm lý là việc phải lên đầu tiên trong loạt sút luân lưu. Vinh dự đó đáng ra thuộc về Wayne Rooney, nhưng cậu ta trước đó đã phải lĩnh thẻ đỏ sau màn ẩu đả với Cristiano Ronaldo ở hiệp 2.

Không có chỗ cho sai lầm, không có chỗ cho "giá như". Đây là thời cơ để chúng tôi vào bán kết, đòi lại món nợ 2004. Năm nay là năm của nước Anh. Thời khắc của chúng tôi. Tôi nhìn trọng tài, ông bảo tôi đợi tiếng còi. Được thôi. Tôi cũng chẳng vội gì. Ricardo cố nhìn xem mắt tôi liếc về bên nào, nhưng tôi đã biết tỏng trò này rồi. Tôi đặt quả bóng xuống chấm 11m, rồi quay lại tính toán bước chạy.

Tôi quyết định sút vào góc dưới bên trái. Có lẽ sẽ thành công. Góc dưới bên trái. Góc dưới bên trái. Tôi có thể nhìn thấy trái bóng bay vào trong trí tưởng tượng của mình. Tôi lao đến trái bóng và tung ra cú sút. Trái bóng nhanh chóng bay đi nhưng lại không như những gì tôi mong đợi, nó không bay vào góc trái và lực sút cũng không đủ mạnh. Ricardo đổ người và dễ dàng cản phá. Thế là hỏng ăn. Thế là đi tong.

Người tôi cứng đơ. Tôi ngẩng lên nhìn bầu trời và tôi thấy mặt trăng. Tôi thấy Luna. Trong khoảnh khắc, tất cả những điều tồi tệ trong sự nghiệp bắt đầu ùa về, biến thành một liều thuốc độc, lan tỏa trong đầu tôi. Phản lưới nhà trong trận đấu đầu tiên của sự nghiệp lúc 5 tuổi, để thua trận chung kết giải của trường, bị

chế giễu và la ó ở West Ham, để thua trận chung kết cúp FA trước Arsenal, bị loại ở bán kết Champions League.

Tôi bịt miệng, cảm giác như ngạt thở. Tôi thấy kiệt sức. Tôi lại bắt đầu hành trình quay lại vạch giữa sân. Bên tai là tiếng cười chế nhạo của các cổ động viên Bồ Đào Nha. Tôi nhìn các đồng đội vẫn đang khoác vai nhau nhưng đầu đã cúi gằm xuống trong lúc tôi mệt mỏi lê từng bước về chỗ.

Vài giờ sau, tôi xuống quán rượu trong khách sạn của đội ở Baden-Baden. Một cốc bia. Mọi người đã đi ăn tối nhưng tôi không còn tâm trạng để ăn. Đồng đội bắt đầu đi vào quán theo từng toán nhỏ. Chúng tôi uống và cuộc nói chuyện bắt đầu. Adrenalin truyền qua các mạch máu và tôi không thể nghỉ ngơi dù đã quá mệt mỏi. Các đồng đội của tôi cũng thế. Chúng tôi bắt đầu mổ xẻ từng chi tiết trong trận đấu, xả ra ấm ức về những gì đã diễn ra trong trận, về các quyết định của trọng tài, và cả Ronaldo nữa.

Tôi mở điện thoại. Hàng loạt tin nhắn ập tới. Họ bảo rằng, đây không phải lỗi của tôi. Rằng tôi hãy ngẩng cao đầu. Rồi tôi sẽ trở lại mạnh mẽ hơn. Tôi biết họ có ý tốt nhưng tôi chẳng muốn nghe những điều này tí nào. Khi lên giường nằm, mắt tôi vẫn thao láo, không sao ngủ được. Tôi lại thấy cái khung gỗ hình chữ nhật màu trắng đó và mình lại đang sút luân lưu. Bùm, hỏng ăn. Bùm, hỏng ăn. Bùm, hỏng ăn. Chết tiệt!

Tôi trở về Anh trong tâm trạng chán chường. Xe đi ngang khu tây London, tôi bắt đầu đếm số cờ treo trên nhà và xe. Mặt trời lên cao nhưng đường phố vắng ngắt. Cú sốc quá lớn, tôi hiểu cảm giác của họ. Tôi cũng chẳng có tâm trạng nào để chường mặt ra đường nữa. Tôi về nhà. Trò chuyện với bố mẹ. Lại thêm những lời an ủi, động viên, nhưng tôi không cần. Tôi biết mình không phải là tội nhân, và chắc chắn không có ai hà khắc với tôi hơn chính bản thân tôi.

Mẹ bảo tôi hãy đối xử tốt với bản thân. Tôi nằm vật xuống giường, hy vọng mình có thể nghỉ ngơi. Tôi ngủ, nhưng khoảnh khắc sút hỏng quả phạt đền không tài nào rời khỏi tâm trí. Tôi nhìn quanh sân vận động, những lá cờ màu đỏ trắng bừng lên trong trận đấu giờ đã tắt ngóm. John và Rio ngồi thổn thức trên sân, không thể nguôi ngoai. Tôi chết lặng, không còn để ý những gì mọi người xung quanh nói với mình lúc đó nữa.

Tôi cảm thấy ai đó sờ lên mặt mình. Ban đầu thì nhẹ nhàng nhưng sau đó thì mạnh dần lên. Có cái gì đó đè lên ngực tôi và sau đó là những cái tát nhẹ. Tôi mở mắt để xem đây là tỉnh hay mơ. Luna đang nằm trên người tôi. Vợ tôi, Elen, đứng bên cạnh giường, mỉm cười.

“Bố, bố!” Con bé gọi.

Tôi lặp lại những từ đó: “Bố ơi! Bố! Bố! Bố!”

Luna ngoác mồm ra cười. Tôi cười theo. Elen cũng cười, rồi Luna lại khúc khích thêm một lúc nữa. Con bé đã nói được từ đầu tiên vào một thời điểm không thể hoàn hảo hơn. Giá như mà tôi vui vẻ, hồn nhiên được như nó!

36 tiếng đã trôi qua kể từ cái đêm tuyệt vọng, tăm tối ấy, và bây giờ ánh sáng đã len lỏi trở lại vào đời tôi. Khi đá hỏng quả penalty đó, tôi đã nghĩ mọi thứ sẽ chấm dứt. Khi chúng tôi hỏng quả thứ ba, tôi lại càng chắc chắn hơn. Tôi chưa bao giờ thấy mình rơi sâu xuống vực như thế này, và tôi không bao giờ muốn phải xuống đó lần nào nữa. Sau trận đấu, đã có những lúc tôi cảm thấy như sắp đến ngày tận thế. Nhưng chưa phải tận thế, chỉ là tận… World Cup thôi.

Chỉ với một tiếng gọi phát ra từ miệng cô con gái bé bỏng mà tôi nhận ra được giá trị đích thực của cuộc đời, và hiểu rằng mình may mắn đến nhường nào. Tôi có một sự nghiệp thành công, và chưa bao giờ thành công như hai năm vừa qua. Một mùa giải mới lại sắp bắt đầu và tôi rất nóng lòng muốn giành thêm nhiều

danh hiệu với Chelsea, cũng như phải giành quyền tới Euro 2008. Tôi còn có nhiều việc với quỹ Teenage Cancer Trust, và hơn tất cả, là được bao bọc trong vòng tay và sự ủng hộ vô bờ bến của gia đình, của vợ và cô con gái bé bỏng. Bóng đá sẽ luôn là một phần quan trọng trong cuộc sống, nhưng gia đình mới là cuộc đời của tôi. Khi đọc câu chuyện của tôi, tin rằng các bạn sẽ hiểu điều đó.

Chương 1
NHÀ LAMPARD VÀ NHÀ REDKNAPP

Từ hồi còn bé, tôi đã luôn cố vươn đến những thứ quá tầm. Đầu tiên là chuồng chim phía sau vườn nhà bác Sandra của tôi ở Bournemouth. Nó cao khoảng 6m tính từ mặt đất, được tạo ra bởi bàn tay của ông ngoại. Ông ngoại là một thợ mộc lành nghề, thường tự làm những món đồ chơi xinh xắn cho hai cô con gái. Chiếc lồng chim bằng gỗ quả là tuyệt đẹp. Dù không chứa bất cứ thứ gì trong đó, nhưng bác gái Sandra của tôi rất yêu nó, cũng như cách mà bác yêu khu vườn được chăm sóc cẩn thận của mình vậy. Còn tôi thì thích đến thăm bác và bác Harry, vì nơi này là một sự kết hợp hoàn hảo của những thứ quan trọng nhất với đời tôi: gia đình và bóng đá. Harry có một cá tính cực mạnh ngay từ thời đó. Sau này bác trở thành một trong những nhân tố quan trọng đối với cuộc đời tôi: huấn luyện viên của tôi khi tôi thi đấu chuyên nghiệp cho West Ham United.

Bố tôi - trợ lý huấn luyện viên của Harry Redknapp ở sân Upton Park, và mẹ tôi - chị em song sinh với bác Sandra, thường chở chị em chúng tôi đến nhà Redknapp ở bờ biển phía Nam.

Chị Natalie của tôi bằng tuổi anh Mark của Jamie, thậm chí giống cả về tính cách. Họ nhanh chóng kết thân với nhau. Chị Claire nhỏ hơn vài tuổi. Ba chị em tôi đứa nào cũng thích đến nhà Redknapp.

Với riêng tôi, điều thích nhất của những chuyến đi đó là được đá bóng với ông anh họ Jamie. Anh ấy lớn hơn tôi 5 tuổi, vì vậy từ nhỏ tôi luôn noi gương anh ấy, theo đúng nghĩa đen. Chúng tôi

thường đá bóng sau nhà tới hàng tiếng đồng hồ mà không gặp phải sự ngăn trở nào từ người lớn hay các chị.

Jamie và tôi thường chơi cầm bóng, tôi sẽ đuổi theo anh ấy để cướp bóng. Tôi theo anh ấy khắp mặt sân, nhưng anh ấy chỉ việc che chắn bóng, hất tôi ra rồi sau đó dễ dàng đẩy bóng qua tôi. Chẳng sao cả, tôi đơn giản là chỉ muốn chơi bóng. Đôi lúc tôi cũng chạm được vào bóng, nhưng Jamie nhanh chóng lấy lại, còn tôi thì vẫn miệt mài cố gắng.

Tôi thực sự là một thằng nhỏ cứng đầu. Tôi luôn cố gắng chạy và "chém" vào gót chân anh ấy. Tôi không buông tha hoặc chịu thua. Khi chúng tôi thấm mệt, Jamie liền chuyển qua trò đặc biệt của anh ấy. Anh ấy sẽ đặt bóng ở một góc nhất định với chuồng chim rồi sau đó cố gắng sút trúng đích.

Anh ấy là người đầu tiên sút, rồi đến tôi. Tôi tỏ ra kém cỏi ở trò này vì quá nhỏ con để đưa bóng đến được vị trí mình muốn. Jamie thì ngược lại, anh ấy thật lành nghề. Dù đặt bóng ở đâu, ở bất cứ điểm nào tôi chọn, Jamie cũng đều làm cái "khung gỗ" đó rung bần bật với từng cú sút.

Cái lồng chim tội nghiệp hứng chịu tới rã rời. Bác Sandra rõ ràng không vui, nhưng chúng tôi vẫn cứ tiếp tục chơi. Tôi bị Jamie mê hoặc hoàn toàn. Anh ấy luôn cố nghĩ ra những mánh khóe với những cú phất bóng, những cú qua người và gắp bóng. Anh ấy gần như ám ảnh với chúng, lúc nào cũng luyện tập. Còn tôi thì chưa từng quan tâm tới vấn đề đó, kể cả hiện tại. Điều này đôi lúc khiến tôi cảm thấy hơi xấu hổ.

Một hôm, tôi được mời đóng quảng cáo cho Pepsi ở Barcelona, nơi đạo diễn có được những cầu thủ tốt nhất. Ông ấy là người Mỹ, tôi không chắc ông ấy có hiểu gì về bóng đá không nữa. Trước ngày thu hình phân đoạn của tôi, lần lượt những Ronaldinho hay Thierry Henry đã khiến ông ấy choáng ngợp bởi kỹ thuật điệu nghệ.

Đạo diễn rõ ràng rất ấn tượng với họ. Đến lượt mình, tôi thay quần áo, đi lên trường quay rồi đợi hướng dẫn.

“Rồi, Frank,” ông ấy nói. “Làm điều cậu cần làm đi.”

Tôi nhìn ông ấy.

“Làm gì cơ?” Tôi hỏi.

“Ờ thì, mấy ‘trò tủ’ của cậu ấy. Cậu nổi tiếng vì trò gì?”

Tôi vắt óc nghĩ vài giây.

“Tôi tắc bóng, sút bóng. Ghi bàn từ hàng tiền vệ.”

Đây không phải là câu trả lời ông ấy mong đợi, nhưng bóng đá không chỉ có mánh khóe. Ronaldinho và Henry là những cầu thủ tuyệt vời, họ có thể làm được những điều kỳ diệu chỉ với trái bóng trong chân. Tôi rất ngưỡng mộ những gì Jamie làm được từ hồi bé nhưng tôi chỉ được dạy những điều căn bản cho nhiệm vụ của mình, trong đó chẳng có một tí mánh khóe nào cả. Bố tôi có tầm nhìn bao quát về một mẫu hình cầu thủ thành công ở thời hiện đại.

Mẹ khăng khăng với tôi rằng tôi nên giữ bóng và sút bóng ngay khi có thể, còn bố thì cố uốn nắn tôi. Ông dành thời gian chơi bóng với tôi ở khu vườn sau nhà, dạy tôi cách sút bóng chuẩn xác, khuyến khích tôi trở nên tự tin hơn.

Hồi đó, tôi không biết nhiều về cuộc sống của bố bên ngoài mái nhà của chúng tôi. Chơi bóng với một hậu vệ của West Ham và Đội tuyển Anh không phải là trải nghiệm mà ai cũng có thể được trải qua ngày còn nhỏ. Nhưng với tôi, mọi thứ chỉ đơn giản là đùa vui với bố như mọi cậu bé khác mà thôi.

Tôi rất thích việc đá qua đá lại quả bóng với ông, hoặc với những người chị của tôi, hơn là ra ngoài và tụ tập cùng những đứa trẻ

đồng trang lứa. Tôi là một đứa trẻ khá nhút nhát và dè dặt trước đám đông. Cũng vì lý do đó mà tôi quả quyết rằng mình sẽ đi theo con đường của bố, và với tất cả lòng can đảm mà bản thân có được, tôi đã nhận lời tham dự trận đấu đầu tiên trong đời.

Chúng tôi cùng nhau di chuyển đến Gidea Park, chỉ cách nơi gia đình tôi sống ở Romford có năm phút đi xe. Ban đầu tôi tưởng rằng sẽ chỉ là một buổi dạo chơi bình thường với trái bóng, nhưng hóa ra mọi thứ đều đã được sắp xếp. Có một đội bóng địa phương đang tập luyện ở đó, và bố tôi đã đến hỏi vị huấn luyện viên của họ xem tôi có thể tham gia được không.

Khỏi phải nói lúc đó tôi đã hồi hộp và sung sướng đến nhường nào. Những đứa trẻ ở đó lớn hơn tôi nhiều, chắc hẳn phải tầm 7 tuổi. Tôi mới chỉ 5 tuổi mà thôi. Huấn luyện viên tên là Chris Snowskill, và con trai ông, Daniel, đang tập ở đó. Tôi đã được mời đến sân và cũng đã để lại ấn tượng khá rõ nét.

Thật là ngốc nghếch, lúc đó tôi đã quá hăng hái, nhưng sự hăng hái đó chẳng giúp ích gì cho tôi cả. Ai đó đã chuyền quả bóng đến chân tôi, và cứ thế, tôi qua người rồi ghi bàn. Đó là bản năng. Bản năng. Tôi khá hài lòng và ngước nhìn đồng đội, chờ một sự thừa nhận từ họ. Nhưng rồi tôi nhận ra, có cái gì đó sai sai. Phải mất tới vài giây để tôi nhận ra được sự thật. Tôi quay người nhìn theo hướng của họ, à, ra là tôi đã đá phản lưới nhà. Một đứa trẻ đứng gần đó cất tiếng hỏi: “Thằng nhóc này là ai vậy?”

Tôi thực sự xấu hổ về lỗi lầm của mình. Tôi đã rất háo hức lúc mới đến, nhưng rồi thật nhục nhã khi tự mình phá hỏng nó. Đó là ngày đầu tiên tôi thực sự chơi bóng. Kỷ niệm đầu tiên, và cũng khá đau đớn mỗi khi nhắc lại. Cho đến bây giờ, nó vẫn là một trong những dấu mốc quan trọng nhất đối với tôi.

Đội bóng mà tôi tham gia hồi nhỏ có tên là Heath Park, cũng trở thành một phần quan trọng trong sự nghiệp của tôi. Tôi đá

bóng cùng họ, dù cho thực tế là tôi quá nhỏ tuổi so với mọi người. Nhưng điều đó không quan trọng, dù sau đó tôi phải ở lại thêm một năm với lứa bạn cùng tuổi. Đó đúng là một môi trường tuyệt vời và tràn ngập niềm vui. Ở Heath Park, chúng tôi luôn có được những danh hiệu. Và nếu không phải là Heath Park, thì sẽ là đối thủ lớn nhất của chúng tôi, Senrab.

Vùng Essex luôn được xem là cái nôi sản sinh ra những hảo thủ bóng đá, và ở thời kỳ của tôi, điều đó cũng không phải là ngoại lệ. Senrab nằm ở khu vực cực Đông của thành phố London, trải qua quá trình phát triển hết sức gian nan. Senrab là tập hợp của những con người ở tầng lớp lao động bình dân luôn mong muốn trở thành cầu thủ chuyên nghiệp. Heath Park thì lại hơi khác biệt một chút. Chúng tôi đều là những người con của vùng Essex.

Heath Park và Senrab được biết đến là nơi mà nhiều danh thủ bắt đầu sự nghiệp. Những Ashley Cole, Ledley King, Lee Bowyer và J. Lloyd Samuel đều chập chững những bước đi đầu tiên trong sự nghiệp ở đây. Kể cả tài năng trẻ John Terry cũng xuất phát từ Senrab. John nhỏ hơn tôi ba tuổi, và dù chúng tôi chưa bao giờ chạm mặt nhau ở cấp độ trẻ, nhưng tôi đã được nghe nhiều điều về cậu ta.

Nơi tôi lớn lên, hai từ “bóng đá” dường như đã ăn sâu vào tiềm thức của mỗi người. Nó chảy trong huyết quản của mọi cá nhân, dĩ nhiên, tôi cũng vậy. Ai nấy đều bàn tán liên tục mỗi khi có một trận đấu bóng, và dành sự quan tâm đến bóng đá ở đủ mọi cấp độ. Ngày nay, bọn trẻ đều đến học viện của các câu lạc bộ chuyên nghiệp để tập. Số khác lại chọn tham gia những khóa học do FA tổ chức. Nhưng với chúng tôi, những trận bóng vào Chủ nhật mới là nơi khởi đầu tất cả.

Có một điều khá kỳ lạ là, khi chúng tôi tiếp đón Senrab trong khuôn khổ giải đấu, thì họ có thể thắng. Nhưng nếu đó là một trận đấu cúp, thì phần thắng luôn nghiêng về phía chúng tôi.

May mắn thay, đội chúng tôi giành chiến thắng trong hầu hết các trận đấu, thường là nhờ vào sự ổn định hơn phần còn lại. Sức mạnh của Heath Park chính là "tinh thần đồng đội". Đối thủ có một vài cá nhân nổi trội hơn, nhưng sự đối địch giữa chúng tôi vẫn luôn ở mức cực kỳ căng thẳng. Các cầu thủ trung thành với câu lạc bộ mà họ gắn bó và người ta vẫn thường bàn tán xem ai là cầu thủ giỏi nhất, ai có thể làm nên sự nghiệp bóng đá lẫy lừng.

Luôn có những sự bàn tán về người tiếp theo vươn lên chuyên nghiệp, và tại Heath Park, đó không phải là Frank Lampard. Một đồng đội của tôi - Michael Black - ai cũng chắc chắn rằng anh ấy sẽ nổi tiếng. Michael nhanh, mạnh, kỹ thuật và rất khó đánh bại. Anh ấy có thể coi là "Wayne Rooney vùng Essex" của thời ấy, và luôn nổi bật nhất trong cả đám. Tôi nhìn vào Michael, và đưa ra quyết định của riêng mình. Tôi phải cố gắng được như anh ấy. Thực tế, tôi chỉ muốn bản thân mình trở nên tốt hơn qua từng ngày mà thôi. Đó là những gì tôi cảm nhận được đầu tiên, và là tiền đề để tôi bước vào sự nghiệp.

Heath Park và Senrab luân phiên thống trị vùng Essex, và trong suốt nhiều năm liền, chiếc cúp cứ di chuyển qua lại giữa chúng tôi. Tôi vẫn tận hưởng niềm hạnh phúc, cho dù tôi là đứa nhỏ nhất trong nhà, đồng nghĩa với việc tôi có căn phòng nhỏ nhất. Nhưng điều đó vẫn không thể ngăn cản tôi lấp đầy căn phòng nhỏ đó bằng những chiếc cúp và huy chương.

Chúng tôi tập luyện suốt tuần, và ra sân thi đấu vào cuối tuần. Huấn luyện viên sẽ phát triển thể lực cho các cầu thủ, đồng thời nâng cao hiểu biết chiến thuật. Khi chúng tôi xỏ giày ra sân, thứ duy nhất mà đôi tai tôi nghe thấy được, không chỉ là giọng nói của huấn luyện viên thôi đâu…

Hầu hết phụ huynh của những đứa trẻ đều đến sân. Bọn họ sẽ đưa ra những "lời khuyên" gần như ngay lập tức cho đội bóng từ

phía trên khán đài, và họ luôn hò hét ầm ĩ. Bạn nghĩ rằng bố tôi là trung tâm của mớ hỗn độn chiến thuật này, phải không?

Ngược lại, ông ấy luôn đứng sau những gia đình khác, với chiếc cổ áo dựng đứng lên và hoàn toàn yên lặng. Có vẻ như ông e ngại hậu quả mình sẽ gây ra nếu lao ra bên ngoài đường piste và la hét om sòm. Hơn thế nữa, ông ấy biết tôi sẽ như thế nào nếu ông làm vậy. Chỉ cần biết rằng ông đang đứng xem trận đấu đã đủ khiến tôi lo lắng rồi, nên bố tôi đã lựa chọn giải pháp yên lặng.

Rất nhiều lần, bố tôi lựa chọn núp sau những cái cây hay bức tường, để tôi không thể thấy được ông. Nhưng ông thường không giữ được lớp "ngụy trang" của mình lâu. Khi tôi về đến nhà, ông sẽ ngay lập tức hỏi rằng ngày hôm nay tôi chơi bóng như thế nào. Tôi trả lời: "Thường thôi bố ạ", chỉ để nghe ông giảng đạo. Và rồi bố tôi sẽ thao thao bất tuyệt về những cơ hội mà tôi đã bỏ lỡ, những tình huống mà đáng lẽ ra tôi đã có thể làm tốt hơn. Và nhờ thế, tôi nhận ra rằng, ông đã ở đó từ đầu.

Bố luôn là bệ phóng cho tôi, huấn luyện viên của tôi, người truyền cảm hứng và hơn thế nữa. Tôi có quá nhiều thứ để cảm ơn ông, dù cho có đôi lúc tôi cực kỳ ghét ông đi chăng nữa. Tôi đã muốn trở thành một cầu thủ bóng đá từ khi còn rất nhỏ. Bố cũng biết điều đó, và có khi mong muốn của ông còn mãnh liệt hơn cả tôi.

Ông đã giới thiệu cho tôi những bài tập có thể rèn giũa thêm thể lực và tôi luyện về tinh thần, tất cả nhằm mục đích khiến tôi trở thành "phiên bản hoàn hảo nhất của chính mình". Một số bài tập rất vui, nhưng mẹ tôi lại không nghĩ như vậy. Ông đặt chướng ngại vật khắp sàn nhà và cầm bóng, ném về phía tôi. Tôi phải bắt lấy nó, ngồi dậy ngay lập tức trước khi ông lại ném thêm những đợt bóng mới. Chúng tôi tập qua tập lại như vậy cho đến khi tôi quá mệt và cần được nghỉ. Mẹ tôi sẽ hét lên qua cửa phòng, như thế này:

“Be bé lại một chút đi!” Bà nói, “và đừng có làm lộn xộn mọi thứ thêm nữa.”

Cả hai chúng tôi đều đứng yên, không phát ra một tiếng động nào, dù chỉ là một chút.

“Đúng thật là… chắc hai bố con anh nghĩ rằng căn phòng này có thể tự làm sạch đấy.”

Khi cảm thấy mình đã có thể nói được, bố tôi mới cất tiếng, “Thằng bé cần phải trở nên cứng rắn nhất có thể,” với hy vọng sẽ làm dịu đi ngọn lửa giận đang cháy dữ dội của vợ. Mẹ tôi sau đó sẽ quay đi, ra khỏi phòng và đóng sầm cửa. Rồi bố sẽ quay sang cười với tôi và hai bố con lại tiếp tục tập luyện.

Khi bố còn ở West Ham, ông có mua một đôi giày điền kinh để tập chạy tốc độ với toàn đội. Tuy là không được “thừa hưởng” lại đôi giày đó của ông, nhưng tôi cũng đã nhiễm thói quen đó. Tôi bắt đầu tập chạy lúc 10 tuổi thì phải. Tôi ra ngoài sân vườn, bắt đầu chạy qua lại liên tục, vì nghĩ điều này là rất quan trọng khi muốn bắt kịp đối thủ hoặc thoát khỏi sự đeo bám.

Tôi làm vậy hằng ngày. Mẹ thì rất không vui, vì bà đã phải tốn rất nhiều công sức để trồng nên một vườn hoa đẹp đẽ, vậy mà tôi lại phá tan cả khu vườn. Đôi lúc bố sẽ giám sát tôi, đôi lúc thì không. Nếu ông thấy tôi đang làm bài tập về nhà, hoặc đang ngồi xem ti-vi trong phòng, ông sẽ hỏi: “Hôm nay con đã tập chạy chưa?” Tôi cảm thấy tự hào mỗi khi đáp lại: “Dạ rồi ạ!” Mà nếu tôi có chưa làm đi chăng nữa, ông cũng không bao giờ quát mắng. Ông sẽ chỉ nói với tôi rằng, nếu con không chịu tập, thì có ngày những điều tồi tệ sẽ xảy đến. Không trừng phạt, hay bất cứ gì cả. À không - có sự trừng phạt - đó là tôi sẽ không thể nhanh hơn, thể lực cũng không thể tốt hơn được.

Với tôi, chừng đó đã là quá đủ. Tôi sẽ ra ngoài sân tập chạy, bất chấp thời tiết ra sao. Tôi thậm chí còn làm như vậy kể cả khi đã là một cầu thủ chuyên nghiệp. Tôi vẫn tập luyện cùng mọi

người tại sân tập Chadwell Heath của West Ham. Nhưng khi mọi người đã ra về, chỉ còn lại một mình, tôi bắt đầu chạy qua chạy lại trong phòng tập gym. Thỉnh thoảng tôi có gặp bố đi ngang qua, và tôi chỉ gật đầu cười với ông. Tất nhiên, ông sẽ không hỏi tôi đang làm gì - kể cả sau khi tôi đã lên đội Một của West Ham đi chăng nữa. Bố tôi là như vậy. Ông không bao giờ yêu cầu tôi phải làm gì. Ông luôn luôn để tôi được tự do làm theo sở thích của mình.

Nhưng, không chỉ có tôi được ông đối xử như vậy. Hồi Rio Ferdinand và tôi còn là đồng đội ở West Ham, ông thường giữ Rio ở lại hàng giờ sau buổi tập để luyện đánh đầu. Rio thì khỏi phải nói, đó là một cầu thủ thiên tài. Cậu ta có thể dễ dàng làm những thứ mà các cầu thủ khác phải chật vật mãi vẫn không được. Nhưng khi đặt mình vào vị trí của một cầu thủ phòng ngự, có vẻ như Rio lại không giỏi chơi đầu cho lắm. Vậy nên cậu ta đã phải cùng bố tôi tập luyện, tập luyện một cách điên cuồng. Bài học quan trọng nhất mà bố tôi muốn truyền đạt, là sức mạnh tinh thần, thứ mà những cầu thủ ở đẳng cấp thế giới đều cần phải có.

Lấy ví dụ như Gianfranco Zola, anh ấy thường ở lại thêm sau mỗi giờ tập của Chelsea để luyện sút bóng. Trong khi các cầu thủ khác đều đã đi tắm hoặc thư giãn, thì Franco lại lựa chọn đứng trước khung thành và tập luyện rất lâu. Bùm. Bùm. Bùm. Anh ấy cứ như một con quái vật vậy. Kể cả là Franco, một trong những cầu thủ vĩ đại nhất tôi từng có cơ hội được sát cánh, luôn tự cho rằng mình cần phải luyện tập thêm. Đây là điều thường xuyên xảy ra với các cầu thủ giỏi. Wayne Rooney cũng làm như vậy mỗi khi có đợt tập trung Đội tuyển quốc gia. Và, tôi cũng vậy.

Bố tôi đã giới thiệu, cài tư tưởng đó vào bộ nhớ của tôi, và nó trở thành một phần không thể thiếu trong chặng đường phát triển sự nghiệp của Frank Lampard. Ngày nay, tôi có gặp một vài cậu nhóc tự cho rằng mình là siêu sao chỉ vì có được hợp đồng với

Chelsea. Họ sở hữu những con xế hộp đắt tiền và chỉ chờ để phóng chúng đi sau mỗi buổi tập. Nhưng cũng có những cầu thủ sẽ nán lại sân và tập luyện thêm nữa. Tôi cũng tận dụng cơ hội để chỉnh lại "thước ngắm" của mình, và sẽ có những cầu thủ trẻ muốn học hỏi. Tôi lại tập chạy, như một thói quen, và tập luyện với bóng trong nhiều giờ liền.

Kể cả trước khi tôi ký hợp đồng với West Ham, bố đã thường xuyên dẫn tôi đến sân tập Chadwell Heath của câu lạc bộ, vào những ngày các cầu thủ được nghỉ tập, để rèn luyện thêm cho tôi. Ông sẽ ném quả bóng vào tường, sau khi để tôi đứng quay lưng lại với bóng. Quả bóng sẽ nảy theo nhiều hướng khác nhau, tôi sẽ phải phản ứng với bất kỳ hướng nào mà bóng bay đến. Ông nghĩ rằng để có thể trở thành một tiền vệ giỏi, một cầu thủ cần phải biết kiểm soát và điều khiển bóng theo ý muốn. Tôi với bố vẫn tiếp tục tập luyện kể cả khi trời có mưa gió bão bùng như thế nào đi chăng nữa. Ông ấy thực sự bị ám ảnh về những điều này, và ông cũng làm cho tôi bị ám ảnh theo. Lúc đó, tôi mới chỉ 14 tuổi.

Tôi nhớ rằng Tony Cottee là một tài năng trẻ của West Ham, và tôi được bố kể lại rằng hai bố con nhà Cottee cũng thường đến sân và làm điều tương tự như nhà Lampard đang làm. Đó là cách khích tướng rất hay của bố tôi, kiểu như "nó cũng tập như con kìa, và giờ thì xem nó đang ở đâu" ấy. Trong tâm thức của tôi, Tony Cottee làm được, tôi cũng phải làm được. Điều này không hề bình thường với một thằng nhóc 14 tuổi chút nào, phải không? Tính ra thì cuộc sống của tôi cũng rất khác so với những người bạn cùng trang lứa. Bọn họ không bao giờ phải tập luyện kiểu như vậy, nhưng thật mừng là bố tôi đã nhận ra vấn đề sớm hơn cả.

Ông ấy luôn nắm quyền chủ động vì lý do đó. Ông ấy luôn biết được trận đấu sẽ diễn ra và kết thúc như thế nào. Hồi bố tôi còn thi đấu, những trận bóng thường diễn ra với tốc độ chậm hơn và bớt tính cạnh tranh hơn so với hiện tại. Hoàn toàn khác biệt.

Những đội bóng bây giờ đã có ý thức chiến thuật hơn và thể lực khỏe hơn. Ông đã thấy được điều đó, nên muốn tôi phát triển thêm cả về tốc độ lẫn thể lực. Tôi thường xuyên phải thực hiện các bài tập trong tiếng hò hét, và đôi khi là cả quát mắng của bố.

Còn nhớ hồi 11 tuổi, tôi đã chơi một trận đấu không được tốt cho lắm. Bố đã rất giận dữ, còn tôi thì không hề biết mình đã sai ở đâu. Ông bắt tôi ngồi xuống, lấy giấy bút ra, và diễn giải cho tôi về tầm quan trọng của việc kèm người ở hàng tiền vệ. Trước đó, nếu có người ban bật trái bóng xung quanh tôi, thì tôi sẽ chỉ chăm chăm lao vào cướp bóng và để cho cầu thủ đối phương vượt qua dễ dàng.

Đây là một trong số những điều đã ăn vào máu tôi khi mới 11 tuổi, trong khi những cầu thủ trẻ khác thì chỉ được dạy điều này trong những giáo án luyện tập bài bản. Việc kèm người chắc chắn chẳng vui vẻ gì, và đó sẽ là điều cuối cùng mà tôi lựa chọn. Tôi, cũng giống như bao đứa trẻ khác, chỉ muốn nhận bóng và tự do chơi bóng mà không phải suy nghĩ gì. Nhưng càng lớn lên, bạn sẽ càng nhận ra tầm quan trọng của việc này.

Tôi là một đứa trẻ vô cùng hiếu thắng. Và mẹ luôn là người cổ vũ, động viên, khích lệ tôi làm tốt hơn nữa. Bố là người đã nhìn ra những điểm mạnh, điểm yếu của tôi, nhưng mẹ mới là người luôn động viên tôi tự lực và cố gắng. Tôi có một bức ảnh chụp hồi còn ở trại hè, mà cho đến bây giờ mẹ vẫn nhắc đến. Thú thật, hồi đó tôi không phải là một đứa trẻ ưa nhìn, với một khuôn mặt to và hàm răng hơi khấp khểnh. “Ai mà ngờ đứa trẻ này lại là một huyền thoại của Chelsea và Đội tuyển Anh cơ chứ?” Bà nói bằng một giọng bông đùa.

Tôi không phải người duy nhất trong gia đình có vinh dự được khoác lên mình chiếc áo Tam sư. Bố tôi, rồi ông anh Jamie cũng vậy. Chúng tôi lớn lên cùng nhau, thực sự không hề bình thường khi được lớn lên trong một bầu không khí đậm chất

bóng đá đến như vậy. Hồi nhỏ, tôi đã tưởng rằng gia đình nào cũng giống như nhà mình, nhưng tôi đã sai.

Bobby Moore đã từng đến nhà để gặp bố tôi. Tôi sẽ đi vào trong phòng, còn hai người họ sẽ bàn đủ loại chuyện, từ về West Ham cho đến bóng đá nói chung, trong khi mẹ tôi bận rộn chuẩn bị trà bánh. Ai mà ngờ, một huyền thoại từng vô địch World Cup cùng Đội tuyển Anh lại đang ngồi đây, trong chính ngôi nhà của tôi được cơ chứ?

Kể cả khi chúng tôi gặp mặt và tiếp xúc với bác Harry, tôi vẫn chưa hề nhận ra sự đặc biệt trong gia đình của mình. Chỉ có chúng tôi mà thôi. Chúng tôi vẫn thường xuyên đến nhà của bác Harry ở Bournemouth để nghỉ ngơi, cứ như là đang đi biển nghỉ mát vậy. Tôi còn một người anh họ nữa, tên là Mark, cũng là một cầu thủ đầy tài năng nhưng sự nghiệp bị dang dở vì một chấn thương đầu gối. Cứ mỗi lần chúng tôi ngồi với nhau là lại bàn về bóng đá. Thi thoảng cũng có trường hợp ngoại lệ, nhưng không nhiều.

Mùa hè ở nhà Redknapp thật tuyệt vời, và tôi nhớ rằng họ đã chuẩn bị một bữa tiệc thật to cho sinh nhật của Jamie. Bữa tiệc kéo dài hai ngày, và khi xuất hiện, tôi đã thực sự bị sốc. Một vài cầu thủ Liverpool cũng góp mặt, bao gồm cả Robbie Fowler. Trevor Sinclair cũng ở đó, nhưng lúc ấy anh ta vẫn chưa nổi tiếng lắm. Đây là dịp mọi người trình diễn độ "chất chơi" cũng như gu ăn mặc của mình. Jamie rất sành điệu, và luôn nắm bắt gu thời trang rất nhanh. Sau vài lần quay lại Bournemouth, tôi cũng muốn mẹ mua cho ít quần áo để trông sáng sủa hơn. Trong dịp cụ thể này, thứ được ưa chuộng nhất vẫn là quần jeans và áo phông Ralph Lauren.

Đã có một bữa tiệc BBQ hoành tráng ở sân sau nhà và mọi thứ diễn ra thực sự điên rồ. Có rất nhiều cô gái xinh đẹp xuất hiện, và nhân vật chính của chúng tôi, Jamie Redknapp, trông như một ông hoàng, là tâm điểm của cuộc chơi này. Thật là không

thể tin nổi. Tôi cứ đứng đó một mình mà thôi. Tôi trẻ hơn Jamie khá nhiều, và tôi cũng sẽ không đổ lỗi cho anh ấy vì đã không để ý đến mình đâu. Với tôi, anh ấy như một người anh trai ruột thịt vậy. Hiển nhiên rồi, khi bạn lớn lên cùng với một người như vậy, bạn sẽ luôn nhìn vào đó như một hình mẫu để noi theo. Tôi đã được đi cùng đến Cyprus với Jamie, Don Hutchison và một vài người bạn của Jamie ở Bournemouth. Tôi cũng không chắc nữa, nhưng may là tôi đã thuyết phục mẹ đồng ý rồi.

Mùa hè đó, tôi còn được đến Bermuda cùng với gia đình. Bố tôi có nhiệm vụ huấn luyện thêm cho cựu chân sút West Ham là Clyde Best. Tôi bôi vội một ít kem chống nắng vào mặt và chạy ngay ra ngoài đó. Tin được không? Tôi đang đi nghỉ với những hảo thủ của Liverpool và trông tôi thật tệ. Họ mới tuyệt làm sao. Jamie đáng ra không cần phải có trách nhiệm với đứa em họ như tôi, nhưng anh ấy vẫn trông chừng tôi mặc kệ bộ dạng nom thật kỳ cục của tôi. Sau đó, khi chúng tôi đi tới quảng trường chính của thị trấn, đám đông đã chờ sẵn chỉ để xin chữ ký và chụp ảnh cùng Jamie.

Anh ấy đối xử rất tốt với tất cả những ai tiếp cận mình. Sau tất cả, mọi người đến đây để thư giãn và nghỉ ngơi cơ mà. Tôi để ý thấy rằng, khi rơi vào tình huống như vậy, mỗi cầu thủ sẽ có những cách phản ứng khác nhau. Tôi đã thấy có nhiều người dễ nổi nóng và xua đuổi mọi người - đặc biệt là sau khi uống một vài cốc bia. Nhưng Jamie thì luôn tỏ ra lịch sự. Tôi rất muốn đạt đến phong độ như anh ấy, và tôi ngưỡng mộ những gì mà anh đã và đang làm. Không nghi ngờ gì nữa, một khi bạn trở nên nổi tiếng, bạn sẽ có ít thời gian dành cho mọi người hơn. Kể cả bây giờ, nếu bạn đang bế con trong tay hoặc đang rất vội vã, thì chắc hẳn bạn vẫn sẽ muốn ký tên cho người hâm mộ chứ?

Tôi thực sự ngưỡng mộ Jamie - anh ấy có thể đương đầu và chịu áp lực rất tốt - cho dù lúc đó mới chỉ 22 tuổi. Anh ấy dám đối diện với mọi thứ và có đủ can đảm để vượt qua chúng. Chúng tôi không thể có nhiều thời gian gặp nhau trực tiếp được vì

khoảng cách địa lý quá xa, nhưng anh ấy vẫn thường cho tôi những lời khuyên bổ ích qua điện thoại và tôi có thể gọi cho Jamie bất cứ khi nào tôi muốn. Anh ấy luôn có thời gian dành cho tôi và luôn biết tôi muốn gì.

Thậm chí khi đã 18, tôi vẫn phải học hỏi từ anh ấy. Jamie đã đến Chadwell Heath để tập phục hồi sau một chấn thương gặp phải ở Liverpool. Chúng tôi bày ra một trò khá thú vị. Hai anh em sẽ lấy sơn vẽ lên tường một hình khung thành, và ở mỗi góc sẽ khoanh tròn một vòng tròn đúng bằng quả bóng. Mỗi một vòng tròn sẽ đánh một số khác nhau, và Jamie chờ đến khi tôi tập xong thì bắt đầu bày trò. Anh bắt đầu bước lên và hô lớn:

“Một” - quả bóng bay thẳng đến vòng tròn đầu tiên.

“Bốn” - góc khác, nhưng kết quả vẫn vậy.

“Hai” - lại một lần nữa. Và cứ thế.

Rồi sau đó đến lượt tôi. Tôi thấy may mắn vì đã đưa được bóng vào phạm vi khung thành, chứ chưa nói đến việc sút vào vòng tròn. Nhưng Jamie không hề chê cười hay tức giận gì cả. Anh ấy bước sát lại gần tôi và bắt đầu cho tôi những lời khuyên. Jamie là như thế đó. Luôn thích giúp đỡ người khác. Vì vậy, nên khi hai chúng tôi chạm mặt nhau trên sân cỏ, cảm giác sẽ hơi kì lạ một chút.

Tôi, cùng với West Ham, đã gặp Liverpool của Jamie, và chúng tôi chạm trán nhau ở hàng tiền vệ. Trong một tình huống tranh chấp bóng, chân của Jamie đã vào cao hơn quả bóng một chút, và đập vào đầu gối tôi. Ngay sau đó, anh ấy hoảng loạn vì nghĩ rằng mình đã làm tôi đau. Jamie là một người sống rất tình cảm, và trong một khoảnh khắc, anh ấy đã lo lắng cho tôi, với tư cách đối thủ trên sân cỏ.

Cán cân đã đổi chiều khi chúng tôi lại đối đầu nhau thêm lần nữa, lần này thì Jamie đã chuyển đến Tottenham. Tôi đã quyết

liệt hơi quá mức và suýt chút nữa khắc lên khuôn mặt ưa nhìn của Jamie một vết sẹo. Tôi đã trải qua đúng cái cảm giác mà anh ấy đã chịu đựng nhiều năm trước đây. Kết quả là anh ấy phải phẫu thuật, khâu 30 mũi quanh miệng. Bây giờ, Jamie vẫn mang câu chuyện đó ra kể lại cho tôi nghe. Thú thật là vào lúc đó tôi đã rất hoảng sợ.

Tôi rất tôn trọng Jamie - mối quan hệ giữa chúng tôi đã trở nên khăng khít hơn trong nhiều năm qua. Chúng tôi nói chuyện với nhau rất nhiều, và cho dù bản thân gặp nhiều khó khăn và kém may mắn bởi những chấn thương nghiêm trọng, nhưng trong cái nhìn của anh với tôi chưa bao giờ có sự ghen tị. Jamie luôn mang lại sức ảnh hưởng tích cực và là động lực để tôi tiến lên.

Jamie luôn hiểu được người khác muốn gì, đang suy nghĩ gì cũng như cách mà mọi người nhìn cuộc sống này. Anh ấy luôn khiến cho người đối diện cảm thấy thoải mái, và đấy là lý do anh ấy vẫn sẽ thành công, nếu có chọn nghiệp huấn luyện viên đi chăng nữa.

Tôi vẫn luôn ước rằng mình có được tinh thần như Jamie, và tinh thần đó đã ăn vào máu thịt, vào từng tế bào của tôi, vào tất cả những môn thể thao mà tôi chơi. Tôi cũng đã từng chơi cricket, và cũng đủ tốt để được chơi cho Essex ở lứa U12 đến U15.

Thời điểm đó, cả một tuần của tôi được trải dài với toàn những môn thể thao. Vào tối thứ Hai, tôi đến Chelmsford để tập trung cùng đội cricket của Essex. Thứ Ba là West Ham và thứ Tư sẽ là lịch tập của đội bóng trường. Thứ Năm là Arsenal, thứ Sáu là Tottenham, thứ Bảy là trận đấu bóng ở trường, và Chủ nhật quay về Heath Park.

Đã từng có thời điểm tôi thích chơi cricket ngang ngửa bóng đá, đó là hồi tôi mới 11 hay 12 tuổi gì đó. Bố đã từng chơi cho đội cricket trẻ của Anh, và chơi rất cừ. Tôi cảm thấy hạnh phúc vì

được theo học ở một ngôi trường mà cricket cũng được chú trọng như bóng đá. Tôi thích vị trí đánh bóng nhất, và đó là lý do vì sao tôi lại yêu thích môn này đến vậy.

Năm 14 tuổi, tôi đã được góp mặt trong đội hình thi đấu cricket lần đầu tiên. Điều này những tưởng đã khiến tôi trở nên giỏi cricket hơn bóng đá, nhưng không. Có thể vì đội cricket lúc đó không thực sự tốt cho lắm. Với vóc dáng nhỏ bé, tôi không đủ mạnh khỏe để đón được tất cả các đường bóng. Tôi sẽ đỡ những đường bóng nhẹ và cố gắng ở trong sân lâu nhất có thể. Bạn biết đấy, loại "Geoffrey Boycott" ấy.

Khi lớn lên, tôi bị chuyển sang vị trí khác, và đó cũng là lúc mà tôi mất dần hứng thú. Thiếu kiên nhẫn cũng là một trong những điểm yếu của tôi. Bố tôi bắt đầu nói rằng làm một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp có thể kiếm được nhiều tiền hơn là một cầu thủ cricket. Ban đầu thì nghe hơi kỳ lạ, nhưng khi bạn lớn lên, tiền bạc trở thành một thứ thiết yếu, thì điều đó đúng là có ảnh hưởng không hề nhỏ. Không chỉ tiền, cả sự nổi tiếng nữa. Bóng đá, suy cho cùng, là môn thể thao vua và là môn thể thao số 1 mà.

Nếu tôi quyết định bám trụ với cricket, liệu tôi sẽ đi được bao xa? Có thể tôi sẽ trở thành một Freddie Flintoff chăng? Bố mẹ tôi đã nhiều lần phải đón tôi từ trường ở Brentford và di chuyển 15 phút để đến Chelmsford. Tôi phải thay đồ ở đằng sau xe, và điều này thực sự là một thảm họa, đến nỗi tôi bắt đầu viện cớ để không phải đi nữa.

Nhưng, trong quãng thời gian đó, tôi đã phần nào thoát khỏi nỗi ám ảnh về sự hoàn hảo. Có rất nhiều người giỏi hơn tôi trong môn cricket và việc không tài nào đuổi kịp họ từng khiến tôi phát điên. Và, đó chính là lý do vì sao cricket dần dần biến mất khỏi tâm trí tôi. Tôi chấp nhận những giới hạn của mình - mặc dù tôi hoàn toàn không hề muốn nhắc lại điều đó mỗi khi động đến cây vợt.

Từ đó, tôi toàn tâm toàn ý tập trung vào bóng đá, và năm 14 tuổi, tôi đến Lilleshall để tham dự đợt tuyển quân thường niên của họ. Thời điểm này, Lilleshall là một trong những trường đào tạo bóng đá chuyên nghiệp của FA. Họ cung cấp những khóa học kéo dài 2 năm, kết hợp giữa việc học văn hóa và đào tạo bóng đá chuyên nghiệp. Thật là thú vị, nhưng cũng đầy thách thức. Thậm chí tôi còn bị gãy tay trước đó mấy tháng. Có 32 đứa trẻ đến ghi danh, và chỉ có 16 chỗ mà thôi. Chúng tôi có 2 ngày để nghỉ ngơi, tập nhẹ, và chơi game.

Tôi có mặt trong 24 người cuối cùng, mọi thứ vẫn đang đi đúng hướng. Chúng tôi sau đó có một bài kiểm tra, người tham gia sẽ phải chạy qua lại quanh hai chướng ngại vật cho đến khi kiệt sức. Mức cao nhất có thể đạt được là 14 và tôi chỉ có thể lên được 11. Không biết bọn họ sẽ nghĩ về tôi ra sao nhỉ? Tôi hoàn toàn không còn chút sức lực nào cả.

Tôi quay trở về nhà, hồi hộp đợi giấy báo từ phía Lilleshall. Hai tuần sau, một chiếc phong bì nhỏ được đưa vào qua khe cửa nhà tôi. Thực sự rất lo lắng. Tôi tự nói với bản thân rằng cánh tay bị gãy của tôi đã hạn chế cơ hội của chính mình. Tận sâu trong đáy lòng, tôi mong đấy không phải sự thật.

Nhưng, nó lại là sự thật. Tôi đã trượt. Thực sự quá khó khăn để chấp nhận. Tôi là một cầu thủ được coi là “tốt nhất” ở vùng Essex, và tôi muốn trở nên thật giỏi. Nhưng sự thật rằng tôi thậm chí còn không nằm trong top 16 thành phố khiến tôi đau lòng. Lee Hodges, người mà sau này tôi có dịp được đồng hành ở đội trẻ West Ham, tiết lộ rằng chính ông là người đã từ chối tôi.

Không biết bố tôi sẽ nghĩ gì nhỉ? Trái với dự đoán, ông ấy không hề bận tâm. Lilleshall được biết đến như một môi trường chuyên nghiệp, nhưng cách giáo dục của họ không phải là thứ ông cần cho tôi. Những cầu thủ tốt nghiệp từ đó có quyền được tự hào, trong đó những tài năng như Joe Cole hay Michael Owen

là ví dụ tiêu biểu. Nhưng, ở một góc độ nào đó, tôi lại cảm thấy nhẹ nhõm vì đã trượt.

Tôi đã từng trải qua vô số những cách thức và giáo án huấn luyện khác nhau. Sau khi lên 10 tuổi, tôi bắt đầu tham gia học viện của West Ham, Tottenham và Arsenal. Tất cả đều có điểm mạnh, và tất nhiên, cả điểm yếu của riêng họ.

West Ham là một câu lạc bộ hơi có chút lỗi thời trong thái độ. Họ không hoàn toàn muốn bạn trở thành một phần của câu lạc bộ. Có một chút gì đó hơi kỳ lạ khi bạn là một cổ động viên của họ, thì bạn tự động muốn đầu quân cho chính họ. Trên thực tế, theo tôi, học viện của Spurs là tốt nhất. Tôi đã được mở rộng tầm mắt khi chứng kiến những đứa trẻ giỏi hơn mình theo nhiều cách. Người ta cho bạn một quả bóng, và bạn có quyền làm bất cứ những gì có thể. Tôi đã tiến đến chỗ những người bạn ở đằng xa và bảo: "Tớ cũng muốn làm được như vậy!" Sau buổi tập, sẽ có một bữa ăn tập thể, nơi mà mọi người rất gắn kết và vui vẻ.

Arsenal là một cái gì đó nằm giữa ranh giới của West Ham và Spurs. Tôi cũng rất thích phong cách huấn luyện ở đây, cho dù nó có hơi thiên hướng thể lực hơn. Mọi người đều được huấn luyện rất bài bản, và họ đều hiểu được rằng mình đang làm gì. Trong vài năm, tôi đã tham gia cả ba học viện đó, cho dù bố tôi đã quyết định con trai mình sẽ đầu quân ở đâu.

West Ham luôn ở trong trái tim tôi, và của cả bố tôi nữa. Tôi đã chơi cho đội trẻ West Ham song song với Heath Park. Hơi kỳ một chút, nhưng tôi đang làm những gì mà mình thích. Tôi chưa bao giờ phải dừng lại và nghĩ về một cái gì đó khác, cho dù tôi có rất nhiều thời gian để làm vậy.

Tôi nhận ra rằng, sau khi tham gia vào một hệ thống mới, quen biết những người mới, tôi có thể cảm nhận được thái độ của một số người hướng về phía mình. Thường thì không mất quá lâu để

nhận ra được. Nó không liên quan gì đến việc tôi nhanh như thế nào, tôi có giỏi bóng đá hay cricket không. Đơn giản là vì, tôi là con trai của Frank Lampard Sr.

Phần lớn mọi người đều rất tốt, và tôi đã có thêm những người bạn mới. Nhưng cũng có những đứa trẻ dễ nổi nóng và ghen tị khi biết tôi là con trai của một cầu thủ nổi tiếng. Tôi chưa bao giờ giấu giếm sự thật rằng bố mình là ai. Hãy cứ đối mặt với nó thôi. Với hai cái tên giống hệt nhau, thật khó để chối bỏ sự thật. Và một số kẻ quyết định gây sự và hạ nhục tôi chỉ vì cái mác "con trai của Frank Lampard Sr."

Không chỉ có những đứa trẻ thôi đâu. Ở Heath Park, có một cầu thủ tên là Danny, thi đấu ở vị trí tiền đạo cắm. Cậu ta cũng gia nhập lò West Ham, ghi kha khá bàn thắng, cho dù sau này cậu ta bốc hơi đi đâu không rõ. Bố của cậu ta lúc nào cũng đến xem bóng và quát nạt tất cả các cầu thủ khác, trừ con trai mình, tất nhiên rồi. Ông ta luôn chĩa vào tôi vì tôi là "Lampard". Tôi thực sự rất cáu vì điều này. Có một trận đấu, mặc dù Danny đã ghi tầm 6 hay 7 bàn gì đó, thì ông bố khả kính của cậu ta vẫn gào lên: "Chuyền bóng nhanh lên, Lampard!"

Tôi và Michael Black ban đầu chọn giải pháp im lặng. Nhưng rồi đến một ngày Black không chịu nổi nữa và quát lên: "Câm miệng!" Cậu ta mới chỉ 13 tuổi, và đó là lần đầu tiên gã kia im bặt. Tôi thì luôn chọn yên lặng và tập trung với trái bóng. Thú thật là tôi không quan tâm lắm đến việc người ta nghĩ sao về mình. Khi tôi có mặt ở một trận đấu bóng đá, mọi thứ đều ổn, vậy là được rồi. Nhưng có một số người lại thích chọn thái độ thù địch ra mặt.

Tôi đã có đôi chút xấu hổ, nhưng không quá mức. Tôi luôn cố gắng làm mọi thứ tốt nhất có thể. Không phải để chứng minh mọi người đã sai, mà là để khẳng định rằng tôi tốt hơn họ - tốt hơn những lời gièm pha và chế giễu.

Tôi đã khá tốt trong môn bóng đá rồi, nhưng với tôi như thế vẫn chưa đủ. Tôi muốn xuất sắc ở tất cả mọi mặt. Có một dịp, tôi đã thực hiện một bài tập chạy xung quanh thành phố, và ám ảnh về nó đến nỗi lăn đùng ra ốm. Cơn đau cứ thế tăng lên mỗi khi tôi thay quần áo chuẩn bị đi chạy. Giáo viên đã bảo tôi rằng hãy từ bỏ đi. Nhưng không, tôi vẫn quyết tâm tiếp tục. Cuối cùng tôi cũng làm được, dù chẳng còn tí sức lực nào cả.

Tôi cũng đã thử rất nhiều môn thể thao khác nhau, như bao đứa trẻ khác. Tôi thích tận hưởng thú vui khi được thử sức với nhiều thứ khác nhau, và thích phát triển những mối quan hệ mới. Nhưng tôi vẫn không thể từ bỏ ngọn lửa chiến thắng luôn cháy hừng hực trong người. Như cái lần ghi bàn phản lưới nhà ấy, tôi cho rằng những điều như vậy là cần thiết cho việc phát triển tinh thần và chất thép nơi con người tôi.

Quay ngược lại hồi còn 7 tuổi, tôi có tham gia một cuộc chạy đua 200m. Tranh tài cùng tôi lúc đó có một cậu bé to hơn nhiều, và cũng rất khỏe nữa. Người ta kỳ vọng cậu bé đó sẽ vượt qua chặng đường đua này rất dễ dàng. Tôi nhìn cậu ta. Tôi muốn đánh bại cậu ta. Cuộc đua bắt đầu, và tai họa đã ập đến khi tôi "rớt đài" ngay ở giữa quãng đường. Tôi đã quá kiệt sức và không còn đủ lực để tiếp tục nữa.

Điều này thực sự rất khó để vượt qua. Tôi về nhà, lòng đầy nuối tiếc. Tôi ngồi trong phòng cả ngày, với vẻ mặt u sầu và buồn bã. Không ai có thể bắt chuyện với tôi vào thời điểm đó. Đúng là tôi đã rất xấu hổ, nhưng sâu bên trong, tôi hiểu cảm giác của một kẻ thất bại.

Thể thao là một phần không thể thiếu trong cuộc sống của tôi. Nhưng, tôi bắt đầu hình thành ý nghĩ rằng, mình cần nhiều hơn là thể thao để có thể sinh sống được. Những người nuôi hy vọng trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp cần phải trải qua rất nhiều yếu tố khác nhau. Nhưng, với tôi thì có hơi khác biệt một chút.

Bố tôi có một mức lương khá ổn khi ông còn là một cầu thủ, và mẹ thì muốn tôi có một xuất phát điểm tốt hơn nữa. Tôi được gửi đến một ngôi trường tư thục để có được một nền giáo dục tốt và giúp tôi có thể tự đưa ra quyết định của riêng mình. Được đặt chân đến Brentwood là một điều gì đó rất tự hào đối với cá nhân tôi.

Đây là một ngôi trường lớn, với danh tiếng đã sản sinh ra những con người ưu tú trong xã hội. Nhà thiết kế nổi tiếng Robin Day, danh hài kiêm diễn viên Griff Rhys Jones từng học tập ở đó, và cả nhà sản xuất Noel Edmonds cũng vậy. Thật khó khăn để bước vào một ngôi trường với phương châm "Học tập hiệu quả", nhất là khi bạn là con trai của một cựu cầu thủ bóng đá.

Nhưng sự thật là tôi có những bước tiến khá nhanh. Tôi, một đứa trẻ lớn lên với tình yêu bóng đá mãnh liệt, đã nhận ra xung quanh có những đứa trẻ khác hẳn mình, không hề có ý định chơi bóng đá. Tôi đã hiểu rằng có rất nhiều loại người khác nhau. Có những đứa trẻ bố mẹ đi làm trong thành phố, có những đứa bố mẹ làm quan chức và rất giàu có. Còn tôi, là một đứa trẻ xuất phát từ tầng lớp lao động ở vùng Essex, không có gì hơn ngoài bóng đá.

Đây quả đúng là một môi trường mới mẻ và sáng tạo. Không hề có đứa trẻ nào đến từ Essex như tôi cả, cho nên về mặt trang phục sẽ khác nhau đôi chút. Ban đầu thì có hơi kỳ lạ đấy, nhưng về sau thì cũng bình thường. À, gần như thôi.

Gia đình tôi cảm thấy không hề thoải mái chút nào với một số thành phần, và cho rằng tôi không nên dính dáng gì đến chúng. Điều này không khiến tôi bận tâm, ngoại trừ một khoảnh khắc mà tôi cho rằng họ đã có thể chú ý hơn.

Mẹ đưa tôi lên xe, lái đến trường, nhưng ngay khi vừa đi qua cổng, tôi đã thấy có gì đó rất sai lầm. Mọi người đều mặc đồng phục, áo quần đen bóng. Chỉ có tôi là ăn mặc kiểu khác hẳn. Tôi

thấy ngại ngùng quá đỗi, cúi gằm xuống xe và bảo mẹ tiếp tục lái. Đồng phục đã có thay đổi sau kỳ nghỉ xuân, nhưng gia đình tôi chẳng hề nhận được thông tin gì cả. Và cuối cùng, mẹ đành phải ra ngoài để mua một bộ quần áo mới cho tôi.

Mẹ tôi đã cười vì vụ đó - nhưng đúng thật - mọi người bắt đầu chú ý đến tôi chỉ vì nơi mà tôi xuất thân. Đúng vậy. Trong khi các bạn ở Heath Park được ra ngoài đá bóng một cách vui vẻ thì tôi phải ngồi trong phòng học, vật lộn với đống tiếng Pháp và tích phân.

Điều này khá là khó chịu. Như bao đứa trẻ khác, ban đầu tôi cũng chẳng mấy ưa thích trường học. Nhưng được cái ở đó tôi đã có thêm nhiều bạn mới, và cách nhìn về thế giới của tôi cũng phần nào thay đổi. Brentwood đóng một vai trò quan trọng trong việc đó.

Xét về mặt tổng thể, tôi là một học sinh khá chăm ngoan. Vẫn tồn tại những vấn đề nho nhỏ mà mọi học sinh đều có, và vấn đề đầu tiên tới từ việc tôi có thể góp mặt vào đội tuyển bóng đá của trường. Một vài anh lớn hơn tỏ vẻ khinh thường tôi về vấn đề đó. Tôi còn nhỏ thật, nhưng tôi có thể chơi bóng được. Nhưng dường như họ muốn tôi thất bại để có dịp cười vào mặt tôi.

Nhưng tôi đã không cho họ cơ hội ấy. Cuối cùng thì họ cũng để lộ suy nghĩ của mình về tôi, sau khi một số người đứng lên và hỏi tôi làm gì ở đây. Tôi coi đó giống một lời đe dọa hơn là một lời giải thích, nên đã phớt lờ đi. Tôi không hề làm gì sai cả, ngoại trừ việc đã cố gắng hết sức mình, và điều đó có vẻ như đã khiến họ không hài lòng một chút nào.

Người thầy trực tiếp hướng dẫn đội bóng của chúng tôi là một người đàn ông tốt bụng đến từ Oldham, tên là Chris Boukley. Ông luôn bảo vệ tôi, cho tôi một chỗ dựa, kể cả khi những người khác có gièm pha tôi. Một số đứa trẻ khác gây sự với tôi về xuất thân của mình, nhưng cũng có những người rất tốt bụng. Có

nhiều người như vậy ở Brentwood, và chúng tôi đã tập hợp lại với nhau để chơi bóng, đấu với những đội bóng mạnh, chẳng hạn như trường Eton. Đó là một thế giới hoàn toàn khác đối với tôi. Có rất nhiều gia đình giàu có và gia giáo ở trường chúng tôi, nhưng chưa là gì so với họ.

Tôi đã tìm ra cách để có được niềm vui của riêng mình, vì thế, tôi cảm thấy không cần thiết phải tham gia vào đám đông kia. Chúng tôi nói chuyện về chính trị, cuộc sống, và chơi bóng đá vào sau giờ ăn trưa. Tôi học hành khá chăm chỉ nhưng bóng đá vẫn là niềm đam mê số một của tôi. Phải đến trường vào ngày thứ Bảy cũng là một khó khăn với tôi, khi tôi vừa đá cho đội bóng của trường, vừa tham gia đội trẻ West Ham. Không sớm thì muộn, hai thế giới cũng phải chạm trán nhau. Và khi đó, mọi thứ sẽ trở nên cực kỳ hỗn loạn.

Bố đã cho tôi nghỉ học một hôm ở trường để có thể chơi cho West Ham trong trận đấu tại FA Youth Cup. Ban đầu tôi đã rất hoảng loạn, nhưng vẫn tỏ ra là mình có thể chịu đựng được. Dù sao thì, bố đã đưa tôi đi. Chúng tôi đã chơi rất tốt và đã thắng trận đấu. Hoàn hảo, tôi nghĩ vậy. Nhưng không. Cho đến ngày hôm sau, tôi đến trường, và nhận được một thông tin động trời. Đội bóng của trường cũng đã có một trận đấu vào đúng ngày hôm đó - một trận tứ kết. Họ đã thua, và sự vắng mặt của tôi biến thành một thảm họa.

Tôi ngồi trong lớp, cứ như một tên tử tù chờ đợi tuyên án vậy. Tôi đúng là đã phạm sai lầm, và khi họ muốn chất vấn, họ chỉ cần nhìn vào mặt tôi thôi là đủ. Tôi vẫn hy vọng vào một cái gì đó tốt đẹp, cho đến khi thầy chủ nhiệm bước vào và nói: “Lampard! Đi theo tôi!”

Tôi lên văn phòng, ngồi lặng yên và đầy xấu hổ. Rồi thầy chủ nhiệm ném xuống bàn một tập giấy. Tôi càng cảm thấy xấu hổ hơn. Đó là những bức ghi lại hình ảnh tôi đã chơi bóng cho West Ham từ trước đến nay. Mọi thứ trở nên thật tồi tệ. Ông bảo rằng

tôi đã "phụ lòng tin của đồng đội, huấn luyện viên và mọi người". Tôi đã biết điều đó rồi. Và, ông ta đã đưa tôi đến chỗ ông Boukley để xin lỗi.

Tôi thực sự rất yêu quý Boukley. Ông đã rất quan tâm đến tôi, và cho tôi niềm tin rằng tôi có thể thành công, ngay cả khi tôi tự nghi ngờ chính bản thân mình. Trong tất cả mọi người mà tôi phụ lòng tin, ông ấy là người mà tôi sợ phải đối mặt nhất. Tôi cảm thấy bản thân mình thật tồi tệ sau khi gặp Boukley.

Tôi cũng cảm thấy cáu giận khi bị cấm túc 2 giờ đồng hồ vào chiều thứ Bảy. Điều tồi tệ nhất đã xảy ra. Họ bắt tôi phải viết một bài luận về việc "Lòng trung thành quan trọng hơn lợi ích cá nhân". Tôi đã dành thời gian để ngẫm nghĩ về điều đó, rồi đưa ra một quyết định khá táo bạo: "Đúng, lòng trung thành rất quan trọng, nhưng đôi lúc bạn cũng nên theo đuổi những thú vui cá nhân của mình, vì sẽ không có ai làm điều đó cho bạn đâu." Tôi đã dùng câu đó để kết luận bài viết. Tuy nhiên, thầy giáo không hề thấy nó thú vị, mà còn nổi cáu với tôi.

Sau đó, tôi đã chịu khó học hành hơn. Tôi không hề phạm thêm lỗi gì nữa, và cũng tập trung chú ý nghe giảng hơn. Tôi đã làm 10 bài kiểm tra GCSE: điểm A+ môn tiếng Latin, ba điểm A, năm điểm B và một điểm C. Với số điểm này, tôi cần phải học hành chăm chỉ hơn để theo được mức A. Ngôi trường đã thuyết phục tôi ở lại, và muốn tôi là đội trưởng đội bóng trẻ của trường. Ông Boukley cho rằng điều này sẽ tốt cho tôi, và tôi có thể học hành bài bản hơn. Tôi vẫn có thể học lên đến mức A+ mà vẫn được chơi bóng đá.

Tôi đã suy nghĩ rất lâu về vấn đề này. Tôi có được thành tích tốt ở trường, thích học tiếng Pháp và Tây Ban Nha. Tôi về nhà và nói chuyện với bố. Sâu thẳm bên trong, tôi vẫn muốn trở thành một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp. Nhưng khi được cân nhắc để tiếp tục học hành, tôi lại bắt đầu có chút dao động.

Ông khuyên tôi nên nắm bắt lời đề nghị của West Ham. Bản thân tôi thì chẳng cần nhiều sự thuyết phục đến như vậy. Tôi muốn chơi bóng đá nhiều, nhiều hơn nữa. Tôi sẽ ở lại trường, trong trường hợp tôi không thể phấn đấu thành một cầu thủ chuyên nghiệp được. Bố tôi luôn nhấn mạnh về những khó khăn khi trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp. Nhưng đó là điều mà tôi muốn. Đúng là phía trường học đã đưa ra sự lựa chọn khiến tôi dao động đôi chút, nhưng vẫn chưa đủ. Quan điểm của bố tôi rất rõ ràng: "Nếu tôi không nắm lấy cơ hội này, tôi sẽ không thể có được những điều cơ bản nhất của bóng đá." Bạn nên biết được những điều cơ bản nhất trong bóng đá, bao gồm cả việc dọn phòng thay đồ. Điều này thực sự rất cần thiết.

Tôi không có một chút hối hận nào cả. Không hề. Rất nhiều đồng đội của tôi đã gia nhập những trường đối địch, đạt nhiều thành tích cao và lên đến đại học. Về phần mình, tôi đã có những trải nghiệm mới hơn, tầm nhìn xa hơn so với những quy chuẩn máy móc thông thường. Tôi không muốn nói xấu đâu, nhưng thực sự khi gặp những người bạn ở đại học, tôi không hề thích cách sống của họ. Họ luôn dành thời gian để làm những điều khá vô bổ, và dựa trên cơ sở đó, tôi thấy rằng không hoàn toàn cần thiết phải yêu cầu con mình vào đại học.

Họ phần lớn không biết mình phải làm gì, và họ dễ dàng thay đổi ý định của mình (một vài lần gì đó). Tôi nghĩ rằng việc giáo dục ở bậc đại học cũng tốt, nhưng sẽ tốn kha khá thời gian của bạn, trừ khi tự bạn muốn điều đó. Nó cũng có thể sản sinh ra những thói quen xấu cho bạn. Tôi đã từng có một cuộc tranh cãi như vậy, cho đến tận bây giờ, với người bạn Billy Jenkins ở Đại học Durham. Chúng tôi đã biết nhau khá lâu rồi, cậu ta là con trai của nhà vật lý trị liệu của West Ham, Robert "Rob" Jenkins, và hai chúng tôi khá thân nhau.

Dù sao thì trường học vẫn là một cái gì đó rất tích cực. Nó hình thành nên con người tôi, và cho tôi cái nhìn khác hơn về cuộc sống. Giờ đây, mỗi khi cầm trên tay một tờ báo, tôi sẽ thường để

ý đến những trang về tin tức và chính trị hơn, trong khi trước đây tôi chỉ chăm chăm lật đến mục thể thao mà thôi.

Khi còn là một cầu thủ trẻ, tôi vẫn luôn nhìn vào những cầu thủ biết phấn đấu hơn là những người chỉ ngồi yên mà vẫn có nhiều tiền. Tôi nhận ra rằng mọi người sẽ tôn trọng bạn hơn, nếu bạn có một cái gì đó đặc biệt hơn là một cầu thủ bóng đá bình thường. Ngoài ra, bạn cũng nên quan tâm đến những vấn đề khác, vì cuộc sống của cầu thủ chuyên nghiệp rất dễ bị sụp đổ, hãy cẩn thận và chuẩn bị tâm lý cho điều đó.

Bạn sẽ gặp phải những người không giải quyết được vấn đề nên sẽ nói khác đi và phản ứng một cách tiêu cực. Tôi thích nói chuyện về chính trị, và có thể thức đến sáng để tranh cãi với một người bạn về quan điểm chính trị của Tony Blair trong cuộc chiến ở Iraq. Tôi vô cùng quan tâm đến những vấn đề như vậy, và cũng có hứng thú với những gì nằm ngoài khuôn khổ những buổi tập và 90 phút trên sân cỏ. Khi nói trước đám đông, tôi khá tự tin và luôn biết mình phải nói gì. Với một cầu thủ bóng đá, điều này thật bất bình thường. Có những hình ảnh hơi tồi tệ đối với một vài cầu thủ bóng đá, khi họ không thể nói được gì lúc phải diễn thuyết hoặc họp báo. Điều này có vẻ vẫn ổn trong phòng thay đồ, nhưng dù sao các cầu thủ cũng là một phần của xã hội, các câu lạc bộ và FA nên chú ý hơn tới hình ảnh của các cầu thủ trước công chúng.

Việc được học hành đối với tôi là một điều may mắn. Gia đình của tôi thì không được như vậy. Hình mẫu bóng đá của tôi, là cha, không có được may mắn như tôi. Cụ của tôi, người từng chơi bóng trong quân đội, và cả ông George cũng vậy. Bố tôi đã lớn lên cùng bóng đá, và đã sẵn sàng tham gia những trận đấu gồm những kẻ lớn hơn rất nhiều. Đó là một phần của cuộc sống. Ở nơi bố tôi được sinh ra, một thanh niên sẽ có ba lựa chọn nghề nghiệp. Một, làm việc ở nhà máy đường Tate & Lyle ở ngoại ô Silvertown. Hai, có thể vất vưởng ở bất cứ đâu, làm bất cứ nghề gì để kiếm được tiền nuôi sống bản thân. Ba, trở thành một cầu

thủ chuyên nghiệp. Chỉ có từng đó lựa chọn, và bố tôi đã quyết định gắn bó với trái bóng. Ông ấy, cũng giống như tôi, từng lo sợ rằng mình không làm được. Năm 15 tuổi, ông ký hợp đồng với West Ham trong khi những bạn bè cùng trang lứa đều đi làm công nhân. Ông nhẹ nhàng đút túi 5 Bảng một tuần, thay vì làm những việc nặng nhọc như chúng bạn.

Tất cả những đức tính tốt của tôi đều được thừa hưởng từ ông ấy, rõ ràng rồi. Ngay khi còn trẻ, ông ấy đã có thể tự mình tránh xa khỏi những cám dỗ trong cuộc sống. Vì ông ấy hiểu, bóng đá là điều quan trọng nhất.

Tôi, tuy được nuôi nấng dưới điều kiện tốt hơn, nhưng chúng tôi có chung một điểm: đưa ra quyết định từ rất sớm và niềm đam mê với bóng đá. Bố luôn khiến tôi ấn tượng về tầm quan trọng của việc làm mọi thứ đúng cách, và sự cống hiến để vươn đến thành công.

Tôi luôn đáp lại những yêu cầu của ông, tuy không phải lúc nào cũng đúng như mong muốn. Ở chiều ngược lại, bố luôn biết cách khai thác điểm mạnh của tôi. Ông ấy chưa bao giờ ngại ngần chỉ ra những điều chưa đúng, và đôi lúc tôi nghĩ rằng mọi thứ đã đi quá xa. Có những lần, sau trận đấu, ông ấy phải thả tôi về nhà rồi đánh xe đi dạo trong công viên trước khi hai bố con cãi nhau ngay trong xe.

Lần tồi tệ nhất là một trận đấu thất bại hồi tôi 14 tuổi. Hai bố con cãi nhau to về việc tôi đã chơi bóng như thế nào, và về trận đấu. Tôi không nhớ rõ nội dung, chỉ nhớ là tôi đã khóc. Sau đó, ông cố gắng dỗ dành tôi, và cả hai dừng ở công viên Gidea, đi bộ trong hai mươi phút. Bố biết rằng tôi đang rất buồn và mẹ tôi sẽ không để yên nếu thấy tôi trong tình trạng này. Tôi đã hít thở sâu và cố hết mức có thể để không khóc nữa khi về đến nhà.

Tuy nhiên, tôi không thể che giấu cảm xúc của mình quá lâu. Mẹ đã cảm nhận được có gì đó không ổn nơi tôi, nhưng trước khi

bà kịp nói gì, tôi đã chạy vào phòng tắm, khóa trái cửa và bắt đầu ngâm mình trong bồn. Tôi không thể chịu đựng nổi nữa và khóc to lên. Tôi vẫn còn sụt sịt sau đó nửa tiếng đồng hồ. Mẹ tôi luôn biết cách tốt nhất để an ủi tôi trong những tình huống như thế này. Bà biết rằng đã có một cuộc tranh cãi, nên bà đã để yên cho tôi quên đi trước khi tiếp cận tôi. Cuối cùng thì tôi cũng bình tĩnh lại được. Những gì xảy ra trong trận đấu đó khiến tôi cứ bị ám ảnh bởi ý nghĩ thất bại.

Bị chê là thi đấu dở tệ đã quá đủ rồi. Nhưng bị chỉ điểm từng lỗi một trong từng hành động mà bạn đã làm, bởi một người quan sát và phân tích tất cả, thì còn đau đớn hơn gấp bội. Mẹ đã giúp tôi vượt qua tình cảnh đó, nhưng suy cho cùng thì tôi vẫn nợ bố rất nhiều. Với mẹ cũng vậy. Bà luôn biết nên nói gì, và khi nào. Tôi hiểu lý do vì sao bà lại để tôi một mình, khi mà mọi thứ đang ngày càng trở nên khó khăn hơn. Nhưng tôi không hề đổ lỗi cho bố vì những gì ông đã làm. Tôi biết tất cả những điều đó là vì tôi: nhằm giúp tôi chạm được đến đích và khai phá được tiềm năng của mình.

Và, một trong số những lý do mà ông phải làm vậy với tôi, là vì ông đã không hề có bố ở bên cạnh suốt thời niên thiếu. Bố của ông (tức là ông nội của tôi), đã qua đời khi ông mới chỉ 2 tuổi. Chiếc xe tải mà ông nội lái va chạm với một chiếc xe bus đi ngược chiều. Cụ nội đã thế chỗ làm người nuôi dạy, chăm sóc cho bố tôi. Mối lo ngại "không làm được" của ông đến từ việc thiếu vắng bóng dáng người cha. Nhưng, trớ trêu thay, một số mối lo ngại của tôi lại đến từ việc bố luôn ở bên cạnh.

Mẹ tôi là một người phụ nữ phi thường. Bà luôn biết cách đối chọi với mọi thứ. Bà từng nhìn thấy tôi bị xúc phạm, cũng như đã chứng kiến những thành công của tôi, nhưng lúc nào bà cũng tỏ ra bình tĩnh và không biểu lộ quá nhiều cảm xúc. Cứ mỗi khi tôi bị bố quát nạt vì thể hiện không tốt, bà sẽ lại phân tích cho tôi nghe đúng sai và an ủi tôi. Khi biết mọi thứ trở nên xấu đi ở West Ham, bà đã đứng ra bảo vệ tôi trước sóng gió.

Bà là một người mẹ mà ắt hẳn bất cứ ai cũng tự hào vô cùng khi có được. Và tôi cũng tưởng tượng ra được bà đã phải chịu đựng những gì, khi phải nghe những lời gièm pha của người ngoài hướng về tôi. Tôi vô cùng trân trọng điều đó, bên cạnh việc có một người bố luôn sẵn sàng dạy tôi những cái mới.

Bố tôi là một người "mặt dày", nhưng nói thật, bạn cần phải có đức tính đó nếu muốn trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp. Tôi cũng được thừa hưởng một chút, mặc dù đôi lúc có hơi nhạy cảm với một vài vấn đề, giống như mẹ. Chúng tôi đã cùng nhau học cách phát triển tính cách của chính mình, và sau tất cả những gì xảy ra ở West Ham, mối quan hệ giữa hai mẹ con càng thêm gắn kết hơn.

Việc hai chị gái cũng nhận được tình yêu và sự ủng hộ y như tôi khiến nhiều lúc tôi phải đặt câu hỏi rằng sao mẹ có thể làm được như vậy. Natalie, Claire và tôi luôn rất gần gũi với nhau. Chúng tôi lớn lên cùng nhau, đôi khi cũng cãi vã như mọi gia đình khác, nhưng hai chị lớn hơn tôi và luôn sẵn sàng bảo vệ tôi bất cứ lúc nào. Mặc dù họ hay trêu đùa và gọi tôi là Wurzel Gummidge khi tôi lần đầu tiên chải chuốt, nhưng họ luôn là những người đầu tiên giúp đỡ khi tôi cần.

Chỉ sau 4 năm xa cách, tôi cảm thấy đã có một khoảng cách lớn giữa tôi và họ. Khi đó tôi khoảng 12 tuổi và cực kỳ "ghét" phụ nữ. Tất cả những gì tôi muốn làm là đá qua đá lại với trái bóng, điều khiến hai người phụ nữ trẻ cảm thấy tương đối khó chịu.

Chúng tôi đã từng sống cùng nhau trong một khoảng thời gian dài, và đó là kí ức tuổi thơ tuyệt đẹp của tôi. Chúng tôi làm mọi thứ cùng với nhau. Giáng sinh là một dịp rất đặc biệt khi chúng tôi, cùng với ông bà sẽ ngồi xuống với nhau, thật là ấm cúng. Thực ra, tôi luôn có cảm giác đó vào mỗi tối Chủ nhật, khi cả nhà ngồi ăn tối với nhau.

Đó chính là bí quyết của mẹ. Không quan trọng những cuộc tranh cãi to đến thế nào, không quan trọng là ai đang vướng vào, bà luôn biết cách đưa mọi người xích lại gần nhau hơn. Cứ mỗi tối, cả nhà Lampard sẽ lại ngồi xuống và ăn tối cùng nhau. Tuy là cũng có một vài trường hợp ngoại lệ, nhưng không có lý do gì hết. Và điều này thực sự có hiệu quả.

Khi tôi lớn lên, tôi lại càng ngưỡng mộ Natalie và Claire, bởi họ luôn thấu hiểu và thông cảm cho tôi kể cả khi tôi có là một cậu nhóc ồn ào đi chăng nữa. Là vì bóng đá, hoặc, vì tôi là con trai duy nhất trong nhà? Bố luôn dành sự chú ý cho tôi hơn cũng vì lý do đó, và đôi lúc hai người chị của tôi cảm thấy bị bỏ rơi. Những lúc như thế, mẹ sẽ lại là người đóng vai trò cầu nối, đưa tất cả mọi người lại gần nhau hơn.

Khi tôi lớn lên, cảm giác mà tôi dành cho hai người chị gái của mình bắt đầu thay đổi. Tôi vẫn ngưỡng mộ họ, tất nhiên rồi. Nhưng dường như tôi đã "cảm nắng" họ. Và kể từ đó trở đi, không lúc nào là tôi không cảm nhận được lòng nhiệt huyết và sự cổ vũ của họ cả.

Tôi luôn cảm thấy tự hào vì có họ, và luôn coi họ như hình mẫu để noi gương và học tập theo. Natalie cực kỳ nóng nảy, chị ấy thậm chí còn suýt tẩn nhau với mấy tên đã xúc phạm tôi ở West Ham. Chị ấy cũng rất yêu bóng đá, và thường gọi cho tôi sau những trận đấu của Đội tuyển Anh, để nói những điều đại loại như: "Tại sao lão già Eriksson lại rút em ra khỏi sân trong cái tình cảnh đang cực kỳ tối tăm như vậy?"

Thật mừng là chúng tôi duy trì được sự thân thiết cho đến tận bây giờ, khi đều đã có gia đình riêng của mình. Mẹ tôi luôn là trung tâm của cả nhà, và bây giờ vẫn vậy, với những đứa cháu ngày một đông.

Cuộc sống đôi lúc trở nên cực kỳ khó khăn, đúng vậy, nhưng mẹ tôi luôn là người đứng ra hòa giải tất cả. Nếu tôi có một trận đấu

tồi tệ, tôi sẽ chọn giải pháp than thở với mẹ hơn là với bố. Vì tôi biết chắc, bố sẽ tiếp tục nói rằng tôi đã không làm tốt, và tôi sẽ lại càng dằn vặt về điều đó. Nhưng mẹ thì không như thế. Bà hầu như không nói về bóng đá với tôi, nhưng chính những cuộc đối thoại như vậy giúp tôi lấy lại cân bằng trong cuộc sống. Tôi biết, điều đó không có nghĩa là bà hoàn toàn không hề để tâm đến bóng đá. Bà từng cãi nhau to với anh rể của mình - Harry Redknapp - vì đã không cho tôi ra sân. Tất nhiên là không phải những câu đại loại như: "Tại sao con trai tôi lại không được ra sân?" Ngược lại, bà sẽ chỉ ra rằng hàng tiền vệ của đội bóng hiện tại đang không được tốt, và Harry sẽ nhanh chóng hiểu ra vấn đề. Vào một ngày, ông ngoại tôi - người mà tôi hay gọi là Pop - đã đến nhà của Harry để ăn tối. Trong khi ăn, ông bắt đầu nói chuyện về bóng đá, cốt là để hỏi vì sao tôi lại không được thi đấu. Cuối cùng, ông đã mất kiên nhẫn và hỏi thẳng bác Harry rằng:

"Tại sao Frank bé nhỏ của ta lại không được thi đấu chứ, Harry?"

"Con đã nói rồi, thưa bố. Cháu trai bố không phải là Maradona." Harry trả lời.

Tôi rất thích câu trả lời đó. Nghe những câu chuyện như vậy phần nào khiến tôi hiểu được tình cảm của gia đình dành cho mình. Tôi vô cùng tự hào khi được xuất thân từ một gia đình yêu bóng đá như vậy, và không ngần ngại thể hiện điều đó.

Chúng tôi đang ngồi ở khách sạn Royal Lancaster vào cái đêm mà tôi được bầu chọn làm Cầu thủ của năm do Hiệp hội Nhà báo Anh bầu chọn vào năm 2005, cùng với một nhà báo. Tay đó cứ thao thao bất tuyệt về những thành tựu của tôi. Mẹ tôi ngồi nghe, gật đầu, và chờ đến khi anh ta kết thúc bài diễn thuyết của mình, bà mới nói: "Không phải lúc nào anh cũng nói về con trai tôi như thế đúng không?"

Cả mẹ và tôi đều không thích tranh luận. Nhưng khi những đứa con của bà cần được bảo vệ thì mẹ tôi sẽ làm mọi thứ mà bà cho là đúng. Tôi chỉ có duy nhất một lần to tiếng với mẹ mình. Quay ngược lại thời gian, hồi đó tôi chỉ là một thằng nhóc ương ngạnh thích làm những thứ mà mẹ cấm đoán. Chúng tôi lời qua tiếng lại trong suốt 20 phút, nhưng kết quả cuối cùng là tôi phải hứa rằng sẽ không bao giờ to tiếng với mẹ nữa. Và quả là không bao giờ thật, kể cả những lúc tồi tệ nhất. Khi báo chí đưa một bài viết nói về việc tôi và một vài cầu thủ khác đi nghỉ ở Ayia Napa, mẹ đã không hề trách mắng tôi. Còn bố tôi thì có đấy. Tôi sẽ không tiết lộ cho các bạn biết ông đã nói gì đâu. Nhưng tôi nhớ cực kỳ rõ những gì đã xảy đến với mẹ.

Tôi ngồi yên trong nhà tắm, và cảm thấy hối hận với chính mình. Sau đó, mẹ tôi đã gọi điện bảo rằng những cầu thủ đã vướng vào những chuyện như thế này sẽ đi xuống rất nhanh. Bà không hề biểu lộ ra bên ngoài, nhưng qua giọng nói, tôi biết bà đã buồn như thế nào. Tôi phải khẳng định rằng những phản ứng của mẹ tôi có ảnh hưởng đến tôi lớn hơn bất cứ điều gì khác trên đời này.

Tôi thấy vô cùng tự hào vì những gì đã có được từ bố mẹ. Quan điểm, tính cách và sự nhạy cảm đã hình thành nên một "tôi" của bây giờ. Tôi sẽ không bao giờ có thể trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp nếu không nhờ vào công lao của bố. Bạn sẽ thấy tôi ở giữa những thứ đó.

Tôi luôn lo ngại rằng mình sẽ không làm được, và bây giờ, khi nhìn vào những thành tựu mà tôi có được, tôi lại đâm lo lắng. Tôi biết rằng mình sẽ không bao giờ thoát khỏi cái mác "con trai của ai đó, cháu của ai đó" từ hồi tôi còn ở Upton Park. Thật khó để thoát ra khỏi cái bóng của người khác.

Tôi đã từng luôn nghi ngờ chính bản thân mình, nhưng giờ đây thì đã hoàn toàn khác. Tôi biết gia đình đã và đang tự hào về tôi

như thế nào. Và, ở chiều ngược lại, tôi cũng tự hào về họ, y như vậy.

Chương 2
HỌC VIỆN BÓNG ĐÁ

Được đặt chân vào "Học viện Bóng đá" không như những gì tôi đã tưởng tượng. West Ham United từng là niềm tự hào trong việc sản sinh ra những cầu thủ chất lượng và thành công nhất của bóng đá Anh. Trong "kho thành tích" đồ sộ của họ có thể kể đến John Bond, Martin Peters, Geoff Hurst và dĩ nhiên không thể thiếu Bobby Moore. Ngày nay, họ vẫn tiếp nối truyền thống ấy.

Ba trong số những cầu thủ kể trên đã từng là linh hồn của tuyển Anh vô địch World Cup năm 1966 và những gì họ đạt được đã giúp cho chiếc áo màu vang đỏ pha xanh lam trở thành một biểu tượng của tất cả những gì vĩ đại nhất trong bóng đá. Bố tôi và bác Harry đã từng thi đấu tại đây cùng với Bobby Moore dưới thời huấn luyện viên Ron Greenwood và từ bé, tôi đã được nghe rất nhiều câu chuyện về thời kỳ huy hoàng đó.

Bà tôi sống cách Upton Park khoảng một dặm. Hồi đó, khi tôi chưa ra đời, bà từng tới sân xem bố tôi thi đấu. Lúc ấy, bà khá nổi tiếng trong số các cổ động viên của câu lạc bộ. Có những người hồi bé từng được bà cho kẹo và đến bây giờ vẫn rất tôn trọng bà. Tôi và các chị cũng có mặt trong đám trẻ ngày ấy. Khi lớn hơn một chút, thỉnh thoảng tôi vẫn hay mang cho bà ít bánh và khoai nghiền khi thi đấu. Một số dịp khác, bà thường làm cho tôi bánh kẹp với dưa muối và phô mai mỗi khi tôi ghé thăm. Chúng tôi cũng hay bàn luận về bóng đá và kể những câu chuyện trong gia đình. Bà tôi là hàng xóm của West Ham và bà cũng lớn lên cùng câu lạc bộ. Mẹ và bác tôi cũng thế, rồi đến khi

lấy chồng, đó không chỉ là hôn nhân bình thường: họ đã "cưới" cả West Ham về nhà.

Không có điều gì lạ ở đây cả. Khi bạn lớn lên trong một cộng đồng có tình yêu sâu đậm với câu lạc bộ địa phương như West Ham, bạn sẽ thấy gia đình và bóng đá gắn liền với nhau như vợ chồng vậy. Tôi và các chị đều sở hữu sự trung thành ấy, và chúng tôi luôn ủng hộ câu lạc bộ hết mình.

Xung quanh nhà của chúng tôi chứa đầy những kỷ vật nhỏ, giúp cho một đứa trẻ sinh vào khoảng giữa hai chức vô địch FA Cup 1975 và 1980 như tôi có thể hình dung những thước phim xưa cũ một cách dễ dàng hơn. Tôi đã xem đi xem lại những bức ảnh đó cả nghìn lần và vẫn hỏi đi hỏi lại bố tôi rằng cảm giác được chơi cho West Ham như thế nào. Ban ngày, tôi cố gắng cải thiện kỹ năng chơi bóng của mình để cống hiến cho đội và khi đêm xuống, tôi mơ về ngày mà sẽ được theo bước chân của bố và khoác chiếc áo West Ham lên người. Giấc mơ hoàn hảo là thế, nhưng thực tế thì không được như vậy.

Jamie được khoác lên mình bộ đồng phục của câu lạc bộ trước tôi. Bác Harry muốn vậy vì đây là nơi bác ấy đã trau dồi kỹ năng của mình, và với truyền thống gia đình như thế, việc anh ấy gia nhập West Ham cũng không có gì quá lạ lùng. Dù sao thì, "một giọt máu đào vẫn hơn ao nước lã" mà.

Dù vậy, Jamie lại không tỏ ra ấn tượng lắm với những gì phát hiện được ở West Ham. Eddie Bailey lúc đó là trưởng bộ phận đào tạo trẻ ở câu lạc bộ và trớ trêu ở chỗ là họ lại thích tìm những người cổ hủ làm công tác phát triển tài năng trẻ. Công tác huấn luyện thấp hơn kỳ vọng và không hề hướng vào việc phát triển hay nuôi dưỡng tài năng. Những người dẫn dắt đội thì còn già hơn thế và có vẻ như họ vẫn dùng đi dùng lại một phương pháp huấn luyện đã sản sinh ra những cầu thủ như bố tôi, Trevor Brooking và Paul Allen. Cũng ổn thôi nhưng vấn đề là ở chỗ bóng đá đã và đang có những thay đổi chóng mặt trong

khía cạnh thể lực, phát triển cơ bắp và huấn luyện kỹ thuật. Thời điểm đó là năm 1994.

Những khía cạnh trên đều rất quan trọng, và với đội ngũ huấn luyện viên kém cỏi như thế, câu lạc bộ khó lòng tồn tại nếu không nhờ vào tình yêu sâu đậm của các cầu thủ cũng như hàng nghìn cổ động viên trung thành đến sân xem họ thi đấu hằng tuần. Mọi người luôn xem West Ham như một câu lạc bộ gia đình vậy. Triết lý ở đây cho rằng bạn phải tự lo cho chính mình. Tuy nhiên, điều đó đã không còn phù hợp với các cầu thủ trẻ.

Jamie có óc quan sát khá tốt và đã nhanh chóng đi đến kết luận rằng mình không thể học được những thứ bản thân cần ở nơi này. Anh ấy là một cầu thủ tài năng, không ngại khó ngại khổ để phát triển bản thân, nhưng cuối cùng thì anh vẫn rời khỏi đây để gia nhập học viện của Tottenham và ký vào bản kế hoạch đào tạo trẻ ở đó. Lúc đó tôi khá bất ngờ về quyết định này. Tôi không rõ bác Harry có sốc hay không, nhưng bác tôn trọng quyết định của con trai. Sau này tôi có hỏi Jamie, anh trả lời là do không thích thái độ của câu lạc bộ. Chính tôi cũng đã lờ mờ phát hiện ra điều đó từ khi mới gia nhập. Mỗi khi hỏi họ vì sao tôi nên cống hiến cho họ thay vì câu lạc bộ khác, câu trả lời có thể khác nhau nhưng vẫn cùng một ý chính: Chúng tôi có truyền thống sử dụng cầu thủ "cây nhà lá vườn"; chúng tôi trao cơ hội cho cầu thủ trẻ nhiều hơn, sớm hơn. West Ham là Học viện của Bóng đá.

Tuy vậy, ngay lúc ấy tôi cảm thấy lời Jamie không thuyết phục cho lắm. Tất nhiên, anh ấy đã rẽ sang hướng khác. Còn tôi thì ở lại thi đấu cho đội trẻ West Ham trong vài năm và đã trải qua chế độ luyện tập khá khắc nghiệt. Tôi cũng từng tới xem Tottenham và Arsenal, nơi mà việc luyện tập chủ yếu để phát triển kỹ thuật, và cho rằng tôi cũng đang phát triển kỹ năng của mình rồi. Ngoài ra, còn có nhiều lý do quan trọng khác. Phần lớn những đứa trẻ 16 tuổi đều cảm thấy bất an về việc liệu mình có thành công hay không. Bạn cần phải được chỉ bảo, động viên, nuôi dưỡng tinh thần. Ở Arsenal, tôi thu hút được khá nhiều sự

chú ý từ nhiều người, trong đó có thể kể đến Steve Rowley, một người đầy kinh nghiệm đang làm trưởng bộ phận tìm kiếm tài năng trẻ. Lúc ấy, ông thường tới đón tôi đến xem các trận đấu ở sân tập của Arsenal tại London Colney và tôi vẫn nhớ rằng mình thích đến Arsenal chỉ vì cảm thấy mình được chăm sóc quá kỹ lưỡng ở đây. Họ cực kỳ chuyên nghiệp nhưng hơn hết, điều làm nên sự khác biệt nơi họ chính là cách họ đối xử với từng cá nhân, khiến tôi luôn cảm thấy mình được coi trọng.

Họ thể hiện sự quan tâm bằng những điều nhỏ nhặt. Steve đưa tôi đi ăn tối sau mỗi trận đấu - thường là xúc xích và khoai tây chiên - và nói về những gì đã xảy ra trên sân hôm nay, tôi đã làm tốt điều gì, tôi cần cải thiện chỗ nào. Sau đó, ông ấy tới nhà và kể cho bố mẹ rằng hôm nay tôi đã tiến bộ ra sao. Cách nói chuyện của ông ấy chứa đựng sự quan tâm, khiến tôi cảm thấy rằng Arsenal là nơi khiến cầu thủ trẻ phát triển tốt nhất. Ông tìm ra tôi và đã dành rất nhiều thời gian cho tôi. Nhưng tôi biết mình không phải duy nhất. Ông ấy cũng làm điều tương tự với nhiều đứa trẻ khác và đó là lý do vì sao ông thành công tại Arsenal.

Tất cả những điều này trái ngược hoàn toàn với trải nghiệm của tôi tại West Ham và tôi đã bắt đầu tự hỏi, liệu mình có đang nhận được sự ủng hộ mà mình cần ở đó hay không. Nói một cách nào đó thì, tôi chả phải tốn quá nhiều chất xám để có thể nhận thấy những cầu thủ giỏi như Tony Adams và Ray Parlour đều chọn đến Arsenal. Cả hai đều là những cầu thủ đến từ Essex. Ray cũng sống ở khu Romford như tôi. Cả hai đều là cổ động viên của West Ham cũng như gia đình họ và cả hai đều đã từng thi đấu ở cấp độ trẻ cho câu lạc bộ. Nhưng đều không ký hợp đồng với câu lạc bộ.

John Terry nhỏ hơn tôi vài tuổi, cũng đã ăn ngủ cùng West Ham như gia đình và bạn bè của cậu ta. Bố tôi vẫn nhớ hồi đó cậu ta tập luyện và thi đấu cho câu lạc bộ tới năm 14 tuổi rồi chuyển đến Chelsea. Nhiều người khác cũng vậy. Có người đến, có người

đi và có người ở lại. Cuộc sống mà. Tôi không nghĩ mọi chuyện sẽ khác nếu câu lạc bộ bớt kiêu ngạo đi.

Thời điểm đó, Billy Bonds là quản lý của đội, bác Harry là một huấn luyện viên còn bố tôi làm tuyển trạch viên bán thời gian. Không ai dính dáng trực tiếp vào đội trẻ. Đến lúc phải quyết định ký hợp đồng với câu lạc bộ nào, tôi đã thực sự khó xử.

Tôi đã có suy nghĩ cực kỳ nghiêm túc về việc gia nhập Tottenham. Công tác huấn luyện ở đó tốt hơn hẳn, họ là đội đầu tiên để mắt đến tôi và tôi cũng có người quen trong đó – Jamie, mặc dù sau đó anh ấy quay lại Bournemouth để thử việc vì nhớ nhà. Tôi cũng từng thấy nhiều cầu thủ giỏi trong khu mình sống chuyển sang Spurs thi đấu. Không những thế, họ còn vừa có một khu huấn luyện mới. Phải thú thực là tôi đã bị nơi đó cuốn hút rất nhiều. Họ thậm chí còn trả nhiều tiền hơn. Thực tế thì Arsenal cũng đưa ra một bản hợp đồng tốt hơn West Ham, tuy vậy, khả năng tài chính của họ và West Ham lại không khác biệt nhiều lắm.

Tóm lại, tiền bạc với tôi không bao giờ là nhân tố quyết định. Tôi đã là một cổ động viên West Ham ngay từ khi còn bé. Bố cảm thấy được sự đắn đo trong tôi và đã nhờ Jimmy Neighbour tới nói chuyện với tôi. Jimmy lúc đó phụ trách đội trẻ của West Ham và cũng đã từng là một cầu thủ chạy cánh giàu kỹ thuật. Ông tới nhà và ngồi nói chuyện với tôi. Lúc ấy, tôi hoàn toàn không biết rằng ông ấy tới theo yêu cầu của bố. Ông bảo rằng câu lạc bộ biết tôi đang được săn đón và ông không cảm thấy bất ngờ về chuyện đó, rằng tôi là một cầu thủ trẻ có tiềm năng trở thành một cầu thủ giỏi trong tương lai.

Thực sự tôi rất vui khi nghe những lời đó. Mặc dù phải đợi mãi mới được để mắt đến, nhưng thà muộn còn hơn không, và may mắn trong trường hợp của tôi là vừa đúng lúc, không sớm không muộn. Phải đến bây giờ tôi mới thực sự nhận ra rằng quyết định gia nhập West Ham hoàn toàn là do cảm xúc chi

phối chứ không phải là lý trí hay thậm chí là lý trí về bóng đá. Bố tôi nhúng tay khá sâu vào việc này. Ông đặt áp lực lên vai tôi mặc dù ông để cho tôi tự quyết định nhiều nhất có thể. Ông hài hước ở điểm đó. Ông luôn nói đó là cuộc đời tôi, sự nghiệp của tôi, và tôi nên làm những gì mà tôi cảm thấy đúng đắn. Rồi sau đó, nếu ông cảm thấy tôi đang đi xa khỏi những gì mà ông cho là đúng thì ông sẽ can thiệp, chẳng hạn như nhờ Jimmy Neighbour đến nói chuyện với tôi. Thực sự là như thế. Ông có lý khi bảo tôi sẽ được vào đội chính nhanh hơn nếu gia nhập West Ham vì tiêu chuẩn ở đó không quá cao và vô vàn những lý do mà tôi nên đá cho West Ham - toàn những lý do đầy sức thuyết phục cả.

Bản hợp đồng đào tạo trẻ đầu tiên mà tôi ký đã đưa về cho tôi 30 Bảng mỗi tuần và 50 Bảng cho mẹ tôi để chi trả chi phí chỗ ở của tôi. Thời điểm đó, tôi đã bắt đầu biết ra ngoài chơi và số tiền đó thường sẽ "bốc hơi" trong một buổi tối. May mắn là mẹ tôi thường dúi thêm cho tôi một ít để tiêu, dù số tiền không quá nhiều. Bà vẫn luôn tuyệt vời như thế. Bản hợp đồng mà tôi đã ký lúc đó có kèm theo điều khoản là nếu làm tốt, tôi sẽ được lên chuyên nghiệp ở tuổi 17. Khác biệt quá lớn. Hợp đồng chuyên nghiệp đầu tiên của tôi với West Ham mang về cho tôi mức lương 500 Bảng/tuần, tăng lên 550 Bảng vào năm sau và 600 Bảng vào năm sau nữa. Nhưng tiền không phải là vấn đề quá lớn. Một vài người bạn tôi đã từng chơi chung hồi còn ở đội trẻ cũng đã được ký hợp đồng: Lee Hodges, Danny Ship, và cả những người khác. Tôi được ở cùng bạn bè và cảm thấy như mình đang ở nhà.

May mắn cho West Ham, khi bố tôi và bác Harry lên nắm đội thay cho Billy Bonds, họ cũng đã nắm được điểm yếu trong công tác đào tạo trẻ và đã xử lý được vấn đề. Mọi thứ được sắp xếp ổn thỏa và toàn bộ đội ngũ vận hành cần phải quan tâm đến từng cá nhân, thứ vẫn còn thiếu trước đây. Cả hai người họ đều giỏi trong việc này - chăm sóc người khác là điều đã ăn vào máu của họ rồi.

Gần như ngay lập tức, họ tới nhà Joe Cole để bàn bạc về tương lai của cậu ấy. Joe được nhiều người công nhận là cậu bé tiềm năng nhất trong đám trẻ cùng trang lứa và được gần như tất cả các câu lạc bộ trong nước biết tới. Không như tôi, Joe không sống ở West Ham mà tới từ Camden, nên cậu ta không thực sự có mối liên kết nào với câu lạc bộ. Bố tôi cùng bác Harry nhận ra rằng họ không thể dùng những sợi dây liên kết nào để lôi kéo cậu ta cả. Về điểm này họ khá nhạy cảm, và cũng khá biết cách thuyết phục người khác. West Ham có lẽ là nơi ít thu hút sự chú ý của Joe nhất, nhưng bù lại, họ biết cách tỏ ra quan tâm khi nói chuyện với cậu ta và gia đình về quyết định nên đầu quân cho nơi nào. Họ đều đã trải qua cảm giác có con trai từng phải đối mặt với sự lựa chọn và các ông bố, bà mẹ phải giúp con mình khi thời điểm quyết định đến. Lần này, những thứ nhỏ nhặt lại đóng vai trò quan trọng. Joe được mời đến một trận sân khách và ngồi trên băng ghế của đội Một. Cậu ta được trở thành một phần của đội trong một ngày, điều mà mọi đứa trẻ đều ao ước - mặc dù với câu lạc bộ thì chẳng đáng là bao. Nhưng không quan trọng. Các dấu hiệu đều chỉ đúng hướng và đó là điều quan trọng nhất.

Họ đã thuyết phục được West Ham và đưa Tony Carr lên làm huấn luyện viên đội trẻ. Vài năm sau khi tôi ký hợp đồng, tôi và Rio đã có cơ hội "gõ cửa" đội Một. Cuối cùng thì, họ cũng đã thực hiện lời hứa rằng câu lạc bộ này có quan tâm tới thế hệ sau. Rằng họ trao cho các cầu thủ trẻ cơ hội. Họ đưa West Ham trở về cái gốc ban đầu và một lần nữa biến nó thành một câu lạc bộ gia đình. Điều này đã từng bị lãng quên ở đâu đó. Nhiều người có thể lấy làm lạ vì một nơi chuyên sản sinh ra các tài năng bóng đá như Upton Park lại không có tài năng nào xuất hiện trong một khoảng thời gian dài. Dưới thời của bố tôi và bác Harry, mọi thứ đã thay đổi. Ngoài tôi ra, còn Rio, Joe Cole, Michael Carrick, Jermain Defoe, rồi sau đó là Glen Johnson, tất cả đều bước chân vào và biến West Ham trở thành một đội bóng hoàn hảo.

Trong số đó, Rio và Joe là hai cầu thủ sở hữu tài năng nổi trội nhất. Rio nhỉnh hơn vì cậu ta có đủ thể lực để thành công nhanh

hơn. Joe phải cố gắng hơn nhiều về khoản đó và thậm chí đến bây giờ vẫn còn phải cố gắng. Carrick có lẽ là cầu thủ có kỹ thuật thiên bẩm tốt nhất nhóm, còn Defoe thì không khác gì một cỗ máy săn bàn chính hiệu. Rio và tôi từng bàn luận về điều đó trên tuyển Anh và nó khiến tôi thắc mắc không biết mình nằm vào nhóm nào. Tôi đoán có lẽ đâu đó ở khoảng giữa. Tôi có một ít tài lẻ, chút kỹ thuật và cũng có thể ghi được vài bàn. Rio đồng tình và tôi cho rằng những gì mình ước tính là đúng, khi so sánh khả năng hiện tại của tôi với hồi đó. Còn với West Ham, họ đã có một khoảng thời gian tuyệt vời với lứa cầu thủ trẻ cực kỳ tài năng. Mặc dù sau đó các cầu thủ lần lượt rời đi nhưng câu lạc bộ cũng thu lời kha khá trên thị trường chuyển nhượng. Tuy nhiên, đó lại là một câu chuyện khác.

Ngày ký hợp đồng, tôi không giấu nổi niềm hạnh phúc. Cuối cùng thì tôi đã được thỏa mãn ước mơ từ thuở bé. Sau nhiều năm ăn, uống, ngủ, nghỉ cùng bóng đá, giờ đây tôi đã được trả tiền để tiếp tục làm những điều đó. Đó là một cảm giác không thể tuyệt vời hơn. Năm đầu tiên trong đội trẻ hội tụ đủ những thứ hay ho nhất trong bóng đá. Bạn có một cộng đồng nhỏ gồm toàn những đồng đội, vẫn còn cách rất xa thế giới đầy cạnh tranh của đội Một và con đường thi đấu chuyên nghiệp. Đây là khoảng thời gian mà trường học cũng là nơi bạn làm việc, khi mà các yếu tố của cả hai môi trường cùng hiện diện trong một chỗ. Chúng tôi luyện tập với suy nghĩ rằng đây vừa là một phần công việc và cũng là bài tập của mình nữa. Ngoài ra, chúng tôi cũng phải làm những việc vặt khác nhưng tôi không bận tâm đến chuyện đó cho lắm. Giờ tôi là cầu thủ rồi, một cầu thủ West Ham. Tuy vậy, cảm giác phấn khích ấy nhanh chóng bị đánh bay sau loạt trận giao hữu trước mùa giải đầu tiên của tôi.

Billy Bonds vẫn luôn "mát tay" với các cầu thủ trẻ. Ông ấy biết tên của bạn, cách bạn hòa nhập với đội, đôi khi ông ấy còn đùa vui với bạn nữa. Xui xẻo thay, ông ấy cũng là một gã chạy đường dài rất giỏi. Thực tế thì ông ấy chạy tốt hơn bất cứ ai trong đội. Chạy ư? Ông ấy là người giỏi nhất và luôn thích khoe điều đó ra.

Mọi cầu thủ đều đồng ý rằng chạy đi chạy lại không ngừng hết dặm này đến dặm khác là một cực hình chán ngắt trong đợt chuẩn bị trước mùa giải, và nó cũng là việc mà phần lớn chúng tôi đều ghét. Tôi từng là người chạy khá ở trường và không quá quan tâm về vấn đề này, nhưng thực tế tôi biết một vài cầu thủ thà đi dọn nhà vệ sinh trong sân vận động sau trận đấu còn hơn tham gia chạy với Billy. Chúng tôi từng phải chạy xuyên rừng Hainault, lên đồi, xuống đồi, rồi vượt suối. Sau đó chúng tôi phải tiếp tục với khu rừng Epping và trong những lần như thế, Billy thường sẽ vượt lên dẫn đầu, sau đó lại chạy về phía sau để "động viên" nhóm cuối. Ông ấy quá đỉnh - như Steve Ovett trong đôi giày đá bóng vậy.

Thường thì tôi sẽ cố hoàn thành bài chạy đó nhưng lần này tôi đã kiệt sức. Chân tôi tê cứng như bê tông. Ở trường, tôi chưa bao giờ như thế cả. Thường thì bạn có thể dừng, báo với giáo viên rằng bạn không thể tiếp tục nữa, và họ sẽ lắng nghe. Nhưng ở đây thì không. Ở đây không khác gì trại lính và bạn không có lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục. Mọi thứ cứ tiếp diễn như thế khoảng hai đến ba tuần liền. Các bài tập quá khắc nghiệt và tôi nhanh chóng nhận ra rằng mình đang bước vào một thế giới khác, nơi không có cậu bé nào tồn tại cả, chỉ có đàn ông thôi. Thường thì bạn sẽ thích nghi với nó nhưng tôi không thể ngừng nghĩ rằng nó quá cổ hủ.

Claudio Ranieri cũng là một "fan cứng" của bộ môn chạy nhưng ông không khó khăn đến thế. Chỉ tới khi Jose Mourinho trở thành huấn luyện viên của Chelsea thì tôi mới nhận ra rằng cắm đầu cắm cổ chạy trong các buổi tập huấn mùa hè không phải là điều kiện tiên quyết cho một mùa giải thành công. Huấn luyện viên thể lực của chúng tôi là Rui Faria đã nói thế này: "Nếu tôi làm việc với một nghệ sĩ chơi đàn, tại sao tôi lại phải bắt cậu ta đàn liên tục tới khi kiệt sức? Liệu điều đó có biến cậu ta thành một nghệ sĩ giỏi hơn không?" Tôi không biết những bài chạy xuyên quốc gia đó sau này có giúp tôi đá bóng giỏi hơn hay không, nhưng lúc đó tôi chỉ biết cắn răng mà tiếp tục. Dù vậy, nó

vẫn giúp tôi phát triển thể lực và tạo nên một ngưỡng mới cho chính bản thân mình, và đó là những lợi ích vô giá.

Chúng tôi chuyển sang chạy nước rút và khi quả bóng được đưa vào các buổi tập, lại càng có nhiều bài tập hơn nữa. Chúng tôi phải tập đánh đầu và vô-lê liên tục, chạy với bóng, và chuyền, và sút. Phải thế chứ. Đây mới đúng là thứ mà tôi đã chờ đợi. Tony Carr là huấn luyện viên của chúng tôi và ông khá tốt với tôi. Giọng ông khi nói chuyện luôn ở mức vừa phải. Ông không bao giờ tỏ ra ưu ái tôi và khi cần phải lên giọng với tôi, ông luôn sẵn sàng. Tôi trân trọng điều đó. Tôi đã tưởng là mình sẽ rơi vào tình huống khó xử khi là "con ông cháu cha" trong đội nhưng may mắn là ông ấy đã giúp đỡ tôi rất nhiều.

Tony khá cứng nhắc về sinh hoạt của các cầu thủ trẻ và luôn yêu cầu bọn tôi bắt đầu buổi tập một tiếng trước khi các cầu thủ đội Một đến sân. Vào các ngày thứ Hai và thứ Tư, chúng tôi đều phải chạy hơn một dặm, tức là tương đương với khoảng năm vòng quanh sân. Chúng tôi đến lúc tám rưỡi sáng và tới chín giờ là đã yên vị trên sân tập rồi. Đó là một công việc khá khó khăn. Thường thì chúng tôi sẽ có trận đấu vào thứ Bảy và được nghỉ ngày Chủ nhật nên việc phải bắt đầu tuần mới bằng những bài chạy với cự ly như thế thực sự không có tí gì gọi là thú vị cả. Hoàn toàn không có một chút xả hơi thư giãn nào.

Sau đó, chúng tôi sẽ lại quay về phòng thay đồ để chuẩn bị đồ tập cho các cầu thủ đội Một và làm sạch những đôi giày. Rồi sau đó lại phải ra sân sắp xếp chướng ngại trong khi các "đàn anh" thay đồ bên trong. Đó đều là phần nhỏ trong những công việc hằng ngày, mặc dù tôi phải thú nhận, công việc tồi tệ nhất vẫn là đi nhặt bóng sau khi bọn họ tập xong. Chủ yếu do Julian Dicks có sở thích kỳ lạ là sút bóng càng xa càng tốt. Ai từng xem sẽ thấy rằng Dicksy có những cú sút như một đoàn tàu tốc hành vậy. Anh ấy cũng không hề có dấu hiệu chậm lại khi liên tục "bắn" những quả bóng tới các góc sân tập. Anh ấy còn có khiếu hài hước cực dị nữa. Khi chúng tôi đã thu lượm lại gần hết số

bóng, anh ấy bắt đầu quay lại và sút chúng đi khắp nơi thêm lần nữa. Nếu có quả bóng nào thất lạc, chúng tôi phải cử hẳn một đội ngũ sục sạo khắp khu vực hàng rào quanh sân tập để tìm chúng.

Tôi thích làm các công việc quanh sân tập. Theo truyền thống thì mỗi cầu thủ tập sự đều được "giao phó" cho một vài đôi giày của cầu thủ chuyên nghiệp, với nhiệm vụ là không để chúng còn bám bẩn. Tôi được giao cho giày của Dicksy và Lee Chapman. Dicksy đặc biệt khắt khe và nếu anh ấy phát hiện một vết bẩn nhỏ trên giày của mình, anh ấy sẽ gọi bạn vào, ném chúng vào bạn. Với chúng tôi, điều quan trọng nhất của công việc đó chính là khoản thưởng Giáng sinh, khi mà các cầu thủ chuyên nghiệp - với một khoản lương khổng lồ - sẽ cho chúng tôi thêm vài Bảng sau cả năm làm việc chăm chỉ. Tôi đã được hứa hẹn như thế. Dicksy đã gặp tôi trước thềm mùa giải mới và bảo rằng nếu tôi làm việc tốt, anh ấy sẽ có thưởng xứng đáng vào cuối năm. Tôi hứa với anh ấy và anh ấy cũng giữ đúng lời hứa của mình. Ngay trước lễ Giáng sinh, anh ấy gọi tôi lại và đưa cho tôi khoảng 100 Bảng. Tôi đã khá sốc. Số tiền quá lớn với tôi nhưng Dicksy là một cầu thủ hào phóng và tỏ ra tôn trọng với những người mà anh ấy cho là đã làm tốt công việc của mình.

Dù vậy, tôi chưa bao giờ dám nghĩ là anh ấy sẽ trả cho tôi hậu hĩnh như thế. Kỳ vọng và tiêu chuẩn của tôi bắt đầu tăng lên. Lee Chapman là một trong những cầu thủ hưởng lương cao nhất câu lạc bộ và tôi đã lau chùi, kỳ cọ đôi giày của anh ấy cho tới khi da ngón tay của mình bị bong tróc. Kết quả là anh ấy cho tôi 20 Bảng. Đúng là xui xẻo, nhưng tôi không than phiền được. Sao tôi dám chứ? Đó là những cầu thủ tôi luôn lấy làm hình mẫu và họ chỉ cần gọi tên tôi một lần thôi là tôi đã cảm thấy sung sướng cả ngày rồi. Vậy nên bây giờ, khi trở thành cầu thủ chuyên nghiệp, tôi vẫn luôn cố làm điều đó với các cầu thủ trẻ - tôi cố nhớ tên họ và dành một chút thời gian cho họ. Tôi từng là một cầu thủ trẻ như họ và tôi vẫn chưa quên cảm giác lúc đó như thế nào.

Dicksy đôi lúc có thể khiến tôi khó chịu nhưng anh ấy thực sự không cố ý như thế. Tôi cũng không để bụng vì ít ra là anh ấy còn chú ý đến tôi. Dù sao, Dicksy cũng là một huyền thoại. Nói anh ấy có một cái chân trái tuyệt đẹp thì chẳng khác nào bảo Paolo Maldini chỉ là một hậu vệ tạm ổn cả. Trước mỗi buổi tập, mọi người thường sẽ khởi động làm nóng người. Chủ yếu là giãn gân cốt và thả lỏng trước khi bài tập thực sự bắt đầu. Dicksy thì không. Anh ấy sẽ vác một bao đựng đầy bóng trên vai và đặt chúng trước khung thành. Trong khi chúng tôi đang khởi động thì anh ấy tung những cú sút và vô-lê cực hiểm về phía cầu môn.

Trên sân đấu, anh ấy là một cầu thủ cực kỳ khó đối phó, mặc dù những cú sút của anh ấy chắc sẽ có nhiều uy lực hơn những pha phòng ngự. Tuy vậy, anh ấy vẫn là một cầu thủ tuyệt vời. Anh ấy có khả năng đón bóng tốt và đánh bại nhiều cầu thủ đối phương. Với các cổ động viên, anh ấy là một thần tượng hoàn hảo - một đội trưởng đích thực. Có thể đôi khi anh ấy đi hơi quá giới hạn, trước nay anh ấy vẫn thường tỏ ra khó khăn với người khác. Nhưng khi lớn hơn một chút, tôi nhận ra anh ấy là người khá nhạy cảm. Anh ấy có những nét riêng của mình. Anh ấy độc lập, tự chủ và tôi thích điều đó.

Một vài cầu thủ đội Một đối xử tốt với tôi vì nể bố tôi và bác Harry. Tôi không bao giờ biết họ có thực sự tốt như thế không. Nhưng Dicksy thì khác, nếu không thích, anh ấy vẫn bảo tôi "Cút đi" như với những người khác. Anh ấy cũng chẳng quan tâm kể cả nếu bố tôi có là chủ sở hữu câu lạc bộ đi chăng nữa. Tôi tôn trọng anh ấy vì điều đó.

Lau chùi giày của anh ấy hay bất kỳ ai đều không phải là công việc tệ nhất chúng tôi từng làm. Chúng tôi từng phải dọn phòng ăn, hành lang, phòng thay đồ và lau chùi phòng tập thể hình khi mọi người rời khỏi. Sau đó, vào cuối ngày, chúng tôi phải ngồi trong phòng ăn chờ Tony Carr đi kiểm tra một lượt để xem mọi thứ có được dọn dẹp sạch sẽ hay không. Đây là thời điểm căng

thẳng nhất mỗi ngày. Chúng tôi hồi hộp chờ đợi vì chỉ cần một vết bẩn nhỏ thôi là chúng tôi sẽ phải ở lại sửa sai. Thực sự là đau khổ nếu có một ai đó không hoàn thành nhiệm vụ nhưng tôi hiểu điều đó. Đây là công việc đòi hỏi sự hợp tác và không được phép khiến đồng đội thất vọng.

Thường thì chúng tôi ít khi bị bắt ở lại, nhưng nếu có thì thường là do lỗi của Rio. Vài năm sau, Sven-Goran Eriksson có lần gọi Rio là một người "hơi lười biếng", nhưng ông ấy đã sai. Rio không phải là "hơi lười biếng", mà là một kẻ "lười chảy thây" - tất nhiên là chỉ ở phạm vi ngoài sân bóng. Còn trong các buổi tập hay trong trận đấu, và cả trong lúc rảnh rỗi, tôi ít khi nào gặp được ai cống hiến hết mình như Rio. Ngày đó hay bây giờ, cậu ấy vẫn luôn như vậy. Chú tâm hoàn toàn vào bóng đá nhưng lại ghét làm việc vặt và vẫn thường tìm cách lẩn trốn khỏi các buổi dọn dẹp phòng tập. Đôi lúc cậu ấy trốn, đôi lúc lại nổi giận vì đôi giày của ai đó hay đống bừa bộn trong phòng tắm. Tôi thấy khá buồn cười.

Lười việc vặt là thế nhưng lúc nào cậu ấy cũng được khen "ké" mỗi lần chúng tôi làm việc tốt. Nhiều lúc tôi cảm thấy buồn cười, còn Rio thì quá đáng yêu đến mức bạn thường làm luôn phần việc của cậu ấy trong khi cậu ấy pha trò cho bạn cười. Lúc đó chúng tôi đều vô tư và tôi thích thế. Giữa chúng tôi như có một sợi dây liên kết vô hình độc nhất vô nhị mà lúc đó tôi không hề nhận biết được. Sợi dây đó thiết lập trên sự phấn khích của những ngày đầu trong chuyến hành trình dài của đời cầu thủ, và cả việc chúng tôi đang cùng nhau thực hiện ước mơ của bao nhiêu cậu nhóc ngày đó.

Chúng tôi vẫn thường nghịch ngợm và đùa giỡn với nhau trong lúc tập luyện, và cả lúc làm những công việc hằng ngày nữa. Rio và tôi trở thành bạn tốt ngay khi cậu ấy mới gia nhập West Ham. Cậu ấy được đưa vào đội của tôi gần như ngay lập tức và mặc dù còn ít tuổi, cậu ấy vẫn thể hiện tốt và đã được đền đáp xứng đáng.

Chúng tôi từng chơi một trò chơi tên là “D’s”, theo hình thức hai đấu hai, và đấu trong sảnh phòng tập của đội. Tôi, Rio, Hodgey và Joe Keith thân nhau như anh em vậy. Luật chơi khá đơn giản: bạn chỉ được chạm bóng đúng một lần để điều khiển nó, và người còn lại phải đá quả bóng đó về phía đối thủ đứng bên trong một chữ D được vẽ trên sàn. Trò chơi thì vui nhưng chúng tôi thì ganh đua từng tí một. Một người có thể dễ dàng “phá game” để rồi bị trêu chọc không ngừng suốt nhiều ngày sau đó. Chúng tôi thân nhau đến mức không ai muốn đứng ở vị trí nhận bóng cả.

Hodgey vẫn luôn là người khỏe nhất trong chúng tôi ở năm đầu tiên đó. Cậu ấy có thể đá ở bất cứ vị trí nào trong hàng tiền vệ hoặc ngay phía sau tiền đạo. Cậu ấy khá khỏe và luôn là chủ đề bàn luận của mọi người thời điểm đó. Cậu ấy từng đá cho đội học sinh của Anh và là cầu thủ nổi trội hơn hẳn đám bọn tôi. Cậu ấy cũng là một cây săn bàn nhạy bén. Mà không chỉ là những bàn thắng bình thường. Cậu ấy như là Midas của đội vậy. Tất cả những cú sút của cậu ấy đều bay thẳng vào góc trên khung thành, từ khoảng cách gần 30 yard[1], và thường là những quả vô-lê. Lúc cậu ấy phải giải nghệ sớm vì chấn thương đầu gối, tôi đã rất buồn, nhưng tôi vui vì chúng tôi vẫn là bạn tốt sau đó.

[1] 1 yard = 0,9 mét.

Đó là khoảng thời gian tuyệt vời, cả trong bóng đá lẫn đời sống xã hội mà một cậu nhóc tuổi 16, 17 như tôi đang háo hức khám phá. Chúng tôi thường đấu một trận vào sáng thứ Bảy rồi sau đó đi ăn trưa ở McDonald’s. Không hẳn là thực đơn giàu dinh dưỡng: chúng tôi thích ăn khoai chiên và bánh burger. Stan, tài xế xe bus, thường chở chúng tôi tới đó và đợi chúng tôi lấy đồ ăn, rồi chúng tôi sẽ ăn ngay trên xe trong khi tới sân vận động Upton Park. Đó là những ngày tuyệt vời nhất, khi West Ham thi đấu trên sân nhà và chúng tôi thường sẽ tới sân trước giờ bóng lăn vài tiếng.

Vẫn trong giai đoạn thử việc nên chúng tôi được đi lòng vòng trong khu vực của các đội. Tôi rất thích không khí hào hứng trong phòng thay đồ và đường hầm trước giờ bóng lăn. Lúc đó sẽ có nhiều việc để làm: Người phụ trách trang phục của đội có thể cần trợ giúp hay một lời nói, thông điệp nào đó sẽ cần người chuyển lời hộ. Các khán đài bắt đầu đông dần và tiếng ồn có thể nghe từ khắp mọi nơi. Chúng như tiếp thêm năng lượng cho tôi. Nhìn các cầu thủ mặc áo đấu vào và bước ra sân trong khi đám đông hò hét và đồng thanh hát bài "I'm forever blowing bubbles", tôi bắt đầu rơi vào trạng thái mơ mộng, tưởng tượng mình là một trong 11 con người chuẩn bị bước vào trận đấu sắp tới. Chỉ nghĩ thôi tôi đã nổi gai ốc và cảm thấy bồn chồn.

Tôi nhanh chóng trở về mặt đất. Nếu đội đang thua vào giữa giờ hay tệ hơn là thua trận đấu đó, bạn phải cực kỳ cẩn trọng trước lời nói của mình. Bác Harry sẽ bước vào với một cái đầu bốc hỏa và nếu bắt gặp ai đó trong số chúng tôi lảng vảng xung quanh và cười cợt, đùa giỡn, bác sẽ quát: "Chúng mày cười cái quái gì thế?" Chúng tôi sẽ lập tức im bặt. Có thể bác thực sự khó chịu, nhưng dù sao chúng tôi cũng chỉ là những cậu nhóc thôi mà.

Bác Harry không chỉ yêu bóng đá - bác thực sự sống cùng nó. Bác rất nghiêm túc khi đội thua cuộc và không bao giờ có thái độ khác dù bạn có ở đội Một hay đội trẻ. Đó như bản năng của bác vậy, trước nay vẫn thế. Tôi nhớ bác từng vào phòng tập thể hình khi chúng tôi đang chơi trò "D's" và cười cợt với nhau. Hình như lúc đó bác đang khó chịu về một việc gì, nên đã cấm luôn chúng tôi chơi trò đó, đồng thời bắt đầu "lên lớp" chúng tôi: "Bọn mày lẽ ra phải đang ở ngoài tập luyện những thứ như đánh đầu chứ không phải chơi đùa ở trong này." Theo bản năng, chúng tôi đều nhìn xuống chân. Đôi khi bác ấy tỏ ra lo lắng thái quá, nhưng lần này chúng tôi biết bác đã đúng. "D's" đã trở thành một trò ngớ ngẩn quá mức của chúng tôi. Có thể nó tốt trong việc phát triển kỹ thuật chơi bóng nhưng chúng tôi lại bỏ quên những kỹ năng khác quan trọng không kém và cũng nhàm chán không kém.

Harry rất giỏi trong những tình huống quyết định như thế. Bác luôn có giác quan thứ 6 với một số việc xảy ra xung quanh câu lạc bộ của mình, và giác quan ấy có được nhờ sự quan tâm chu đáo tới vấn đề vận hành ở tất cả các cấp độ. Quan trọng hơn, bác quen biết tất cả mọi người liên quan tới từng việc một, kể cả đội trẻ. Không cần biết bạn là cầu thủ đội Một, đội dự bị, ban huấn luyện hay phụ trách giặt giũ quần áo của đội, Harry vẫn đối xử tốt với bạn và luôn đảm bảo để bạn biết rằng mình quan trọng thế nào trong sự thành công của cả câu lạc bộ.

Khi bác nặng lời như thế, chúng tôi nhận ra rằng đó là vì bác muốn điều tốt nhất cho chúng tôi, vì quan tâm chúng tôi. Bác khá giỏi trong việc cười đùa như một người bạn. Là những cầu thủ trẻ, chúng tôi lúc nào cũng muốn được bác chú ý tới, dù cho có phải đối mặt với cơn thịnh nộ, thì ít nhất cũng được đưa vào "tầm ngắm".

Khi ấy chúng tôi không hề biết việc quản lý và thi đấu cho đội Một áp lực như thế nào. Sau bài giáo huấn và Harry đã bỏ đi, chúng tôi sẽ về nhà và "lên đồ" để chuẩn bị ra ngoài chơi tối. Một trong những thứ hay ho ở đội trẻ đó là chúng tôi thường ra ngoài cùng nhau. Không có nhóm riêng, không có đánh lẻ. Chúng tôi khi ấy như có chung một tinh thần, một sợi dây kết nối độc nhất vô nhị. Chỉ tới bây giờ tôi mới nhận ra rằng đó là một trong những giai đoạn đẹp đẽ nhất sự nghiệp, cuộc sống không có những áp lực liên tục đè nặng lên vai như những gì tôi phải trải nghiệm sau này.

Rio nhỏ hơn tôi một tuổi nên cậu ấy bắt đầu luyện tập cho đội trẻ muộn hơn tôi một năm. Vì thế, khi luyện tập, cậu ta luôn tỏ thái độ bất mãn với những bộ đồ và dụng cụ tập mà mình phải nhận. Cũng đáng thôi. Chưa kể cậu ấy luôn là người cuối cùng xuất hiện trong các buổi tối thứ Bảy vì cậu ấy phải đi đi về về xuyên thành phố từ Peckham.

Hồi tưởng về những khoảnh khắc đáng nhớ trong đời mình bao giờ cũng dễ dàng. Mọi người đều có những kỷ niệm có thể gợi lên cảm xúc giúp các hình ảnh trong ký ức hiện lên rõ ràng hơn. Với tôi, các ngày thứ Bảy đều rất đặc biệt. Đến giờ vẫn vậy. Hãy thử tưởng tượng cảm giác của tôi, khi mỗi sáng thức dậy và biết mình được thi đấu cho câu lạc bộ mà mình yêu thích, sau đó đi xem câu lạc bộ đó thi đấu, và kết thúc một ngày bằng buổi tối bên những người bạn thân, trong vòng tay của những cô gái xinh đẹp… Bạn sẽ thấy nó tuyệt thế nào. Sống trong giấc mơ, tôi đã sống trong giấc mơ của mình như thế.

Thủ môn đội tôi lúc ấy là Neil Finn (Finny). Cậu ấy cùng với tôi và Hodgey, là những "thủ lĩnh" của nhóm. Finny và tôi vẫn rất thân nhau. Cậu ấy không thể chen chân vào đội Một, nhưng vẫn được bắt chính một trận. Lúc đó cậu ấy mới chỉ 17 tuổi và chưa sẵn sàng cho bóng đá cấp độ cao như thế. Cậu ấy từng được đến sân của Manchester City để dự bị cho Ludo Miklosko. Ludo bị rút khỏi danh sách vào đêm trước trận đấu, và Finny được tung vào sân. Đó là một thành tựu "khủng" đối với cậu ấy, khi trở thành thủ môn trẻ nhất được bắt chính tại Ngoại hạng Anh thời điểm đó. Tôi đã nói chuyện với bố mẹ cậu ấy trước trận đấu và họ tỏ ra rất tự hào về cậu con trai của mình. Tôi hiểu cảm giác của họ, và tôi cũng thắc mắc, không rõ cậu ta căng thẳng đến mức nào trước giờ bóng lăn.

Đó là khoảnh khắc khó quên của Finny và thú thực lúc đó tôi rất ghen tị với cậu ta. Tôi vẫn thường hay nhạo cậu ta (và đến giờ vẫn thế) vì trận đó họ thua 2-1 và Niall Quinn lập cú đúp. Lúc ấy Finny khom người định bắt bóng nhưng Niall đã lốp bóng qua người cậu ta. Tôi cho rằng đó là bàn thắng đẳng cấp nhất mà Niall từng ghi được và tôi không thể để Finny quên nó được. Giờ thì cậu ta chuyển sang đá giải không chuyên cho Romford, nhưng khuôn mặt cậu ta vẫn tròn trĩnh như ngày nào. Và mỗi khi tôi bắt đầu cà khịa về màn trình diễn này, cậu ta sẽ nhắc lại rằng ít ra mình từng được đứng trong đội ngũ đó, với tư cách là một thành viên của đội Một hôm ấy.

Câu chuyện sắp tới đây có thể hơi khó nghe, nhưng thực sự hồi ấy tôi từng phải nhận khá nhiều lời chỉ trích, chủ yếu là nói xấu sau lưng. Tôi biết điều đó là khó tránh khỏi khi mà bố tôi và bác Harry đều ngồi ở những vị trí có tầm ảnh hưởng. Không thể nói là tôi hoàn toàn nhận thức được điều đó, đúng hơn là tôi có thể cảm nhận được chúng quanh mình, dù chỉ là những tranh cãi nhỏ nhặt với vài người trong đội. Tôi chưa bao giờ để chúng làm ảnh hưởng tới mình hay phải trói buộc những suy nghĩ rằng mình phải phản ứng thế nào.

Phản ứng thế nào ư? Tôi chỉ cố lấy sự tôn trọng của họ bằng cách thi đấu với tất cả khả năng của mình. Trong khi đó, phản ứng của bố tôi lại khác. Thường thì ông sẽ chỉ trích tôi một chút nếu kết quả không tốt, nhằm giúp tôi tránh khỏi sự "chăm sóc đặc biệt" kia. Tôi hiểu điều đó. Và tôi cũng quen rồi.

Điều tôi quan tâm là học hỏi nhiều nhất có thể và trở thành một cầu thủ tốt hơn. Đội trẻ của chúng tôi khi ấy khá tốt. Rất tốt là đằng khác. Chúng tôi vô địch giải năm ấy còn tôi thì ghi 25 bàn thắng ở vị trí tiền vệ trong mùa đầu tiên. Tôi cảm thấy thoải mái. Tôi vẫn luôn đá ở vị trí đó, dù ở đội trẻ này, mọi cầu thủ đều cố thử sức với các vị trí khác nhau. Tôi là ngoại lệ với quy luật đó. Tôi luôn đá tiền vệ trung tâm. Luôn luôn. Tôi nhớ có lúc Rio đá hậu vệ, có khi đá tiền đạo, còn tôi luôn luôn bám chặt vào những gì tôi đã biết. Giờ đây tôi có thể cảm nhận được ích lợi của trải nghiệm sớm đó. Tuy vậy, mọi thứ đang bắt đầu thay đổi.

Tôi bắt đầu để ý đến bóng đá nhiều hơn ở cả khía cạnh tâm lý lẫn thể chất. Tôi đã nhận ra một điều cực kỳ quan trọng vào thời điểm đó, rằng tôi không muốn mãi chỉ là một cầu thủ nhỏ bé chỉ biết giữ bóng rồi chuyền cho đồng đội làm việc tiếp theo. Không, tôi muốn áp đảo ở vị trí của mình, luôn luôn tiến lên phía trước và ghi bàn.

Khi còn thử việc, tôi cảm thấy hầu như mọi thứ đều khó khăn hơn những gì tôi đã trải nghiệm trước đây. Yêu cầu thể lực cũng khắt khe hơn và tôi cần phải tới phòng tập nâng cao thể hình và sức bền để có thể cạnh tranh với các đối thủ của mình. Bố tôi cứ lặp đi lặp lại rằng tôi cần phải biến những thứ cơ bản của một tiền vệ thành bản năng thứ hai của mình. Học tốt những phần cơ bản, rồi sau đó mới tới phần còn lại, ông hay nói như thế. Những điều tốt đẹp sẽ đến sau đó. Ông nói đúng. Đó là một phần chính trong những lý do vì sao tôi luôn cảm thấy thoải mái khi có bóng. Những mặt xấu xí của vị trí tiền vệ như phải theo kèm cầu thủ chạy chỗ, ngăn chặn các đường tấn công hay tắc bóng, tôi đều phải học trong thời gian đó và cũng mất khá nhiều thời gian trước khi được toàn tâm toàn ý tập trung vào tập sút và ghi bàn. Điều kinh khủng trong việc chỉ huy tuyến giữa chính là nền tảng để xây nên bất cứ thứ nào khác. Cơ thể tôi cần phải mạnh mẽ và tâm của tôi cần phải vững.

Tập với đội trẻ thì chậm hơn đội Một nhiều. Phải bổ sung thêm là tập một mình cũng thế. Tôi thường tự tập với chính mình. Tôi thường dành khá nhiều thời gian sút bóng vào tường rồi khống chế quả bóng, cứ tập đi tập lại cho tới khi cải thiện được khả năng phản ứng của mình. Các bài tập của tôi khá đa dạng, ví dụ như đá quả bóng rồi chạy theo nó. Rồi tôi sẽ làm lại bài tập đó và tự gây áp lực lên chính mình. Những đứa trẻ khác thường sẽ lang thang trong phòng tập và làm trò gì đó vui vẻ, như chúng tôi chơi trò "D's" hồi trước vậy. Có những thứ mà tất cả chúng ta đều có thể làm một cách dễ dàng và sáng tạo mà không tốn quá nhiều công sức, nhưng việc bắt chúng ta phải tập những bài tập nhàm chán và khó nhằn quả thực là chẳng dễ dàng gì.

West Ham có khả năng thu hút những cầu thủ trẻ giỏi nhất. Tôi biết điều đó. Tôi từng chơi với vài người như vậy. Một người từng gia nhập năm 17 tuổi nhưng không lớn lên trong hoàn cảnh như tôi hay Hodgey. Tên cậu ta là Martin Mullins. Cậu ta là một học sinh ở Scotland và West Ham đã giật được cậu ta ngay trước mũi của các câu lạc bộ Old Firm[2] cũng như một vài câu

lạc bộ khác ở Anh. Cậu ta to con và gia nhập câu lạc bộ với một sự tự tin cao độ, luôn cho rằng mình là một cầu thủ giỏi thực sự. Tôi đã nghe nói về điều đó và trong luyện tập thì có vẻ thế thật. Một hôm, khi mọi người đã xong hết công việc trong ngày, đó là lúc đôi giày đinh của tôi hoạt động. Đất khá ướt và tôi bắt đầu ra ngoài chạy. Cỏ ướt thật thích hợp cho những pha bứt tốc ngắn từ điểm này sang điểm khác. Trời mưa giúp tôi có thể trượt để luyện tập chuỗi bóng, ngay sau đó tôi lại đứng dậy và cứ tiếp tục như thế - những thứ này bạn không tìm được trong giáo án huấn luyện nào đâu, nhưng bố bắt tôi làm thế và tôi biết là tôi phải làm thế. Mullins đi tới với bộ quần áo mưa và nhìn thấy tôi đang trượt đi trượt lại giữa đống bùn. “Mày làm cái quái gì thế?” Cậu ta ngạc nhiên hỏi. Tôi im lặng không đáp, chỉ ngừng một lúc rồi tiếp tục. Tôi khá tự ái và tôi hơi ngại khi phải giải thích, mặc dù tôi vẫn tin tưởng vào việc mình đang làm. Mullins là một gã khá tự cao và nghĩ mình có mọi thứ cần thiết để thành công. Cậu ta sau đó chỉ nhìn tôi rồi lắc đầu bước đi. Tôi bối rối trong thoáng chốc rồi lại tiếp tục - vì tôi biết đích đến của mình là gì.

[2] Chỉ Celtic và Rangers.

Bố tôi thường chịu trách nhiệm chính trong rất nhiều việc, nhưng nghĩ ra những thử thách mới hoàn toàn là ý của tôi. Thường thì tôi sẽ chạy 8 vòng liên tục từ vòng 16m50 bên này sang vòng 16m50 bên kia sân và khi gần đạt mục tiêu, tôi sẽ tự nâng con số đó lên 10 vòng. Rồi sau đó tôi sẽ làm điều tương tự nhưng với quả bóng vì nó khó hơn. Sau này, khi vào đội Một, có lần tôi đến sân vào ngày nghỉ và tiếp tục những bài tập đó. Lúc ấy tôi khá ngượng. Tôi đang ở sân và Tony Carr đang tập cho đội trẻ, đột nhiên, tôi thấy mọi con mắt đang đổ dồn về phía mình. Dù vậy, những ánh nhìn đó không giống như ánh nhìn mà Mullins đã ném cho tôi. Tony chỉ đơn giản nói rằng đây là ngày nghỉ và tại sao tôi vẫn luyện tập. Có thể họ nghĩ tôi bị hâm. Tôi cũng không rõ. Tôi chỉ biết rằng mình muốn trở thành một cầu thủ tốt hơn và để làm được điều đó, tôi phải luyện tập chăm chỉ

hơn nữa. Việc cho rằng bạn đã có mọi thứ để thành công dễ hơn nhiều so với việc phải ra ngoài và làm theo yêu cầu. Nó đòi hỏi rất nhiều công sức.

Bố luôn bảo tôi rằng trở thành cầu thủ chuyên nghiệp là một việc rất khó khăn nên khi lớn lên, tôi không dám kỳ vọng ít hơn thế. Từ lúc bắt đầu chuyển tới West Ham, tôi cần phải bắt kịp mọi người. Tôi biết thế. Bài tập chạy mà chúng tôi thường phải tập tuần hai lần là một cực hình khi tôi mới bắt đầu. Tôi từng bị ốm khi cố chạy nhanh nhất có thể. Tony Carr và Frank Burrows - các huấn luyện viên đội trẻ - đã giúp tôi tăng sức bền. Tôi khổ sở với các bài tập đó vì tôi chưa hoàn toàn phát triển thể chất như một số người khác và chân tôi không thể chạy nhanh được như thế trong các buổi tập. Trong khi đó, Hodgey đã thành đàn ông rồi - tôi biết điều đó vì mỗi lần đi tắm cậu ta đều khoe là mình đã… mọc lông.

Tôi đá ở đội trẻ từ năm 16 tuổi và năm đầu trong chương trình đào tạo trẻ, tôi đã thi đấu cho cả đội trẻ lẫn đội dự bị vài lần. Đó là bước tiến lớn với tôi ở thời điểm đó - tôi thực sự có thể cảm nhận được điều ấy. Trong năm đầu chúng tôi đã vô địch cúp Liên đoàn sau trận chung kết hai lượt đi về, và nó để lại dấu ấn sâu đậm trong tôi vì hai lý do.

Lý do thứ nhất, trận này chúng tôi đụng độ Chelsea. Lý do thứ hai, là Rio. Trong trận lượt đi, chúng tôi, cụ thể là tôi, ghi được một bàn, nhưng bị thua tới 4-1. Trước thời điểm diễn ra trận lượt về, cả đội Một đều đi Úc. Lúc đó là cuối mùa giải và họ đang đi du đấu. Câu lạc bộ coi như đã buông luôn trận lượt về sau kết quả thất vọng ở lượt đi, và họ có lý khi làm như thế. Kết quả là một vài cầu thủ lớn tuổi được đẩy xuống đội dự bị và một số cầu thủ trẻ được đẩy lên để đá trận lượt về tại Stamford Bridge. Mọi người, kể cả Chelsea, đều cho rằng đây chỉ là trận thủ tục.

Chúng tôi cũng chẳng mong cứu vớt được gì, vì thế nên không hề thấy áp lực khi thi đấu. Đội chẳng còn gì để mất, huấn luyện

viên tung một cậu nhóc cao kều vào đứng ngay phía dưới hai tiền đạo: Rio. Những gì đã xảy ra sau đó quả thực là kỳ tích. Rio tỏa sáng rực rỡ. Cậu ta đá như thể mình là Ronaldinho vậy. Có những lúc tôi còn không đá mà chỉ đứng đó nhìn cậu ta đầy hứng thú. Cả đội hôm đó đều đá tốt nhưng Rio thì đã có một trận đấu để đời. Chúng tôi ghi hai bàn, rồi ba bàn trước khi họ kịp gỡ lại một bàn. Không quan trọng. Chúng tôi đang đà hưng phấn và không ai cản được.

Chúng tôi thắng 5-2 trong 90 phút, rồi trận đấu bước vào hiệp phụ, rồi sút luân lưu. Chúng tôi vững tinh thần và ghi bàn. Chúng tôi đã chiến thắng, với một đội hình toàn các cầu thủ trẻ khát khao cống hiến cho câu lạc bộ sau khi họ rút hết các cầu thủ thường xuyên đá chính ra. Đó là lần đầu tôi có danh hiệu và khoảnh khắc đó quả thật rất đặc biệt. Chiến thắng ấy lại còn ở ngay trên sân nhà của Chelsea nữa. Rio cực kỳ phấn khích. Tôi cũng vậy. Đó là một trải nghiệm tuyệt vời, thứ mà chỉ có thể xảy ra trong bóng đá, và chúng tôi đã làm được điều đó.

Bố tôi hơi sốc, nhưng ông không tỏ ra ngạc nhiên. Ông là người đã đóng vai trò quyết định trong việc đưa Rio về West Ham. Rio từng kể rằng, hồi đó bố tôi đột nhiên xuất hiện trong căn nhà nhỏ của cậu ta ở Peckham, nơi cậu ta sống với mẹ và cậu em trai Anton. Rio bị thu hút ngay lập tức. Bố tôi có một chiếc Mercedes đen và những đứa trẻ sống ở khu đó chưa bao giờ thấy chiếc xe nào như thế. Vẻ mặt cậu ta nhìn cũng thật tức cười khi tới thăm nhà chúng tôi. Với cậu ta, nhà tôi là một căn biệt thự hoành tráng. Khi đó gia đình tôi khá giàu và tôi biết điều đó, nhưng vẻ mặt Rio lúc bước vào và tròn mắt nhìn xung quanh, trông chẳng khác gì được đưa lên Sao Hỏa vậy.

Ký hợp đồng với Rio là một quyết định lớn với West Ham. Cậu ta thực sự là một nhân tố tiềm năng. Cậu ta cũng vật lộn với cơ thể mình như những cậu nhóc khác đang ở tuổi lớn. Tôi đã từng trải qua điều đó. Tôi nhớ mình từng khá ngạc nhiên về đôi chân dài ngoằng của cậu ấy. Cậu ấy vừa nhanh vừa cao, nhưng chưa được

như hiện tại. Cậu ấy rõ ràng là một cầu thủ tốt, điều đó miễn bàn luận rồi. Nhưng cậu ấy không tự tin vào thể hình của mình cho lắm khi đá tiền vệ. Tôi hiểu điều đó, vì tôi cũng từng phải chịu đựng cái giai đoạn lớn vọt lên, nó có thể khiến mình cảm thấy mất phương hướng đến mức nào.

Lúc đấy Rio thường nói: "Tôi sẽ không làm nổi mất. Tôi không làm nổi mất." Trông cậu ấy khá vụng về và tôi lo lắng rằng có thể cậu ấy nói đúng. Thế rồi, cậu ấy vượt qua mặc cảm và nhanh chóng trở lại trên đôi chân của mình khi gia nhập đội trẻ. Và tôi không cần biết lý do vì sao cậu ấy được đá vị trí tiền vệ công trong trận chung kết lượt về cúp Liên đoàn. Điều đó không quan trọng. Chiến thuật ấy quá tuyệt vời.

Từ sau đó, Rio phát triển cực nhanh. Khả năng giữ bóng của cậu ấy khá tốt, và khả năng nhận bóng một chạm thì như trở thành bản năng vậy. Cậu ấy tiếp tục phát triển xa hơn và bác Harry đã muốn Rio quay về vị trí ở hàng phòng ngự. Rio lo lắng. Chúng tôi bắt đầu ném cho nhau những cái nhìn khó hiểu, nhưng chúng tôi đã quen với việc bảo gì làm nấy rồi. Bác Harry tin rằng với khả năng và thể hình của Rio, cậu ta hoàn toàn có tiềm năng để trở thành một trung vệ xuất sắc. West Ham có truyền thống đào tạo những trung vệ như thế, và khi Rio được đem ra so sánh với Bobby Moore vĩ đại, tôi thường nhớ về chính khoảnh khắc mà quyết định ấy được đưa ra.

Mọi người có thể bàn ra tán vào về bác Harry, nhưng rõ ràng là bác ấy đã nhìn ra được điều đặc biệt nào đó ở Rio, điều sẽ giúp ích cho cả cấp độ câu lạc bộ và đội tuyển quốc gia. Và tầm nhìn của bác Harry đã đúng. Rio vẫn luôn như vậy, kể cả khi cậu đầu quân cho Manchester United và Đội tuyển Anh. Cậu ta luôn có thể kiểm soát bóng và phát động tấn công từ hàng phòng ngự, thành thật mà nói thì tôi không thể nhớ được lần cuối Rio thất bại là bao giờ nữa. Vẫn có một vài lần cậu ta để mất bóng, và tất nhiên, là tâm điểm của sự chỉ trích. Người Anh là vậy đấy. Luôn chỉ trích, chẳng bao giờ động viên hay khích lệ ai cả. Nhưng Rio

của chúng ta là một người đàn ông vô cùng cứng rắn. Cậu luôn biết mình phải làm gì, và với Rio, bóng đá không chỉ là mỗi khâu phòng ngự. Chắc chắn cậu ta đã phát triển thêm kỹ năng phòng ngự của mình sau khi đến Leeds United. David O'Leary - một thiên tài phòng ngự - là một người thầy tốt cho Rio. Thứ mà cậu ta cần cải thiện hơn nữa, có chăng là sự tập trung.

Vào khoảng thời gian trước khi rời khỏi Upton Park, Rio tự đánh giá bản thân là một cầu thủ khá "toàn diện". Nhưng cầu thủ nào cũng cần phải luyện tập và phát triển, tôi cũng thế, và Rio cũng vậy. Chúng tôi có mất một chút sự gắn kết sau khi cậu ta chuyển đi, nhưng khi cả hai cùng lên đội tuyển, cảm giác cứ như ngày hôm qua, như hồi còn khoác lên mình màu áo West Ham vậy.

Quay lại thời điểm đó, mọi người đều nghĩ rằng Rio sẽ trở thành một cầu thủ giỏi. Thành thật mà nói, tôi có chút ghen tị. Tôi cũng muốn là tâm điểm, là người được mọi người chú ý. Rio lúc đó đã là một cầu thủ tuyệt vời - kể cả khi được đôn lên hàng tiền vệ. Tôi thực sự rất khác cậu ta. Trong khi Rio có tài năng thiên phú, thì tôi phải làm việc, luyện tập cực khổ để trở nên giỏi hơn. Về ngoại hình, hai chúng tôi cũng khác nhau. Tôi có đôi chút xấu hổ khi sở hữu thân hình không được đẹp cho lắm. Nhưng mọi thứ đã thay đổi kể từ khi tôi đến West Ham. Tôi đã khá chật vật. Và tôi cũng nhận ra rằng việc ghi bàn đã trở nên khó hơn. Mỗi khi một mùa giải kết thúc, thì một mùa giải mới sẽ bắt đầu ngay lập tức. Không hề có quãng nghỉ nào cả.

May mắn thay, tôi đã nhận ra được nhiều điều, và dần trưởng thành hơn. Tôi có phát triển muộn hơn mọi người một chút, phải đến tuổi 16 mới có bước đột phá. Tôi bắt đầu cao lên, và cũng giảm được cân nặng. Về mặt thể trạng, tôi thấy khá hơn, nhưng mùa giải đó giúp tôi nhận ra rằng mình vẫn còn rất nhiều điều phải cố gắng. Mùa giải ở Swansea, chính xác hơn là như vậy.

Tôi nhớ bác Harry có nói gì đó với tôi về việc tôi sẽ được đem đi cho mượn. Lúc đó, tôi đang nằm trên giường thư giãn thì bỗng nhiên có một cuộc điện thoại gọi đến. Mẹ tôi là người trả lời, rồi đem điện thoại đến cho tôi.

“Nghe này Frank,” bác ấy nói, “cơ hội đã đến với cháu, cháu sẽ được đem cho mượn.”

“Đến đâu ạ?” Tôi hỏi trong sự lo lắng.

“Swansea. Ta biết đấy chỉ là một đội bóng ở giải hạng thấp, nhưng sẽ tốt cho cháu đó. Hãy ra ngoài và trưởng thành hơn đi nào.”

Tôi không chắc chắn lắm về vụ này. Có cảm giác như tôi vừa bị từ chối vậy. Tôi dành mọi thứ, dành tình yêu của mình cho West Ham, và rồi phải rời đi trong một thời gian ngắn như vậy. Tôi thực sự không muốn rời khỏi nhà, kể cả chỉ trong vài tuần lễ. Ngộ nhỡ tôi phải ở đó lâu dài thì sao? Nhà và gia đình là hai thứ cực kỳ quan trọng đối với tôi, và tôi muốn nói với bác Harry điều đó. Bác ấy sẽ hiểu thôi, suy cho cùng, Harry là bác tôi cơ mà!

“Cháu không chắc đâu bác Harry ạ,” tôi đáp. “Có thể sẽ tốt hơn nếu cháu ở lại câu lạc bộ và tiếp tục luyện tập chăm chỉ hơn, tập gym nhiều hơn… Những thứ đó sẽ giúp cháu trưởng thành.”

Tôi không biết là bác ấy có nghe những gì tôi nói hay không. Nhưng điều này thực sự làm tôi thấy bối rối vô cùng.

“Cháu phải có mặt ở đó vào ngày mai,” một lời khẳng định chắc nịch từ đầu dây bên kia. “Cháu sẽ ổn, mọi thứ sẽ thuận lợi thôi mà.”

Tôi thậm chí còn không biết Swansea ở đâu. Tôi cũng mới chỉ đậu kỳ thi lái xe cách đây vài ngày, và khoảng cách từ sân Upton Park đến xứ Wales xem chừng khá là xa đấy.

Bố tôi - dù tin rằng tôi xứng đáng chơi bóng ở cấp độ cao hơn so với ông - cũng đã từng trải nghiệm điều tương tự. Huấn luyện viên lúc đó là Ron Greenwood đã yêu cầu bố tôi chuyển đến Torquay theo dạng cho mượn. Vào lúc đó, động thái bị cho mượn không giống như bây giờ - điều đó gần giống như việc bị tống đi vậy. Ông đã phản ứng lại, mặc dù hơi có chút bứt rứt khi làm việc đó. Bố tôi tôn trọng Ron Greenwood, như một huấn luyện viên, và như một người đàn ông. Để từ chối yêu cầu của ông ấy thì phải có gan lắm đấy. West Ham là một câu lạc bộ thành công vào thời điểm đó, và dường như ở đây đang có một dây chuyền rằng những cầu thủ giỏi chắc chắn sẽ có suất đá chính. Bố tôi biết ông muốn gì, và ông phải làm gì. Ông lao vào tập luyện, để có thể giữ được vị trí ở đây - ở West Ham chứ không đâu khác.

Có một điều mà bố tôi rất thích nhắc lại, là những gì mà Greenwood đã truyền đạt lại cho ông và bác Harry khi hai người còn là cầu thủ trẻ của câu lạc bộ. Huấn luyện viên thỉnh thoảng đến xem đột xuất buổi tập của cả đội. Câu "Tối giản là nghệ thuật" luôn được phát ra từ miệng người đàn ông này. Greenwood được xem là một người đàn ông có tư duy chiến thuật đi trước thời đại, và ông có một người học trò rất có ý chí - là bố tôi. Năm 17 tuổi, bố tôi và bác Harry quay trở lại trường cũ của họ, để huấn luyện những cậu nhóc 14 tuổi - điều mà tôi cũng làm vào đúng độ tuổi đó. Hướng dẫn những đứa trẻ giúp tôi nhận thức được những gì mình được chỉ dạy, và cách để áp dụng nó tốt hơn. Mặc dù bố cảm nhận được tài năng của tôi, nhưng ông vẫn muốn có chút thử thách để tôi có thể trưởng thành hơn. Về quyết định cho mượn này, ông cũng hoàn toàn ủng hộ, rằng tôi nên đi.

Tôi hoàn toàn bối rối. Tôi thậm chí còn vừa mới sở hữu con Ford Fiesta Si, vậy là đã phải đem nó ra đường ngay rồi. Tôi cũng rất lo lắng về khía cạnh chuyên môn nữa. Lúc đó tôi mới 17 tuổi, là một tiền vệ kiến thiết lối chơi. Nhưng tôi sẽ làm điều đó như thế nào ở đó? Tôi thậm chí còn không biết họ sẽ trình diễn lối chơi

ra sao, trên mặt sân như thế nào nữa cơ. Không phải là tôi không tôn trọng họ. Chỉ là tôi đang có chút mất định hướng. Sau cùng thì tôi lại rất tự hào về trải nghiệm đó. Quãng thời gian ở Swansea đã giúp tôi "lớn" hơn cả về ngoại hình lẫn tư duy chơi bóng. Tôi tin rằng, lúc mới đến đó, tôi là một cậu bé, và khi quay trở lại, tôi đã là một người đàn ông.

Thời gian trôi qua, tôi buộc phải trưởng thành lên theo nhiều cách. Ngày đầu tiên, tôi được đưa vào một căn phòng khách sạn khá chật hẹp. Tôi đã quen với ngôi nhà của mình, với gia đình của mình và sự ủng hộ tuyệt đối từ họ. Được ngồi ăn tối cùng với gia đình, được chơi đùa với Claire và Natalie cũng đủ để tôi trút bỏ phần nào những áp lực. Và lại còn phải rời xa những người đồng đội chí cốt của mình nữa.

Sân tập của Swansea phải nói là hơi tệ. Tôi khá là sốc vì sự thiếu hụt cơ sở vật chất của họ, chứ chưa để ý đến sự khác biệt trong cách chơi bóng. Tôi thấy có một người được cho mượn từ Wolves - tên là Robbie Dennison. Anh ta là một cầu thủ chuyên nghiệp đã bước sang phía bên kia sườn dốc của sự nghiệp. Tôi cũng không rõ anh ta nghĩ gì về tôi lúc mới đến, nhưng cuối cùng cả hai đã trở thành những người bạn thân của nhau. Chúng tôi ở chung một phòng, và thường cùng nhau uống bia.

Tôi đã học được rất nhiều, từ cách tập luyện đến thi đấu với những cầu thủ chỉ xem bóng đá như là một nghề để kiếm sống. Ưu tiên hàng đầu của họ là kiếm được đủ tiền để có thể trang trải cho cuộc sống bên ngoài sân cỏ. Tôi tôn trọng tất cả mọi người ở đây - cho dù tài năng của họ có đến đâu đi chăng nữa.

Mọi thứ thực sự quá khác biệt so với West Ham, và thành thật mà nói, tôi khá ngạc nhiên về điều này. Mỗi buổi sáng trước giờ tập, các cầu thủ sẽ được tự do lấy áo tập cho mình, vậy nên nếu bạn đến muộn thì sẽ chẳng còn gì để mặc đâu. Chúng tôi chiến đấu vì mọi thứ. Cả đội lúc nào cũng đi bộ vài trăm mét đến sân tập, trên một đoạn đường thường xuyên gặp mưa và rất lạnh.

Ban đầu tôi có hơi e dè, nhưng những đồng đội của tôi đều là những con người tài năng. Ở West Ham, quần áo thi đấu của bạn luôn được chuẩn bị sẵn, gọn gàng và ngăn nắp. Còn ở đây, mỗi cầu thủ phải có trách nhiệm tự vệ sinh quần áo đấu của chính mình. Tôi may mắn trốn được công việc đó, vì tôi ở khách sạn và cũng không ở lại đủ lâu để bị phát hiện ra.

Tóm lại, tôi đã ở đó được hai tháng và đã được ra sân vài trận đấu. Tôi thậm chí còn ghi bàn trước Brighton, và chúng tôi đã thắng, nhưng mọi chuyện diễn ra vội vã đến nỗi không hề có thời gian để ăn mừng nữa. Tôi lúc đó đang ngồi trên con Fiesta của mình, phóng về Romford và nghĩ về những điều mà Rio và Hodgey đang nhắm đến. Hội anh em ở Swansea cũng là những con người rất tốt, chúng tôi thỉnh thoảng cùng nhau đi ra ngoài vào những buổi tối sau trận đấu. Có lần, tôi cùng với Robbie đi vào một quán bar, và một gã bặm trợn người bản địa chắn trước mặt tôi. Dường như hắn biết tôi là ai. "Tại sao mày không cuốn xéo về London đi, thằng khốn nạn?" Hắn nói. Nếu đem ra so sánh về thể lực thì tôi không bằng một góc của hắn, nên tôi đành phải đáp: "Được rồi, tôi sẽ đi." Và tôi rời đi thật.

Vào trận đấu áp chót khi tôi còn ở đó, câu lạc bộ đã để tôi trên ghế dự bị vì họ biết rằng tôi không muốn gia hạn hợp đồng cho mượn. Giáng sinh cũng đã cận kề và tôi muốn về nhà. Đây quả là khoảng thời gian thích hợp để quay lại. Chúng tôi chỉ thắng được có hai trận nhưng vẫn có những người hâm mộ đến xem đội bóng chật vật suất trụ hạng. Rio cũng đã đến Bournemouth và đã biến thành một con người khác, và tôi cũng thế. Giờ đây, tôi nhìn lũ trẻ 17 tuổi ở Chelsea, chắc chúng sẽ không chịu nổi ở tình cảnh như tôi đâu. Thậm chí West Ham thời đó cũng quá sức chịu đựng của lũ trẻ. Nhưng tôi đã đến Swansea, và đã quay trở lại mạnh mẽ hơn.

Chân của tôi vẫn còn hơi gầy gò, và tôi biết mình phải luyện tập thêm. Bố tôi cũng biết điều đó và ông đã phải kèm cặp tôi thêm sau những giờ tập. Một bài tập của những tiền vệ thực thụ. Tôi

đã có thể tự lực chen chân vào đội Một của West Ham sau đó, và ghi được 10 bàn thắng nhờ những bài luyện tập chăm chỉ. Cứ như tôi đã trở thành một con người hoàn toàn khác vậy.

Điều đó đến từ những ngày luyện tập điên cuồng không biết mệt mỏi để tăng cường thể trạng, với sự giúp đỡ của Paul Hilton, huấn luyện viên của đội dự bị. Ông ấy yêu cầu bạn phải chạy hết sân trong vòng 1 phút và cứ thế những người sau đó sẽ nối tiếp. Ban đầu chúng tôi ghét ông ra mặt, nhưng rồi phải thừa nhận Hilton là người tốt. Dĩ nhiên không được tốt cho lắm khi ông ấy la hét liên tục trong khi chúng tôi sắp xổ hết tất cả những gì có trong bụng ra ngoài. Khi tôi có thể làm điều đó một cách tương đối dễ dàng, tôi mới nhận ra rằng mình đã tiến xa đến đâu trong sự nghiệp. Mới cách đây không lâu, tôi còn không nghĩ là mình có thể chen chân được vào đội hình chính thức cơ.

Đó là điều mà bố tôi đã dự đoán được từ trước qua nhiều năm luyện tập, luyện tập và luyện tập. Đó cũng là những gì bác Harry đã biết khi quyết định đưa tôi đến Swansea theo dạng cho mượn. Lúc đó tôi vẫn chưa sẵn sàng cho những trải nghiệm ở West Ham - cả về mặt thể chất và tinh thần, và họ đã nhận ra điều đó. Là một cầu thủ trẻ, bạn luôn có một sự tự tin nhất định, rằng bạn là nhất, là bất khả chiến bại. Tôi không chắc chắn 100% rằng tôi có đủ thực lực để xuất hiện trong đội hình chính của họ hay không, nhưng tôi vẫn tin là mình có thể.

Cuối cùng, ngày tôi được ra sân cho đội Một cũng đã đến, cho dù có hơi bất ngờ một chút. Trong trận đấu với Coventry City tại Upton Park, tôi và Gordon Strachan được tung vào sân cùng một lúc. Gordon đã 38 tuổi và đứng cạnh anh ấy là tôi, một gã đôi mươi đang chờ đợi trận đấu chính thức đầu tiên cho đội Một. Harry đã nhận ra tôi có chút lo lắng. Bác ấy quàng nhẹ tay lên vai tôi, và quay sang nói với Strachan như thể là đang đùa với khoảng cách tuổi tác của chúng tôi vậy: “Nhẹ nhàng với thằng bé nhé!” Là vì chúng tôi cùng chơi ở vị trí tiền vệ, và có sự tranh chấp với nhau, hiển nhiên rồi. Dù Gordon đã sắp giải nghệ,

nhưng điều này vẫn không khiến cho tôi thôi ngưỡng mộ vì những gì anh ấy đã đạt được. Còn tôi thì đang chập chững những bước đi đầu tiên tại sân chơi chuyên nghiệp. Tôi đã xem bố tôi chơi bóng tại West Ham, và bác Harry cũng vậy. Và giờ hai người đều đang ở ngoài, cổ vũ tôi trên con đường của mình. Tôi đã mơ về điều này rất nhiều - từ khi còn là một cậu bé. Tôi đã nghe được tiếng gào thét của đám đông khắp sân đấu khi đặt những bước chân đầu tiên trên mặt cỏ.

Đó quả thật là một sự chào đón rất nồng hậu từ những người hâm mộ, một kỷ niệm đẹp trong cuộc đời tôi. Kể cả bây giờ, khi nhìn lại sự nghiệp của mình với những đội bóng khác nhau - West Ham, Chelsea, Đội tuyển Anh - tôi vẫn thấy thật tuyệt vời. Nhưng tôi không làm được nhiều điều trong trận đấu đó. Chạy được vài phút và chạm bóng được vài lần. Điều tốt nhất mà tôi được tận hưởng là cảm giác chào đón từ mọi người khi con trai của Frank Lampard vào sân.

Và như dự đoán, tôi lại phải ngồi ghế dự bị ở trận đấu sau. Dù sao, có được trận ra mắt ở đội Một cũng đã là một bước tiến dài với cá nhân tôi. Có một số cầu thủ đã để lại dấu ấn khó tin ngay trong trận đấu đầu tiên của họ. Wayne Rooney đã làm vậy trong trận ra mắt gặp Thổ Nhĩ Kỳ, nhưng tôi không phải là cậu ấy. Hành trình của tôi đến với đội Một giống như trên một chiếc tàu cũ kỹ. Tôi phải cố gắng hơn nữa để có được chỗ đứng ở đội hình chính.

Lần tiếp theo tôi được ra sân là trong trận đấu lượt đi với Stockport tại cúp Liên đoàn. Có ai đó đã gặp chấn thương trước trận đấu - hình như là John Moncur bị ốm nặng - và tôi đã nhận được cuộc gọi khẩn từ bố mình.

“Frank, xuống đây nào,” ông nói. “Con sẽ được ra sân ngày hôm nay.”

Khi ấy tôi đang ở gần đó, vẫn tiếp tục luyện tập với những bài tập thể lực quen thuộc của mình. Tôi đã nghĩ rằng liệu mình luyện tập quá nhiều như vậy có ảnh hưởng đến phong độ khi thi đấu hay không. Bản thân tôi đã chơi khá tốt nhưng tôi vẫn cảm thấy mình chỉ như một cậu bé so với họ. Trận đấu đó hòa 1-1. Tôi đã có một cơ hội để ghi bàn nhưng đã bỏ lỡ. Điều này đã gây ra cho tôi không ít lo lắng và khó chịu.

Bị cầm hòa ở lượt đi và thua trận ở lượt về, vấn đề ở chỗ đội bóng gặp khó khăn trong khâu ghi bàn. Các cầu thủ cũng cảm thấy áp lực và không khí nặng nề bao trùm toàn bộ phòng thay đồ. Tôi chỉ như một đứa trẻ nếu so với tất cả bọn họ. Mùa giải đó tôi cũng không được ra sân nhiều. Tôi chỉ góp mặt 7 lần và trận đấu với Stockport là lần duy nhất tôi được ra sân ngay từ đầu.

Mùa giải tiếp theo đến nhanh hơn tôi dự kiến, nhưng tôi cũng đã sẵn sàng sau đợt thi đấu giao hữu tại Scotland. Rio và tôi là hai cầu thủ trẻ duy nhất được chọn - và bạn biết điều đó tuyệt vời như thế nào khi được ở gần những Ian Bishop và Iain Dowie. Tôi đã tận hưởng quãng thời gian này một cách thoải mái nhất có thể.

Chúng tôi đã có một trận đấu khó khăn với Arsenal. Tôi cũng được tin tưởng trao cơ hội ngay từ đầu nhưng đã bị thay ra sau 70 phút. Chúng tôi đã thất thủ 2-0 trước một đội bóng mạnh hơn hẳn. Tôi và các đồng đội tại West Ham rất muốn tạo ấn tượng nhưng đây là Highbury, và Arsenal đang đạt phong độ cao dưới tài cầm quân của Arsène Wenger, người mới tiếp quản họ vào mùa trước.

Tôi luôn luôn đặt bản thân dưới sự áp lực để có thể cố gắng nhiều hơn nữa, nhưng lần này có vẻ lớn hơn đôi chút, vì tôi đang đứng trước cơ hội sẽ được gia hạn hợp đồng. Tôi biết mình cần phải thể hiện giá trị của bản thân, nhưng sự thật là tôi đã không được ra sân bất cứ một lần nào trong 7 trận đấu tiếp theo. Và, tôi bắt đầu nhận được sự chỉ trích của những người hâm mộ.

Tôi đã ý thức được về điều này vì sau trận đấu với Coventry, tôi loáng thoáng nghe được những lời xúc phạm. Tôi không thể hiểu nổi, tại sao lại như vậy cơ chứ?

Là con trai của Frank Lampard, bạn sẽ có những bộ quy tắc khác biệt so với những cầu thủ khác. Nếu một cầu thủ khác ngồi dự bị, người ta sẽ đơn giản hiểu là anh ta đang hồi phục thể lực, hay đang bị dính chấn thương. Cũng nơi đó, nếu là tôi thì sẽ bị chỉ trích là không đủ khả năng để ra sân thi đấu. Và họ cho tôi biết tất cả những điều đó mỗi khi tôi ra sân khởi động.

Rõ ràng, ở mùa giải 1996-97, sau trận đấu với Arsenal, tôi đã được tin dùng thêm hai lần nữa nhưng đều không để lại nhiều ấn tượng. Tôi đã cố gắng bằng tất cả những gì mình có, nhưng mỗi khi năm mới đến, tôi lại nghĩ về những trận giao hữu đầu mùa giải sau. Tôi đã luyện tập nhiều hơn hết thảy, nhưng tôi vẫn cảm thấy mình chưa sẵn sàng cho trận đấu đầu tiên của mùa giải 1997-98 - trận đấu mà chúng tôi tiếp đón Barnsley. Tôi biết rằng mình sẽ lại ngồi dự bị. Cảm giác lúc bấy giờ của tôi là hài lòng xen lẫn thất vọng. Tôi hiểu rất rõ kịch bản, chừng nào bạn có cơ hội thì sẽ được vào sân, còn không, bạn vẫn mãi bị gán cái mác "kẻ học việc" mà thôi.

Tôi cũng không rõ liệu đó có phải là một lý do hợp lý để có thể "phá luật" hay không. Tôi không phải là người đầu tiên làm việc này, cũng không phải là người cuối cùng, nhưng đây là lần duy nhất tôi thử làm nó. Bố tôi luôn dặn rằng tuyệt đối không được đi uống vào ngày thứ Năm, trước trận đấu ngày thứ Bảy. Và tất nhiên, tôi không bao giờ làm vậy. Finny - thủ môn số 3 của đội, gọi điện cho tôi và hỏi rằng liệu tôi có muốn ra ngoài ăn tối với anh ta không. Đó là một buổi tối thứ Năm. Chúng tôi đã ra ngoài ăn tối, và uống một ít bia. Tôi đến sân tập vào sáng ngày thứ Sáu với một cảm giác tội lỗi. Tôi tự nhủ với bản thân rằng chắc chắn mình sẽ dự bị mà thôi. Cơ thể tôi vẫn rất bình thường nhưng bên trong tôi loáng thoáng một giọng nói yêu cầu tôi không

được lặp lại điều đó nữa. Đó là giọng nói của bố, và của chính tôi nữa.

Tôi không quan tâm rằng liệu đó có phải là một trận đấu chính thức hay không. Tất cả những gì tôi làm là cố gắng để trở thành một phiên bản hoàn hảo nhất của chính mình. Không phải là đôi lúc đâu. Lúc nào cũng vậy. Tôi tham gia khởi động mỗi khi được yêu cầu với suy nghĩ không biết mình có được ra sân hay không. Ở trên sân, chúng tôi cũng thể hiện tương đối ổn thỏa. Tỷ số trận đấu đó là 1-1, và tôi cũng đã tự thuyết phục được bản thân rằng mọi thứ rồi sẽ ổn.

Và đúng là mọi thứ đã dần dần tiến triển hơn. Tôi bắt đầu chiến thắng một vài pha cản phá, và khi có cơ hội để sút, tôi tận dụng ngay lập tức, và bóng sẽ bay thẳng vào lưới. Tôi đã ghi bàn, nhưng lại không biết mình nên làm gì tiếp theo. Dường như tôi đã lo lắng quá nhiều đến nỗi chẳng biết làm gì trong trận đấu nữa. Tôi đảo mắt đi tìm Rio. Cậu ta đang trên đường lùi về phần sân nhà của mình, vì chúng tôi vừa kết thúc một đợt tấn công. Điều tự nhiên nhất tôi có thể làm được lúc đó là chạy tới chỗ Rio. Chúng tôi là những người bạn mà, phải chia sẻ cùng nhau những khoảnh khắc như thế này chứ! Những điều xảy ra tiếp theo thực sự ngẫu nhiên và tùy hứng.

Rio đã chờ tôi từ trước - tôi cũng không nghĩ đến việc này từ đầu - và chúng tôi bắt đầu nhảy. Điều này thú vị đến nỗi mọi người tưởng chúng tôi đã cùng nhau tập động tác ăn mừng từ lâu rồi cơ. Không đâu. Chúng tôi đã đến Cyprus vào mùa hè đó và Rio có vẻ rất thích dáng nhảy co chân lên, giống như một con hồng hạc vậy. Tôi đứng ngay trước mặt cậu ta và cố gắng nhái lại. Thậm chí đến bây giờ cậu ta vẫn ngẫu hứng thực hiện điệu nhảy đó. Điều duy nhất tôi quan tâm là tôi đã có được bàn thắng đầu tiên cho câu lạc bộ.

Khi trái bóng được đưa về vòng tròn giữa sân, tôi đánh mắt nhìn về khu vực băng ghế dự bị, và điều mà tôi thấy được là nụ cười

của bố. Tôi thấy tự hào nhiều hơn là vui sướng, mặc dù cảm giác vui sướng đó vẫn còn đang khiến tôi lâng lâng. Đó là một đỉnh cao không thể tin được.

Những trận tiếp theo, tôi tiếp tục bị đặt trên ghế dự bị, cho đến khi một cầu thủ ở hàng tiền vệ gặp chấn thương dài hạn - điều này có nghĩa là tôi sẽ được ra sân nhiều hơn. Tôi vẫn chỉ là một cậu nhóc khao khát được ra sân để chứng tỏ mình, khao khát được hòa nhập với đội bóng. Vẫn có những lần hỏng ăn nhưng tôi rõ ràng đang thể hiện những gì tốt nhất của mình. Harry bắt đầu đưa tôi vào và tôi bắt đầu nổ súng thường xuyên hơn. Tôi đã có một cú hat-trick trước Walsall tại cúp Liên đoàn. Ở tuổi 19, tôi vui sướng như một đứa trẻ. Kết thúc mùa giải, tôi ghi được 10 bàn thắng, và chính thức có một vị trí trong đội Một. Thành thật mà nói, tôi đã nghĩ đây là đỉnh cao trong sự nghiệp của mình rồi. Nhưng tôi đã sai.

Bố tôi đã đến gặp ngài Chủ tịch - Terence Brown - để bàn về một bản hợp đồng mới. Quý ngài chủ tịch luôn thích lắng nghe quan điểm của những người hâm mộ - một số điều trong số đó đã kích thích tôi. Nhưng tôi vẫn cứ phải giữ sự bình tĩnh và tiếp tục thi đấu cho câu lạc bộ. Có một giả thuyết cho rằng huấn luyện viên đã tung tôi vào sân để có được một khoản "phí ra mắt", vì tôi là cháu của ông ấy. Cánh nhà báo đã lan truyền tin này đi, và tôi cho rằng đây là cái cớ mà một nhóm người đã đưa ra. Mọi người nghĩ rằng tôi có được chỗ đứng trong đội hình chính thức quá dễ dàng. Điều này lan truyền đi nhanh như căn bệnh ung thư vậy, và tôi cũng không thể ngờ rằng vị chủ tịch đáng kính của câu lạc bộ lại là một trong số họ.

Và một lần nữa, tôi lại sai. Brown đã đưa ra trước mặt chúng tôi hàng loạt cái cớ, lý do cho rằng đã có sự thiên vị trong trường hợp của tôi. Ông ta yêu cầu bác Harry giải thích.

"Ông đang nói cái chết tiệt gì thế hả?" Bác Harry đáp lại một cách đầy tức giận. "Ông nghĩ tôi đưa một cầu thủ vào sân chỉ để

thu về mấy đồng bạc thôi sao? Frank là một cầu thủ tốt, người xứng đáng một bản hợp đồng mới."

Khi nghe kể về điều này, tôi đã rất bực, và có chút bất ngờ nữa. Tôi đã cố gắng cống hiến những gì tốt nhất cho câu lạc bộ. Tôi thuộc về West Ham, đúng vậy, không có gì phải bàn cãi cả. Tôi đến đây để giúp đỡ đội bóng tôi ủng hộ từ thời còn thơ ấu. Và đó là lý do mà tôi được ký hợp đồng.

Đó là lần đầu tiên tôi cảm thấy nghi ngờ những người cầm quyền, và tôi quyết định sẽ không tin họ nữa. Tôi bắt đầu đặt câu hỏi rằng ở góc nhìn của họ thì tôi như thế nào? Cả bố tôi và bác Harry nữa? Tôi đã nghĩ rằng Brown là một người tốt, nhưng không - chúng tôi đều gọi ông ta với cái tên Mr. Dead[3]. Brown luôn vận trên mình bộ vest nặng nề và luôn giữ thái độ cực kỳ nghiêm túc mỗi khi bước vào phòng thay đồ.

[3] Một nhân vật trong chương trình của Harry Enfield.

Sau chuyện đó, tôi đã trở nên nhạy cảm hơn với những gì đang diễn ra. Đôi lúc tôi nghe được những tiếng bàn ra tán vào của một vài nhóm người mỗi khi tôi bước ra sân khởi động. Điều này ngày càng tệ hơn - tệ hơn hẳn lúc tôi đánh dấu lần ra sân đầu tiên của mình cho đội Một. Tôi đã nghe được tiếng la ó đến từ một nơi nào đó trên khán đài khi tôi chuẩn bị vào sân. Nhưng đây vẫn chưa phải là điều tệ nhất tại sân Upton Park.

Không, tôi không hoang tưởng đâu. Điều này đã trở thành một thử thách đối với cá nhân tôi. Tôi vẫn giữ quyết tâm cống hiến cho câu lạc bộ, nhưng tôi không thể nói cho bác Harry cảm giác của mình. Khi bạn chơi bóng ở sân khách và bị nhận những lời chỉ trích - được thôi, không có gì cả. Nhưng tại chính sân nhà thì không thể. Tôi thực sự quan ngại về những gì đã diễn ra ở đây. Những câu như "Ngồi xuống đi!" hay "Quay ra mà bám lấy bố mày đi!" thường xuyên xuất hiện.

Đôi lúc những thứ đó trở nên tồi tệ hơn tôi nghĩ. Đến mức độ tôi chỉ muốn ngồi trên khán đài mà thôi. Hodgey đã ngồi dự bị với tôi trong một trận đấu. Khi bác Harry bảo tôi khởi động để chuẩn bị vào sân, những tiếng la ó tiếp tục vang lên. Ngay lập tức, Hodgey nắm lấy tay tôi và bảo: "Cậu cần phải thoát khỏi tình cảnh này càng sớm càng tốt, chàng trai ạ. Cậu không đáng phải chịu đựng như thế! Cậu xứng đáng nhiều thứ tốt hơn."

Tôi không nói gì cả. Anh ấy nói đúng. Nhưng tôi không thể dễ dàng rũ bỏ tình yêu với câu lạc bộ mà mình đã đem lòng ủng hộ suốt bao năm được. Tôi là một kẻ chung tình, tôi muốn cống hiến, muốn làm tốt hơn cho West Ham, cho bố tôi và cả bác Harry nữa. Tôi cảm thấy mắc nợ những con người này. Họ đã cố gắng hết sức để đem lại thành công, và giờ họ vẫn đang tiếp tục làm điều đó. Tôi cũng vậy. Tôi sẽ luôn luôn cống hiến những gì tốt nhất của bản thân cho câu lạc bộ này, các bạn biết đấy.

Tôi biết là họ đang ở trong một tình thế hết sức khó khăn, nhưng phải thừa nhận rằng họ là những con người thực sự mạnh mẽ. Khi còn nhỏ, tôi có chút gì đó đề phòng và e sợ bác Harry. Trong độ tuổi từ 8 đến 14 tuổi, vẫn chưa có mối quan hệ mật thiết về bóng đá giữa hai bác cháu. Như bao đứa trẻ lúc đó, tôi vẫn luôn hạn chế những cuộc đối thoại với người lớn, vì không muốn mọi chuyện trở nên nghiêm túc. Bác Harry là một người đàn ông và là một con người đáng được tôn trọng. Mặc dù tôi đã tìm hiểu không ít về bóng đá, nhưng tôi vẫn không bao giờ dám nói gì đó trước mặt bác, vì sợ rằng sẽ tự làm bản thân xấu hổ (cho dù bác ấy rất hiền lành). Và điều đó vô tình làm cho mọi thứ trở nên khó khăn hơn.

Tôi vẫn không thể hết sợ, kể cả khi bác ấy làm huấn luyện viên của tôi tại West Ham. Trong tâm hồn, tôi vẫn là cậu bé Frank Lampard, và vẫn là bác Harry của lúc đó. Có những tình huống mà chúng tôi tiếp cận với nhau trong mối quan hệ thầy - trò bình thường. Nhưng mọi thứ thực sự phức tạp hơn rất nhiều.

Có một lần, tôi muốn có một lời giải thích rõ ràng cho việc tại sao tôi không được ra sân. Thay vì gõ cửa văn phòng và đối mặt với bác như bao người khác, tôi cứ luẩn quẩn trước cửa. Tôi sợ phải đi vào trong, và một phần nào đó, tôi sợ phải đối mặt với bác ấy.

Bác Harry và bố tôi đôi lúc cũng có bất đồng quan điểm. Có những lần khi tôi bị loại ra khỏi đội hình xuất phát, bố sẽ cố gắng sắp xếp cho tôi một vị trí để tôi được ra sân. Có thể ông đang đứng về phía tôi với tư cách là một người cha, trong khi bác Harry thì cứ khăng khăng bảo vệ quan điểm của mình.

Tôi hiểu được điều đó. Tôi cảm nhận được những lần mà bác Harry cảm thấy không thoải mái về mình. Mọi thứ càng trở nên phức tạp hơn khi người hâm mộ quyết định tham gia vào câu chuyện này. Bây giờ khi nhìn lại vấn đề, tôi thực sự thông cảm rất nhiều cho bác Harry lúc đó. Bác đã bảo vệ tôi vào những lúc bác nghĩ tôi cần sự bảo vệ. Bác Harry cũng sẵn sàng đứng lên đòi lại công bằng cho tôi, như vụ Terence Brown ấy. Đó là một phần của cái gọi là "gia đình". Để tôi kể cho các bạn nghe, một nét đặc trưng văn hóa của khu vực phía Tây London là: "Hãy theo đuổi những gì thuộc về mình." Nhưng khi bước chân vào bóng đá - một môi trường hết sức khó lường và khắc nghiệt - mọi thứ đã thay đổi. Bạn sẽ phải suy nghĩ và hành động khác đi.

Mọi người chỉ nhìn vào thực tế rằng bố tôi và bác Harry đang cầm quyền, và họ ngay lập tức nghĩ đến viễn cảnh tệ nhất của việc này. Đó chính là nơi sự bực bội và lo âu được khơi mào. Họ không thích những tình huống như vậy xuất hiện tại đây, tại West Ham. Jamie sẽ nói chuyện với tôi sau trận đấu về vấn đề này, và không khó để nhận ra rằng anh ấy đang nói theo góc nhìn của tôi. Đó là quan điểm của nhà Lampard, cũng như nhà Redknapp.

Đây là một tình huống không thể tránh khỏi và điều đó càng trở nên phức tạp hơn. Giờ đây tôi đã có thể nói chuyện với bác

Harry một cách ngang bằng và cho đến khi tôi rời khỏi đó, tôi nghĩ rằng mình đã có được cái nhìn khác của bác ấy. Khi tôi nhận được giải Cầu thủ xuất sắc nhất năm (do Hiệp hội Nhà báo Anh bình chọn) năm 2005, bác Harry đã bước lên và khen tôi làm tốt, hoàn toàn phá bỏ rào cản trong mối quan hệ giữa hai người. Điều này như đã trút đi được một gánh nặng nào đó bên trong con người tôi vậy.

Bác Harry và Sandra ngồi cùng bàn ăn với tôi, và bác Sandra có vẻ rất cảm động khi tôi kể lại những đóng góp của hai người đối với sự nghiệp của mình. Theo một cách nào đó, Sandra rất giống mẹ của tôi. Bác đã dành sự khích lệ và cổ vũ cho Mark, Jamie và cả tôi nữa. Sandra thực sự dễ thương và hiền lành - kể cả khi tôi và Jamie cùng nhau "xóa sổ" chiếc lồng chim yêu quý của bác. Tôi chợt nhận ra, mình có thể coi mối quan hệ giữa tôi và bác Sandra như là với mẹ vậy. Tôi cảm thấy hối hận vì chúng tôi đã không thể có những khoảnh khắc bình thường trong khoảng thời gian này. Tôi đã đi rất xa, so với "tôi" hồi còn là một cậu bé. Chúng tôi đã trút bỏ được áp lực và đã có thể cùng nhau trò chuyện một cách thoải mái. Đáng buồn thay, những khoảng thời gian mà chúng tôi cảm thấy áp lực nhất, đều là ở West Ham.

Trải nghiệm của tôi có đôi chút khác biệt với bố và bác Harry. Trong suốt thời gian hình thành và phát triển của mình, tôi luôn cảm thấy khó khăn khi có một người bố là cầu thủ nổi tiếng. Bố tôi là một cầu thủ thành công trong lịch sử của West Ham. Tôi cũng có một người bác, một người anh họ, mà bản thân tôi thường bị đem ra so sánh. Nhưng Jamie là một người tốt, anh ấy cho tôi cơ hội để cố gắng và tiến lên. Có được một người anh em họ tốt như Jamie là động lực để tôi phát triển bản thân hơn nữa. Nhưng mặt trái của vấn đề, là sự so sánh, tất nhiên rồi. Ngay cả khi tôi còn đang phải chật vật kiếm một chỗ đứng trong đội hình chính, cũng đã bị so sánh, ví von với Jamie Redknapp. Vấn đề càng lớn hơn khi Jamie là một cầu thủ tài năng, còn tôi thì đang phải cố gắng từng ngày.

Tôi muốn đạt được đẳng cấp của anh ấy, tôi muốn vô địch, nhưng đằng sau đó là cả một áp lực vô cùng lớn. Điều này đã khiến tôi mất tương đối nhiều thời gian để vượt qua. Mọi người vẫn nói rằng Jamie là một cầu thủ có tài năng thiên phú, còn tôi thì chăm chỉ hơn. Tôi biết lý do vì sao họ lại nghĩ như vậy, nhưng nói thật, tôi cho đó là một lời khẳng định hơi "thiếu suy nghĩ". Những cầu thủ có tài năng - như Ronaldinho chẳng hạn - cũng chẳng ưa gì kiểu so sánh đó.

Bên cạnh đó, liệu có công bằng không khi nói những người như Roy Keane hay John Terry hoàn toàn không có chút tài năng nào, chỉ vì họ không trình diễn nó? "Tài năng" không chỉ là khi bạn phô diễn những chiêu trò lừa bóng qua người thôi đâu. Đúng, đó là một khả năng tuyệt vời, một số người được sinh ra với nó, số khác thì không. Nhưng cũng vẫn có những "tài năng" khác, tùy thuộc vào cách bạn rèn luyện bản thân như thế nào. Tài năng của tôi ư? Là tôi bây giờ đây. Đó là sự kết hợp của những gì tôi đã bỏ công, những gì tôi học hỏi được, những bàn thắng tôi ghi được và những trận đấu tôi được ra sân.

Đó là một nhận định sai lầm. Thực ra, Roy Keane có tài năng và kỹ thuật ngang ngửa Ronaldinho đó chứ! Nhưng thứ làm cho anh có được những thành công nổi bật là do anh luôn thúc đẩy bản thân rèn luyện, thực hành và khát khao hướng đến thành công.

Tôi biết, vẫn có những người đã bùng nổ ở độ tuổi rất trẻ. Như Wayne Rooney với tuổi 16 chẳng hạn. Điều này có thể chứng tỏ rằng cậu ấy sở hữu tài năng của Chúa. Ở tuổi 17, tôi vẫn chưa đủ khả năng để chơi bóng trong màu áo Tam sư, nhưng không ai nói rằng bạn nhất định phải đạt đến đỉnh cao từ sớm cả. Rất ít người làm được như vậy. Tài năng là cả một quá trình rèn luyện chăm chỉ và sự nhiệt huyết.

Tôi phải cải thiện cơ thể mình hơn để có thể trở nên chuyên nghiệp. Tôi nhận ra được điều đó, nhưng vẫn có những người

quá ỷ lại vào tài năng của mình mà bỏ qua việc này. Tôi đã từng chơi bóng ở nhiều đội trẻ, giáp mặt với những cầu thủ tài năng, nhưng họ không thể có được cầu nối giữa "những gì họ đã có" và "những gì họ cần làm để trở nên tài năng hơn".

Tôi thì lại có thể làm việc đó. Tôi đã từng chạy qua mọi người chỉ để mua vui, và tôi có thể ghi bàn một cách tương đối dễ dàng. Nhưng tôi nhận ra rằng mình vẫn còn thiếu một thứ để có thể tiếp tục tiến lên: tôi không thể sử dụng sức vào những pha tranh chấp hay cản phá. Là một thiếu niên với thân hình không được chuẩn, tôi đã phải làm việc liên tục để có thể phát triển hơn. Chúng tôi (tôi và bố) thường xuyên có mặt tại công viên để thực hiện những bài tập nhằm tăng cường kỹ năng và thể lực. Việc này trở nên rất hữu ích, dù không phải mùa giải nào cũng diễn ra như mong muốn của tôi.

Quay lại khi tôi 14 tuổi, bố tôi thường thực hiện những đường căng ngang nhẹ để tôi có thể tập đánh đầu vào gôn trống. Và điều tồi tệ nhất đã xảy ra khi tôi thậm chí còn không chạm được vào bóng. Tôi không rõ vấn đề ở đây là gì, nhưng lắm lúc tôi có cảm giác tất cả mọi thứ tôi cố gắng đều không trở thành hiện thực, kể cả những điều nhỏ nhặt nhất. Tôi bắt đầu cảm thấy sợ hãi, rằng mình không đủ tốt để trở thành một cầu thủ bóng đá. Tôi bắt đầu nghĩ về tương lai của mình, liệu có nơi nào nhận mình về hay không. Và hệ quả là tôi đã bỏ về nhà. Bố tôi đã hỏi vì sao, có phải tôi đang có một nỗi sợ thường trực, nỗi sợ không được thừa nhận. Ngày hôm sau tôi quay trở lại, và lần này mọi thứ đã tốt hơn.

Tôi nhận ra rằng mình phải tiếp tục cải thiện hơn nữa để có thể cạnh tranh với những cầu thủ khác. Tôi là mẫu người luôn cố gắng hết sức để đạt được những điều mà mình mong muốn. Nếu không thành công thì tôi sẽ tiếp tục thử lại. Đó là một điều cơ bản trong cuộc sống, và tôi nghĩ bất cứ ai cũng sẽ hiểu. Mục tiêu của tôi là được khoác lên mình màu áo West Ham, được ký

hợp đồng, chen chân vào đội hình chính. Tôi phải cố gắng hơn nữa vì tất cả những thứ đó.

Có những lúc tôi không thể chắc chắn về khả năng của mình, và vì thế, cách duy nhất là phải tích cực tập luyện hơn nữa. Có thể những người như Rooney sẽ có được điều đó ngay lập tức, còn tôi thì không. Nhưng chính vì thế, tôi càng cảm thấy trân trọng hơn những nỗ lực để vươn lên trong cuộc sống.

Tôi có thể ra sân và ghi bàn, nhưng mỗi khi ngừng tập luyện thì tôi sẽ không còn là tôi bây giờ nữa. Nếu tôi xao nhãng luyện tập, thì tôi sẽ đi chệch hướng trên con đường thành công.

Khi không thể hiện tốt trong một trận đấu, tôi sẽ đặt cho bản thân rất nhiều câu hỏi. Liệu tôi đã tập luyện đúng cách chưa? Tôi đã thực hiện đúng như những gì đã đề ra hay chưa? Liệu tôi có chạy đúng tốc độ không? Tôi sẽ mất ngủ với đống câu hỏi đó cho đến khi tìm ra được câu trả lời. Những lần khác, nếu cảm thấy không theo kịp tốc độ trận đấu, bản thân tôi sẽ cố gắng tăng cường độ hơn nữa để chắc chắn rằng mình có thể theo kịp. Sẽ có những lần tôi ghi bàn và đoạt được danh hiệu Cầu thủ xuất sắc nhất trận đấu. Nhưng tôi biết, khi tôi không đạt được cường độ mà mình mong muốn, tôi sẽ phải dừng lại và bắt đầu lại từ đầu.

Tiếp tục luyện tập là điều tự nhiên đối với tôi. Năm đầu tiên tôi ở đội Một West Ham, bố tôi đã cử Manny Omoyinmi theo kèm tôi. Manny là một người sở hữu tốc độ cực nhanh và sức bền cực tốt. Anh ta theo kèm tôi, xoay vòng vòng và làm cho tôi không thể động được vào bóng trong mười lần đầu tiên. Ở những lần sau đó, tôi đã có thể động được một chút vào bóng, và dần dà, anh ấy không thể đánh bại được tôi. Điều này khiến tôi cảm thấy khá hài lòng về bản thân, và nhắc nhở tôi rằng sẽ luôn có những giải pháp để giải quyết tình huống. Một số người cho rằng tôi là một cầu thủ có khởi đầu chậm chạp. Tôi hiểu điều đó.

Tôi sẽ làm mọi thứ để có thể tiến lên và vượt mặt đối thủ của mình. Tôi vẫn luôn cố gắng phát triển bản thân.

Bạn được học những gì bạn cần, bạn biết bạn cần gì, và điều tuyệt vời nhất khi được làm việc với một huấn luyện viên như Jose Mourinho là ông ấy biết cách tôn trọng các cầu thủ và biết họ cần gì. Claudio Ranieri thì luôn yêu cầu tôi làm cái này cái kia, cho dù tôi đang cần một thứ gì đó khác. Claudio, trong những buổi tập sút bóng, thường bảo tôi rằng thay vì cố gắng sút 100 quả, hãy hình dung ra hình ảnh quả bóng bay vào lưới trước khi sút, như vậy mới thành công được.

Tôi hiểu, đây là một bài tập thông thường với những cầu thủ chuyên nghiệp. Nhưng sự thật thì những cầu thủ khác nhau sẽ cần những thứ khác nhau. Tôi thà lựa chọn sút một quả bóng 100 lần vào cùng một vị trí, còn hơn là đứng đó mà nghĩ về nó. Với Jose Mourinho, ông ấy có thể rất nghiêm khắc với những cầu thủ trẻ, vì họ cần phải rèn luyện thêm, nhưng lại rất biết cách chiều lòng các cầu thủ chuyên nghiệp. Ông hiểu rất rõ họ cần gì. Tôi chưa bao giờ được trải nghiệm điều đó trước khi làm việc cùng ông ấy.

Làm việc với bố và bác Harry thì phức tạp hơn. Cuộc sống ngày càng trở nên khó khăn, không có gì là dễ dàng. Việc có một người bố và một người bác cùng huấn luyện một đội bóng là một điều hiếm thấy trong bóng đá Anh. Có những lợi ích và cả những bất lợi, và trong quãng thời gian ở West Ham, tôi đã trải nghiệm tất cả, nhiều hơn những gì tôi có thể nhớ được. Về mặt tích cực, tôi sẽ có nhiều thời gian để tập luyện hơn, và được giám sát kỹ hơn. Suy cho cùng, tôi không bao giờ thiếu những người khuyên bảo tôi cần làm gì và nên làm gì.

Tôi vẫn còn rất trẻ và cần phải đối mặt với rất nhiều điều trong cuộc sống. Nhưng không may, tôi vẫn chưa đủ can đảm giải quyết mọi việc trực tiếp, mà còn phải phụ thuộc vào người khác. Một trong những trải nghiệm tồi tệ nhất là khi tôi đến một diễn

đàn người hâm mộ. Tôi ngồi trên bục cùng với Iain Dowie, Marc Rieper, Peter Storey và cả bác Harry nữa. Không ai quan tâm và muốn biết gì về tôi. Tôi vẫn chỉ là một đứa trẻ và điều này rất bình thường. Những câu hỏi được đặt ra chủ yếu hướng đến những cầu thủ chuyên nghiệp, về những vấn đề trong và ngoài sân cỏ. Tôi thậm chí còn không chắc chắn về lý do mình ngồi đây nữa. Mọi chuyện cứ thế diễn ra cho đến khi có một người đứng lên và đặt câu hỏi hướng tới bác Harry của tôi:

“Frank Lampard không đủ tài năng để chơi cho West Ham!” Anh ta nói.

“Lại nữa rồi!” Tôi thầm nghĩ.

“Tại sao ông lại cho cậu ta ra sân? Có phải vì cậu ta là cháu của ông?”

Tôi cứ ngồi đó và nghĩ: “Quái quỷ gì thế này?” Gã đó vẫn cố đưa ra ý kiến của mình, và không hề có một người nào đứng lên phản đối cả. Tôi đã cảm thấy hoài nghi những gì người ta nghĩ về mình, nhưng sâu thẳm bên trong, tôi vẫn là một cầu thủ trẻ của West Ham, và trước mặt tôi đây là những người hâm mộ. Tôi vẫn đang trong quá trình cố gắng mỗi ngày. Đáng nực cười thay, gã đàn ông đặt câu hỏi đó lại là chú của một cầu thủ khác đã bị mất vị trí trong đội trẻ của West Ham. Điều này không phải là lỗi của tôi, nhưng một lần nữa, nó khiến tôi thấy mặc cảm. Đây giống như là một phát bắn tiêu diệt sự tự tin của tôi, thứ mà vốn dĩ đã mong manh rồi. Tôi không định phản đối, nhưng bác Harry đã lên tiếng thay tôi.

“Frank là một trong bốn cầu thủ trẻ được gọi vào Đội tuyển Anh dưới trướng của Terry Venables ở Euro 1996,” bác Harry nói. “Terry nói rằng Frank là một cầu thủ của tương lai và là đội trưởng tài năng của đất nước. Chúng tôi thấy may mắn khi có sức trẻ của Frank trong đội bóng, và chúng tôi không quan tâm

cậu ta đến từ đâu. Cậu ta là một cầu thủ giỏi và sẽ trở nên tốt hơn qua từng ngày. Mọi người cứ đợi mà xem."

Tôi đánh giá cao sự ủng hộ của bác Harry. Suy cho cùng, chỉ có hai người họ nghĩ rằng tôi có thể phát triển được tài năng của mình. Sau đó, họ quyết định cấm người đàn ông kia đến sân, và tôi cũng không bao giờ thấy gã đó nữa.

Bây giờ, tôi rất muốn gặp lại hắn. Một kẻ hèn nhát, đứng lên trực tiếp tấn công một đứa trẻ trước sự chứng kiến của 300 người. Nhưng đó cũng là lúc mọi thứ bắt đầu chống lại tôi ở West Ham. Tôi nhận ra rằng những gì Hodgey nói là đúng. Tôi phải thoát khỏi đây thôi.

Chương 3
NHỮNG KHOẢNH KHẮC KỲ DIỆU

Việc rời khỏi nhà bố mẹ giống như được trao chiếc chìa khóa đến một thế giới mới vậy. Tôi quyết định rằng mình cần phải trở nên độc lập hơn. Tôi đã có đủ tiền mua một căn hộ và ngay khi tìm được chỗ, tôi nhanh chóng sở hữu nó. Tôi nghĩ đây là điều nên làm hơn là muốn làm. Tôi rất thoải mái khi ở nhà. Tôi thích có gia đình kế bên. Một vài bạn tôi đã ra ở riêng, nên như vậy. Đúng đấy. Chà, có lẽ tôi cũng thế. Tôi nhanh chóng nhận ra rằng thay vì có được sự tự do, tôi rảnh rỗi hơn rất nhiều. Tôi có thể làm bất cứ thứ gì mình muốn. Tôi chỉ không chắc đó là gì.

Ban đầu, sau khi làm những gì mình thích, tôi lại quay về nhà bố mẹ, ăn ở đó rồi chơi với các chị. Sau vài tuần, tôi sẽ về nhà vài hôm vì cảm thấy cô độc. Mẹ chẳng nói gì cả. Bà biết chuyện gì xảy ra và rằng tôi chỉ cần giải tỏa. Rồi tôi trở lại căn hộ của mình ở Woodford Green, gọi vài đứa bạn đến. Tôi thực sự buồn chán. Chẳng hiểu vì sao. Bỗng dưng, những giới hạn xung quanh tôi không còn. Không còn những câu hỏi han: "Con đi đâu, con làm gì?" Tôi thấy hơi lạc lõng khi không còn được nghe giọng của bố mỗi khi mở cửa đi ra ngoài.

Rất nhiều bạn tôi sống ở gần đó: Sam, người chúng tôi gọi là Tel, Billy Jenkins, Alan, Finny, Banger và HK. Những gã tốt. Hầu hết họ đến từ trường đối địch nhưng chúng tôi đã chơi với nhau từ năm 15 tuổi và trở nên thân thiết. Tôi thường gọi họ đến xem bóng đá vào Chủ nhật. Tôi ở một mình, tôi muốn có bạn, và thế là họ đến xem bóng đá cùng tôi. Mọi thứ không hề tệ. Chúng tôi sẽ cười đùa và lần đầu trong đời, tôi làm điều mà hầu hết những

ai ở tuổi tôi thường làm: có một cuộc sống thực sự. Cuộc sống bên ngoài công việc. Bên ngoài bóng đá.

Vào buổi tối, chúng tôi sẽ đến quán rượu uống vài ly. Nơi đó đầy rẫy những người tới để tận hưởng cuối tuần. Nếu không có các trận giữa tuần, tôi sẽ được nghỉ vào ngày thứ Hai. Dư vị của cuối tuần đôi khi vẫn còn cho đến đầu tuần. Chúng tôi cũng có thể đến câu lạc bộ và uống vài cốc bia, nói chuyện với vài cô gái rồi đi chơi khuya.

Tuy vậy, tôi không bao giờ làm điều đó trước trận đấu. Mặc dù thích, nhưng tôi đâu có dại. Tôi thường chỉ đi vào thứ Bảy sau một trận đấu, Chủ nhật, hoặc đầu tuần. Tôi nghĩ mấy cầu thủ trẻ ai chẳng trải qua cái thời đó. Tôi không nói là điều đó tốt nhưng khá cần thiết. Không phải đến khi bạn nhận ra mình đã không tập luyện tốt thì bạn mới thấy hậu quả. Bạn không thể đạt đến mức độ cần thiết nếu cơ thể của bạn mệt mỏi và vẫn đang phải cố gắng tống khứ đống rượu bạn nạp vào đêm hôm trước. Tôi không sợ khi phải thú nhận điều đó. Tôi biết rằng những thú vui này không tốt cho sự nghiệp, nhưng đó lại là điều tôi chưa từng trải nghiệm. Tuổi thơ và tuổi trẻ của tôi không giống như một số người khác.

Nhiều người uống rượu ngay từ khi 15 tuổi. Họ đến khu mua sắm hoặc công viên, kiếm vài lon bia rồi nếm thử. Đã một vài dịp tôi làm thế khi tan trường, nhưng rất hiếm. Bố mẹ tôi rất nghiêm khắc, luôn muốn biết tôi đi đâu và vì sao. Tôi đáp rằng tôi đã tập rồi, và không cần bị nhắc nhở thường xuyên nữa. Một vài đứa bạn của tôi rất coi trọng đời sống xã hội, còn tôi thì chỉ đi trên một con đường duy nhất để trở thành cầu thủ. Vì vậy, tôi cảm thấy tự do khi được ở riêng. Không còn ai cấm cản tôi đi gặp lũ bạn khi tôi muốn nữa.

Các bạn tôi muốn làm gì thì làm, còn tôi, một cầu thủ, thì không. Nhưng cũng có lúc tôi uống vào Chủ nhật để quên đi những chuyện không vui diễn ra ở trận đấu hôm trước. Đấy

thực sự là một sự giải tỏa, nhất là trong quãng thời gian khó khăn ở West Ham. Khi lũ bạn đến uống rượu, chúng tôi nói đủ chuyện trên trời dưới bể ngoài bóng đá, điều đó khiến tôi cảm thấy dễ chịu. Tôi cần phải trải qua để nhận ra rằng có lúc có thể làm và có lúc không. Tôi muốn đi chơi và vẫn làm điều đó, khác biệt ở chỗ là tôi luôn biết lúc nào phù hợp. Phải biết lắng nghe cơ thể mình.

Mọi người thường nói rằng tôi đã chơi 164 trận liên tục mà không hề nghỉ ngơi. Tôi đã làm như thế nào ư? Ăn uống điều độ, nghỉ ngơi, nhưng cũng đi uống bia một vài lần sau một trận đấu hoặc ở tuần không phải đá. Điều này phần nhiều thuộc về sự cân bằng, dù có lúc không thật dễ dàng. Đó là điều tôi làm ngay khi chuyển ra sống riêng.

Tôi cũng có tuổi trẻ giống như những bạn bè cùng trang lứa, dù trải nghiệm này có phần khác biệt khi là cầu thủ. Tôi thường được nhận ra ở khắp nơi. Khi Rio và tôi đi chơi, điều này thật khó tránh khỏi, nhưng kể ra cũng vui. Chúng tôi có tiền và sự chú ý. Chúng tôi vào các câu lạc bộ một cách dễ dàng, đồng thời cũng có thể cho lũ bạn mình vào chung. Cảm giác rất vui. Chúng tôi có tiền để làm thế. Chúng tôi có thể đi chơi mỗi tối nếu muốn. Tôi có sự tự do và tôi háo hức khám phá nó. Đây thực sự là một trải nghiệm mới với tôi, điều tôi luôn nhận ra thông qua lũ bạn. Có lẽ tôi hơi quá đà. Trong một khoảng thời gian, tôi là trung tâm và tôi cảm thấy vui vì điều đó.

Cũng có lần, tôi hơi lố. Như bất cứ ai, một vài ly rượu có thể dẫn đến những "tai nạn" đáng xấu hổ. Tôi có một vụ như thế xảy ra sau trận đêm thứ Bảy. Chúng tôi thắng trận, còn tôi thì đi tận hưởng tới sáng. Hôm sau, tôi dậy trễ hơn vài tiếng nhưng vẫn cảm thấy khó chịu, vì vậy tôi quyết định gọi cho đại diện của mình là Steve Kutner. Đến đây, hãy nói một chút về Kutner. Tôi biết Kutner từ hồi 18 tuổi. Bố liên lạc với anh ấy khi West Ham đang tính mua Steve Bould từ Arsenal. Kutner cũng là đại diện của Bouldy, người đang muốn đến Upton Park. Dù thương vụ

này đổ bể, vẫn có gì đó ở cách Kutner làm việc khiến bố tôi ấn tượng. Khi tôi cần một người đại diện, bố đã nghĩ ngay đến Kutner. Chúng tôi gặp nhau ở khách sạn Swallow gần Chadwell Heath. Cả ba bắt đầu bàn chuyện và tôi dần nhận ra tầm quan trọng của việc có được một người đại diện tốt trông coi công việc cho mình.

Kutner thực sự có lý. Anh ấy chẳng màu mè hay khoa trương. Công ty của anh ấy khá nhỏ, tập trung vào việc giúp đỡ khách hàng theo từng nhu cầu một. Tôi thấy các cầu thủ ở thế hệ bây giờ ký kết với những người đại diện có hơn 200 khách hàng vì họ nghĩ điều đó thật ấn tượng. Tôi đã từng thấy một vài cầu thủ nhận được những lời khuyên tệ hại từ các đại diện vì những nhu cầu tiềm ẩn vốn không có lợi cho sự nghiệp của họ. Với Kutner, tôi không chỉ có được một người đại diện tốt nhất trong nghề, mà còn có thêm một người bạn tốt và trung thành. Giữa chúng tôi không hề có mâu thuẫn quyền lợi, chúng tôi trở thành bạn sau khi dàn xếp công việc. Một vài cầu thủ chọn bạn của mình làm đại diện, nhưng tôi nghĩ việc đó có thể đem đến rắc rối. Trong cuộc sống, nhận được lời khuyên tồi từ lũ bạn đã đáng ghét lắm rồi, đằng này lại là công việc và sự nghiệp nữa chứ.

Tôi cũng từng có mâu thuẫn với Kutner, nhưng tôi có thể chắc chắn rằng những gì anh ấy làm đều là muốn tốt cho tôi. Chúng tôi luôn biết điều đối phương đồng ý và không đồng ý. Một vài người cảm thấy anh ấy hơi kỳ lạ khi lần đầu gặp mặt. Anh ấy theo chủ nghĩa cá nhân, ăn mặc kỳ quái, khá lập dị và rất thẳng tính. Tuy vậy, tôi cảm thấy mình có thể tin tưởng anh ấy, đó là điều quan trọng nhất.

Khoảng thời gian đó, tôi thường chơi tennis với George Graham, huấn luyện viên của Spurs, vào Chủ nhật hằng tuần. Tôi đang có phong độ tốt, đủ khiến Spurs quan tâm tới và liên lạc với West Ham về phí chuyển nhượng. George vừa mới đưa ra đề nghị 5 triệu Bảng. Tôi gọi số di động của Kutner rồi bắt đầu nói về chuyện xảy ra đêm hôm qua.

Chắc lúc đó tôi hơi lè nhè và to tiếng. Thông thường, anh ấy sẽ "nạt" lại tôi, mắng tôi hay gì đó nhưng lần này anh ấy lại im lặng. Sau một hồi thao thao bất tuyệt, tôi nhận ra anh ấy đã dập máy rồi. Tôi chẳng quan tâm, nhưng đáng lẽ ra tôi phải thế.

Kutner gọi lại vài tiếng sau.

"Chú tỉnh chưa?" Anh ấy hỏi.

"Rồi. Sao thế?"

"Lúc chú mày gọi sáng hôm nay, George Graham ngồi trong xe anh và loa ngoài thì đang bật. Cái tay vừa trả 5 triệu Bảng cho chú mà nghe được mấy lời chú nói thì chết toi đó!"

"Bỏ xừ. Ông ấy có biết đó là em không?"

"Ơn trời, anh biết là chú nên anh dập máy luôn. George chẳng biết đâu. Ổng chỉ hỏi: 'Stevie, thằng đếch nào thế?' Anh nói đấy là mấy thằng bạn nhạc sĩ của cháu."

Tôi dập máy mà cảm thấy phát bệnh. Thật ngu xuẩn. Đấy là một trong những điều tôi không bao giờ được phép để xảy ra. Là một cầu thủ giỏi, bạn phải biết đúng nơi và đúng thời điểm. Tôi vẫn chưa đủ lớn. Kutner không nói nhiều. Anh ấy không cần phải làm thế. Tôi có thể hiểu qua giọng nói rằng anh ấy không vui. Anh ấy vẫn thích nhắc lại chuyện đó, tuy vậy, tôi chưa từng nghe anh ấy nói với George. Sau này, George cảm thấy hối hận vì không đem tôi về với giá 5 triệu Bảng, nhưng chuyện xảy ra hôm đó khiến tôi nhận ra khoảng cách mong manh giữa thành công và thất bại.

Đôi lúc bạn phải học được điều này theo cách xấu xí như thế. Trở thành một cầu thủ đồng nghĩa với việc bạn phải sống theo luật lệ riêng so với người khác. Có những thứ bạn có thể và không thể làm vì yêu cầu công việc và có những việc bạn phải hiểu vì luật của người nổi tiếng. Bình thường tôi luôn cẩn trọng

về sức khỏe của mình, nhưng khi vui chơi với lũ bạn vào ngày nghỉ, tôi gần như quên béng điều đó. Tôi đến Ayia Napa ở đảo Síp với Jamie khi tôi 17, nhóm tôi khi đó khá ổn, dù tôi phải đảm bảo với mẹ rằng Stan Collymore không đi chung! Ở thời điểm 1996, Ayia Napa là nơi cần phải đến nếu bạn còn trẻ và muốn vui vẻ. Nó đã khiến tôi không hề thất vọng, và thậm chí trở lại đó 5 năm liền. Khi đi chơi với Jamie, tôi chưa nổi tiếng. Không phải lo lắng việc người ta đến xin chữ ký. Hồi đó tôi chỉ là một thằng nhỏ vẫn còn lạ lẫm với đời.

Ở những năm tiếp theo, tôi đi cùng Tel và Billy. Có lúc chỉ có tôi và Rio, vẫn là khi chưa nổi tiếng. Tôi mới chơi ở đội U21, cả hai đều mới ra sân lần đầu cho West Ham nhưng chưa được biết đến nhiều. Đồng nghĩa với việc chúng tôi chưa phải là mục tiêu của tờ báo lá cải, nên thật thoải mái khi được tận hưởng ngày nghỉ như bất cứ ai.

Chúng tôi trở lại một năm sau đó. Tôi phát sốc khi một cô gái quyết định bán lại một mẩu tin cho báo chí. Xấu hổ cực kỳ. Tôi mới 19 tuổi, đi chơi và làm những điều lũ bạn tôi thường làm - nhưng đương nhiên không phải những điều bố mẹ tôi muốn đọc được trên bàn ăn vào sáng Chủ nhật. Nó khiến tôi choáng váng. Khi đó tôi quá ngây thơ. Đáng lẽ tôi nên đi chỗ khác vì Ayia Napa đã gần như trở thành điểm đến hàng đầu của các cầu thủ trẻ. Tôi không rõ liệu Premier League có mở tour du lịch hay không, nhưng khi nhìn vào những khuôn mặt trên bãi biển hay trên quảng trường thì tôi thực sự cảm thấy như thế.

Nơi nào có đám cầu thủ trẻ người Anh đến xả láng thì thế nào cũng sẽ có scandal. Họ đến vui đùa, uống bia với lũ con gái. Nói cách khác, đây là cái bẫy ngọt ngào, vì vậy sớm hay muộn sẽ có đứa "dính chấu".

Trong lần đi chơi kế tiếp ở năm 2000, tôi cẩn trọng hơn và chọn vào đầu tuần. Tôi cảm thấy hơi lo lắng khi đến bar và khi mọi người nhận ra tôi rồi tiếp cận nhóm chúng tôi. Nhưng rồi tôi

dần trở nên thoải mái sau vài ly, và hòa mình vào không khí lễ hội. Một đêm, tôi đi chơi với hai người bạn thân và một gã thuộc nhóm khác mà chúng tôi mới quen. Chúng tôi gặp mấy cô gái, đến vài quán bar và câu lạc bộ rồi sau đó trở lại phòng khách sạn. Chúng tôi đùa nghịch, cười nói, mất kiểm soát vì rượu và sự tự do của ngày nghỉ. Quần áo cởi sạch, chúng tôi cứ thế vui đùa với nhau. Tôi chẳng nghĩ gì nhiều, trong tình huống như thế, chắc chắn mọi người đều sẽ hòa mình vào.

Rồi tôi nhận ra gã mới quen biết đã quay lại cảnh đó trong khi thêm vào vài câu trêu chọc. Chúng tôi mệt rã rời và đau đầu kinh khủng vào ngày hôm sau. Khi ra khỏi khách sạn, chúng tôi vẫn nói chuyện về tối hôm qua. Chẳng có chút sợ hãi hay lo lắng gì, chúng tôi đâu có làm gì sai.

Sau vài ngày ăn chơi xả láng, chúng tôi bay về nhà. Tôi đến quán Punch and Judy ở Covent Garden thứ Bảy hôm sau để gặp Tel và vài đứa bạn để ăn trưa. Chúng tôi vừa ăn xong thì bố gọi cho tôi. Giọng ông có vẻ hoảng hốt nhưng tôi không thể nghe thấy gì vì quá ồn. Tôi phải đi ra ngoài, và đã nghe được những điều mà tôi chẳng hề muốn nghe.

Bố tôi nói rằng báo chí đã có một bản copy của đoạn băng quay hôm ở Ayia Napa và ngay lập tức đưa tin vào ngày hôm sau. Ông rất giận dữ và thất vọng.

“Sao con dốt thế không biết?” Ông nói. Ừ, sao tôi lại dốt thế nhỉ?

Đầu gối tôi cứng đờ, tôi cảm thấy phát bệnh. Tôi quá sốc đến nỗi không biết phải làm gì. Tôi gọi Kuts, anh ấy giải thích rằng đoạn băng đêm hôm đó được mua bởi News of the World. Tôi, Rio và Kieron Dyer, bị quay lén ở những chỗ khác nhau, chính là tâm điểm của bản tin ngày hôm sau.

Thật ngu ngốc và đáng hổ thẹn. Chẳng cần phải hỏi cảm giác đó tệ như thế nào. Tôi ở ngay trong phòng đó và biết rõ nhất chuyện gì xảy ra. Giờ thì cả nước cũng sẽ biết. Đúng là ác mộng!

Tôi cố gắng gồng mình chịu đựng nỗi hổ thẹn của việc đưa bản thân và cả nhà vào tình huống tệ như thế này.

Khi báo ra ngày hôm sau, mọi thứ còn tệ hơn tôi nghĩ. Không chỉ mô tả chi tiết kèm hình ảnh, họ thậm chí còn ra vẻ đạo đức khi nói rằng chúng tôi "khinh thường và mạt sát phụ nữ". Điều đó hoàn toàn rác rưởi. Không ai làm điều họ không muốn cả. Tôi chẳng làm gì phạm pháp. Tôi chỉ là một cậu nhóc kém may mắn trở thành nạn nhân của lòng tham và cơn khát scandal của công chúng mà thôi.

Mọi sự thật dễ đoán. Mọi câu chuyện về các cầu thủ cùng hành vi của họ luôn phải đón nhận những câu mạt sát ác ý. Thật khó có thể trông đợi việc được đối xử công bằng, dù tôi cảm thấy vốn từ của họ có vẻ khá phong phú so với một tờ báo tuần. Tiếc thay, tôi chẳng có cớ gì để chỉ trích. Cánh báo chí còn lại được dịp lên mặt. Thế là trong suốt một tuần, họ có đủ điều để nói về tôi, về các cầu thủ hay sự suy tàn của xã hội văn minh. Mọi thứ đều quá lố với tôi nhưng tôi chẳng có gì để bào chữa bởi tôi đã ở đó, vì vậy xứng đáng bị chỉ trích.

Mọi thứ thật rẻ tiền. Tôi chưa bao giờ cảm thấy tệ hại như thế trong đời. Tôi phát ốm vì xấu hổ, và cảm thấy buồn nôn, ruột quặn lại trong vài ngày trời.

Bố nói đúng. Sao tôi dốt thế không biết? Tôi không hề muốn bị gọi là thằng trẻ con vô trách nhiệm. Chẳng giống tôi chút nào. Tôi muốn trở thành một người đàn ông chín chắn, muốn mọi người coi tôi là cầu thủ trẻ với danh tiếng tốt và một tương lai tươi sáng.

Tôi không hề muốn trở thành tâm điểm xấu trên mặt báo. Tôi đã ra quyết định sai lầm ở thời điểm mà đáng lẽ ra tôi nên sớm nhận thấy hậu quả. Tôi vô cùng thất vọng với bản thân và chưa bao giờ cảm thấy tệ đến thế.

Đối mặt với mẹ là điều khó khăn nhất. Những ngày vừa qua là một chuỗi những thứ tồi tệ mà một thằng con trai có thể cho mẹ thấy. Bà không hề giận dữ, mà chỉ đau đớn. “Con làm cả nhà thất vọng đấy, Frank à. Nhưng hơn thế, con đã làm bản thân mình thất vọng,” bà nói. “Đây đâu phải con. Đây đâu phải cách con hành xử. Những điều như thế có thể khiến sự nghiệp của một cầu thủ trẻ rơi xuống vực đấy.”

Tôi gần như bất động. Đã có những giọt nước mắt tuôn rơi. Dù có bao nhiêu điều muốn nói, tôi cũng chẳng thể mở miệng. Tôi biết mẹ đã đúng. Bà cảm thấy thực sự xấu hổ. Tôi đã để bà thất vọng vô cùng, cả các chị và ông bà tôi nữa.

Từ bóng đá, tôi ngộ ra rằng: những bài học chỉ có thể được rút ra từ sai lầm, điều tôi phải làm với cuộc đời mình. Đáng lẽ ra tôi không nên đặt mình vào một tình huống như thế, đáng lẽ ra tôi không nên đến Ayia Napa. Chẳng cần nói nhiều, tôi không bao giờ quay lại đó nữa.

Đó là lần đầu tôi nếm trải việc báo chí có thể hủy hoại bạn ra sao và có thể tàn nhẫn đến thế nào. Tôi cảm thấy vui khi có thể nói ra những điều trước đây không thể nói mà không lo sợ bị “ném đá”.

Tuy nhiên, trải nghiệm tệ hại của tôi với báo chí không chỉ dừng ở đó. Tệ hơn, nó đến vào thời điểm đen tối nhất lịch sử hiện đại: ngày 11 tháng 9 năm 2001.

Những thông tin về thảm họa khủng bố ở New York bắt đầu đến tai chúng tôi từ buổi tập sáng. Chúng tôi không biết rõ điều gì đã xảy ra ở khoảnh khắc đó. Khi về phòng thay đồ, ai nấy đều hồi hộp.

Một vài người trong ban huấn luyện tỏ ra buồn và sốc. Khi biết được mức độ của vụ việc, tôi nhanh chóng rời Harlington, dành cả buổi trong tâm trạng bàng hoàng để theo dõi các kênh tin tức, cố gắng hiểu xem chuyện gì vừa xảy ra. Tôi nhận được một

cuộc gọi từ câu lạc bộ nói rằng trận UEFA Cup dự định diễn ra trong tuần có thể sẽ bị hủy, nhưng tôi vẫn phải đến tập. Cả thế giới đều sốc, đường phố vắng lặng hơn khi tôi đến trung tâm huấn luyện ở gần sân bay Heathrow. Không khí nặng nề này càng trở nên tồi tệ khi Ranieri nói rằng kết quả xét nghiệm máu cho thấy hàm lượng sắt trong máu tôi bị thấp, vì vậy tôi được nghỉ một ngày.

Tôi ghét việc không tập luyện, nhất là khi tôi đang cần tập trung vào một điều gì đó để đưa tâm trí mình khỏi thứ khác.

Tôi lên xe, gọi bạn tôi là Billy rồi lái xe quanh đường M25 đến nhà cậu ta. Chúng tôi chạy bộ chừng một tiếng, khi quay lại, tôi nhận được tin nhắn từ Eidur Gudjohnsen nói rằng mọi người được nghỉ ngày thứ Năm. Chúng tôi quyết định đi ăn trưa.

Khi Billy và tôi đến quán, JT[4], Jody, Eidur và Frank Sinclair đã ăn xong rồi. Chúng tôi uống vài cốc rồi di chuyển sang quán rượu khác. Chúng tôi ngồi xuống gọi vài cốc bia.

[4] John Terry.

Chẳng có gì khác thường ở đây cả. Có vài người khách đang ăn uống, thản nhiên như không biết đến sự chấn động của cả thế giới bên ngoài. Chúng tôi dần lấy lại được cảm xúc. Mỗi lúc tiếng ồn lại tăng thêm. Tôi nghi ngờ việc chúng tôi là những người duy nhất trên đất nước này tìm chỗ xả stress, dù cách làm của bọn tôi đã sai.

Bầu không khí dần trở nên sôi động hơn, chúng tôi lại muốn chuyển chỗ, nên rủ nhau đi tiếp. Đáng lẽ chúng tôi nên quyết định dừng lại, nhất là khi một đứa trong đám bạn nói rằng chúng tôi đã bị đám nhà báo theo dõi. Rủi thay, mọi chuyện đã đi quá xa rồi.

Chúng tôi đến một quán bar trước khi quyết định dừng chân ở nhà nghỉ Holiday ngay đầu đường Heathrow. Khi ấy là 5 giờ

chiều, chúng tôi ở đó vài tiếng. Người ta đang bật Sky News ở trong góc, một vài người ngồi xung quanh để đợi câu trả lời như bất cứ ai khác trên thế giới. Tôi không trông đợi khung cảnh tươi vui khi bước vào. Chúng tôi tìm được một cái bàn xa trung tâm để có thể đùa vui mà không ảnh hưởng tới ai. Chúng tôi gọi đồ ăn, đồ uống, và bắt đầu cười đùa. Lại là quyết định sai lầm! Thật ngu xuẩn, khi mà rất nhiều người vừa thiệt mạng ở Mỹ. Giờ nghĩ lại mới thấy chúng tôi ngây thơ quá chừng trong tình huống đó. Chẳng có lý do gì bào chữa. Là một cầu thủ bóng đá nổi tiếng, thật sự rất tệ khi đi uống trong thời điểm nhạy cảm như thế.

Tuy vậy, tôi có thể thành thực rằng chúng tôi không hề có ý quậy phá những người Mỹ có mặt hôm đó. Chúng tôi không gào thét, hú hét họ. Điều duy nhất khiến chúng tôi cảm thấy có lỗi đó là đã quá ồn ào và hơi nhố nhăng, nhưng vẫn biết giữ mình. Tất nhiên, đó lại không phải là điều xuất hiện trên mặt báo.

Hai ngày sau, chúng tôi bị giám đốc câu lạc bộ, Colin Hutchinso, triệu tập vào phòng gym của sân tập. Tờ The News of the World đã đưa tin chi tiết về vụ việc, bao gồm cả lời của "nhân chứng" về chúng tôi. Colin chờ chúng tôi cùng một tay phóng viên và một tay thợ ảnh thuộc tòa soạn. Ông ấy nói rằng chúng tôi bị phạt 2 tuần lương vì phá vỡ nguyên tắc câu lạc bộ.

Colin cũng giải thích rằng tay phóng viên này được triệu đến để nghe chuyện của chúng tôi, để ít ra chúng tôi có cái mà bào chữa. Hài hước ghê. Chúng tôi phải trải qua điều này, biết rằng mọi thứ sẽ không hề tốt đẹp trên mặt báo, nhưng vẫn hy vọng một vài sự thật sẽ được công bố. Đúng là có vài điều được in ra thật, nhưng toàn là những điều có thể khép tội chúng tôi và khẳng định "phiên bản" được tạo dựng nên từ các "nhân chứng".

Mấy bức ảnh còn tuyệt vời hơn. Những bức ảnh khiến chúng tôi trông như lũ phạm nhân. Hồi đầu tuần tôi có bị ngã đập vào mắt trên sân tập, và vết bầm khi ấy có màu đủ "đẹp" để khiến tôi

trông có vẻ "nặng tội" nhất. Câu chuyện trên được thêm thắt vào bởi một đống những lời buộc tội nhắm đến các cầu thủ cũng như những nỗi hổ thẹn và xấu hổ của họ.

Tôi hiểu rõ điều đó, vì chẳng ai cảm thấy hổ thẹn hơn tôi. Như xát thêm muối vào nỗi đau này, vài hôm sau, tôi nhận được cuộc gọi từ Sven-Goran Erikson, nói rằng tôi có thể không được ra sân cho Đội tuyển Anh trong trận vòng loại World Cup. Ông giải thích đây là lệnh của FA, nhưng ông ấy sẽ liên lạc với tôi khi những chỉ trích đã lắng xuống.

Tôi vừa bực vừa buồn vì đã để bản thân đi quá lố tới mức hủy hoại danh tiếng, và giờ đến cả sự nghiệp cũng bị ảnh hưởng. Tôi rất thất vọng, nhưng vẫn tự hứa sẽ trở lại mạnh mẽ hơn sau trải nghiệm này. Thế giới đã vẽ nên một bức tranh xấu xí về tôi, còn tôi thì quyết tâm chứng minh tôi thực sự như thế nào.

Kutner đã luôn bên cạnh để nhắc nhở tôi khi cần. Anh ấy nói với tôi những gì anh ấy nghĩ, không nhảm nhí, không thêm bớt. Mọi thứ chỉ nhằm có lợi cho tôi và sự nghiệp của tôi. Qua nhiều năm, tôi đã nhận ra cái gì là tốt nhất cho mình dù đấy là cho cuộc đời hay bóng đá. Tôi cũng nhận được rất nhiều sự giúp đỡ từ những người xung quanh. Giờ đây, mỗi khi đi chơi, tôi biết rõ có nên hay không. Một trong những lý do tôi đá được nhiều trận là nhờ tôi biết chừng mực. Một vài cầu thủ uống quá nhiều và tôi đã thấy hậu quả của thói quen đó xuyên suốt sự nghiệp. Trong khi đó, một vài người khác không dùng đến một giọt và không ăn uống linh tinh. Tôi ăn ngon nhưng không đam mê đồ ăn. Tôi vẫn ăn những thứ tôi muốn mà không quá cầu kỳ.

Tìm ra sự cân bằng là điều quan trọng nhất. Điều đó cần thời gian, còn tôi thì vẫn không ngừng học cách đặt ra giới hạn. Sự nghiệp của tôi khi đó không đi đúng hướng. Mùa 1998-99 là một mùa giải tuyệt vời, không phải về số bàn thắng. 6 bàn thắng không phải là một con số đáng tự hào. Mùa trước đó rất ý nghĩa vì tôi đã định hình mình thành một cầu thủ. Mọi người

luôn nói rằng mùa thứ hai luôn khó hơn, cả về mặt tinh thần lẫn thể xác, khó hơn để tốt hơn.

Mọi thứ không còn hào hứng như ban đầu. Bàn thắng không đến, tôi không cảm thấy ổn. Tuy vậy, vẫn có cái để vui xung quanh câu lạc bộ. Chúng tôi có được một tập thể tốt. Tôi, Rio, John Hartson và Eyal Berkovic đều thi đấu tốt. Mọi người vẫn nói với tôi rằng nếu West Ham vẫn giữ được đội hình đó, có lẽ chúng tôi đã giành được danh hiệu. Trevor Sinclair thi đấu tốt trong khi Michael Carrick và Joe Cole cũng có khởi đầu hứa hẹn. Dù sao, đó vẫn là một mùa giải kỳ lạ. Trước đây, chúng tôi thường ở giữa bảng xếp hạng, nhưng bỗng nhiên thấy mình vươn lên bảng xếp hạng. Chúng tôi có được sự tự tin và dần trở thành một thế lực đáng gờm, ít nhất là trên sân nhà.

Mọi người đều hòa nhập rất tốt, ngoài ra, chúng tôi cũng có vài cá tính nổi trội. Những người cũ vẫn ở đó, Lomy, John Moncur và những người khác. Neil Ruddock là một cái tên trong số đó. Khi ấy tôi cảm nhận được sức mạnh to lớn trong mỗi chúng tôi mà trước đây chưa từng biết. Cũng có rất nhiều sự sáng tạo trong đội hình. Tôi không thích Berkovic về góc độ con người, nhưng anh ấy là một cầu thủ tuyệt, và tôi thích thi đấu với anh ấy. Bạn chỉ cần đưa bóng vào chân anh ấy, lập tức, anh ấy sẽ đưa bóng cho người khác vào vị trí ghi bàn.

Anh ấy hòa nhập rất nhanh, và có được phong độ tốt. Paolo Di Canio khi đó vừa rời Sheffield Wednesday. Kết thúc mùa giải, chúng tôi đứng thứ 5, một bước tiến thực sự với West Ham. Bạn phải nhớ rằng lần cuối cùng đội bóng đứng thứ 3 là mùa 1985-86, tức là rất lâu trước khi chúng tôi vào nghề. Kể từ đó, West Ham là một đội bóng thiếu ổn định: lên hạng, xuống hạng, rồi lên hạng, rồi xuống hạng.

Bác Harry xứng đáng nhận lời khen hơn ai hết. Chúng tôi đang trên đường xuống hạng, nhưng tất cả là nhờ nhãn quan tuyệt vời của bác Harry trong việc ký kết những cầu thủ dị biệt. Di

Canio, Berkovic, Davor Suker. Không phải ai cũng có khả năng nhìn người như Harry. Bác ấy vẫn làm được điều đó, dù là một bản hợp đồng cho mượn hay một cầu thủ không ai muốn, dù là cầu thủ dị biệt, quá trẻ hay quá rắc rối. Bác Harry rất có tài trong việc rèn giũa đủ mọi loại tài năng.

Đương nhiên, bác ấy đôi lúc cũng nhìn nhầm. Dmitri Raducioiu, Ilie Dumitrescu và Paolo Futre là những ví dụ điển hình. Bác Harry khi đó có rất nhiều lựa chọn. Thuyết tương đối cho thấy rằng không phải lựa chọn nào cũng tốt. Vấn đề của những gã này là đã nổi danh rồi, nên khát vọng cũng tan biến. Trong khi một vài trong số họ thuê căn hộ ở Cảng Chelsea, thì chúng tôi tập cách đó nửa tiếng về hướng ngược lại, và bạn bắt đầu đặt ra câu hỏi vì lẽ gì mà họ đến London thi đấu. Tôi không nghĩ họ hiểu mình đang làm gì ở West Ham. Câu lạc bộ dựa nhiều vào tinh thần hơn là lối chơi bóng "thêu hoa dệt gấm". Có một vài cá tính rất mạnh và thích được khẳng định bản thân ở đội. Chẳng thoải mái gì khi hạ cánh ở Chadwell Heath sau vài năm chìm đắm trong nắng ấm của Tây Ban Nha hay Bồ Đào Nha.

Công bằng mà nói, bác Harry có lẽ đã bị chủ tịch đẩy cho mấy gã này. Tóm lại, vẫn phải công nhận rằng bác ấy đúng nhiều hơn sai. Bác ấy thậm chí không phải trả nhiều tiền cho các cầu thủ. Slaven Bilic và Igor Stimac giúp chúng tôi có được kinh nghiệm ở hàng thủ cũng nhiều như Neil Ruddock.

Razor Ruddock là một cầu thủ quan trọng vì cả cá tính cũng như lối chơi. Anh ấy là dân "xã hội", luôn kiếm được chỗ "ngon" để xem đánh golf hay đi chơi. Ngoài ra, anh ấy còn là một cây cười của đội.

Razor có thể hòa nhập với bất cứ ai, dù là mấy anh lớn, tôi, Rio hay mấy cậu người nước ngoài. Anh ấy hài hước kể cả khi không pha trò. Trên sân, chúng tôi thường tập mặt đối mặt, anh ấy sẽ khiến Joe Cole chạy bổ đến mình với bóng trong chân. Anh ấy giảm tốc rồi sau đó lùi lại, lùi lại và lùi lại. Joe khi ấy ở sát khung

thành tới mức có thể sút từ khoảng cách 5 mét, còn chúng tôi thì bò lăn ra cười.

Ian Wright cũng là một người như thế. Wrighty đã trải qua thời hoàng kim, ghi nhiều bàn thắng, phá vỡ kỷ lục rồi mới đến West Ham. Anh ấy chẳng cần phải chứng minh hay tập tành gì cả. Anh ấy vẫn làm điều đó. Tôi cảm thấy hài lòng vì tính chuyên nghiệp của anh ấy. Tôi thường ra sân sút cả trăm quả, anh ấy sẽ chỉ dẫn cho tôi cách đã phạt và sút sao cho tốt. Lúc ấy anh đã 33 tuổi, Roger Cross thường phất bóng vào từ cánh cho anh ấy sút. Tôi dành rất nhiều sự tôn trọng cho Wrighty, tôi trở nên sắc bén hơn ở khu vực cận thành một phần nhờ những chỉ dẫn của anh ấy cũng như theo dõi các bước di chuyển không bóng của anh. Cũng có những người bị chấn thương làm sa sút sự nghiệp nhưng bác Harry vẫn đặt niềm tin vào họ. Trevor Sinclair là một trong số đó.

Ai cũng nhớ tới Trevor như một cầu thủ chạy cánh tuyệt vời của Queens Park Rangers. Nhưng rồi chấn thương nghiêm trọng đã hủy hoại sự nghiệp của anh. Trevor đến với chúng tôi và dần dần bình phục. Có gì đó ở bác Harry khiến sự tự tin trở lại trong Trevor, khiến anh ấy nhanh chóng tạo ảnh hưởng ở vị trí cánh phải cũng như vị trí tiền đạo số 2. Tôi với anh ấy rất hợp nhau. Chúng tôi đều trầm tính và dễ gần. Với một vài cầu thủ khác, tôi có thể cảm nhận sự miễn cưỡng khi tới gần tôi, có lẽ vì bố và bác Harry. Nhưng Trevor chưa bao giờ bận tâm tới điều đấy. Anh ấy sẽ đến cạnh tôi sau buổi tập rồi nói: “Bảo bố mày là giáo án của ông ấy lãng nhách nhé, Lamps!”

Tôi thích điều đó. Thật thoải mái. Với ai anh ấy cũng hài hước như thế mà chẳng quan tâm họ phản ứng như thế nào, dù vậy, ít khi tôi thấy ai phản ứng với anh ấy. Có một lần chúng tôi mở tiệc Giáng sinh ở quán bar của Romford, sau đó cả bọn quyết định kéo nhau đến câu lạc bộ “chốt sổ”. Trên đường đi, Trevor quyết định chúng tôi nên làm thêm vài chén nữa ở một quán khác. Tại sao không chứ - dù chúng tôi khi đó ăn mặc khá chỉnh tề. Tôi

chẳng rõ chúng tôi trông ra sao nữa, nhưng tôi có cảm giác bụng mình chộn chạo ngay khi đi qua cửa. Trevor chẳng quan tâm quái gì cả, anh ấy gọi đồ uống rồi mời mọi người hát cùng.

Sau 20 phút, cả quán bắt đầu hòa ca theo sự "chỉ đạo" của tiền vệ cánh phải West Ham, khi đó đang vận nguyên một bộ "đèn neon" kiểu thập niên 70, lối phục sức khiến Huggy Bear của show truyền hình Starsky and Hutch cảm thấy tự hào. Khi rời khỏi quán, chúng tôi són ra quần vì cười. Trevor là thế đấy, anh ấy rất hòa đồng và vui vẻ. Chúng tôi cần những người như thế để nâng cao tinh thần toàn đội. Harry biết điều đó và bác ấy làm được. Ngoài ra, bác ấy còn đem về những ngôi sao nữa.

Paolo Di Canio có lẽ là người tạo ảnh hưởng lớn nhất trong số các bản hợp đồng của West Ham, khiến Upton Park trở thành nơi mà bất cứ đội bóng nào thuộc Premiership cũng phải dè chừng mỗi khi viếng thăm.

Điều khác biệt đó là chúng tôi chưa từng chơi bóng mà không gặp chút khó khăn nào. Trước đây, chúng tôi luôn có vấn đề với những cầu thủ không đạt yêu cầu. Chất lượng cầu thủ khi đó khá tốt, cũng có những chiến binh ở hàng tiền vệ, như Martin Allen và Paul Butler chẳng hạn.

Sở hữu nhiều cầu thủ tốt chưa chắc đã dễ dàng. Ian Bishop có thể cầm bóng nhưng cả đội vẫn gặp khó khi triển khai, bản thân anh ấy cũng thế. Người hâm mộ dần mất kiên nhẫn và đòi hỏi một lối chơi trực diện hơn, thứ mà Bishop không đáp ứng được.

Lomas vào sân, tôi, Berkovic và Sinclair nữa. Lomy sẽ giữ bóng, tôi lên xuống, còn Berkovic sẽ tạo cầu nối. Dần dà, chúng tôi có được sự tự tin vào đội bóng cũng như lối chơi của đội. Chúng tôi có thể thi đấu. Chúng tôi đã khá bực mình khi không thể đến được UEFA Cup mà rơi xuống Intertoto.

Tôi đã chứng minh được với nhiều người rằng họ sai ở mùa đầu tiên, và ở mùa thứ hai, tôi đặt ra áp lực cho mình phải trở nên

tốt hơn. Đội bóng đã dần cải thiện nhưng cá nhân tôi vẫn cảm thấy hơi khó khăn. Giờ đây, dễ nhận ra sự khác biệt so với mùa trước đó. Tôi dần cảm thấy thoải mái khi cầm bóng. Có thể sự bứt phá này không rõ ràng, tôi không biết nhìn từ ngoài trông như thế nào? Ở mùa trước, tôi có được sự tự do, nhờ thế tôi ghi được nhiều bàn thắng. Chân tôi khi đó nhẹ nhàng hơn, thậm chí có lúc tôi cảm nhận được rằng mình sẽ đi đến điểm cuối của một điều gì đó.

Mọi thứ giờ đã khác. Tôi cảm thấy áp lực nặng nề hơn. Niềm vui biến mất một vài phần. Thật khó để phòng thủ, tôi nhận ra rằng tôi không thể dâng cao theo ý muốn. Tôi cần phải kỷ luật hơn trong việc lựa chọn thời điểm. Đó là lần đầu tiên tôi nhận ra việc phải kiềm chế lối chơi vì lợi ích của đội, vì kết quả hơn là vinh quang. Mọi thứ không đến nỗi tệ, tôi nhận ra sự tiến bộ của mình qua từng trận đấu. Nhưng tôi vẫn cảm thấy khó phân định là mình đang cải thiện ở đâu, một điều khiến tôi lo lắng.

Chúng tôi có nhiều chiến thắng 1-0 ở mùa này, và đó là một đường cong học tập thực sự đối với tôi. Tôi thi đấu hầu hết mọi trận. Tôi đã trở thành cầu thủ chuyên nghiệp. Không có gì tuyệt hơn là được thi đấu. Sự tương phản này vẫn thật tuyệt vời, vì khi tôi đến, West Ham đang chật vật, còn người hâm mộ thì dồn hết mọi thứ lên đầu bác Harry. Thật khác biệt khi được là một phần của một tập thể đang thi đấu tốt. Tôi có thể nhận ra rằng các bài tập dần sắc sảo và thú vị hơn. Cũng có những yếu tố may mắn. Bác Harry mua được những cầu thủ giỏi, nhưng cũng có những cầu thủ tốt được đôn lên, những người trẻ, nhiệt tình, có khao khát, muốn được cống hiến cho câu lạc bộ.

Có một sự chuyển giao, tôi có thể cảm nhận và trông thấy được điều đó. Tôi dành rất nhiều sự tôn trọng cho những người đã tận tụy với câu lạc bộ này kể từ khi còn tập sự. Những người như Dowie, Dicks và Bishop, những cầu thủ tốt và có cá tính của West Ham. Nhưng có vẻ như thời gian của họ đã gần cạn. Phong cách của họ khá lỗi thời và theo lối riêng. Vấn đề là bóng đá lúc

này đã chuyển sang hướng khác, việc rượu chè sau khi trận đấu kết thúc có vẻ không còn được chấp nhận như trước.

Họ đều là những nhân cách lớn và thời gian đó West Ham cần những cầu thủ như thế để đưa mình ra khỏi khủng hoảng. Nhưng đội bóng nào rồi cũng phải cải thiện đội hình, cần "thay máu" bằng những cầu thủ trẻ hơn. Bác Harry và bố nhận ra rằng nếu họ trao cho các cầu thủ trẻ nhiều trách nhiệm hơn, họ sẽ không còn nhờ cậy các cầu thủ có kinh nghiệm nhiều như trước nữa. Và đã có một vài bản hợp đồng rất tốt.

Igor Stimac là một trong số đó. Anh ấy là một người thông minh và tôi nhanh chóng kết thân với anh ấy. Anh ấy thường đón tôi đến sân tập, chúng tôi sẽ nói với nhau rất nhiều về kinh nghiệm khi làm cầu thủ. Igor là một cá tính cứng rắn và hiểu biết rộng. Tôi nhận ra ngay rằng mình có thể học hỏi được từ anh ấy.

Igor đã ra sân 50 lần cho đội tuyển Croatia, từng thi đấu cho các câu lạc bộ ở quê nhà cũng như Tây Ban Nha trước khi chuyển đến Derby County. Anh ấy rất khéo léo và có thể ăn ý với bất cứ ai. Anh ấy có khả năng đặc biệt trong việc ngồi nói chuyện với các anh lớn về đủ thứ chuyện đằng sau xe, thậm chí uống rượu với họ. Anh ấy rất biết cách hòa nhập với đám cầu thủ trẻ, thậm chí còn đi uống chung với tôi và đám bạn một lần ở quán bar địa phương. Chúng tôi sẽ vui đùa, chơi bi-a, thật dễ chịu khi cùng nhau ngồi tán gẫu và uống cà phê. Dù chúng tôi mới chỉ 19 hay 20, còn anh ấy hơn chúng tôi đến 10 tuổi, nhưng anh ấy vẫn có thể xây dựng cầu nối một cách dễ dàng.

Tuy chỉ ở West Ham vài năm, Igor đã thực sự mang đến một làn gió mới. Davor Suker cũng tương tự. Davor rất lịch sự. Anh ấy cũng từng thi đấu nhiều nơi, trong đó có Real Madrid, sau đó đến với chúng tôi khi đã trải qua thời hoàng kim ở Highbury. Anh ấy nhanh chóng hòa nhập với chúng tôi. Moncs đặt cho anh ấy tên "Dave-or" theo giọng Cockney[5], và anh ấy rất thích cái tên đó. Anh ấy là một cầu thủ tuyệt vời, một cây săn bàn với cái

chân trái chết người. Tôi nhanh chóng bị anh ấy cuốn hút. Anh ấy rất khác biệt và cũng như Igor, tôi cảm thấy rằng có thể học được rất nhiều từ anh ấy. Davor vô cùng tự tin. Anh ấy có được một sự nghiệp tuyệt vời cùng một gia sản kếch xù trước khi ký kết hợp đồng với chúng tôi.

[5] Giọng nói của người dân sống ở khu đông London.

Đã có những lần anh ấy chỉ cho chúng tôi cách đầu tư tiền ở đây hay ở Croatia. Anh ấy thích cổ phiếu và cổ phần, nhất là một công ty mang tên Magic Moments[6]. Davor hiểu rõ thị trường và có những quân sư tốt. John Moncur thì không hiểu lắm về lĩnh vực này, và khi anh hỏi ý kiến Davor, Magic Moments lập tức trở thành cái tên hàng đầu. Moncs cực kỳ ấn tượng với việc Davor tiêu 500.000 Bảng vào cổ phiếu. Tuyệt thật, anh ấy nghĩ, mình cũng chơi thôi. Ấn tượng bởi thành tích của Davor cùng mấy cái xe xịn của anh ấy, Moncs quyết định đầu tư 20.000 Bảng. West Ham hồi đó trả lương không hậu lắm, vì vậy đó gần như là cả tháng lương của Moncs.

[6] Khoảnh khắc Ma thuật – ND.

Ban đầu, mọi thứ ổn thỏa trong vài tháng. Mỗi sáng, chúng tôi sẽ thay đồ để tập, John sẽ lại hỏi xem Magic Moments ra sao rồi.

“Ổn.” Davor nói. “Lên 2 xu rồi,” và cứ thế.

Mấy mẩu đối thoại này dần trở nên phổ biến trong phòng thay đồ cho tới một ngày, mọi thứ chẳng còn ổn thỏa nữa. Thậm chí còn tồi tệ! Giá gần như xuống sập sàn, những tờ cổ phiếu này có giá ít hơn hẳn số tiền anh ấy bỏ ra.

“Ma với chả thuật,” Moncs nói, “Có mà ‘Thảm họa’ thì có.”

“Xin lỗi anh, Moncs.” Davor trả lời.

“Chịu thôi, Davor ạ. Ổn với mày chứ anh thì không thể nuôi nổi vợ con vì mấy cái trò cổ phiếu này.”

Davor không hề có lỗi. Chính anh ấy cũng mất rất nhiều tiền. Tuy vậy, anh ấy không hề than vãn như Moncs. Suốt cả tháng trời, Moncs liên tục nhắc tới “Khoảnh khắc Thảm họa” khiến chúng tôi cười vỡ bụng. Mọi thứ lúc đó thật tuyệt vời, một phần nhờ vào những cá tính mà bác Harry đem về.

Di Canio lại là một cá tính khác. Chẳng thể nào có một Paolo thứ hai. Anh ấy chuyên nghiệp theo cách riêng của mình. Tôi không thể nói rằng mình đồng ý với những gì anh ấy làm. Mọi thứ đều phải chuẩn chỉ với anh ấy dù nó không đúng với người khác. Ví dụ, tôi cảm thấy hơi khó chịu khi anh ấy về lại Italia hai tuần để nghỉ dưỡng khi gặp chấn thương. Rõ ràng, không thể trách anh ấy khi chăm sóc bản thân vì lợi ích toàn đội. Khi chúng tôi tập ở Chadwell Heath giữa trời lạnh thấu xương còn mưa thì rào rào đổ xuống, tôi tự hỏi không biết Paolo đang ở đâu. Anh ấy trở lại vào thứ Năm, thông báo rằng anh ấy đã sẵn sàng ra sân vào thứ Bảy.

Anh ấy rất biết chăm lo bản thân, nhưng lại quá ích kỷ để trở thành một cầu thủ chuyên nghiệp vĩ đại. Thật sự hấp dẫn khi nghĩ đến cảnh anh ấy tận hưởng chút nắng, nhưng tôi biết Paolo và biết rằng dù anh ấy đang ở đâu, tất cả chỉ là vì anh ấy muốn hồi phục và trở lại nhanh nhất có thể. Paolo có giáo án khác với chúng tôi kể cả khi ở cùng chỗ. Anh ấy nói rằng anh ấy muốn có một vài bài tập đặc biệt với huấn luyện viên thể lực. Trong khi chúng tôi chạy tới chạy lui với những bài tập của bác Harry, anh ấy sẽ đứng ở góc sân tập vài động tác nhẹ. Anh ấy biết rõ điều đó, chúng tôi cũng biết rõ điều đó và chấp nhận. Chúng tôi cần những người như anh ấy hay Igor để tiến lên, vượt qua khỏi nhóm xuống hạng để có thể chiến thắng và đạt được những điều tốt hơn.

Quãng thời gian sau của sự nghiệp, tôi dần hiểu thêm về sự chuyển giao này.

Dưới thời Mourinho, ở Chelsea, chúng tôi quen với việc giành chiến thắng. Chúng tôi vào sân và không chịu thất bại. Tôi cảm nhận được sự thay đổi trong tâm trí qua từng năm. Vì thế, tôi có thể thấy được điều diễn ra ở West Ham mùa đó. Nó diễn ra ở cấp độ nhỏ hơn tôi biết nhưng rõ ràng nó đã diễn ra. Tôi đã ở đó lâu rồi, nhưng chưa từng thi đấu trong đội hình nào mà nhìn đâu cũng thấy cầu thủ tốt: Paolo phía trước mặt, Trevor Sinclair ở bên cánh, Joe Cole bên cạnh tôi, Rio và Igor phía sau lưng. Có những cầu thủ trải qua giai đoạn chuyển giao với tôi. Steve Lomas và John Moncur là những cầu thủ kiểu cũ, người tôi có thể trông cậy, nhất là các trận chiến sống còn. John có cách riêng với các cầu thủ trẻ. Anh ấy động viên chúng tôi, tôi nghĩ anh ấy thấy rằng chúng tôi là một tập thể hơi khác so với nhóm cầu thủ West Ham mà anh ấy đã quen thi đấu cùng.

Tôi dành rất nhiều tôn trọng cho các anh lớn từng đi qua thập niên 90. Tôi theo dõi họ từ khán đài và trên sân tập trước khi trở thành một phần của họ. Khi tôi dần lớn hơn, tôi biết rằng tôi muốn vươn lên những tầm cao hơn là chỉ giành được những chiến thắng trước các đội bóng lớn hay có được một mạch đấu cúp tốt. Tôi không phải người duy nhất. Rio cũng rất tham vọng, Joe cũng thế. Chúng tôi ít hoài nghi hơn. Ở giai đoạn đầu của sự nghiệp, bạn luôn hướng lên chứ không nhìn xuống, có lẽ vì thế mà chúng tôi cảm thấy dễ chịu với một West Ham đang tiến lên. Câu lạc bộ dần đi theo hướng khác. Trước kia, họ khởi đầu mùa giải với tâm lý trụ hạng. Giờ thì khác, chúng tôi có khao khát được trở nên tốt hơn. Thực lòng mà nói, chúng tôi đã có trong đầu ý nghĩ rời khỏi Upton Park. Chúng tôi sẽ nói về điều đó, một điều tự nhiên trong quá trình phát triển của mọi cầu thủ trẻ từng thi đấu ở những câu lạc bộ như West Ham. Lòng trung thành trong bóng đá đã thay đổi rất nhiều so với những năm 60 và 70, khi ấy bạn có thể dành cả sự nghiệp với một câu lạc bộ.

Cứ nhìn vào trường hợp của Matt Le Tissier thì thấy. Ông ấy có lý do và xứng đáng được ghi nhận khi dành cả sự nghiệp thi đấu cho Southampton. Tuy vậy, tôi vẫn không thể ngăn được ý nghĩ vì sao ông ấy không chuyển đến một đội bóng lớn hơn, một sân đấu lớn hơn, nơi mà tài năng của ông ấy xứng đáng thuộc về. Có lẽ chính bản thân ông ấy cũng từng hỏi câu đó. Tôi luôn tin rằng sức mạnh lớn nhất của một người xuất phát từ việc người ấy làm mọi thứ để nhận ra tiềm năng của mình, vươn đến đỉnh cao ngay khi có thể. Đó là lý do vì sao tôi và Rio đến được đây. Không hề kiêu ngạo hay tự cao, chỉ là quyết tâm để đạt được thành công mà thôi. Tôi đã từng nghe vài cầu thủ ngoại tự tuyên bố mình là cầu thủ tốt nhất trận đấu, giải đấu, hay thậm chí là cả thế giới. Kể cả khi họ nói rằng họ sẽ giành chiến thắng ở một trận đấu, tôi cũng thấy phát ớn.

Kể cả có tin vào điều đó đi chăng nữa, tôi cũng sẽ không bao giờ tuyên bố như thế trước công chúng. Nhưng các cầu thủ ngoại lại thấy khá ổn với điều đó, một điều chúng tôi không bao giờ làm trong văn hóa của mình. Không hề giống người Anh chút nào khi tự đề cao bản thân. Ở Anh, chúng tôi coi đấy là biểu hiện của sự kiêu ngạo. Tuy vậy, tôi cảm thấy mình bị kích thích bởi điều đó. Khi Muhammad Ali ca ngợi bản thân, tôi nghĩ chúng tôi nhìn ông ấy với một sự ngưỡng mộ. Ông ấy tuyên bố với một nụ cười chứ không phải sự chế nhạo. Tuy vậy, chúng tôi thường không coi trọng cách hành xử đó. Tôi nghĩ Chris Eubank ở thời đỉnh cao cũng tương tự vậy. Tôi nghĩ có một thế hệ cầu thủ Anh đứng giữa hai nhóm này. Nhóm đầu thường cúi đầu chăm chỉ luyện tập và không khoa trương. Tuy nhiên, nhóm cầu thủ thứ hai cũng không đến mức như một số cầu thủ ngoại, tức là tự tôn mình lên quá mức.

Tôi học được rằng có tham vọng cũng tốt, chẳng có lý do gì khiến tôi không thể tuyên bố mình là cầu thủ giỏi và muốn trở nên giỏi hơn nữa. Có những thời điểm tôi có thể nói thế. Tôi có thể nói tôi muốn khá hơn, muốn chơi cho đội bóng vĩ đại hơn và giành được nhiều danh hiệu hơn, nhưng vấn đề ở đây đó là cách

mà người ta hiểu. Khi tôi nói tôi là một cầu thủ giàu tham vọng và muốn vươn tới đỉnh cao, ngay lập tức, người ta sẽ nghĩ rằng: "Frank Lampard muốn rời West Ham." Sau đó thế nào cũng có chuyện. Sẽ bị tố là thiếu trung thành với đội bóng hâm mộ cả đời. Bạn không được quyền vươn lên.

Kết quả tập luyện của tôi vẫn đang dần đi lên cùng West Ham. Có một niềm hứng khởi mới đến với chúng tôi sau khi kết thúc ở vị trí thứ 5. Dù chúng tôi không thể tiến thẳng đến vòng bảng UEFA Cup, nhưng vẫn quyết định đi "đường vòng" bằng cách tham dự Intertoto Cup. Đây là lần đầu tiên tôi được tận hưởng không khí bóng đá cấp châu lục! Có chút gì đó mỉa mai khi chúng tôi đối mặt với một đội bóng mang tên FC Jokerit ở vòng loại thứ nhất. Dù sao chúng tôi cũng đã sẵn sàng cho chiến dịch châu Âu đầu tiên sau 20 năm. Thật tuyệt vời.

Sân Toolo là một sân bóng nhỏ và đơn giản, nhưng chẳng hề gì với người hâm mộ. Khoảng 2.000 người đã cho thấy rằng đây là một sự kiện lớn. Tôi không thể tin nổi vào mắt mình khi chúng tôi ra sân khởi động. Họ đem theo cờ quạt, biểu ngữ cùng những bài hát như thể đây là trận chung kết Champions League vậy. Một khung cảnh ấn tượng, khơi dậy niềm tự hào vẫn đang cháy âm ỉ trong tôi. Dù thế nào, West Ham vẫn là câu lạc bộ của tôi và những người đến sân vận động này đều là người của tôi. Ngọt ngào hơn thế, tôi ghi được bàn thắng gỡ hòa 1-1 từ một pha đá phạt trận lượt về. Kết quả, chúng tôi đến được vòng loại thứ hai nhờ lợi thế 1-0 ở trận lượt đi trên sân nhà.

Dù đối phương khi đó khá yếu, và chúng tôi vẫn đang ở giai đoạn trước mùa giải, nhưng tôi có thể cảm nhận được sự khác biệt của việc chơi bóng ở châu Âu. Kỹ thuật nhiều hơn, cần nhiều sự kiên nhẫn hơn. Ở cấp độ đó, mọi thứ khó chạm tới hơn, và vài năm sau, tôi học được điều này một cách khó khăn ở Chelsea. Tuy vậy, những khoảnh khắc ấy vẫn thật ngọt ngào.

Trước khi Premiership bắt đầu, chúng tôi thi đấu ở vòng 2 Intertoto gặp một câu lạc bộ Hà Lan, Heerenveen. Lượt đi trên sân nhà, tôi lại ghi bàn, bàn thắng mà tôi cho là tuyệt nhất ở West Ham. Tôi vẫn nhớ như in trong đầu. Cách 23 mét. Bùm. Ngay góc phải khung thành. Tôi chạy về phía người hâm mộ. Họ như phát điên. Châu Âu là thế đấy. Chúng tôi giành chiến thắng, và tôi ghi bàn. Ma thuật. Đối thủ từ Hà Lan mạnh hơn Jokerit, nhưng chúng tôi vẫn đánh bại họ. Trận sân khách cũng kết thúc với chiến thắng 1-0, và dù mới chập chững những bước đầu trên bậc thang của bóng đá châu Âu, nhưng với những đội như West Ham, cảm giác như thắng xổ số vậy.

Câu lạc bộ cần tiền. Các cầu thủ muốn có kinh nghiệm, còn người hâm mộ cần sự vui vẻ. Mọi người đều vui vẻ. Tôi ghi bàn thứ 3 ngay ở trận mở màn mùa giải khi chúng tôi thắng Spurs, một lần nữa với tỷ số 1-0. Có cảm giác như Arsenal thời trước vậy.

Chúng tôi giữ vững mạch thắng này với một trận thắng 1-0 nữa ở Intertoto gặp câu lạc bộ Pháp, Metz. Tuy nhiên, kết quả lại có lợi cho họ, vì đây là sân Upton Park, và kém may mắn thay, tôi đã bỏ lỡ một bàn thắng trên chấm phạt đền. Lần đầu tiên tôi trượt penalty ở cấp độ cao. Tôi buồn thật sự. Nhưng bạn phải nhanh chóng quên nó đi và tiếp tục. Đám đông cũng chẳng bực tức gì tôi lắm. Họ đang háo hức đợi trận lượt về, ít ra cơ hội vẫn còn. Tôi đi về phía đường hầm, gặm nhấm nỗi đau khổ của mình.

Một kết quả tệ ở vòng đấu châu Âu. Chúng tôi cố gắng để đến được UEFA Cup, để được cảm nhận những cuộc đấu thực sự. Chúng tôi đã thi đấu tốt ở các trận đấu khác, và tôi chắc chắn rằng chúng tôi sẽ vượt qua. Chỉ tiếc, giá như lúc đó tôi sút khác đi, sút tốt hơn, và ghi bàn, thì cơ hội sẽ rõ ràng hơn. Chúng tôi phải đợi 2 tuần trước khi đá lượt về. Tôi không biết ai thiếu kiên nhẫn hơn, cầu thủ hay người hâm mộ? Chúng tôi vẫn bất bại sau khi hòa ở Aston Villa trên sân khách và đánh bại Leicester

trên sân nhà. Vẫn có sự tự tin trong phòng thay đồ rằng chúng tôi có thể đến Pháp và giành kết quả tốt.

Người hâm mộ cũng cảm thấy thế. Ít ra là vậy, đấy là cảm nhận của những người từ Upton Park đến Metz để cổ vũ chúng tôi, ngay sau trận gặp Leicester. Họ leo lên những chiếc xe buýt với những chiếc túi chất đầy đồ ăn trưa, đồ ăn tối, và cả bia nữa. Có lẽ đã lâu lắm rồi West Ham mới được thi đấu ở châu Âu, nên người hâm mộ không biết rằng có nhiều cách khác để tới được trận đấu: bằng máy bay, hay tàu hỏa. Người West Ham truyền thống tới tận xương tủy. Cảm giác như cả vùng East End đang di tản đi vậy, khi chứng kiến đoàn xe chở đầy người hâm mộ hướng về cảng.

Cả đội đi bằng máy bay (ơn trời), và tôi nhớ cả quãng thời gian trước trận đấu. Việc nghỉ ở khách sạn khi đá trên sân khách là bình thường với chúng tôi. Tôi không thể nói rằng đây là chỗ nghỉ cao cấp, nhưng tôi không than phiền. Tôi đã quen rồi. Với một nơi như Metz, đây thực sự đã là một "bước tiến".

Chúng tôi đến một ngôi biệt thự ở ngoại ô thành phố, cảm giác rất dễ chịu. Câu lạc bộ nhận ra cơ hội vượt qua là khá lớn, nên đã "chịu chơi". Chúng tôi rất cảm kích trước điều này. Khi bạn quen với việc là một đội bóng giữa bảng, luôn phải cạnh tranh suất lên, xuống hạng, thì một số trận sẽ bị gộp lại. Không phải vì chúng không quan trọng, nhưng quả thực có vài trận tôi đơn giản là không thể nhớ được. Đương nhiên, trận gặp Metz không phải là một trận như thế. Trên đường tới sân, có một làn sóng màu rượu vang và xanh ngập tràn đường phố. Họ hát, họ uống và họ mong chờ.

Tôi nghĩ chúng tôi đã kéo được rất nhiều người đến Phần Lan và Hà Lan, nhưng lần này lại ở một cấp độ khác. Trước giờ thi đấu, đội quân hâm mộ hùng hậu của West Ham đã đến nơi, sẵn sàng reo hò phấn khích. Và họ thực sự bùng nổ sau khi tôi ghi bàn mở tỷ số. Chúng tôi thắng 3-1 đầy thuyết phục.

Tôi giành một khoảnh khắc để tận hưởng khung cảnh này sau trận đấu. Các đồng đội đã đi đến khán đài để ăn mừng với người hâm mộ, tôi cũng tham gia cùng họ. Niềm vui tràn ngập khắp nơi. Bóng đá mang đến cho chúng ta rất nhiều niềm vui, dù là cầu thủ hay người hâm mộ. Đôi lúc tất cả hòa vào nhau, khán đài hòa cùng với sân bóng, điều này tuy hiếm nhưng đã thực sự xảy ra ở Metz đêm hôm đó. Chúng tôi đều là người hâm mộ, đều đang lâng lâng tận hưởng một đêm lịch sử với West Ham. Tôi đã dần nguôi ngoai sự tiếc nuối với quả penalty hỏng ăn. Chúng tôi sẽ được thi đấu ở một trong những giải đấu lớn nhất châu Âu. Cảm giác này thật đặc biệt.

Igor Stimac rất vui khi biết được đối thủ ở lượt đầu tiên. Anh ấy sẽ được trở về quê hương Croatia khi chúng tôi gặp Osijek. Một lần nữa, chúng tôi lại đá sân nhà ở lượt đi. Tôi ghi bàn và chúng tôi thắng một cách dễ dàng. Tôi không rõ liệu kết quả đó có khiến Igor tin rằng trận lượt về sẽ chỉ mang tính thủ tục hay không. Tôi muốn nghĩ rằng suy nghĩ của anh ấy sẽ nhắm đến việc bảo toàn kết quả hơn là bảo toàn tính mạng cho chúng tôi bằng việc lập ra một hội bắn súng cho mấy anh em. Đây có lẽ một trong những cách khởi động quái dị nhất tôi từng gặp. Cứ tưởng tượng khung cảnh sau bữa ăn trưa xem.

“Giờ anh làm gì?”

“Định đi ngủ. Còn chú?”

“Em sẽ xem ti-vi một chút. Còn anh thì sao, Moncs?”

“Anh ra sân bắn súng với Igor.”

Họ bắn vào mục tiêu, nhưng đột nhiên nhận ra rằng, những vết đạn trên tường của những ngôi nhà xung quanh tạo ra một khung cảnh có phần quái ác.

Croatia vừa trải qua chiến tranh. Đây là lần đầu chúng tôi đến vùng Balkan. Khách sạn của chúng tôi đơn giản tới mức trông

gần giống nhà nghỉ. Chỉ có một chiếc giường đơn cứng đơ ở góc phòng, còn ga giường thì sột soạt, trải kiểu gì cũng không phẳng được. Nhưng mặc dù vậy, chúng tôi vẫn giữ được sự tập trung để an toàn vượt qua vòng sau. Chúng tôi đang có chuỗi thành tích tốt. Thật sự rất hào hứng. Hóa ra đây là mùa tuyệt nhất của tôi ở câu lạc bộ. Tôi ghi 14 bàn và dù chiến dịch ở châu Âu không kéo dài lâu, tôi vẫn có cảm giác chúng tôi đã đạt được điều gì đó. Bước tiếp theo mới thực sự là khó khăn.

Sẽ thật khó để West Ham có thể tiếp tục tiến xa hơn mà lọt vào top 4. Bóng đá thay đổi liên tục từng ngày. Trừ phi đội bóng có nguồn tiềm lực tài chính dồi dào, nếu không, sẽ khó lòng đạt được tiến bộ rõ rệt. Mà West Ham thì lại không có tiền.

Tôi nhận ra tiềm năng của câu lạc bộ cũng lớn như truyền thống vậy. Chúng tôi có các cầu thủ đang "vào form" còn người hâm mộ thì trông chờ vào sự thể hiện đó. Đấy là lý do vì sao ngay cả người hâm mộ bóng đá bên ngoài London cũng muốn West Ham thi đấu tốt. Thời World Cup 1966, Đội tuyển Anh vô địch với 3 cầu thủ West Ham trong đội, nên có thể hiểu vì sao người hâm mộ luôn nhớ tới câu lạc bộ. Có rất nhiều sự lãng mạn đi kèm theo đó. Đáng buồn thay, khi bạn đứng thứ 5, người hâm mộ sẽ tự động muốn bạn tốt hơn thế. Đó là sự trông đợi mù quáng, trong trường hợp của West Ham. Người hâm mộ trông đợi chức vô địch Premier League dù chưa một lần chạm đến danh hiệu đó. Kể cả ở thời Moore và Hurst, họ cũng chưa từng vô địch Championship. Bác Harry thường đùa rằng đội hình ra sân hồi đó có tới 6 hoặc 7 cầu thủ giỏi nhưng toàn kết thúc mùa giải ở vị trí giữa bảng.

Bạn "nghiện" lối đá hoa mỹ nhưng không có được nhiều danh hiệu, có lẽ West Ham rơi vào trường hợp đó. Mọi người đều tôn trọng tôn chỉ chung, nhưng những điều khác như nhân sự và ngân quỹ cho thấy rằng nó không khả thi. Công bằng mà nói, đây không chỉ là vấn đề của West Ham. Người hâm mộ bóng đá trên khắp thế giới luôn nghĩ đến quá khứ. Tôi cũng thế khi còn

bé. Họ luôn hy vọng và cầu nguyện rằng họ sẽ được chứng kiến điều gì đó tương tự. Tuy vậy, những ảo vọng thường gây ra rắc rối, điều chúng tôi phải lãnh ở mùa giải mà chúng tôi kết thúc ở vị trí thứ 5.

Chúng tôi đã đạt được thành tích đặc biệt, nhất là với khá nhiều cầu thủ trẻ trong đội hình, và một nhóm nhỏ cổ động viên bắt đầu muốn chúng tôi vào top 4. Lại nữa ư, được thôi. Chẳng có gì sai khi lạc quan và luôn muốn tốt hơn.

Tôi cũng cảm thấy thế. Tôi đã có giấc mơ như thế. Tuy vậy, thực tại mấy khi được như mơ, và nó đem lại cảm giác tiêu cực cho người hâm mộ. Chẳng cần nhiều. Chỉ cần một vài trận có kết quả tệ ở giải đấu, và thế là chúng tôi bị dập tơi tả bởi mấy tay bình luận. Đôi khi bạn phải lùi vài bước để tiến lên. Tuy vậy, ở West Ham, điều đó không được cho phép. Bố và bác Harry làm đủ mọi cách để chúng tôi cải thiện so với mùa trước. Châu Âu là một chuyến phiêu lưu lớn với bất cứ ai ở câu lạc bộ. Thêm vào đó, việc tôi ghi bàn thường xuyên không hề bị bỏ qua.

Đã có những lời bàn luận về việc tôi được gọi lên Đội tuyển quốc gia. Cũng như mọi lần, nó xuất hiện ở trên báo rồi lan ra khắp giới truyền thông. Tôi chẳng quan tâm lắm tới điều này. Jamie là người thường xuyên ra sân ở vị trí tiền vệ cho Đội tuyển Anh, thêm vào đó là những Paul Scholes và Nicky Butt đã và đang thi đấu cho Đội tuyển quốc gia. Kevin Keegan đã hỏi thăm về tôi trước trận giao hữu gặp Bỉ, màn khởi động cho trận play-off vòng loại Euro 2000 với Scotland. Ông ấy tỏ ra khá thân thiện trước công chúng, nhưng bạn chẳng thể biết được mình và huấn luyện viên hiểu nhau tới đâu cho tới khi ông ấy lựa chọn bạn, để có thể làm việc với ông ấy.

Tôi không lạ lẫm gì với bóng đá cấp quốc tế. Tôi đã từng thi đấu cho đội U21. Trải nghiệm đầu tiên của tôi với Đội tuyển quốc gia là dưới thời Terry Venables. Họ đang chuẩn bị cho Euro 96, bắt đầu tập trung tại trung tâm huấn luyện tọa lạc ở Burnham

Beeches. Sáng kiến này nhằm giúp các cầu thủ trẻ trải nghiệm cảm giác được sống và tập luyện với Đội tuyển khi họ chuẩn bị cho trận đấu quan trọng nhất lịch sử đất nước, kể từ trận chung kết World Cup cách đây 30 năm. Điều này thực sự đã tạo ảnh hưởng đến tôi.

Tôi đến khách sạn một mình với tâm trạng căng thẳng. Mọi thứ ở thời điểm đó không ổn thỏa như huấn luyện viên mong chờ. Vụ việc các cầu thủ tuyển Anh ăn chơi quá trớn tại hộp đêm trong tour du đấu ở Hồng Kông đã khiến báo giới được dịp "xâu xé" chúng tôi ngay trước thềm mùa giải. Tôi không thể nói rằng mình nhận thấy sự sợ hãi vây quanh các cầu thủ. Nếu có gì đó, thì chỉ là tinh thần đoàn kết mà thôi. Terry Venables đã đáp trả những chỉ trích bằng cách đóng sập cửa với truyền thông, đồng thời từ chối việc loại bỏ bất cứ ai tham gia đêm hôm đó.

Tâm lý như "đánh trận" này là thứ tôi lâu lâu lại đem ra áp dụng. Nó có thể trở thành một vũ khí hiệu quả. Dù chỉ là một cậu nhóc giữa một nhóm đàn ông, nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được tinh thần đoàn kết, thứ rất khó bị phá vỡ. Ơn trời, Jamie ở đó và là một phần của tập thể. Vì vậy, tôi được chấp nhận dễ dàng hơn tôi tưởng.

Ban đầu khá khó khăn khi tôi cứ quanh quẩn như một thằng nhóc bị choáng ngợp bởi các ngôi sao. Tôi mới 16 tuổi, Chadwell Heath chưa nổi tiếng với những cầu thủ ở cấp độ đó. Mỗi lần rẽ vào một góc ở khách sạn, tôi sẽ gặp Steve Mcmanaman hay Robbie Fowler. Trước đây, tôi đã từng gặp các anh ấy cùng Jamie, vì vậy tôi thấy khá dễ chịu. Nhưng cảm giác không còn như vậy cho đến khi tôi bước ra sân cỏ phía trước khách sạn. Gazza[7] đang chơi bóng bàn ở đó với một niềm đam mê ngang ngửa lúc anh ấy chơi bóng đá.

[7] Biệt danh của Paul Gascoigne.

Bên cạnh anh ấy là khu vực được dựng lên cho đám cầu thủ chơi tennis tâng bóng. Có một trận đang diễn ra, nhưng tôi không biết ai đấu với ai. Tôi bị hút vào, nói đúng hơn, tôi thực sự choáng ngợp. Nhưng tôi không phải là người duy nhất. Đám nhân viên khách sạn cũng đang đứng xem ở một khoảng cách an toàn. Gazza luôn có được sự hấp dẫn đó. Anh ấy có thể cuốn hút bất cứ ai xung quanh mình trong khoảng trăm mét mà không cần phải cố gắng gì. Anh ấy rất có sức hút. Kể cả những nhóm cầu thủ có kinh nghiệm cũng không thể cưỡng được sự hấp dẫn của anh ấy. Những cầu thủ như Alan Shearer hay Tony Adam cũng còn bị cuốn vào, huống chi là tôi. Những người coi anh ấy như một thế lực thực sự trên sân không biết được rằng điều đó còn vượt ra ngoài bóng đá. Thực sự đáng kinh ngạc.

Sự hiện diện của Gazza mạnh mẽ tới mức anh ấy được chú ý kể cả khi không có mặt. Chỉ cần biết được anh ấy ở đâu đó trong tòa nhà thôi cũng đã khơi gợi nên sự tò mò rồi. Buổi sáng đầu tiên, cả đội tập trung ăn sáng trong phòng ăn của đội. Chúng tôi có một bài tập thông thường trước buổi tập chính. Giải đấu vẫn còn cách vài tuần nữa nhưng nơi này đã tràn ngập sự háo hức. Mọi người đều bàn về chuyện sẽ xảy ra hôm đấy, tháng đấy. Mọi người đều ở đây, kể cả người phụ trách trang phục và chuyên gia thể lực. Mọi người, ngoại trừ Gazza.

Tôi ngồi ăn ngũ cốc với Jamie và Robbie. Terry Venables đến chào một câu rồi đi chọn đồ buffet. Tôi rất vui sướng với lời chào này, nhưng cũng cảm nhận được có cái gì đó xao nhãng ở đâu đó trong phòng. Một lúc sau, tôi mới biết được điều gì gây ra sự bất ổn này.

Gazza là "đàn anh" trong đội - và chỉ có một vài người - biết rằng rắc rối sẽ xảy ra khi "đại ca" không ở nơi anh ấy đáng lẽ phải có mặt. Thông thường, điều đấy khá vui - với một số người - nhưng đôi khi thì không. Sự căng thẳng kéo dài khi mỗi phút trôi qua mà vẫn không có gì xảy ra. Cuối cùng anh ấy cũng xuất hiện. Anh ấy khoác áo choàng, tay ôm một nửa quả dưa hấu. Vừa nhai

nhồm nhoàm, anh ấy vừa trêu chọc những người phục vụ bằng những cái tên hài hước. Tôi chẳng biết nên phản ứng như thế nào nữa. Tôi chưa từng chứng kiến điều gì như thế, nhưng rồi nhận ra rằng anh ấy là thế. Gazza thống trị nơi này, anh ấy có thể làm bất cứ thứ gì mình muốn, như một ông hoàng. Tôi đương nhiên đã từng nghe nhiều chuyện về anh trong phòng thay đồ hoặc khi nói chuyện với các anh lớn của các câu lạc bộ khác. Ai cũng có chuyện kỳ lạ để kể về Gazza.

Trải nghiệm của tôi với anh ấy trước đây đều là từ xa. Tôi từng chứng kiến anh ấy thi đấu ở Upton Park khi còn nhỏ. Anh ấy khi đấy là một cậu nhóc trong màu áo Newcastle. Một gã khó đoán nhưng luôn biết cách cầm trịch trận đấu. Đó là lần gần nhất tôi có một "trải nghiệm" với Gazza. Giờ đây, anh ấy đang ở ngay trước mặt.

Anh ấy thật sự điên rồ, chẳng có gì phải bàn. Nhưng không thể phủ nhận mọi người đều yêu Gazza. Mọi người yêu anh ấy và vì nhiều lý do. Trái tim anh rất phù hợp với sự đôn hậu cùng với tính cách hài hước của mình. Luôn có những trò đùa dẫn đến những trận cười xả láng. "Gazza đâu rồi?" là câu hỏi thường xuyên khi mọi người nhận ra anh vắng mặt. Là lính mới, tôi trông chờ việc trở thành "nạn nhân" của anh, và chẳng phải đợi lâu. Một hôm, tôi đang ngủ trong phòng thì chuông điện thoại vang lên. "Hallo!" Giọng ở đầu dây bên kia vang lên. "Mày có thể nói anh nghe trên kênh 4 có gì lúc 3 giờ 15, được không Frankie?"

Nửa tỉnh nửa mơ, tôi lò dò xung quanh phòng để kiếm cái công tắc bật đèn và tờ báo. Tôi kiếm được danh sách phát sóng rồi nói với Gazza rằng sẽ có một chương trình về biến đổi khí hậu ở Bắc Cực.

"Thế à!" Anh ấy nói với giọng hào hứng. "Cảm ơn nhá."

Tôi dập máy rồi nhắm mắt, sau đó nhận ra rằng mình đã bị "chơi". Tôi không biết được rằng sẽ còn phải nhận bao nhiêu trò thế này nữa. Ok, chơi thì chơi. Tôi giờ là một phần của đội, nên chẳng có chuyện Gazza "bỏ qua" tôi. Rủi thay, mọi thứ chưa kết thúc.

Buổi sáng đó, tôi vẫn đang ngủ thì có tiếng gõ cửa ầm ĩ khiến tôi bật khỏi giường. Là anh ấy, đang mặc áo ngủ. Anh ấy chẳng nói gì cả, ít ra là với tôi. Anh ấy đi qua người tôi rồi đếm: "Tám mươi mốt, tám mươi hai, tám mươi ba," và cứ thế. Tôi nhận ra rằng anh ấy đang đo bước chạy của mình như cách một trọng tài thường làm để đo đạc một hàng rào trước một cú sút phạt. "Gazza," tôi hỏi. "Anh làm cái gì vậy?"

"Tám mười chín, chín mươi, chín mươi mốt."

Anh ấy đi được một vòng quanh phòng tôi, chuẩn bị tiến ra cửa thì quay lại, giơ ngón tay lên môi ra hiệu tôi không được nói, như thể nhắc nhở đừng khiến anh mất tập trung. Tôi nhìn theo anh ấy rời khỏi phòng, miệng vẫn đếm suốt dọc hành lang. Một trải nghiệm có phần quái dị nhưng vô giá.

Thời gian còn lại không phải lúc nào cũng là lau giày hay xách đồ. Tôi được tập với đội cho tới trận mở màn gặp Thụy Sĩ trước khi trở về đời sống thường nhật, đời sống không Gazza. Tôi đã trải nghiệm đủ rồi. Đủ để tôi nhận ra rằng mình vẫn còn rất nhiều việc phải làm trước khi có thể thi đấu cho đất nước ở cấp độ cao nhất. Tôi cảm thấy dễ chịu và rất thích thú với môi trường xung quanh.

Tôi đã có 3 năm tập luyện với đội U21, được làm đội trưởng dưới thời Peter Taylor ở tuổi 19. Một sự chuẩn bị cực kỳ hữu ích cho việc lên tuyển vì về mặt chiến thuật và kỹ thuật, hai cấp độ này khá gần nhau. Nhưng về những mặt khác như thể lực, tâm lý, sự nhạy bén, tinh thần cạnh tranh, thì khác nhau như ngày với đêm vậy. Ở đội U21, tôi ghi bàn khá thường xuyên. Tôi cũng

thấy Taylor là một huấn luyện viên tốt và là một người dễ mến. Ông ấy rất tiến bộ, khác với người kế nhiệm Howard Wilkinson, một người có phần bảo thủ, khó có thể làm việc với các cầu thủ trẻ. Mỗi trận qua đi, tôi dần tập trung nhiều hơn vào việc lên tuyển. Tôi biết rõ mình cần làm gì nhưng phải chờ đợi, chính xác là trong 3 năm nữa.

Bộ mặt bóng đá cấp Đội tuyển quốc gia ở Anh biến đổi nhanh chóng ở thời điểm đó. Venables đã đưa Đội tuyển đến trận chung kết ở Euro 1996 để rồi bị thông báo mất việc. Glenn Hoddle được bổ nhiệm, đưa Đội tuyển Anh đến vòng chung kết World Cup 1998 trước khi Keegan trở thành người kế nhiệm. Phong độ của tôi khá tốt ở đầu mùa 1999-2000. Bàn thắng đến đều đặn, tầm 5 bàn trong 12 trận, nhưng tôi vẫn thấy hơi bất ngờ khi được gọi lên Đội tuyển Anh vào tháng 10. Chúng tôi gặp Bỉ trong một trận đấu tập trước trận play-off Euro 2000 với Scotland ở sân Ánh Sáng của Sunderland.

Một trong những cuộc gọi đầu tiên tôi nhận được sau khi được triệu tập lên tuyển đó là từ Jamie. Anh ấy cũng được chọn, một điều không hề bất ngờ nếu so với tôi. Jamie rất hào hứng với việc thi đấu cùng nhau - điều mà chúng tôi thường đùa vui khi còn bé, dù khi đó chúng tôi mới chỉ nghĩ đến cấp câu lạc bộ chứ chưa phải cấp Đội tuyển quốc gia. Hồi còn tập với Đội tuyển quốc gia trước khi Euro 96 khởi tranh, một vài anh lớn nói rằng có lẽ một ngày nào đó tôi sẽ gia nhập Đội tuyển cùng Jamie. Tôi cười và coi đó như một trò đùa. Tuy vậy, thực sự trong đầu tôi cũng đã nghĩ đến điều này. Quả là một giấc mơ khi được thi đấu cho Đội tuyển quốc gia. Và lại được chia sẻ vinh dự này cùng với anh họ của mình thì đúng là chuyện thần tiên.

Jamie ở đó khi tôi tham gia cùng đội. Sự hiện diện của anh ấy khiến mọi thứ trở nên dễ dàng với tôi hơn. Khi ra sân tập, tôi dần cảm thấy bớt lạ lẫm và tự tin hơn. Bóng đá là thứ khiến mọi người bình đẳng, hiếm khi tôi thấy một người nào đó ở Đội tuyển Anh tỏ ra quá cao siêu. Jamie đang có được phong độ tốt

cả bên trong và bên ngoài sân tập. Tôi dần nhận ra cảm giác giống như Gary và Phil Neville, khi có anh em ở bên cạnh. Anh em trong gia đình và gia đình trong bóng đá. Jamie và tôi là anh em họ trong một gia đình bóng đá. Tôi tiếp tục noi gương anh ấy như trước kia. Anh ấy cao to hơn tôi, lớn tuổi hơn, thông thái và tự tin hơn tôi. Giỏi bóng đá hơn và đẹp trai hơn. Nhưng điều Jamie quan tâm nhất, điều quan trọng nhất với anh ấy vẫn là giúp tôi trở nên tốt nhất có thể. Và sau đó là giúp Đội tuyển Anh giành chiến thắng.

Như mọi khi, tôi vô cùng cảm kích trước sự chỉ dẫn của anh ấy. Tôi cảm thấy lo lắng hơn khi trận đấu tới gần. Dù cho rằng mình đã tập luyện khá tốt, tôi vẫn không dám trông đợi được ra sân. Không phải cho đất nước mình. Không phải khi mới được gọi. Đêm thứ Sáu trước trận, Arthur Cox, trợ lý của huấn luyện viên Keegan, kéo tôi ra một bên rồi nói với tôi rằng tôi có thể thông báo với gia đình là tôi sẽ ra sân. Tôi chẳng biết nói gì nữa. Tôi chỉ bật ra câu cảm ơn. Thấy tôi có vẻ sốc, ông bắt đầu giải thích. Paul Scholes (người ghi cú hat-trick vào lưới Ba Lan trong trận vòng loại) sẽ phải ngồi ngoài, vì vậy huấn luyện viên muốn cho tôi cơ hội vào sân. Được thôi, Scholes ngồi ngoài còn Lampard vào sân. Tốt, không có áp lực. Phải mất vài phút để tôi nhẩm tính những điều tốt đẹp và tệ hại có thể xảy ra. Rồi tôi đi tìm Jamie để nói với anh ấy rằng giấc mơ được thi đấu chung đội từ nhỏ của chúng tôi sắp trở thành sự thực.

Tôi gần như không ngủ cả ngày hôm đó. Được thông báo rằng mình chỉ còn cách niềm mơ ước từ thuở nhỏ 24 tiếng nữa là một trải nghiệm kỳ lạ. Ở một thời điểm nào đó trong cuộc đời, mọi người có thể mường tượng ra việc mình thắng xổ số. Bạn thử tưởng tượng mà xem, sẽ ra sao nếu bạn được thông báo rằng mình sẽ trúng xổ số vào lúc 3 giờ chiều ngày hôm sau? Tiếc là, đây không phải kiểu trúng số mà tôi muốn.

Chúng tôi chiến thắng, một điều quan trọng. Jamie là người ghi bàn thắng quyết định bằng một cú sút chân trái điển hình. Tôi

chạy đến bên anh ấy để ăn mừng, nhưng thật lạ, hình ảnh trong đầu tôi lại không giống cảm giác trong lòng tôi. Mọi người đều rạng rỡ, nhưng vẫn có gì đó thiêu thiếu. Nó vẫn khiến tôi buồn. Tôi đã không có được ký ức tuyệt vời về lần đó. Tôi đã cố gắng để vớt vát lại chút gì đó hân hoan, nhưng nó đơn giản là không ở đó, chưa bao giờ ở đó. Mọi người thường nói ngày bạn ra sân lần đầu cho Đội tuyển quốc gia là một dịp trọng đại - đúng vậy - nhưng tôi thấy thật lạ lẫm với điều đó. Tôi mới 21 tuổi, nhưng lại tập trung quá nhiều vào việc thi đấu tốt và sợ thất bại đến mức không cho phép mình tận hưởng trải nghiệm này. Tôi có thể nghe thấy tiếng quốc ca và cảm nhận niềm kiêu hãnh dâng tràn trong cổ và ngực nhưng tôi lại không có được nhiều ký ức về trận đấu. Tất cả những mảnh ghép cần thiết đều ở đây: Paul Ince chơi ở vị trí tiền vệ trụ phía sau tôi và Jamie cùng với 2 hậu vệ cánh: Kieron Dyer và Steve Guppy. Alan Shearer án ngữ ở tuyến trên cùng Kevin Phillip. Jamie đã trợ giúp rất nhiều cho tôi trong suốt trận. Anh ấy đạt phong độ đỉnh cao trong một vài năm, và giúp đỡ tôi rất nhiều qua từng bước chạy và đường chuyền. Khi trận đấu cho phép, tôi dần hồi tưởng lại những ngày thơ ấu trong vườn cùng cái lồng chim rã rời của ông. Giờ đây, chúng tôi cùng thi đấu cho Đội tuyển Anh, đúng là một điều không tưởng. Tuy vậy, khi bạn còn trẻ, bạn nghĩ rằng thi đấu cho Đội tuyển quốc gia là một điều cực kỳ lớn lao, nhưng khi đã làm được rồi, bạn lại thấy nó thật bình thường.

Trong khoảng thời gian đẹp nhất đời mình, tôi đã cố ngăn chặn mọi cảm xúc vì cho rằng mình cần có được sự kiểm soát và tập trung. Phải đến sau đó, tôi mới phát hiện ra, nhưng đã quá muộn để cảm nhận. Nói cách khác, một trong những lý do khiến tôi không còn những kỷ niệm tuyệt vời về ngày hôm đấy là vì nó hoàn toàn tách biệt khỏi quãng thời gian sau đó trong sự nghiệp của tôi tại Đội tuyển Anh.

Hoddle không nhắc đến tên tôi khi tập với đội hình Euro 96, và lần tiếp theo tôi được ra sân là sau khi Keegan bị sa thải, Sven-Goran Eriksson có trận cầm quân đầu tiên trước Tây Ban Nha ở

Villa Park vào tháng 2 năm 2001. Bố tôi gặp Claudio Ranieri trong trận đấu đầu tiên của tôi, và một năm sau khi ký hợp đồng với Chelsea tôi mới biết rằng hôm đó họ đang đi "xem giò" mình. Năm đó, dù Đội tuyển Anh tiếp tục tiến xa, tôi vẫn chưa ghi được dấu ấn gì và tôi phải chờ đợi tận 2 năm cho trận tiếp theo. Dù sao, ngày hôm đấy vẫn thật tuyệt vời. Được thi đấu với Jamie, được thấy bố mẹ giữa đám đông cùng hai bác Harry và Sandra là khoảnh khắc đáng tự hào. Sau trận đấu, tôi đi chơi với vài người bạn thân. Họ đều mừng cho tôi, nhưng sâu thẳm trong lòng tôi vẫn không cảm thấy vui. Không thực sự cảm thấy mình đạt được điều gì to lớn cả.

Sáng hôm sau khi thức dậy, tôi háo hức đọc báo hơn thường ngày. Ngày hôm đó trôi qua nhanh đến mức tôi cần phải nhìn thấy tên mình trên báo để chắc chắn rằng điều đó vừa xảy ra. Đúng là sự thực. Tôi có ở trên sân, Jamie cũng vậy, nhưng dòng tít chỉ nói về việc Keegan đã nói gì với cả hai chúng tôi ở giờ nghỉ. Theo tờ báo, huấn luyện viên nói rằng ông đã "nhắc nhẹ" hàng tiền vệ, nhờ thế chúng tôi tiến bộ lên. Tuy vậy, sự thực là ông ấy chẳng nói gì với chúng tôi cả. Không trực tiếp, và rõ ràng không như báo chí nói. Mọi thứ thực điên rồ. Tôi không nhận ra bất cứ thứ gì được in trên báo. Có lẽ ông ấy đã nói rằng chúng tôi không tranh cướp bóng hay kiểm soát bóng tốt. Nếu ông ấy nói thế thì cũng ổn thôi. Chúng tôi quả đúng là đã chơi tốt hơn ở hiệp 2, vì vậy, tôi nghĩ ông ấy muốn nhận công về phía mình.

Tôi ngạc nhiên với những lời mà Keegan có lẽ đã nói ra sau trận. Nếu quả thực ông ấy đã mắng tôi, thì tôi cũng không mong rằng ông ấy sẽ nói ra, nhất là khi đây là trận đầu tiên của tôi, khi mới 21 tuổi. Tôi có thể rất buồn, nhưng tệ hơn là những thứ được viết lại chưa từng xảy ra. Jamie gọi cho tôi khi anh đọc được mẩu tin đấy. Nó khiến tôi bực mình. Tôi tự hỏi vì sao Keegan phải tranh công? Tôi biết tôi có một màn trình diễn ở mức trung bình, nhưng dù sao cũng được coi là tốt trong lần ra sân đầu tiên ở cấp Đội tuyển quốc gia.

Mẹ trò chuyện với tôi, bà nói rằng đây là một trở ngại mà tôi buộc phải vượt qua. Nhưng nó thực sự đã phá hỏng mọi thứ. Hậu quả nó để lại hiện ra ngay lập tức. Tôi quyết định bỏ lại những trải nghiệm này sau lưng. Tôi phải làm thế. Tôi trở lại West Ham, nơi tôi sẽ thi đấu một trong những trận đấu quan trọng nhất trong lịch sử của đội bóng những năm gần đây - trận vòng 2 UEFA Cup, gặp Steaua Bucharest. Trận đấu thực sự đáng quên khi chúng tôi thua 2-0, nhưng tôi vẫn nhớ tới nó vì những lý do khác. Đầu tiên, đó là một đêm tệ hại khi mưa như trút, mặt sân thì ướt sũng. Thứ hai, đích thân Larry Hagman[8] đã chào đón chúng tôi khi ra sân trước trận. Lý do vì sao ngài triệu phú dầu lửa JR Ewing của bộ phim truyền hình nổi tiếng Dallas đến bắt tay chúng tôi trong một đêm tháng 10 ướt lạnh ở Romania, tuy vậy, chưa bao giờ được giải thích.

[8] Nam diễn viên nổi tiếng người Mỹ.

Nghĩ đến việc Moncs gần đây rất thích súng, tôi hỏi anh ấy liệu anh có tính bắn JR không? Anh ấy không cười. Nói rằng điều đó có phần quái đản thì cũng hơi quá, nhưng rõ ràng có gì khá kỳ lạ ở mùa đó.

Chúng tôi nhận được sự ủng hộ, một màn làm quen cần thiết với sự khắc nghiệt của bóng đá châu Âu. Chúng tôi cảm thấy rằng mình có thể có được một lối chơi cởi mở, thậm chí có được vài đường chuyền. Họ để chúng tôi làm thế vì đó là những gì họ muốn. Nhưng ngay khi chúng tôi bắt đầu cảm thấy thoải mái, thì họ ghi bàn, rồi lại ghi bàn. Sau đó họ bắt đầu gây khó dễ, cắt mọi đường di chuyển rồi khóa chặt thế trận. Đây là một bài học cho toàn đội. Từ đó, tôi luôn gặp phải những tình huống như thế.

Tuy gặp khó vì kết quả tệ, nhưng vẫn còn trận lượt về để tạo nên sự khác biệt. Khi tiếp đón Steaua ở sân Upton Park, chúng tôi tung mọi ngón đòn có thể. Chúng tôi chơi khá tốt nhưng lại

không thể phá vỡ thế trận của họ. Điều này dần trở nên quen thuộc khi tôi rời West Ham.

Vài năm đầu ở Chelsea, chúng tôi cũng gặp phải điều tương tự. Các đội bóng châu Âu có thể trông "dễ thương" đấy, nhưng họ sẽ dẫn dụ bạn vào rồi trừng phạt bạn. Thực tế, phải đến khi thi đấu thường xuyên ở Champions League, tôi mới dần cảm thấy thoải mái và có thể phản ứng nhanh chóng với những tình huống như thế. Đó thực sự là một bài học cho tôi và cho West Ham. Những ngày tháng thi đấu theo phong cách trực diện của bóng đá Anh đã qua rồi, giờ đây bạn phải thông minh hơn thế.

Việc rời giải đấu chẳng có gì vui cả. Tuy vậy, chúng tôi chưa từng nghĩ rằng mình có thể đi xa đến thế, vì vậy, điều này vẫn thực sự tuyệt vời. Đội bóng, dưới sự dẫn dắt của bố và bác Harry, đã đem đến cho West Ham một điều mà câu lạc bộ đã khao khát trong nhiều, nhiều năm. Với những người hâm mộ cao tuổi, nó khiến họ nhớ lại ngày xưa ấy khi các câu lạc bộ lớn của châu Âu hành quân đến East End. Những người hâm mộ khi đó sẽ được chứng kiến các đội bóng từ khoảng cách gần. Với phần còn lại, đó thực sự là một thứ gì đó rất quý hiếm. Họ tận hưởng khoảnh khắc đó, cổ vũ nó và tiêu từng đồng tiền kiếm được để đi theo đội bóng lâu nhất có thể. Các cầu thủ thực sự trân trọng sự ủng hộ đó. Tôi thực sự cảm thấy thế. Những chuyến hành quân này đã cho tôi làm quen với một mối thân tình mà tôi chưa từng được cảm nhận khi là một đứa trẻ đứng trên khán đài cổ vũ những người hùng của West Ham.

Dù vậy, vẫn có vài mặt tiêu cực, dù chúng không hiển hiện. Kết quả trên sân nhà trồi sụt lên xuống là hậu quả đầu tiên, nhưng việc "không châu Âu" mùa sau mới là thứ tạo ra rắc rối với người hâm mộ. Họ có quyền nâng cao kỳ vọng của mình khi đội bóng bắt đầu nâng cao chất lượng, bắt đầu gặt hái những thành công nhất định. Bản năng của con người mà. Họ yêu thích những chuyến hành quân, họ thấy rằng chúng tôi là một tập thể trẻ có thể đem đến lối chơi bóng đầy hứng khởi và mang lại kết quả

tốt. Chúng tôi đang tiến xa và đó có thể là khởi đầu của một chặng đường mới cho câu lạc bộ.

Ngài chủ tịch cũng như ban lãnh đạo câu lạc bộ rất vui lòng được giúp đỡ, điều đó cho thấy thành công mà bác Harry, bố và các cầu thủ đã làm được trên sân. Tôi nghĩ họ thích các khách sạn, sự hiếu khách cũng như một vài nhà hàng tốt khi chúng tôi thi đấu ở giải đấu cấp châu Âu. Tại sao không chứ? Vấn đề với điều này đó là đáng lẽ họ nên hỗ trợ đội bóng, các cầu thủ và huấn luyện viên, trong việc cải thiện, phát triển và làm được nhiều hơn. Nhưng họ lại không làm, tôi không thể hiểu nổi tại sao. Câu lạc bộ không tiêu nhiều tiền ở thị trường chuyển nhượng. Những cầu thủ tốt nhất đều đến từ đội trẻ hoặc với những cái giá rất thấp.

West Ham đã đến ngã tư đường, giờ họ phải quyết định xem đội bóng cần đi đâu. Tôi có thể cảm nhận được điều đó, Rio cũng vậy. Tôi biết rằng bố và bác Harry rất muốn biết làm thế nào để tới được bước tiếp theo. Rio và tôi bàn với nhau, tự hỏi liệu chúng tôi có thể phát triển lối chơi ở nơi này hay không. Có các cầu thủ trẻ khác như Joe, Michael và Jermain được lên đội Một, trong khi một số cầu thủ lớn tuổi hơn đã qua thời đỉnh cao hoặc đã sẵn sàng để rời đi. Di Canio vẫn tiếp tục ở lại một vài năm trước khi chuyển đến Charlton, nhưng với anh ấy, những tín hiệu của câu lạc bộ chẳng mấy quan trọng. Chỉ có những người lớn lên cùng câu lạc bộ mới cần phải xác định phương án cho tương lai. Điều cốt lõi đã hiện diện. Lòng trung thành và sự nhiệt tình đã được xây dựng, điều cần thiết là một nhà lãnh đạo mạnh mẽ, một sự đầu tư hăng hái vào hiện tại để câu lạc bộ có thể xây dựng điều gì đó từ nền tảng vững chắc.

Tất cả những gì chúng tôi nhận được là sự im lặng. Khi đến giai đoạn cuối mùa giải, sự nhiệt tình và khao khát vốn theo chân chúng tôi từ mùa trước cùng chuyến hành trình tới châu Âu đã tan biến. Chúng tôi tập tễnh rời khỏi giải đấu với trận thua trên sân nhà trước Middlesbrough. Tôi có thể cảm nhận được sự rạn

nứt của câu lạc bộ khi đó. Các cầu thủ thường nói đến tinh thần của một đội bóng, thứ kết nối mọi thứ với nhau. Tôi biết rằng tinh thần đó có thể đến ở nhiều cấp độ. Nó lên rồi xuống cùng kết quả, hoàn cảnh và không khí, nhưng rõ ràng tinh thần này chỉ mạnh nếu nó có được một nền tảng mạnh. Ở West Ham, mọi thứ rất mong manh vì nhiều lý do.

Khả năng ký kết cầu thủ của bác Harry được thể hiện qua việc tuyển mộ và pha trộn đủ mọi quốc tịch, tài năng trở thành một tập thể. Một vài người không hoàn toàn hòa nhập được ngay. Ví dụ, Berkovic là một cầu thủ giỏi với những đường chuyền chính xác khi anh ấy đạt phong độ cao. Tuy vậy, anh ấy không phải là một cầu thủ gan dạ. Những người như Lomy và John Moncur trái ngược hoàn toàn: họ luôn chiến đấu tới cùng, nhưng Lomy lại thiếu sự khéo léo của một cầu thủ đẳng cấp cao.

Có một vài cá tính trái ngược nhau trong phòng thay đồ, nhưng người gắn kết họ với nhau là bác Harry. Bác ấy có được cá tính và sự hòa đồng để có thể kết nối họ thành một tập thể. Tuy vậy, khi cả một tập thể chỉ dựa vào một người như thế, sẽ không cần chờ quá lâu để sợi dây liên kết này dần đứt đoạn. Điều đó bắt đầu xảy đến ở West Ham khi Leeds quyết định theo đuổi chữ ký của Rio. Như mọi lần, mọi sự bắt đầu bằng vài câu chuyện trên báo. Câu lạc bộ khước từ mọi thông tin được đăng. Một năm trước, tôi đã ký hợp đồng mới, và tôi chắc chắn rằng Rio sẽ không bị đem bán. Thế nhưng, chuyện này chưa bao giờ kết thúc.

Ở một thời điểm nhất định, mỗi khi việc Rio chuyển đến câu lạc bộ khác được nhắc đến, luôn là sự bác bỏ. Bản thân tôi cũng cố gắng dứt mình ra khỏi chuyện này. Mọi người đều biết rằng tôi và Rio là bạn thân, vì vậy tôi luôn nhận được những câu hỏi không phải lúc nào cũng có thể trả lời: “Cậu ấy có đi không?”, “Cậu ấy có muốn đi không?”, “Tôi sẽ cảm thấy thế nào nếu cậu ấy ra đi?”... Như mọi người, tôi theo dõi ti-vi và nghe đài, đọc báo, nhưng mỗi khi nghe thấy những lời đảm bảo rằng Rio sẽ không bị bán, tôi lại cảm thấy bực mình hơn. Tôi biết rõ rằng đã

có những buổi gặp mặt. Dù họ có nói gì với tôi hay người hâm mộ, tôi vẫn có thể nhận thức được điều đang xảy ra. Tôi biết chắc cậu ấy sẽ rời đi. Tôi tự hỏi những người như Terence Brown và Paul Aldridge có nghĩ rằng tôi tin những điều họ nói với tôi không? Tôi biết rõ họ xạo khi nói rằng Rio sẽ ở lại. Đương nhiên tôi hiểu rằng việc bán Rio không phải là điều nên công bố với người hâm mộ hay các cầu thủ khác. Dù cậu ấy mới chỉ 21 tuổi, nhưng người xem bóng đá đều thấy rằng cậu ấy là một cầu thủ tốt như thế nào, đấy là chưa kể cậu ấy sẽ còn tốt hơn nữa. Việc bán Rio thậm chí còn tệ hơn cả trộm đồ nhà đi bán nữa, mà giống như họ vừa dứt khỏi West Ham một phần linh hồn vậy.

Dù có là vì lý do gì, quyết định vẫn được đưa ra. Tôi không có quyền quyết định, nhưng Rio là một phần vô giá trong câu lạc bộ, đồng thời là bạn thân nhất của tôi. Tôi biết rõ rằng tôi sẽ cảm thấy mất mát gấp bội khi cậu ấy ra đi.

Tôi không hề chối bỏ việc cậu ấy thực sự muốn ra đi để tìm kiếm thử thách mới bên ngoài London. Chúng tôi đã nhiều lần nói về điều này, cả hai đều không nghĩ đến việc sẽ dành cả sự nghiệp ở sân Upton Park. Thời gian, cách thức xử lý tình huống đó chẳng hề có vấn đề gì.

Tôi hiểu ra rằng trong giới bóng đá, người ta nói dối nhiều hơn. Trong một số trường hợp, người ta cảm thấy mình phải nói dối. Điều tôi không thích đó là tôi phải nghe những lời đó ngay cả khi chỉ còn 5 phút nữa là thương vụ thành công. Nói dối ngay trước mặt. Tôi không thể tin rằng họ nghĩ tôi xứng đáng bị đối xử như thế, rằng tôi ngây thơ đến thế. Nếu mọi người ở câu lạc bộ thành thật hơn với tôi, chí ít tôi cũng có thể hiểu cách họ suy nghĩ. Thế nhưng, một ai đó cho rằng sẽ tốt hơn nếu nói dối, nói dối và nói dối nhiều hơn. Có lẽ họ sợ tôi sẽ phản ứng tiêu cực nếu biết được sự thật. Họ đã đúng.

Vào ngày 18 tháng 11 năm 2000, chúng tôi hành quân đến Elland Road để đối đầu Leeds United ở giải Ngoại hạng Anh.

Chúng tôi thắng 1-0 nhờ bàn thắng của Nigel Winterburn. Rio ra sân, tôi cũng vậy. Đó là lần cuối cùng chúng tôi ra sân cùng nhau trong màu áo West Ham. 8 ngày sau, Rio trở thành hậu vệ đắt giá nhất thế giới khi gia nhập Leeds với giá 18 triệu Bảng. Điều kỳ lạ là, dù báo chí đưa tin thương vụ này đã diễn ra cả tuần, Terence Brown đã gặp đại diện của Rio, hai bên đã đồng ý với mức giá, nhưng trước sau gì tôi cũng được nhắc đi nhắc lại một câu: "Cậu ta không đi đâu." Họ nghĩ tôi ngu tới mức nào chứ? Họ nghĩ rằng tôi sẽ chấp nhận sự lừa dối, rằng tôi sẽ tiếp tục chịu đựng vì tôi là con Frank Lampard? Tôi đã gắn bó lâu năm với West Ham và dù sao đi nữa, tôi cũng là Frank con mà. Tôi sẽ làm ầm lên rồi vẫn ở lại. Tôi quen rồi.

Tôi chợt nghĩ đến lần tôi thất bại trong cuộc đua danh hiệu Cầu thủ trẻ xuất sắc nhất năm. Tôi đã thi đấu cho đội Một cả mùa, và gần như đã đạt được danh hiệu này. Thế nhưng, kết quả lại không như thế. Giải thưởng sau đó được trao cho Manny Omoyinmi. Cậu ấy thi đấu cho đội trẻ và đã thi đấu rất tốt. Tôi không biết quyết định này được đưa ra như thế nào. Nhưng tôi tin rằng quyết định này có màu sắc chính trị trong đó. Dù sao đi nữa, bác Harry đã bị chỉ trích vì đưa tôi lên đội Một. Có lẽ với họ, điều này đã gọi là phần thưởng rồi. Họ thậm chí chẳng xem xét tôi đã thi đấu tốt như thế nào. Cứ trao cho Manny đi, thằng Frank chẳng quan tâm đâu. Tôi không quan tâm chuyện giải thưởng được trao cho Manny là vì cậu ấy là bạn tôi. Nhưng tôi quan tâm tới việc vì sao tôi bị loại khỏi giải thưởng này.

Mọi người nghĩ rằng tôi sẽ chẳng than vãn với ai. Đúng thế. Mặc dù rất đau đớn. Tôi muốn giành giải thưởng đó. Nó rất ý nghĩa với tôi vì tôi là người hâm mộ West Ham. Tôi không nói với bố rằng tôi buồn. Dù vậy, mẹ vẫn biết khi nhìn thấy tôi lầm lũi về nhà. Bà cho rằng vị trí của bố tôi và bác Harry khiến tôi không thể giành được sự công nhận mà tôi xứng đáng có. Mẹ rất buồn vì điều này. Có lẽ tôi trông đợi quá nhiều. Điều tôi muốn là một chút thừa nhận, rằng tôi đã làm tốt, chỉ vậy thôi. Tệ hơn thế, nó khiến tôi nghi ngờ cách câu lạc bộ nhìn nhận mình.

Điều đó chỉ là một trong số hàng trăm điều phía sau hậu trường khiến tôi phải đối diện với sự thực rằng mình đang ở trong một cuộc chiến mà tôi nắm chắc phần thua. Mọi người muốn đẩy tôi ra rìa vì họ tin rằng lý do tôi thăng tiến ở câu lạc bộ đó là vì bố và bác. Trong khi đó, những người bên trong đội không dám công nhận rằng tôi thi đấu tốt vì sợ họ sẽ bị "kết án" thiên vị.

Nếu tôi mà mở mồm ra nói rằng tôi nên đi, thế nào tôi cũng bị gọi là kẻ phản bội bẩn thỉu. Tôi đã nhận ra điều quái đản nhất của bóng đá là người ta có thể biến một điều từ không thể thành có thể. Tôi hiểu rằng họ rất đam mê bóng đá. Tôi cũng vậy. Tuy nhiên, chỉ là vì chúng tôi có cảm xúc với nó, chứ không có nghĩa là có thể nói rằng bóng đá có luật lệ riêng - luật lệ chỉ áp dụng cho nó mà không có trong đời thực. Ví dụ, mọi người thường xúc xiểm tôi trên sân, nói xấu tôi, sỉ nhục bố tôi và tôi.

Thế nhưng khi tôi đưa ra quyết định sự nghiệp, họ lại đòi hỏi tôi phải trung thành với West Ham, phải sát cánh bên câu lạc bộ vì tôi đã ủng hộ họ từ khi còn bé. Sự khác biệt ở đây rất lớn. Mọi người đến sân, dành thời gian hò hét vào mặt tôi, huấn luyện viên hoặc các thành viên khác trong đội. Sau đó, họ về nhà với vợ con và gia đình, quên sạch mọi thứ sau trận. Họ trở về cuộc sống thường nhật. Bóng đá với họ chỉ đơn giản là trò giải trí sau một ngày dài.

Tôi không nghĩ đã có khi nào họ dừng lại và tự hỏi xem hành động của họ trong 90 phút đó ảnh hưởng thế nào đến những người bị họ nhắm tới hay chưa? Chẳng có một lần nào tôi không đem theo nỗi giận dữ về nhà sau khi bị chửi bới trên sân Upton Park. Mọi người nói rằng phải mặt dày thì mới làm cầu thủ được. Tôi lại khá nhạy cảm, tôi là thế đấy. Tôi chưa bao giờ xấu hổ vì điều này, vì đó là một phần tạo nên con người tôi hiện tại. Điều đó không có nghĩa là tôi cảm thấy giận dữ với những gì tôi nhận được. Tôi không trông đợi để đáp trả những người chỉ trích tôi. Đôi lúc, tôi thậm chí khước từ cơ hội này. Có một thằng nhóc ngồi phía sau tôi tại khu vực ban huấn luyện ở mọi trận đấu.

Nếu tôi ngồi trên băng ghế dự bị, chắc chắn nó sẽ là người phản ứng đầu tiên khi tôi đứng lên khởi động. “Ngồi xuống đi, Lampard!”, hay một câu cũ rích: “Mày được mặc cái áo đó vì ông già và ông bác mày thôi!” Ban đầu tôi cố không để ý điều đó, nhưng cũng có lần nhìn lên. Thằng nhóc mới tầm 14 tuổi, vẻ mặt hằm hằm giận dữ. Đôi lúc tôi tự hỏi mình đã làm cái quái gì để phải nhận những điều này kia chứ?

Quái dị thay, tại ngân hàng địa phương mà tôi thường giao dịch, có một cô thu ngân đáng kính là fan của West Ham. Cô lịch sự và nhã nhặn, luôn chào hỏi tôi và thường nhắc đến cậu con trai, một fan trung thành của West Ham. Trong đầu tôi khi đó hiện ra hình ảnh một cậu bé dễ thương yêu mến West Ham như tôi hồi nhỏ. Tình cờ một lần tôi gặp cô ấy ngoài sân Upton Park. Tôi chào cô ấy như mọi khi, và thật nực cười, kế bên cô ấy là thằng ranh chết tiệt ngồi phía sau băng ghế dự bị. Cô ấy rất thân thiện, thậm chí giới thiệu con trai mình là một người vốn hâm mộ tôi, với chính tôi.

Tôi chỉ muốn nói: “Vâng, cậu ấy có cách rất thú vị để thể hiện điều đó cô ạ. À mà cô có biết cậu ấy cũng hút thuốc không ạ?” Thằng bé đứng yên một chỗ, trông rất ngây thơ. Trong tích tắc, tôi nghĩ đến việc nói với cô ấy rằng thằng con cô là một thằng ranh chết tiệt. Nhưng tôi cố kìm lại. Để làm gì cơ chứ? Tôi biết rõ con cô ấy có ý nghĩa với cô ấy hơn tôi. Vậy tại sao phải nói ra điều gì đó về gia đình cô ấy để khiến cô ấy buồn? Mẹ tôi phải chịu đựng quá nhiều từ người hâm mộ ngồi quanh bà ở khu vực ban lãnh đạo. Các chị tôi cũng vậy, không chỉ trên sân, mà cả trên phố. Khi họ đi chơi, sẽ có vài thằng con trai tiến đến họ để nói về West Ham hay về “thằng bố và thằng em chết tiệt của bọn mày.”

Tại sao chứ? Chuyện này liên quan gì tới họ? Chỉ vì các thành viên của gia đình làm việc cho West Ham nên mọi người có quyền cắt ngang buổi tối của chúng tôi bằng cách nhục mạ như vậy? Họ là gia đình tôi và họ có quyền nhận được sự ủng hộ từ

tôi nhiều như tôi nhận được từ họ. Mẹ tôi tóm gọn một cách hoàn hảo điều này: Khi mọi người hỏi bà rằng bà ủng hộ West Ham hay Chelsea, bà luôn trả lời Chelsea. Rồi người ta sẽ lại hỏi tại sao bà "trở mặt". "Vì đó là con trai tôi, gia đình tôi, máu mủ tôi." Bà đã từng bị chỉ trích vì quay lưng với West Ham. Bố tôi, các chị và vài người bạn của tôi cũng thế. Chỉ những người đặt câu hỏi mới không hiểu. Nếu tôi hỏi West Ham có quan trọng hơn gia đình họ hay không, tôi biết chắc chắn câu trả lời là gì.

Nhà Lampard không hề khác biệt trong việc ấy. Điều này từng gây rất nhiều vấn đề và tạo ra nhiều áp lực, xuất phát từ việc cả ba chúng tôi đều tham gia rất sâu vào đội bóng. Bác Harry thường phải chịu đựng nhiều hơn cả. Nếu chúng tôi thi đấu kém vào thứ Bảy, bác ấy chẳng thể buông bỏ được. Điều này sẽ luôn trĩu nặng trong đầu, thậm chí hành hạ bác ấy: những điều bác ấy đã làm, những điều bác ấy chưa làm, những điều bác ấy có thể đã làm. Tôi nghĩ điều này khá bình thường với bất cứ huấn luyện viên nào, nhưng bác ấy sẽ suy nghĩ về điều này suốt cả ngày cuối tuần.

Bố thì khác. Từ lúc nghỉ chơi bóng, ông đã có công việc riêng và không ngừng mở rộng. Ông luôn thấy được những điều lớn hơn, không để bóng đá can thiệp quá sâu vào đời mình. Có lẽ vì bố là trợ lý chứ không phải là huấn luyện viên trưởng nên có phần nào đó nhẹ nhàng hơn cho bố và gia đình trong việc tách khỏi điều đó. Khi tôi thi đấu, điều đó trở nên khó khăn hơn với mọi người vì cả hai chúng tôi đều trở thành trung tâm, nhưng đôi khi cũng ngược lại: nếu mọi thứ tốt lên, cả hai chúng tôi đều vui.

Với bố, áp lực thường cách khá xa. Bác Harry là người phải hứng chịu nhiều nhất. Đám chuyên gia phân tích, mổ xẻ bác ấy, bác ấy biết rõ điều đó. Bố tôi cũng không ngoại lệ, nhưng ít hơn bác Harry. Bố luôn tỉnh táo, tránh để mẹ tôi, tôi hay các chị dính líu đến chuyện này nhiều nhất có thể. Tôi biết rằng ông làm thế vì chúng tôi. Đã có nhiều lần tôi ước gì mình biến mất sau một

trận đấu tệ hại để rồi lại chứng kiến mình sa vào một cuộc tranh luận lê thê ở trong phòng ăn khi bố về nhà. Thông thường, ông sẽ cố gắng để công việc tránh xa khỏi gia đình nhiều nhất có thể. Ông hiểu rằng tôi chịu những áp lực khác với ông, vì vậy tôi không cần thiết phải chịu đựng những gánh nặng như ông và bác Harry. Những năm tháng ông cố gắng dạy tôi, hướng dẫn, khuyến khích cũng như thúc đẩy tôi trở thành cầu thủ chuyên nghiệp đã thực sự có hiệu quả.

Khi đó, chỉ mình tôi mới có thể giúp bản thân thành công. Bố không muốn tôi liên quan đến những rắc rối của ông. Tôi đã phải chịu đựng đủ thứ để lên đội Một cũng như cố gắng trở thành một cầu thủ tốt hơn. Tôi không cần phải biết rằng đang có một cuộc họp hay kinh phí chuyển nhượng bị đóng băng. Điều đó không có nghĩa là tôi không muốn biết. Nhưng tôi chỉ biết được vài điều thông qua vài người khác. Khi nó được công khai, bố sẽ nói với tôi những điều ông cho là cần thiết. Ông rất biết cách xét xem điều nào quan trọng, sau đó thanh lọc thông tin cho tôi. Tôi biết rất nhiều điều mà các cầu thủ khác không biết, đôi khi là về cách vận hành của đội bóng hoặc về đội hình.

Chúng tôi sẽ luôn nói về bóng đá. Ông thường cố gắng kìm giữ trong đầu vài thứ ông nghĩ không tốt lành gì. Có một vài cầu thủ thường xông vào phòng ông, yêu cầu được biết vì sao họ không được thi đấu hay tại sao họ phải ngồi trên ghế dự bị. Mọi người luôn muốn biết việc của mình cũng như chuyện gì đang diễn ra, tôi cũng không ngoại lệ. Nếu tôi biết một cầu thủ hỗn hào với bác Harry vì điều gì đó, thường tôi sẽ giữ kín điều đó. Thế nhưng, không phải vì thế mà tôi không nghĩ đến cảnh mình cũng sẽ phải chịu đựng những lời tương tự. Nhưng những điều đó chưa từng ảnh hưởng đến mối quan hệ của tôi với các đồng đội. Tôi có thể tách biệt bản thân khỏi điều này một phần vì tôi đã quen dựng một hàng rào tâm lý.

Tôi buộc phải làm thế. Đã có một vài cầu thủ từng nghĩ đến việc hỗn láo hoặc thậm chí chửi bới bác Harry và bố. Tôi nhận ra

rằng đó là một phần của bóng đá, và rằng họ chỉ muốn trút giận. Điều này đôi khi rất khó khăn. Tôi còn trẻ, mọi thứ khi ấy thật khó chịu.

Khi nhìn lại, tôi thấy vui vì mình đã biết chịu đựng. Đây rõ ràng không phải là việc tôi nên can thiệp. Tôi đã có thể lao vào bởi suy nghĩ chuyện này dính líu tới gia đình tôi. Nhưng không. Tôi đã ngộ ra từ rất nhiều chuyện từng trải qua. Đôi khi, tôi buộc bản thân phải nhìn nhận điều này theo một hướng rộng hơn. Nếu một cầu thủ cảm thấy không phục vì không được ra sân, anh ấy có quyền được nhận một lời giải thích. Đến giờ tôi vẫn còn nhớ cái cảm giác lưỡng lự khi bên ngoài văn phòng bác Harry - tôi sợ phải đối mặt với bác ấy về vấn đề này.

Một ngày nọ, Paolo Di Canio lao vào văn phòng của bác Harry và đề đạt yêu cầu được rời khỏi West Ham. Gianluca Vialli có hứng thú với tài năng của anh ta và muốn ký hợp đồng. Tôi đã từng nói chuyện với Paolo khá nhiều lần, và tôi hiểu được tầm nghiêm trọng của vấn đề. Đã có sự to tiếng và đập tay lên bàn - tất cả đều là của Paolo. Tốt thôi, tôi nghĩ, ngoại trừ việc tôi đã phải nghe đi nghe lại từ miệng anh ta rằng West Ham đã trở thành làn da thứ hai của anh ta như thế nào, và rằng nếu bạn rạch da của anh ta ra, nó sẽ có màu rượu vang và xanh da trời. Tôi thấy hơi khó chịu, vì cho dù những điều trên là sự thật, nhưng tôi chẳng bao giờ mở miệng ra nói như thế được. Giờ thì tôi thấy thoải mái hơn nhiều, vì khi trưởng thành, bạn có thể dễ dàng nhận biết cầu thủ nào đang "diễn", và ở ngoài kia, có rất nhiều những tên ngốc thích diễn thuyết về bóng đá.

Tôi thấy rất kỳ lạ. Tôi tiếp thu toàn bộ những gì tôi có thể nhìn thấy được. Có một số thứ đã thực sự trở nên hữu ích, số còn lại thì vẫn vậy. Nhìn chung thì đó là một khoảng thời gian để học tập. Tôi đã phải đối mặt với những bài học hữu ích nhất, cũng như đau đớn nhất, và chúng là những phần không thể thiếu giúp tôi có thể tiếp tục phát triển và hoàn thiện. Tôi đến West Ham với kỳ vọng lớn lao, và rời khỏi đó với sự chỉ trích cay

nghiệt. Tôi đã thấm thía những thứ mà mối quan hệ cha/con - huấn luyện viên/cầu thủ mang lại.

Tôi đã thấy những trường hợp khác tương tự: Brian và Nigel Clough, Steve và Alex Bruce. Và chỉ có những người trong cuộc mới có thể hiểu được tầm nghiêm trọng của vấn đề. Liệu một người bố có nên phớt lờ con của mình - cho dù đó là lựa chọn tốt nhất trong đội hình - chỉ vì sợ bị buộc tội là thiên vị? Hay là ông ấy sẽ làm tất cả vì đội bóng, như là một huấn luyện viên thuần túy? Tôi chợt nhận ra rằng, không một nơi nào có sức phân hóa mạnh như "gia đình". Tôi lớn lên ở một khu vực toàn những người hâm mộ West Ham, với châm ngôn sống là: "Hãy luôn chăm sóc gia đình của bạn."

Tôi đã nhìn ra được điều này theo một cách không thể nào đau đớn hơn. Tôi là một phần của gia đình West Ham - ông bà, bố mẹ, hai bác và chị em của tôi. Nhưng tôi không hề được chăm sóc. Không một chút nào cả. Đó quả thật là một sự mâu thuẫn lớn với quan niệm đạo đức của địa phương. Thậm chí cho đến bây giờ, khi quay trở lại, tôi vẫn bị chỉ trích vì sự ra đi. Tôi bị buộc tội thiếu trung thành. Vậy thì sự trung thành họ dành cho tôi ở đâu? Cả bố và bác Harry nữa? Chính họ là những người đã kéo câu lạc bộ này ra khỏi vũng lầy của cuộc chiến chống xuống hạng. Để rồi với sự giúp sức của những Paul Kitson và John Hartson, câu lạc bộ đã có thể tiến xa chưa từng thấy ở giải Ngoại hạng Anh. Họ đã giới thiệu cho thế giới những lứa cầu thủ tài năng, trình diễn những lối chơi bóng đẹp mắt. Nhưng trên tất cả, họ sẵn sàng tạo cơ hội cho các cầu thủ trẻ, điều đã biến West Ham thành một thế lực vào thời điểm đó. Và ngày càng có nhiều hơn những gia đình chọn câu lạc bộ làm nơi để gửi gắm con mình.

Dưới sự dẫn dắt của bố tôi và bác Harry, West Ham đã có được danh xưng "Học viện Bóng đá". Và đoán xem, họ được trả ơn như thế nào, sau bao nhiêu năm cống hiến, để biến West Ham trở thành một thế lực trên bản đồ bóng đá thế giới? Harry bị sa

thải và bố tôi cũng vậy. Còn tôi thì bị gán mác là "không trung thành" bởi những người hâm mộ chỉ trích tôi. Hãy xem những gì hai người họ làm cho câu lạc bộ đi, nhưng kết quả là gia đình tôi không hề nhận được bất cứ động thái tôn trọng nào từ phía ban lãnh đạo cả.

Hôm đó, mẹ tôi là người nghe điện thoại. Tôi đang ở nhà khi mẹ báo rằng bác Harry đã bị sa thải. Mẹ bình tĩnh hơn tôi tưởng. Còn tôi thì quá ngạc nhiên - vì cả cái tin tức đó và phản ứng của mẹ. Thì ra, bác Harry và ban lãnh đạo West Ham đã có rất nhiều cuộc tranh cãi sau khi Rio Ferdinand được bán đi 6 tháng trước đó. Chẳng có gì mới mẻ cả. Bác ấy đã cố gắng để đưa câu lạc bộ đi xa hơn và làm mới đội hình. Nhưng thay vì được cấp tiền, điều bác nhận được là đủ mọi lý do. Câu lạc bộ ngập trong nợ nần. Sân vận động cần được nâng cấp. Tôi đã dự đoán được là điều này sẽ đến, nhưng không ngờ nó lại nhanh như vậy.

West Ham từng là nơi truyền cảm hứng cho tôi. Tôi chưa bao giờ tưởng tượng ra cuộc sống không có câu lạc bộ - bất kể vì lý do nào đi chăng nữa. Mẹ tôi đã ngay lập tức gọi cho bác Sandra để chắc rằng mọi thứ vẫn ổn. Sandra rất tức giận, đồng thời lo lắng cho bác Harry. Tôi hỏi bố sẽ thế nào, và bố trả lời là ổn. Bố là một người cứng rắn, và dường như bố đã sớm biết tình huống này là không thể tránh khỏi. Chỉ không biết khi Harry bị sa thải, và bố ở lại với một huấn luyện viên khác mới tiếp quản, thì chuyện gì sẽ xảy ra! Đây chưa bao giờ là một vấn đề đối với bố. Ông ấy là một con người trung thành, nhưng dù không được yêu cầu rời đi, bố cũng sẽ nói với họ rằng mình sẽ ra đi.

Tôi chưa bao giờ thấy bố buồn như thế. Ông tức giận, nhưng phần nhiều là vì niềm tự hào bấy lâu của bố đã đặt nhầm chỗ. Và bố cũng buồn cho bác Harry. Hơn ai hết, bố biết những gì bác Harry đã trải qua trong nghề này. Bố đã chứng kiến mọi thứ đằng sau cánh cửa của ban lãnh đạo – những điều luôn được che giấu trước phần còn lại của thế giới – sau khi một ai đó ra đi.

Bác Harry bộc lộ cảm xúc dữ dội hơn. Bác thất vọng với cách mà mọi chuyện kết thúc, nhưng dù sao đây cũng là sự giải thoát. Dường như mọi huấn luyện viên đều biết rằng mình có thể bị sa thải vào một ngày nào đó. Có thể họ lựa chọn không nghĩ nhiều đến điều đó, và ai có thể trách họ?

Tôi gọi điện cho Harry để hỏi thăm.

“Ta ổn, Frank ạ.” Bác ấy nói với tông giọng trầm trầm thường ngày. “Cháu thì sao?”

“Cháu xin lỗi, Harry.”

“Xin lỗi vì cái gì cơ? Không cần đâu, con trai ạ! Cái gì đã xảy ra rồi thì cứ để cho qua. Ta sẽ ổn thôi. Cháu hãy chờ mà xem.”

Lúc đó tôi cảm thấy việc nói chuyện thực sự khó khăn. Mối quan hệ gia đình luôn là thứ cản trở những cuộc đối thoại về bóng đá giữa chúng tôi, vậy mà giờ phút này tôi lại cảm thấy điều ngược lại. Bác Harry đánh giá cao tình cảm của tôi. Ông ấy là bác của tôi, và tôi luôn ngưỡng mộ bác.

“Hãy chăm sóc bản thân bác nhé,” tôi nói, cố gắng kết thúc cuộc hội thoại tự nhiên nhất có thể.

“Cảm ơn cháu. Cháu cũng vậy nhé. Hiểu chứ, Frank?”

Tôi hiểu những gì bác ấy nói. Và bác ấy đã đúng. Tôi biết điều đó, và bố tôi cũng vậy. Rất nhanh chóng, bố bắt đầu lo lắng và suy nghĩ về tương lai của tôi. Như là bản năng tự nhiên vậy. Ông chấp nhận sự thật, và muốn bảo vệ tôi thật tốt. Những suy nghĩ trong đầu tôi lúc đó rất đơn giản: thoát ra khỏi mớ bòng bong này càng nhanh càng tốt. Vấn đề không chỉ là về bóng đá nữa, mà là gia đình.

Giá như tôi có một mối quan hệ tốt đẹp hơn với những người hâm mộ, thì mọi chuyện đã khác. Nếu như Rio ở lại, tôi có lẽ

cũng vậy. Nếu họ không nói dối tôi thì ai mà biết được cơ chứ? Với tâm trạng tồi tệ, tôi đã nhấc máy gọi điện cho Terence Brown, chủ tịch khi đó, một tuần sau khi bác và bố bị sa thải.

Tôi đã có một cuộc phẫu thuật chứng thoát vị, nên đã bị loại ra khỏi đội hình. Trận đấu cuối cùng của tôi là trận thua trước Leeds United vào cuối tháng 4. Vài tuần trước tôi đã ghi bàn trước Newcastle khi đang bị dẫn 2-0. Bàn thắng đó là từ chấm phạt đền.

Tôi đã gặp Kutner trước để xem anh ta nghĩ gì.

“Cứ đến đó và lắng nghe đi,” anh ta nói. “Sẽ thật thú vị nếu không có chuyện gì xảy ra đấy.”

Tôi bước vào văn phòng của Brown và được chào đón một cách nồng ấm. Tôi khá bối rối, không biết ông ta nghĩ mình sẽ nói cái gì nhỉ. Ông ta cũng có vẻ căng thẳng, nhưng đã lái câu chuyện vào vấn đề chính. Câu lạc bộ muốn tôi ở lại. Tôi thực sự ngạc nhiên. Đây không phải là ấn tượng họ dành cho tôi. Brown nói rằng ông ta hiểu tôi đã trải qua quãng thời gian khó khăn như thế nào. Tôi nhìn thẳng vào ông ta, và cảm thấy tất cả những lời đó là không thể tin được.

Ông ta hiểu vấn đề? Thật ư? Ông ta có hiểu được cái cảm giác bị chế giễu, chỉ trích bởi hơn một ngàn người trong khi đang cố gắng trình diễn những gì tốt nhất? Ông ta có hiểu tôi đã phải cố gắng đến nhường nào để chiếm lấy lòng tin của người hâm mộ? Liệu ông ta có thể giải thích cho những gì mà West Ham đã làm với bố tôi và bác Harry? Không. Tôi không nghĩ vậy. Tôi thậm chí còn không thấy được bất cứ sự thấu cảm nào trong từng lời nói phát ra từ miệng người đàn ông này.

Nhưng, ông ta vẫn có can đảm ngồi đây, bày tỏ mong muốn tôi ký vào một bản hợp đồng mới, để cùng xây dựng tương lai cho câu lạc bộ? Tôi nhìn thẳng vào mắt ông ta. Tôi chỉ hy vọng là mình có thể nhìn thấy được ít nhiều dấu hiệu của cảm xúc, chí

ít cũng là sự thấu hiểu cho những gì tôi đã phải trải qua. Nhưng không. Tôi không cảm nhận được chút gì cả.

Tôi cố gắng giữ bình tĩnh hết mức có thể. Phải chăng họ thực sự muốn tôi ở lại, hay đằng sau đó còn là một động cơ nào khác? Sau tất cả, nếu tôi chịu ký vào hợp đồng, giá trị của tôi trên thị trường chuyển nhượng sẽ tăng phi mã. Từ những gì tôi nghe được, West Ham đã đeo vào cổ tôi cái mác giá 14 triệu Bảng cho bất cứ câu lạc bộ nào ngỏ ý chiêu mộ. Tôi sẽ phải chịu một phần phí - gọi là phí trung thành - nếu tôi yêu cầu được ra đi. Liệu kế hoạch của họ có phải là đẩy tôi vào thị trường chuyển nhượng để họ có thể nhận về nhiều tiền hơn không? Tôi đã cho câu lạc bộ này gần như tất cả, thời gian, công sức… nhưng dường như họ đang muốn kiếm tiền từ tôi.

Kutner nói, trong tình cảnh này thì tôi nên rời khỏi West Ham. Anh ta chắc là họ cũng sẽ hiểu thôi. Tôi đứng dậy và định rời khỏi văn phòng của Brown. Tôi đã thấy lo lắng trước khi bước vào đây nhưng cuộc nói chuyện đã giúp tôi đưa ra quyết định. Đáng ngạc nhiên, vị chủ tịch đưa ra con át chủ bài, nỗ lực cuối cùng nhằm thuyết phục tôi ở lại: “Biết đâu huấn luyện viên mới sẽ khiến cậu thay đổi suy nghĩ thì sao, Frank?”

Tôi dừng lại để cân nhắc. Liệu điều này có mang lại chút thay đổi nào không? Và tôi chỉ mất có vài giây để đưa ra quyết định cuối cùng.

“Tôi đếch quan tâm, kể cả ông có đem về Fabio Capello đi chăng nữa. Tôi sẽ ra đi.”

Tôi bước ra khỏi văn phòng của ông ta, và đó là lần cuối cùng. Kutner theo sau, đặt tay lên lưng tôi để giúp giải tỏa áp lực. Lúc đó, cảm giác như bao nhiêu gánh nặng mà tôi phải chịu đựng bấy lâu nay đã được trút sạch. Và tin được không, tôi cảm thấy vô cùng nhẹ nhõm. Mọi chuyện đã kết thúc rồi. Kết thúc rồi.

Tôi rời West Ham không chỉ vì những gì họ đã làm với bố tôi. Sự thật là tôi có tham vọng phát triển bản thân với tư cách là một cầu thủ chuyên nghiệp. Một sự thật hiển nhiên, khi bố tôi với bác Harry ở đó, thì tôi cũng sẽ vẫn ở đó. Tôi cảm thấy biết ơn, vì nhờ những trải nghiệm ở đây, tôi đã được định hình và trở thành một cầu thủ, một Frank Lampard của ngày hôm nay. Phải thừa nhận rằng, cho đến tận ngày nay thì gia đình tôi vẫn mang một vài đặc trưng của vùng East End. Thực sự, nó mạnh hơn tất cả. Đó chính là lòng trung thành với gia đình.

Tôi sẽ luôn quan tâm tới những người thân nhất của mình. Đã, đang và sẽ mãi như vậy.

Chương 4
KẾT THÚC CUỘC TÌNH

West Ham vẫn luôn gợi lên một cảm giác rất mãnh liệt trong tôi. Đôi khi - vào những lúc tôi quay trở lại sân Upton Park cùng với Chelsea - sự tức giận và khó chịu từ những khán đài của sân Upton Park đã cộng hưởng với cái cảm giác mà tôi từng cố bỏ lại phía sau. Và, từng có những khoảng thời gian tôi nghĩ rằng mình đã dứt được tình với The Hammers[9], nhưng không, điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Việc gạt bỏ những kỷ niệm đẹp nhất trong gần 20 năm cuộc đời bạn là không thể - càng nực cười hơn khi tôi đang cố quên đi câu lạc bộ mà mình từng yêu mến hơn bất kỳ thứ gì khác.

[9] Biệt danh của West Ham.

Tuy nhiên, xung quanh tôi ngày nay có ít dần sự xuất hiện của những người trung thành với West Ham. Thật là kỳ lạ khi tôi đã từng sinh ra và lớn lên trong một gia đình và một cộng đồng mà đâu đâu cũng liên quan đến câu lạc bộ. Nhưng đây cũng là điều khiến tôi cảm thấy thoải mái hơn. Lý do ư? Chính là vì những thứ mà những cổ động viên của West Ham đã gán cho tôi.

Có những người đã đối tốt với tôi, có những người lựa chọn ở bên tôi, và giúp đỡ tôi kể cả khi đám đông có lựa chọn ngược lại. Tôi đã, đang và sẽ không bao giờ quên ơn họ. Họ là những mảnh linh hồn thực sự của West Ham, họ thực sự đánh giá đúng mức những cống hiến của tôi cho câu lạc bộ và ghi nhận sự nỗ lực của tôi. Nhưng họ chỉ chiếm số ít, và việc phải nói về West Ham với một giọng tiêu cực như vậy khiến tôi đau lòng. Tôi không muốn nói những điều không tốt đẹp với những người hâm mộ

của West Ham - những người đã từng cho tôi động lực và cảm hứng - họ không xứng đáng để bị chỉ trích. Tuy nhiên, tôi không thể phớt lờ được cái cảm giác mà mình đã phải chịu đựng.

Khi tôi quay trở lại Upton Park - một số người đã nói với tôi rằng họ không đồng ý một chút nào với cách mà mọi người nói về tôi - những người bình thường trên đường phố London, trong những nhà hàng và bất cứ đâu mà tôi đã đến và được nhận ra.

Tôi cũng nhận được những lá thư mà trong đó, người viết nói rằng họ tự hào vì những gì tôi đã làm được với tư cách một cậu bé trưởng thành từ Upton Park. Điều này xảy đến thường xuyên hơn dưới thời Chelsea của Jose Mourinho, khi những gì tôi làm được đã quy đổi ra thành những chiếc cúp và huy chương. Nhìn bề ngoài, bạn có thể thấy rằng tôi đã nhận được rất nhiều sự yêu mến và ngưỡng mộ. Cũng có một số người đã gửi lời xin lỗi vì cách họ đối xử khi tôi quay trở lại sân Upton Park.

Điều này thật tốt, nhưng tôi chưa hề thấy có ai dám đứng dậy và phản đối về sự thù ghét tồn tại xung quanh họ khi tôi khoác lên mình màu áo xanh của Chelsea. Tôi không mong muốn có ai đó về phe mình cả - tôi không cần đồng minh - nhưng lại không thể hiểu nổi vì sao họ có thể nói là "thông cảm" trước những gì tôi đã trải qua, và tiếp tục im lặng để cho sự thù ghét chảy qua mọi ngóc ngách của sân Upton Park. Nếu họ không dũng cảm nói lên tâm tư của mình trong khi vẫn cùng phe với những người mà họ đang phản đối, vậy thì tại sao họ lại nói với tôi những điều khác biệt như vậy? Dù sao, tôi không phải là người duy nhất phải trải qua cảm giác này.

Paul Ince cũng từng là một huyền thoại tại đây. Một cầu thủ mà tất cả mọi người đều ngưỡng mộ và yêu mến vì những cống hiến của anh ấy cho câu lạc bộ. Tôi cũng đã từng rất hâm mộ anh ấy. Tôi coi Incey như hình mẫu khi còn là một đứa trẻ và muốn được giống anh ấy - năng nổ, thính nhạy với bàn thắng. Incey chính xác là mẫu cầu thủ mà tôi muốn trở thành. Anh ấy

tự gọi mình là “The Guv’nor”[10], và không có gì phải tranh cãi về biệt danh đó cả. Tuy nhiên, sau khi rời West Ham, Paul Ince đã trở thành “The Judas”[11].

[10] Nghĩa là “Kẻ uy quyền”.

[11] Nghĩa là “Kẻ phản bội”.

Tôi cũng đã ở đó, cùng với những cầu thủ của đội trẻ, khi Paul Ince quay trở lại sân Upton Park trong màu áo Manchester United. Anh ấy thực sự bị ghét bỏ. Ngay khi trận đấu bắt đầu, tiếng la ó và huýt sáo vang lên, càng lúc càng trở nên tồi tệ hơn theo chiều dài của trận đấu. Những tiếng hét của các cổ động viên dường như được sản sinh ra từ sự tức giận cùng cực. Incey đã có những giây phút của riêng mình. Sau khi anh ghi bàn thắng san bằng tỷ số ở những phút cuối, đám đông càng trở nên điên loạn hơn. Tất cả những gì anh ấy phải chịu đựng, thật sự ghê gớm.

Tôi đã phải cố gắng hiểu vì sao người ta lại đem lòng ghét bỏ Paul Ince hoặc Frank Lampard đến vậy. Bóng đá là một môn thể thao của lòng đam mê, và những người hâm mộ có quyền cảm thấy tự hào vì lòng trung thành của mình. Tôi hiểu được điều này, vì tôi đã từng cảm thấy như vậy. Thế nhưng có đôi chút khác biệt khi sự chú ý của họ đều được dồn vào một cá nhân cụ thể. Đó là những gì đã xảy ra khi tôi quay trở lại Upton Park. Nói thế nào nhỉ, dường như cả trận đấu trở thành “bữa tiệc ghét Frank Lampard”. Trước khi bắt đầu trận đấu, tên của các cầu thủ trong đội hình chính sẽ được xướng lên. Đến tên tôi, những tiếng la ó bắt đầu xuất hiện và ngày một lớn hơn. Bạn có thể nghe được đủ loại câu chửi như “Lampard! Cút về Chelsea đi!”, “Đồ phản bội!”, và dĩ nhiên, ngọt ngào nhất là:“Thằng mập khốn kiếp!”

Thứ đáng ra là một trận đấu bóng đá, nay lại trở thành một nơi để thể hiện sự thù ghét với một cá nhân. Tôi cũng không để tâm

đến những chuyện như vậy lắm. Tất cả những người đến xem trận đấu giữa Chelsea và West Ham đều nghe thấy những tiếng gào thét như vậy, và phần lớn sẽ cảm thấy chán ngấy - nếu bạn không phải là một cổ động viên sở hữu vé mùa của câu lạc bộ.

Tôi đã từng nghe và đọc được những bài viết của người hâm mộ West Ham, và biết được rằng những thái độ mà họ dành cho tôi chỉ là bởi vì họ "thù dai". Tôi sẽ cười, nhưng không hề vui một chút nào. Thực tế họ không phải vậy. Nếu trí nhớ của họ đủ tốt, họ sẽ biết rằng đã từng có một cậu bé 5 tuổi khoác áo West Ham, đeo lên mình cái khăn to đùng của câu lạc bộ, đứng trên khán đài của sân Upton Park để xem bóng cùng với bố và chị gái của mình. Nếu còn nhớ, họ sẽ thấy rằng đã từng có một cậu bé là con trai của một huyền thoại của câu lạc bộ đã cố gắng hết sức để vượt qua cái bóng của bố mình. Và cậu bé đó đã phải nỗ lực rất nhiều để có được chỗ đứng trong đội bóng mà cậu yêu mến.

Có thể nói những người tự cho rằng mình có trí nhớ của một con voi thì thực tế lại có trí nhớ của một con cá vàng. Mọi người thường hỏi vì sao tôi lại cứ nhớ mãi về những kỷ niệm tồi tệ ở West Ham như vậy, và câu trả lời là vì những kỷ niệm đó sẽ không dễ để quên. Tôi đã từng bị chỉ trích dữ dội khi tôi được ra sân với tư cách là "con trai của Frank Lampard Sr" chứ không phải là một cầu thủ đủ năng lực. Nhưng bây giờ thì sao? Tôi chỉ chịu thua Ronaldinho trong cuộc chạy đua giành Quả bóng Vàng, và đã vô địch Ngoại hạng Anh cùng Chelsea.

Họ đã từng chỉ trích rằng tôi không đủ tốt để chơi cho West Ham, nhưng giờ đây tôi đủ giỏi để chơi cho nhà vô địch Ngoại hạng Anh và Đội tuyển quốc gia. Chừng đó là quá đủ để chứng minh họ đã sai. Vậy, phản hồi của họ là gì? Chấp nhận xuống nước và thừa nhận mình đã sai? Ồ không, nhầm to rồi. Họ vẫn cứ mãi như vậy thôi, vùi đầu vào đống cát sâu thẳm, thề thốt trung thành với West Ham, và quyết định tiếp tục nhìn tôi với con mắt như vậy. Họ là những người hâm mộ West Ham và họ ghét Frank Lampard. Thật đáng buồn làm sao.

Nếu tôi rời khỏi sân Upton Park, rời khỏi West Ham, và thất bại trong việc phát triển sự nghiệp, tôi sẽ phần nào thấy dịu hơn khi nghe những lời nhiếc mắng. Nhưng vấn đề ở đây là, tôi đã trở nên tốt hơn - so với giai đoạn mà tôi còn ở đó - và những con người đó ghét phải thừa nhận sai lầm.

Hồi 18 tuổi, tôi đã từng thử dùng mạng xã hội và truy cập vào các trang fanpage của câu lạc bộ. Tại đó, có rất nhiều hộp thư chat và lượt like của người hâm mộ - những người sẽ ném đủ thứ về phía tôi: từ những lời sỉ vả điên cuồng cho đến những lời sáo rỗng vô căn cứ. Họ vẫn nhắc đến tôi là "con trai của…", điều mà tôi đã quá quen rồi. Họ luôn nói xấu sau lưng tôi, không ngừng nghỉ. Còn tôi thì phải liên tục phấn đấu để trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình. Nếu ai đó nói với tôi rằng tôi đã thi đấu tệ, thì đó là ý kiến chủ quan của anh ta, chúng ta có thể đồng ý, hoặc là không. Là một cầu thủ, bạn sẽ phải hứng chịu rất nhiều những lời chỉ trích đến từ nhiều phía, nhưng thứ làm tôi khó chịu là, tôi hoàn toàn vô tội. Đây là một sự ám ảnh của các cổ động viên West Ham, mặc cho tôi là người chăm chỉ nhất câu lạc bộ.

Tôi luôn tận dụng những ngày nghỉ, tranh thủ ở lại sau các buổi tập để luyện thêm, và luôn cố gắng để phát triển hơn nữa. Đương nhiên tôi có cả mặt tốt và mặt xấu, nhưng hai từ "lười biếng" không hề có trong từ điển của tôi. Một điều nực cười nữa là "tôi chỉ có thể ghi bàn vào lưới những đội bóng nhỏ, trong những trận đấu không có nhiều ý nghĩa". Những cuộc điện thoại cũng hay xuất hiện vì vấn đề này. Cách mà họ suy nghĩ và cách mà họ làm khiến tôi cảm giác rằng, có phải tất cả những gì tôi phải hứng chịu đều là từ những tên nghiệp dư mà ra hay không?

Kể cả hôm đó tôi chơi tốt, hay không phạm phải lỗi gì, thì họ vẫn gây chuyện. Và cái cớ quen thuộc nhất là "tôi được tin dùng và không bao giờ bị thay ra vì bố tôi và bác Harry đang cầm quyền". Với vấn đề này, tôi xin được giải thích như sau: Từ khi gia nhập

Chelsea, tôi đã được sử dụng trong bốn trận đấu đầu tiên, sau đó chỉ bị thay ra khỏi sân một lần. Và kể từ đó trở đi, tôi đã ra sân 164 lần cho câu lạc bộ, thiết lập một kỷ lục mới cho bóng đá Anh. Điều này trải dài suốt 5 mùa giải với hai đời huấn luyện viên khác nhau. Nên, thân gửi đến những người đã nói ra cái cớ này, các bạn có thể đúng, nhưng điều mà các bạn đã sai chính là lý do của nó. Điều này hoàn toàn không hề liên quan đến việc ai là người nắm quyền, và đã được chứng minh bằng những con số sau khi tôi rời câu lạc bộ.

Có không ít những tai nạn khác mà tôi gặp phải trong quãng thời gian này. Mọi người vẫn thường lao đến thóa mạ mỗi khi tôi ra ngoài đi dạo phố. "Nghe này, mày đã chơi rất, rất tệ, vậy mà mày còn có thể ở đây được sao?" Còn nhớ, vào một buổi tối, tôi đi ra ngoài cùng Moncs và những người bạn (là fan West Ham nhiệt thành) của anh ấy. Vào quán bar, chúng tôi thấy có cả tá những người đàn ông vạm vỡ, đầu khá ít tóc. "Steve, xem ai kìa?" Một gã cất tiếng. "Frank Lampard đó. Chẳng phải mày đã ỉ ôi về nó cả chiều hôm nay hay sao?" Chúng tôi đã thắng 2-1 nhưng điều đó dường như là chưa đủ đối với họ. Tôi đã bị vây quanh bởi mười người, và như một đứa trẻ, tôi không biết mình sẽ phải làm gì tiếp theo.

Thậm chí đến mức độ mà bạn không cần phải ở bên họ thì mới cảm nhận được sự tức giận. Sự thù ghét theo tôi đi khắp mọi nơi: ở nhà, ra phố. Tôi đã nhắm mắt đi ngủ, và khi tỉnh dậy, mọi thứ vẫn ở đó. Sự lo lắng bắt đầu tấn công vào tư tưởng của tôi, và tôi thì vẫn chưa hoàn toàn hiểu chuyện vào lúc ban đầu. Tôi cứ nghĩ rằng đó chỉ là những sự lo lắng thông thường về trận đấu: bạn chỉ việc chơi bóng thật tốt, thi đấu thật hay, là nó sẽ tự nhiên biến mất. Nhưng chỉ đến khi bạn ra khỏi sân mà vẫn mang nguyên trong mình cái cảm giác ấy, bạn mới hiểu rằng có gì đó đang rất không ổn.

Nhiều năm sau, mẹ tôi mới nói chuyện với tôi về vấn đề này. Bà bảo rằng bà đã rất lo lắng cho tôi vào thời điểm đó. Tôi thường

rất ủ dột và xanh xao vào mỗi sáng thứ Bảy, và tình hình cứ thế tệ đi khi trận đấu ngày càng đến gần. Tôi thực sự rất buồn. Mẹ tôi biết rằng, nếu bà cố tiếp cận tôi và hỏi chuyện, thì tôi sẽ giả vờ như không hề có gì xảy ra, nên bà đã quyết định để tôi một mình. Nhưng vẫn có những lúc mà tôi đã chơi tốt, và cảm thấy tự tin vào bản thân hơn. Tôi cũng rất vui khi mình có thể giải tỏa được chút đỉnh.

Để hiểu rõ hơn điều này thì cũng dễ thôi - chỉ cần một vài lần chuyền hỏng hoặc mất bóng. Với một khán đài có sức chứa hơn 30.000 người, thì bạn có thể nói rằng tất cả đều được xuất phát từ những lời nói thầm. Và những thứ đó lan truyền nhanh như một đại dịch vậy. Nó bắt đầu khiến tôi cảm thấy lo lắng. Tôi hoàn toàn có thể giành quyền kiểm soát bóng từ đối phương và triển khai bóng lên trên. Tôi đã có thể làm được điều này từ rất lâu rồi. Đó là một điều hết sức tự nhiên. Nhưng vào hôm đó, trong đầu tôi tràn ngập ý nghĩ rằng sẽ ra sao khi mình thất bại. Tôi phải cần đến hai lần suy nghĩ mới có thể đưa ra quyết định cuối cùng. Tôi sợ rằng điều đó sẽ đem lại thêm nữa những sự tiêu cực từ phía người hâm mộ.

Ian Bishop là một trường hợp đặc biệt, một cầu thủ thực sự tài năng. Ông ấy là người của thế hệ trước, nhưng ông cũng đã phải chịu đựng những thứ y hệt như tôi vậy. Thật kỳ lạ. Đã từng có rất nhiều cầu thủ tài năng, nhưng cuối cùng lại bị ghét bỏ bởi chính những người hâm mộ của đội nhà. Michael Carrick đến sau khi tôi rời đi, và anh ấy cũng cảm thấy y hệt như vậy. Tại sao ư? Vì anh ấy muốn được chơi bóng theo cách của mình. West Ham vẫn luôn tự hào là một câu lạc bộ có tinh thần chiến đấu quật cường, vậy mà những cầu thủ góp phần khuếch đại cái tinh thần đó lại bị ghét bỏ. Đúng vậy, bạn sẽ không học được gì nếu không phạm sai lầm. Không có ai là hoàn hảo cả. Tôi cũng đã có những trao đổi nhỏ với Michael (Carrick), và chính tôi cũng cảm thấy sự tương đồng trong cái cách mà người hâm mộ West Ham đối xử với cả hai người.

Nhưng với tôi thì điều đó lại có phần cay độc hơn. Tôi nghĩ là do thực tế bố tôi và bác Harry là người nắm quyền. Nhưng, tại bất cứ đội bóng nào, đều xuất hiện những cầu thủ luôn bị đổ lỗi ngay cả khi đội bóng có chiến thắng đi chăng nữa. Đó như là bản năng của họ, hoặc là bản năng của cả đội bóng.

Một ví dụ khác, Paulo Wanchope cũng vậy. Mọi thứ càng trở nên tồi tệ hơn khi đội bóng bắt đầu bước vào giai đoạn khó khăn. Anh ấy có thể trở thành một vị thần vào một ngày, nhưng lại chơi cực kỳ tồi tệ vào một ngày khác. Nó xảy đến với tất cả mọi người! Điều này thực sự bất bình thường với một cầu thủ tài năng như Paulo. Nhưng khi nó xảy đến, bạn sẽ thấy sự tự tin bị ảnh hưởng gần như ngay lập tức. Có những lúc bạn nhìn thẳng vào mắt đồng đội, và không thể thấy được thứ gì khác ngoài sự sợ hãi và thù ghét - không ý chí, không ham muốn, chỉ có sự e sợ về những điều sẽ xảy ra tiếp theo. Thực sự không tốt một chút nào. Tôi đã thấy điều này xảy ra ở West Ham. Giờ đây, tôi đã trở nên "mặt dày" hơn. Tôi đã có thể tiếp tục tiến bước mà không hề ngoảnh mặt nhìn lại những khoảnh khắc đen tối đó nữa.

Cứ mỗi khi đứng dậy khỏi băng ghế để khởi động, một khu khán đài lại làm tôi nôn nao. Tôi sẽ thực hiện những bài chạy để có thể dẹp bỏ cảm giác đó. Bạn có thấy tôi quá trẻ con không? Có những lúc tôi thậm chí còn không muốn chơi bóng. Tôi chỉ muốn bác Harry bỏ quên mình trên băng ghế dự bị, rũ bỏ hết mọi thứ mà đi thôi.

Tôi không có đủ năng lượng để làm vậy. Cứ thế, tôi lại càng trở nên ủ dột và buồn bã về những gì đang xảy ra. Và bố tôi biết tất cả. Ông đã quan sát tôi từ mọi góc độ. Bạn có thể che giấu được điều đó trong một trận đấu bóng đá. Điều đó thực ra lại khá dễ dàng, bằng cách cố gắng giữ quả bóng ở xa mình. Bố tôi biết được điều này, nhưng ông không bao giờ cố gắng đào sâu. Ông chỉ động viên tôi tiếp tục tiến lên, hiểu rõ giá trị đích thực của bóng đá, đối diện và thống trị nỗi sợ. Đã có những giây phút mà

tưởng như tôi đã bị cuốn đi, nhưng thật may, bố luôn giữ tôi ở lại.

Tôi đã dành rất nhiều thời gian để cân nhắc. Tôi không biết liệu mình có nên xuống chơi ở những hạng đấu thấp hơn hay không. Tôi thà đi tập từ 5 giờ sáng đến 9 giờ tối cùng những người đồng đội còn hơn là phải nhận những sự xúc phạm từ 30.000 người. Tôi đã từng đến gặp bác Harry để đề đạt ý tưởng này. Nhưng bác ấy, tất nhiên, đã không để cho tôi đi. Rằng tôi và Rio Ferdinand sẽ có tương lai ở đội bóng, rằng chúng tôi chính là tương lai của đội. Chúng tôi có thể hiểu được ý của bác Harry, nhưng ngu ngốc thay, tôi lại coi như đây là "ánh sáng cuối đường hầm".

Tôi cứ thế làm việc và luyện tập một cách chăm chỉ. Tự nhủ rằng một ngày nào đó mình sẽ thoát khỏi viễn cảnh này và vươn tới thành công, nên càng lao đầu vào luyện tập. Sức mạnh tinh thần mà tôi có được là yếu tố đóng vai trò quan trọng cho sự tiến bộ của tôi. Đồng ý rằng bản thân đã phát triển hơn nhiều từ khi đến Chelsea - nhưng thứ làm tôi khó chịu là mọi người không nhìn ra được tiềm năng của tôi tại West Ham. Rõ ràng tôi đã tiến bộ hơn nhiều so với hồi 18-21, nhưng họ luôn cố tình không hiểu. Nếu họ cho tôi cơ hội, thì có lẽ tôi sẽ chấp nhận ở lại đó lâu hơn.

Tôi cảm thấy khá khó chịu khi đối mặt với sự thật rằng có quá nhiều những sự thù địch và căm ghét giữa tôi và câu lạc bộ mà tôi đã đem lòng yêu mến từ khi còn rất nhỏ. Họ đã có thể cho tôi thêm cơ hội. Họ đã có thể chịu khó quan sát, và đã có thể thấy một cậu bé đang ngày đêm luyện tập để trở nên tốt hơn - cậu bé là con trai của một trong những huyền thoại của câu lạc bộ, và là một phần của những thành công của họ. Họ đã có thể chỉ ra những sai lầm của tôi, và động viên tôi làm tốt hơn.

Rio cũng đã từng quay trở lại Upton Park, và chẳng có vấn đề gì cả. Trong một khoảnh khắc, tôi ước được như cậu ấy. Tôi đã từng nghĩ rằng mình có thể quay trở lại, được chấp nhận và giải

quyết mọi chuyện. Nhưng, mọi thứ đã đi quá xa. Tôi sẽ không thay đổi những gì tôi nghĩ về West Ham đâu. Không hề. Giờ đây, khi quay trở lại Upton Park, nếu tôi nhận được những lời hò reo, thì xin lỗi, tôi cũng không muốn nhận chúng nữa.

Khi tôi rời đi, câu lạc bộ đang trong giai đoạn khủng hoảng tài chính. Họ có được 11 triệu Bảng từ việc bán tôi - một cầu thủ chưa bao giờ được đối xử đúng mực bởi những người hâm mộ. Tôi không cảm nhận được chút ấm áp nào khi ở West Ham. Đáng lẽ ra đây sẽ là một nơi thật đặc biệt đối với cá nhân tôi. Cảm giác duy nhất tôi có thể thấy được, là sự tự hào khi được sinh ra trong một gia đình có mối liên kết chặt chẽ với họ. Tôi đã từng ao ước khoác lên mình màu áo của West Ham, nhưng giờ đây, những xúc cảm ấy đã thay đổi, và tôi xin lỗi khi mọi thứ buộc phải thay đổi.

Mọi người dường như cũng hiểu được rằng tôi đã phải trải qua điều gì. Đa phần các cầu thủ, những người từng cống hiến cho một câu lạc bộ, hoặc yêu mến câu lạc bộ đó, đều sẽ trông đợi vào kết quả của họ sau khi rời đi. Joe Cole là một ví dụ điển hình. Sau những trận đấu của Chelsea, một nhân viên của phòng thay đồ sẽ đến và cập nhật kết quả của những trận đấu khác. Và, Joe sẽ hỏi về West Ham. Nếu họ thua, cậu ấy sẽ buồn chán thấy rõ. Những vết thương lòng của tôi vẫn còn nguyên, nên tôi đã đón nhận thông tin này với một nụ cười nhạt. Đó là những gì tôi muốn. Tôi muốn West Ham thua trận. Thậm chí đến bây giờ, tôi còn chẳng buồn cập nhật kết quả của họ nữa.

Đây có thể là một hành động không đẹp, nhưng tôi cược rằng những ai ở trong tình huống giống tôi cũng sẽ cư xử như vậy. Gửi đến những người luôn chỉ trích tôi, tại sao? Các người nghĩ rằng các người cứ việc chỉ trích tôi, và tôi sẽ quên hết ngay sau khi tiếng còi mãn cuộc cất lên? Không, đây không phải cuộc sống. Tôi đã bị ảnh hưởng rất nhiều bởi những điều này. Tôi chỉ có thể chịu đựng chúng một mình khi bị thóa mạ là “thằng mập”, “chó chết”... Với từng đó thứ, liệu tôi có còn nên duy trì

tình yêu với West Ham như xưa nữa? Và cả với gia đình tôi nữa? Tôi chắc là không.

Sự thật rằng gia đình tôi bây giờ không còn chút cảm xúc nào với West Ham cả. Những gì đã xảy ra là một sự xúc phạm đến cả gia đình. Điều này đã vượt ra khỏi phạm trù bóng đá, và chúng đã xâm lấn tâm trí tôi. Đã có rất nhiều người hâm mộ của The Hammers chê bai rằng câu lạc bộ đã bỏ ra quá nhiều tiền cho tôi. Nhưng ở Chelsea, mọi thứ thực sự khác biệt. Họ đã cho tôi cơ hội để trình diễn, và khi tôi chơi tốt hoặc hòa nhập nhanh, họ nhận ra ngay lập tức. Họ hô vang tên tôi mỗi khi tôi chạm bóng. Còn nhớ, tôi đã từng chuyền một đường vượt tuyến lên phía trên cho Jasper Gronkjaer. Dù anh ấy không thể đón được đường chuyền của tôi theo ý muốn, nhưng khi tôi bước lên để đá quả phạt góc, đây là những gì tôi nghe được:

“Chỉ có một Frank Lampard mà thôi…”

Tôi nghĩ thầm: “Gì thế này? Chuyện này chưa bao giờ xảy ra cả!” Đây là những gì tôi nhận được từ một câu lạc bộ mà trước đây tôi thậm chí còn chẳng để tâm đến. Tôi đã nhận ra tầm quan trọng của một con người khi được trao cho những cơ hội. Tình yêu của tôi dành cho Chelsea cứ thế lớn dần lên. Và, nếu họ có bán tôi đi, hoặc tôi không còn nằm trong kế hoạch của huấn luyện viên nữa, thì Chelsea vẫn sẽ luôn có một vị trí trong tim tôi. Tôi sẽ luôn theo dõi họ, và muốn họ thắng trận.

Tôi sẽ không đánh đổi khoảng thời gian tôi có tại Chelsea với bất cứ thứ gì. Họ đã cho tôi sự tôn trọng, thứ mà tôi không bao giờ có được ở West Ham. Và cả bố tôi nữa. Ông ấy đã ở câu lạc bộ này được 20 năm, ra sân hơn 700 trận. Ông bị gãy chân khi 18 tuổi và phải chiến đấu hết mình để quay trở lại, rồi tiếp tục cống hiến dưới vai trò trợ lý huấn luyện viên. Khi mọi người nhắc đến Bobby Moore, Geoff Hurst hay Billy Bonds, lẽ ra bố tôi cũng xứng đáng được xếp ngang ngửa với họ. Tôi không so sánh mình với

bố, nhưng tôi nhận thấy rằng với từng đấy thành tựu, thì đáng lẽ chúng tôi phải được đối xử khác. Nhưng không!

Điều làm tôi buồn lòng hơn cả là bố vẫn chịu đi xem trận đấu của West Ham, ở nơi mà ông đã bị đối xử tệ bạc, vì tôi. Thay vì được công nhận là một huyền thoại, ông phải hứng chịu những lời nói vô căn cứ đến từ người hâm mộ, chẳng hạn như, "Nói với thằng con trai ông rằng, nó là một kẻ phản bội!" Bố không đáp lại, nhưng tôi biết, nếu gã kia còn cố nói thêm một câu nào nữa, hắn sẽ gặp rắc rối to. Loại người hâm mộ nào lại thiếu tôn trọng như vậy chứ? Tôi ghét điều đó. Họ có thể gọi tôi thế nào cũng được, nhưng đừng động vào bố tôi. Bố đã cống hiến cho West Ham gần như cả sự nghiệp, vô địch FA Cup 2 lần, và giúp họ có được những khoảnh khắc đáng nhớ. Những gì ít nhất họ có thể làm là cho thấy sự tôn trọng. Tuy nhiên, đến bây giờ thì chúng tôi không còn cần chúng nữa.

Tôi đã cố gắng để không nghĩ đến những gì xảy ra vào ngày 15/3/1997, nhưng không thể. Chúng tôi đến làm khách trước Aston Villa, trong một trận đấu đầy tính cạnh tranh. Sau nửa giờ thi đấu, trong một pha tranh chấp bóng, tôi bị ngã xuống mặt cỏ. Một cảm giác đau đến khó tả nhói lên, và tôi biết, chân mình đã bị gãy.

Đội ngũ y tế nhanh chóng chạy vào. Thấy sự đau đớn hiện lên trên khuôn mặt tôi và cái chân đã biến dạng, họ nhanh chóng cho cáng cứu thương vào. Tất cả những gì có trong đầu tôi lúc đó là cơn đau thấu trời, không gì khác. Tuy nhiên, tôi vẫn có thể nghe được những tiếng hò reo đến từ khán đài đội khách ở sân Villa Park trước khi tôi bị đưa ra ngoài.

Tôi dành 4 tháng sau đó trong bệnh viện và trong phòng phục hồi. May mắn là tôi đã hồi phục khá nhanh, và kịp sẵn sàng cho mùa giải sắp tới. Tôi đã bỏ hết mọi thứ ở sau lưng, và chỉ luyện tập mà thôi. Chỉ đến khi tôi ngồi xuống và nói chuyện với những

người bạn, tôi mới nhận ra rằng điều gì đã thực sự xảy ra vào lúc đó.

Một vài người bạn tôi đã có mặt trong trận đấu hôm đó (một trận hòa 0-0). Ban đầu họ hơi e ngại khi nhắc đến chủ đề đó với tôi, vì sự thật là người hâm mộ của West Ham đã hò reo khi tôi bị thay ra khỏi sân - nằm trên cáng với cái chân bị thương. Bạn tôi rất lấy làm tiếc. Và tôi thì không thể tin được vào những gì mình vừa nghe. Họ không ưa tôi, tôi biết, nhưng không thể ngờ rằng họ lại tệ bạc như vậy. Điều này khiến tôi buồn nôn. Tôi mới 18 tuổi thôi đấy. Đây là cái cách mà người ta đối xử với cầu thủ trẻ hay sao? Họ là những con người trưởng thành, nhưng tôi lại không hề nhìn thấy điều đó trong họ.

Tôi đã cố gắng không để điều đó ảnh hưởng đến mình. Tôi đã hỏi đồng đội, về những gì mà người hâm mộ cảm nhận về tôi. "Hãy thành thật đi," tôi nói. "Tôi thực sự muốn biết." Và những gì tôi nghe được, đúng như tôi dự đoán. Tôi không hề ngạc nhiên chút nào. Hôm đó mẹ tôi và bác Sandra đã ngồi xem trận đấu, và không có gì lấy làm ngạc nhiên khi có một người đàn ông ngồi phía sau họ liên tục chửi bới. Rõ là hắn cố ý, vì mẹ tôi và bác Sandra là chị em sinh đôi, rất dễ nhận ra. Mẹ đã đứng lên lườm hắn, nhưng hắn vẫn tiếp tục.

Mặc dù vậy, mẹ vẫn đến xem những trận đấu của tôi. Và cho dù tôi có cố gắng mọi cách để tìm ra gã đàn ông đó, nhưng đều bất thành. Tôi sẽ không bao giờ quên được điều này, và bố cũng vậy. Bố thường không biểu lộ quá nhiều cảm xúc mỗi khi tôi ghi được bàn thắng. Ông ấy đã học cách để trở nên bình tĩnh hơn, đặc biệt là khi ngồi bên cạnh những người hâm mộ của đối thủ trong những trận sân khách của Chelsea. Mẹ tôi kể lại rằng, lần gần nhất bà thấy ông ăn mừng bàn thắng là khi tôi có một cú volley trên sân Upton Park vào năm 2006. Tôi nghĩ rằng ông ấy cũng đã tìm kiếm cái người mà tôi và mẹ cũng đã tìm bấy lâu nay. Ông là một tượng đài về lòng trung thành: gia đình là trên hết.

Tất nhiên, tôi đã nhận được những "nghi thức" chào đón không thể tồi tệ hơn mỗi khi cùng Chelsea bước ra khỏi phòng thay đồ của sân Upton Park: la ó, huýt sáo, và xúc phạm. Tôi nghĩ rằng những người hâm mộ West Ham đang cố áp đặt sự thù ghét của họ lên tôi, vì tôi đã rời đi. Đã rất nhiều lần tôi nghe thấy nhiều người la ó tôi vì tôi là một "kẻ phản bội". Tôi thấy nực cười khi đọc được dòng tít như thế này: "Một cầu thủ đã từng là thần tượng ở West Ham đã bị chính những người hâm mộ trở mặt." Nực cười. Tôi chưa bao giờ được yêu thích ở đây. Giờ họ đã dựng nên một màn kịch rằng những gì tôi đã và đang chịu đựng là hệ quả do hành động của tôi. Nếu mọi thứ đơn giản như vậy, thì tôi hoàn toàn có thể thông cảm cho họ. Trên thực tế, những gì đã xảy ra là hậu quả của chính họ. Tôi biết rõ điều gì đã xảy ra.

Tôi đã dùng bữa với Ian Wright sau khi anh ấy dẫn chương trình cho Gala trao giải Cầu thủ xuất sắc nhất năm tại Geneva vào năm 2005. Chúng tôi cùng nhau nhớ về những tháng ngày ở West Ham, và anh ấy đã gợi lại vấn đề, rằng nếu chúng tôi chơi bóng cùng nhau ở đó, thì sẽ nhận được những gì? Đôi lúc, tôi nhìn lại, và cảm nhận được rằng mọi thứ thực sự đúng như những gì mình nhớ. Và khi một người như Wright cũng thấy như vậy, thì bạn hiểu vấn đề rồi đấy.

Tôi đã trở nên cứng rắn hơn sau tất cả. Tôi đã có thể đối mặt với khó khăn tốt hơn, vì những gì tôi đã trải nghiệm trong quá khứ. Những người khác cũng đã nhìn được điều đó nơi tôi. Rio cũng đã nói một cách công khai về chủ đề này, rằng những khó khăn đã trui rèn Frank Lampard như thế nào. Tôi nghĩ mình đã có được sự tôn trọng từ những người xung quanh. Họ đã nghĩ rằng tôi không thể làm được, nhưng tôi đã làm được.

Tôi đã gia nhập một trong những đội bóng đang chiến đấu cho suất trụ hạng tại Premier League. Không có khó khăn nào đẹp đẽ cả, tất nhiên rồi. Tôi cũng đã cố gắng đối mặt với khó khăn, nhưng vẫn chưa đủ trưởng thành để giải quyết vấn đề một cách hiệu quả. Nhưng với Rio thì lại khác. Cậu ấy có một sức mạnh

tinh thần tuyệt vời, thứ đã gán cho cậu biệt danh "Bobby Moore mới". Rio cũng làm việc, cũng luyện tập như tôi, nhưng dường như cậu ấy được chấp nhận vì tài năng biểu hiện rõ hơn. Tôi cũng có tài, nhưng lại không thể lấy nó và ném vào mặt những người nghi ngờ tôi và nói: "Đó là tài năng của tôi!"

Có người nói rằng tôi quá chậm chạp để trở thành một cầu thủ. Tôi đã nhanh hơn rất nhiều ở tuổi 28, nhưng ở tuổi 18, không thể nói rằng tôi thiếu tốc độ được. Tôi không thể bứt tốc nhanh, và cộng với dáng đi hơi kỳ lạ, nên không thể kỳ vọng tôi giống như Thierry Henry được. Nhưng tôi có cái khác. Zinedine Zidane cũng vậy. Anh ấy không nhanh, nhưng lại ổn định đến đáng nể. Tôi không muốn so sánh bản thân mình với Zidane. Tôi ước mình có thể làm vậy. Anh ấy là một trong những cầu thủ vĩ đại nhất thế giới. Nhưng tôi có thể chắc chắn một điều rằng, tôi nhanh hơn những gì người ta gán ghép cho tôi.

Tôi thực sự nhanh hơn một số đồng đội hồi đó, dù tốc độ không hoàn toàn là tất cả. Đã có những nhầm lẫn giữa việc West Ham thực sự chơi bóng như thế nào và sự ngộ nhận của người hâm mộ. Để nói rằng họ thực sự là một đội bóng tốt, thì đó là một sự dối trá. Chúng tôi bắt buộc phải chơi vỗ mặt và thực dụng. Khi đội bóng của bạn đang phải chật vật trụ hạng, không hề có chỗ cho bóng đá đẹp. Tôi không nói quá đâu.

Có một sự tương phản thú vị tại sân Upton Park vào thời điểm đó. Ở một đầu, họ sẽ tung hô và tán dương những người hùng của đội bóng. Còn đầu bên kia thì hoàn toàn ngược lại. Tôi có lẽ là người nằm giữa cái ranh giới đó. Tôi luôn chơi một thứ bóng đá đơn giản, như những gì mà Ron Greenwood đã đề cập trong một cuộc trò chuyện với bố vậy. Không may, khi tất cả những tinh hoa của lối đá đơn giản lại không được đón nhận bởi những người thích hưởng thụ những giá trị thuần túy của bóng đá đem lại.

Tôi không hề muốn khẳng định mình là một hình mẫu hoàn hảo cho người khác học tập. Tất cả những gì tôi làm, là cố gắng phấn đấu vì những gì mà tôi cho là đúng, và nếu chê trách tôi về điều đó thì thực sự khó chấp nhận. Kể cả khi tôi có ghi 10 bàn trong một trận đấu, tôi cũng vẫn cảm nhận được điều đó một cách rõ ràng. Thay vì tạo cho tôi cơ hội để làm tốt hơn, thì họ lại chỉ trích tôi vì đã "không đáp ứng được những kỳ vọng của họ".

Cho dù như thế nào đi chăng nữa, thì những người hâm mộ West Ham vẫn sẽ tìm cách, kiếm cớ để "dìm" tôi xuống. Sau khi vô địch Ngoại hạng Anh đến 2 lần, và chơi bóng ở đẳng cấp cao nhất xứ sở sương mù, họ vẫn có một niềm tin mù quáng vào việc tôi có được những thành công như vậy là vì tôi "được" gia nhập West Ham quá dễ dàng. Tôi chỉ có thể nghĩ rằng bọn họ là những người thiếu hiểu biết về bóng đá. Cách duy nhất để khiến cho một cầu thủ trẻ có thể phát triển là cho họ thời gian và sự kiên nhẫn. Tôi không hề nhận được bất cứ ý kiến xây dựng nào từ những người hâm mộ West Ham. Họ muốn điều ngược lại - hủy diệt tôi. Họ muốn tôi thất bại, và họ vẫn tiếp tục làm như vậy.

Như một hệ quả của việc tôi được lọt vào đội hình chính, mọi người bắt đầu đặt câu hỏi rằng tại sao tôi lại có mặt ở đây. Và họ đã có câu trả lời, rất rõ ràng, ở trên băng ghế chỉ đạo: bố tôi và bác Harry. Chúng tôi đã thua một số trận đấu với những đội đứng dưới trên bảng xếp hạng, và bác Harry sẽ bị ném vé cả mùa vào mặt, kèm với câu "Cút đi!" Có một niềm tin chung giữa những người hâm mộ rằng tôi có được suất đá chính mà không cần phải chứng tỏ khả năng. Nếu ở một câu lạc bộ khác, mọi thứ chắc sẽ dễ dàng hơn nhiều. Nếu như cái họ của tôi không phải là Lampard, mọi thứ sẽ càng dễ dàng hơn nữa.

Trong cuộc sống, bạn phải học cách xoay xở với những quân bài đã được phát sẵn. Tôi cũng không phải là một ngoại lệ. Tôi cũng là nạn nhân của việc này, tôi không thể lựa chọn bố mình là ai, và không thể thay đổi được sự thật rằng tôi đã chen chân vào

đội bóng ở tuổi 17. Tôi không hề hối hận, vì điều đó đã giúp tôi trưởng thành hơn, giúp tôi đối mặt được với những khó khăn.

Đến độ tuổi 21, tôi nhận ra rằng mình đang chiến đấu trong một cuộc chiến, mà bản thân đã cầm chắc phần thua. Tôi không thể bỏ được cái mác "con trai của ông Lampard", và bắt đầu nhìn thấy mình trong những màu áo khác nhau. Ban đầu tôi cũng cảm thấy bất ngờ. Ước mơ đầu tiên của tôi là khoác lên mình màu áo xanh pha đỏ vang của West Ham, và nếu lúc đó có lời đề nghị nào cho tôi, thì chắc hẳn tôi sẽ đều từ chối để lựa chọn West Ham United.

Sau bao nhiêu năm đấu tranh trong tâm trí, điều đó đã xảy ra: tôi làm mọi thứ để rời khỏi đó. Tôi thà xuống hạng hoặc ra nước ngoài thi đấu còn hơn. Tôi sẽ đi đến bất cứ đâu. Giờ đây, ở Chelsea, tôi đã cảm thấy hài lòng với mọi khía cạnh trong sự nghiệp. Nhưng thật nực cười, tôi vẫn là mục tiêu của những lời chửi rủa miệt thị.

Bên cạnh gia đình hạnh phúc với Elen và cô con gái Luna, điều làm tôi cảm thấy hài lòng nhất là đã rời khỏi sân Upton Park và đạt được những thành công trong sự nghiệp. Với những người đã từng chỉ trích tôi, tôi muốn gửi lời cảm ơn đến họ vì đã góp phần giúp tôi trở nên tốt hơn. Ở một khía cạnh nào đó, họ vẫn làm như vậy. Tôi và cả gia đình biết rằng, kể cả khi tôi có một tay giúp Đội tuyển Anh vô địch World Cup, thì vẫn sẽ có những người West Ham chê trách rằng tôi đã bỏ lỡ một cơ hội dễ dàng hoặc khống chế hỏng một đường chuyền. Chúng tôi đã cười vì điều đó, vì bản chất của nó - thực sự đáng cười, đáng cười vì cái cách mà một người có thể giữ quan điểm của họ một cách mù quáng đến thế nào.

Nếu sự trả thù tốt nhất là sống một cuộc sống tốt đẹp, thì cuộc sống này thực sự ngọt ngào đối với tôi - chắc chắn là tốt hơn ở West Ham nhiều lần. Nhưng bây giờ, tôi có thể chắc chắn rằng tôi sẽ không bao giờ khoác áo West Ham thêm một lần nào nữa.

Chương 5
MÀU XANH

Tôi thích Claudio Ranieri ngay từ lần đầu tiên chúng tôi gặp mặt. Tôi cảm thấy vô cùng háo hức khi ngồi trên xe đến tư dinh của ông tại Parsons Green, vì tôi đang trên đường đi ký hợp đồng với Chelsea. Kutner đã đến đón tôi, đi về phía Đông London. Cảm giác thật vô cùng khó tả. Tôi có một dự cảm tốt về tương lai của mình trên từng dặm đường. Khu vực xung quanh Knightsbridge, Chelsea và Fulham ban đầu có hơi lạ lẫm, nhưng tôi đã ngay lập tức bị thu hút. Đó là một thế giới mới mẻ, đầy thú vị và cũng đầy thử thách. Tôi chưa từng rời khỏi Essex, không gì hơn ngoài đi đến Chadwell Heath cho mỗi buổi tập, và Upton Park cho những trận đấu.

Đó là một ngày vô cùng ấm áp, ánh nắng lấp lánh bao trùm lên những tòa nhà trắng tinh khôi. Kuts say sưa nói về những kịch bản có thể diễn ra. Tôi chỉ lắng nghe, không hề cảm thấy lo lắng, mà trái lại, vô cùng lạc quan. Lạc quan về tương lai, về cuộc đời, và về bến đỗ sau này của mình.

Khi chúng tôi đến nơi, người quản gia của Ranieri ra mở cửa. Đây là lần đầu tiên tôi gặp một người quản gia và tất nhiên, tôi có đôi chút rụt rè. Căn nhà thật sự rất trang nhã và đẹp đẽ, trái ngược hoàn toàn với những tưởng tượng ban đầu của tôi. Chúng tôi được đưa vào trong căn phòng, nơi vị huấn luyện viên của Chelsea đang chờ sẵn.

Ranieri là một người đàn ông hết sức thân thiện và cởi mở. Ông chào đón chúng tôi một cách lịch sự, thân thiện và ấm áp, như cách ông đối xử với tất cả mọi người. Lối ăn mặc cũng rất ổn, với

áo khoác thể thao, quần âu và áo phông ở bên trong - theo đúng phong cách đàn ông Ý. Phong cách ăn mặc phản ánh khá chính xác con người của Ranieri. Ông có một cảm quan tương đối tốt, cái cách bạn mặc, hay chiếc xe mà bạn lái đều có thể nói lên cách chơi bóng của bạn. Tôi cũng đã để ý được rằng Ranieri sở hữu một chiếc xe Ferrari màu đen được mua từ Ý - nó thực sự trông rất đẹp. Ngay cả khi đặt bên cạnh dàn siêu xe đậu ở sân tập Harlington, thì chiếc xe của vị huấn luyện viên luôn nhận được sự ngưỡng mộ. Và ông ấy thích điều đó.

Tuy nhiên, ban đầu cuộc đối thoại của chúng tôi gặp đôi chút khó khăn do vốn tiếng Anh của ông ấy không được tốt, và toàn bộ đều được phiên dịch bởi Gary Staker. Gary ban đầu là phiên dịch viên cho Gianluca Vialli vào thời điểm Vialli mới đến câu lạc bộ, sau đó trở thành trợ lý cho Luca, và có một chỗ đứng trong đội ngũ Chelsea từ đó. Ranieri cũng phải nhờ cậy ông khá nhiều trong những ngày đầu ở London.

Tôi không thể tưởng tượng rằng Ranieri đã phải dành nhiều thời gian học tiếng Anh đến thế nào trong vài tháng đầu. Ông là người thay thế cho Vialli chỉ sau 4 trận đấu trong mùa giải 2000-01, tiếp quản một Chelsea với "nền văn hóa" đề cao danh hiệu lên hàng đầu, còn những cái khác chỉ là phụ. Điều này góp phần thêu dệt nên hình ảnh của Claudio Ranieri trong mắt công chúng, bị bóp méo rằng ông không thể truyền đạt chính xác những gì mình muốn.

Tôi nhận thấy Ranieri là một người đàn ông thẳng thắn. Không có gì mập mờ cả. Chúng tôi đã rất nhanh chóng tạo ra được sự thấu hiểu lẫn nhau. Ông cười vì thời tiết. Tôi cũng cười. Tôi cũng không rõ vì sao, nhưng tôi thấy nó phù hợp với ngữ cảnh. Và, quay trở lại với công việc chính - không phải tiền, chỉ là bóng đá. Ranieri đã làm rất nhiều để có thể truyền đạt đến các cầu thủ những ý tưởng về chiến thuật. Ông đánh giá tôi là một người biết chú trọng đến kỹ thuật của trận đấu. Một người luôn có ý chí và ham muốn học hỏi. Về vấn đề này thì Ranieri đã đúng.

Ông là một người thực sự nhạy cảm - luôn nhìn ra được những đặc điểm tính cách của mỗi người. Cho dù phải nghe qua phiên dịch, tôi cũng bắt đầu hiểu những gì ông muốn truyền tải.

Giữa chúng tôi bắt đầu hình thành sự tôn trọng lẫn nhau. Tôi thích sự thật rằng ông cũng là một người thẳng thắn. Tôi luôn dành sự tôn trọng cho những con người thẳng thắn, không hề ngần ngại khi nói rằng tôi cần phải phát triển hơn nữa khả năng phòng ngự. Không có vấn đề gì với khả năng tấn công của tôi cả. Ông đã theo dõi tôi chơi bóng, nghiên cứu rất kỹ lối chơi của tôi qua những băng hình video, và dự đoán rằng khả năng lên tấn công của tôi là 70/30. Tôi không thể nói rằng tôi không đồng ý với những nhận xét của ông. Tôi thích chơi dâng cao, gần vị trí tấn công hơn, nhưng tôi cũng chú ý tới những chỉ dẫn của Ranieri rằng hãy dành nhiều thời gian hơn cho việc phòng ngự. Kế hoạch rất đơn giản: ông muốn biến tôi thành một cầu thủ cân bằng - 50/50 - bằng cách huấn luyện thêm cho tôi những kỹ năng. Ranieri muốn tận dụng tôi vì sự nhiệt huyết và tiềm năng. Ông tin rằng có thể mài giũa cả hai khía cạnh đó và biến tôi thành một cầu thủ toàn diện hơn. Tôi hoàn toàn bị ấn tượng bởi kế hoạch dài hơi của ông ấy. Ranieri đã "gãi đúng chỗ ngứa" của tôi, vào cái mong muốn được bứt phá của tôi.

Ranieri đã vạch ra những hướng đi cho cả đội. Ông tuyên bố rằng mình sẽ mang về thêm một tiền vệ, và tôi đã vô cùng bất ngờ khi biết đó là Emmanuel Petit. Anh ta đã rời Arsenal để đến Barcelona, nhưng vẫn chưa được ổn định. Bên cạnh Patrick Vieira, Petit là bộ não trong đội hình Arsenal giành cú đúp quốc nội vào năm 1998. Anh ta còn có được chức vô địch World Cup và Euro cùng tuyển Pháp nữa. Một người như vậy sẽ đến sát cánh cùng tôi ư? Tốt thôi. Không có áp lực gì cả.

Có thể sẽ có nhiều đối thủ khác, nhưng tôi không để tâm cho lắm, vì hiện giờ tôi đang nghĩ đến nhiều thứ khác. Chúng tôi sẽ đạt được những gì ở mùa giải tới? Liệu Petit có đến sát cánh cùng tôi, và giành được thành công như ở Highbury? Tôi sẽ

mang số áo bao nhiêu? Ôi, tôi phải dừng lại mới được. Ranieri thì vẫn đang nói, nhưng dường như ông đã nhìn thấu tôi. Hơn tất cả, tôi mong muốn được gặt hái những thành công của mình tại đây, tại Chelsea.

Và, Ranieri bắt đầu giải thích về kế hoạch giao hữu trước mùa giải. Tôi đã quen với điều này, cùng với bố và bác Harry tại West Ham. Chúng tôi quay trở lại vào tuần đầu tiên của tháng Bảy và bắt đầu tập chạy trong vòng một tuần tại rừng Hainault. Điều này thật sự hiệu quả, và tôi cũng thích tận hưởng cảm giác này, sau kỳ nghỉ hè. Sau đó, chúng tôi bắt đầu những bài tập thể lực, rồi thi đấu đối kháng. Tất cả mọi người đều cảm thấy rất thoải mái, từ những cầu thủ trẻ cho đến những cựu binh của câu lạc bộ. Có lần, Harry đã nói rằng không có ích gì khi "dạy một con chó già làm xiếc", và hãy thử tưởng tượng xem, một người như Razor Ruddock sẽ xử lý mọi thứ thế nào khi được đặt vào một giáo án tập luyện phức tạp của Roberto Sassi - huấn luyện viên thể lực của Chelsea thời điểm đó. Tôi nhớ rằng đã từng có lần bố tôi bắt Razor tập chạy, dù anh ta đã 33 tuổi. Có thể bố quá hăng hái và nghĩ rằng điều đó có thể giúp cải thiện tốc độ của anh ta. Sau năm phút anh ta cũng hoàn thành được bài tập, nhưng những gì diễn ra sau đó quả thực không được ổn cho lắm.

West Ham cũng đã từng có một chuyên gia trị liệu người Ý trong một khoảng thời gian. Anh ta là Arnoldo Longaretti - nhưng chúng tôi hay gọi với cái tên thân thuộc "Arnie". Với kinh nghiệm làm việc tại Serie A, anh ta mang đến điều thực sự mới lạ, nhưng cũng có chút gì đó hơi đột ngột. Ian Wright, Razor và kể cả Moncs đều thấy bất ngờ, và bác Harry đã phải yêu cầu Arnie dừng lại. Paolo Di Canio thì lại rất thích anh ta. Tất nhiên rồi. Paolo sẵn sàng thực hành thêm những bài tập cùng Arnie. Tôi đã được mở rộng tầm mắt, và đó dường như là sự dự báo cho những gì tôi sẽ phải trải qua ở Chelsea. Tôi đã cải thiện hơn về mặt thể lực qua những bài tập ở West Ham, và tôi biết ơn điều đó. Giờ tôi đã sẵn sàng cho những thử thách mới. Bố cũng để ý

thấy điều này và đã động viên tôi, thúc đẩy tôi tiến đến một đẳng cấp xa hơn.

Ngay tại nhà của Ranieri, tôi đã được xem phác thảo kế hoạch vô cùng chi tiết về những gì ông sẽ chuẩn bị cho các cầu thủ. Tôi vốn là người thích sự gọn gàng, tổ chức tốt, và điều này lại là một điểm cộng đối với tôi. Ranieri đang cố gắng đập tan những nghi ngờ từ cánh báo chí hướng đến mình. Đôi lúc, ông đã dịch những câu nói tiếng Ý sang tiếng Anh, sau đó dùng những câu tiếng Anh đó để trả lời báo chí. Chỉ thỉnh thoảng thôi, và thường khiến chúng tôi cảm thấy buồn cười. Tuy nhiên, khi nhắc đến những vấn đề về đội bóng, Ranieri lại tỏ ra vô cùng chính xác.

Khi nội dung câu chuyện đã khá đầy đủ, có một khoảng lặng nho nhỏ, và đúng lúc đó, người quản gia bưng đồ uống đến. Ranieri vô cùng tự hào về tổ tiên của mình và sẽ gợi ý bạn chọn cà phê của Ý. Tôi thích phong cách của ông ta. Tôi cảm thấy thoải mái khi được ở đây, chúng tôi tiếp tục nói chuyện, và cân nhắc những lựa chọn của tôi.

Aston Villa đã từng bày tỏ mong muốn chiêu mộ tôi, dù cho tôi không có ý định cân nhắc theo hướng này. Thực tế, Leeds United là đội bóng đầu tiên tiếp cận, và ban đầu tôi rất ấn tượng trước những gì họ đã gây dựng được trong một thời gian ngắn đến như vậy. Leeds đã tiến đến rất gần với danh xưng "ông lớn", họ đã làm rất tốt, chỉ chịu thua Valencia ở bán kết Champions League mùa trước. Và bây giờ họ đang được mong chờ sẽ đối địch với Manchester United và Arsenal ở Ngoại hạng Anh.

Tôi cũng đã đến gặp David O'Leary, người được biết đến như là huấn luyện viên đội trẻ tốt nhất nước Anh. Tôi đã làm xong "bài tập về nhà" của mình. Rio đã chuyển đến đó với mức phí chuyển nhượng kỷ lục, và thật dễ dàng liên hệ với cậu ấy. Rio nói rằng tinh thần của các cầu thủ Leeds rất tuyệt vời. Phần lớn các cầu thủ đều là lứa trẻ hừng hực khí thế và khao khát danh hiệu. Đó là những Alan Smith, Robbie Keane, Dom Matteo, và họ còn là

bạn thân của nhau. Rio cho rằng quyết định chuyển đến Leeds là hoàn toàn đúng đắn. Đó là điều mà tôi thực sự phải cân nhắc kỹ càng. Sau tất cả những gì đã trải qua ở West Ham, tôi cần một sự giải thoát. Leeds ở rất, rất xa so với những chỉ trích, những lời đàm tiếu về "con trai của Lampard", tất cả mọi thứ đó. Tôi sẽ được là chính mình ở Leeds, và có thể tự đứng được trên đôi chân của mình. Tôi đang chật vật bứt ra khỏi sợi dây quá khứ, và Leeds có vẻ như là giải pháp tuyệt vời. Khu vực xung quanh sân tập Thorpe Arch rất đẹp, và điều này cũng tạo cho tôi cảm giác an tâm vô cùng.

Khi tự hỏi rằng mình sẽ chuyển đến đội bóng nào, Leeds United là cái tên đầu tiên xuất hiện trong tâm trí tôi. Cũng đúng thôi, vì họ là câu lạc bộ đầu tiên đưa ra lời đề nghị - một hành động ghi điểm cực lớn, với một câu lạc bộ lớn như họ. Phải khẳng định rằng vào lúc đó, Leeds thực sự là một thế lực của bóng đá Anh.

Tôi thực sự thấy "bối rối" để lựa chọn, cho đến khi có cuộc gặp với O'Leary. Tôi ý thức được Leeds United là một đội bóng đầy tham vọng và biết họ muốn gì. Tôi tự hỏi liệu mình sẽ phù hợp với vị trí nào trong kế hoạch lớn như vậy, và David đã không trả lời tôi. Ông ấy lịch sự nói rằng, Leeds muốn chiêu mộ tôi, nhưng sau đó, tôi sẽ phải chiến đấu cho vị trí của mình. Lee Bowyer, Olivier Dacourt, David Batty, Eirik Bakke và Stephen McPhail đã ở đó, đều đang giành giật một suất ở hàng tiền vệ. Nói thật là tôi có hơi sốc, không phải vì không được bảo đảm một suất đá chính - tôi sẵn sàng chứng tỏ bản thân mình và mong chờ điều đó - mà là vì sự thiếu chủ đích.

Leeds đã rất nhanh chóng đáp ứng mức giá 14 triệu Bảng mà West Ham "rao bán" tôi trên thị trường chuyển nhượng. Tôi đã mong chờ rằng họ có kế hoạch để khai thác toàn bộ tiềm năng của mình - tôi sẽ chơi ở đâu, và với ai, họ mong chờ gì từ tôi… Đây là những điều tương đối căn bản và tôi nghĩ điều đó là xứng đáng so với số tiền mà họ chồng lên bàn đàm phán để có được chữ ký của tôi. Cho dù những gì mà tôi được trải nghiệm tại đây

chỉ mỏng manh như tờ hợp đồng vậy, nhưng ít nhất thì tôi nghĩ rằng huấn luyện viên nên có kế hoạch trong việc sử dụng tôi. Ngay cả O'Leary cũng không mặn mà về việc này. Ông ta lo ngại về lời đề nghị của đối thủ Chelsea và đã thay đổi chiến thuật. Theo ý kiến của ông ta, Chelsea thường ném tiền vào những cầu thủ cựu binh đói khát thành công và những cầu thủ có mức lương khủng - đó là chính sách chuyển nhượng của họ trong nhiều năm qua. Gus Poyet, Gianfranco Zola, Petit và cả Vialli nữa, đều là những cầu thủ đã ký hợp đồng khi đã bước sang sườn dốc bên kia của sự nghiệp. Mỗi người họ đều đã có được những bộ kỹ năng khác nhau và tạo ra những tầm ảnh hưởng khác nhau. Trong khi đó, ở Leeds, tất cả đều rất trẻ trung, năng động và sẽ tiếp tục tiến lên kể cả khi tôi có gia nhập hay không.

Đây quả thật là một sự rủi ro cho bản thân tôi. Leeds mang trong mình một thái độ của kẻ "kiêu ngạo" - đây là một trong những điều mà tôi thích. Tôi muốn vươn lên ngôi đầu, và tôi sẽ không che giấu tham vọng đó. Sự khác biệt giữa tôi và Leeds là tôi không bao giờ có thể rạch ròi được như họ, hay là, sự tự tin. Nhìn chung, tôi cũng không mấy ấn tượng về điều này. O'Leary cho rằng nếu tôi muốn nhiều tiền hơn thì tôi nên ở lại West Ham. Tôi coi đó như là một sự xúc phạm, một sự đánh giá sai lầm từ phía ông ta. "Tiền" chưa bao giờ được nhắc đến trên bàn đàm phán của tôi. Lý do duy nhất khiến tôi lái xe đến tận nhà ông ta chỉ là vì bóng đá. Chi tiết hợp đồng, lương lậu và các điều khoản là những gì mà tôi luôn tránh, không dính dáng đến. Những lời nói của O'Leary dường như có hàm ý rằng tôi chỉ đang vui đùa với ý định chuyển đến một câu lạc bộ khác. Tôi cực kỳ khó chịu với ý nghĩ này. Bằng cách đề nghị rằng tôi nên ở lại West Ham, một nơi mà tôi đã từng rất thoải mái được ra sân mỗi tuần, ông ta đang cố nói với tôi những điều mà tôi không muốn nghe. Tôi sẽ không ở đó để lãng phí thời gian của ông ta, cũng như thời gian của mình.

Kết thúc cuộc đối thoại, dù O'Leary đã nói rất nhiều nhưng tôi vẫn không thể biết được mình sẽ đứng ở đâu trong bộ máy vận

hành của họ. Tôi đã rất hy vọng vào những sự đổi mới khi chuyển đến một câu lạc bộ như Leeds.

Tôi luôn muốn phát triển bản thân, trở thành một phần của một tập thể giàu tham vọng trên đà thăng tiến, nhưng trải nghiệm đã qua khiến tôi thất vọng. Với Ranieri, tôi biết rõ mình đứng ở đâu, ông ấy muốn tôi thi đấu ra sao. Đó là sự khác biệt rất lớn giữa ông và O'Leary. Vì thế, sau đó tôi không bao giờ trao cho Leeds cơ hội. Ranieri khẳng định rằng tôi là cầu thủ mà ông ấy đánh giá cao và tin rằng tôi có thể gặt hái thành công dưới sự chỉ đạo của ông. Tôi nhanh chóng nghĩ đến việc được thi đấu cho Chelsea. Tôi chưa từng ủng hộ, cũng chưa từng ghét họ. Tôi là một cổ động viên West Ham. Người hâm mộ West Ham đúng là có ghét Chelsea. Có một chút hiềm khích giữa hai thế lực của cùng một thành phố, nhưng chẳng đáng bận tâm cho lắm - ngoài khác biệt về địa lý cũng như việc Chelsea đang là gã nhà giàu mới nổi ở Anh. Người hâm mộ West Ham thường nghĩ kẻ thù truyền thống của mình là Tottenham. Dù vậy, đây vẫn là một quyết định quan trọng với tôi. Tôi trưởng thành ở West Ham, đội bóng tự xem mình là một câu lạc bộ lớn ở London. Việc thi đấu cho một câu lạc bộ khác cùng thành phố vì vậy chưa bao giờ hiện hữu trong tâm trí tôi. Vì sao tôi phải làm thế? Tôi ở West Ham từ lâu, luôn tin rằng mình sẽ không bao giờ thi đấu ở nơi nào khác chứ đừng nói là cho một đối thủ cùng thành phố. Mọi điều về tôi đều được ghi chép khá kỹ, vì vậy, không biết người hâm mộ Chelsea sẽ nghĩ thế nào về tôi? Tôi rút cục vẫn là một fan của đội khác. Họ thậm chí không có chút gì dính dáng tới West Ham hay Leeds. Tôi rời khỏi câu lạc bộ do bị "bắt chẹt" đủ thứ chỉ vì muốn được làm chính mình. Tôi không nên ký với một câu lạc bộ nào khác nơi tôi có thể sẽ lại dính dáng đến những rắc rối tương tự. Chẳng ai muốn nhảy từ chảo vào lửa. Liệu tôi có được đón nhận hay không?

Tôi hỏi ý kiến một vài đàn anh thân thiết, Steve Lomas và John Moncur. Vấn đề khi đó là Chelsea khét tiếng với một dàn sao, vì vậy, tôi chắc chắn phải tranh đấu rất nhiều để có được chỗ đứng

trong đội. Mặt khác, chuyển đến Chelsea sẽ giúp tôi cải thiện bản thân. Moncs và Lomy có vẻ quyết tâm. Họ biết tôi muốn phát triển bản thân, nên khuyên tôi hãy gạt người hâm mộ sang một bên. Tôi nên tập trung vào bóng đá, chỉ bóng đá mà thôi. Đến Chelsea có thể giúp tôi trở thành cầu thủ tốt hơn, vì tôi sẽ được tập luyện, thi đấu cùng những cầu thủ đẳng cấp hơn. Những lời khuyên này thực sự có ích khi chúng đến từ những cầu thủ chuyên nghiệp mà tôi tôn trọng. Hoặc có lẽ họ muốn tôi rời khỏi West Ham vì khi đó sẽ bớt đi một vị trí ở hàng tiền vệ!

Lời đề nghị được phía Chelsea chấp nhận khá trễ, nhưng sau đó mọi thứ dần tiến triển nhanh hơn từ khi tôi gặp Ranieri ở sân vận động. Họ trả giá 11,1 triệu Bảng. Tôi cố hiểu xem điều đó có nghĩa gì, nhưng thực sự có quá nhiều thứ xảy ra khiến tôi không thể tập trung tâm trí. Tôi thậm chí không ký vào bản hợp đồng vào cái ngày đáng ra tôi phải ký. Tôi trải qua buổi kiểm tra y tế dù trước đó phải thực hiện một ca phẫu thuật. Những lời tuyên bố được đưa ra, nhưng phải đến hôm sau, Colin Hutchinson, giám đốc của câu lạc bộ, mới ngồi vào bàn họp báo để nói tới việc tôi sẽ được ký hợp đồng để thay thế Gus Poyet và Dennis Wise, hai cầu thủ vừa rời khỏi câu lạc bộ. Tôi ngồi nghe và thấy khá lo lắng. Poyet là một huyền thoại, một chân sút kỷ lục ở Chelsea, mặc dù tôi cũng đến đây với những điều tương tự ở West Ham. Tôi được trao chiếc áo số 8 của Poyet, và tôi thực sự hài lòng. Đây là con số may mắn của tôi, mặc dù khi bạn đến một câu lạc bộ, chẳng có gì đảm bảo rằng điều đó sẽ mang lại may mắn. Tôi trả lời một vài câu hỏi, cảm thấy mọi thứ có chút gì kỳ lạ. Sau đó, chúng tôi bước ra sân Stamford Bridge và chụp vài tấm hình. Tôi nhìn quanh sân vận động, nơi tôi đã khá quen thuộc vì từng thi đấu vài trận ở đây.

Colin trao cho tôi chiếc áo mới. Thợ chụp ảnh bắt đầu chỉ đạo. Khi nhìn vào màu xanh phản chiếu lên làn da, tôi nhận ra cuộc đời mình đã thay đổi. Một tương lai mới. West Ham giờ đây đã ở sau lưng, xa mãi tận phía đông. Có chút gì hơi kỳ lạ, cứ như mơ vậy, mặc dù đó rõ ràng là sự thật, và đang diễn ra một cách thật

tự nhiên. Cảm xúc của tôi khá ổn. Tôi đã lo lắng rằng mình sẽ lạc lõng, nhưng không, tôi cảm thấy như được ở nhà. Tôi hít một hơi dài, và nhìn ngắm mình trong bộ đồ màu xanh. Tôi ưỡn thẳng lưng và ngẩng cao đầu. Một trải nghiệm mà đã lâu lắm rồi tôi mới cảm nhận thấy: niềm tự hào khi lại được làm một cầu thủ.

Chúng tôi kết thúc buổi chụp ảnh, nhưng vẫn còn một thủ tục nữa phải hoàn thành, đó là gặp ngài chủ tịch. Nhiều người coi Ken Bates là "Mr Chelsea." Bác ấy thực sự là thế, nhưng bác ấy giao đội bóng cho các huấn luyện viên và Colin. Tôi chưa từng biết bác ấy, dù đã có nghe danh tiếng trên báo chí. Ken nổi tiếng về những ý kiến táo bạo, vì vậy tôi cảm thấy khá e dè khi Colin nói rằng chúng tôi được mời ăn trưa với bác ấy ở nhà hàng Fishnets nằm trong Chelsea Village.

Dù vóc dáng thấp bé, Ken Bates gây ấn tượng với cá tính mạnh mẽ. Tôi thấy hơi mất tự nhiên. Không phải lúc nào bạn cũng được mặt đối mặt với người vừa trả 11 triệu Bảng để đem bạn về. Thế nhưng, bác ấy đã tỏ ra rất thân thiện, và tôi dần cảm thấy khá gần gũi. Kỳ lạ thay, tôi có cảm giác mình nợ bác ấy - vì đã trả rất nhiều tiền cho tôi. Tôi không hề chịu trách nhiệm trên thị trường chuyển nhượng, nhưng khi số tiền đó liên quan đến bạn, bạn tất nhiên sẽ cảm thấy có chút hồi hộp. Tôi không nghi ngờ bản thân, nhưng chắc hẳn Ken Bates phải đặt nhiều niềm tin vào tôi lắm - điều đó với tôi thực sự là đắt giá.

Dường như có điều gì đó khiến bác ấy đặc biệt quan tâm tới tôi ngay từ đầu. Bác ấy không thực sự gây phiền, nhưng đôi lúc bạn sẽ nhận được phản hồi về điều gì khiến Ken vui hay không vui. Nếu có vấn đề, bác ấy sẽ nói thẳng. Ơn trời là tôi luôn được đánh giá tốt.

Cho đến đêm trước trận đấu cuối cùng của mùa giải đầu tiên, tôi gặp phải chút rắc rối, cụ thể là trận đấu sân khách gặp Middlesbrough. Bác ấy bắt gặp tôi ở hành lang khách sạn, và

mời tôi ngồi xuống nói chuyện. Tôi ngay lập tức nhận ra điều này không hề tình cờ. Bác ấy hỏi rằng tôi có đến hộp đêm ở London thứ Bảy tuần trước hay không? Giọng bác ấy khá nhỏ nhẹ. Tôi thú nhận, nhưng hơi bối rối với cách câu chuyện được dẫn dắt.

“Cháu đã uống ở hộp đêm,” bác ấy nói.

“Vâng. Cháu đi chơi, và uống một chút,” tôi trả lời.

“Phải, bác quen tay bảo vệ ở đó, người ta nói cháu đã uống rất nhiều.”

Tôi bối rối thực sự, thậm chí không biết phải nói gì.

“Bác chủ tịch, cháu không say tới mức đấy đâu. Cháu đi chơi với vài người bạn rồi uống vài ly,” tôi nói, nhưng bác ấy cắt ngang lời tôi.

“Nghe này. Bác trả 11,1 triệu Bảng cho cháu, vì vậy bác không muốn cháu khiến bác thất vọng.”

Đó là cách của bác ấy, thẳng thắn nhưng không nặng nề. Khi nhớ lại điều này, tôi càng tôn trọng bác ấy hơn. Bác ấy muốn tôi biết rằng bác ấy biết rõ điều đã xảy ra, nhưng đồng thời cũng muốn tôi chịu trách nhiệm với bản thân.

Chuyện tương tự cũng xảy ra khi tôi thực hiện một cuộc phỏng vấn với một tạp chí đàn ông. Cuộc phỏng vấn đầu tiên và cũng là cuối cùng. Tôi được hỏi vài câu về phòng thay đồ và một vài chuyện vui. Mọi thứ sau đó trở nên tồi tệ khi có vài câu đùa liên quan đến sex, và một trong số đó đã nhanh chóng bị mấy tờ báo lá cải tóm lấy rồi biến tấu thành những thứ hoàn toàn khác. Rồi tôi nghe nói chuyện đã đến tai chủ tịch. Dù không bị triệu hồi, nhưng một ngày nọ, khi đi qua sân Stamford Bridge, tôi chợt nghe thấy giọng nói không thể lẫn đi đâu được của bác ấy.

“Frank! Lại đây!”

“Chết tiệt,” tôi nghĩ. “Mình tiêu đời rồi.”

Tôi có cảm giác như một cậu học trò mắc lỗi. Tôi biết rõ vì sao bác ấy gọi tôi, vì vậy, trước khi bác ấy cất lời, tôi vội nói xin lỗi và hứa sẽ không bao giờ tái phạm.

Tuy vậy, bác ấy không muốn mắng mỏ tôi. Thay vào đó, bác ấy khá xúc động. Bác ấy nói rằng tôi ở vị thế cao hơn so với những cuộc phỏng vấn như thế. Đáng lẽ tôi nên nghĩ kỹ trước khi nói, nên nghĩ đến việc điều đó có thể bị trích dẫn như thế nào. Bác ấy đúng, còn tôi thì chẳng biết phải trả lời sao. Tôi từng bị nhắc nhở về điều này. Tôi cảm thấy mình khiến bác ấy thất vọng hơn là bực bội. Bác ấy đã đón nhận tôi, thế mà tôi lại khiến bác ấy buồn. Bác ấy luôn tỏ ra quan tâm tới các cầu thủ, nhất là những cầu thủ Anh. Khi Jody Morris và JT gặp rắc rối ở hộp đêm Wellington một năm sau đó, bác ấy bảo vệ họ trước công chúng, hỗ trợ, thậm chí giúp đỡ khi họ bị buộc tội. Ken là một người rất trung thành và luôn mong mỏi người khác trung thành với mình. Bác ấy coi câu lạc bộ như một gia đình. Vợ bác ấy, Susannah, cũng tương tự. Susannah luôn quan tâm tới vợ và bạn gái của các cầu thủ. Bác ấy cũng giúp đỡ tôi rất nhiều hồi tôi mới gia nhập câu lạc bộ. Susannah luôn tỏ ra mềm mỏng, ân cần, điều khiến tôi nhớ đến mẹ mình.

Cuối mùa đầu tiên, tôi đang hẹn hò với Elen Rivas. Elen là người Tây Ban Nha. Dù cô ấy nói tiếng Anh khá tốt, nhưng vẫn gặp khó khăn trong việc giao tiếp, nhất là với những người mới quen. Ken và Susannah biết chúng tôi có mối quan hệ nghiêm túc, vì vậy, họ mời chúng tôi đi ăn tối ở La Famiglia, một nhà hàng Ý gần Stamford Bridge. Tôi khá lo lắng khi nghĩ đến chuyện đi đến đó. Chúng tôi đến khách sạn nằm ở Chelsea Village, sau đó được gọi lên căn hộ của bác ấy. Bác ấy rất lịch sự khi giới thiệu xung quanh với chúng tôi trước khi lên taxi. Ken nói chuyện với tài xế theo cái lối hơi ngạo mạn quen thuộc, hỏi

anh ấy có phải fan Chelsea hay không. Tài xế đáp rằng anh ta là fan Tottenham. Trả lời sai rồi. Thế là Ken "tra tấn" anh ta cho tới khi đến nơi. Chúng tôi ngồi bàn VIP, đương nhiên, và bồi bàn rót đồ uống. Tôi dùng một ly rượu vang đỏ, cùng với những món ăn mà tôi rất muốn thử, nhưng lại rụt rè vì sợ bác Ken khó chịu. Tôi nghĩ bác ấy để ý rằng tôi mới chỉ uống một ngụm, vì vậy giữa bữa ăn, bác ấy không rót cho tôi trong khi lại rót đầy cốc mình. Tôi nghĩ điều đó khá hài hước. Ken thực sự là một bằng hữu tốt, và còn là một người có tài kể chuyện nữa. Tuy vậy, khi nói về bóng đá, bác ấy nói quá nhanh khiến Elen khó nắm bắt, thậm chí hơi hoảng. Susannah nhận thấy điều đó, vì vậy, bác ấy đưa câu chuyện trở lại nhịp độ bình thường để khiến Elen dễ chịu hơn.

Tôi nghĩ Ken cũng làm điều tương tự với JT, đấy là cách bác ấy khẳng định rằng chúng tôi là nòng cốt nước Anh của câu lạc bộ, là trái tim và tâm hồn của Chelsea, điều mà bác ấy đã vạch ra. Nếu bác ấy không quyết định nâng giá để đem tôi về, có lẽ tôi sẽ không đến được đây - nơi mà tôi đã đạt được rất nhiều trong sự nghiệp của mình, vì vậy, tôi luôn thấy biết ơn. Với tôi, số tiền đó là rất nhiều, dù không nhiều như người ta nghĩ.

Thực ra, tôi khá tự hào về mức giá này. Tôi luôn muốn một mức giá cao vì điều đó cho thấy tôi là một cầu thủ có giá trị cho câu lạc bộ. Tôi không cảm thấy áp lực từ điều đó. Có lẽ có khá nhiều người hâm mộ Chelsea nghĩ rằng số tiền đó khá lớn, thậm chí nhiều người hâm mộ West Ham còn tự mãn về điều đó, nhưng tôi tin vào bản thân hơn bất cứ ai. Cùng ngày, Franny Jeffers đến Arsenal từ Everton với giá ít hơn, có lẽ còn phụ thuộc vào sự lên xuống của thị trường thời điểm đó. Người duy nhất tôi thực sự chia sẻ về điều này là bố tôi. Ông nói với tôi rằng không cần phải lo lắng, rằng tôi sẽ còn có giá gấp đôi trong vài năm nữa. Tôi thấy buồn cười với suy nghĩ này của bố. Tôi biết rằng bố muốn tôi thả lỏng hơn, dù vậy, về sau ông cũng đôi lần nhắc lại với tôi rằng ông đã đúng. Trong bất cứ trường hợp nào, tôi không thể quyết định giá của mình. Mọi thứ cần được gạt sang một bên.

Sau đó là một chuyến tập huấn trước mùa giải ở Roccaporena thuộc Italy hồi đầu tháng 7, nhưng trước đó, tôi được nghỉ vài ngày. Vì vậy, tôi tận dụng khoảng thời gian này để chuyển từ Essex tới căn hộ ở phố Walton Street mà câu lạc bộ đã thuê cho tôi. Đây thực sự là một sự kiện lớn đối với tôi, vì vậy tôi đã dành một vài tuần để chuẩn bị. Mặc dù chỉ là chuyển từ chỗ này sang chỗ khác của London, nhưng tôi đã dành cả quãng đời trước đó ở nơi tôi sinh ra - cảm giác thật an toàn và quen thuộc. Kutner khi đó còn đại diện cho Mark Bosnich, một người đang thi đấu cho câu lạc bộ và sống ở gần đó. Điều đó thực sự giúp ích cho tôi rất nhiều vì anh ấy có thể đưa tôi đi thăm thú, chỉ cho tôi xem một vài thứ về câu lạc bộ.

Bozo[12] là một người rất cá tính. Anh ấy đưa tôi đến sân tập trong ngày đầu tiên. Anh ấy luôn nói to, cười lớn, thật hào sảng. Hoàn toàn tự nhiên, không hề diễn. Anh ấy luôn là vậy, rộng lượng và đầy trò vui.

[12] Biệt danh của Bosnich.

Chúng tôi thường đi ăn đồ địa phương. Anh ấy sống ở ngay gần đó, và điều này thật tuyệt. Walton Street là có một góc gồm nhiều nhà hàng và cửa hàng, còn nơi tôi sống nằm ở phía trên Scalini. Chẳng cần mất quá lâu, tôi dần quen với điều đó, và cũng chẳng cần mất quá lâu, tôi để mặc cửa hàng giao cho mình bất cứ món gì trong thực đơn. Điều này khá buồn cười vì khi tôi ở West Ham, mỗi khi được đi ăn uống ở Scalini thực sự là một dịp khá trọng đại. Thế mà giờ đây tôi chỉ cách đó có 2 căn nhà, ngồi bấm điện thoại là món ăn đã được giao tận cửa. Đây vẫn là nhà hàng mà tôi yêu thích nhất ở London.

Dù thích nghi khá nhanh với nơi ở mới, tôi vẫn cảm thấy hơi "sốc văn hóa" khi chuyển đến câu lạc bộ. Mọi thứ rất khác so với thời ở West Ham. Ví dụ, ở Chadwell Heath, chúng tôi có đầu bếp riêng, Shirley. Chúa phù hộ bác ấy. Bác ấy rất tốt, nhưng chỉ làm được vài món: gà, bánh nấm, bánh shepherd, đôi khi có thêm mì

ống thịt băm. Thi thoảng chúng tôi đổi món với đồ nướng vào thứ Hai, còn xuyên tuần là những bữa thịnh soạn, những món mà chúng tôi thích hơn là phù hợp với bóng đá. Mô tả thích hợp nhất cho bếp ăn West Ham đó là nó giống như một quán cà phê nhỏ hoặc một quầy burger hơn. Chẳng hề được trang bị cơ sở vật chất như một bếp ăn. Sân tập cũ của Chelsea ở Harlington, tuy cơ sở vật chất đã xuống cấp, nhưng bếp ăn trên lầu rất rộng, đồ ăn cũng rất phong phú. Chúng tôi được lựa chọn nhiều loại pasta và salad khác nhau. Ngay lập tức, tôi nhận ra rằng chế độ dinh dưỡng của mình sẽ thay đổi rất nhiều.

Bên cạnh sự khác biệt về văn hóa và căng tin, Ranieri còn rất tập trung vào tình hình sức khỏe của các cầu thủ thông qua các buổi thử máu. Tôi được thử ngay ngày đầu tiên và khá bất ngờ khi họ để máu của tôi vào 10 lọ khác nhau để nghiên cứu và kiểm tra nhằm đánh giá các hoạt động trao đổi chất của tôi. Kỳ lạ thay, ngay ngày đầu tiên, họ nói rằng lượng sắt trong máu tôi khá thấp, không đến mức thiếu hụt, nhưng cũng tiệm cận. Tôi tỏ ra nghi ngờ những buổi kiểm tra này. Ở West Ham, những điều này không hề xảy ra. Nếu bác sĩ xét nghiệm máu một vài người trong số chúng tôi ở Chadwell Heath, điều họ tìm ra trong một ngày tồi tệ là ít nhất 10 lon bia và vài ly rượu - những điều mà chúng tôi không ai muốn nghe! Bác Harry biết rằng việc thử máu chẳng lợi lộc gì cho tôi, vì vậy bác ấy thường không hối thúc chuyện này. Trong khi đó, ở năm đầu thi đấu cho Chelsea, Ranieri thường cho tôi nghỉ tập mà không có lý do. Về sau tôi mới biết, thầy làm thế là để giúp tôi khôi phục lượng sắt trong máu.

Cá nhân tôi cho rằng thầy ấy dựa vào chuyện này quá nhiều. Tuy không thấy khó chịu, nhưng tôi luôn tin là cầu thủ biết được cơ thể mình cần gì trước cả bác sĩ. Ranieri từng yêu cầu tôi tiêm sắt, nhưng tôi lại không hứng thú lắm. Tôi đủ khỏe và không cần điều đó. Cuối cùng, tôi cũng đồng ý uống những viên sắt, thường xuyên và liên tục trong thời gian dài. Nó đã xảy ra với tôi, vậy mà trong 4 năm trời thi đấu cho West Ham, tôi chưa

từng được chẩn đoán triệu chứng này. Đến thời điểm đó, tôi vẫn tự lắng nghe cơ thể mình. Nếu cảm thấy ổn thì chơi, nếu không thì nói với huấn luyện viên. Bóng đá hiện đại cần đầu tư chất xám nhiều hơn, vì vậy Ranieri đã quen với việc ứng dụng khoa học trong công việc huấn luyện hằng ngày. Điều duy nhất chúng tôi làm thời còn ở West Ham đó là kiểm tra lượng cholesterol, nhưng ở Chelsea, chúng tôi còn được kiểm tra các pha bật cao. Huấn luyện viên thể lực Roberto Sassi ước lượng độ bật cao của chúng tôi trước mùa giải, và đánh giá tôi khá thấp. Tôi chưa từng làm việc chuyên sâu như thế, nhưng Ranieri lại rất thích điều đó, vì vậy thầy ấy thường để cho Sassi thoải mái "hành" chúng tôi. Chúng tôi tập bứt tốc, rồi tập chạy với 5 kiểu nhảy khác nhau ở các bài tập. Ban đầu tôi nghĩ, "Cái quái gì vậy?" Nhưng lúc nhìn lại, tôi nhận ra thể lực của mình đã thay đổi đáng kể từ khi chuyển đến Chelsea. Tôi dần nhận ra những bài tập đó có lợi như thế nào. Hai năm đầu khá khó khăn, nhưng thật vui khi cảm nhận được cấu trúc cơ của mình không ngừng phát triển.

Có những điều mà tôi được yêu cầu làm nhưng lại không làm tốt. Khi đó, tôi rất xấu hổ. Tôi được đem về với giá 11 triệu Bảng, nhưng tôi trông vụng về như một thằng ngốc. Tôi thực sự chưa quen với mấy bài tập này. Tôi không rõ liệu Sassi có được trao quá nhiều quyền lực không, nhưng dù sao vẫn thầm biết ơn rằng điều đó đã giúp tôi rất nhiều.

Khoảng 6 hay 7 cầu thủ lớn không kịp trở lại cho trận đấu trước mùa giải vì còn bận thi đấu trận vòng loại World Cup cũng như các trận đấu cấp quốc tế. Những cầu thủ như Jimmy Floyd Hasselbaink, Eidur Gudjohnsen và Marcel Desailly đã được cho nghỉ thêm vài ngày. Tôi thấy khá vui, nhất là khi tôi đang gặp khó trong việc tìm lại cảm giác chơi bóng.

Ranieri có thói quen đưa cả đội tới một ngôi làng nhỏ trên núi ở Ý vào mỗi đợt tập trung trước mùa giải. Chuyến bay mùa hè năm ấy, tôi ngồi chung với những cầu thủ không hề quen biết,

nhiều người trong số đó còn quá trẻ khiến tôi khó mà nhận ra được. Tôi ngồi kế bên Joe Keenan - một tiền vệ người Anh khác, khiến tôi cảm thấy thoải mái hơn được một chút, và cách tôi hai ghế là Billy McCulloch. Billy vừa vào đội làm một chân massage, và lúc đó anh ta ít nói hơn bây giờ nhiều. Tôi nhớ lúc đó mình đã nghĩ, "gã này ở đâu ra vậy?", nhưng giờ mới thấy suy nghĩ ấy thật buồn cười, vì giờ anh ta còn nổi tiếng hơn cả các cầu thủ nữa! Anh ta lúc đó cũng ở trong tình cảnh không khác gì tôi - cả hai đều là người mới đang cố gắng hòa nhập mà không muốn làm gì quá lố hay quá ngu ngốc. Công bằng mà nói, Billy đã cố gắng hết sức trong chuyến đi đó và cho mọi người thấy rằng anh ta giỏi như thế nào trong nhiệm vụ của mình. Jody Morris nhanh chóng nhận ra điều đó và Billy chưa bao giờ ngán bất cứ việc gì mà anh ta có thể làm cả, miễn là để cầu thủ đó đạt được thể trạng tốt nhất. Tôi cũng hưởng lợi khá nhiều từ anh ấy. JT và tôi vẫn hay trêu chọc "đôi bàn tay ma thuật" của anh ta, nhưng chúng tôi không đùa đâu - tôi không thể nào đá được nhiều trận như thế nếu không có sự chuyên nghiệp và cống hiến của Billy. Chúng tôi gắn kết hơn từ chuyến đi đầu tiên đó. Tôi bảo anh ta rằng nếu anh chăm sóc tôi thì tôi cũng sẽ làm điều tương tự cho anh, chỉ thế thôi. Chúng tôi trở thành bạn từ đó.

Jody Morris và John Terry cũng có mặt vào thời điểm đó và tôi có mối liên kết tự nhiên với họ, bởi họ cũng là cầu thủ Anh và trạc tuổi tôi. Chúng tôi đi xe buýt mất ba tiếng về khách sạn - không, thực ra nhìn nó giống một cái nhà nghỉ tập thể hơn. Nơi ở khá đẹp nhưng hẻo lánh. Tôi ở cùng phòng với Jody, người tôi đã quen biết hồi còn đi chơi ở London cùng với Rio, và chúng tôi cũng đã từng đối đầu nhau ở đội trẻ.

Chúng tôi trải qua 16 ngày căng thẳng và chán ngắt ở đó. Cơ sở vật chất tồi tàn. Giường thì nhỏ, trong phòng có một chiếc ti-vi bé tẹo, chỉ toàn phát các kênh địa phương. Cuộc sống ở đó khó khăn nhưng nhờ thế nó giúp tôi tập trung vào mục đích thực sự của chuyến đi. Ở West Ham vẫn luôn có những hoạt động giải trí, như đánh golf vào buổi chiều chẳng hạn, còn ở đây thì chỉ có

tập và tập thôi. Tôi thấy mình như phải cố gắng sinh tồn mỗi ngày vậy. So với trước đây thì lần này rõ ràng là cao hơn một bậc, chúng giúp tôi nhạy bén hơn và buộc phải cày thể lực nhiều hơn. Tôi đang cố gắng gây ấn tượng, và cũng có những ngày tôi cảm thấy thất vọng vì tự thấy mình làm chưa tốt. Ngay cả những thứ đơn giản nhất lại có vẻ như khó khăn hơn xưa nhiều.

Sau mỗi buổi tập, chúng tôi thường đứng cách nhau khoảng 35 đến 45 mét, rồi JT, Jody và tôi sẽ bắt đầu chuyền dài cho nhau. Jody là một cầu thủ giỏi, đã từng được đá Champions League và có vị trí thường xuyên ở Ngoại hạng Anh rồi. Một cầu thủ trẻ được xếp vào đội Một của Chelsea trong bối cảnh họ đang chi tiền mua cầu thủ ngoại, đó đã là một thành công lớn rồi. Tôi không nghĩ là cậu ta đã nhận được xứng đáng với công sức mà mình bỏ ra. Jody là một cầu thủ đầy kỹ thuật, là cầu thủ giỏi trong số những cầu thủ giỏi. Cậu ta sẽ chẳng bao giờ làm khó bạn trong các tình huống phá bóng lên khi đang bị đối thủ gây sức ép và cần phải chuyền bóng đi. Cậu ta có tư duy bóng đá tuyệt vời, luôn tạo ra khoảng trống cho mình và đồng đội, dù có bóng hay không. Khi chơi cùng Jody thì chắc chắn sẽ có hai điều: Một là, cậu ta sẽ chuyền và nhận bóng mà không gây nguy hiểm đến khả năng kiểm soát bóng; hai là, cậu ta sẽ luôn vững vàng bên bạn, bất kể đối thủ có là ai. Theo tôi, cậu ta là một trong những "sinh vật quý hiếm" ở bóng đá hiện đại - một người đàn ông thực thụ. Cậu ta trên sân bóng và ngoài đời cũng chẳng khác gì nhau cả và bạn có thể chắc chắn rằng cậu ta sẽ luôn chỉ nói đúng sự thật - không tào lao, không vớ vẩn. Tôi trân trọng cậu ta về điều đó và tôi biết chúng tôi sẽ mãi mãi là bạn tốt.

Nhiều đội sẽ lập ra một kế hoạch kỹ lưỡng để hù dọa bạn. Chelsea có truyền thống bị coi là dễ bắt nạt trong mắt các đội khác. Ở thời của tôi, chuyện đó ít xảy ra hơn, nhưng kể cả khi xảy ra, có Jody bên cạnh thì tôi biết rằng mình có thể trông cậy vào cậu ta. Chúng tôi chưa bao giờ quan tâm đến những lời đồn nhảm nhí, tôi luôn muốn Jody ở bên mình nếu giả sử đội bị chia rẽ. Jody rõ ràng đã thi đấu rất tốt, nhưng những cống hiến của

cậu ta cho Chelsea lại lu mờ khi mà bản hợp đồng bị rút lại đột ngột vì lý do tài chính.

John cũng có những phẩm chất tương tự, dù lúc đó vẫn chỉ là một cầu thủ trẻ. Cậu ta vẫn hay cố bắt chước Jody chuyền bóng trên sân tập. Tôi từng là cầu thủ đá chính ở West Ham và họ trả lương rất hậu cho tôi. Tuy vậy, tôi nhận ra rằng JT và Jody có thể chuyền dài bằng cả hai chân tốt hơn tôi rất nhiều. Tôi mới vừa phẫu thuật và chân trái tôi không có nhiều sức: Đường chuyền của tôi không tới được đích và tôi nhận ra ngay. Tôi hơi sượng sùng. Nhiều lúc tôi cảm thấy ngưỡng mộ Zola hay Desailly, khi mà những gì tôi làm thật tệ, còn họ tốt hơn rất nhiều.

Ở West Ham, chúng tôi vẫn thường cười đùa khi ai đó làm hỏng, nhưng văn hóa ở Chelsea thì khác hẳn. Tôi phạm sai lầm đúng một lần trong một buổi tập tâng bóng và khi tôi nhìn lên thì đã thấy một cầu thủ chuyên nghiệp và dày dạn kinh nghiệm đang nhìn mình - không phải cái nhìn mỉa mai, mà là cái nhìn ngạc nhiên, như kiểu không tin được tôi có thể làm hỏng một việc không ai có thể làm hỏng nổi. Tôi đã hơi ngạc nhiên. Nhưng may thay, tôi đã từng nghe qua một câu chuyện tương tự mà bố tôi kể về Bobby Moore. Nếu bạn chuyền hỏng về phía ông ấy, ông sẽ không nổi nóng - đó không phải kiểu của ông. Thay vào đó, ông sẽ ném cho bạn một ánh nhìn, như để nhắc nhở rằng, “Thôi nào chàng trai, tiêu chuẩn để chơi bóng ở đây không có tồi tệ đến thế đâu.” Moore là cầu thủ tốt nhất West Ham từng sở hữu và tôi nhận ra mình đã tiến một bước dài khi đến Chelsea.

Là người mới, tôi phải theo truyền thống và phải đứng lên hát ở trung tâm huấn luyện của đội, sự kiện này thường xảy ra khoảng một tuần sau khi bạn gia nhập đội bóng. Trong những ngày trước hôm “định mệnh” ấy, càng lúc tôi càng lo lắng hơn, đến mức hầu như chẳng còn quan tâm đến tập luyện nữa, vì cứ nghĩ đến hát là tôi sợ đến “vãi cả ra quần” luôn rồi. Và chuyện còn tệ hơn thế nữa. Tất cả các ngôi sao của đội đều có mặt, tôi nghĩ thể nào mình cũng biến thành trò hề trước mặt các cầu thủ

đội Một. Tôi còn chẳng được uống chút rượu để lấy dũng khí nữa. Chỉ có tôi với tôi thôi. Một số cầu thủ chọn hát nhạc của những huyền thoại như Sinatra. “Tốt cho họ thôi,” tôi nghĩ thế nhưng vẫn không dám liều như họ. Tôi quyết định chơi an toàn và chọn hát bài “Maybe It’s Because I’m a Londoner”. Đó là lựa chọn quá an toàn và tẻ nhạt, nhưng tôi không quan tâm.

Lúc đó cũng có một vài cầu thủ bị bắt hát, như Bolo Zenden và Petit. Khi đến lượt Billy thì anh ta lại rất xấu hổ và bảo mình không hát nổi. Thay vào đó, anh ta xung phong kể chuyện cười. Mọi người im lặng một cách kỳ lạ. Bóng đá cũng là một cộng đồng có trật tự, có trên có dưới không khác gì một trường học cả. Đây không phải là nơi để ma mới tùy tiện thay đổi luật lệ. Khán giả ở đây cũng không phải là những người mà bạn có thể chơi đùa. Mọi người sẽ đánh giá bạn tồi tệ và nếu ấn tượng đầu tiên không tốt, bạn có thể thất bại toàn tập. Hoặc là Billy đang rất tự tin, hoặc anh ta đang rất ngu ngốc. Nhưng cuối cùng thì anh ta cũng được trao cho cơ hội và làm cho vài người cười - rồi vài người nữa, cho tới khi anh ta khiến cả căn phòng cười lăn cười bò. Đó là sự khởi đầu của “Cây hài quốc dân” Billy. Sau đó, hằng đêm anh ta vẫn chọc cười chúng tôi. Tới giờ vẫn thế.

Lúc đó JT khá trẻ, mới chỉ 18 tuổi, và còn khá ít nói. Dù vậy, bạn vẫn có thể nhìn ra tính cách của cậu ta, và tôi nghe mọi người nói rằng cậu ta đang trên đường trở thành một cầu thủ giỏi. Khi chúng tôi bắt đầu tập luyện, tôi mới nhận ra rằng cậu ta thực sự tốt thế nào. Cậu ta vừa giành giải Cầu thủ Chelsea của năm, một thành tích đáng nể khi mà trong đội còn nhiều ngôi sao kinh nghiệm hơn. Ngay tại thời điểm đó, ở John vẫn toát ra một khí chất cho thấy cậu ta là tương lai của đội, một ứng cử viên cho chiếc băng đội trưởng. Cách cậu ta tập luyện có một cái gì đó thật khó giải thích. Bạn có thể thấy trong mắt cậu ta toát lên sự quyết tâm để trở nên giỏi hơn và thành công hơn. Mặc dù trầm lặng, nhưng ẩn bên trong là một tính cách mạnh mẽ mà ai cũng có thể nhìn ra được.

Chuyến đi năm ấy giúp chúng tôi thấy được một phần sự khắc nghiệt trong tập luyện sau này dưới thời Ranieri và Sassi. Chúng tôi phải chạy 1.000 mét đường núi và chạy nước rút rất nhiều. Tôi vừa trải qua phẫu thuật thoát vị và cảm thấy vô cùng đau đớn ở vùng hạ bộ trong lúc tập sút, nhưng tôi không hề kêu ca một câu. Tôi là người mới, muốn gây ấn tượng tốt và tôi đã phải luyện tập nhiều hơn để chứng tỏ nhiệt huyết của mình. Khi mọi người tập xong, tôi vẫn thường ở lại tập sút với Angelo, nhưng quả thực tôi không cảm thấy kết nối tí nào cả. Cứ như thể ngày đầu tiên tới trường mới vậy, và bây giờ, khi đã hoàn toàn thoải mái ở Chelsea, nghĩ về những ngày đó, tôi cảm thấy như đã từ mấy đời trước rồi. Lúc đó, điều duy nhất tôi muốn là làm thật tốt.

Chúng tôi thi đấu một vài trận giao hữu trước mùa giải, và trong trận gặp Leyton Orient - trận mà cổ động viên chỉ trích tôi rất nhiều - tôi được giao vị trí ở trung tâm hàng tiền vệ vì vấn đề nhân sự. Roberto Di Matteo bị chấn thương chưa biết bao giờ trở lại. Zenden đá bên trái, Jesper Gronkjaer thì vừa gia nhập hồi giữa mùa giải trước, ngoài ra còn có Jokanovic, Sam Dalla Bona và Mario Stanic.

Tôi và Petit được đá ở trung tâm đúng như mong muốn của tôi. Tôi đã rất hào hứng khi thấy sự cân bằng ở hàng tiền vệ bốn người với hai tiền vệ cánh và Petit trụ ở giữa. Thường thì anh ta đá bên trái còn tôi thì thích dâng lên. Ranieri đã mạo hiểm khi cố đẩy tôi ra biên vài lần trong các trận giao hữu và tôi bắt đầu lo lắng không biết điều gì sẽ xảy ra khi vào mùa giải.

Điều tôi lo lắng không phải không có cơ sở. Ranieri cho tôi đá ở cả bên trái lẫn bên phải và tôi chỉ biết ước gì mình đã quyết liệt hơn trong việc nêu ý kiến ngay từ đầu. Vị trí đá cũng không phải là vấn đề duy nhất, khi mà Petit không còn là chính mình như hồi còn đá cho Arsenal xét trên khía cạnh về độ ổn định, và chúng tôi cũng chưa thực sự có cơ hội gắn kết với nhau trong những tuần đầu tiên đó. Dù vậy, vẫn có những trận đấu mà anh

ta thực sự gây ấn tượng và ở một đẳng cấp khác. Bên cạnh đó, Petit cũng có rất nhiều vấn đề về chấn thương, nên sự kết hợp của hai chúng tôi không diễn ra như mong đợi.

Ngoài ra, trong đội còn có một cá tính rất khó hiểu, đó là Manu. Anh ta không cùng trang lứa với chúng tôi và không hề tham gia bất cứ trò đùa hay vụ đi chơi nào, điều đó khiến cho việc tìm hiểu anh ta càng trở nên khó khăn hơn. Sau một thời gian, tôi nhận ra anh ta là như thế - chúng tôi sẽ chẳng bao giờ có thể trở thành bạn thân được. Nhìn anh ta lúc nào cũng đầy tâm trạng và trầm lắng, và bất cứ điều gì anh ta nghĩ về tôi, anh ta đều giữ cho riêng mình. Tôi đành chấp nhận điều đó, dù biết rằng cần phải có đủ niềm tin và thấu hiểu với đồng đội nếu tôi thực sự muốn thi đấu ăn ý.

Trước trận ra mắt, những thứ tiêu cực tôi từng trải qua hồi còn ở West Ham đột nhiên lại ùa về trong trí nhớ. Bạn sẽ không bao giờ biết được cổ động viên đội mới sẽ chào đón bạn thế nào, chưa kể tôi còn chuyển tới từ một câu lạc bộ thù địch cùng thành phố nữa chứ. Tôi lắng nghe tiếng phát thanh viên đọc tên từng thành viên trong đội. Khi đến tên tôi, mọi người bắt đầu reo hò cổ vũ. Ơn trời! Chúng tôi đã gặp Newcastle trong trận mở màn mùa giải năm ấy và trận đấu kết thúc với tỷ số 1-1. Zenden ghi bàn nhưng Clarence Acuna lại gỡ hòa. Kết quả này không được như mong muốn, nhưng tệ hại nhất là đã có dấu hiệu cảnh báo cho những điều không vui sắp tới. Tôi khởi đầu ở vị trí giữa sân, thực hiện khá tốt nhiệm vụ nhưng rồi lại bị đẩy sang cánh trái. Điều này xảy ra rất nhiều lần ở mùa này.

Tôi rất bực mình, không phải vì tôi nghĩ rằng tôi có quyền chơi ở vị trí tiền vệ trung tâm, mà vì khi tôi đang có cảm giác tốt, thì lại bị đẩy sang cánh phải hoặc trái trong một vài trận đấu vì những chấn thương của ai đó. Tôi không muốn đổ lỗi cho ai cả. Lần ra sân thứ 2 tuyệt vời hơn khi chúng tôi thắng trên sân Southampton, còn tôi nhận được giải thưởng Cầu thủ xuất sắc

nhất trận của một vài tờ báo. Thế nhưng, tôi vẫn bị đẩy từ vị trí này sang vị trí khác ở hàng tiền vệ.

Một tuần sau, chúng tôi đến làm khách của Tottenham, và phải nói là tôi hơi bị ám ảnh về màn trình diễn cũng như vị trí của mình. Những trận đấu giữa Chelsea và Spurs luôn hấp dẫn. Đáng tiếc thay cho tôi, trận đấu ở White Hart Lane nhanh chóng tạo nên một kỷ niệm đáng quên. Cho đến trước thời điểm đó, tôi chưa từng "nếm mùi" thẻ đỏ.

Và tôi đã lần đầu tiên biết được cảm giác bị đuổi là thế nào. Tôi là kẻ tội đồ, với 2 thẻ vàng, đặc biệt chiếc thẻ vàng thứ 2 thật đáng thất vọng. Tôi phạm lỗi với Simon Davies và bị thẻ vàng, điều đó là công bằng. Trận đấu nóng dần lên. Tôi là người kiến tạo cho Jimmy[13] ghi bàn mở tỷ số, nhưng chúng tôi đã bị kéo ngã hai lần trong nỗ lực đưa bóng về phía cầu gôn. Đó là một lỗi rõ ràng. Ledley King đã chạm vào chân tôi, nhưng trọng tài ra hiệu cho trận đấu tiếp tục. Khi tôi đứng dậy, Neil Sullivan và Chris Perry gí sát vào mặt tôi, cáo buộc tôi ăn vạ. Tôi rất ghét điều này. Tôi không phải thằng chơi bẩn, những ai biết tôi lâu năm đều hiểu rằng tôi không ngã vô cớ bao giờ. Chúng tôi có xô xát với nhau, nhưng trận đấu vẫn tiếp diễn cho đến khi bóng ra ngoài đường biên. Tôi thấy trọng tài đang tiến về phía mình, và lập tức biết ngay điều gì sẽ xảy ra. Tôi bước ra khỏi sân, cảm thấy giận dữ và chán nản.

[13] Jimmy Floyd Hasselbaink.

Sau đó, Ranieri đến bên tôi và nói: "Frank, trên sân, em cần phải là một tảng băng. Hãy bình tĩnh lại." Tôi đã khá bình tĩnh ở thời điểm đó. Thẻ đỏ không khiến tôi bực mình vì đó là quyết định của trọng tài. Nhưng việc họ gọi tôi là thằng ăn gian mới thực sự khiến tôi bực mình. Nếu tôi ăn vạ thật sự, tôi đã bị chê trách rồi. Nhưng việc họ cáo buộc tôi đã khiến mọi việc trở nên tệ hơn.

Tôi buồn thực sự. May mà Marcel Desailly ghi bàn ở phút cuối cùng giúp chúng tôi thắng trận, khiến mọi thứ có phần nhẹ nhõm hơn. Nhưng tôi vẫn không sao quên được chuyện bị đuổi khỏi sân. Tôi ghét bị đuổi khỏi sân, để rồi khiến đội nhà gặp áp lực như thế. Nếu tôi rơi vào tình huống buộc phải triệt hạ ai đó, thì tôi sẽ không cảm thấy tồi tệ khi bị thẻ đỏ. Nhưng còn lần này thì quả thực vô nghĩa, và không may mắn.

Tôi mới ra mắt câu lạc bộ chưa lâu mà đã bị đuổi khỏi sân - một khởi đầu chẳng mấy suôn sẻ. Ranieri biết tôi buồn, và cho rằng tôi cần nghỉ ngơi. Thầy bảo tôi nghỉ tập một tuần. Tôi khá khó hiểu. Mùa giải mới diễn ra được 2 tuần, tôi vẫn ổn và muốn tập luyện, nhưng thầy lại khăng khăng rằng tôi nên nghỉ để cơ thể hồi phục tốt hơn.

Tôi ghi bàn đầu tiên cho câu lạc bộ ở trận kế tiếp, tại UEFA Cup, gặp Levski Sofia. Mọi thứ bắt đầu khá lên. Nhưng trận đấu sau đó trên sân nhà trước Middlesbrough gần như gói gọn tình hình cả mùa giải của chúng tôi. Chúng tôi dẫn 2-0 ở hiệp 1, nhưng rồi lại bị cầm hòa 2-2. Tôi tin hôm đó mình thi đấu tốt, khi đội nhà đang dẫn 2-1 cho đến khi Ranieri thay tôi ra. Rồi họ được hưởng một quả penalty và cân bằng tỷ số. Trận đấu đó cho thấy sự mỏng manh của chúng tôi: kiểm soát tốt thế trận nhưng rồi lại sụp đổ khá dễ dàng.

Không chỉ gặp khó ở giải quốc nội, không ai ngờ chúng tôi bị loại ngay từ vòng 2 UEFA Cup. Vụ việc ngày 11 tháng 9 ở New York đã gây ảnh hưởng lên toàn thế giới bóng đá. Khi chúng tôi tập trung để nghe ngóng phần bốc thăm, một vài người đã rùng mình khi nghĩ đến việc phải thi đấu với một đội bóng từ Israel.

Đúng là "cầu được ước thấy", chúng tôi chạm đúng Hapoel Tel Aviv. Ngay lập tức, cả bọn nghĩ rằng trận lượt đi sẽ không diễn ra ở Israel vì lý do an ninh. Chưa kể đến những hiềm khích và lo ngại xảy ra trên toàn cầu, điều khiến việc thi đấu ở đó trở nên bất khả. Chúng tôi thuyết phục bản thân rằng có lẽ chúng tôi sẽ

thi đấu ở đảo Síp hay một sân đấu trung lập nào đó. Nhưng rốt cuộc, chúng tôi vẫn phải thi đấu ở Tel Aviv. Anh em phản đối khá nhiều. Câu lạc bộ biết điều đó nên quyết định tập trung toàn đội và huấn luyện viên trong phòng tập. Tại đó, một đặc vụ được mời đến để trao đổi với chúng tôi cũng như trả lời bất cứ thắc mắc nào. Chelsea liều lĩnh đem đội hình mạnh nhất đến, còn anh ta cố gắng khẳng định với chúng tôi rằng chúng tôi sẽ được trông coi cẩn thận. Chúng tôi sẽ có một đội cảnh vệ canh gác toàn thời gian, còn chuyến bay sẽ được trông coi cả ở trên không cũng như trên mặt đất. Không phải ai cũng bị thuyết phục bởi điều này. Cả đội bàn tán rất nhiều, có vài người tỏ ra lo lắng. Ranieri rất nhạy bén, nên đã phản ứng rất hợp lý trong trường hợp này. Thầy chịu áp lực từ câu lạc bộ, nhưng cũng nói rõ rằng sẽ không ai bị ép phải di chuyển, và rằng thầy sẽ không phạt ai ở nhà. Thầy rõ ràng về phe chúng tôi trong vụ này.

Tôi nghĩ Ken Bates muốn tất cả mọi người đi, nhưng rất khó để thuyết phục. Một lúc sau, cả đám bàn xem liệu chúng tôi có nên đồng loạt bỏ trận hay không, nhưng câu lạc bộ nhanh chóng cảnh báo rằng nếu chúng tôi không chịu, họ sẽ đưa đội trẻ đi. Tôi biết câu lạc bộ cần tiền từ một giải đấu cấp châu Âu, thêm vào đó là án phạt của UEFA, chính vì vậy nên nhất định phải tham dự. Kể cả có thua 10-0 thì cũng đỡ hơn bị phạt tiền và bị cấm thi đấu ở các giải đấu tiếp sau.

Huấn luyện viên rời khỏi phòng để chúng tôi có thể bàn bạc với nhau. Những cuộc họp kiểu này không hiếm trong mùa giải. Nếu chúng tôi thua một trận đấu, chúng tôi sẽ tụ họp lại rồi bàn bạc xem mình sai ở đâu rồi giải quyết. Trong những cuộc họp trước, thường thì đội trưởng như Marcel hay Graeme Le Saux sẽ là người đứng ra mở đầu. Nhưng lần này, chẳng ai trong số họ đứng lên cả, vì vậy chúng tôi phải tự phân định. Chúng tôi tự phân định vị trí. Một cuộc rút thăm được chuẩn bị để xác định ai phải đi. Rút cục, chỉ chọn ra 6 người trong đội Một được ở lại, đó là Desailly, Le Saux, Petit, William Gallas, Chappy Ferrer và

Eidur Gudjohnsen. Những cầu thủ trẻ chưa lập gia đình thì cũng đỡ hơn, trong khi mấy ông anh đã có vợ con tỏ ra khá lo lắng.

Tôi không trách cứ họ. Tôi cũng căng thẳng mặc dù chưa lập gia đình. Những người đáp chuyến bay thời hậu 11/9 đều sẽ nhớ rằng đây không hề là một trải nghiệm dễ dàng hay bình thường. Cánh báo giới còn khiến mọi thứ tồi tệ hơn bằng việc gọi chúng tôi là lũ hèn nhát và phản bội. Thực sự quá cay nghiệt khi bắt chúng tôi đến một trong những nơi có thể xảy ra chuyện bất cứ lúc nào ở thời điểm đó. Graeme (Le Saux) là người luôn thi đấu hết mình cho đội bóng dù đối thủ có là ai, còn Marcel sẽ trở thành hậu vệ tuyệt nhất lịch sử, một cá tính mạnh mẽ luôn tuân thủ những quy tắc của mình. Anh cũng rất tôn trọng truyền thống và luôn tin vào những điều mình cho là đúng.

Tôi nhớ là hầu hết đám truyền thông đều được quyền lựa chọn, và một số quyết định ở lại. Họ cứ thích làm quá mọi thứ lên mà chẳng cần xem xét những yếu tố đi kèm. Họ chỉ muốn viết những gì họ muốn, có lẽ một phần vì hồi đó nói xấu Chelsea đang là "mốt".

Tôi thông cảm với mấy anh được ở lại, nhưng tôi cũng có nỗi lo cho riêng mình. Tôi chẳng hề muốn đi, nhưng cuối cùng tôi lại cảm nhận được sức ép khiến mình buộc phải làm thế. Tôi chứng kiến những lời chỉ trích trên truyền thông và hy vọng rằng mọi thứ sẽ không tồi tệ hơn nữa. Tôi cũng lo lắng rằng mình đến Chelsea chưa lâu, vẫn còn phải cố gắng nhiều để có được suất đá chính, trong khi mấy anh như Marcel hay Manu đã cống hiến rất nhiều rồi. Tôi mới đến, cần phải thể hiện cái tinh thần cứng rắn của người Anh, một điều tôi không hề muốn bị động chạm đến. Mọi người nghĩ rằng đã có một chút bất hòa xảy ra giữa những người đi và không đi, nhưng mọi chuyện đơn giản hơn thế nhiều. Những người bước lên máy bay thực ra cũng chẳng muốn tí nào.

Giờ đây nhìn lại - khi đã có Elen cùng con gái Luna - nếu gặp phải tình huống tương tự, tôi có lẽ sẽ không lên máy bay. Khi hỏi bố mẹ về suy nghĩ của họ thời điểm đó, mẹ nói rằng bà không muốn tôi đi, trong khi đó, bố chỉ ra rằng mọi người sẽ đặt câu hỏi về lòng trung thành của tôi dành cho câu lạc bộ nếu tôi quyết định không đi, và sẽ lại lôi cái giá 11 triệu Bảng ra để bàn tán.

Rút cục, tôi chẳng đủ can đảm để nói không để rồi bị quyết định bởi đám đông. Mọi tội lỗi đều thuộc về UEFA, vì Chelsea đáng lẽ ra không nên bị đặt vào tình huống đó. Một vài mùa sau, Manchester United được chỉ đạo không được đến Israel mà chuyển sang đảo Síp. Có cảm giác rằng vì chúng tôi không phải là một đội bóng lớn ở thời điểm đó, nên giới chức bóng đá dễ dàng hơn trong việc đưa ra quyết định. Nếu là AC Milan hay Real Madrid, có lẽ mọi chuyện đã khác. Đương nhiên, đấy chỉ là một vài ý nghĩ nảy sinh trong đầu khi tôi lên máy bay. Mọi thứ thực sự mông lung, mặc dù rất may là chuyến bay đã tốt đẹp. Khá ổn, trừ việc chúng tôi luôn có cảnh vệ đi kèm trong khoang hành khách, còn xe buýt chở chúng tôi đến khách sạn thì được vây quanh bởi quân đội và cảnh sát.

Điều tương tự cũng xảy ra ở khách sạn chúng tôi đóng quân, ở đó, mỗi tầng đều được canh gác bởi các cảnh vệ liên tục di chuyển ở lối vào và lối thoát. Những điều này có lẽ nhằm giúp chúng tôi bình tĩnh, nhưng thực tế còn khiến tôi hoảng sợ hơn.

Tôi thực sự mong chờ trận đấu diễn ra, vì tôi muốn về nhà nhanh nhất có thể. Chúng tôi đã phải đón nhận một kết quả khá tệ, một trận thua 2 bàn không gỡ. Chúng tôi hoàn toàn có thể làm tốt hơn, và cầu thủ trẻ duy nhất xuất phát ở vị trí tiền vệ trung tâm là Joel Kitamirke. Để thua 2 bàn ở những phút cuối cùng của trận đấu thực sự là một thảm họa. Trong tình huống này, một trận hòa có lẽ sẽ ổn hơn và có lý hơn, nhất là khi chúng tôi thiếu đến 6 cầu thủ tốt nhất.

Không khí trận đấu khá thù địch, dù không hẳn là nhắm thẳng vào chúng tôi. Ranieri cằn nhằn trong giờ nghỉ khi tỷ số là 0-0, nhưng tôi nghĩ chúng tôi đã chơi khá tốt. Thầy mắng rằng chuyện gì xảy ra với chúng tôi vậy. Có lẽ áp lực của trận đấu đã ảnh hưởng lên thầy, dù đôi lúc thầy cũng hay dùng chiêu tâm lý: mỗi khi chúng tôi nghĩ mình chơi tốt, thầy sẽ "xạc" chúng tôi. Thầy có thể chất vấn ngay cả khi chúng tôi kiểm soát bóng tốt, vì thầy muốn chúng tôi giữ bóng xuyên suốt hiệp 2. Mourinho thì không bao giờ làm thế, nhưng tôi hiểu, đó là cách riêng của Ranieri.

Tôi đã quen với điều đó. Thầy thường đột nhiên nổi giận khi chúng tôi đang dẫn trước một hay hai bàn, khiến chúng tôi ngẩn người ra, chỉ biết nhìn nhau, trong đầu có cùng suy nghĩ: mọi việc đang khá ổn mà. Đây chính là cách thầy giữ chúng tôi trên mặt đất. Tôi tôn trọng cách làm của thầy trong những trường hợp đó, nhưng không cho rằng lúc nào nó cũng tạo nên hiệu ứng tích cực. Nó như gạt đi sự thật rằng thầy đang dẫn dắt những gã đàn ông trưởng thành và kinh nghiệm. Chúng tôi biết mình có đang thi đấu tốt hay không. Mặc dù biết rằng thầy chỉ đang cố gắng tìm cách thúc đẩy cảm hứng thi đấu của chúng tôi, nhưng tôi vẫn không thấy thuyết phục.

Phải đến khi Mourinho đến, tôi mới được chứng kiến phương pháp còn lại. Lần đầu chúng tôi thắng trận, ông ấy vào phòng thay đồ với gương mặt rạng rỡ, đợi cho tới khi chúng tôi sẵn sàng rồi mới nói rằng chúng tôi đã thi đấu tốt như thế nào. Ông ấy chỉ ra những mặt tốt của chúng tôi, và nói rằng không có lý do gì chúng tôi không ghi 5 hay 6 bàn. Điều này thực sự gia tăng sự tự tin và tin tưởng. Nó cũng khiến chúng tôi cảm thấy phấn khởi, giúp tạo nên những hiệu ứng tích cực. Với Mourinho, điều quan trọng hơn cả là đối xử với các cầu thủ như những người đàn ông thực thụ, nhất là khi mọi chuyện đang tốt đẹp.

Điều đó không có nghĩa là ông ấy không chỉ ra vấn đề khi chúng tôi chơi tệ. Mourinho không hề nương tay trong việc chỉ ra

chính xác chúng tôi sai ở đâu, dẫu vậy, ông ấy làm theo cách của người lớn. Không bao giờ tỏ vẻ coi thường chúng tôi. Dù là vì lý do gì, ông ấy luôn nói những gì mình nghĩ, đôi khi cũng là những điều chúng tôi nghĩ trong đầu. Kể cả khi trận đấu khó khăn, các cầu thủ vẫn biết mình phải làm gì và chiến thắng. Bản thân Mourinho cũng vậy.

Những điều này có phần khó hiểu hơn dưới thời Ranieri. Thật khó tưởng tượng rằng mọi thứ sẽ còn tệ hơn sau trận đấu ở Tel Aviv, nhưng thực tế là nó đã tệ hơn. Chúng tôi cố gắng loại khỏi đầu ký ức về thảm họa này bằng việc cố gắng vượt qua vòng bảng bằng tinh thần đoàn kết và sức mạnh. 6 cầu thủ không đi cùng đội đến Israel hôm đó ra sân ở trận trên sân nhà 2 tuần sau đó. Chúng tôi bị dẫn trước ở hiệp 1 nhưng nhanh chóng gỡ hòa, nhưng rút cục chúng tôi lại không thể giữ vững kết quả này. Chung cuộc, chúng tôi thua 3-1 sau 2 lượt.

Mọi thứ khá kỳ cục. Tôi không được trải qua, nhưng tôi biết về lần Chelsea thua St Gallen 1 năm trước và cảm thấy rằng câu lạc bộ đã dần nổi tiếng vì điều này. Đáng lẽ không nên thế, nhất là khi xét đến việc họ đã thi đấu tốt như thế nào để đến được tứ kết Champions League một vài mùa trước. Có lẽ điều tệ nhất của cái mớ hỗn độn này là những gì nó gây ra cho những "con dê tế thần", như Graeme Le Saux chẳng hạn. Graeme là một cầu thủ chuyên nghiệp nhưng cũng là một người đàn ông của gia đình, anh ấy chỉ làm điều anh nghĩ là hợp lý cho những người xung quanh. Điều này rõ ràng đã ảnh hưởng lên anh ấy, và tôi cho là khá bất công.

Vấn đề của tôi lại khác. Khi chưa bị thay đổi, tôi vẫn thi đấu ở vị trí tiền vệ trung tâm trong đội hình cơ bản. Nhưng dần dà tôi cảm thấy khó chịu. Kể cả khi tôi ra sân ở vị trí tiền vệ trung tâm, Ranieri vẫn quyết định thay đổi. Jokanovic sẽ vào sân, và "Lamps lệch sang cánh." "Cái đếch gì vậy?" Những phản ứng thường thấy ở thời điểm đó. Mọi thứ tệ đến mức JT và Billy thường níu tôi lại mỗi buổi sáng rồi hỏi: "Tuần này cậu đá đâu

đây, Giggsy?" Mặc cho cái biệt danh này, tôi chẳng phải Ryan Giggs và tôi đang cố gắng thoát khỏi nó, vì thực sự không cảm thấy dễ chịu. Tôi rất tôn trọng và kính mến Ranieri, tôi sẽ luôn nói những điều tốt về thầy, nhưng việc thầy liên tục hoán đổi vị trí khiến chúng tôi cảm thấy khó chịu.

Kết quả, tôi phải thi đấu 15 trận bên phía cánh phải trước kỳ Giáng sinh, và tôi ghét điều đó. Tôi cố gắng nói với huấn luyện viên, nhưng thầy chỉ bảo rằng điều đó tốt cho cả đội. Có khá nhiều chấn thương khi ấy, thầy không nghĩ rằng các cầu thủ khác có thể ra sân, còn tôi thì có thể. Tôi đã ngồi xuống nói chuyện với Ranieri một vài lần. Tôi biết mình là nạn nhân của hoàn cảnh chứ không phải một trò đùa ác ý. Tôi cũng chuẩn bị tinh thần cho những điều tôi sắp phải làm.

Điều đó chẳng giúp tôi phát triển. Tôi chuyển đến Chelsea là để phát triển bản thân và trở thành một cầu thủ tốt hơn, nhưng tôi cảm thấy mình đang kẹt ở một vị trí không mấy phù hợp. Tôi bực bội vì không thể tham gia các pha cầm bóng hoặc đến được những vị trí có thể ghi bàn. Tệ hơn là tôi chưa bao giờ thi đấu bên ngoài khu vực tiền vệ trung tâm trong suốt sự nghiệp, ngoại trừ vài lần ở West Ham, nhưng cũng không lâu đến thế. Tôi dần từ bỏ việc ý kiến, vì cứ mỗi lần nói với Ranieri, thầy sẽ bảo rằng đó là lựa chọn duy nhất. Tôi là người mới và không muốn cố thử vận may của mình.

Mặc dù Ranieri nói rằng mình vui vẻ, nhưng người hâm mộ và báo giới vẫn đặt câu hỏi vì sao ông trả chừng đấy tiền cho một tiền vệ trung tâm để rồi đẩy tôi ra cánh. Khi bố đến xem các trận đấu, ông thường bảo rằng tôi phải nói với thầy về vị trí của mình. Tôi biết ý bố là gì. Tôi đang dần trở thành một cầu thủ chạy cánh hạng trung trong khi bản thân lại muốn thành công ở vị trí giữa sân. Tôi lo rằng mình không được thi đấu đúng với sở trường, nhưng tôi vẫn chưa nghe thấy người hâm mộ Chelsea nói xấu gì về mình trong vài tháng đầu, điều rất khác với ở West Ham. Và rồi niềm vui của việc trở lại "làm khách" trên sân

Upton Park đã đến với tôi. Tôi biết điều gì trông đợi mình, nhưng hóa ra, ông nội tôi còn biết trước cả tôi. Ông sống ở Chelmsford và thường đến cửa hàng thịt gần nhà.

Một ngày trước khi chúng tôi thi đấu với West Ham, ông tôi đang xếp hàng mua đồ, thế rồi ông nghe thấy hai người phụ nữ trước mặt nói chuyện.

Người này hỏi người kia có đến sân Upton Park xem trận đấu không. Câu trả lời sắc lẹm như dao:

“Lý do duy nhất tôi muốn đến là để mắng nhiếc cái thằng Frank Lampard đó thôi,” cô ấy nói.

Không chút chần chừ, ông tôi lên tiếng: “Cô nói gì thế, cô gái?”

“Cái thằng Lampard đó. Tôi sẽ cho nó một trận vì việc nó rời bỏ chúng ta như vậy,” cô ấy nói.

“Cô đang nói tới thằng cháu tôi đấy,” ông thản nhiên. “Trước khi nói xấu cháu tôi, cô nên nghĩ đến những gì nó đã trải qua khi cống hiến ở West Ham cho những người như cô đấy.”

Người phụ nữ cúi đầu xấu hổ rồi nhanh chóng rút lui. Khi nghe kể lại, tôi rất tự hào vì ông bảo vệ tôi và gia đình.

Mặc dù vậy, tôi cũng cảm thấy hơi “ớn” khi phải quay trở lại cái không khí ngộp thở đó. Họ đang trông chờ cơ hội được nhiếc móc tôi lần nữa, và đó là lý do vì sao họ đến sân.

Tôi rất muốn ra sân và đạt kết quả tốt. Chúng tôi ở lại khách sạn một ngày trước khi lên xe buýt. Tôi cảm thấy vừa lo lắng vừa háo hức. Tôi biết chắc mình sẽ bị “xử” ngay khi rời khỏi xe buýt. “Thằng phản bội”, “Đồ Judas”, hay “Cút đi, Frank béo”… là còn lịch sự chán. Tôi cố gắng tảng lờ để tập trung vào trận đấu khi chúng tôi đến phòng thay đồ.

Dù gặp vấn đề với người hâm mộ, tôi vẫn có cảm giác như được về nhà khi bước vào sân. Mọi người, từ người bảo vệ đến nhân viên thay đồ Eddie hay người phục vụ trà nước đều chào đón tôi. Họ yêu West Ham thực sự và là những con người dễ mến. Họ chứng kiến những điều xảy ra với tôi khi còn thi đấu ở đây, và họ nói rằng họ cảm thấy vui khi tôi có được kết quả tốt. Họ vẫn thế. Với họ, tôi là một cậu nhóc đã đi theo họ từ nhỏ cho tới lớn. Họ không hề muốn trả thù hay gì cả. Kể cả hiện tại, họ vẫn xin lỗi tôi vì cái cách người hâm mộ đối xử với tôi, một điều tôi rất trân trọng.

Buồn thay, Ranieri lại quyết để tôi là Giggsy một lần nữa, và thế là tôi lại xuất phát ở vị trí tiền vệ trái. Tôi bực mình vì muốn làm chủ trận đấu từ khu vực giữa sân, nhưng một lần nữa lại bị đẩy ra cánh. Tệ hơn, tôi còn bị đẩy ra sát khu vực cánh gà. Những lời nhiếc móc nổi lên ngay khi tiếng còi cất lên. Mọi thứ quen thuộc tới mức khó chịu, thậm chí còn tệ hại hơn nhiều.

Michael Carrick mở tỷ số, rồi đến Freddie Kanoute. Sau đó, tôi lại bị đẩy sang cánh phải. Một cơn ác mộng thực sự. May thay, Jimmy đưa chúng tôi trở lại. Rồi từ một đường tạt bên cánh trái, tôi đón được bóng nhưng Shaka Hislop đã cản bóng thành công với đôi chân của mình. Dù có cố gắng thế nào, chúng tôi cũng không thể kiếm được bàn thắng. Tôi đã thử đủ mọi cách và nghĩ rằng nếu có cơ hội, tôi nhất định sẽ nắm bắt lấy, trước khi nhận ra đội mình sẽ thay người. Cảm giác kinh hoàng xâm chiếm khi thấy số áo của tôi hiện lên trên bảng. Tôi phải nhìn tới hai lần để chắc chắn mình không lầm. Cảm giác khó chịu quặn thắt trong ruột tôi trong khi di chuyển ra đường biên.

Tôi không nghĩ là Ranieri nhạy cảm trong tình huống này. Quyết định của ông hoàn toàn thiên về mặt chiến thuật nhưng lại không xem xét ảnh hưởng nó gây ra cho tôi. Tôi ngồi trên băng ghế và phải chịu đựng những lời trêu chọc, nhiếc móc ngay phía sau lưng từ người hâm mộ. “Thật phí tiền,” “Chú mày vẫn chưa đủ tốt để đá cho West Ham đâu, Lampard”… Tôi sụp

đổ. Tôi được hộ tống ra xe bởi nhân viên bảo vệ. Đúng như dự đoán, những lời phỉ báng đồng loạt nhắm vào tôi kể cả khi tôi đã lên xe.

Ngày hôm sau, tôi gọi cho mẹ. Mẹ quyết định ở nhà vì biết rõ không khí trên sân sẽ như thế nào. Mẹ rất thất vọng: mẹ ngồi theo dõi trận đấu qua radio và nghe được màn trao đổi của Tony Gale trước trận. Gale khẳng định rằng tôi sẽ bị nhiếc móc xuyên suốt trận đấu, và theo hắn, tôi hoàn toàn xứng đáng nhận được điều này vì cái cách tôi rời West Ham. Khỏi phải nói, mẹ rất bực mình. Mẹ biết những người hâm mộ West Ham đến sân hôm đó sẽ càng khó chịu với tôi hơn khi nghe nhắc đến tên tôi một lần nữa. Tóm lại, hắn ta khơi gợi chuyện này chẳng đúng chỗ gì cả.

Gale là một cầu thủ West Ham trong nhiều năm, biết cả tôi và bố tôi. Tôi không thể hiểu nổi lời bình của hắn.

Khi bác và bố tôi đều đã chính thức bị sa thải, tôi quyết định rời đi vì lòng tự hào gia đình và niềm khao khát cải thiện bản thân. Vì vậy, tôi không rõ điều gì khiến hắn đánh giá cách tôi rời câu lạc bộ. Đó là điều tôi cần phải làm. Hắn không biết rõ tôi, tôi cũng chưa từng nghe thấy hắn nói về ai sau khi rời khỏi đội, vì vậy tôi tự hỏi vì sao hắn lại nhắm vào tôi.

Có những cựu cầu thủ thường cằn nhằn "đàn em" vì một vài lý do. Gale thi đấu ở West Ham sau khi bố tôi kết thúc sự nghiệp lừng lẫy của mình. Ngày bố trở về làm trợ lý cho bác Harry cũng là ngày hắn rời câu lạc bộ. Hắn chưa bao giờ cố gắng làm quen với tôi như cách các cựu cầu thủ khác làm. Một lời chào hay hỏi thăm tới bố là điều thường xảy ra khi tôi gặp các cầu thủ từng thi đấu cho câu lạc bộ. Tuy vậy, Gale không nằm trong số đó.

Khi ấy tôi đang đi chơi sau khi trận đấu kết thúc. Lúc mẹ gọi, tôi hơi ngà ngà say vì uống vài cốc bia. Nghe mẹ kể lại chuyện vừa xảy ra, tôi đã rất giận. Tôi gọi Kutner để lấy số Gale. Tôi gọi cho hắn:

“Tony Gale đấy phải không?” Tôi hỏi.

Hắn trả lời, “Ai muốn biết thế?”

Tôi nghĩ, “Trả lời kiểu gì thế không biết.”

“Frank Lampard đây.”

“Thôi nào. Chú mày đang đùa à?”

“Không, Frank Lampard đây, và tôi hơi bực với những gì ông nói về tôi hôm qua trên radio đấy.”

“Sao nào? Tôi cũng khen cậu đó chứ?”

“Đừng có đùa với tôi,” tôi nói. “Tôi biết ông nói gì, và ông đã khiến gia đình tôi buồn rồi đấy. Ông không nói được cái gì tốt hơn à? Với tư cách là cựu cầu thủ, đáng lẽ ra ông không nên nói những lời như thế chứ.”

Tôi giải thích với hắn rằng tôi rời đi vì muốn phát triển bản thân và vì câu lạc bộ sa thải bố tôi, hắn không được quyền thốt ra những lời đó. Tôi hỏi hắn có con trai không, hắn trả lời có.

“Thế ông nghĩ sao nếu con trai ông bị đặt vào tình cảnh của tôi khi đó?”

Hắn bắt đầu viện cớ bằng cách đưa chuyện của gia đình mình vào. Trong 15 phút sau đó, tôi liên tục chỉ trích hắn, nhưng hắn vẫn thể hiện thái độ kiêu ngạo, liên tục khẳng định rằng mình không làm gì sai.

“Những người hâm mộ mà ông mời đến để chỉ trích tôi đã làm điều đó suốt từ năm tôi 17 đến giờ,” tôi nói. “Ông biết rõ điều đó mà.”

“Vớ vẩn,” hắn nói.

Điều này khiến tôi càng tức hơn. Tôi không hiểu sao hắn lại gây hấn như thế, không phải ở thời điểm đó mà trên radio. Có lẽ hắn tưởng rằng tôi chỉ là một thằng nhóc, rằng tôi không có quyền gọi hắn để chỉ trích. Điều khiến tôi bực mình đó là hắn chẳng biết gì về tôi, hay tình huống tôi lâm vào. Gale là loại "nghe hơi nồi chõ". Có lẽ hắn biết được rằng có chuyện xảy ra liên quan tới bố và bác Harry.

Dù vậy, tôi vẫn cảm thấy hắn thiếu sự công bằng trong những lời nhận định của mình. Nếu hắn gọi bố và bác tôi về điều này, chúng tôi rất sẵn lòng cho hắn biết. Thay vào đó, hắn tự viện ra ý của mình. Chẳng có gì khó khăn để nhận thấy mọi thứ không hề ổn khi bố và bác tôi bị sa thải.

Hắn không có lý do gì hết. Một trong những đồng nghiệp của hắn, cùng vị trí với hắn trong giới truyền thông, là Alvin Martin, đã cố gắng tìm hiểu sự việc trước khi nêu ra ý kiến của mình, điều đó khiến tôi tôn trọng anh ta. Rõ ràng anh ta nhận ra rằng cần phải tỏ ra công bằng trong những tình huống nhạy cảm như thế. Với Gale, mọi thứ mới chỉ diễn ra và vẫn đang diễn ra. Hắn có được một sự nghiệp tuyệt vời, vì vậy tôi chẳng hiểu nổi hắn công kích tôi để làm gì.

Tôi phải cố gắng cho một suất chính thức trước khi Euro 2004 diễn ra. Trước thềm giải đấu, Gale có bài viết rằng tôi vẫn còn cách vị trí chính thức cả ngàn dặm. Và không chỉ một lần hắn nhắm vào tôi.

Năm 2005, khi thông tin Michael Owen được Real Madrid chào giá 20 triệu Bảng tới Chelsea, tôi biết rõ điều gì đang xảy ra vì Kutner có nhận được một cuộc gọi từ Tây Ban Nha. Họ muốn biết tôi có muốn đến Real hay không. Cùng thời điểm đó, Steven Gerrard cũng đang cân nhắc tương lai của mình. Như một cái máy, Gale xông vào bình luận: "Steven Gerrard là tiền vệ xuất sắc nhất thế giới, đó là lý do vì sao Real Madrid cố gắng đưa anh về dải ngân hà Galactico. Gã khổng lồ Tây Ban Nha với nguồn

ngân quỹ dồi dào lên đến 110 triệu Bảng, cũng được cho là sẽ đem về Frank Lampard của Chelsea. Nhưng tôi tin rằng sẽ phù hợp hơn nếu Real đưa Gerrard về Bernabeu mùa sau."

Kutner gọi cho hắn, từ tốn hỏi vì đâu hắn cứ muốn hạ thấp tôi thế. Stevie[14] là một cầu thủ hàng đầu, anh ấy có thể đến bất cứ câu lạc bộ nào mình muốn, nhưng đấy không phải vấn đề. Vấn đề của tôi là với Gale. Kể cả những chuyện chẳng liên quan gì tới tôi, hắn vẫn tìm cách kéo tôi vào. Hắn chối bay, nhưng quá đơn giản để thấy được nguyên nhân - từ cuộc gọi của tôi vào sáng Chủ nhật đó. Tôi chẳng hiểu tại sao chuyện này lại kéo dài lâu đến thế. Lẽ ra hắn nên gọi cho tôi một câu và bỏ qua tất cả. Chúng tôi đều là cầu thủ của West Ham, tôi chẳng muốn gây chuyện với hắn, nhưng mấy chuyện vớ vẩn này khiến điều đó trở nên thật khó khăn.

[14] Tên gọi tắt của Steven Gerrard.

Mọi chuyện vẫn chưa kết thúc. Khi bác Harry đang tính quay lại Portsmouth từ Southampton, Gale gay gắt chỉ trích bác ấy. Jamie nghe được liền lập tức gọi điện cho hắn, đồng thời gửi một lời nhắn dài đầy tức giận. Buồn cười ở chỗ, anh ấy vẫn chờ đợi hắn gọi lại.

Mọi thứ dần trở thành một câu chuyện đùa giữa tôi với gia đình và bạn bè. Tôi không quan tâm hắn làm được gì xuyên suốt sự nghiệp. Tôi chỉ mong rằng hắn sẽ thôi cái trò nhiếc móc các cầu thủ trên báo hay ti-vi.

Tôi gọi điện cho bố kể về việc tôi đã nói chuyện với Gale. Bố rất vui khi tôi biết đấu tranh cho bản thân mình. Bố thường cố gắng khiến tôi nguôi giận bằng cách an ủi rằng đến cả hậu vệ hàng đầu như Bobby Moore còn bị chê trách nữa là. Năm xưa, chính bố tôi được dìu dắt bởi Bobby Moore. Bố cũng thường nói rằng bố thấy được rất nhiều hình ảnh của Bobby ở trong tôi, cái cách tôi di chuyển cũng như thi đấu, thông qua sự thật rằng tôi chưa

bao giờ phản ứng với một cú tắc bóng hay một pha xâu kim - rõ ràng là một lời tâng bốc, nhưng tôi cảm thấy rất vui.

Tuy vậy, tôi không phải là người duy nhất phải "né đạn" ở thời điểm đó.

Dưới danh nghĩa tập thể, chúng tôi bắt đầu bị giới truyền thông công kích bởi sự thiếu ổn định. Đáng buồn là, chuỗi thành tích của chúng tôi cho thấy điều đó có phần đúng. Chẳng hạn, Chelsea thường chơi rất hay ở Old Trafford. Khi hành quân đến đó hồi đầu tháng 12, chúng tôi dễ dàng áp đảo và đánh bại họ 3-0. Nhưng ngay sau đó là 2 trận hòa trước Everton và Blackburn, một lần nữa bộc lộ điểm yếu chết người của chúng tôi trong nỗ lực đạt được những thành quả cao hơn, điều rất cần sự ổn định.

Nhớ lại vài tháng đầu ở đây, không nghi ngờ gì khi nói rằng tôi đến Chelsea với ý định thử thách bản thân. Nhưng khi mùa giải bắt đầu, tôi nhanh chóng nhận ra rằng chúng tôi không có được phong độ của những nhà vô địch, hay nói theo một cách khác, chưa đủ khả năng. Sự ổn định là điều còn thiếu, chúng tôi thậm chí không có được một đội hình chất lượng. Một vài người trong chúng tôi mới ký kết hợp đồng, như William Gallas và tôi. Bạn có thể thấy ngay rằng lối chơi của chúng tôi khác biệt qua từng tuần. Không thể giành được danh hiệu khi đội bóng cứ thay đổi liên tục từ trận này qua trận khác.

Chúng tôi có thể bị đánh bại hoặc cầm hòa bởi những đội bóng hạng dưới. Chẳng cần phải phân tích nhiều để kết luận rằng chúng tôi khó lòng đạt được phong độ cao ở cuối mùa. Và còn tệ hơn khi điều đó xảy ra ngay trên sân nhà. Chúng tôi để thua 4-2 trước Southampton, rồi bị hụt hơi ở khoảng thời gian Giáng sinh. Những kết quả như thế chắc chắn không thể đem về danh hiệu.

Thật đáng buồn khi chúng tôi sở hữu những cầu thủ tốt, nhưng lại có quá nhiều trận thi đấu kém cỏi. Tôi cảm thấy mình là một

“phiên bản” thu nhỏ của đội bóng. Tôi vẫn đang tìm kiếm lối chơi riêng cho mình, nhưng mọi thứ không phải lúc nào cũng như ý muốn. Khi không có được nhiều lựa chọn, có thể nhìn thấy ngay ở màn trình diễn của chúng tôi. Việc kết thúc ở hạng 6 nhưng lại đến được chung kết FA Cup dường như đã tóm gọn điều này.

Một lần nữa, tôi lại xuất phát ở cánh trong trận đấu diễn ra ở Old Trafford. Mọi thứ dần tốt lên và tôi được đưa vào vị trí giữa sân. Chúng tôi đã đánh bại Liverpool 4-0. Sự thay đổi nhanh chóng diễn ra. Tôi ghi bàn đầu tiên trong trận gặp Bolton. Thành thực mà nói, phải tới khoảnh khắc đó, tôi mới cảm thấy dễ chịu trong màu áo Chelsea.

Tôi không hề có vấn đề gì với người hâm mộ. Sau những gì đã trải qua ở West Ham, tôi cảm thấy vui và thoải mái với cách mình được đón nhận. Tôi biết London thế nào. Một số người có thể đã lo lắng. Người ta có thể đi chơi, đi uống với bạn bè là fan của West Ham - những kẻ rất có thể đã nói: “11 triệu ư, cảm ơn nhé. Bọn tôi đằng nào cũng chẳng cần cái thằng ấy.” Thời điểm đó, tôi nhận được rất nhiều feedback, tôi biết người ta đang nói những điều như thế, nên tôi có thể hiểu được nếu một vài người hâm mộ bắt đầu đặt dấu hỏi khi thấy tôi thi đấu không đúng vị trí - nhất là khi họ được “rót vào tai” rằng tôi không đáng tiền.

Ngày 20 tháng 1, tôi đã có cơ hội để khiến họ nín lặng. Sau những thứ vớ vẩn tôi nhận được ở Upton Park, West Ham hành quân đến Stamford Bridge, và chúng tôi đã nghiền nát họ với tỷ số 5-1, cảm giác thật tuyệt vời.

Eidur và Jimmy đều có được cú đúp, West Ham gần như vỡ vụn. Người hâm mộ đội khách bắt đầu trận đấu bằng cách sỉ nhục tôi như thường lệ, nhưng rồi nhanh chóng phải im miệng chỉ sau 10 phút. Tôi nhớ rằng khi trận đấu mới diễn ra được nửa tiếng, chúng tôi đã dẫn 3-0, còn họ không ghi nổi bàn thắng cho đến gần cuối trận. Với cá nhân tôi, tôi đã dành 20 phút cuối trận để

sút từ khắp mọi hướng, để có được một bàn thắng vào lưới họ. JT đến bên tôi nói: “Khát bàn lắm hả, Lampsy?” Rồi toét miệng cười, “Cố lên nhé!”

Cậu ấy khi đó cũng đang hứng chịu chỉ trích, giống như tôi. Cậu ấy biết điều này có ý nghĩa thế nào với tôi. JT thấy rõ khao khát trong mắt tôi, và cũng nghe đủ chuyện trong phòng thay đồ các buổi tập cho trận đấu cách đó cả tuần. Mỗi lần tôi đến gần khu vực đội khách, tôi cười thật lớn để họ biết được tôi đang ổn như thế nào.

Thật may mắn cho tôi, người hâm mộ Chelsea kiên nhẫn hơn nhiều. Họ rất tốt với tôi. Ngay khi tôi được đưa vào vị trí giữa sân, họ lập tức ủng hộ. Tôi tự hỏi liệu chúng tôi sẽ kết thúc mùa giải ở vị trí nào. Tôi vẫn nghĩ rằng chúng tôi có thể đến được vòng loại Champions League, nhưng mùa giải càng đi về sau, hy vọng đó càng tuột khỏi tầm tay. Có lẽ tôi chưa đủ tham vọng, nhưng tôi thỏa mãn vì được ra sân mỗi tuần, và cùng hướng tới top 3. Tôi từng một lần cùng với West Ham kết thúc mùa giải ở vị trí thứ 5, nhưng điều đó thậm chí vượt quá kỳ vọng.

Trong khi đó, tại đây, khi nhìn xung quanh mình, tôi biết được rằng tôi đang ở trong một tập thể có tiềm năng đạt được nhiều thành quả. Franco Zola là một cầu thủ tuyệt vời, nhưng không được ra sân nhiều vì Jimmy và Eidur thi đấu rất tốt mùa giải đó. Với tổng cộng 51 bàn, có thể nói, họ là cặp tiền đạo tốt nhất tôi từng thi đấu cùng. Tôi tự hỏi liệu mình có được chứng kiến một cặp đôi tốt hơn thế ở Premier League hay không. Điều họ làm thực sự ảo diệu và mạnh mẽ: những pha chạm bóng, những đường chuyền, những đường nối bóng cũng như các cú sút. Đã có những khoảng thời gian, chỉ cần 9 người chúng tôi thi đấu ổn, 2 người họ sẽ giành chiến thắng về cho chúng tôi. Tôi không hề buồn khi chúng tôi không giành được chức vô địch, một phần là vì tôi có những đồng đội như thế quanh mình, những người có thể nâng tầm câu lạc bộ. Tôi cảm thấy lối chơi của

mình dần được cải thiện, rằng mình đang thăng tiến trên con đường sự nghiệp.

Có những lúc tôi được nhắc nhở rằng chặng đường vẫn còn rất dài. Trận bán kết lượt về League Cup trước Spurs là một trong số đó. Chúng tôi thắng 2-1 ở trận trên sân nhà, và đang trên đường tiến đến trận chung kết đầu tiên trong đời. Thế rồi, ở trận lượt về, chúng tôi lại để thua 5-1. Thật kinh khủng, đặc biệt khi đó là lần đầu tiên sau 10 năm Spurs đánh bại được Chelsea. Tuy vậy, bạn luôn học được nhiều điều sau thất bại, với tôi, tôi học được rất nhanh vì chỉ vài tuần sau, chúng tôi đã "trả nợ" sòng phẳng ở FA Cup, trong một trận đấu thực sự áp lực.

Thời điểm đó, chúng tôi đã bị đánh bật khỏi vị trí đầu bảng, vậy nên đây là cơ hội cuối cùng để giành được một danh hiệu. Chúng tôi khởi đầu cúp FA khá chật vật bằng một trận hòa trên sân khách trước Norwich, nhưng lại đánh bại họ trên sân nhà. Tôi rất háo hức khi gặp lại West Ham ở vòng 4. Trận trên sân nhà kết thúc với tỷ số hòa và chúng tôi phải đến sân khách Upton Park để quyết định thắng thua. Trong trận này, Jermain Defoe lập cú đúp, và chúng tôi có lúc thậm chí phải dồn cả về sân nhà. Nhưng JT đã ghi bàn ở những phút cuối hiệp một để mở ra cuộc ngược dòng cho chúng tôi. Thật tuyệt vời. Cậu ta thực sự quan trọng với chúng tôi. Tôi phát điên vì phải nhận những câu nhiếc móc xuyên suốt trận đấu, và nếu để thua trận này, nỗi buồn sẽ còn tăng thêm gấp bội. Chung cuộc, chúng tôi giành chiến thắng với tỷ số 3-2.

FA Cup thực sự đã cứu cả mùa giải của chúng tôi. Mặc dù để thua trong trận chung kết trước Arsenal, nhưng đây vẫn là mùa giải khá tốt của Chelsea. Chúng tôi đủ điều kiện dự UEFA Cup với vị trí 6 trên bảng xếp hạng, và đến được trận bán kết League Cup. Mọi thứ không đúng với mong đợi mà chúng tôi đề ra, nhưng ở thời điểm đó, như thế là cũng không tệ lắm. Cá nhân mà nói, tôi khá hài lòng với cách mọi thứ diễn ra. Màn trình diễn của tôi đã thực sự được cải thiện rất nhiều sau Giáng sinh, thậm chí tôi

còn ghi được vài bàn thắng. Tôi rất thích trận tứ kết gặp Spurs vì chúng tôi thắng 4-0, trả nợ sòng phẳng sau trận thua 5-1 cách đó vài tuần. Chúng tôi gặp Fulham ở trận bán kết cúp FA trên sân Villa Park, và một lần nữa, JT lại là người đưa chúng tôi đến trận chung kết ở Cardiff.

Tôi cảm thấy cực kỳ phấn chấn vào buổi sáng diễn ra trận đấu. Đêm hôm trước, tôi gần như chỉ chợp mắt một lát. Tôi muốn ra sân lắm rồi. Trận chung kết FA Cup luôn là dịp để gia đình tôi hằng năm quây quần bên ti-vi theo dõi, dù là ai thi đấu đi chăng nữa. Bố tôi đã được góp mặt trong 2 trận chung kết FA Cup và giờ đây tới lượt tôi. Mọi sự chuẩn bị diễn ra rất tốt, ngoại trừ việc Jimmy gặp phải chấn thương bắp chân. Anh ấy mới chỉ bay đến từ Leeds đêm hôm qua sau khi gặp chuyên gia. Tôi rất ngạc nhiên khi biết tin anh ấy có thể ra sân, cả anh ấy và JT vừa vượt qua các bài kiểm tra thể lực trước trận đấu. Lúc mới ngủ dậy, JT thấy hơi chóng mặt, thậm chí mất thăng bằng và rơi xuống khỏi giường.

Cậu ta lập tức đến gặp bác sĩ, và bác sĩ đến gặp Ranieri ngay. Mặc dù John đã kịp bình phục trước buổi họp đội, nhưng Ranieri vẫn quyết định đưa Gallas vào thay. John cảm thấy rất buồn. Giống như tôi, đây là giải đấu cậu ta lớn lên cùng, cả hai đều đã trải qua rất nhiều chông gai để đến được đây. Cậu ấy đã sẵn sàng ra sân, thậm chí vượt qua bài tập cùng lúc với Jimmy, thế nhưng huấn luyện viên lại quyết định chỉ một trong hai người được ra sân. Tôi không nghĩ nhiều đến việc lựa chọn Jimmy vì khi cầu thủ đã vượt qua bài kiểm tra, bạn hẳn sẽ trông đợi anh ấy ra sân. Nhưng màn khởi động trong phòng thay đồ lại khiến nhiều người nghi ngờ.

Chúng tôi đứng thành vòng tròn để thực hiện vài động tác thư giãn cùng vài bước chạy tại chỗ trong vòng 5-10 phút. Jimmy cũng có ở đó, được gắn một máy Tens vào bắp chân để cải thiện và giảm cơn đau. Tôi đặt rất nhiều niềm tin vào Jimmy, nhưng nếu anh ấy phải làm điều này một tiếng trước trận đấu lớn nhất

của mùa giải - thì người ta nên đặt ra câu hỏi về khả năng ra sân của anh ấy. Jimmy dù chỉ đảm bảo 70-80% thể lực vẫn tốt hơn rất nhiều cầu thủ, tuy vậy, huấn luyện viên lại có quá ít lựa chọn.

Jimmy giàu tham vọng và khao khát ra sân, tuy vậy, sau 10 phút đầu trận, có thể thấy rằng anh ấy chưa đủ sức lực. Anh ấy đã rất cố gắng nhưng không thành công. Ranieri đáng lẽ nên thay anh ấy ra sớm hơn. Chúng tôi có một hiệp 1 khá tốt dù chưa ghi được bàn. Chúng tôi cầm bóng rất nhiều nhưng không có được những pha bóng sắc bén, tuy vậy, tôi vẫn hài lòng với cách mình tranh chấp với Patrick Vieira.

Rút cục, phải đến phút 68, Franco mới vào thay cho Jimmy, và ở phút 70, chúng tôi bị dẫn một bàn. Ray Parlour ghi bàn mở tỷ số, trước khi Freddie Ljungberg kết liễu trận đấu sau 10 phút. Có cảm giác Jimmy là cầu thủ ưa thích của Ranieri, tuy vậy, tôi không nghĩ việc đưa anh ấy vào sân trong trạng thái sức khỏe như thế là điều thực sự đúng đắn. Jimmy là một trong những tiền đạo tuyệt nhất tôi từng chứng kiến và được sát cánh cùng. Nếu anh ấy được ra sân thì đó là vì anh ấy xứng đáng. Mọi người quên mất rằng ở mùa đầu tiên của triều đại Roman Abramovich, anh ấy thường phải ngồi ngoài để nhường chỗ cho Hernan Crespo hay Adrian Mutu, thế nhưng, anh ấy vẫn dẫn đầu danh sách ghi bàn ở cuối mùa giải.

Có lẽ quyết định đưa Jimmy vào đội hình xuất phát ở sân Cardiff hôm đó là bởi sự tôn trọng mà Ranieri dành cho những cống hiến của Jimmy. Anh xứng đáng nhận được cơ hội chứng tỏ sức mạnh của mình, và sai lầm của Ranieri là không nhận ra Jimmy đã gặp khó khăn như thế nào. Nói cách khác, “mối hàn” của Ranieri lần này không được chắc chắn lắm.

Mùa giải tuy vậy vẫn chưa hoàn toàn kết thúc, ít ra là tôi hy vọng vậy. Đội hình tham dự World Cup đã được công bố 1 tuần sau đó. Chúng tôi thi đấu vài trận giao hữu trong giai đoạn

chuẩn bị. Tôi được ra sân 5 phút trong trận gặp Paraguay ở Anfield vào tháng 3. Báo chí khi đó luôn đưa ra những nhận định về việc ai sẽ đi Nhật Bản và ai sẽ ở lại. Tôi đứng ở vị trí lưng chừng giữa hai nhóm.

Cảm nhận của tôi về Eriksson khá tốt, và khi nhìn vào những người tôi đang phải cạnh tranh, tôi cảm thấy mình đang ở một vị trí khá thuận lợi. Tôi thi đấu tốt trước Vieira ở chung kết FA Cup, và thấy lạc quan sau khi kết thúc mùa giải khá tốt. Có thông tin cho rằng Eriksson sẽ gọi cho những ai không đi. Tôi nhớ rằng sáng hôm đó tôi dậy khá muộn mà không hề nghĩ đến việc hôm nay đội hình sẽ được công bố. Điện thoại đổ chuông, là một số lạ. Dù không mấy lạc quan, nhưng tôi vẫn nghĩ rằng mình sẽ được đi. Một giọng nói vang lên: "Chào Frank, Sven Eriksson đây." Tôi không có thời gian để nghĩ, thậm chí trước khi ông ấy nói xong, tim tôi đã rơi ra khỏi lồng ngực rồi.

"Quyết định này thật khó khăn, Frank ạ, thầy cam đoan là thế," ông ấy nói nhằm xoa dịu nỗi đau.

"Em là một cầu thủ trẻ, và vẫn còn nhiều cơ hội cho em thi đấu ở World Cup."

Tôi vẫn đang cố gắng nuốt trôi điều này. Tôi sốc thật sự. Dù chưa bao giờ thuyết phục bản thân rằng mình sẽ được đi Nhật Bản, tôi vẫn hy vọng, từ trong sâu thẳm, rằng mình sẽ đi.

"Này," Eriksson nói. "Tận hưởng kỳ nghỉ hè rồi sau đó trở lại tốt hơn ở mùa sau nhé. Thầy sẽ đến theo dõi em thi đấu ở Chelsea và có thể sẽ lựa chọn em cho vòng loại Euro 2004."

"Vâng. Cảm ơn thầy. Em sẽ làm thế."

Tôi không thể nói nên lời. Miệng tôi khô khốc, điện thoại rơi xuống sàn. Tôi cảm thấy choáng váng. Tôi đi xung quanh căn hộ của mình. Tôi chẳng đi đâu cả, không Nhật Bản, không đâu hết. Tôi ngồi sụp xuống và tự hỏi nên làm gì.

Tôi xấu hổ đến mức không muốn gọi cho ai để nói về điều này.

Tôi tự hỏi cuộc đời tại sao lại có thể tệ đến vậy. Tôi bật ti-vi theo bản năng, khi đó trên Sky hiện lên thông tin về đội hình. Hóa ra còn có một danh sách dự bị đi kèm với danh sách chính. Tôi vẫn còn hy vọng rằng mình có thể lên máy bay, nhưng hóa ra, tôi còn chẳng vào được danh sách dự bị.

Đến cả dự bị cũng chẳng được. Tôi nghĩ về những gì Eriksson nói trước đó, tua đi tua lại trong đầu. Một cuộc điện thoại tệ hại, nhưng dù gì thầy ấy đã làm tốt nhất có thể. Khi cơn sốc qua đi, tôi vẫn còn rất giận, không phải với Eriksson mà với bản thân.

Tôi phải làm gì để có thể vào đội tuyển? Tôi có thể thi đấu tốt hơn ở đâu? Tôi có thể ghi được nhiều bàn thắng hơn không? Tôi đã tập luyện đủ chưa? Các câu hỏi cứ đến dồn dập. Cứ thế. Tôi chẳng thể làm gì hơn ngoài việc ngồi chê trách từng khoảnh khắc nhỏ của mùa giải. Nhưng điều đấy chẳng giải quyết được gì.

Tôi tự thuyết phục bản thân rằng giờ đây có muốn cũng chẳng thể làm gì hơn, cần phải vượt qua cảm xúc này và chấp nhận nó. Khi bình tĩnh lại, tôi quyết định rằng cách tốt nhất là đi đâu đó khỏi đất nước này. Tôi theo dõi World Cup trên ti-vi nhưng lại chẳng hứng thú gì. Đầu tôi vẫn còn quanh quẩn và rối bời. Điều duy nhất hiện hữu trong đầu tôi lúc bấy giờ đó là làm thế nào để trở lại Đội tuyển Anh.

Chương 6
TÌNH YÊU CHÂN CHÍNH

6.085 dặm - đó là khoảng cách giữa tôi và đội tuyển tham dự World Cup năm ấy. Tôi đã chuẩn bị tinh thần đối mặt với viễn cảnh phải sống chung với việc bị từ chối trong một khoảng thời gian dài. Tôi đã nghĩ sẽ rất khó để thoát ra khỏi nỗi đau khổ khi bị cho ra rìa. Nhưng tôi đã sai.

Tôi tới Thomas Cook và đặt một vé đi nghỉ ở Mauritius. Nhưng thứ thực sự giúp tôi hoàn toàn vứt bỏ nỗi đau không phải là Mauritius, mà là một người phụ nữ - cô gái ngồi kế bên tôi trên chuyến bay ấy: Elen Rivas. Chúng tôi mới chỉ quen biết nhau vài tuần nhưng có gì đó ở cô ấy mang lại cho tôi cảm giác cân bằng tại thời điểm thế giới trong tôi đang bị đảo lộn tùng phèo. Tôi chưa gặp ai như Elen bao giờ. Cô ấy thông minh, vui tính, tinh tế, và đặc biệt là có vẻ đẹp khiến tôi như chết đứng ngay lần đầu gặp mặt. Nhưng hoàn cảnh lúc đó lại khá khó khăn. Cố bắt chuyện trong không khí ồn ào, náo nhiệt của hộp đêm không phải là sự mở đầu hoàn hảo cho một mối quan hệ mới.

Với tôi, việc nói chuyện cùng Elen là một sự kiện trọng đại mà tôi phải tỏ ra thật tự tin. Lúc ấy tôi đang nói chuyện phiếm với mấy đứa bạn trong quán. Thường thì chỉ có hội tôi thôi, nhưng hôm ấy có một nhóm khác bước vào quán. Elen cũng nằm trong số đó, và tôi đã bị hạ gục ngay từ cái nhìn đầu tiên. Cô ấy say sưa nói chuyện với bạn nên không hề biết rằng tôi đang say sưa nhìn cô ấy.

Còn tôi, tôi không còn để tâm vào cuộc trò chuyện nữa mà chỉ biết nhìn chằm chằm vào Elen, cho tới khi cô ấy cảm thấy điều

gì đó và quay đầu lại, bắt gặp ánh mắt của tôi. Quá xấu hổ, tôi buộc phải cắt ngang cuộc trò chuyện mà tôi vốn không tham gia từ nãy giờ. Bối rối thực sự. Tôi cố gắng chuyển sự chú ý sang hướng khác nhưng không kịp nữa rồi. Cô ấy đã biết.

Nghe thì có vẻ hơi trẻ con, nhưng quả thực tôi là một gã hơi thiếu tự tin trước phụ nữ. Mặc dù tôi đã quen với việc ở gần phụ nữ, nhưng đây lại là một trải nghiệm mới hoàn toàn: tôi chưa từng gặp ai khiến mình đổ gục ngay lập tức như lần này. Có một sự thật là, khi bạn trở thành cầu thủ bóng đá, bạn sẽ thu hút khá nhiều sự chú ý của phụ nữ trong các quán bar hay hộp đêm. Nó đã trở thành văn hóa rồi. Người ta bảo bóng đá bây giờ không thua gì rock 'n' roll cả, và nếu bạn chọn con đường này, bạn sẽ có rất nhiều cơ hội ở bên các cổ động viên và người hâm mộ. Trước đó, tôi chưa bao giờ có một mối quan hệ nào thực sự nghiêm túc cả. À, thực ra là không đúng lắm. Chính xác là từ khi còn rất nhỏ tôi đã kết hôn với… bóng đá rồi.

Tuy vậy, sau khi chuyển tới Chelsea, tôi nhận ra sự nổi tiếng của mình đã tăng lên đáng kể. Mức phí chuyển nhượng 11 triệu Bảng đồng thời cũng mang lại những tai tiếng. Sự việc cũng không có gì nghiêm trọng lắm. Thường thì nếu tôi chỉ dành 10 phút nói chuyện với một cô gái nào đó trong quán, ngay hôm sau chúng tôi đã trở thành một cặp đôi trên mục bên lề của các báo. Trước Elen, tôi chưa từng có một người bạn gái thực sự. Mối quan hệ dài nhất trước đó là khoảng sáu tháng với một cô gái người Nam Phi. Chúng tôi gặp nhau vài lần mỗi tuần nhưng cũng không nhiệt tình lắm. Mọi thứ đổ vỡ ngay khi tôi gia nhập Chelsea và tôi chưa từng nghĩ lại chuyện này cho tới vài năm sau, khi tôi đang trên bãi biển với Elen, và Kutner gọi.

"Con bé đó là ai vậy?" Anh ấy hỏi, vẫn khó hiểu như thường lệ.

"Ai cơ? Tôi không hiểu anh đang nói gì cả," tôi trả lời mà không phòng bị gì cả.

“Ờ thì, con bé ấy bảo là từng đi chơi với chú và bị chú đá một cách vô tình.”

“Cái gì cơ? Bao giờ?”

“Trên tờ News of the World sáng nay.”

Tôi hiểu ra ngay. Cô gái người Nam Phi đó đã bán câu chuyện tình chóng vánh ấy cho báo chí, nói rằng cô ta yêu tôi và tôi đã bạc đãi với cô ta bằng cách chia tay lạnh lùng. Điều đó không đúng. Dù vậy, đây cũng là một bài học đáng nhớ, rằng sự nổi tiếng có thể khiến người khác ghen tị và giận dữ. Trong những tháng ngày bên nhau, chuyện của tôi và cô ta chưa bao giờ được nhắc tới. Chúng tôi không hợp với nhau và điều đó khá rõ ràng từ khi tôi thấy tình cảm giữa chúng tôi không thể tiến triển thêm được nữa. Tôi chưa từng yêu và không biết điều đó có nghĩa gì hay có cảm xúc thế nào. Nhưng với Elen, tôi dường như chẳng còn biết gì khác nữa cả.

Trong quán bar đó, tôi đi về phía cô ấy và cố ra vẻ là mình tình cờ. Tôi chào và giới thiệu bản thân, “Xin chào, tôi là Frank.” Cô ấy gật đầu và mỉm cười nhưng khi cô ấy nói tên mình ra thì tôi bắt đầu hoảng loạn. Có gì đó thật đặc biệt trong cách nói chuyện của cô ấy - có thể là giọng nói. Tiếng Anh của cô ấy tốt nhưng cách phát âm của cô ấy cực kỳ quyến rũ và khiến tôi bối rối.

“Barcelona,” đó là câu trả lời của cô ấy cho câu hỏi quá hiển nhiên của tôi.

“À, một đội bóng tốt, mặc dù hiện tại họ đá không được hay cho lắm,” tôi nói trong lo lắng.

Cô ấy đảo mắt một chút. Tôi tự hỏi liệu mình có nên kết thúc luôn cho rồi không. Làm quen ở một nơi nhạc quá to đã là không ổn rồi, lại còn sau khi đã nốc vài cốc bia, nói chuyện một cách ngốc nghếch trước một cô gái Catalan quyến rũ.

Không, tôi nhất định phải thử lại lần nữa. Có gì đó ở cô ấy khiến tôi tin rằng mình vẫn còn cơ hội. Sự tử tế trong lời nói và ánh mắt cho thấy rằng cô ấy đang có hứng thú với tôi, mặc dù tôi thấy như mình vừa đá hỏng một quả phạt đền vậy. Có cho cả triệu năm nữa để tưởng tượng chắc tôi cũng không ngờ có ngày mình lại hẹn hò với một cô gái người Tây Ban Nha. Trước đó, tâm trí tôi vốn "đóng cửa" với mọi nền văn hóa khác. Từ nhỏ, sở thích và "gu" của tôi chưa từng vượt ra khỏi biên giới của London, nơi tôi lớn lên.

Nói chuyện chưa được bao lâu thì cô ấy cùng bạn bè đi sang một quán khác. Những người đi cùng cô ấy có vẻ không tốt đẹp như tôi tưởng. Tôi bắt đầu nghĩ về cô ấy thường xuyên hơn mặc dù những cô gái trước đây tôi cũng "nghĩ tới thường xuyên" như thế đều không cho ra kết quả gì tốt đẹp cho lắm.

Vài tuần sau đó, tôi đang ngồi ăn với các anh em họ Mark và Billy Jenkins của tôi ở Scalini, thì một cô gái cực kỳ xinh đẹp lướt qua cửa sổ. Cô ấy mặc một chiếc áo màu trắng và đeo một cặp kính râm to bản thời thượng. Như thường lệ, quán ăn lúc ấy đông nghẹt người đến gặp gỡ và ăn uống. Chúng tôi vẫn đang nói chuyện khi cô gái ấy ngồi xuống bàn kế bên. Tôi nhìn cô ấy một lúc rồi ra hiệu với Mark, "Thấy cô ấy không?" Tôi thì thầm, không dám chỉ trỏ gì, "Ngày nào đó anh có thể cưới cô ấy đấy."

Lúc đó tôi không có ý sến sẩm hay sáo rỗng gì. Mark gật gù đồng ý. Trước khi về, chúng tôi sang nói chuyện với bàn kế bên. Tôi nhìn thẳng vào cô gái nhập hội muộn nhất và nhận ra đó chính là Elen. Cô ấy trông có vẻ hơi khác. Tóc cô ấy cột ra phía sau và tôi thấy mắt cô như tỏa sáng mỗi khi cười. Ban đầu tôi hơi ngại vì chúng tôi không nhận ra nhau sớm hơn nhưng nỗi xấu hổ ấy nhanh chóng tan biến vào bầu không khí thoải mái của nhà hàng. Chúng tôi nói chuyện khá hợp và tôi nhận ra một điều từ những câu hỏi có phần hơi thật thà của cô ấy: Cô không hề biết rằng tôi là một cầu thủ bóng đá hay câu lạc bộ nơi tôi đang thi đấu.

Tôi đã từng đi chung với những cầu thủ khác trong những tình huống tương tự thế này, và phần lớn bọn họ đều xin số điện thoại của cô gái họ gặp ngay lập tức mà không suy nghĩ nhiều. Tôi thì nhát gan hơn, nên phải tới lúc chúng tôi sắp bị kéo đi chỗ khác thì tôi mới lấy hết can đảm để xin số điện thoại của cô ấy. Cô mỉm cười và viết chúng vào giấy mà chẳng hề ngần ngại.

“Lát nữa cô định làm gì?” Tôi hỏi, tay vẫn nắm chặt mảnh giấy đó.

“Có lẽ là gặp gỡ bạn bè một lúc rồi sẽ đi đâu đó. Anh thì sao?” Cô trả lời, có phần e thẹn.

“Chưa biết. Để xem đã.”

Khi đó chúng tôi thậm chí còn chưa rời khỏi nhà hàng. Rồi tôi nói với Billy là bọn tôi nhất định phải đi chơi tối hôm ấy. Đang là giữa tuần - bình thường tôi không hề bước qua cánh cửa chứ đừng nói là đi chơi. Nhưng lần này không phải là chuyện “bình thường” nên tôi và Billy quay lại căn hộ của tôi để chuẩn bị.

Elen báo cho tôi địa điểm mà cô ấy sẽ tới, và hơi kỳ cục là chúng tôi còn tới đó sớm hơn. Tiếng nhạc vang vọng khắp nơi vì quá ít người, nhưng tôi không muốn để lỡ mất cô ấy. Billy và tôi ngồi ở quầy bar, cố tỏ ra “ngầu” nhất có thể trong một căn phòng vắng tới quá nửa. Cô ấy cuối cùng cũng tới nhưng lại rời đi như một cơn gió trước khi tôi kịp lại gần để bắt chuyện. Nhưng không sao, tôi đã có số của cô ấy rồi, và tất nhiên là tôi sẽ sử dụng nó.

Cuối tuần sau đó tôi phải tới Birmingham để thi đấu trận bán kết cúp FA trước Fulham. Trận đấu được tổ chức ở sân vận động Villa Park vào Chủ nhật và chúng tôi nghỉ trong một khách sạn nằm ở ngoại ô thành phố. Tôi nhìn chằm chằm vào mảnh giấy ghi số điện thoại của cô ấy, rồi nhìn chằm chằm vào chiếc điện thoại của mình. Tôi bắt đầu bấm máy.

“Chào Elen, là Frank đây,” tôi nói với giọng điệu không thể thỏ thẻ hơn.

“Fraaank,” cô trả lời lại với chất giọng Tây Ban Nha chậm rãi.

“Vâng, cô nhớ chứ? Chúng ta từng gặp nhau ở Scalini và cô có đưa tôi…”

“Vâng. Tôi còn nhớ,” cô ấy cắt ngang. “Này, tôi có thể gọi cho anh sau được không, hiện tại tôi đang bận nói chuyện với đầu dây khác.”

“Vâng, không sao,” rồi tôi cúp máy.

Chết tiệt. Cô ấy bơ mình rồi. Việc tôi bị một cô gái mới quen lờ tít đi như thế chẳng khác nào phải thi đấu ở Thế vận hội mùa đông dưới địa ngục cả. Thật không tin nổi. Tôi đã quá lo lắng cho trận đấu sắp tới rồi, giờ thì người con gái mà tôi muốn được đi chơi cùng lại phớt lờ tôi.

Tôi nằm trên giường và cố ngủ nhưng không được. Vài tiếng sau, điện thoại đổ chuông.

“Chào Frank, là Elen đây,” giọng nói ở đầu dây bên kia cất lên. “Xin lỗi về việc hồi nãy, nhưng tôi không thể bỏ dở cuộc nói chuyện với gia đình ở bên Tây Ban Nha được. Anh khỏe chứ?”

Và cứ như thế - như ánh mặt trời, cô ấy thắp sáng lên tia hy vọng trong tôi, khiến trái tim tôi trở nên ấm áp và tràn đầy hạnh phúc. Chúng tôi bắt đầu hẹn hò ăn tối ở London. Tất nhiên là ở nhà hàng Scalini rồi. Chúng tôi hẹn nhau vào tối thứ Hai và trước buổi hẹn, tôi gọi bạn tôi là Tel tới căn hộ và chúng tôi cùng uống một vài chai bia. Tôi cần dũng khí.

Nhưng thực tế thì tôi không phải quá cố gắng như thế. Tôi chả cần phải lấy dũng khí. Tất cả những âu lo và hồi hộp trong tôi biến mất sạch khi tôi vừa ngồi xuống ghế. Hơi khó để giải thích,

nhưng chúng tôi khá hợp nhau - ngay từ giây phút riêng tư đầu tiên. Không có chút gì là kỳ quặc hay không thoải mái cả. Tôi biết Elen là cô gái dành cho tôi - con tim tôi đã hò hét lên như thế.

Sau hôm ấy, chúng tôi không thể tách rời nhau được. Chúng tôi ăn tối hầu như mỗi ngày và bắt đầu dành thêm thời gian ở nhà nhau. Cuộc sống thật đẹp. Cuộc sống thật tuyệt vời. Cho tới khi tôi nhận cuộc gọi từ Sven-Goran Eriksson bảo rằng tôi không được góp mặt trong đội tuyển dự World Cup. Kể cả khi đó, tôi vẫn tự an ủi rằng ít ra mình vẫn có một kỳ nghỉ hè thoải mái với cô bạn gái của mình.

Đảo Mauritius là tất cả những gì tôi cần. Elen là tất cả những gì tôi cần. Khi trở lại, tôi không còn bị áp lực nữa và đã hoàn toàn sẵn sàng cho mùa giải mới. Trong một khoảnh khắc điên rồ vài tuần trước, tôi đăng ký tham gia một chuyến đi Las Vegas vài ngày, trong đó có tôi, Bill (McCulloch) Blood, và Banger. Tôi không thực sự thích chuyến đi ấy cho lắm. Chúng tôi làm những trò khá bình thường. Chúng tôi đánh bạc, làm vài chai bia và cười nói với nhau. Tuyển Anh đang đá với Argentina ở Sapporo và chúng tôi thức tới 4 giờ sáng. Tôi không hẳn là muốn xem nhưng tôi cảm thấy là mình cần phải xem. Cảm giác thật đau đớn - không phải vì trận đấu quá tệ mà vì xuyên suốt trận đấu, từ lúc hát quốc ca tới lúc hết giờ, tôi vẫn tự hỏi rằng không biết cảm giác được đứng ở đó thì sẽ như thế nào.

Chỉ được xem qua màn hình ti-vi là không đủ, thậm chí góp mặt ở đó cũng vẫn là chưa đủ - tôi muốn được thi đấu ở đó cơ. Bill và Banger nhảy dựng lên mỗi khi có phạt đền, còn tôi thì cứ ngồi dính chặt lấy chiếc ghế của mình. David Beckham tập trung vào điều anh ta chuẩn bị làm tiếp theo, và tôi cũng thế. Tôi nhớ lại mình đã buồn bã thế nào khi biết tin sẽ không được dự World Cup. Tôi nhớ lại từng lời của huấn luyện viên Eriksson qua điện thoại. “Tôi sẽ theo dõi cậu ở Chelsea và tôi mong sẽ được chọn cậu cho đợt đá vòng loại Euro 2004.”

Những lời ấy cứ văng vẳng bên tai tôi kể từ sau cuộc nói chuyện đó. Có lúc tôi buông bỏ nó đi, nhưng có lúc tôi lại tưởng tượng cuộc nói chuyện đó theo nhiều kịch bản khác nhau. Nhiều người vẫn hay nghĩ về thứ mà lẽ ra họ nên nói vào lúc cơ hội đó không còn nữa. Tôi muốn nói với ông ta rằng tôi sẽ trở lại vào mùa giải tới, tốt hơn, mạnh mẽ hơn và quyết tâm hơn bao giờ hết. Tôi quay sang Bill - người mà tôi có thể chia sẻ, tâm sự, và là người góp ý chân thành nhất cho mọi cầu thủ trẻ ở Chelsea - và bảo rằng tôi muốn nói chuyện. "Được thôi, thanh niên," Bill nói, rồi lại quay đầu về phía màn hình ti-vi.

Cả ba chúng tôi nhảy cẫng lên khi Beckham ghi bàn nhưng tôi không quá hứng thú ăn mừng. Tôi đang mải lên kế hoạch cho tương lai, và cũng một phần là tôi nhớ Elen. Bill sau đó vẫn hay trêu trông tôi lúc ấy như con cún nhớ chủ suốt cả chuyến đi. Tôi cũng nghĩ thế. Tôi mong đợi ngày trở về.

Tôi trở về nhà với nhận thức mới mẻ hơn về cuộc đời và sự nghiệp của mình. Chuyện tình giữa tôi và Elen tiến triển khá nhanh, và còn nhanh hơn nữa khi tôi buộc phải chuyển ra khỏi căn hộ tôi đã thuê từ mùa giải đầu tiên thi đấu cho Chelsea, tới căn hộ mới gần đường Old Brompton.

Thời điểm đó không thực sự hoàn hảo lắm, nên tôi định ở nhờ khách sạn Chelsea Village trong vài tuần trước khi chuyển sang nhà mới. Tôi thực sự không mong đợi nó cho lắm. Elen thì có một căn hộ nhỏ ở Nam Kensington và vì chúng tôi đang yêu nhau nên cô ấy bảo tôi đến ở cùng cho tới khi nhà mới của tôi đã chuẩn bị xong. Tất nhiên tôi không để cô ấy phải hỏi đến lần thứ hai.

Quãng thời gian đó thật vui vẻ - một phần vì đó là một căn hộ nhỏ nên chúng tôi hầu như lúc nào cũng bên nhau mỗi khi ở nhà. Thực tế là rất khó để không dính lấy nhau trong căn hộ như thế: phòng khách ở tầng dưới, phòng ngủ ở tầng trên, và

phải đi qua phòng tắm để lên giường ngủ. Nhưng chúng tôi cũng không để ý lắm - nó ấm cúng và chúng tôi thực sự vui vẻ.

Tôi trở về nhà sau đợt tập luyện trước mùa giải và thường chúng tôi sẽ nằm trên sofa, xem chương trình Big Brother trên ti-vi. Mất khoảng hai đến ba tuần để hoàn thiện căn hộ mới của tôi. Elen và tôi khá tự nhiên khi ở bên nhau nên tôi không ngần ngại gì khi rủ Elen chuyển tới ở chung. Tôi lúc đó còn chưa nghĩ đến điều gì xa xôi, chỉ đơn giản là muốn được ở cùng cô ấy thôi. Hài hước ở chỗ, có lẽ chúng tôi sẽ chẳng được sống chung nhanh đến thế nếu không phải do hoàn cảnh "tạo điều kiện".

Đó là một bước tiến lớn với tôi. Tôi không hẳn là dạng nghiện tiệc tùng, mặc dù tôi vẫn thường đi chơi tối với bạn bè, nhưng sau khi được trải nghiệm cuộc sống gia đình thì tôi chỉ muốn được dành thời gian cho Elen. Tôi vẫn vui vẻ khi đi chơi cùng bạn bè và đồng đội, nhưng khi bạn đang đắm chìm trong tình yêu rồi thì cuộc sống của bạn sẽ thay đổi hoàn toàn. Tôi chuyển hẳn sang "chế độ gia đình" trong vòng hai tháng chung sống và chúng tôi đã có với nhau một… chú chó, đặt tên là Reggie - một cái tên truyền thống Tây Ban Nha.

Quyết định gắn bó với Elen khá dễ dàng. Chúng tôi thoải mái khi ở với nhau và dành nhiều thời gian cho nhau ở nhà. Tôi thích học hỏi về văn hóa và tiếng Tây Ban Nha. Tôi tiến bộ khá nhanh. Thời gian này, tôi thấy thoải mái với lối sống của một cầu thủ trẻ - cuộc sống cho tôi cả những trải nghiệm tốt đẹp và tệ hại. Tôi đã có nhiều lỗi lầm về cách cư xử nhưng tôi đã thay đổi rất nhiều sau khi gặp Elen, và những thay đổi đó đều không có gì lạ lẫm đối với tôi cả.

Chúng tôi đến một nơi khá quen thuộc để tiến hành tập luyện, chuẩn bị cho mùa giải mới. Lần này chúng tôi tập ít hơn vì đã tập cả tuần ở Harlington trước khi đi và tôi đang rất quyết tâm cải thiện mình vào mùa đầu tiên ở câu lạc bộ. Tôi lại ngồi với Bill

Blood và chúng tôi tiếp tục cuộc nói chuyện đã bị bỏ dở vài tuần trước ở Las Vegas.

“Năm nay tôi sẵn sàng đối đầu với mọi thử thách để khẳng định mình tại Chelsea,” tôi nói. “Mùa trước tôi đã quá sợ hãi. Tôi đã phải chấp nhận đá không đúng vị trí và quá im lặng trên sân tập.”

“Tôi cần phải làm cho tiếng nói của mình có trọng lượng và khiến mọi người biết đến sự tồn tại của tôi. Đây là một mùa giải vô cùng quan trọng. Tôi đã có đủ thời gian để hòa nhập rồi, và bây giờ tôi cần phải chiếm được một vị trí giữa những ngôi sao trong đội.”

Bill là bạn tôi và lúc nào cũng sẵn sàng tâng bốc tôi. “Thực ra cậu đã có tầm ảnh hưởng khá rộng rồi Lamps,” Bill nói.

Tôi hăng say tiếp tục: “Cậu không thể đi khắp nơi rêu rao mình là ngôi sao mà không làm gì được. Hãy nhìn Roy Keane và Patrick Vieira đi. Họ sống và thở trong môi trường bóng đá và chẳng ai nghi ngờ gì về tầm ảnh hưởng của họ cả. Đã đến lúc rồi, Bill ạ. Đây là thời điểm để tôi tỏa sáng.”

Từ đó về sau Bill vẫn hay nhắc lại cuộc nói chuyện này với tôi. Cậu ấy bảo giọng tôi lúc đó chắc nịch, và cậu đã nghe giọng điệu này nhiều lần sau đó, vào những thời điểm quan trọng của mùa giải, chẳng hạn như trước những trận đấu lớn tại Champions League, trước ngày chúng tôi giành danh hiệu đầu tiên. Đúng vậy thật. Tôi cảm thấy mình đã khác từ mùa hè năm ấy và tôi biết cuộc đời mình đang thay đổi theo hướng tốt hơn.

Khoảng cách giữa tôi và World Cup đã giúp tôi nhận ra bản thân. Tôi đã chất chứa rất nhiều sự phẫn nộ, tôi đã rất chắc chắn là mình đủ giỏi để được gọi lên tuyển, và tôi đã bị những suy nghĩ tiêu cực xâm chiếm: những suy nghĩ về khả năng của bản thân, về chính mình, và về các cầu thủ khác được lựa chọn.

“Hắn chẳng giỏi hơn mình,” tôi đã nghĩ thế. “Lẽ ra mình đã có thể vào sân và thay đổi cục diện trận đấu với một bàn thắng hay một đường chuyền nào đó. Mình có thể làm tốt hơn hắn.” Tất nhiên không phải là tôi thiếu tôn trọng với cầu thủ có mặt trên tuyển. Bố tôi gọi đây là “ganh tị chuyên nghiệp”, không phải là ganh tị với cầu thủ đang đá ở vị trí của mình, mà là ganh tị với cảm giác muốn trở nên tốt hơn chính mình. Bạn nên cảm thấy thất vọng vì mình đã không đủ tốt và cảm thấy khó khăn khi theo dõi những trận đấu mà mình không được góp mặt trên sân. Với tôi, đó cũng là một phần trong quá trình vượt lên chính mình. Tôi đã từng tuyệt vọng nặng nề. Tôi chưa bao giờ phải chịu cảnh bị loại bỏ như lần này cả.

Không được đến Lilleshall là điều thật tồi tệ. Hồi đó, chỉ có gia đình và bạn bè biết tôi không đủ tốt để được triệu tập, tôi đã rất xấu hổ, nhưng bây giờ là một nỗi xấu hổ được công khai, nên dù cho mọi người an ủi tôi thế nào cũng không đủ để ngăn cản giọng nói cứ văng vẳng trong đầu tôi, thì thầm bên tai tôi rằng tôi không đủ tốt.

Thậm chí tôi còn xấu hổ đến mức không dám kể cho Elen. Tôi đã báo cô ấy rằng giải đấu đang tới gần, kế hoạch là tôi sẽ đi Dubai với đồng đội trước khi giải bắt đầu và hỏi rằng liệu cô có muốn đi cùng không? Tôi tự hỏi không biết cô ấy sẽ nghĩ gì - lúc ấy, chúng tôi chưa hiểu về nhau lắm và tôi lo rằng dù tôi có đưa ra lý do gì, cô ấy cũng có thể sẽ nghĩ là tôi đang viện cớ. Rời khỏi đất nước đồng nghĩa với việc rời xa bầu không khí bóng đá sôi động đang bao trùm lên cả nước Anh.

Tôi chẳng muốn biết tuyển Anh đạt kết quả ra sao trong loạt trận giao hữu hay họ đọc bảng thể lực hằng ngày thế nào. Tôi cũng chẳng muốn thấy cờ Anh cắm đầy trên các ngôi nhà và những chiếc xe trên đường phố London. Không phải là tôi không yêu nước. Tôi yêu đất nước mình nhưng tôi đang trong thời điểm mất kết nối với chính mình. Trải nghiệm ấy có thể

khiến bạn chui sâu hơn nữa vào vỏ bọc, như thể cả thế giới đang chống lại bạn vậy.

Để dễ hình dung, có thể so sánh câu chuyện này với việc bị "đá" vậy. Tôi cũng từng trải qua cùng một nỗi giận dữ, cơn tuyệt vọng, tự ti và khinh ghét mình khi bị từ chối. Dù vậy, bạn vẫn hoàn toàn có thể gọi cho cô ấy và cầu xin một cơ hội khác - điều mà bạn không thể làm với huấn luyện viên tuyển Anh. Tôi cảm thấy mình bất lực. Có nhiều người chọn phản ứng một cách tích cực. Còn bản năng của tôi thì không thể làm thế mà không cảm thấy cay đắng.

Tôi chọn cách trở nên quyết đoán hơn ở mọi khía cạnh trong sự nghiệp của mình. Khi lần đầu quay lại tập luyện, gặp Claudio Ranieri, tôi đã nhìn thẳng vào mắt ông ấy và thấy hừng hực quyết tâm cho một mùa giải mới. Tôi chuyển hóa nỗi thất vọng của việc không được đi Nhật thành một tham vọng thành công rực cháy.

Tôi đã bắt đầu tự tập chạy trong kỳ nghỉ và khi chúng tôi bắt đầu các bài tập thể lực, tôi đã có sẵn đà để tiếp tục. Trong bản năng, khi đang ở đỉnh cao thể lực, có cái gì đó khiến tôi cảm thấy mình bất khả xâm phạm - như thể rằng không gì và không ai có thể chạm vào tôi vậy. Đây không phải điều tôi có thể dễ dàng diễn tả được - nó là một dạng cảm giác rất tự nhiên, rằng mình đang ở mức độ hoàn toàn khỏe mạnh và tự tin, mà ngoài tôi, chỉ có bạn bè thân thiết và gia đình là có thể phát hiện ra.

Tôi chẳng phải đợi lâu để cảm thấy mình đang phát triển lên từng ngày sau mỗi bước chạy. 12 tháng qua, tôi đã trưởng thành lên khá nhiều. Tôi đã rời khỏi câu lạc bộ đầu tiên của mình, nhà tôi, gia đình tôi và xây nên một cuộc sống mới tại Chelsea. Tôi đang chập chững đi những bước đầu trong một mối quan hệ và hơn bao giờ hết, tôi biết cuộc đời mình rẽ sang những hướng nào. Nói ngắn gọn, tôi đã trưởng thành. Những gì tôi đạt được với Chelsea đã cho tôi một bệ phóng để tôi bay cao hơn.

Bây giờ, khi nhìn lại, tôi biết rõ rằng mùa hè năm ấy chính là giai đoạn then chốt của cuộc đời tôi. Đó cũng là sự khởi đầu cho một giai đoạn lịch sử của Chelsea. Tôi đã thay đổi một cách tiến bộ hơn, dù lúc đầu tôi không rõ rằng những thay đổi trong câu lạc bộ sẽ diễn ra như thế nào.

Mùa giải đó, lần đầu tiên trong nhiều năm, Chelsea không chi đậm trên thị trường chuyển nhượng. Thực tế thì, họ chẳng chi một đồng nào cả. Trong quá khứ đã từng có những cánh cửa xoay dẫn đường cho các ngôi sao đắt giá vào và ra khỏi Stamford Bridge. Hai cầu thủ gia nhập Chelsea năm 2002 đều là theo dạng chuyển nhượng tự do - Marco Ambrosio từ Chievo Verona và Enrique De Lucas từ Espanyol. Sự ngưng trệ năm ấy gây ra một sự bối rối nhẹ và chỉ tới giai đoạn sau của mùa giải thì sự thật mới phơi bày - rằng câu lạc bộ đang phải khổ sở vật lộn thế nào về vấn đề tài chính. Tuy vậy, các cầu thủ vẫn tỏ ra khá thực dụng và chúng tôi nhìn nhận việc ít người gia nhập và rời câu lạc bộ như một cơ hội cho đội bóng ổn định hơn - trước đó đã có quá nhiều người "bị trảm" và quá nhiều sự thay đổi. Tôi là một trong số những người cảm thấy vui vì chúng tôi sẽ có cơ hội tập trung vào những cầu thủ sẵn có, dù cho sự thật lúc đó khá phũ phàng, rằng chúng tôi chẳng đủ tiền mua được ai cả.

Ngoài mặt thì chúng tôi đặt mục tiêu là vô địch Ngoại hạng Anh, nhưng giành được suất dự Champions League mới là mục tiêu thực tế hơn. Ranieri, tuy vậy, vẫn luôn tập trung vào những gì chúng tôi thể hiện trên sân hơn là quan tâm tới kết quả và tham vọng. Thậm chí, trước mỗi trận đấu, ông vẫn luôn nhấn mạnh rằng cách chúng tôi thi đấu quan trọng hơn tất thảy. Đôi lúc ông ấy đặt ra mục tiêu nhưng rất giới hạn, điều đó khiến tôi cảm thấy khó hiểu. Chẳng hạn, nếu chúng tôi đứng hạng 6 thì ông ấy sẽ kêu gọi chúng tôi cố gắng lên hạng 5 vào mùa giải tới, hoặc nếu chúng tôi đứng hạng 6 sau nửa mùa giải thì ông ấy có thể sẽ nói rằng chúng tôi hoàn toàn có thể cải thiện và tiến bộ hơn một chút. Ranieri sẽ không bao giờ nói: "Nào! Hãy vô địch Ngoại hạng. Hãy thắng từng trận." Những từ đó không bao giờ xuất

hiện trong từ điển của ông ấy. Thận trọng là phong cách của ông ấy. Ông muốn cải thiện từng bước một hơn. Cách làm việc của ông ấy khác biệt ở chỗ đó, ông không muốn đặt quá nhiều áp lực lên các cầu thủ của mình, hay chính bản thân ông.

Đó hoàn toàn không phải phong cách của tôi, vì thế tôi thường sẽ cảm thấy thất vọng. "Tại sao ông ấy lại nói như vậy? Tại sao ông ấy không thử thách chúng tôi hơn bằng cách yêu cầu chúng tôi ra sân và giành chiến thắng bằng bất cứ giá nào?" Tôi hay hỏi đi hỏi lại những câu này với JT hay Eidur suốt mùa giải đó. Thường thì chúng tôi sẽ thua vài trận đấu, rồi sẽ lại tham gia vào các buổi "họp khủng hoảng" và huấn luyện viên sẽ nói đi nói lại về tầm quan trọng của việc phải làm tốt hơn trong trận đấu tiếp theo. Tôi không có ý định hất cẳng ông ấy. Chúng tôi không có quá nhiều cầu thủ tốt và có lẽ Ranieri không tin là chúng tôi có thể giành ngôi vô địch. Đó là cách của ông ấy, nhưng tôi không thể tưởng tượng được Mourinho làm việc theo cách như thế. Thực tế thì, không ít lần Mourinho từng nói, "Mặc kệ các cậu thể hiện thế nào, hãy ra sân và mang kết quả tốt về đây cho tôi." Tất cả những gì ông ấy quan tâm là kết quả.

Ở Ranieri còn có những điều khác mà phải đến bây giờ tôi mới nhận ra chúng kỳ lạ thế nào. Chẳng hạn, ông ấy sẽ tập hợp tất cả những thế mạnh của đội bóng chúng tôi sắp đối đầu vào một chiếc DVD và cho chúng tôi xem, đồng thời, ông sẽ chỉ ra những điểm yếu của chúng tôi mà đối thủ có thể khai thác. Chúng tôi thường cảm thấy chán nản, nhất là khi việc này diễn ra chỉ hai tiếng trước giờ thi đấu, trước những đối thủ như Arsenal. Đó không phải là cách chuẩn bị tốt nhất cho trận đấu - chẳng khác gì phải xem trước thảm cảnh họ sẽ hủy diệt chúng tôi trong 90 phút tới. Thay vì chỉ cách chúng tôi có thể dùng để đánh bại họ, thì ông lại cho chúng tôi xem video của Thierry Henry đi bóng qua năm hậu vệ rồi ghi một cú hat-trick như thế nào. Tôi tôn trọng việc ông ấy đến từ một ngôi trường dạy huấn luyện ở Ý, nơi mà việc tránh xa thất bại là nhân tố quan trọng nhất, nhưng khi chúng tôi đá trên sân nhà, trước những đội bóng nhỏ như

Sunderland mà Ranieri vẫn không thôi cảnh báo về những điều họ có thể làm, thì quả thật khác người. Chúng tôi là một đội bóng lớn. Họ không sợ hãi chúng tôi thì thôi chứ? Lẽ ra phải bàn về điều mà chúng tôi sắp làm với họ mới đúng.

Không ai có thể phủ nhận những gì mà Ranieri đã làm cho Chelsea và tôi chắc chắn không quên rằng ông đã giúp tôi rất nhiều. Tôi tôn trọng ông, và chỉ khi khám phá ra những phương pháp huấn luyện khác tôi mới nhận ra rằng có rất nhiều cách để khuyến khích cầu thủ. Ở thời điểm đó, tôi đã phải tự động viên chính mình cho mùa giải quan trọng nhất sự nghiệp. Người khác nghĩ thế nào cũng mặc, tôi muốn vô địch! Nhưng điều mà không ai trong chúng tôi nhận ra khi bước vào đường hầm chuẩn bị cho trận mở màn trước Charlton tại sân The Valley, đó là việc được dự Champions League mùa sau mới là yếu tố quyết định số phận của Chelsea.

Nếu chúng tôi thất bại, có thể khẳng định Roman Abramovich sẽ chẳng thèm ngó ngàng gì tới chúng tôi. Đó là mùa hè năm 2003, khi ông ta đang tìm mua một câu lạc bộ bóng đá. Thứ duy nhất trong đầu tôi vào buổi chiều thứ Bảy của tháng Tám năm trước đó là việc tôi đã cảm thấy thoải mái thế nào. Tất cả chúng tôi đều cảm thấy thế. Công tác chuẩn bị trước mùa giải hơi khắc nghiệt nhưng rất hiệu quả, các cầu thủ đều khỏe mạnh và sẵn sàng để bùng cháy trên sân bóng. Lúc đó chúng tôi đang bị dẫn 2-0 sau 30 phút. Không thể tin nổi. Mọi thứ đã rất tích cực suốt mùa hè nhưng đến lúc đá thật thì lại đổ vỡ. Richard Rufus nhân đôi cách biệt sau bàn mở tỷ số của Paul Konchesky và tôi chỉ còn biết nhủ thầm, “Cố lên nào.”

Franco Zola sau đó gỡ lại được một bàn trước giờ nghỉ. Carlton Cole vào sân trong hiệp 2 và ghi dấu ấn ngay với bàn gỡ hòa khi trận đấu chỉ còn 6 phút. Trận đấu đang đi dần đến những phút cuối khi bóng bị bật ra và bay đến đúng đà chạy của tôi. Tôi dùng ánh mắt đánh lừa thủ môn Dean Kiely rồi sút vào góc còn

lại. Đó là bàn thắng đánh dấu cuộc lội ngược dòng thành công của chúng tôi.

Tôi chạy tới khu vực cổ động viên để ăn mừng và cảm giác mọi thứ đã đảo ngược trong vòng một giờ đồng hồ. Đây là một khởi đầu rất tốt và tất cả những điều lạc quan nhất mà tôi đã gửi gắm vào trận đấu này đã quay trở lại. Có quá nhiều câu chuyện trong bóng đá về những bàn thắng quyết định - nó có thể che mờ rất nhiều thứ trong một số thời điểm - nhưng cảm giác lúc ấy thực sự tốt. Nó đã có tác động mạnh và đã gửi đúng tín hiệu chúng tôi muốn thấy.

Sau tất cả những gì tôi đã nói với Bill Blood trước khi mùa giải bắt đầu, điều quan trọng nhất là chúng phải được đưa vào thực tế. Trận tiếp theo, chúng tôi chạm trán Manchester United trên sân nhà và hòa 2-2, một kết quả không quá tệ trước khi phải làm khách trên sân của Southampton. Trận đấu này đáng nhớ vì một tình huống xảy ra bên phần sân của chúng tôi. Tôi chuyền bóng ra cánh và tiếp tục chạy, Eidur trả bóng lại và tôi bấm bóng nhẹ nhàng qua người thủ môn khi anh ta băng ra tiếp cận. Đó là một trong những bàn thắng ưa thích của tôi tại Chelsea, cũng như bàn thắng ở Charlton vậy. Hai bàn sau ba trận là động lực lớn cho tôi, nhưng thực tế chỉ thắng có một trận trong số ba trận khiến chúng tôi phải lo lắng.

Mọi thứ không cải thiện khi chúng tôi gặp Arsenal trên sân nhà. Cảm giác như chúng tôi lúc ấy bị dính một cái “dớp”, dù có cố thế nào đi nữa vẫn không thể nào đánh bại họ. Đã gần tám năm kể từ lần cuối chúng tôi thắng Arsenal ở giải này rồi. Khi chúng tôi đang dẫn trước thì Patrick Vieira nhận thẻ đỏ rời sân. Kolo Touré, tân binh còn chưa mấy hòa nhập với đội bóng mới, vào sân thay cho Edu và kết quả là ghi bàn gỡ hòa cho đội khách.

Tuy vậy, chúng tôi cũng có được một vài kết quả khá ổn và cuối cùng thì đó cũng là một khởi đầu tốt. Cơ hội dự cúp châu Âu một lần nữa lại tới, nhưng cũng kèm theo những nỗi xấu hổ.

Chúng tôi thi đấu với một câu lạc bộ ở Na Uy là Viking Stavanger tại UEFA Cup, nơi mà ký ức về thất bại muối mặt trước Hapoel Tel Aviv cứ đập vào mắt chúng tôi qua hầu hết mọi tờ báo mà chúng tôi đọc. Nhưng tôi cũng hiểu rằng điều đó là hiển nhiên. Tôi đã quen với việc có những kẻ thích gây sự và thích làm cho chúng tôi gục ngã. Ở West Ham, cá nhân tôi đã từng bị công kích nhiều rồi, nhưng ở Chelsea thì như thể họ muốn công kích cả câu lạc bộ, và nhiều lúc là vị chủ tịch của chúng tôi, Ken Bates.

Hôm thi đấu, Ranieri bảo ông sẽ cho tôi nghỉ ngơi. Tôi vừa bất ngờ vừa khó chịu. Trong những trận đấu thế này, bạn cần tung ra đội hình mạnh nhất và thắng 4-0 trên sân nhà để chẳng phải lo lắng gì tới trận lượt về trên sân khách nữa. Thực tế, ông có tung tôi vào sau hiệp 1, khi chúng tôi đang kiểm soát tốt tỷ số mà không phải thi đấu quá xuất sắc. Bàn thắng đến khá dễ dàng và chúng tôi tạm yên tâm cho tới khi họ gỡ lại một bàn ngay trước khi trận đấu kết thúc. Tuy không phải là thảm họa nhưng nó khiến cho cả đội trở nên căng thẳng hơn mức cần thiết trước khi bước vào trận lượt về. Ký ức mùa trước vẫn còn ám ảnh chúng tôi và không ai trong chúng tôi muốn câu lạc bộ hay huấn luyện viên phải trải qua nỗi nhục đó một lần nào nữa.

Chúng tôi mang theo nỗi sợ hãi bước vào trận lượt về trên sân ở Na Uy và nó khiến cho chúng tôi thua liền hai bàn chỉ sau nửa tiếng. Tôi gỡ lại được một bàn trước giờ nghỉ nhưng sau đó chúng tôi lại thua thêm một bàn nữa. Không ai chịu cúi đầu cả. Chúng tôi tự tin sẽ đánh bại họ. JT ghi bàn giúp chúng tôi vượt lên nắm lợi thế chỉ hai phút sau bàn thua. Chúng tôi cố gắng chống trả nhưng không đủ. Chúng tôi quá ngây thơ. Chúng tôi đã để cho họ gỡ một bàn trong trận lượt đi, để rồi bây giờ, Viking khiến tất cả chúng tôi chết đứng khi ghi bàn quyết định chỉ ba phút trước lúc hết giờ. Vậy là chúng tôi bị loại mùa thứ hai liên tiếp, trước một đội bóng mà lẽ ra có thể đánh bại một cách nhẹ nhàng.

Đúng là thảm họa. Chúng tôi ra sân, bay về nước sau trận đấu và có rất nhiều cổ động viên Chelsea đang chờ ở đó. Dễ thấy rằng, họ đang rất tức giận và Ranieri đã phải hứng chịu chỉ trích từ vài người trong số họ. Cảm giác lúc ấy thật tồi tệ. Chúng tôi chẳng thể quay mặt đi chỗ khác được và cảm thấy không công bằng tí nào khi mà huấn luyện viên lại là người nhận chỉ trích nhiều nhất. Trong thất bại này, lỗi đầu thuộc về cầu thủ vì chúng tôi không đủ khôn ngoan và đã tự làm khó chính mình.

Tôi mới chỉ được "nếm" chút hương vị bóng đá châu Âu khi còn ở West Ham và một trong những nguyên nhân tôi chuyển đến Chelsea chính là để được thi đấu ở sân chơi này và lấy thêm kinh nghiệm. Nếu chúng tôi nghĩ các cổ động viên đang tỏ ra khó tính thì các tờ báo lại được một ngày tha hồ "bung lụa". Phần lớn họ cho rằng Chelsea đang khủng hoảng. Nghe thì hơi phóng đại, nhưng sau trận thua Liverpool ngay cuối tuần đó, thì sự thật càng khó để phản bác. Và đó mới là tháng Chín thôi.

Danh sách tuyển Anh cho hai trận vòng loại Euro trước Slovakia và Macedonia được công bố, trong đó có tôi, thật là một tin tốt. Đây là cơ hội cho tôi thoát khỏi nỗi lo âu ở Chelsea một thời gian và cố gắng tìm lại chính mình. Trước đó, khi tuyển Bồ Đào Nha tới Villa Park hồi đầu mùa giải, tôi đã bị gạch tên, nhưng sau biến cố đợt World Cup vừa qua thì tôi cũng không quá sốc. Tuy vậy, những lời nói qua điện thoại hồi tháng Năm lại vang lên trong đầu và tôi bắt đầu thắc mắc không biết rằng vị trí hiện tại của mình ở đâu. Lee Bowyer được thi đấu trong trận đó và tôi tự hỏi rằng, trong thang bậc ưu tiên của Eriksson, tôi bị rớt xuống tới đâu rồi.

Nhưng cũng may là không quá sâu. Tôi vui vì mình được gọi lên tuyển đá những trận chính thức, dù không dám chắc là mình được ra sân thi đấu. Chúng tôi đi tới Bratislava vài ngày trước trận đấu, và mặc dù đây là một trận đấu cho một chiến dịch vòng loại, độ quan trọng của nó đã bị che mờ bởi những chuyện bên ngoài sân cỏ. Đã có những cuộc va chạm giữa các cổ động

viên xung quanh thành phố, nhưng đó cũng chẳng là gì nếu so với những câu chuyện liên quan đến huấn luyện viên của chúng tôi.

Sự việc bắt đầu khi bê bối tình ái của Eriksson với nữ phát thanh viên Ulrika Jonsson bị phanh phui chỉ hai ngày trước trận đấu, và giới truyền thông đều chờ đợi tới buổi họp báo trước trận của ông vào thứ Sáu. Tôi vẫn nhớ lúc đó mình đang xem phim trên ti-vi khi ông bước lên những bậc thang trong khách sạn tổ chức họp báo. Eriksson ít khi để cảm xúc cá nhân phản bội lại mình - hoặc ít nhất là ở nơi công cộng. Khi ông cười, nhìn có vẻ giống như ông đang tỏ ra lịch sự hơn là một cử chỉ tự nhiên. Nhưng như thế không có nghĩa là ông giả dối. Ông chỉ muốn bảo vệ sự riêng tư của mình, và trong hoàn cảnh những cái nhìn đầy chỉ trích nhắm vào ông, chưa kể sự xâm phạm đời tư - điều thường xảy ra khi bạn là huấn luyện viên tuyển Anh - thì không ai có thể trách ông được. Ông tỏ ra điềm tĩnh và sẵn sàng khi đối mặt với máy quay và phóng viên hôm đó, dù cho ông đang bị các cán bộ của FA đứng sát bên một cách kỳ lạ. Cả Adam Crozier - giám đốc thời điểm đó - và David Davies đều có mặt công khai cùng với huấn luyện viên.

Tôi tôn trọng các quyết định của FA và nghĩ rằng họ đã đúng. Mọi người đều kỳ vọng huấn luyện viên tuyển Anh phải toàn tâm toàn ý cho công việc và nhiều người còn cho rằng điều đó đồng nghĩa với việc ông không được phép có cuộc sống riêng tư. Tất cả chúng ta đều phải chịu đựng những sự chú ý không mong muốn từ truyền thông hết lúc này đến lúc khác.

Không cầu thủ nào nghi ngờ chút gì về cách ông xử lý mọi việc. Tôi chắc chắn không nghi ngờ gì và thời điểm đó tôi còn không thể nói là tôi hiểu rõ ông tới mức đó. Nhưng tôi biết ông là người thế nào - từ lần đầu gặp ông tôi đã nhận ra rằng cá tính của ông với văn hóa bóng đá ở Anh không khác gì người ngoài hành tinh cả. Tôi đã từng góp mặt trong đội tuyển đầu tiên mà ông triệu tập cho trận giao hữu với Tây Ban Nha hồi tháng Hai năm 2001.

Hôm được dẫn vào ra mắt ông trong khách sạn của đội, tôi thấy ông khá lịch sự, hơi trầm lặng, và rõ là đã hoàn tất công việc với các cầu thủ mà ông chọn. Buổi ra mắt hôm ấy khá vui vẻ, tôi không dám bảo là ấm áp nhưng khá thân thiện. Ông không so sánh cầu thủ này với cầu thủ khác như chúng tôi hoặc các huấn luyện viên khác hay làm. Ông cũng chẳng muốn tạo dựng mối quan hệ mà các cầu thủ Anh đã từng rất quen thuộc - huấn luyện viên là một hình tượng nhưng theo kiểu một người bố hơn là một ông thầy đáng kính. Lúc ở West Ham với Harry, tôi đã quen với cảnh một huấn luyện viên là một phần trong phòng thay đồ của cầu thủ và luôn kèm theo những màn trò chuyện thân mật, cũng như biết được đâu là ranh giới giữa người cầm cân nảy mực và cầu thủ của họ. Ranieri và Mourinho cũng có những cá tính riêng nhưng họ vẫn có những nét tương đồng trong cách tiếp cận với cầu thủ. Ngài Eriksson, mặt khác, lại có một tính cách khác hẳn với mọi người trong khía cạnh đó. Không phải ông là người lạnh lùng như người ta vẫn mô tả - thực tế ông là một người được nhiều người trong đội tuyển yêu quý - song ông luôn giữ khoảng cách với chúng tôi, phân định rõ ràng lãnh địa của mình và các cầu thủ.

Không ai trong chúng tôi biết phải kỳ vọng những gì trong lần đầu gặp mặt ấy nhưng sau nhiều năm, các huấn luyện viên tuyển Anh hầu như chẳng còn khiến chúng tôi bất ngờ nữa. Có lẽ từ đơn giản nhất để mô tả Eriksson là "bình thản". Chúng tôi biết ông sẽ chẳng tỏ thái độ quyết liệt về những gì đã xuất hiện trên báo. Được báo giới gọi là "Người băng", khi ông bày tỏ một chút nhiệt huyết không có nghĩa là ông sẽ chống lại cả thế giới để bảo vệ cầu thủ của mình. Thực tế thì, ông không bị ảnh hưởng chút nào cả, thậm chí ông còn chẳng bao giờ đề cập những chuyện đó với chúng tôi. Đó là phương pháp của ông, và nó không ảnh hưởng tiêu cực đến các cầu thủ trên tuyển. Một số người thậm chí còn cười đùa về nó. Phòng thay đồ vẫn luôn duy trì bầu không khí tích cực, và việc huấn luyện viên lộ ra một phần cá tính chưa-từng-thấy là cái cớ để chúng tôi trêu đùa, và cũng là một trải nghiệm mới mẻ.

Không may mắn cho Eriksson, thời điểm đó cũng là dấu chấm hết cho kỳ trăng mật của ông với truyền thông Anh và tôi cho rằng làn sóng phản đối bắt đầu nhắm vào ông từ tháng Chín năm 2002. Câu trả lời duy nhất ông có thể đưa ra mà không thể khiến ai vặn vẹo được, thực tế lại tùy thuộc vào các cầu thủ - và họ đã thay ông trả lời, mà không có sự giúp đỡ của tôi.

Đó là một sân đấu nhỏ ở Bratislava. Kể cả phòng thay đồ cũng rất nhỏ, không đủ sức chứa cả đội bóng cùng ban huấn luyện, nên tôi ngồi đợi ngoài hành lang lối vào. Tôi khá bực bội vì không được tham dự, thậm chí không có cả một chỗ trên băng ghế dự bị, và điều đó khiến cho đợt tập trung này với tôi trở nên vô nghĩa. Tôi cảm thấy hôm đó mình chẳng khác gì một con ốc thừa thãi của một cỗ máy cả. Ngoài sảnh có một chiếc máy bán hàng tự động và chúng tôi quyết định ăn vài thỏi sôcôla để giết thời gian trước khi trận đấu bắt đầu. Huấn luyện viên xuất hiện và bắt đầu hỏi chuyện tôi.

“Cậu ghi được mấy bàn rồi?” Ông hỏi.

“Hai ạ.” Tôi đáp.

“Trông cậu có vẻ khỏe mạnh. Cảm giác thế nào?”

Lúc đó tôi chỉ muốn nói: “Đứng ngoài thế này chán chết đi được, lẽ ra cháu phải đang chuẩn bị để ra sân mới đúng.” Nhưng không, tôi chỉ im lặng chốc lát, rồi nói:

“Vâng, ổn ạ, thưa huấn luyện viên. Nhưng được đá một vài trận thì có lẽ sẽ tốt hơn!”

“Thời điểm của cậu sẽ đến, Frank ạ. Đừng lo.”

Cuộc nói chuyện ngắn với ông đã giúp tôi bình tĩnh trở lại, đánh bay những nghi ngờ của tôi. Đứng đó nghĩ ngợi chỉ mang lại cho tôi những lo âu giống như ở kỳ World Cup trước, nhưng huấn luyện viên Eriksson đã làm chúng biến mất phần nào chỉ bằng

vài câu nói. Ở ông có một cái gì đó - nhờ vào cách đối nhân xử thế - khiến người nghe cảm thấy mình quan trọng, mặc dù thực tế có thể ngược lại. Đó là một trong những tài năng của ông ấy.

Trận thắng trước Slovakia làm nhẹ bớt cơn thịnh nộ trong vụ Ulrika, sau đó chúng tôi trở về Anh để tiếp tục chuẩn bị cho trận gặp Macedonia tại sân vận động St Mary's ở Southampton. Lần này, tôi thấy chiếc áo của mình trong phòng thay đồ và tên tôi trong danh sách dự bị. Thôi thì, cũng coi như là có tiến bộ. Tôi cứ ở yên trong đội hình như thế cho tới khi tạo ra dấu ấn ở Nam Phi cuối mùa đó. Tôi đã thi đấu khá tốt nhưng đội hình lúc đó có hàng tiền vệ quá khủng với những Beckham, Butt, Scholes và Gerrard, nên tôi phải chiến đấu nếu muốn có một suất đá chính, và tôi biết mình phải làm gì.

Khi quay lại tập luyện với Chelsea, trận thua Liverpool hai tuần trước đó dường như đã ở quá xa rồi. Chúng tôi có chuyến làm khách trên sân của Manchester City, và đây là một trận đấu đáng nhớ với tôi. Chelsea thắng thuyết phục và tôi rất hài lòng với cách mình chơi bóng, lại càng hài lòng hơn nữa với phản ứng của cổ động viên. Sau trận đấu, họ hô vang tên tôi cùng bài hát mà sau này trở thành thương hiệu của tôi: "Super Frank Lampard". Đây là lần đầu tiên tôi nghe nó, được hát với tất cả nhiệt huyết, thật sung sướng biết bao. Ở West Ham, tôi chưa từng được như thế. Chỉ có một số ít cầu thủ có bài hát ca ngợi, số còn lại thì bị bỏ quên. Chẳng có lý do nào cả. Trong khi ở Chelsea, tôi cảm thấy như đang trên mây, không phải chỉ vì trận thắng, mà một phần còn vì tôi đã ghi điểm trong lòng cổ động viên.

Ngày diễn ra trận đấu, tôi thức dậy từ rất sớm, tâm trạng căng thẳng. Tôi đã đợi ngày này từ lâu rồi. Tôi biết phải làm gì và tôi rất quyết tâm. Tôi gọi cho Kutner.

"Hôm nay tôi sẽ cho Berkovic biết tôi nghĩ gì về hắn," tôi bảo.

“Gì cơ?” Anh ấy hỏi.

“Tôi sẽ cho hắn biết là trò chơi bắt đầu rồi đấy. Tôi sẽ thắng áp đảo và cho hắn biết tôi tức giận đến mức nào.”

“Cậu đang tính làm gì vậy Lamps?”

Đột nhiên tôi lại tỏ ra bồn chồn và lái sang chủ đề khác. Tôi không phải là một người đầy thù hận, tôi cũng chẳng phải người thích dùng vũ lực hay những chiến thuật dơ bẩn. Nếu tôi bảo Kuts rằng tôi tức giận đến mức nào thì anh ta sẽ chỉ cố khuyên nhủ tôi thôi. Tôi rất bình tĩnh. Tôi biết mình đang làm gì. Tôi sẽ nói cho Eyal Berkovic biết rằng tôi rất tức giận vì những lời dối trá anh ta đã nói về bố tôi và những tổn thương mà anh ta đã gây ra cho gia đình tôi. Không ai có thể cản tôi được.

Tôi không có ý định hãm hại anh ta. Tôi không phải là kiểu người như thế, và sẽ không bao giờ như thế. Tôi không đủ khả năng thực hiện hành động đó. Tôi chỉ muốn cho Berkovic biết thái độ của mình, rằng tôi rất buồn với những gì anh ta đã nói về bố tôi. Tôi muốn anh ta biết rằng lúc ấy tôi đã có mặt ở đó, rằng anh ta nên suy nghĩ cẩn thận về việc đưa ra những lời cáo buộc vô căn cứ với gia đình tôi.

Lời nói của anh ta trong tự truyện đã được tờ News of the World dẫn lại với cáo buộc bố tôi phân biệt chủng tộc. Anh ta tuyên bố rằng mình đã từng là nạn nhân suốt quãng thời gian ở West Ham và đó cũng là một phần nguyên nhân khiến anh ta rời câu lạc bộ. Đó toàn là những lời rác rưởi và đã tôi đã rất tức giận khi anh ta cố lấy đó làm cái cớ cho việc chuyển đi của mình.

Berkovic rời đi vì sự cố trên sân tập, do John Hartson đã đá thẳng vào đầu anh ta. Chả có gì gọi là phân biệt chủng tộc ở đây cả, cũng chẳng có sự ngược đãi nào dựa trên quốc tịch hay vùng miền. Tôi quan sát bố tôi làm việc ở câu lạc bộ hằng ngày, chưa từng có một chút vấn đề gì và ông cũng không bao giờ tỏ ra

thiên vị hay làm ngơ người nào cả. Ông được mọi người trong câu lạc bộ yêu quý và tôn trọng, chưa hề có mâu thuẫn với ai. Berkovic còn bịa đặt rằng mỗi lần thay người, bố tôi sẽ bảo với bác Harry cho anh ta ra nghỉ thay vì tôi. Mà làm như thế tôi thấy cũng chẳng sai - nhất là vào buổi chiều lạnh trước những đội như Bolton, anh ta thường sẽ quan tâm đến việc làm ấm tay mình hơn là kết quả trận đấu. Anh ta là một phiên bản trái ngược với JT và Jody - sống vì bản thân và chẳng bao giờ đứng cùng phe với bạn trong mỗi trận chiến. Tôi chẳng có thù oán gì với Berkovic ở vai trò cầu thủ cả, việc thi đấu cùng anh ta khá ổn, nhưng anh ta khiến tôi bị tổn thương khi cố tình phá hoại danh tiếng của bố tôi một cách ích kỷ như thế.

Tôi cũng đã cân nhắc các lựa chọn khác. Nói chuyện trực tiếp không hẳn là hiệu quả, khi mà anh ta luôn là một kẻ ngạo mạn, luôn cho rằng mình đúng. Phủ nhận cáo buộc thì cũng được thôi nhưng có một số việc mà chỉ cần nêu ra thôi cũng đã đụng phải bao nhiêu vấn đề rồi. Tôi đã quyết định rồi. Tôi sẽ dạy anh ta một bài học trên sân bóng.

Berkovic là kiểu cầu thủ thích phô diễn khi có bóng và tôi quyết định mình sẽ đốn ngã vài lần để anh ta biết điều gì đang diễn ra. Tôi không có nhiều kinh nghiệm trong việc này nên tôi sẽ để bản năng dẫn dắt. Tôi cũng chẳng phải đợi lâu. Berkovic cứ có khoảng trống là lại cố cầm bóng, vẫn tham lam như thế, và tôi để cho anh ta thoải mái một lúc trước khi "ra tay". Tôi lao vào trái bóng và theo quán tính, tôi phi thẳng vào anh ta. Đỡ lấy này. Lúc đó tôi không quá mãnh liệt hay bạo lực, chỉ vừa đủ cho anh ta ngã xuống thôi. Tôi cũng ngã ở khu vực đường biên và Marcel Desailly chạy tới, kéo tôi dậy.

"Cậu đang làm cái quái gì vậy hả?" Desailly hỏi nhỏ, giọng giận dữ.

Anh ấy đã thấy mọi thứ ở khoảng cách gần. Anh ấy chẳng biết gì về mối "thâm thù" giữa tôi với Berkovic nhưng dường như đã

thấy ánh mắt của tôi khi lao vào. Marcel đoán là có chuyện gì đó nhưng anh ấy không hiểu.

“Đừng làm trò đó nữa. Ngừng ngay đi.” Anh nhắc tôi.

Tất nhiên sau đó tôi phải nhận một thẻ vàng. “Tốt thôi, thẻ thì thẻ,” tôi nghĩ. Tôi hài lòng vì kế hoạch đã trót lọt. Anh ta không bị chấn thương nhưng tôi đã làm anh ta đủ đau đớn để biết là đang có chuyện gì xảy ra. Tôi chưa từng làm thế bao giờ, và tôi sẽ không bao giờ lặp lại việc đó nữa, cứ nhìn thống kê thì thấy - một thẻ đỏ duy nhất trong cả sự nghiệp tính tới thời điểm hiện tại. Tôi không phải là hooligan.

Tôi bỏ qua mọi thứ và cũng không mất quá nhiều thời gian, mục tiêu chính của chúng tôi bây giờ là biến chiến thắng ở sân vận động Maine Road hôm ấy thành một thói quen ở các sân vận động khác. Sau khi xử lý xong vụ Berkovic, tôi cảm thấy thật nhẹ nhõm. Tôi đang trưởng thành dần qua mỗi trận đấu, và kể cả những điều nhỏ nhặt dường như cũng đang giúp tôi tin vào bản thân nhiều hơn. Lời hứa với chính mình mà tôi đặt ra từ trước khi mùa giải bắt đầu, rằng tôi sẽ trở thành một nhân tố chủ chốt của đội, đang dần trở thành hiện thực. Về thể lực, tôi cảm thấy mình đang ngày càng bén hơn và khỏe hơn. Tôi tự tin hơn rất nhiều khi chạy với trái bóng và chỉ đợi thời điểm thích hợp để tung ra đường chuyền.

Sự tự tin ấy cũng ăn vào kỹ năng chơi bóng của tôi. Trong mùa đầu tiên, tôi lo lắng không dám xin bóng vì xung quanh mình có quá nhiều cầu thủ giỏi. Bên cạnh những Petit và Zola, tôi cảm thấy mình không có quyền xin bóng khi mà có họ ở đó. Giờ tôi đã thay đổi. Tôi đối mặt với các hậu vệ, và sẵn sàng ra dấu xin bóng từ đồng đội.

Bố luôn nói rằng tôi phải làm cho mọi thứ mình muốn được diễn ra. Muốn thế thì tôi cần phải có bóng trong chân đã. Lúc tôi quyết định đầu quân cho Chelsea, bố rất thẳng thắn: “Con có thể

sang đó chơi bóng và thi đấu tốt một vài trận đấu," ông nói. "Hoặc có thể la hét xin bóng và tạo ra điều khác biệt. Chỉ khi đó, người ta mới nói rằng Frank Lampard đã cố gắng giành chiến thắng trận đấu này hay trận đấu kia cho chúng ta."

Tôi biết ông nói đúng và tôi biết đây là thứ mà tôi mong muốn. Kể cả bây giờ, nếu tôi thi đấu một trận với cảm giác mình không đóng góp nhiều, tôi sẽ xem lại highlights và đọc thống kê, báo cáo để phân tích chính mình hôm đó. Nếu tôi không ghi bàn hay không tạo ra một đường chuyền quyết định thì tôi sẽ tự cảm thấy thất vọng. Tôi đã đánh mất toàn bộ sự tự ti mình mang theo từ Upton Park đến Stamford Bridge. Tôi đang trở thành mẫu cầu thủ mà tôi từng ao ước, mặc dù tôi không biết phải giải thích thế nào cho người khác hiểu. Tôi ngưỡng mộ khá nhiều cầu thủ - như Keane và Vieira - nhưng là vì tinh thần chiến đấu và tài năng chứ không phải phong cách thi đấu của họ.

Tôi không muốn trở thành một tiền vệ săn bàn như Robert Pires hay Gus Poyet. Tôi muốn trở thành một tiền vệ biết ghi bàn, có thể góp dấu giày vào mọi giai đoạn, chiến thuật, từ phòng ngự, kiến tạo tới ghi bàn thường xuyên. Khá ít người có khả năng đó. Số bàn của Keane từng lên được tới hai chữ số trong vài năm nhưng anh thường đá lùi sâu hơn. Thay vào đó, tôi cố học hỏi mỗi người một ít rồi kết hợp với thế mạnh sẵn có của mình. Khi nhìn lại, tôi nghĩ sự kết hợp này là nguyên nhân chính giúp tôi thi đấu rất nhiều trận trong 5 năm đầu tiên ở Chelsea. Nếu tôi là huấn luyện viên, tôi sẽ muốn một tiền vệ vừa có thể phòng ngự, điều tiết trận đấu, vừa có thể ghi bàn và kiến tạo. Nếu có thể làm được những điều đó, bạn sẽ không thể bị thay thế. Tôi sẽ rất vui khi có một cầu thủ như thế.

Ở thời điểm đó, chỉ còn một khía cạnh nữa mà tôi cần phải hoàn thiện. Tôi đang bắt đầu cố gắng trở nên thành thục trong khả năng chạy chỗ ở tuyến giữa, thứ đã làm nên thương hiệu của tôi. Những bài tập thêm, thực đơn ăn kiêng, tất cả những thứ từng thay đổi tôi trước đây giờ đã bắt đầu phát huy tác dụng. Ranieri

đã từng dành ra rất nhiều thời gian để dạy tôi khi nào cần bứt tốc và khi nào cần giữ sức. Ban đầu việc này khá khó khăn, vì bản năng của tôi là tấn công bất cứ khi nào có thể. Tôi từng ghi tới 40 bàn ở West Ham và tôi xem Chelsea là một nơi để gia tăng con số đó lên. Bố tôi cũng đồng tình như thế, và chính sự xuất hiện của ông trong các trận sân nhà đã làm phức tạp hóa những tuần đầu của tôi ở câu lạc bộ mới. Ông không còn được ngồi trên băng ghế chỉ đạo tôi như thời ở West Ham nữa, nhưng thói quen thì khó bỏ. Ở Stamford Bridge, bố mẹ tôi thường sẽ ngồi ở khu vực khán đài phía Đông, ngay tầng đầu tiên phía trên khu vực huấn luyện. Ở Chelsea, tôi thường nhìn về khu huấn luyện để nhận chỉ dẫn của Ranieri xem tôi nên áp sát ai hay đẩy cao lên. Bố tôi ở ngay phía trên cũng mải mê ra dấu cho tôi. Đôi lúc, huấn luyện viên thì bảo thế này, bố tôi thì ngược lại. Cuối cùng, bố nhận ra rằng ông phải chấp nhận đứng sau Ranieri. Ông không còn ra dấu cho tôi nữa, nhưng thừa nhận rằng trong đầu ông vẫn thầm ra lệnh cho tôi làm thế này, thế kia.

Một vài cầu thủ đã để ý một hiện tượng lạ xảy ra trong giai đoạn này, và nhiều lúc tôi phải chịu búa rìu từ nó. Ranieri có cách đối xử khá riêng biệt với từng cầu thủ và kể từ lúc tầm quan trọng của tôi trong đội tăng dần, ông hay kéo tôi ra ngoài nhiều hơn để trao đổi về những gì ông muốn tôi làm trong trận đấu. Những chuyện thế này sẽ thu hút sự trêu chọc trong phòng thay đồ và mọi người bắt đầu gọi tôi là con của Ranieri, còn ông sẽ trở thành "bố" tôi.

Mỗi khi tôi được gọi để nghe chỉ đạo, thường Eidur sẽ nói, "Lamps, bố gọi chú kìa." Và tất nhiên, khi ông bố thực sự của tôi đến sân, tôi sẽ có tới hai ông bố. Tất cả những câu đùa đều là một phần của đội, và dưới thời Ranieri, nó cũng thể hiện sự tôn trọng mà các cầu thủ dành cho ông.

Ranieri dường như rất tin tưởng tôi, như một ông bố vậy, và ông luôn cho thấy điều đó. Ông đã tới giai đoạn mà trong mỗi trận đấu, hoặc kể cả những buổi tập luyện, hầu hết đều hô lớn: "Giữ

vị trí, giữ vị trí." Và tôi sẽ nhìn về phía ông đầy nghi hoặc. Khi đó tôi vẫn chưa hiểu rằng, phần lớn các bàn thắng của tôi cho West Ham đều phụ thuộc vào tỷ lệ mà tôi chạy: Tôi đã chạy cật lực nhưng chỉ 1/5 trong số đó mang về bàn thắng thôi.

Dần dần, những gì tôi học được là cách phản ứng với những tình huống đơn lẻ, cách cảm nhận khi nào là cơ hội tốt nhất để ghi bàn, và cách cầm bóng tốt hơn khi không có nhiều lựa chọn. Tôi phải cảm ơn Ranieri vì điều đó. Ông đã nhìn ra tiềm năng của tôi khi còn ở West Ham, và ông đã biến chúng thành hiện thực bằng cách kìm hãm không cho tôi chạy lên một cách ngây thơ như thế nữa.

Mọi thứ trên sân cũng dần trở nên tốt hơn. Chúng tôi có chuỗi thắng mặc dù sau đó bị Manchester United đánh bại ở cúp Liên đoàn vào đợt Giáng sinh. Nhưng ít ra, trong trận gặp Aston Villa ngày 21/12, bàn thắng của tôi và Eidur đã đưa Chelsea lên đầu bảng. Cảm giác thật tuyệt khi được đứng đầu và cả đội đều rất hưng phấn. Thường thì tôi sẽ không để bị phấn khích quá đà trong những tình huống thế này, và cũng cho rằng mình không nên quá lạc quan.

Tôi đến sân tập ngày thứ Hai và Jody, JT cùng Eidur trong "hội nói tiếng Anh" đã ở sẵn đó rồi. Khu tập cũ của chúng tôi được chia thành sáu phòng thay đồ nhỏ hơn. Ở đó còn có khu Ý, khu Pháp, và phần còn lại. Phân chia như vậy thật tồi tệ và chẳng giúp được gì trong việc xây dựng tinh thần chung của cả đội. Tinh thần của chúng tôi không quá tệ nhưng sự phân biệt thế này khiến mọi thứ trở nên khó khăn hơn. Nhưng ít ra thì mối quan hệ giữa tôi với Jody, JT và Eidur cũng trở nên tốt hơn. Chúng tôi thường nói chuyện rất nhiều về các trận đấu, câu lạc bộ, và những nơi mà chúng tôi đã nghĩ là sẽ đầu quân. Đó là lần đầu tiên tôi trở thành bạn tốt với các cầu thủ, và từ sợi dây liên kết đó, ba "vị tướng" của Mourinho đã được tập hợp (Jody sau đó đã rời câu lạc bộ). Ba chúng tôi là cây cầu nối giữa thời Ranieri và Mourinho.

Tôi và Eidur Gudjohnsen trở thành bạn tốt khá nhanh chóng. Cậu ấy nhỏ hơn tôi một tuổi nhưng tôi vẫn lấy làm lạ vì cái đầu nhạy cảm của cậu ấy không trẻ đến vậy. Eidur rất thông minh và hay tò mò - luôn muốn biết về mọi thứ, từ hỏi thăm tới xin ý kiến về một cầu thủ hay đội bóng nào đó. Khi bạn tới một đội bóng mới, chỉ một số cầu thủ hỏi về cuộc sống cá nhân và gia đình của bạn, và Eidur là một người biết quan tâm như thế. Cả hai chúng tôi bây giờ đều đã có con, và tôi học hỏi được khá nhiều từ cậu ấy trước cả khi Luna ra đời. Cậu ấy là một người chân thành và chúng tôi trở thành bạn tốt lâu năm.

Một trong những lý do cậu ấy được yêu thích ở Chelsea chính là tư duy bóng đá. Eidur là một trong những cầu thủ khôn khéo nhất tôi từng gặp. Cậu ấy biết chính xác phải làm gì và khi nào nên làm. Vài cầu thủ có chút kỹ năng sẽ cố dắt bóng qua đối thủ để rồi làm mất bóng, nhưng Eidur thì không. Cậu ấy sẽ luôn cố thu hút đối phương vào mình rồi nhả bóng ra vào thời điểm thích hợp. Nếu tôi chuyền cho cậu ấy và chạy chỗ, tôi biết chắc chắn cậu ấy sẽ trả bóng ngược lại ngay vào đường chạy của tôi. Cậu ấy là một cầu thủ đẳng cấp, nhưng tài năng của cậu ấy không chỉ dừng ở đó.

Khi tôi tới Chelsea, tôi như bị "đánh bay" bởi Jimmy Floyd Hasselbaink. Ai đã từng đứng cản những cú sút của anh ta sẽ hiểu. Jimmy là một trong những cầu thủ có "máu tiền đạo" bẩm sinh nhất mà tôi từng chơi cùng. Anh ấy có sự ích kỷ của một tiền đạo giỏi cùng bản năng săn bàn nhạy bén, điều khiến anh thành công. Anh và Eidur đã ghi tổng cộng tới 53 bàn trong mùa đầu tiên của tôi ở câu lạc bộ nhưng tới năm sau, chỉ một người trong họ có cơ hội để chứng minh rằng mình có thể lặp lại điều tương tự, và đó là Jimmy.

Tôi thấy khá tiếc cho Eidur. Phần lớn những bàn thắng mà Jimmy ghi được trong mùa 2001-02 là từ những đường kiến tạo của Eidur nhưng Ranieri quyết định xoay tua giữa Zola và Eidur khiến vị trí đó bắt đầu trở nên rời rạc. Có những thời điểm cậu

ấy thi đấu rất tốt và ghi bàn, rồi sau đó lại bị kéo ra nghỉ. Tôi thực sự không hiểu điều đó. Cậu ta cũng vậy. Tôi cảm thấy rằng cậu đang bị kìm hãm và khó có thể tiến bộ lên được, cứ nhìn mùa giải trước của cậu ấy sẽ rõ.

Tôi hiểu nỗi khổ tâm của Ranieri: Franco khó có thể bị cho ngồi ngoài, Jimmy cũng vậy, và có lẽ Eidur bị cho ra ngoài vì cậu ấy là lựa chọn dễ dàng nhất. Lối chơi của chúng tôi không thể nhét vừa cả ba người vào được, nên ai đó sẽ phải nhường chỗ. Eidur và tôi vẫn thường hay nói về việc này trong phòng thay đồ "bí mật" của chúng tôi và sau đó tôi, JT, Jody sẽ động viên cậu ấy.

Trong đội vẫn còn rất nhiều nhân tố đáng gờm. Những cầu thủ như Zola, Desailly và Petit đều được mọi người tôn trọng vì những gì mà họ đã đạt được trong sự nghiệp của mình. Jimmy thì chỉ đòi có bóng mọi lúc, mọi nơi. Phải mất khá nhiều thời gian tôi mới lấy được dũng khí, nhưng tôi biết nếu muốn khẳng định mình ở Chelsea thì tôi phải dám đối mặt với anh ấy. Jimmy không phải là một kẻ thích bắt nạt, mà chỉ là một cầu thủ có cái tôi quá lớn - lớn như núi vậy. Khi tôi mới bắt đầu tập luyện, Jimmy sẽ đòi bóng và tôi sẽ phải chuyền cho anh ấy. Điều đó lặp đi lặp lại suốt mùa đầu tiên của tôi. Anh ấy là người được ưu tiên nhất đội còn tôi chỉ là "ma mới" đang cố hòa nhập. Những đồng đội người Anh của tôi đều đã ở đây lâu hơn và đã cố giúp tôi dễ thở hơn, nhưng phải tới lúc tôi quyết định nghe theo bản năng hơn là tuân theo chỉ đạo, thì tôi mới có thể bắt đầu phát triển trên con đường riêng của mình.

"Lamps! Lamps! Chuyền! Chuyền đi!" Jimmy lại hét lên trên sân tập.

Tôi chẳng đếm xỉa đến lời nói của anh ấy. Tôi giữ bóng và tự sút, nhưng lại bị thủ môn đỡ được.

"Này! Tao đã bảo là chuyền đi cơ mà!" Jimmy hét lên.

"Cút xéo đi, Jimmy."

Không thể tin được tôi vừa nói ra những lời đó. Jimmy cũng thế. Cả sân tập yên ắng lạ thường còn mọi người thì chờ đợi một sự bùng cháy của chúng tôi. Jimmy là người muốn giải quyết vấn đề ngay lập tức. Anh ta bắt đầu tiến về phía tôi và tôi không biết liệu mình có sắp được trải nghiệm cái "máy sấy tóc" của Hasselbaink hay không. Hoặc có thể anh ta sẽ giết tôi cũng nên. Nhưng không. Anh ta nhe răng cười. Nụ cười toe toét ấy của anh ta báo hiệu rằng không có gì phải tức tối cả. Và cứ như thế, tôi đã được chấp nhận. Tôi quay trở lại tập luyện và la hét xin bóng nhiều hơn bao giờ hết. Tôi tự hào về bản thân mình và từ bây giờ tôi sẽ chứng minh rằng mình đã đúng.

Chúng tôi vừa bắt đầu bước vào loạt trận của kỳ lễ hội - giai đoạn mà cuộc đua vô địch bắt đầu có những thay đổi bước ngoặt có lợi cho đội này hoặc đội khác. Chúng tôi bước vào giai đoạn này với đầy đủ sự lạc quan. Tôi tràn trề hy vọng mặc dù theo truyền thống thì Chelsea chưa bao giờ vượt qua nổi bài test này, và chúng tôi phải thi đấu ba trận trong vòng sáu ngày, hai trong số đó là đá trên sân khách. Ranieri gọi họp cả đội sau buổi tập đêm Giáng sinh và vẽ ra tầm nhìn của ông cho tuần thi đấu sắp tới. Chúng tôi gặp Southampton trên sân nhà vào ngày Boxing day[15] rồi sau đó gặp Leeds trên sân Elland Road trước khi tới Highbury gặp Arsenal vào ngày đầu tiên của năm mới. Huấn luyện viên nói cả đội có 19 người và tất cả đều sẽ được ra sân trong hai trận đầu tiên. Tôi đến sân tập vào ngày Giáng sinh và có vẻ như tôi không có tên trong danh sách gặp Southampton.

[15] Ngày lễ tặng quà được tổ chức vào 26 tháng 12 hằng năm.

Tôi bước vào văn phòng để tìm Ranieri và ông ấy cũng đang chờ sẵn ở đó rồi.

"À," giọng ông không chút ngạc nhiên. "Tôi đã nghĩ cậu có thể sẽ tới."

“Chuyện gì đang xảy ra vậy ạ?” Tôi vào thẳng vấn đề. “Tôi muốn đá và không phải tôi ngạo mạn, nhưng tôi nghĩ ta nên tung ra đội hình mạnh nhất để thắng trận này. Gặp Southampton trên sân nhà là cơ hội tốt nhất để có ba điểm, kể cả trước mắt có là chuyến làm khách trên sân của Leeds đi nữa.”

Ông vẫn lắng nghe tôi nhưng ánh mắt của ông như nói rằng ông đã quyết rồi.

“Frank này, cậu phải bình tĩnh,” ông đáp. “Cậu sẽ được đá với Leeds và chúng ta sẽ có 6 cầu thủ khỏe mạnh cho trận đó.”

Trận gặp Southampton, tôi vào sân từ băng ghế dự bị cùng William Gallas, khi trận đấu chỉ còn năm phút. Trận đó chúng tôi đá chẳng ra gì và để bị cầm hòa, đó là một kết quả hợp lý. Đối thủ thi đấu khá chắc chắn và Gordon Strachan tổ chức đội khá tốt. Chúng tôi chấp nhận trận hòa ấy và hành quân tới sân của Leeds hai ngày sau đó. Những cầu thủ đã được nghỉ ngơi trận trước đều được tung vào sân, nhưng chúng tôi lại thua 2-0. Chúng tôi đá như mất hồn vậy. Thực sự đáng thất vọng. Vừa lên đầu bảng được một tuần, chúng tôi đã không thể nhân cơ hội đó để củng cố vững chắc ngôi đầu.

Tôi chẳng dám chắc rằng chúng tôi có thể đánh bại Southampton nếu có đội hình mạnh nhất - trong bóng đá không đoán trước được điều gì. Nhưng tôi chưa gặp huấn luyện viên nào mà lại nói trước một chuỗi trận đấu rằng ông sẽ cho tất cả các cầu thủ ra sân trong những trận đấu sắp tới. Tôi luôn muốn tung ra đội hình mạnh nhất có thể và nếu thắng, tôi sẽ lại dùng đúng 11 cầu thủ đó cho trận tiếp theo nếu họ đủ sức thi đấu. Chúng tôi đều là cầu thủ chuyên nghiệp, hai trận trong ba ngày vẫn có thể bố trí được. Bạn có thể hơi mệt mỏi nhưng tất cả những đội khác cũng thế thôi, tất cả đều có cùng lịch thi đấu. Tôi hiểu Ranieri muốn xoay tua, nhưng nhìn lại thì không phải lúc nào đó cũng là giải pháp tốt nhất.

Roberto Sassi, huấn luyện viên thể lực của Ranieri, có tiếng nói trong việc ai sẽ được thay ra nghỉ và lúc nào nên làm điều đó. Cũng chính Sassi là người thực hiện các xét nghiệm máu và đo các chỉ số khi tập luyện để rồi sẽ khuyến cáo cho Ranieri rằng ai cần phải nghỉ ngơi. Điều này làm tôi khó chịu, cho đến giờ vẫn thế. Sassi không phải là người đam mê bóng đá nhưng ảnh hưởng của ông ấy thực sự lớn, khiến nhiều cầu thủ cũng phải thắc mắc.

Một vài người trong chúng tôi đã nói chuyện với Ranieri một tuần sau đó và ông nhận ra rằng mình đã sai lầm. Ông khá cởi mở và tôi tôn trọng ông vì thế. Sassi thì ngược lại, sẽ chẳng bao giờ thừa nhận mình đã sai. Chỉ cần chúng tôi lấy được 3 điểm từ một trong hai trận đấu đó thôi là chúng tôi vẫn có thể đứng đầu hoặc có thể đi xa hơn một chút rồi.

Điều tồi tệ nhất cuối cùng đã xảy đến, chúng tôi để thua 3-2 trước Arsenal, đối thủ cạnh tranh trực tiếp. Tôi không trách huấn luyện viên về điều đó. Dưới thời của ông, tôi đã phát triển rất nhiều và tôi sẽ luôn trân trọng điều đó. Dù vậy, chúng tôi rõ ràng vẫn có cơ hội để đạt được nhiều hơn nữa trong mùa giải ấy. Arsenal và Manchester United không quá thống trị như các mùa trước và chúng tôi đã cho thấy được rằng chúng tôi hoàn toàn có thể đấu với họ và cạnh tranh vị trí đầu bảng. Nhưng quan trọng nhất, cái chúng tôi còn thiếu là kinh nghiệm để dẫn đầu và giữ khoảng cách với họ, và đó cũng là điều Ranieri còn thiếu. Bạn cần phải có tâm lý cực kỳ vững để vô địch - tâm lý đó đến từ việc bạn biết mình cần gì để vô địch, và biết được sẽ đau đớn thế nào khi đánh mất nó.

Chelsea chưa thực sự đủ lực để đấu với các đội lớn. Đội duy nhất từng đấu được với Manchester United và Arsenal cho vị trí đầu bảng từ lúc Arsene Wenger được bổ nhiệm là Liverpool - nhưng cũng chỉ được một lần. Đây là bài học lớn cho chúng tôi. Dù rất thất vọng vì chỉ ở vị trí đầu bảng được một thời gian ngắn, chúng tôi vẫn phải tiếp tục đi nốt phần còn lại của mùa giải và

làm tất cả những gì có thể. Chúng tôi phải giành suất dự Champions League và vẫn còn rất nhiều việc để làm.

Đen đủi thay, đôi lúc tôi lại cảm thấy như chúng tôi đang bị kìm hãm bởi chính những thứ lẽ ra là có lợi. Như sân Stamford Bridge chẳng hạn. Khoảng thời gian mùa đông thực sự tệ, nhất là khi nó khiến sân cỏ nhìn không khác gì một cái sân cát. Charlton đến sân thi đấu với chúng tôi trong một trận đấu mà về sau vẫn được nhắc tới là "cuộc chiến trên bãi biển". Mặt sân quá tệ, nhưng cả hai đội đều phải trải nghiệm như nhau thôi. Lúc đó chúng tôi đang thi đấu tốt và tôi đã nghĩ rằng Charlton có thể sẽ coi "bãi biển" như một lợi thế, một cơ hội để khai thác điểm yếu của Chelsea trước điều kiện khó khăn.

Vài năm sau khi gia nhập Chelsea, Scott Parker kể lại rằng, khi đó huấn luyện viên Alan Curbishley đã dặn cầu thủ cứ xông thẳng lên vì cho rằng Chelsea sẽ gặp khó trên mặt sân này. Họ được dặn phải cứng rắn lên và gây thật nhiều khó khăn cho chúng tôi. Nhưng kế hoạch đó đã phá sản. Chúng tôi thắng 4-1 và hài hước một điều là sau đó Charlton lại gửi một bản phàn nàn lên ban tổ chức giải về điều kiện của mặt sân.

Chúng tôi không yếu đuối như mọi người vẫn nghĩ và tôi thấy sự tự tin và thể lực của mình tốt dần lên khi mùa giải dần trôi qua. Tôi đã bắt đầu nhận thức được tham vọng tạo nên dấu ấn tại câu lạc bộ và khi chúng tôi đánh bại Leeds 3-2 vào cuối tháng Một, tôi cảm thấy mình sắp đạt được mục đích. Tôi ghi bàn, Eidur có một pha "ngả bàn đèn", rồi sau đó Dominic Matteo cản đường cú sút mà lẽ ra đã có thể cho tôi cú đúp đầu tiên tại Chelsea. Tôi tin rằng mình có khả năng thay đổi cục diện trận đấu trong thời gian ngắn, nhưng tôi muốn được lên "ngồi chung mâm" với những Keane, Vieira và Steven Gerrard cơ. Họ là những cầu thủ có sức ảnh hưởng liên tục và thường xuyên làm chủ mọi trận đấu, còn tôi lúc đó vẫn chưa lên được tầm đó. Những trận đấu kiểu này là nơi bạn phải tạo ra sự khác biệt và tôi đang bắt đầu khẳng định điều đó.

Tôi cũng muốn được làm điều tương tự với tuyển Anh. Trước trận giao hữu với Úc, tôi dính chấn thương mắt cá khi đấu với Birmingham. Eriksson gọi cho Ranieri ngay sau trận đấu vì thấy tôi tập tễnh rời sân. Ranieri đến và bảo tôi rằng Sven rất ấn tượng với những gì tôi đã thể hiện và muốn tôi đá chính cho tuyển Anh. Ông hỏi tôi có đủ khỏe không? Tôi quá vui và bảo rằng mình ổn.

Mặc kệ chấn thương, tôi vẫn quyết tâm thi đấu, nhất là khi trận đấu lại ở sân vận động Upton Park. Đây không hẳn là địa điểm lý tưởng cho tôi nhưng tôi luôn tự hào được thi đấu cho đất nước mình và vẫn thấy thích thú khi có thể làm điều đó ở nơi mà tôi đã trưởng thành trong bóng đá. Hôm tập luyện, tôi băng bó thật cẩn thận và cho rằng mình đủ khỏe để thi đấu, dù sau đó, tôi ước là mình đã không làm thế. Tôi cảm thấy tồi tệ trong lúc tập và nghĩ mình không ổn rồi. Tôi không viện cớ vì khi thi đấu thực sự tôi lại không cảm thấy quá tệ.

Tôi đá chính ở vị trí trung tâm cùng Nicky Butt. Đúng là một cơn ác mộng. Chúng tôi thua 2-0 sau giờ nghỉ và đám đông hò hét đòi đuổi chúng tôi khỏi sân. Tôi lại quay về như thời kỳ đầu thi đấu cho Đội tuyển quốc gia; tôi góp mặt nhưng không cảm thấy mình có đóng góp gì nhiều vào lối chơi.

Trận đấu kết thúc với tỷ số 3-1 và là một trong những trận thua tồi tệ nhất của tôi trong màu áo đội tuyển. Nó còn tệ hơn nữa khi mà tôi đang làm rất tốt ở Chelsea và khao khát mang theo phong độ đó lên tuyển. Tôi đã cảm thấy mình tốt hơn và tốt hơn mỗi ngày và mặc dù tôi chưa có nhiều kinh nghiệm đá cho đội tuyển, tôi vẫn biết rằng đây không được coi là một thất bại nhỏ. Báo chí bắt đầu cấu xé chúng tôi, một vài điều trong đó thì hợp lý, số khác thì không. Một điểm tích cực duy nhất trong đêm hôm ấy là trận ra mắt của một cầu thủ trẻ: Wayne Rooney. Hài hước thay, mặc dù Franny Jeffers là người ghi bàn duy nhất cho chúng tôi đêm đó, nhưng chính ngôi sao tuổi teen mới nổi này của Everton mới trở thành hiện tượng sau này.

Mùa giải của chúng tôi lại tiếp tục với những mục tiêu quen thuộc mà chúng tôi đã đặt ra từ trước. Chúng tôi thua Manchester United, và trận thua này không khác gì chiếc đinh đóng vào số phận mà chúng tôi đã biết từ trước, rằng chúng tôi sẽ không thể vô địch. Ranieri vẫn tiếp tục động viên chúng tôi, và việc phải chiến đấu giành suất dự Champions League là quá đủ để tôi có động lực bước tiếp.

Nhưng có vẻ đó cũng là điều kiện bắt buộc để câu lạc bộ này có thể tiếp tục tồn tại. Tôi bắt đầu lo lắng về tình trạng tài chính của Chelsea, và điều này chẳng phải dựa vào những tin đồn hay bài viết trên báo. Chúng tôi bắt đầu nhận được chỉ đạo không đổi áo với đối thủ sau trận đấu nữa, và những dao nĩa kim loại ở căng-tin khu tập luyện đã bị thay bằng dao nĩa bằng nhựa. Đã bắt đầu có nhiều sự cắt giảm và chúng tôi cảm thấy áp lực hơn khi mùa giải bước vào giai đoạn quyết định.

Chúng tôi bốc thăm trúng Arsenal tại FA Cup và sẽ phải thi đấu ở Highbury. Trước trận đấu, chúng tôi phần nào bị đánh giá thấp hơn. Chúng tôi nghĩ, cố vào thêm một trận sẽ gom được ít tiền về cho câu lạc bộ, và bước vào sân với tinh thần quyết tâm cao độ. Chúng tôi chiến đấu hết sức và tôi ghi bàn gỡ hòa khi trận đấu chỉ còn 10 phút, buộc hai đội phải đá lại một trận nữa. Chúng tôi đã rất tự tin đánh bại họ trên sân nhà. Nhưng không, Arsenal vừa nhập cuộc đã dồn ép như vũ bão và dẫn hai bàn trước giờ nghỉ. Kết thúc trận, chúng tôi thua 3-1. Tất cả những gì còn lại là vị trí thứ ba trên bảng xếp hạng và cơ hội để dự Champions League.

Đối thủ của chúng tôi cho vị trí đó là Liverpool. May mắn thay, chúng tôi chỉ phải gặp họ vào ngày cuối cùng của mùa giải. Manchester United thì đã vô địch rồi, nên truyền thông chỉ còn tập trung vào cuộc đua còn lại duy nhất, đó là cuộc đua giành vị trí thứ ba.

Công cuộc chuẩn bị cho ngày đó khá căng thẳng. Chúng tôi thua trên sân của Aston Villa và West Ham vào tuần trước ngày quyết định, thực sự đau đớn. Trước trận cuối cùng gặp Liverpool, người ta đặt tên cho trận đấu này là "Cuộc chiến 10 triệu Bảng" vì những gì nó hứa hẹn mang lại. Thực ra trận đấu đó còn nhiều áp lực hơn nữa, mà chúng tôi chỉ biết đến nó vào đêm trước trận đấu.

Ranieri quyết định đưa cả đội đến một khách sạn vào đêm trước khi trận đấu diễn ra. Bình thường thì chúng tôi sẽ ở trong khách sạn Chelsea Village, nhưng vì lý do nào đó, chúng tôi lại đến khách sạn Royal Lancaster. Trước tình cảnh thắt chặt chi tiêu như hiện tại, chúng tôi chỉ thắc mắc thôi chứ chẳng ai nghi ngờ gì cả. Tôi nghĩ họ chỉ muốn "lên lớp" chúng tôi một chút để nhấn mạnh tầm quan trọng của trận đấu này thôi.

Chúng tôi ăn tối như bình thường nhưng sau đó Gary Staker yêu cầu chúng tôi đi vào một căn phòng, nơi có một người đang chờ để nói chuyện với chúng tôi. Điều này khá lạ lùng và các cầu thủ đều ngạc nhiên không biết chuyện gì đang xảy ra. Chúng tôi chưa bao giờ phải mời đến cả người truyền cảm hứng, và vài người trong chúng tôi còn hơi nghi ngờ mọi thứ nữa. Ông ta là một người đàn ông cao lớn, giới thiệu mình từng là một người lính Mỹ phục vụ trong chiến tranh. Tôi bắt đầu bối rối. Các cầu thủ cũng im lặng và gần như ngay lập tức, người đàn ông này chiếm được sự chú ý của chúng tôi.

Ông bắt đầu kể chuyện mình và tiểu đội đã bị dồn vào bước đường cùng khi đang cố tới một ngôi làng để giải cứu công dân. Quân địch thì đã đặt sẵn chốt phòng ngự ở các vị trí then chốt để bảo vệ và có thể bắn vào đối thủ nếu họ tiến lên. Nhiều người đã phải bỏ mạng mỗi lần tiến quân. Họ cứ giữ khoảng cách như vậy được một thời gian thì một người bạn của ông quyết định đơn thương độc mã đi phá hủy trạm chốt của kẻ địch.

Ông mô tả từng hành động, cử chỉ cũng như suy nghĩ của người đó mỗi khi có người ngã xuống, rằng chẳng có cơ hội nào để sống sót cả. Người đó quyết định tung mình vào giữa làn đạn, trong tay là quả lựu đạn đã mở sẵn chốt. Dù ngay lập tức ngã xuống nhưng ông hy sinh mạng sống của mình để mọi người có thể tiếp tục sống.

Không khí im lặng bao trùm căn phòng. Một vài cầu thủ mắt đã bắt đầu ngấn lệ.

Sau đó, người lính bỗng hét lên.

“Các cậu sẽ thắng trận đấu ngày mai. Hoặc các cậu chiến thắng, hoặc các cậu sẽ cố gắng đến chết.”

“Các cậu sẽ hy sinh cho đồng đội của mình ngoài kia.”

Ông ấy dậm chân và một vài người trong chúng tôi cũng hô to cùng ông. Câu chuyện rất cảm động và rõ ràng là ông biết cách thổi bùng lên ngọn lửa nhiệt huyết bên trong mỗi chúng tôi. Tôi hơi sốc một chút nhưng tôi cảm thấy tốt và mọi người trong phòng cũng tỏ ra hưng phấn hơn. Nếu có bất cứ nghi ngờ nào trong đội về khả năng giành chiến thắng thì chúng cũng tan biến ngay sau câu chuyện đó rồi. Bây giờ, chúng tôi biết chắc rằng mình sẽ thắng.

Bầu không khí bắt đầu lắng xuống khi giám đốc điều hành của chúng tôi, ông Trevor Birch, bước vào. Ông cảm thấy lạ khi cả đội đang ở cùng nhau - đặc biệt là đêm trước ngày diễn ra trận đấu - và mọi người đều im lặng.

“Tôi cần báo cho mọi người một tin rất quan trọng,” Birch nói.

“Tôi sẽ không đùa cợt hay cố vẽ ra một bức tranh tươi sáng nào ở đây cả. Câu lạc bộ đang trải qua giai đoạn khó khăn về tài chính. Thực tế thì, chúng ta đang chạm đến ngưỡng khủng hoảng tài chính.”

Nhiều người trong phòng giật mình, họ sốc, chờ đợi những điều ông sắp nói tiếp theo. Và chúng tôi cũng không phải đợi lâu.

“Để đảm bảo Chelsea FC tiếp tục tồn tại, các cậu phải giành được suất dự Champions League mùa sau. Tóm lại, nếu các cậu không thắng được Liverpool, câu lạc bộ này sẽ phá sản.”

Tôi đã nghe rõ những gì ông ấy nói nhưng tôi không chắc là mình hiểu đúng. Buổi tối ấy đã trở nên quá kỳ lạ. Tôi, JT và Eidur bắt đầu nói về chuyện đó. Chúng tôi biết câu lạc bộ đang gặp vấn đề về tiền bạc. Cả mùa giải này đã rất khó khăn vì những khoản nợ lên tới 80-100 triệu Bảng. Các cầu thủ cũng có nghe và đọc tin tức, và chúng tôi đang phải chịu cảnh cắt giảm mọi thứ, nhưng nhiệm vụ chính vẫn là cố gắng làm tốt phần việc của mình và giành chiến thắng trong mọi trận đấu. Chúng tôi được trả lương để làm điều đó. Nhưng Birch là một người nghiêm túc và cũng rất thành thật. Chúng tôi biết đây không phải hù dọa. Thành thật mà nói, tôi không chắc đây là việc ông nên làm. Chúng tôi đã hiểu về áp lực khiến chúng tôi phải thắng, nhưng đè nặng cả tương lai câu lạc bộ lên vai cầu thủ là một việc làm đầy rủi ro.

Tôi từng khám phá ra được rằng khi Birch tiếp quản câu lạc bộ hồi đầu mùa, ông đã xem lại toàn bộ hợp đồng cầu thủ. Ông đã xem hợp đồng của tôi, khá là đáng cân nhắc vì thời hạn còn tới bốn năm. Ông từng định giải phóng hợp đồng của tôi để tiết kiệm tiền lương. Giờ thì gió đã đổi chiều.

Ranieri rõ ràng đã biết chuyện gì đang xảy ra phía sau hậu trường nhưng ông chẳng nhắc gì đến nó cả. Như mọi khi, ông muốn chúng tôi toàn tâm toàn ý vào trái bóng. Chúng tôi rất quyết tâm giành chiến thắng, vì câu lạc bộ, vì các cổ động viên, vì ông chủ tịch, vì Ranieri, và vì chính chúng tôi.

Không khí bên trong Stamford Bridge thật tuyệt vời khi chúng tôi bước ra sân. Đây không khác gì một trận chung kết, và người

chiến thắng sẽ có tất cả. Mặc dù đã đặt mục tiêu và quyết tâm, và biết hậu quả của việc thất bại, nhưng chúng tôi vẫn bị thủng lưới sớm từ quả đánh đầu của Sami Hyppia. Khởi đầu không thể tồi tệ hơn. Tôi cho phép mình được nghĩ lại về những gì mà Birch đã nói đêm qua: nếu thua thì Chelsea không còn nữa. Tôi không thể tin là mọi thứ sẽ kết thúc như thế. Chúng tôi không thể để điều đó xảy ra.

Tôi như gầm lên với mọi người xung quanh khi chúng tôi mang bóng về vạch giữa sân.

“Cố lên! Cố lên! Mọi người biết điều này đồng nghĩa với kết cục gì mà. Quay lại chiến đấu đi nào.”

Chúng tôi bắt đầu chiếm bóng nhiều hơn, chúng tôi chuyền, chuyền, gây áp lực, gây áp lực. Họ bắt đầu hở ra một chút ở hàng phòng ngự và chúng tôi bu đặc vào nơi mà họ nhận bóng. Chúng tôi câu phạt góc, câu đá phạt, suýt ghi bàn, và rồi cuối cùng cũng gỡ hòa được. Cảm giác thời gian như vô hạn vậy, dù thực tế là mới chỉ có ba phút.

Chúng tôi ăn mừng nhanh gọn rồi tiếp tục. Một trận hòa là không đủ. Chỉ có chiến thắng mới đảm bảo an toàn cho câu lạc bộ và chúng tôi biết điều đó. Sự tự tin lớn dần lên và chúng tôi áp đảo ở mọi khu vực trên sân. Những lo âu căng thẳng đầu trận như biến mất sạch và gần như tất cả những nỗ lực của chúng tôi đều được đền đáp.

Đồng hồ dần chỉ tới phút thứ 30, bóng lọt vào chân Jesper Gronkjaer và anh tung ra cú sút đánh bại thủ thành Jerzy Dudek, đưa chúng tôi vươn lên dẫn trước. Ai cũng yêu quý Jesper cả. Cậu ta tốt bụng và vui tính. Tất cả chúng tôi chạy tới ăn mừng cùng cậu ta trước các cổ động viên và tôi có thể cảm thấy sự nhẹ nhõm trên gương mặt các cầu thủ. Chúng tôi cố giữ lợi thế và giành chiến thắng xứng đáng. Lẽ ra chúng tôi còn có thể làm nhiều hơn thế nữa.

Ước gì 41.911 cổ động viên có mặt hôm đó biết được chúng tôi đã làm gì. Tiếng còi mãn cuộc vang lên. Tôi kiệt sức, cả thể chất lẫn tinh thần. Cổ động viên trở nên điên cuồng và chúng tôi bắt đầu diễu hành quanh sân. Tôi yêu khoảnh khắc ấy. Một mùa giải đầy thử thách. Tôi cảm thấy như mình đã cải thiện nhiều, ghi được tám bàn và chỉ về sau Zola trong cuộc đua giành danh hiệu Cầu thủ xuất sắc nhất năm.

Bầu không khí hôm ấy như một bữa tiệc vậy. Hàng nghìn cổ động viên ở lại hát hò và tôi cảm thấy như vừa vô địch. Giờ đây khi nhìn lại, tôi tự hỏi không biết điều gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi thua trận đó. Tôi không thể tưởng tượng được. Tôi còn không dám nghĩ về điều đó nữa.

Chương 7
ĐẾ CHẾ ROMAN

Tôi biết, cuộc cách mạng của Chelsea được khởi xướng không phải bởi "tiếng hét" của một nhân vật có quyền lực nào cả, mà là cả một quá trình âm thầm nhưng hiệu quả. Rất ít người biết đến kế hoạch mua lại Chelsea của tỷ phú người Nga Roman Abramovich, và lần đầu tiên tôi nghe đến nó là qua một đoạn tin nhắn trên điện thoại của mình. Elen và tôi lúc đó đang trải qua những giây phút thoải mái tại nước Mỹ xa xôi, thả mình trên những bãi cát ở Las Vegas, và tôi bất chợt nhận được một đoạn tin nhắn thoại. Là anh bạn Rio đây mà.

"Nghe này, một lão tỷ phú đến từ Nga chuẩn bị mua lại Chelsea đấy! Không tin được đâu! Lão này giàu nứt đố đổ vách và lão có thể mua được tất cả cầu thủ trên Quả Đất này. Sẽ là một sự thay đổi đáng chờ đợi đây. Tôi tin là cậu sẽ chuẩn bị thật tốt, để còn chiếm suất trong đội hình chính nữa chứ! Vậy nhé, giờ thì cứ tận hưởng kỳ nghỉ đi!"

Cảm ơn người anh em. Bản thân tôi cũng cảm thấy bất ngờ đôi chút. Có hàng tá những câu chuyện về việc "Ai sẽ là ông chủ mới của câu lạc bộ?" nhưng tôi chưa bao giờ nghe đến cái tên Roman Abramovich. Tôi ngồi đó, suy nghĩ thêm một chút, rồi quyết định gạt sang bên để đi bơi. Chắc là ở nước Anh, Rio đang đắm chìm trong những tràng cười không ngớt.

Hai ngày sau, chúng tôi đặt chân đến Los Angeles, thì cùng lúc đó ở Anh, Ken Bates đã nhượng lại quyền sở hữu câu lạc bộ cho vị tỷ phú người Nga kia. Tôi tức tốc nhấc máy gọi điện cho bố và Kutner, nhưng không nhận được chút thông tin gì cả. Điều duy

nhất mà tôi có thể chắc chắn rằng, ông chủ mới này là một gã giàu, rất giàu.

Trong những ngày sau đó, chúng tôi đã liên hệ được với những cầu thủ đẳng cấp thế giới, từ Thierry Henry, Ronaldinho, Andriy Shevchenko hay thậm chí là "người ngoài hành tinh" Ronaldo. Ở hàng tiền vệ, trong danh sách có Emerson của Roma, Steven Gerrard của Liverpool, và cả David Beckham của Real Madrid. Nhưng, quan trọng hơn cả là Ranieri đã bị loại khỏi kế hoạch.

Tôi gọi điện thêm cho những người bạn và đều được thông báo rằng những thay đổi sắp tới sẽ đem lại nhiều thú vị cho Chelsea, nhưng tôi lại không nghĩ vậy. Tôi chưa bao giờ ngán việc đấu tranh để giành vị trí với bất kỳ ai cả. Về đến nhà, tôi choáng ngợp vì những "tân binh" đã lũ lượt kéo đến: Glen Johnson, Adrian Mutu, Wayne Bridge, Damien Duff, Geremi, Hernan Crespo, Alexei Smertin và dường như vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Tôi quan sát hàng tiền vệ, đã có bốn người ở đó rồi, còn chưa kể Claude Makelele, Juan Sebastian Veron và Joe Cole vẫn còn đó. Vậy là tổng cộng 7 người. Tôi có hai lựa chọn: một là rời Chelsea, hai là trở thành một cầu thủ tốt hơn. Và tất nhiên là tôi chọn về sau rồi.

Ngài Abramovich đặt chân đến Harlington chỉ vài ngày sau khi câu lạc bộ quay trở lại từ chuyến du đấu mùa hè. Chúng tôi đều đến nơi từ rất sớm, thậm chí một số cầu thủ trẻ còn có thời gian đi rửa xe. Xung quanh tôi chợt có một sự bất an nho nhỏ về những điều sắp xảy đến. Người đàn ông đó trông khá hiền hậu nhưng tôi vẫn thấy lo lắng (cũng phải thôi, gặp mặt nhau lần đầu tiên mà). Ông ta không sử dụng nhiều tiếng Anh, nhưng cũng có thể nói "xin chào" (bằng tiếng Anh) với các cầu thủ và ban huấn luyện. Ông ta tiến đến gần tôi, và thú thực là tôi cũng có phần ngạc nhiên vì diện mạo của ông. Những người giàu trong tâm trí tôi đều là những kẻ phô trương, nhưng người đàn ông này lại rất hiền và có phần ngại ngùng nữa.

Đi cùng ông ta là Eugene Tenenbaum, bạn thân kiêm phiên dịch viên, đồng thời cũng là giám đốc của câu lạc bộ. Eugene sử dụng tiếng Anh làm ngôn ngữ chính, nhưng cũng nói tiếng Nga rất tốt và đã đồng hành cùng Abramovich trong một khoảng thời gian dài. Ranieri đã giới thiệu tất cả mọi người và cố gắng giữ cho bầu không khí thân thiện nhất có thể.

Khi ngài Abramovich đến bắt tay tôi, ông ta đã mỉm cười. Tôi cũng đáp lại bằng một câu "xin chào" trong lúc huấn luyện viên giới thiệu tôi với ông chủ mới. Ông vừa nghe vừa nhìn thẳng vào tôi, thông qua ánh mắt, tôi có thể cảm nhận được rằng người đàn ông này không ở đây chỉ để cho vui. Ông ta không hề thích sự thua cuộc.

Tôi cũng thích phong cách của quý ngài Abramovich. Ông ta quan sát một lượt cơ sở vật chất của câu lạc bộ, sân tập cũ kỹ, phòng thay đồ chật chội, và cả căng-tin nữa. Abramovich chỉ nói đúng một câu: "Tồi tệ." Tôi không biết từ đó nói như thế nào trong tiếng Nga nhưng ông ấy đã hoàn toàn đúng. Ông ngay lập tức liên hệ và cho xây lại toàn bộ cơ sở vật chất của câu lạc bộ.

Tôi được nghe kể lại rằng Abramovich đã ngồi trên trực thăng để khảo sát địa hình xây dựng sân tập mới cho câu lạc bộ. Và khi chúng tôi bay qua công viên Hyde, ông ta bắt đầu hỏi: "Thế còn mảnh đất này thì sao?"

"Không được đâu. Mảnh đất này thuộc quyền sở hữu của Nữ hoàng ạ."

"Thế bà ta có bán lại không?"

Câu chuyện này là đủ để khắc họa rõ con người của ngài Abramovich, ông ta sẽ làm bất cứ điều gì để có thể để đạt được mục đích của mình. Không hề có giới hạn nào cho số tiền mà chúng tôi đổ vào thị trường chuyển nhượng. Trong trận đấu đầu tiên tại giải Ngoại hạng Anh, gặp Liverpool, đã có 6 gương mặt mới được điền tên và 5 trong số đó được ra sân ngay từ đầu. Tất

cả đều cảm thấy áp lực khi đứng trong đường hầm của sân Anfield. Ranieri không hề đề cập gì đến ông chủ mới trong cuộc nói chuyện trước trận đấu cả. Ông đang cố lấy ra khỏi đầu chúng tôi cái định kiến rằng chúng tôi giờ đây là "câu lạc bộ giàu có nhất thế giới" và tuyệt đối không thể thất bại được.

Đó là một trận đấu vô cùng khó khăn. Veron đã đưa chúng tôi vươn lên dẫn trước, và tưởng như chúng tôi sẽ có thể bắt đầu triều đại Abramovich bằng một chiến thắng. Nhưng rồi Michael Owen san bằng cách biệt bằng một quả phạt đền. Những phút cuối cùng, Jimmy (Floyd Hasselbaink) đã trở thành người hùng, khiến chúng tôi vỡ òa trong cảm xúc. Nhưng điều khiến tôi nhớ mãi là hình ảnh xuất hiện trên ti-vi vào tối hôm đó: sau bàn thắng của Jimmy, máy quay lia về phía ông chủ, và người ta thấy ông vui sướng đập tay với những người khác trong ban lãnh đạo câu lạc bộ. Tôi nghĩ: "Ông ta chắc cũng sẽ làm vậy khi mình ghi bàn thôi."

Trận đấu sau đó cũng thật đáng nhớ, chỉ khác, nó không phải là của Chelsea. Đội tuyển Anh chạm trán Croatia trong một trận đấu giao hữu tại Ipswich vào ngày thứ Tư, và tôi rất hào hứng. Không chỉ vì đó là một trận đấu cấp Đội tuyển quốc gia, mà tôi cảm thấy rằng dường như đây sẽ là một bước ngoặt lớn trong sự nghiệp của mình. Mùa hè vừa rồi đội tuyển đã thi đấu khá nhiều những trận giao hữu như với Nam Phi vào tháng 5, Serbia và Montenegro vào tháng 6, xen giữa đó là trận đấu thuộc vòng loại Euro gặp Slovakia. Và đây là lần đầu tiên Sven-Goran Eriksson đặt niềm tin vào tôi, cho tôi ra sân ngay từ đầu.

Ngay cả việc đi lại ngày hôm đó cũng thật đáng nhớ. Di chuyển một quãng đường dài như thế cho một trận đấu vô thưởng vô phạt vào cuối mùa quả đúng là một điều kỳ lạ, và rồi chúng tôi có cơ hội được diện kiến Nelson Mandela. Điều này không nằm trong kế hoạch ban đầu của đội và công tác tổ chức cũng không được ổn cho lắm. Chúng tôi tập hợp lại sau buổi tập, và được hỏi là ai muốn đi. Điều đó có nghĩa là phải thức giấc vào lúc 6 giờ

sáng để bắt kịp chuyến bay từ Durban tới Johannesburg. Tôi thực sự kính nể Mandela vì những đóng góp của ông cho xã hội, và tôi cảm thấy mình nên đi để đại diện cho nước Anh. Trận đấu sẽ diễn ra ngay ngày hôm sau, rất nhiều đồng đội của tôi đã không muốn đi vì lý do đó. Nhưng cá nhân tôi thì thấy tự hào khi được có mặt ở đây. Trái với chức vụ của mình, Mandela vô cùng thân thiện. Đó là một trải nghiệm vô cùng thú vị và độc đáo, vì đứng trước mặt tôi là người đàn ông đã có rất nhiều cống hiến cho xã hội. Một người nổi tiếng thực sự. Rio cũng đi và cậu ta đã chen ra trước để được gặp Mandela. Trong bức ảnh lưu niệm, Rio ngồi cạnh và bắt tay vị Tổng thống. Đôi lúc tôi thấy Rio Ferdinand giống một đứa trẻ to xác hơn là một cầu thủ.

Trận đấu với đội tuyển Nam Phi, tôi được tung vào sân trong 60 phút cuối trận, ghi được một bàn thắng, và đã thi đấu tốt mặc kệ những lá cờ St. George có chữ WHU (viết tắt của West Ham United) và một gã đàn ông to béo chửi bới vào lúc tôi khởi động. Được chào đón bởi Nelson Mandela, và ngay ngày hôm sau bị ném vào mặt những lời tục tĩu từ những người hâm mộ - đúng là cuộc sống mà. Chúng tôi đã thắng 2-1, và tôi nhận ra rằng màn trình diễn tại Nam Phi là bước ngoặt của sự nghiệp.

Bộ tứ tiền vệ ở World Cup năm đó vẫn chơi tốt, nhưng cơ hội để tôi chứng tỏ mình đã đến từ trận đấu đầu tiên. David Beckham bị gãy tay và Eriksson đã điền tên tôi vào danh sách thi đấu ở trận đầu gặp Serbia. Tôi đã chơi ổn, nhưng như thế là chưa đủ. Và trận đấu với Slovakia ở Middlesbrough, có một vấn đề khá "đau đầu" rằng tôi hay Jermaine Jenas sẽ thay thế cho Beckham. Tôi là người được chọn, nhưng phải chơi dạt trái trong hàng tiền vệ kim cương của đội. Vấn đề ở chỗ, tại cánh trái, cho dù bạn có chơi tốt như thế nào, các cổ động viên sẽ không coi bạn là giải pháp. Cho dù John Terry nghĩ như thế nào về những màn trình diễn của tôi ở cánh tại Chelsea, tôi vẫn không thích bị gắn cái mác "Giggsy".

Đây là một khoảnh khắc trọng đại của tôi, được ra sân trong trận đấu vòng loại World Cup. Huấn luyện viên đã đặt niềm tin vào tôi và tôi cũng cảm nhận được trách nhiệm của mình. Chúng tôi đã thi đấu khá tốt ở những phút đầu nhưng lại bị thủng lưới trước. Tôi đi vào phòng thay đồ vào giờ nghỉ và đối diện với thực tế rằng đội có thể thua trận, còn người hâm mộ bắt đầu đổ lỗi cho sự vắng mặt của David Beckham. Quá nhiều những suy nghĩ tiêu cực rồi, tôi tự nhủ phải rũ bỏ hết và quay trở lại hiệp hai. May sao, Michael Owen đã lập một cú đúp - anh ta thực sự làm tôi ấn tượng - một cầu thủ với khả năng ghi những bàn thắng quan trọng bậc nhất.

Paul Scholes cũng là một tài năng đặc biệt. Anh ta là cầu thủ chăm chỉ bậc nhất đội tuyển và là một trong những cầu thủ đẳng cấp nhất mà tôi từng chứng kiến. Anh ta luôn bình tĩnh đến đáng sợ, có thể luân chuyển quả bóng một cách nhanh chóng và chính xác tuyệt đối. Paul còn có thể tung ra những cú nã "đại bác" với lực căng cực cao. Là một tiền vệ công, tôi nhìn vào anh ấy và tự hỏi liệu mình có thể đạt đến đẳng cấp như vậy không. Có một quãng thời gian khi Paul không ghi bàn, mọi người cứ làm quá vấn đề đó lên. Tôi cũng đã phải chịu đựng điều đó. Trong khi mọi người bắt đầu trông đợi vào bạn, nhưng bạn lại có rất ít cơ hội để nổ súng.

Tôi đã từng bị gọi là "thiếu hiệu quả" chỉ vì không ghi bàn trong hai hoặc ba trận, điều này thực sự gây khó chịu cho cá nhân tôi, vì điều đó đã gạt phăng những cống hiến khác mà tôi đã đóng góp cho đội tuyển. Trong đội hình của Tam sư, Scholesy là đỉnh của ngọn kim cương và Nicky Butt là đáy thấp nhất. Khi tôi còn chơi cho đội U21 Anh, Peter Taylor đã gọi riêng tôi ra để nói chuyện:

"Tôi đã để ý rằng cậu đã chơi ở vị trí tiền vệ trụ một thời gian dài rồi," ông ta bảo.

“Ông đang nói cái gì vậy? Tôi không hề muốn chơi ở vị trí đó.” Tôi trả lời. “Điều này đi ngược lại với khả năng của tôi. Tôi muốn dâng cao và tham gia tấn công. Đó mới là điều mà tôi muốn.”

“Không, tôi thấy cậu có tố chất làm một cầu thủ cầm trịch trận đấu. Cậu nên nghĩ về vị trí mà tài năng của cậu có thể nở rộ nhất đi.”

Tôi đã làm như vậy rồi. Và câu trả lời vẫn là tiền vệ công. Có thể Peter Taylor đã nhìn vào Scholesy và cho rằng tôi không có cơ hội cạnh tranh với anh ta trong đội hình chính thức. Nhưng tôi không hề có hứng thú với việc chơi lùi sâu và tôi sẽ tiếp tục phát triển theo con đường mà mình đã vạch ra.

Tôi có ba năm giữa hai lần khoác áo tuyển, nên không hề bị hạn chế về mặt thời gian đưa ra quyết định. Steven Gerrard tuy cũng chưa có nhiều kinh nghiệm, nhưng anh ta có lẽ đã chắc một suất trong đội hình xuất phát. Beckham là đội trưởng và rất có tiếng nói trong phòng thay đồ, và là trở ngại lớn nhất trong đội hình xuất phát mà tôi cần phải vượt qua. Họ là những con người đẳng cấp và tôi buộc phải chứng minh những gì tốt nhất của mình. Chơi bóng cho Đội tuyển quốc gia đôi khi cũng mang lại những trải nghiệm còn kỳ lạ hơn ở câu lạc bộ. Chơi bóng cho Đội tuyển Anh là cảm giác tuyệt vời nhất, và đôi khi cũng là tồi tệ nhất. Không gì có thể sánh với việc bạn ra sân một trận đấu cho Đội tuyển quốc gia và thi đấu tốt đâu.

Chúng tôi có những trận đấu với những đội tuyển nhỏ tưởng như có thể dễ dàng hủy diệt như Macedonia, Slovakia hay Liechtenstein, là những đội mà chúng tôi có rất ít thông tin và số liệu về lối chơi của họ. Trên thực tế thì họ luôn chơi tốt hơn những gì mà người hâm mộ đánh giá. Tôi có thể hiểu được những gì họ mong chờ với đội hình mà chúng tôi có, nhưng bóng đá quốc tế không đơn giản là cá lớn nuốt cá bé kiểu thế đâu. Mọi người muốn chúng tôi đá thật đẹp, thật cống hiến và ghi được nhiều bàn thắng, nhưng họ không biết rằng sẽ rất dễ

thủng lưới nếu đá như vậy. Ví dụ sinh động nhất cho việc này là trận hòa 2-2 với Macedonia, và trận gặp Slovakia tại Riverside.

Tôi cực kỳ khó chịu khi báo chí viết hoặc nói rằng Tam sư nên dễ dàng nghiền nát những đội bóng tí hon, vì họ đang gạt bỏ thực tế trong bóng đá. Tôi đã từng dưới trướng những huấn luyện viên ngoại quốc ở Chelsea. Thi đấu với những cầu thủ ngoại quốc, bạn phải sắc bén hơn họ. Khi tôi còn ở West Ham, chúng tôi đã từng chiến đấu với tinh thần của những "chú chó Pitbull" - nhưng điều này như một con dao hai lưỡi vậy, bạn có thể bị "xé toang" bởi những đối thủ mạnh như Brazil và Argentina.

Tôi biết những gì mà người hâm mộ chờ đợi ở một đội bóng lớn, nhưng quan điểm của tôi về những đội bóng nhỏ đã được minh họa bởi những cầu thủ thi đấu rất tốt ở cấp độ Đội tuyển quốc gia nhưng lại kém ấn tượng hơn khi quay trở về cấp câu lạc bộ. Là vì bóng đá quốc tế có cường độ chậm hơn và có tính chiến thuật cao hơn. Bạn cần phải có kỹ thuật và tinh thần tốt thì mới có hy vọng thành công được.

Trận đấu với Croatia cuối cùng cũng đến, tôi cảm thấy vô cùng háo hức. Tôi đã vào sân thay cho Nicky Butt và ghi bàn thắng đầu tiên của mình. Hiếm có khoảnh khắc nào ngọt ngào bằng việc bạn thấy trái bóng đi vào lưới sau khi rời khỏi chân bạn ở khoảng cách 25 yard so với khung thành. Điều này thậm chí còn tuyệt vời hơn khi bạn khoác lên mình màu áo Tam sư. Đây không phải là một trận đấu chính thức, thì sao chứ? Tôi đã ghi điểm ở cấp độ đội tuyển, và niềm tin được đá chính của tôi tiếp tục lớn dần lên cho đến trận đấu gặp Macedonia vào tháng sau đó.

Trước trận đấu đó, tôi đã yêu cầu xin được chơi ở đỉnh của hàng tiền vệ kim cương, và đây có lẽ sẽ là một vị trí khá khó để thích nghi. Bạn sẽ phải dành nhiều thời gian quay lưng lại với khung thành và kết nối các cầu thủ lại với nhau. Chơi bóng ở phía sau lưng của tiền đạo là nhiệm vụ của một "số 10 thuần túy" - người

mà khi cần có thể trở thành một tiền đạo ảo nhưng không bị gò bó vào việc ghi bàn. Diego Maradona là một ví dụ sinh động, và với tôi, ông là một trong những cầu thủ vĩ đại nhất thế giới. Tôi không phải là Maradona (như những gì bác Harry đã từng nói) nhưng những gì tôi có là một sự khác biệt hoàn toàn, khả năng đoạt bóng từ sâu và xâm nhập vòng cấm để tạo ra cơ hội ghi bàn.

Tôi cảm thấy có chút lo lắng ban đầu ở Skopje nhưng rồi mọi thứ đều ổn cả. Tất nhiên, huấn luyện viên đã cảm thấy sự khác biệt. Tôi đã bị thay ra ở khoảng thời gian giữa hai hiệp. Tôi ghét việc bị rút ra khỏi sân, cho dù là ở cấp độ nào đi chăng nữa. Chúng tôi đã thua trước một bàn và Eriksson cần đưa ra một sự thay đổi. Ông ta đã đưa Rooney vào chỗ trống và chúng tôi lội ngược dòng 2-1. Tôi vui vì đội đã chiến thắng, nhưng cũng cảm thấy ấm ức vì đã bị thay ra. Trong buổi họp báo sau trận, huấn luyện viên nói rằng tôi thể hiện tốt nhưng buộc phải thay tôi ra nhằm tìm kiếm bàn thắng. Nhưng trên chuyến bay về nhà, tôi đã nhận được một sự khích lệ đến từ đội trưởng.

Tôi chưa có dịp nào nói chuyện trực tiếp với David, và khi tôi còn là một cậu bé, tôi nhìn vào anh ấy với một sự ngưỡng mộ xen lẫn ghen tị. Tôi vẫn còn là một cầu thủ trẻ trong khi anh ấy đã là một siêu sao thế giới. Nhưng khi tôi đang trầm tư suy nghĩ, thì Becks đến và ngồi xuống cạnh tôi.

“Cậu ổn chứ Lamps?”

“Ừ, tôi ổn, khá vui vì đội ta có chiến thắng nhưng hơi bực vì bị thay ra giữa chừng,” tôi trả lời.

“Tôi hiểu mà, nhưng cậu không nên suy sụp như vậy. Cậu đã làm rất tốt vai trò của mình ở cả Đội tuyển Anh và Chelsea. Cầu thủ sẽ bị thay ra dễ dàng hơn khi ở cấp độ Đội tuyển quốc gia. Đừng nghĩ quá nhiều về chuyện đó, thời khắc của cậu rồi sẽ tới thôi.”

Chúng tôi nói chuyện thêm một lúc nữa, nhưng không quan trọng bằng việc anh ấy đã an ủi và khích lệ tôi. Anh ấy tốt bụng, năng nổ và đang hoàn thành tốt vai trò của một đội trưởng, tôi nghĩ vậy. Cuộc nói chuyện này đã phá bỏ khoảng cách giữa hai chúng tôi vì anh ấy cũng là một người hay ngại ngùng, như tôi vậy, và chưa bao giờ tôi cảm thấy được hòa nhập và được khích lệ tinh thần hơn lúc này. Tôi hài lòng vì sự giúp đỡ của anh ấy, và bắt đầu cảm thấy mình là một phần của Đội tuyển Anh, thay vì chỉ là một "cá nhân" đơn lẻ.

Tôi ra sân trong trận thắng Liechtenstein 4 ngày sau đó, và, không có gì ngạc nhiên khi chúng tôi (lại) bị chỉ trích vì chỉ thắng 2-0. Nhưng vào lần tới Đội tuyển quốc gia tập trung, tôi mới khám phá ra cuộc sống ăn tập ở tuyển là như thế nào. Điều này đến rồi đi rất nhanh, nhưng để lại một ấn tượng lâu dài trong tôi.

Vào buổi sáng mà tôi gặp mặt các đồng đội để cùng nhau chuẩn bị cho trận đấu gặp Thổ Nhĩ Kỳ, tôi được biết Rio Ferdinand đã không vượt qua bài kiểm tra sức khỏe ở Manchester United nên bị loại ra khỏi đội hình. Tôi và các cầu thủ khác hoàn toàn không hề có ý niệm nào về việc này, và thậm chí Rio cũng không cho chúng tôi biết. Tôi đã đến khách sạn nơi đội tuyển hội quân và được biết rằng huấn luyện viên cho tổ chức một buổi gặp mặt về vấn đề này. Những người của Manchester United biết điều này đầu tiên, và người phản ứng gay gắt nhất là Gary Neville. Trong phòng thay đồ, không khí trầm xuống một cách nghiêm trọng, mọi người ai nấy đều im lặng. Tôi sẽ cố gắng giúp đỡ Rio hết mức có thể, nhưng lại không biết bắt đầu từ đâu. Rồi Gary bước vào và nói:

"Sự việc là thế này," anh ta nói, "Rio đã đến muộn trong bài kiểm tra sức khỏe tại Carrington (sân tập của Manchester United), và khi cậu ta đến thì không còn ai ở đó nữa. Cậu ta đã quên mất là có buổi kiểm tra. Sự việc ngày hôm nay xuất phát từ sai lầm đến

từ bản thân cậu ta. Và việc Rio bị loại khỏi đội hình là hậu quả từ sai lầm đó."

"Rio ơi là Rio, sao mà dốt thế không biết," tôi nghĩ thầm, nhưng cũng thông cảm cho Rio. Hậu quả đến gần như ngay sau đó. Cậu ta vắng mặt trong trận đấu với Thổ Nhĩ Kỳ, và cũng có thể bỏ lỡ mùa giải còn lại - và cả Euro 2004 nữa.

Gary và các cầu thủ cùng nhau ngồi xuống thảo luận. Chúng tôi muốn biết những gì có thể làm được. Các cầu thủ thuộc biên chế Manchester United kêu gọi "đình công", không tham gia trận đấu để thể hiện sự ủng hộ Rio Ferdinand. Nhưng cá nhân tôi lại không đồng tình với ý kiến này cho lắm. Tôi biết đây là một cách để thể hiện sự đoàn kết, nhưng đối thủ, kẻ thù của chúng tôi là FIFA, những người có toàn quyền quyết định vấn đề này.

"Cách hiệu quả nhất để cho bọn họ thấy sự mạnh mẽ của chúng ta là tiến lên," Gary nói. "Chúng ta nên đồng lòng về việc có nên tham gia trận đấu gặp Thổ Nhĩ Kỳ hay không."

Khi nghe những từ đó, tôi thực sự sốc. Đúng, chúng tôi có cơ hội để nói lên những suy nghĩ và cảm xúc của bản thân. Tôi đưa mắt nhìn quanh phòng, và thấy những cung bậc cảm xúc khác nhau từ gương mặt của mỗi người: ngạc nhiên, tức giận hay chỉ là những sự khó hiểu. Gary đã đưa ra một bài diễn thuyết đầy đam mê và nhận được sự ủng hộ của những cầu thủ khác. Nhưng tôi không hoàn toàn chắc chắn về những điều sẽ diễn ra sau đó.

Tuy nhiên, phía FA lại trả về tuyên bố rằng họ vẫn chưa sẵn sàng để thương lượng. Bốn người thuộc Hội đồng Cầu thủ chuyên nghiệp đã cùng nhau ngồi lại với Giám đốc điều hành của FA - ông Mark Palios. Kết quả là: nếu chúng tôi quyết định không tham gia trận đấu với Thổ Nhĩ Kỳ, thì Liên đoàn sẽ chọn lựa ra 20 cầu thủ khác thay thế trong trận đấu đó, và toàn đội sẽ bị kỷ luật. Tôi không hiểu nhiều về Mark Palios lắm, nhưng những ấn

tượng mà ông ta để lại trong tôi là sự kiêu ngạo và nóng vội. Tôi đã hy vọng có ai đó sẽ hiểu được tình thế mà chúng tôi đang phải đối mặt và sẽ giúp đỡ tháo gỡ nút thắt này. Chắc chắn đó là một trong những khía cạnh mà Mark Palios hiểu rõ hơn ai hết. Nhưng ông ta lại giải quyết công việc một cách quá chủ quan, khiến tôi và các đồng đội khác đều không hài lòng.

Thực tế mà nói thì Mark Palios không phải là một con người đặc biệt. Một vị giám đốc điều hành không nhất thiết phải ra vẻ ta đây là quan trọng nhất như thế. Ông ta có thể giải quyết công việc một cách nhanh chóng và hiệu quả, nhưng không, ông ta đã nâng quá cao cái tôi của mình lên và thế là hỏng việc.

Không có ai đứng ra giải quyết tình huống này cả. Rio đã bị đuổi - hết chuyện. Eriksson cho tập hợp tất cả các cầu thủ ngày hôm đó, cho dù ông có nói chuyện riêng với một số cầu thủ trước đấy rồi. Ông ta luôn tỏ ra mình là một con người kiên định với các cầu thủ, nhưng ngoài ra ông ta dường như luôn cố gắng nhún nhường với những người trực tiếp điều khiển ông - đó là FA.

“Nghe này, tôi hoàn toàn hiểu quan điểm của các cậu về vấn đề này,” ông nói. “Và tôi nghĩ rằng các cậu nên cố gắng giúp đỡ những cầu thủ khác tại mọi thời điểm. Tôi ngưỡng mộ sự đoàn kết này, và tôi cũng cho rằng những điều các cậu đang nói là đúng, nhưng trước mắt thì chúng ta còn một trận đấu quan trọng với Thổ Nhĩ Kỳ.”

“Nếu không, thì chúng ta sẽ gặp nguy, tất cả những thứ mà chúng ta đã làm được, và cả cơ hội tham dự Euro 2004 nữa. Hãy nhớ rằng chúng ta ở đây, đang chiến đấu vì điều gì.”

Rio không quay trở lại, và trong khi một số cầu thủ đang bàn ra tán vào về những chuyện xung quanh đó thì dường như cả đội đã lờ mờ thấy được hậu quả. Chúng tôi được lựa chọn để đại diện cho Đội tuyển Anh, để tham dự trận đấu quyết định đến tấm vé dự vòng chung kết Euro. Vậy, với những người hâm mộ

và những người Anh nói chung thì sao? Chúng tôi buộc phải cân nhắc kỹ trước khi phát ngôn từng câu một, vì lợi ích trước mắt và lâu dài, cho cả đội.

Báo chí đã chụp hình ảnh cận mặt của các cầu thủ và gán mác chúng tôi là "kẻ phản bội", và mọi thứ dường như đã trượt ra khỏi tầm kiểm soát. Tôi rất bực bội vì bị gán mác như vậy bởi những người trông chờ vào sự đoàn kết từ phía chúng tôi. Ý tôi là FA và phía truyền thông ấy. Và chúng tôi sẽ buộc phải bỏ mặc một người đồng đội hoàn toàn vô tội sao? Không có chuyện đó đâu.

Theo kế hoạch, chúng tôi sẽ bay đến Istanbul vào thứ Năm. Trận đấu diễn ra vào thứ Bảy, nhưng chuyến bay đang đứng trước nguy cơ bị hoãn. Vào đêm thứ Tư, tôi đã được thuyết phục là sẽ không có cuộc biểu tình nào cả. Tôi hiểu việc đem hai chữ "biểu tình" ra làm mối đe dọa là chẳng hay ho gì, nhưng tôi không thể biết mọi thứ còn vượt xa hơn thế. Dù vậy đi chăng nữa, tôi vẫn tin là có những cầu thủ đã chuẩn bị cho chuyến bay đến đất Thổ. Cuối cùng thì chúng tôi vẫn đi cùng nhau, và tất cả đều thống nhất hãy cứ đá trận đó, giành chiến thắng và đoạt lấy tấm vé dự vòng chung kết Euro. Và sau đó sẽ giải quyết vấn đề của Rio. Anh ta là ngọn nguồn của mọi chuyện, nhưng chúng tôi cũng nợ anh ấy rất nhiều, nên Đội tuyển Anh phải cố gắng đoạt tấm vé đi Bồ Đào Nha. Để cho Rio ít nhất cũng có cơ hội được ra sân chứ.

Có nguồn tin cho rằng Rio đã nhắn tin cho chúng tôi yêu cầu đừng thổi phồng mọi chuyện lên vì lợi ích của cậu ấy. Nhưng tôi không biết gì về việc này cả. Cậu ấy thực sự đã gửi tin nhắn cho một vài người trong chúng tôi vào ngày thứ Năm, và nội dung thì chỉ là những lời chúc may mắn và những lời trông chờ kết quả trận đấu. Cá nhân Rio cũng cảm thấy nhẹ lòng trước cách giải quyết như vậy của chúng tôi, vì khi cả đội quyết định đứng lên biểu tình, thì Rio sẽ là trung tâm của mọi sự chú ý từ truyền thông. Đâu ai muốn gánh trên mình trách nhiệm lớn như thế, đúng không?

Mọi người cứ ngỡ rằng bầu không khí trên sân sẽ trở nên ảm đạm và tiêu cực vì hậu quả của vấn đề này. Nhưng không, hoàn toàn ngược lại. Bầu không khí lúc chúng tôi ra sân tập thực sự vô cùng náo nhiệt. Trận đấu diễn ra và trở nên khốc liệt hơn bao giờ hết. Tất cả đều được truyền đạt tư tưởng "Hãy nghiền nát đối thủ". Chúng tôi sẽ giật về một kết quả tốt để khẳng định với những người đã nghi ngờ và chỉ trích chúng tôi, với những người đã đặt câu hỏi về lòng trung thành của chúng tôi. Dĩ nhiên, Thổ Nhĩ Kỳ là một đối thủ cực kỳ phù hợp để thể hiện điều đó. Người hâm mộ của họ mạnh mẽ có thừa, những cầu thủ sẽ sẵn sàng đốn giò bạn... Nhưng vượt lên trên những điều đó, chúng tôi đã thi đấu với một tinh thần mà đến cả Jose Mourinho cũng phải tự hào.

Becks đã đá hỏng một quả phạt đền, nhưng toàn đội không vì thế mà nao núng. John Terry - người được lựa chọn để thay thế Rio - đã chơi một trận tuyệt hay. Cậu ta chối bỏ toàn bộ những cơ hội về phía khung thành mà Thổ Nhĩ Kỳ có thể tạo ra, theo cái cách mà chỉ John mới có thể làm được. Emile Heskey đã vướng phải một vụ ẩu đả trong đường hầm do những lời lẽ phân biệt chủng tộc. Tôi không chứng kiến toàn bộ vụ việc nhưng được nghe kể lại là Heskey đã đáp trả một anh chàng người Thổ Nhĩ Kỳ kia ra trò. Được đấy!

Tôi chưa bao giờ được là thành viên của một đội bóng tham dự một sân chơi lớn như vậy. Và cho dù tôi chỉ được vào sân rất muộn từ băng ghế dự bị, nhưng đó vẫn là một trải nghiệm vô cùng tuyệt vời. Tất cả những hỉ nộ ái ố trước trận đấu đều đã tan biến sau khoảnh khắc trọng tài thổi hồi còi kết thúc. Chúng tôi đã làm được - chúng tôi đã đoạt tấm vé đến Bồ Đào Nha. Tôi chợt nghĩ không biết Rio lúc đó đang ở đâu và đang nghĩ gì nhỉ?

Tôi đã nói chuyện với cậu ta suốt mấy ngày và Rio cũng giải thích với tôi điều gì đã xảy ra vào cái ngày cậu ta lỡ bài kiểm tra sức khỏe. Tôi cũng hiểu được cảm giác khó chịu của Rio khi bị cấm và không được cùng chúng tôi tận hưởng khoảnh khắc

chiến thắng. Mọi người không thể hiểu cậu ấy cảm thấy thất vọng như thế nào, cô đơn như thế nào. Đó là cảm giác tồi tệ nhất trên thế giới này, tập luyện cả tuần để rồi không được đá trận đấu nào vào cuối tuần. Tôi chỉ mới trải nghiệm điều này trong khi điều trị chấn thương mà đã như là một sự tra tấn rồi. Rio xứng đáng được ghi nhận bởi sự chuyên nghiệp, vẫn sẵn sàng tập luyện cho dù bị cấm thi đấu. Rio đã phải gánh trên vai những kỳ vọng và những sự mong mỏi từ mọi người vì tài năng thiên bẩm của mình, và điều đó có nghĩa là gần như tất cả mọi khía cạnh của cậu ấy sẽ bị đem ra mổ xẻ và phân tích. Đó là giai đoạn gần như khó khăn nhất trong sự nghiệp của Rio, cậu ấy đã vượt qua nó. Và giờ đây thì cậu đang nở rộ.

Khi biết tin Rio bị giáng một lệnh cấm 8 tháng, tôi đã rất tức giận. Kết quả chỉ ra rằng, khi bạn bỏ một bài kiểm tra doping, bạn sẽ mặc định bị coi là dương tính, nhưng điều đó quả thực quá vô lý. Không hề có bằng chứng gì cả, Rio chỉ lỡ quên mà thôi. Mark Bosnich từng bị cấm thi đấu 14 tháng và Adrian Mutu bị cấm 10 tháng vì nghi có sử dụng cocaine; so với họ, những gì mà Rio phải hứng chịu là hơi "quá tay". Tôi vẫn không hiểu - hay là những hình phạt nặng là cách để giảm tỉ lệ phạm lỗi?

Vẫn biết rằng, việc kiểm tra giúp giải quyết vấn đề nhanh hơn. Tôi hiểu cách vận hành của những bài kiểm tra như thế này nhưng đôi khi nó có thể trở thành một thảm họa. Khi tôi ở West Ham và những ngày đầu ở Chelsea, mọi người sẽ được giao nhiệm vụ phải cung cấp mẫu thử sau buổi tập. Tuy nhiên, đôi khi mọi người có thể đi tắm sớm và quên luôn những gì phải làm. Quy trình đã thắt chặt hơn phần nào sau vụ Rio nhưng tôi cũng biết có những vụ mà cầu thủ đã trốn kiểm tra doping và được bao che bởi đồng đội. Nếu những báo cáo đó là thật, thì một cầu thủ hoàn toàn có thể trốn kiểm tra doping, hoặc bỏ lỡ một cách vô tình. Đó là trách nhiệm của những người thực hiện kiểm tra, còn trách nhiệm của chúng tôi là chơi bóng.

Nếu Rio thực sự bỏ dở bài kiểm tra và ra về giữa chừng, lúc đấy cậu ta mới là người có tội. Nhưng không phải như vậy. Theo như trải nghiệm của tôi, thì những bài kiểm tra - không phải do những câu lạc bộ tự tiến hành, mà là do những tổ chức bóng đá - đều có rất nhiều sơ hở và đôi lúc còn thất bại. Những cuộc kiểm tra không diễn ra đều đặn và cũng không đem lại hiệu quả tốt. Sự ngẫu nhiên của nó cũng là điều làm tôi khó chịu - một cầu thủ có thể bị kiểm tra tận 2 lần trong 1 tháng nhưng cũng có người chỉ phải làm 1 lần trong suốt 3 năm. Không phải quy định là 1 lần 1 tháng hay sao? Hơn nữa, nên có những quy tắc đưa ra rõ ràng hơn như là: một cầu thủ nên được đưa đến một khu vực cụ thể để tiến hành kiểm tra, hay là chỉ được rời khỏi khu vực đó sau khi bài kiểm tra đã hoàn tất. Tôi sẵn sàng tham gia kiểm tra nếu điều đó chứng tỏ tôi trong sạch. Điều này cũng tránh được những câu chuyện ngu ngốc có thể lan ra ngoài cộng đồng rằng các cầu thủ sử dụng chất cấm.

Đã từng có chuyện thế này: một vài đứa trẻ chơi bóng ở Cardiff cáo buộc có năm cầu thủ chơi bóng ở giải Ngoại hạng đã sử dụng chất cấm. Chúng đã cung cấp thông tin cho một vài tờ báo, in toàn bộ vụ việc mà không đề cập đến tên của các nghi phạm. Sau một vài ngày tin đồn lan rộng ra, xuất hiện cáo buộc rằng tôi là một trong số đó. “Nhân chứng” kể lại rằng họ đã đi ăn tối cùng chúng tôi và bắt gặp chúng tôi sử dụng chất cấm trong nhà vệ sinh. Thật là tồi tệ. Tôi đã gọi điện cho một “nạn nhân” khác như tôi và thu thập được thông tin rằng kẻ buộc tội có quen biết với Rio và từng đi chơi tối với chúng tôi. Tôi nhớ hắn là một gã gàn dở, nhưng cũng chưa nói chuyện với hắn. Càng ngày có càng nhiều những cáo buộc rằng chúng tôi sử dụng ma túy và chất cấm - đương nhiên đều là sai sự thật - mục đích chỉ vì họ muốn nổi tiếng trong mắt công chúng. Thậm chí còn có một số website cho rằng tôi đồng tính. Không chỉ Elen, ngay cả Luna cũng cảm thấy khó chịu.

Ngoài những cá nhân, một số doanh nghiệp cũng bắt đầu bán những câu chuyện liên quan đến chúng tôi để kiếm lời và thu về

sự nổi tiếng. Đã từng có cáo buộc cho rằng Cristiano Ronaldo dính vào một vụ hiếp dâm, nhưng toàn bộ câu chuyện đã được phát hiện là giả sau một tháng. Một vụ cáo buộc phạm tội như vậy có thể kéo uy tín của một người xuống đến đáy, cho dù họ trên thực tế chẳng làm gì sai cả. Ronaldo phải sống chung với những lời cáo buộc như vậy, vậy chuyện gì đã xảy ra với kẻ tung ra những lời đó? Chẳng có gì ngoài tiền, cho những lời bịa đặt đó.

Cánh báo chí thậm chí còn động viên và ủng hộ những câu chuyện "giả dối" như thế này bằng việc thưởng tiền cho những cá nhân đóng góp. Tôi biết có một số là thật, nhưng đa số đều là giả dối đến mức trắng trợn. Tôi thực ra cũng có hứng thú với truyền thông, báo chí và cách nó vận hành. Với tư cách là một cầu thủ bóng đá, bạn sẽ phải quen với điều này. Bạn sẽ cảm thấy vui khi những lời ca ngợi mình xuất hiện trên mặt báo, nhưng ngược lại, một số điều đòi hỏi sự tiếp cận vô cùng khéo léo. Những lời chỉ trích từ cá nhân, tập thể hướng đến bạn hoặc cả đội bóng, việc bạn lựa chọn ăn thua đủ với nó hay chỉ đơn giản là lờ nó đi, đó là quyết định của bạn. Một số cầu thủ còn quyết định không thèm đọc báo.

Tôi thì lại đọc rất nhiều báo. Trên những trang báo có rất nhiều điều khơi gợi sự tò mò từ tôi. Vào thời điểm mở đầu mùa giải 2003-04, có thông tin cho rằng Chelsea và ngài Abramovich bắt đầu kích nổ những quả bom tấn trên thị trường chuyển nhượng. Đó là những điều khiến tôi hứng thú. Rồi những câu chuyện đó lắng xuống chỉ trong 5 ngày và mọi sự chú ý đều đổ dồn vào huấn luyện viên. Chúng tôi cũng đã quen với điều này rồi, nhưng Ranieri thì lại không thích mọi chuyện bị thổi phồng như vậy cho lắm. Ông ta vẫn bông đùa với giới truyền thông, nhưng tôi có thể lờ mờ nhìn ra được những câu chuyện đằng sau đó.

Càng sát đến mùa giải mới, càng dấy lên những tin đồn cho rằng Sven-Goran Eriksson sẽ là người tiếp quản Chelsea thay cho

Ranieri. Tôi đã nói chuyện với JT (John Terry), Eidur (Gudjohnsen) và Jody (Morris) về vấn đề này, và thống nhất rằng hãy cứ để mọi chuyện thuận theo tự nhiên.

Buổi sáng hôm sau, có tin cho rằng Eriksson đã đến tư dinh của Abramovich cùng với người đại diện Pini Zahavi. Zahavi được coi là người đã góp phần đẩy nhanh tiến độ của vụ đàm phán này (anh này cũng là người đại diện của Rio, và là người gửi tin nhắn thoại cho tôi ở Las Vegas). Tôi vẫn đến sân tập như thường lệ, với tâm thế chờ đợi những điều bất ngờ.

Ranieri đã ở Harlington từ trước đó, khi đi qua tôi tại hành lang dẫn ra sân tập, ông nói: "Chào buổi sáng, Frank!" Một cử chỉ rất bình thường nhưng tôi thấy được có chút gì đó run rẩy trong giọng nói của ông ấy. Tôi cố gắng tảng lờ nó đi nhưng bầu không khí kỳ lạ đó đã bao trùm khắp mọi nơi rồi. Chúng tôi vẫn tập luyện bình thường, và chuyện gì đến cũng phải đến, Ranieri yêu cầu các cầu thủ tập trung ở trên lầu sau buổi tập. Tôi bước lên từng bậc thang với đôi chân của một người vừa hoàn thành bài tập chạy. Khi chúng tôi đã tập hợp đầy đủ, bầu không khí ủ dột đó lại xuất hiện và bao trùm căn phòng. Thế là hết.

"Tôi biết các cậu đang nghĩ gì," ông mở đầu. "Và hãy cứ yên tâm là tôi sẽ không đổ lỗi cho bất kỳ cá nhân nào về những gì các cậu được nghe sau đây. Tôi đã nói chuyện với ông chủ, và ông ấy bảo rằng tôi có một công việc ở đây. Đây là đội bóng của tôi và ông ấy mong chờ thành quả từ tôi và các cậu trong mùa giải này."

"Tôi muốn nói với các cậu rằng đây là công việc của tôi, là đội bóng của tôi. Hãy bỏ qua hết tất cả những điều bên ngoài và tập trung vào những gì chúng ta biết, chúng ta phải làm. Chúng ta là Chelsea - các cậu và tôi - tất cả chúng ta. Hãy nhớ lấy điều đó và làm thật tốt công việc của mình."

Đó là những từ ngữ đanh thép đến từ Ranieri, những từ mà ông sẽ còn lặp lại nhiều lần trong mùa giải này, không phải là vì ông

thích, mà là vì ông phải làm vậy. Kể cả sau khi thỏa thuận với Eriksson bị đổ bể và ông phải quay trở về dẫn dắt tuyển Anh, chiếc rìu đang treo lơ lửng trên đầu Ranieri vẫn chưa được gỡ bỏ. Ông ta bây giờ trông như - chính Ranieri đã thừa nhận - một xác chết biết đi.

Tôi rất cảm thông với Ranieri vì tất cả những gì ông đã giúp đỡ tôi trong những ngày đầu tiên ở đây. Tôi biết khi một người muốn tiếp quản một đội bóng, thì ông ta sẽ cố gắng cài người của mình nhiều nhất có thể, nhưng giữa Ranieri và chúng tôi có một sợi dây liên kết. Tôi với JT, Eidur đã thống nhất rằng hãy cứ thể hiện sự trung thành với huấn luyện viên, như những gì ông đã làm với đội bóng vậy. Bất cứ khi nào chúng tôi được hỏi về Ranieri trên truyền thông, chúng tôi đều thể hiện sự ủng hộ ông ấy hết mức có thể. Những gì chúng tôi nên làm là tin tưởng huấn luyện viên, và duy trì tình đoàn kết ít nhất là cho đến hết mùa giải này.

Chúng tôi có suất tham dự vòng bảng Champions League một cách dễ dàng, nhưng mọi thứ dần trở nên tồi tệ khi cả đội đến Prague, Cộng hòa Czech gặp Sparta Prague. Bản thân trận đấu không phải là một vấn đề, mà là những gì diễn ra trước đó. Ranieri thông báo đội hình xuất phát, cả John, Eidur và tôi đều bị xếp dự bị. Tôi cứ ngỡ đây là một trò đùa hoặc có sự nhầm lẫn gì đó. Một người dự bị đã đủ không hài lòng rồi, nhưng đây là cả ba người? Vị trí của chúng tôi được thay thế bằng những cầu thủ trẻ mới được đôn lên. Dường như đây là một "cuộc cách mạng".

Cả ba chúng tôi tức tốc ra khỏi phòng. "Cái quái gì đây?" Tôi nói. "Chúng ta đã làm việc hết mình để giúp đội bóng đến được đây cơ mà." Và cả ba chúng tôi không ai được điền tên vào đội hình xuất phát, thay vào đó là những gã mới toanh? Tức giận, tôi phi thẳng về phòng và nhấc máy gọi Elen.

"Anh bị cho ra rìa rồi, em ạ." Tôi nói, vẫn còn sự tức giận.

“Bình tĩnh nào Frank, đâu rồi sẽ có đó mà.”

“Không chỉ có mình anh đâu, cả Eidur và John nữa kìa.”

“Frank, bình tĩnh đã. Hãy xem trận đấu sẽ đi đến đâu và chúng ta sẽ nói tiếp sau khi anh về nhà.”

Cô ấy nói đúng, thực sự tôi quá nóng giận để có thể suy xét mọi việc. Tôi lao sang phòng Eidur, hòng tìm câu trả lời. Nhưng không có câu trả lời nào hợp lý hơn là những cầu thủ trẻ đó được mang đến đây để thay thế chúng tôi.

“Tôi ước gì cái cuộc cách mạng chết dẫm này chưa bao giờ bắt đầu.” Tôi nói với vẻ bực tức.

“Tôi thấy nhớ những ngày tháng cũ. Chí ít chúng ta vẫn được ra sân.” Eidur trả lời.

Thông thường, những lúc tôi, John và Eidur ngồi cùng nhau, chúng tôi sẽ cười đùa và không khí sẽ trở nên vui vẻ. Nhưng vào lúc này thì trên băng ghế dự bị chỉ còn sự tức giận và oán trách. Trên sân, cả đội cũng vô cùng chật vật. Tôi được vào sân ở đầu hiệp hai, và chúng tôi giành chiến thắng với tỷ số 1-0. John và Eidur thì vẫn ngồi dự bị cho đến hết trận.

Chúng tôi vẫn nói chuyện về đêm đó, không phải là làm mình làm mẩy hay gì cả, mà là do chúng tôi đã góp phần đưa đội bóng đến được đây, vậy nên ba người vẫn muốn đóng góp thêm nữa cho đội bóng, giúp đội tiến xa hơn nữa.

Quay trở về đấu trường quốc nội, chúng tôi không phải chịu cảnh đó nữa, khi cả ba góp công giúp đội bóng có sáu chiến thắng và một trận hòa trong bảy trận đấu đầu tiên của mùa giải. Chúng tôi sau đó tới Birmingham để đá trận tiếp theo, với tâm thế rằng nếu thắng thì sẽ leo lên vị trí đầu bảng. Trận đấu kết thúc với tỷ số hòa, nhưng mỉa mai thay là chúng tôi vẫn lên được vị trí đầu bảng do hiệu số bàn thắng bại trội hơn. Chelsea

hiện đang đứng đầu bảng, nhưng tôi cảm thấy hơi lạ khi thấy thái độ của Ranieri về vấn đề này.

“Vị trí đầu bảng thực ra cũng không quan trọng đến vậy,” Ranieri trả lời cánh báo chí. “Chúng tôi có thể cảm thấy hài lòng, nhưng chỉ một chút thôi.” À, đây đúng là Claudio Ranieri - luôn thất bại trong việc ca ngợi các cầu thủ và nâng cao nhuệ khí của họ. Đó là cách làm việc của ông, và chúng tôi đã quen với nó. Nhưng liệu đây có đúng là con đường nên đi để chinh phục chức vô địch?

Sau đó, chúng tôi chạm trán Arsenal với tâm trạng khá thoải mái, nhưng kết quả lại không ủng hộ chúng tôi cho lắm. Chúng tôi quên mất rằng đối thủ là một đội bóng của Arsène Wenger, đã từng vô địch với thành tích bất bại. Chúng tôi chưa bao giờ bỏ cuộc cho mục tiêu Premier League, và Peter Kenyon cho rằng mùa giải này đội bóng phải có ít nhất một chức vô địch. Chelsea đang làm tốt ở hai mặt trận, cả FA Cup nữa.

Trong khi đó, Champions League là một cái gì đó hơi phiêu lưu với chúng tôi. Chelsea đã phải rất chật vật mới có thể đánh bại được Sparta Prague, nhưng Besiktas đã tới và đánh bại chúng tôi với hai bàn không gỡ. Đó dường như là một hồi chuông cảnh báo đến toàn đội. Tôi ghi bàn ở cả lượt đi và về gặp Lazio, thật là một cảm giác tuyệt vời ở đấu trường châu Âu. Đội bóng đã có thể lọt vào vòng knock-out sau khi chiến thắng VfB Stuttgart, với bàn thắng muộn trên đất Đức.

Khi tôi đứng trên sân, nhìn xung quanh, tôi có thể cảm nhận được một sự lạc quan đến từ toàn đội bóng. Chúng tôi có những cá nhân đẳng cấp, và cũng có sự đoàn kết vừa đủ để giúp đội bóng có thể tiến lên. Franco Zola là một cầu thủ lớn, và chúng tôi cũng sở hữu những cá nhân đầy tham vọng. Rất nhiều cầu thủ mới đã đến, và một vài người trong số họ hòa nhập rất tốt, nhưng cũng có những nỗi lo sợ nhất định. Chelsea là một đội bóng với những cá nhân tài giỏi hơn là một khối thống nhất.

Một số người sẽ đổ lỗi cho huấn luyện viên vì vấn đề này, nhưng thực sự thì tôi nghĩ rằng ông ấy không phải là người nên chịu trách nhiệm. Chúng tôi chỉ có thể ký hợp đồng với những người phù hợp với triết lý của đội bóng.

Vì tất cả những lý do đó, chúng tôi đã trở nên đoàn kết hơn. Khi biết Chelsea sẽ đụng độ Arsenal tại tứ kết Champions League, cả thành phố dường như đã nổ tung. Họ vẫn bất bại và trên thực tế đã loại chúng tôi khỏi FA Cup. Trận đấu này được gọi là "trận chiến của nước Anh", và chúng tôi cực kỳ khao khát chiến thắng. Cho huấn luyện viên, cho cả đội, và cho Chelsea. Đây là lần đầu tiên chúng tôi có cơ hội lọt vào đến tứ kết của Champions League.

Nhưng với Claudio Ranieri, đây là một trải nghiệm không dễ chịu chút nào. Những nghi ngờ về vị trí của ông cứ ngày một tăng dần, bất chấp kết quả ra sao. Tôi cũng không ngạc nhiên cho lắm. Nếu đặt mình vào trong áp lực và mớ hỗn độn như vậy, có lẽ những người khác cũng không thể chịu được. Cho dù xuyên suốt mùa giải, ông ấy vẫn lặp đi lặp lại những bài diễn thuyết về sự cam kết của mình với đội bóng. Ranieri không phải là người duy nhất chịu áp lực, nhưng ông ấy luôn biết cách chịu trách nhiệm cho những gì đã xảy ra.

Kể từ khi Roman Abramovich bắt đầu rót những đồng tiền đầu tiên vào câu lạc bộ, đã có rất nhiều câu hỏi được đặt ra như: khả năng, những gì chúng tôi có thể thu về và cả huấn luyện viên nữa. Nhưng giờ đây, chúng tôi đang đứng trước cơ hội để chứng tỏ mình, đứng trước cơ hội để đánh bại đội bóng "bất bại".

Trước trận đấu, bầu không khí trở nên cực kỳ điên rồ. Câu chuyện "thắng hoặc bị sa thải" đã lan tràn khắp các mặt báo và Ranieri cũng cảm nhận được điều đó. Ông ấy sẽ không đầu hàng, nhưng dường như cứ mỗi trận trôi qua là một trận ông đến gần hơn với ngày sa thải. Tôi đã hỏi JT và Eidur (như thường

lệ) và chúng tôi thống nhất với nhau rằng đây sẽ là những điều cuối cùng có thể làm cho ông ấy.

Stamford Bridge đắm chìm trong bầu không khí điên rồ trước và trong trận đấu, nhưng chúng tôi không thể có được chiến thắng tại đây. Eidur đã đưa chúng tôi vượt lên dẫn trước nhưng niềm vui chưa kéo dài được bao lâu thì Robert Pires đã ghi bàn gỡ hòa. Để tăng thêm phần kịch tính, Marcel bị đuổi và treo giò ở trận lượt về tại Highbury. Tôi cho rằng kết quả hòa là đẹp cho cả hai đội trong trận đấu đó. Ngài Abramovich đích thân vào thăm phòng thay đồ, khen ngợi chúng tôi và nói rằng cả đội có thể làm tốt ở lượt về. Tôi thấy rất hài lòng về nhiệt huyết của ông ấy. Chelsea sau đó đã nghiền nát Wolves và thêm một trận thắng trước Spurs để khích lệ tinh thần toàn đội. Cuối cùng trận lượt về cũng đến, chúng tôi còn hơn cả sẵn sàng.

Ranieri đã truyền lửa cho chúng tôi, theo cái cách không thể nào nhiệt huyết và máu lửa hơn. Ông ấy nhấn mạnh rằng chúng tôi có thể loại Arsenal ra khỏi Champions League, và đang đứng trước cơ hội làm nên lịch sử - một cơ hội mà sẽ không xuất hiện thường xuyên. Những người La Mã cũng sẽ phải tự hào về chúng tôi, vì cả đội lúc đó ra sân với tinh thần của những võ sĩ giác đấu.

Đây đúng nghĩa là một trận chiến. Chúng tôi đã phải chịu bất lợi từ sớm khi Jose Antonio Reyes đưa Arsenal vươn lên dẫn trước. Sáu phút sau, chúng tôi gỡ hòa, nhưng Chelsea đến đây là để giành chiến thắng, nên việc ăn mừng bàn thắng không phải là ưu tiên nữa. Khi trận đấu đang hướng tới hiệp phụ, chúng tôi đã thay đổi chiến thuật. Nhận thấy Arsenal luôn để cặp hậu vệ biên dâng cao tự do, chúng tôi đã tìm cách vô hiệu điều này. Ba phút còn lại, Wayne Bridge bất ngờ xâm nhập vào vòng cấm của đối thủ, khiến Lauren rớt đài và tiếp tục đi bóng. Tôi đứng ở phía bên ngoài, chạy chỗ với ý nghĩ "chuyền đi, Bridgey, chuyền đi". Nhưng không, anh ta vung chân sút, và bóng đã nằm gọn trong lưới. Đẹp lắm, Bridgey ạ. Trận đấu kết thúc. Chúng tôi như điên

dại, đè lên nhau để ăn mừng. Tôi nhìn quanh, thấy ban huấn luyện như nổ tung, trao nhau những cái ôm thật chặt. Chúng tôi cũng làm như vậy, không lâu sau đó.

Tôi tiến vào đường hầm, xen lẫn giữa cảm giác vui sướng tột độ là sự mệt mỏi rã rời. Chúng tôi đang ăn mừng một trong những chiến thắng lịch sử của đội bóng, và có lẽ phải đưa tôi lên bàn mổ thì may ra mới có hy vọng lấy đi được nụ cười trên gương mặt tôi lúc đó. Và rồi tôi thấy Ranieri, đang trao những cái ôm cho các cầu thủ. Ông ấy đã cười, tôi nhìn thấy như vậy, rồi ông ấy còn ôm tôi nữa.

“Chúng ta đã làm được rồi! Thật tuyệt vời Frank ạ! Thật tuyệt vời!” Ông nói.

Tôi lùi lại, nhìn kỹ gương mặt ông ấy. Một dòng nước mắt chảy ra từ khóe mắt ông cùng lúc với cái ôm đó. Đấy là lúc tôi biết mọi thứ đã kết thúc. Những giọt nước mắt này không phải vì sự vui sướng. Giọt nước mắt cho thấy một phần quan trọng trong cuộc sống của ông đã kết thúc. Giọt nước mắt minh chứng cho nỗi buồn, và sự dang dở của Claudio Ranieri.

Chúng tôi đối đầu với AS Monaco ở vòng bán kết, và có những tin đồn cho rằng Kenyon đã gặp mặt Jose Mourinho và Didier Deschamps để đưa ra lựa chọn thay thế Ranieri. Mourinho cũng ở đây, khi Porto của ông chạm trán với Deportivo la Coruna. Và Deschamps - cựu cầu thủ của Chelsea - lại đang ở bên kia chiến tuyến. Nhưng mọi thứ vẫn phải đi đúng quỹ đạo của nó. Không có những chỉ trích, hay những lời đặt điều nào có thể ngăn cản ông trên con đường đưa đội bóng đến đỉnh cao lịch sử.

Đội bóng đến Monte Carlo để chuẩn bị cho trận lượt đi, và khi đi dạo quanh bãi biển, chúng tôi đã có thể thấy được chiếc du thuyền của Abramovich đậu ở gần đó. Cho dù phong cảnh ở Monte Carlo rất ấn tượng, nhưng sự xuất hiện của chiếc du thuyền cũng ấn tượng không kém. Điều này chứng tỏ quý ngài

Abramovich giàu có đến mức nào. Dù cho những gì xảy ra với Ranieri, chúng tôi vẫn không coi ông chủ là một kẻ xấu - trên thực tế ông còn là vị cứu tinh của Chelsea. Nếu không có Roman Abramovich, Chelsea có lẽ sẽ chỉ là một câu lạc bộ trung bình yếu, còn không dám nghĩ đến việc dự cúp châu Âu chứ đừng nói đến việc vào bán kết. Hy vọng chúng tôi có thể vô địch để chứng minh cho ông ấy rằng đội bóng xứng đáng với những đồng tiền ông ấy rót vào.

Tuy nhiên, những gì xảy ra đêm sau đó đã khiến tâm trạng của chúng tôi chùng xuống. Chúng tôi chơi rất tốt ở những phút đầu, dù họ ghi bàn trước nhưng Crespo đã gỡ hòa, sau đó hai bên chơi ăn miếng trả miếng. Nhưng vấn đề nằm ở chính phòng thay đồ của chúng tôi, và nó đến vào giờ nghỉ giữa hai hiệp.

“Seba! Thay đồ và khởi động dần đi! Cậu sẽ vào sân đấy!” Ranieri nói với Veron.

“Nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng. Tôi chưa hồi phục hoàn toàn đâu.” Đây là câu trả lời đến từ Veron.

Mọi người nghe được câu trả lời này đều chết lặng. Veron thực tế đã dính một chấn thương nhẹ, nhưng vẫn đủ để được xếp vào ghế dự bị và không phàn nàn. Điều này có vẻ đã hơi muộn một chút.

“Seba! Thay đồ đi, cậu sẽ vào sân thay Jesper.”

Tôi quay sang nhìn Eidur với vẻ chán chường. Jesper không phải chơi quá xuất sắc trong hiệp một nhưng cũng không quá tệ. Và ai sẽ là người dạt cánh trái đây? Là Veron.

Chúng tôi quay trở lại sân với một sự xáo trộn nhất định. Không ai hiểu chuyện gì vừa xảy ra cả. Có khá hơn đôi chút khi Andreas Zikos của Monaco bị đuổi nhưng rất nhanh chóng, mọi thứ lại trở nên tồi tệ, phải nói là thảm họa luôn ấy chứ. Jimmy vào sân thay cho Mario Melchiot và Scott Parker bị đẩy sang làm hậu vệ

cánh phải. Jimmy lững thững đi vào sân, nhún vai biểu hiện rằng "tại sao tôi lại ở đây?" Vài phút sau, Scott bị rút ra sân thay cho Robert Huth, và mọi thứ bắt đầu tệ đi.

Đáng ra chúng tôi có thể giải quyết trận này. Tỷ số đang là 1-1, chúng tôi đang có lợi khi ghi được bàn trên sân khách, và họ chỉ có 10 người. Tưởng như chúng tôi có thể đặt một chân vào trận chung kết nhưng cuối cùng lại thua 1-3 mà không ai hiểu tại sao. Phòng thay đồ trở nên im lặng hơn bao giờ hết. Và Jimmy là người đầu tiên lên tiếng: "Chuyện gì đang xảy ra vậy?"

Không một ai trả lời, vì chính chúng tôi cũng đang hỏi nhau câu hỏi tương tự. Dường như Ranieri có câu trả lời cho riêng mình, nhưng ông ấy sẽ không bao giờ nói ra. Về sau, chính ông ta cũng thừa nhận rằng đó là 45 phút tồi tệ nhất trong nhiệm kỳ của ông tại Chelsea. Rõ ràng quá mà. Ông ta được biết đến là "gã thợ hàn" nhưng đây là hành động tệ nhất mà một người thợ hàn có thể làm.

Đây là một trong những trận đấu bất thường nhất mà tôi đã từng chơi, và nó bất thường đến nỗi mọi người bắt đầu đặt câu hỏi, liệu huấn luyện viên có ngầm phá hoại đội bóng như là một sự "trả thù" hay không? Tôi ghét phải đưa ra bất kỳ lời giải thích nào cho việc này, cho đến tận bây giờ. Đó không phải là những gì mà Claudio sẽ làm. Claudio là một người đàn ông chuyên nghiệp và luôn tự hào về công việc của mình.

Trận đấu lượt về chỉ là một trận đấu thủ tục mà thôi. Chúng tôi dường như vẫn chưa thể quên những gì đã xảy ra tại trận lượt đi nên dù ghi được 2 bàn thắng, chúng tôi vẫn để bị thủng lưới 2 bàn, và Monaco là đội đi tiếp vào trận chung kết. Những tuần sau đó, thời gian trôi đi thật chậm chạp và tồi tệ. Ranieri bị sa thải, và ông chia sẻ rằng ông rất muốn gặp lại những người hâm mộ của Chelsea, cho dù không còn là huấn luyện viên của chúng tôi nữa. Đáng lẽ ra chúng tôi đã có thể tổ chức một bữa tiệc chia tay cho ông, nhưng tất cả chỉ dừng lại ở những cuộc điện thoại

khi phần lớn các cầu thủ đã về hội quân với Đội tuyển quốc gia cho chiến dịch Euro 2004.

Tôi cảm thấy vô cùng biết ơn với những gì Ranieri đã làm cho cá nhân tôi và cả đội bóng. Ông là người đã chi ra 11 triệu Bảng để đưa tôi về, hướng dẫn tôi và giúp tôi trở thành một cầu thủ tốt hơn. Ông cũng là người đã đưa Chelsea gần như chạm tay vào thành công. Vài ngày sau trận đấu cuối cùng của giải quốc nội, tôi bật ti-vi lên và thong thả ngồi xem trận chung kết Champions League. Tôi thấy tò mò. Chúng tôi đã có thể ở đó nếu thi đấu tốt hơn nhưng tôi cũng rất nể Porto khi họ đã hủy diệt đội bóng đã loại chúng tôi để lên ngôi vô địch.

Cuối cùng, tôi thấy những cầu thủ Porto ăn mừng như điên dại xung quanh những cổ động viên của họ, và Jose Mourinho, sau khi bước lên nhận huy chương thì nhanh chóng lùi xuống, nhường hết ánh hào quang cho các cầu thủ. Mourinho vừa giành được một trong những chiến thắng vẻ vang nhất nhưng trong ánh mắt của ông lúc đó, tôi đã có thể nhìn thấy được sự khao khát những thành công hơn nữa.

Chương 8
EURO 2004

Cả đời tôi luôn mơ về bóng đá. Khi còn bé, tôi mơ được chơi cho West Ham, được ghi bàn ở chung kết FA Cup. Tôi mơ về những trận đấu mà ở đó, mọi thứ tôi chạm vào đều biến thành vàng. Tôi đã có những trận đấu ác mộng. Bóng đá và giấc mơ của những người xung quanh nó luôn giống nhau đến kỳ lạ. Dù là cầu thủ hay là huấn luyện viên hoặc người hâm mộ, chúng ta đều có những mộng tưởng riêng về những gì sẽ xảy ra trong trận đấu. Thông thường, thật may mắn khi được chứng kiến những khoảnh khắc trong bóng đá mà chúng ta tưởng chỉ có thể xảy ra trong mơ. Điều đó xảy ra với tôi vào ngày 13 tháng 6 năm 2004. Đó là một buổi tối nóng bức ở Lisbon, trên sân Estadio Da Luz, ở những phút cuối cùng trận mở màn của Đội tuyển Anh tại Euro.

Những hình ảnh đó vẫn bám chặt lấy tâm trí tôi dù nó chỉ xảy ra trong tích tắc.

Nhịp độ trận đấu đó khá trầm. Zinedine Zidane thì đang la lối bằng tiếng Pháp ngay phía sau tôi. Tôi chẳng hiểu gì, nhưng vẫn có thể nghe thấy sự hoảng hốt trong giọng của anh ấy khi mọi sự chú ý đang đổ dồn về bảng điện tử bên phải của tôi. Tỷ số lúc này đã là 0-1 cho Đội tuyển Anh, Lampard ghi bàn ở phút 38. Tên tôi trên bảng đấy! Tôi cho phép bản thân tận hưởng giây phút này trước khi mọi thứ trở lại. Tôi cố gắng bảo vệ lợi thế khi chỉ còn hai phút nữa là kết thúc trận đấu. Vài tiếng sau, tôi nằm vật vã trên giường, gặm nhấm thất bại của đội nhà.

Tôi cứ tua đi tua lại trong đầu những cơ hội mà chúng tôi có thể tạo ra - như một cuốn băng tra tấn vậy. Một vài cơ hội đáng lẽ tôi có thể làm tốt hơn, và cả tình huống đối mặt của Rooney trước Fabien Barthez, cú sút hỏng của Becks... Sau đó là pha sút phạt gỡ hòa của Zidane, đường chuyền hỏng của Steven Gerrard khiến Thierry Henry cướp được bóng để rồi giúp đội tuyển Pháp có được quả penalty kết liễu chúng tôi. Tôi tua đến phút 88, khi chỉ có mình tên tôi trên bảng tỷ số. Ở khoảnh khắc đó, tôi là người hùng. Tuy vậy, chẳng ai nhớ đến việc tôi ghi bàn sau những gì xảy ra. Tôi cảm thấy vô cùng tuyệt vọng, một cảm giác tức giận kèm hổ thẹn sau khi bị tước đi chút vinh quang. Tôi chẳng thể nào ngủ được khi nghĩ về điều đó.

Trận đấu với Đội tuyển Pháp tuy vậy mới chỉ là khởi đầu, chứ không phải kết thúc của một cuộc phiêu lưu. Trước đó là vài tuần đảo điên. Một câu hỏi nổi bật trên báo và trong lòng những người quan tâm đến Đội tuyển, đó là: Lampard hay Butt ở vị trí tiền vệ? Các vị trí khác trong đội hình đã được sắp xếp xong xuôi, các cầu thủ đã được lựa chọn, tên họ cũng đã trên áo. Tuy vậy, góc nhìn của công chúng lại không giống với thực tế.

Trong khi cả nước bàn về việc ai sẽ là lựa chọn tốt nhất cho vị trí tiền vệ trung tâm, Sven-Goran Eriksson đã gọi tôi ra một góc vài tuần trước đó để nêu lên suy nghĩ của mình.

“Thầy biết mọi người đang nói nhiều về chuyện em có ra sân trận gặp Bồ Đào Nha hay không,” ông ấy mở đầu. “Thầy sẽ trả lời ngay rằng em sẽ thi đấu cạnh Steven Gerrard. Thầy nghĩ rằng tốt hơn hết em nên chuẩn bị tâm lý.”

“Được ạ, em sẽ làm, thầy yên tâm,” tôi trả lời trước khi các thông tin được xác nhận.

“Cứ để mọi người nói gì họ thích, và giữ kín cuộc trò chuyện này trước khi chúng ta thi đấu.” Thật tốt khi ông ấy chủ động. Ông ấy không cần làm thế, nhưng tôi vui khi ông ấy làm thế. Sau

những thất vọng mà tôi nhận được khi ông ấy thông báo tôi không có tên trong đội hình World Cup 2 năm trước, giờ đây tôi đã tìm được liều thuốc giải cho mình. Bên cạnh sự hào hứng, tôi cũng cảm thấy chút gì đó thông cảm cho Butty, anh ấy là một trong những tiền vệ xuất sắc nhất ở World Cup 2002. Còn với tôi, đây là một tín hiệu lạc quan cho thấy tôi đã tiến xa thế nào trong khoảng thời gian gần đây.

Sau khi mọi chuyện rõ ràng, tôi chỉ việc chờ đến vòng chung kết để tham gia giải đấu chính thức đầu tiên với Đội tuyển Anh. Tôi tập trung vào trận đấu ngay khi mùa giải kết thúc.

Những người khác có vẻ thư thái hơn trong kỳ nghỉ ở Sardinia với gia đình trước khi đến Bồ Đào Nha. Đây là một môi trường tốt. Đây cũng là lần đầu tiên tôi và Elen tận hưởng một kỳ nghỉ như thế cùng nhau. Nhưng kể cả khi đang thư giãn, như ăn uống cùng David và Victoria Beckham chẳng hạn, tôi vẫn thấy mình cần nghĩ đến những gì sắp tới. Có lẽ vì tôi không biết phải trông chờ điều gì.

Thi đấu ở Champions League hay thậm chí là vòng loại Euro là một điều rất khác với thi đấu ở một vòng chung kết lớn. Chúng tôi nhận ra điều này ngay khi xuống máy bay ở Lisbon. Chúng tôi được chào đón bởi một quan chức mặc quần áo truyền thống cùng với các học sinh đang ca hát vui mừng. Đâu đâu cũng có các biểu tượng và những người ăn vận đồng phục Euro 2004. Trong phút chốc, mọi thứ trông có vẻ siêu thực đến mức tôi phải tự cấu vào mình xem có phải là nằm mơ không. Luôn có một hàng người mặc đồng phục vẫy tay với chúng tôi suốt chuyến xe từ sân bay đến khách sạn. Khi vào phòng khách sạn của mình, tôi lập tức bật ti-vi.

Tôi tìm thấy một kênh tin tức từ Anh, đường phố kẹt cứng với hàng dài những chiếc xe mang cờ cùng những ngôi nhà được trang trí hai màu trắng đỏ. Nó khiến tôi nhận rõ cảm giác khi mang trên mình niềm hy vọng của một quốc gia.

Không khí tiếp tục được dồn nén, nhưng thay vì căng thẳng, tôi bắt đầu tận hưởng nó. Các buổi tập ngoài trời khá nặng, xen kẽ những buổi nghỉ ngơi ở khu vực xung quanh sân vận động Ánh sáng cổ kính, tạo ra một không khí rất riêng. Mỗi ngày trôi qua, tôi cảm thấy tự tin hơn một chút. Đây là nơi tôi muốn đến. Đây là nơi tôi thuộc về. Thể trạng và tâm lý của tôi chưa bao giờ tốt đến thế. Cả đội đều biết điều gì đang trông chờ mình, thêm vào đó, việc phải đối đầu với nhà đương kim vô địch càng khiến chúng tôi tập trung hơn.

Người duy nhất bị nghi ngờ gặp chấn thương đó là JT. Cậu ấy mắc phải một chấn thương hông khoảng một tuần trước đó. Đến thứ Tư, cậu ấy đã hết thời gian để trở lại. Đêm hôm ấy chúng tôi trò chuyện về điều gì có thể xảy ra. John và tôi khá giống nhau ở chỗ đều cực kỳ khao khát thi đấu, tập luyện, ra sân. Dù có gặp chấn thương hay mệt mỏi, bản năng của chúng tôi là ra sân kể cả khi không thể.

Điều này giống như một trò đùa với John ở Chelsea. Cậu ta thường tập tễnh đi vào sau buổi tập thứ Năm, cho thấy cậu ấy khó có thể ra sân ở trận đấu cuối tuần. “Sao thế JT?”, vài người sẽ hỏi cậu ấy với vẻ mặt lo lắng. “Chết tiệt, nát mắt cá rồi,” cậu ấy trả lời rất thành thực.

Cậu ấy thực sự cảm thấy thế đấy. Dù đau đớn là vậy, nhưng 2 ngày sau cậu ấy vẫn ra sân và thể hiện hết mình suốt 90 phút. JT là thế đấy. Chúng tôi đều đạt được rất nhiều điều ở mùa đó, dù có thể chưa như mong muốn với Chelsea. Ba ngày nữa chúng tôi sẽ thi đấu cho Đội tuyển Anh ở Euro 2004. John khi đó khá chắc chắn rằng chân cậu ấy ổn.

“Còn hơi đau một chút, nhưng chữa thêm ít nữa là khỏe thôi,” cậu ta nói.

“Ờ, tôi biết cậu mà. Cậu có thể ra sân bằng một chân nếu có thể.”

“Không biết có hiệu quả với Henry không nhỉ?”

Tôi có thể chắc rằng JT chơi bằng một chân vẫn có thể đánh bại tiền đạo tốt nhất nước Pháp.

Buổi sáng hôm sau, cậu ấy đá bóng bằng cả hai chân nhưng vẫn không thể tập đầy đủ. Chúng tôi biết được luật bất thành văn của Eriksson, đó là nếu cầu thủ không thể tập hai ngày liên tiếp trước khi thi đấu thì khó có thể được ra sân. Đến tối thứ Năm, gân cốt đã bắt đầu cứng cáp hơn. John sau đó đến phòng tôi rồi nói: "Chắc tôi không đá được trận Chủ nhật rồi," cậu ta nói. "Sao vậy? Cậu ổn chứ?" "Có. Nhưng thầy nói rằng nếu mạo hiểm bây giờ, tôi có thể rời giải luôn. Ledley sẽ thế chỗ."

Tôi thấy buồn cho cậu ấy. Tôi biết rằng điều này quan trọng với cậu ấy cũng nhiều như với tôi vậy. Ledley là một cầu thủ tuyệt vời, nhưng với việc Rio không thể ra sân vì chưa thử doping, đây chính là cơ hội cho JT chứng minh cậu ấy là lựa chọn hàng đầu cho Đội tuyển Anh.

Eriksson họp đội để công bố ai sẽ được ra sân. Ledley thì đã rõ ràng rồi, còn tôi, vẫn cảm thấy chút gì đó nhột nhạt khi được gọi tên. Paul Scholes ở phía cánh trái của hàng tiền vệ, còn Rooney và Owen được đẩy lên hàng tiền đạo. Trên đường đến sân, tôi chưa bao giờ cảm thấy lo lắng như thế. Tôi ngồi cười khi nhìn đồng đội trêu chọc nhau, nhưng vẫn biết rằng chúng tôi chuẩn bị đối đầu với một trong những đội mạnh nhất giải đấu. Tôi có thể mường tượng đội hình của họ. Zidane là cầu thủ tôi thích nhất trong 5 năm qua, nhưng tôi chưa bao giờ có dịp đối đầu với anh ấy. Giờ đây, cơ hội đã tới. Đồng thời, tôi cũng phải chạm trán với những Vieira, Pires, Henry ở cánh trái. Làm thế nào đây? Có chút gì đó căng thẳng vì đây là trận đầu tiên của tôi ở một vòng chung kết.

Như mọi khi, tôi luôn tự tạo thêm sức ép cho mình. Tôi muốn đáp lễ thầy vì đã đặt niềm tin vào tôi. Khi chúng tôi ra sân khởi động, nghe những tiếng hô vang của các cổ động viên, tôi đã nghĩ về họ. Rồi nghĩ đến việc nếu mình không thi đấu tốt, có thể

Butt sẽ trở lại đội hình cho trận tiếp theo. Tôi muốn chứng minh với bản thân và mọi người rằng tôi là người thích hợp. Tôi khá tự tin. Trận đấu bắt đầu, tôi cảm thấy dễ chịu, và sự dễ chịu lan tỏa ra toàn đội ngay khi Wayne Rooney - hay Wazza, như đồng đội gọi cậu ta - bắt đầu có bóng. Chính ở khoảnh khắc đó, tôi nhận ra cậu ấy tài năng như thế nào.

Ngay lập tức cậu ấy thực hiện vài đường bóng rất sáng, rồi khống chế, đập nhả nhịp nhàng dọc theo sân. Tôi đã chứng kiến cậu ấy làm điều này trên sân tập và trong những trận đấu không nhiều áp lực như thế này. Nhưng ở đây ư? Khi gặp đương kim vô địch Pháp? Những bước chạy của cậu ấy thật tuyệt vời, nhất là khi cậu ấy qua mặt Mikael Silvestre để kiếm được một quả penalty. Rooney không chỉ có tốc độ, cậu ấy còn có được nguồn sức mạnh đáng nể. Thêm vào đó là tài năng thiên phú. Người ta có thể đánh giá thấp một người qua vẻ bề ngoài, điều này khá đúng với trường hợp Wazza. Khổ hình của cậu ấy trông giống võ sĩ hơn, thế nhưng cậu ấy lại có những đường chạm bóng của một thiên thần. Bạn có thể nghi ngờ liệu một cầu thủ ở tuổi 18 có thể thực hiện những đường bóng chất lượng cùng một lúc hay không, nhưng rõ ràng với cậu ấy điều này rất tự nhiên. Phản xạ của cậu ấy như một cầu thủ chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm vậy, thêm vào đó, cậu ta còn rất gan dạ nữa.

Tôi nhớ trước trận, khi tôi đang giãn cơ và mọi người đều chưa thay quần áo, thì Wayne đã mặc đồ sẵn sàng rồi. Cậu ấy không thể đợi đến lúc được khoác lên người chiếc áo Đội tuyển quốc gia. Cậu ấy phất bóng xung quanh, sút vào tường rồi cười, chẳng sợ hãi, chẳng lo lắng gì. Cậu ấy khiến tôi nhớ tới Teddy Sheringham qua khả năng cầm bóng trước khi tạt vào phía sau hàng phòng ngự đối phương. Gần như mỗi lần tôi có bóng ở những vị trí thuận lợi, nó đều đến từ Wazza. Cậu ấy thật tuyệt, ngay từ lúc đấy, đã có cảm giác rằng cậu ấy sẽ trở thành một cầu thủ rất quan trọng với chúng tôi.

So với cậu ấy, tôi thấy mình quá tầm thường. Tôi thi đấu khá tốt, nhưng không nổi bật, dù khi đó cả đội vẫn kiểm soát tốt và Pháp chưa tạo nhiều cơ hội. Khi một cú sút phạt được thực hiện ở khu vực cánh phải sau 38 phút, tôi vào vị trí, hy vọng rằng có thể tận dụng một pha đẩy bóng hoặc phá bóng. Bố luôn thúc giục tôi vào khu vực bên trong vòng cấm ở những dịp như thế với niềm tin rằng tôi có thể ghi bàn. Kinh nghiệm mách bảo tôi rằng sẽ có nhiều cơ hội ghi bàn hơn nếu tôi thực hiện cú sút. Tôi không giỏi đánh đầu. Đáng lẽ ra phải tốt hơn, nhưng tôi thấy được rằng đó là điểm yếu lớn nhất của mình. Tôi dồn xuống sát khung thành rồi chờ đợi cú sút phạt.

Hồi năm 2005, Chelsea tuyển mộ Thierry Laurent, một trong số những huấn luyện viên thể lực của Đội tuyển Pháp. Ông ấy cũng có mặt trên băng ghế ngày hôm đấy ở Lisbon. Ông ấy kể với tôi rằng Marcel Desailly đã luôn miệng nói rằng: "Ai đó kèm Lampard đi, ai đó kèm Lampard đi," khi Barthez đang sắp xếp hàng phòng ngự. Marcel biết rằng tôi thường lui về, nhưng tôi cũng chắc rằng anh ấy không lo đến việc tôi có thể đánh đầu vào góc cao vì đấy là điều tôi không thể làm, ít ra là cho đến thời điểm đó. Tôi đón được đường bóng, trong một tích tắc trước khi ngã xuống đất, tôi thấy bóng đi vào lưới. Tôi không nhớ rõ điều gì xảy ra vài phút sau đó ngoại trừ cảm giác phấn khích vẫn còn mới mẻ trong tôi, một điều mà tôi không thể tận hưởng một lần nữa cho đến tận năm sau, mùa giải tôi ghi bàn quyết định chức vô địch cho Chelsea ở trận gặp Bolton.

Trong giờ nghỉ, chúng tôi biết rõ mình đang có lợi thế. Huấn luyện viên biết rõ điều đó, nên khích lệ chúng tôi tiếp tục cố gắng, nhưng cũng cảnh báo rằng không được lơ là. Tiếp tục giữ bóng và chuyền cho Wazza để tạo thêm nhiều cơ hội. Thầy đã đúng. Tuy vậy, những điều diễn ra sau đó là một vở kịch kinh điển mang tên "giá như" của bóng đá Anh. Tôi cảm thấy buồn khi Beckham để lỡ quả penalty, nhất là khi bản thân tôi là cầu thủ đá penalty của Đội tuyển quốc gia cũng như của câu lạc bộ. Anh ấy đá đủ tốt, nhưng Barthez đoán đúng hướng. Có thể vì họ

đã thi đấu cùng nhau vài năm ở Manchester United nên Barthez quá hiểu Becks. Điều này khá tệ với chúng tôi. Nhiệm vụ giờ đây khó khăn hơn, trách nhiệm cũng nặng nề hơn rất nhiều. Cảm giác thất vọng chỉ thoáng qua mà thôi, vì yêu cầu mà trận đấu đặt ra là vô cùng cấp thiết.

Tuy vậy, ở khoảng thời gian sau đó của trận đấu, tôi không thấy nhiều lắm sự khác biệt. Tôi nhìn xung quanh và thấy Đội tuyển Pháp gần như đã bỏ cuộc. Bạn có thể nhận ra điều đó trong mắt các cầu thủ khi chính họ cũng không tin rằng trận đấu có thể đảo chiều. Có thể thấy rõ điều đó trong lối chơi của họ. Có bao nhiêu lần Đội tuyển Pháp có thể đẩy bóng lên cao? Nhưng đó lại là điều họ làm trong 15 phút cuối của trận đấu. Chúng tôi áp đảo hoàn toàn. Sol Campbell và Ledley King dọn dẹp khá tốt mọi thứ, khiến họ không thể đe dọa chúng tôi cho đến khoảng thời gian bù giờ. Khi đó, tôi thấy Zidane đứng ở khu vực đá phạt. Rắc rối thật sự. Sau đó, Henry thực hiện các bước chạy và giành được quả penalty. Zidane lại một lần nữa đứng vào chấm đá phạt. Lại thêm rắc rối.

Tôi rời khỏi sân nhanh nhất có thể. Không khí yên ắng trong phòng thay đồ chỉ bị dập tắt bởi tiếng hô ồn ào từ phía bên kia hành lang: “Allez Les Bleus, Allez Les Bleus.” Lũ khốn! Thứ tệ hơn cả thua cuộc, đấy là thua cuộc ở những phút cuối cùng. Chúng tôi không đáng phải thua trận này. Thực sự không đáng. Steve McClaren và Sammy là những người đầu tiên lên tiếng. Chúng tôi đã áp đảo đội đương kim vô địch trong suốt 90 phút. Chẳng có gì phải xấu hổ cả. Họ đã đúng, nhưng chúng tôi giờ đây phải chịu nhiều sức ép hơn để đến được vòng sau. Thua một trận rồi, chúng tôi buộc phải đánh bại Thụy Sĩ và Croatia thôi.

Tôi không ngủ được tí nào cho đến sáng hôm sau. Cảm giác buồn nôn của trận thua vẫn còn lưu lại trong bụng. Ở bữa sáng, ban huấn luyện đã cố gắng nâng cao tinh thần anh em. Chúng tôi có một buổi khởi động ở khách sạn, sau đó là ở phòng tập, bồn tắm và cuối cùng là tắm nước đá. Vào buổi chiều, chúng tôi

nằm sưởi nắng cùng gia đình, và đến lúc đó, mọi thứ mới dần tươi sáng lên. Elen khá lạc quan. Cô ấy đã học được rất nhanh những thứ liên quan tới bóng đá khi chúng tôi ở bên nhau. Ngoài việc hỏi đi hỏi lại vì sao tôi không thi đấu giỏi như Ronaldinho, cô ấy đọc trận đấu khá tốt. Cô ấy cũng gắn bó với Alex Curran (bạn đời của Steven Gerrard) và Coolen McLoughlin (hôn thê của Wayne Rooney) và các cô gái khác, mối quan hệ được xây dựng khi họ đang ở Bồ Đào Nha.

Tình bạn giữa các cô bạn đời của chúng tôi giúp nâng cao tinh thần toàn đội dù nó khiến việc bị loại khỏi giải đấu trở nên khó chấp nhận hơn. Elen rất buồn khi không thể dành thêm thời gian sưởi nắng với những cô bạn mới của mình! Cô ấy thậm chí trách tôi không thi đấu hết sức để giữ chúng tôi ở lại giải đấu lâu hơn. Vui lên đi em! Chúng tôi xem lại trận đấu gặp Pháp, tìm kiếm được vài thứ lạc quan trong phong cách thi đấu. Chúng tôi gạt thất bại ra khỏi đầu, di chuyển đến Coimbra cho trận đấu gặp Thụy Sĩ với một tinh thần tốt. Chúng tôi nhận ra rằng chỉ có chiến thắng mới giúp chúng tôi nắm giữ vận mệnh của mình ở giải đấu. Tuy vậy, hàng tiền vệ đã gây thêm lo lắng. Ở các buổi tập, chúng tôi thử nghiệm với đội hình kim cương, và một lần nữa, Eriksson đã nhắc đến điều này như một lựa chọn khả dĩ.

Tôi hơi nghi ngờ điều này vì tôi được đẩy xuống khu vực phía trước hàng hậu vệ, Gerrard và Beckham ở hai bên, còn Scholes ở đỉnh đối diện. Tôi cảm thấy vị trí này không tận dụng hết khả năng của tôi, và biết rằng các cầu thủ khác - ngoại trừ Scholes - cũng chẳng mấy hào hứng với quyết định này.

Một ngày trước trận đấu, chúng tôi tập ở sân vận động. Eriksson luôn cho đội chính đá với đội dự bị ở những trận đấu tập cuối cùng, và thật ngạc nhiên khi thầy ấy sắp xếp chúng tôi đá theo đội hình kim cương. Ban đầu tôi nghĩ, “Ờ, chắc có lý do gì đây, thôi cứ chiều theo đi.” Sau khi bị dẫn 3 bàn, bị dồn ép ở hàng tiền vệ, tôi nhanh chóng đổi ý. Tôi thật sự bực tức, và cũng biết rằng mình không phải là người duy nhất. Chúng tôi bị qua mặt

một cách quá dễ dàng. Rõ ràng mọi thứ không hiệu quả. Huấn luyện viên cũng thấy thế: đáng lẽ thầy ấy nên biết được điều đó. Tôi không rõ Beckham có nói gì với thầy sau buổi tập hay không, nhưng những gì diễn ra buổi tối hôm đó đã trở thành minh chứng cho việc cầu thủ "chiếm quyền" ở Đội tuyển Anh. Tôi phải nói rằng điều xảy ra hôm đó không hoàn toàn nghiêm trọng như thế.

Sau bữa tối, Eriksson mời 4 cầu thủ ở hàng tiền vệ đến gặp mặt. Tôi rất ngạc nhiên, tự hỏi chuyện gì đã xảy ra. Chúng tôi vào một phòng riêng rồi ngồi xuống. "Các em thấy đội hình kim cương thế nào? Hiệu quả chứ?" Thầy đi thẳng vào vấn đề ngay lập tức.

Tôi chẳng biết phải phản ứng sao nữa. Cảm giác như quay trở lại thời đi học, ngồi trước thầy hiệu trưởng để giải thích về tấm ảnh chụp trên báo khi tôi trốn học đi đá bóng cho đội trẻ West Ham vậy. Tôi ngó sang hai cầu thủ kinh nghiệm hơn mình. Sự im lặng cùng những cái lắc vai của chúng tôi đã nói lên tất cả.

"Được rồi, các em thích chơi thế nào? Kiểu gì sẽ khiến các em dễ chịu hơn?"

Quả thật, bốn chúng tôi đều thấy ngạc nhiên. Tôi chẳng thể tin được rằng huấn luyện viên Đội tuyển Anh đang hỏi chúng tôi muốn thi đấu thế nào ở trận đấu có thể quyết định vận mệnh giải đấu. Tôi tôn trọng Eriksson vì điều này, nhưng không thể mường tượng ra được điều đấy.

Becks là người đầu tiên phát biểu: "Em nghĩ chúng em sẽ cảm thấy dễ chịu hơn với hàng tiền vệ 4 người."

Stevie G cũng đồng ý: "Em thấy ổn với đội hình kim cương, nhưng vẫn thích đội hình 4 tiền vệ hơn. Em sẵn sàng thi đấu ở cánh trái nếu nó hiệu quả."

Tôi cũng đã đủ can đảm để lên tiếng. “Em cũng thấy dễ chịu hơn khi thi đấu trong hàng tiền vệ 4 người ạ.”

Eriksson chỉ ngồi nghe. Cuộc nói chuyện này không kéo dài quá 15 phút. Không phải là chúng tôi không quen với đội hình này. Tôi đã từng đá với đội hình kim cương cho cả Đội tuyển quốc gia và câu lạc bộ, nó khá hiệu quả, nhưng khi bạn có 2 cầu thủ ở 2 bên cánh, sẽ tạo ra một thứ vô giá cho cả mặt trận tấn công lẫn phòng ngự: khoảng trống. Thêm vào đó, Rooney không phải là dạng tiền đạo hoạt động rộng. Đôi khi cậu ấy thường bó vào phía sau Owen, dẫm chân Scholes ở vị trí đỉnh của đội hình kim cương. Ngoài ra, chúng tôi không có được một cầu thủ cầm bóng tốt ở vị trí trung tâm để tạo ra đột phá.

Scholesy là người duy nhất có ý kiến khác. Anh ấy nói thích thi đấu trong đội hình kim cương hơn. Chúng tôi hiểu ý anh ấy, nhưng anh ấy cũng không than vãn hay phản đối việc trở lại đội hình 4 tiền vệ. Giống như chúng tôi, anh ấy muốn điều tốt nhất cho đội bóng, và đồng ý rằng hãy thi đấu theo đội hình mà toàn đội cảm thấy dễ chịu nhất. Eriksson gật đầu và thế là chúng tôi thay đổi đội hình.

Trên những tờ tin tức buổi sáng dự đoán chúng tôi sẽ ra sân với đội hình kim cương, nhưng đến chiều thì đã thay đổi khi thông tin chính thức được tiết lộ. Điều này có lẽ đã tạo ra khá nhiều rắc rối, những điều mà tôi cho rằng chẳng thể bào chữa được.

Huấn luyện viên chỉ đơn giản là nhận ra cả đội có thể thi đấu tốt hơn bằng một chiến thuật khác, nên đã thay đổi dưới sự góp ý của các cầu thủ. Tôi từng được Jose Mourinho hỏi ý kiến về một trận đấu cũng như cách chúng tôi nên thi đấu - tôi biết rằng ông ấy đã áp dụng ý kiến của tôi trước khi thực hiện kế hoạch. Không hề bất thường như vài người vẫn nghĩ.

Trớ trêu thay, đây là trận tệ nhất của tôi ở giải đấu, với một vài lần để mất bóng trong hiệp 1. May mà Wazza ghi 2 bàn, khiến

mọi thứ dần trở nên dễ dàng. Màn trình diễn khiến Rooney càng được chú ý hơn - điều đó thực sự xứng đáng. Ở độ tuổi rất trẻ, cậu ấy có được sức ảnh hưởng khác thường trong đội hình cả bên trong lẫn bên ngoài sân cỏ.

Rõ ràng có lý do mà Wazza được đặt theo tên của Gazza (Paul Gascoigne). Paul sở hữu khả năng thiên bẩm về bóng đá và khả năng xoay chuyển, quyết định trận đấu. Nhưng Wazza cũng rất đặc biệt với tấm lòng nhân hậu và khiếu hài hước thường trực. Ở tuyển Anh, không có gì vui hơn là được trò chuyện và đi chơi với những người bạn thân nhất. Vì lý do đó, những cầu thủ cùng thuộc biên chế một câu lạc bộ sẽ thường thân nhau hơn và lập thành một nhóm. Tuy nhiên, Wazza thì khác. Cậu ta có thể ở cùng với nhóm Chelsea, cũng có thể ở hội Liverpool, có lúc lại thấy tán gẫu với nhóm cầu thủ Arsenal. Cậu ta thân thiện đến mức tuyệt vời và có thể kết giao được với bất cứ ai. Wazza cũng có một chút gì đó rất giống JT, đó là cả hai không bao giờ chịu ngồi yên, luôn phải động chân động tay làm cái gì đó: luyện tập, chơi game, hay gì cũng được. Cậu ta hệt như một đứa trẻ vậy - nụ cười luôn thường trực trên môi. Và kể cả khi bạn vào phòng nói chuyện, cậu ta hoàn toàn có thể vừa nói vừa tung hứng. Wayne Rooney đã khẳng định được mình là một trong những cầu thủ trẻ hay nhất thế giới. Chúng tôi biết điều đó chứ, nhưng với Wazza, niềm vui lớn nhất của cậu ta là được chơi bóng.

Trước trận đấu với Croatia, cả đội đều tỏ ra khá lạc quan. Có thể một phần là nhờ sự bùng nổ của Rooney, nhưng nhìn chung cả đội đều đang phấn chấn hơn. Chúng tôi vào trận không chỉ với mục tiêu thắng trận, mà xa hơn nữa là vô địch giải đấu. Tất nhiên, mỗi khi Đội tuyển Anh tham gia một giải đấu nào đó, người ta đều muốn họ tiến xa. JT đã kịp quay trở lại vào trận đấu với Thụy Sĩ, điều khiến tôi rất yên tâm. Người ta cứ có thói quen coi bóng đá quốc tế giống với bóng đá cấp độ câu lạc bộ. Và việc John thi đấu ở sau lưng tôi, cảm giác thật vững vàng. Cậu ấy là đồng đội, cũng như là trung vệ đẳng cấp nhất tôi từng được thi đấu cùng.

Chúng tôi đã có một trong những trận đấu hay nhất giải trước Croatia. Kịch tính nằm ở chỗ chúng tôi bị dẫn bàn trước. Đội chơi theo kiểu phòng ngự khu vực và có đôi chút vấn đề xảy ra. May mắn là điều này không kéo dài lâu. Tôi rất mừng vì mình đã chuyền cho Owen để rồi gián tiếp tạo ra cơ hội để Scholes ghi bàn gỡ hòa. Trận đấu đã thay đổi hoàn toàn kể từ đó. Rooney có thêm 2 bàn thắng, còn tôi cũng đã điền tên mình lên bảng điện tử với một cú sút bằng chân trái. Đội tuyển Anh nhẹ nhàng tiến vào tứ kết. Cả đội không thể đòi hỏi gì hơn nữa. Chúng tôi đã có những màn trình diễn thuyết phục và đội vẫn tiếp tục tiến sâu.

Lúc đó, cả đội nhìn chung đều chơi tốt, chỉ có điều Owen vẫn chưa thể khai nòng, và vì một số lý do cá nhân mà cậu ấy bị chỉ trích rất nhiều. Tôi ngồi xem ti-vi và nghe người ta nói rằng nên để Owen dự bị trận sau. Tôi đã hét vào màn hình: “Mấy ông bị điên à?” Dù thực tế là cậu ấy vẫn “tịt ngòi”, nhưng thay vì xem đó là điều tiêu cực, cả đội đều tin tưởng rằng bàn thắng sẽ sớm đến với cậu ấy. Và sẽ không ai chối bỏ được điều đó cả.

Chúng tôi phải đợi một ngày để biết được đối thủ của mình tại tứ kết là ai, dù bản thân tôi muốn gặp nước chủ nhà hơn. Cả đội không hề có chút không hài lòng - từ việc bốc thăm cho đến nghỉ ngơi ngay sau khi lọt vào tứ kết. Gia đình và bạn bè, các quan chức đều đã đến thăm và chúng tôi còn được thết đãi một bữa McDonalds. Đó thực sự là một nước đi cao tay đến từ FA. Tôi nhớ rằng một bàn đầy những món ăn đặc trưng của McDonalds được bày ra, mọi người đều coi đây là một bữa tiệc dành cho vua chúa, ngoại trừ Phil Neville. Chúng tôi như đắm chìm vào những món ăn không lành mạnh đó, với cảm xúc của những đứa trẻ. Đây là phần thưởng cho chúng tôi vì đã làm tốt mà. Rồi tôi quay sang và nhìn thấy Phil Neville, ngồi một mình một góc, ăn một bát salad rau và hoa quả. Hơi nực cười phải không, nhưng đừng ngạc nhiên quá. Phil là một trong những cầu thủ chuyên nghiệp và tận tụy nhất mà tôi từng sát cánh cùng. Cho dù không được ra sân nhiều, nhưng anh ấy vẫn động viên tinh thần các đồng đội mỗi khi ra sân thi đấu. Đó là “tình bạn”.

Giữa lúc đang vui vẻ, áp lực bắt đầu được định hình: đối thủ của Đội tuyển Anh là Bồ Đào Nha. Cho đến trước trận tứ kết thì chúng tôi vẫn đang làm tốt, nhưng vào đến đây thì áp lực cũng lớn dần lên. Thua trận, bạn sẽ lập tức bị loại. Tôi cảm thấy tự tin hơn bao giờ hết, và tôi tin là cả đội cũng cảm thấy như vậy. Trên mặt báo là những lời cổ động, mong chờ của những người hâm mộ, rằng Đội tuyển Anh sẽ vô địch. Trên sân tập, tôi nhìn đâu cũng thấy toàn những con người đáng tin: John và Sol thi đấu rất ăn ý, Gary Neville và Ashley Cole là hai hòn đá tảng thực sự, hàng tiền vệ linh hoạt, và trên cao nhất, chúng tôi có hai chân sút hay nhất giải. Đã có những tranh luận nổ ra rằng liệu chạm mặt Bồ Đào Nha vào thời điểm này là tốt hay dở. Nhưng tôi nghĩ với tư cách là chủ nhà, áp lực của họ cũng lớn chẳng kém gì.

Những người hâm mộ Bồ Đào Nha rất có tinh thần thể thao. Họ không hề biểu hiện thái độ thù địch đối với chúng tôi và điều đó vẫn được giữ nguyên cho đến ngày diễn ra trận đấu. Tất cả mọi thứ đều tốt đẹp, và điều duy nhất tôi cảm thấy lo lại chính là tinh thần của mình. Tôi không thể hoàn thành bài khởi động, tại sao? Điều này thực sự rất bất bình thường, nhưng sẽ có những lúc nó xảy đến và tôi không bao giờ hiểu được lý do. Nhưng có cần phải đúng lúc đến như thế không? “Không sao cả, sẽ ổn thôi,” tôi nghĩ vậy, cố gắng rũ bỏ những suy nghĩ tiêu cực trong đầu, nhưng không thành. Tôi đưa mắt lên nhìn những khán đài chật kín người xem. Cha, mẹ và cả Elen cũng ở đó, và cả huấn luyện viên mới của Chelsea nữa. Mourinho đã từng đến xem những trận đấu của Tam sư trước đây rồi, nhưng lần này thì khác. Lần này ông ấy ủng hộ đối thủ, đội tuyển quê hương của ông.

Tôi không thể duy trì tinh thần của mình ở mức 100% được, và khi vào trận thì tôi có hơi lạc nhịp một chút. Tôi không hề hoảng hốt chút nào - nhưng tôi cảm nhận được rằng có gì đó sẽ thay đổi. Và đôi chân của tôi cảm thấy nhẹ nhõm hơn khi Michael Owen làm đúng cái điều mà tôi hình dung ra trong đầu - ghi một bàn thắng quan trọng. Tôi cảm thấy vững tâm hơn, cả đội

cũng vậy. Chúng tôi đã có thể buộc khán giả đội nhà phải câm lặng và khiến những người hâm mộ của mình được reo hò sung sướng.

Tuyển Anh không bao giờ đánh mất sự lạc quan đó, và kể cả khi Wazza bị đốn ngã bởi cú tắc bóng của Jorge Andrade, toàn đội không hề nao núng. Không phải vì tôi không nhận ra thiếu anh ấy sẽ là một mất mát lớn chừng nào, nhưng trong bầu không khí như thế này thì bạn sẽ không có thời gian mà suy nghĩ thiệt hơn đâu. Chúng tôi buộc phải tiếp tục và nhiệm vụ của tôi là chặn đứng các cầu thủ Bồ Đào Nha. Costinha đang chơi lùi sâu và sẽ rất khó để tiếp cận, trong khi Maniche thì điều phối bóng xung quanh với độ chính xác khủng khiếp. Nhưng khi đội ngũ y tế đưa cáng vào sân, nghĩa là đã có một chấn thương không hề nhẹ. Một số cầu thủ được đưa ra khỏi sân rồi nhanh chóng quay trở lại. Nhưng đáng tiếc, Wayne không phải là một trong số họ. Tôi lo ngại có phải cậu ấy đã dính một chấn thương nặng rồi hay không. Nghĩ lại, những khoảnh khắc như vậy hoàn toàn có thể tác động đến kết quả của trận đấu, nhưng một lần nữa, bạn lại không có thời gian để cân nhắc.

Bồ Đào Nha không hề kiểm soát bóng áp đảo chúng tôi, nhưng thiếu Wazza, đầu ra của chúng tôi cũng thiếu hiệu quả hơn hẳn. Cậu ta cực giỏi trong việc kéo giãn hàng thủ đối phương, chạy chỗ và gây rối hậu vệ. Đó chính xác là những gì cậu ta làm trong trận thắng đội tuyển Pháp trên chấm phạt đền. Thiếu vắng Wazza, chúng tôi đã gặp khó khăn trong khâu dứt điểm và đối thủ có thể dễ dàng thu hồi lại bóng.

Có những giây phút gây sợ hãi nhưng nhìn chung thì chúng tôi đã cố chịu đựng. Tôi đã dành phần lớn trận đấu để có thể khỏa lấp những chỗ trống, và đôi chân trở nên nặng trĩu. Cả đội đều đang cố gắng nhìn vào mặt tích cực của trận đấu. Và rồi ác mộng lại đến - Helder Postiga đánh đầu ghi bàn từ một cú đá phạt khi trận đấu chỉ còn 10 phút. Mọi thứ dường như đều ủng hộ Đội tuyển Bồ Đào Nha. Khoan nào. Chúng tôi phải tiếp tục. Cả

đội không nên lặp lại những lỗi lầm ở trận đấu với Pháp và chừng nào trận đấu phải bước vào hiệp phụ, chúng tôi vẫn còn cơ hội.

Hiệp phụ là một thứ có thể bào mòn rất nhiều cả sức lực và tinh thần của bạn. Cái cách mà chúng tôi để Rui Costa thoát đi trong tư thế không bị kèm và đưa họ vượt lên dẫn bàn, thật không thể tin được. Toàn bộ sân vận động lặng yên trong giây lát trước khi trở thành một mớ hỗn loạn.

Tôi tự hỏi mình phải làm gì. Tôi muốn hét trong sự tức giận, muốn đặt quả bóng vào chấm giữa sân và sút thẳng vào lưới họ. 110 phút đầy đủ hỉ nộ ái ố mà giờ lại kết thúc như thế này sao? Tôi không thể, và không muốn để mọi chuyện đi đến nước này. Tôi không muốn bỏ cuộc, và tôi tin cả Đội tuyển Anh cũng như vậy.

Còn 10 phút nữa. Chúng tôi bắt đầu đẩy cao đội hình hòng gây áp lực tìm bàn thắng. Chúng tôi được một quả phạt góc, rồi thêm một quả nữa khi Becks tạt vào trong và tôi nhìn thấy quả bóng chuẩn bị đến cái đầu của JT. Tôi suy nghĩ. John sẽ có hai lựa chọn: tự mình đánh đầu ghi bàn, nhưng vòng cấm địa lại quá đông người; ngoài ra thì John còn rất giỏi trong việc nhả bóng trở lại cho tuyến hai dứt điểm, và tôi nghĩ đây sẽ là sự lựa chọn tốt nhất.

Tôi hét lên: “LAMPS ĐÂY!”

Terry nhận ra tiếng gọi, và đưa bóng đến chỗ tôi ngay lập tức. Tôi bắt buộc phải đỡ được bằng chân trái, bằng không sẽ bị cản phá mất. Thực tế là tôi phải dừng bóng lại rồi mới có thể tung cú sút xoáy được. Tôi biết mình sẽ chỉ ghi bàn khi bước đầu được thực hiện một cách hoàn hảo. Và phần còn lại là theo bản năng.

Tôi không nhìn thấy bóng đi theo hướng nào, nhưng tôi nghe thấy tiếng hò reo của các cổ động viên. Y như những gì tôi tưởng tượng. Tôi nhớ cái hồi còn bé xíu, xem tuyển Anh đá trên ti-vi,

dù họ đã ghi bàn nhưng chỉ đến khi nghe thấy tiếng hò reo tôi mới biết là có bàn thắng. Như thể là chúng ta cần phải dựa vào phản ứng để xác nhận bàn thắng ấy. Đến bây giờ khi xem lại bàn thắng ấy, tiếng hò reo của người hâm mộ vẫn khiến tôi rùng mình.

Chúng tôi tiếp tục gây áp lực, và khi chứng kiến Sol đưa được bóng vào lưới, tưởng như chúng tôi đã làm được điều không thể. Tất cả, trừ trọng tài. Urs Meier rất nhanh chóng dập tắt niềm vui sướng của chúng tôi. Tôi nghĩ JT đã lỡ đà và nhảy quá cao, chứ tôi thề cậu ấy không có ý chặn đường di chuyển của thủ môn Ricardo bên phía Bồ Đào Nha. Tôi tin, nhưng thật tiếc là trọng tài thì không. Và thế là hai đội kéo nhau vào loạt đá luân lưu. Một số cầu thủ thậm chí còn ăn mừng trong khi Bồ Đào Nha chuẩn bị thực hiện quả đá phạt. Tôi biết cả đội mong chờ điều gì. Chúng tôi đã luyện tập đá penalty và đã có danh sách năm người đá đầu tiên. Tôi là người đá thứ ba.

Không có thử thách nào lớn hơn là thực hiện một quả phạt đền trong trường hợp như thế này. Tôi chưa bao giờ lọt vào trận chung kết và để thua một loạt đá luân lưu, nên áp lực có lẽ sẽ lớn hơn. Chúng tôi tập hợp lại ở vòng tròn giữa sân và Becks sẽ là người đá quả đầu tiên. Cho dù đã sút hỏng trong trận đấu gặp Pháp, anh ấy vẫn tự tin bước lên. Người hâm mộ Bồ Đào Nha không còn tỏ ra thân thiện sau khi chiến thắng của họ bị tước đoạt bởi bàn gỡ hòa của tôi. Họ la ó ầm ĩ. Becks sút vọt xà ngang. Cả đội đều hơi thất vọng. Becks đi về với vẻ thất thần, mặt cúi gằm. Không ai chỉ trích anh cả. Không ai đổ trách nhiệm cho anh. Chúng tôi buộc phải sút thành công lượt tiếp theo, bằng không thì mọi thứ sẽ kết thúc.

Owen thành công. Còn Rui Costa thì bỏ lỡ cơ hội san bằng tỷ số. Đến lượt tôi bước lên. Gạt bỏ hết mọi thứ đi là điều duy nhất tôi có thể làm vào lúc này. Đó là một chặng đường dài và cô đơn nhưng tôi tự tin rằng mình sẽ thành công. Tôi có ý định sút chìm vào giữa nhưng lúc thực hiện thì không được tốt cho lắm.

Tuy nhiên, Ricardo lại bay người theo hướng khác và bóng đã đi vào lưới.

Đó là một cảm giác kỳ lạ. Tôi đã hoàn thành phần việc của mình và tất cả những sự lo lắng đều được rũ bỏ hết. Tiếp theo là JT. Tôi phải thừa nhận là tôi không chắc lắm - JT chưa bao giờ sút penalty ở những buổi tập trước đây, và tôi ngưỡng mộ bản lĩnh của cậu ấy khi xung phong lên đá. John chạy đà bước lên, và cho dù có hơi trượt chân một chút, bóng cũng đã đi vào lưới. (Tại Chelsea, John thi thoảng thực hiện động tác đó - cho dù có lúc thành công, có lúc không - nhưng cậu ấy luôn nhắc với mọi người rằng mình đã sút penalty thành công ở Euro 2004). Ashley thành công và Postiga cũng vậy, với một cú đá chìm vào giữa khung thành.

Đến loạt đá cuối cùng. Tôi bất giác thấy mất tự tin. Tôi đã chứng kiến cảnh người Anh thua đau trên chấm đá luân lưu kiểu này trước đây rồi - trước Đức ở Italia 90, lại trước Đức ở Euro 96, và Argentina ở World Cup 98. Và giờ chúng tôi ở đây. Tôi cảm thấy lo lắng hơn bao giờ hết. Chúng tôi đang đối mặt với nguy cơ thất bại.

Darius Vassell là cầu thủ không may mắn sút hỏng, trong khi Ricardo đánh bại David James để đóng sập cánh cửa trước mặt chúng tôi. Tôi đi lại xung quanh sân trong sự chán chường và mệt mỏi tột độ, đến nỗi không cảm thấy được gì khác nữa. Chúng tôi đã bị loại, đúng, nhưng lúc này tôi quá rối bời để nghĩ về chuyện đó.

Chúng tôi quay trở lại khách sạn nơi mà có các quan chức và gia đình đang chờ. Elen chạy tới ôm vai tôi, thì thầm: “Anh giỏi lắm, anh yêu. Không thể tốt hơn và mọi thứ anh làm đều rất tuyệt!”

Tôi cũng không chắc nữa. Tôi luôn tự hỏi liệu mình có thể làm tốt hơn được hay không, và tôi đã thay đổi những gì qua từng trận đấu. Bữa tối hôm đó thực sự ảm đạm. Chúng tôi cố uống

một chút bia để quên đi nhưng tôi cứ ngày càng chìm sâu vào sự buồn tủi.

Khi lên giường, tôi vẫn không thể nguôi ngoai. Cơ thể tôi đau nhói sau 120 phút hành xác, nhưng tâm trí mới là nơi đau đớn nhất. Liệu có công bằng không khi trọng tài không công nhận bàn thắng của Sol? Liệu tôi có thể đứng gần hơn khi Rui Costa ghi bàn hay không? Những vấn đề cứ thế chạy đi chạy lại trong đầu tôi mà chẳng bao giờ có được câu trả lời.

Tôi thức dậy sau một giấc ngủ chập chờn. Tôi thu dọn đồ đạc, nhồi nhét đồ tập vào trong một cái túi. Không cần đến nó nữa. Giày, đồ bảo hộ, quần áo đấu. Tôi dừng lại để nhặt chiếc áo đấu mà mình đã mặc trong trận đấu đầu tiên lên. Tất cả mọi thứ vụt qua đầu tôi, từ những kỷ niệm vui nhất đến những nỗi đau buồn nhất.

Đây là những gì bạn sẽ trải qua khi chơi bóng tại một đấu trường lớn. Hàng loạt những kỷ niệm, nỗi nhớ, và hàng loạt những từ "nếu", "nhưng". Tôi đã cố chấp nhận thất bại đó, nhưng thời gian trôi đi, cái cảm giác tuột mất cơ hội vô địch Euro đôi khi vẫn trở nên nhức nhối. Tôi chắc chắn rằng nếu Anh đánh bại Bồ Đào Nha thì khả năng rất cao là chúng tôi sẽ có được chức vô địch Euro đầu tiên. Không may là mọi hy vọng đều bị dập tắt ở loạt sút luân lưu. Nhưng ước mơ của tôi thì vẫn tiếp tục.

Chương 9
"NGƯỜI ĐẶC BIỆT"

Tôi biết, thật khó để chỉ ra một cách chắc chắn rằng ai là người đã thay đổi cuộc sống của bạn, nhưng với tôi, thì câu trả lời sẽ là Jose Mourinho. Thực tế, tôi đã nhận thấy được ngay sau những giờ phút đầu gặp ông, rằng "Jose là một con người đặc biệt" - những thứ như tính cách, khả năng và cách thức truyền đạt đã khiến cho ông trở nên khác biệt. Mọi người đã mỉa mai ông vì tự cho mình là "đặc biệt", và tôi thì không hề thích điều này. Hãy nhìn vào những gì mà Mourinho đã có kia kìa.

Tôi đã coi màn giới thiệu của ông trên cương vị huấn luyện viên Chelsea qua ti-vi như bao con người khác. Tôi, JT, Bridgey và Joe Cole đang hội quân cùng Đội tuyển Anh chuẩn bị cho Euro 2004 thì Mourinho bỗng nhiên xuất hiện. Tôi đã xem những gì ông nói với cánh báo chí tại Stamford Bridge, và ban đầu tôi cũng cho rằng đây là một gã kiêu ngạo và quá tự tin, nhưng nghĩ lại thì, nếu có những danh hiệu làm minh chứng, chẳng sao cả.

Không phải UEFA Champions League, UEFA Cup hay những chức vô địch tại Bồ Đào Nha là thứ đã lay chuyển tôi. Chỉ khi giáp mặt trực tiếp, tôi mới biết ông ta không hề tầm thường. Hai cuộc đối thoại vào mùa hè 2004 đã giúp tôi nhận ra rằng, vị huấn luyện viên trước mặt biết rất rõ mình muốn gì, và cách để đạt được những điều đó.

Sự tự tin đã trở thành thương hiệu của Jose có ảnh hưởng rất tốt đến những con người có chung hệ tư tưởng với ông. Ông ta có thể rất nóng nảy, dễ tức giận nhưng đôi lúc lại như một phép

màu vậy. Chúng tôi bắt đầu hiểu nhau hơn khi cả đội đang ở Mỹ du đấu vào tháng Bảy năm đó. Những buổi tập rất đa dạng và thoải mái, Mourinho giúp các cầu thủ vui vẻ hơn. Tuy nhiên, phải thú thực là tôi vẫn chưa kịp chuẩn bị cho những gì sẽ xảy ra sau đó.

Một dịp nọ, vì một vài lý do nên tôi ra về muộn hơn so với các đồng đội. Tôi đi tắm, lúc vừa xong thì bất ngờ huấn luyện viên xuất hiện trước mặt tôi. Tôi đứng ngây ra một lúc, đợi ông ấy tránh đường, nhưng không. Tôi nhìn vào mắt ông ấy và biết rằng, huấn luyện viên đang có chuyện muốn nói với mình.

“Mọi chuyện ổn cả chứ, thưa ngài?” Tôi hỏi, vẫn chưa hiểu rằng đã làm gì.

“Cậu là cầu thủ giỏi nhất thế giới,” ông ấy nói mà không hề chớp mắt.

Nghe đến đây, tôi bỗng cảm thấy bối rối.

“Cậu,” ông ấy nhấn mạnh, “là cầu thủ giỏi nhất thế giới.”

“Dạ vâng, cảm ơn ngài,” tôi lúng túng đáp lại. Tôi cũng không rõ ông ấy nói như vậy để động viên tinh thần tôi hay là vì lý do nào khác. Tôi biết mình chưa đạt đến đẳng cấp như vậy, và những gì Mourinho đánh giá về tôi có khi chỉ là những lời khen ngợi như trong buổi họp báo với cánh truyền thông mà thôi. Như cảm nhận được sự hiểu lầm, ông cất tiếng:

“Nghe đây. Một năm trước Deco là một cầu thủ xuất sắc, nhưng bây giờ cậu ta đang là ứng cử viên cho danh hiệu Cầu thủ xuất sắc nhất châu Âu. Vì sao? Tôi sẽ nói cho cậu biết. Deco vẫn là Deco, nhưng mọi thứ chỉ thực sự thay đổi kể từ khi cậu ta có được Champions League và chức vô địch quốc nội Bồ Đào Nha mà thôi.”

“Cậu đã xếp ngang hàng với Vieira, Zidane hay Deco, và bây giờ tất cả những gì cậu cần là có được những danh hiệu. Cậu là cầu thủ hay nhất thế giới nhưng cậu cần phải chứng minh cho cả thế giới thấy điều đó, bằng cách thu thập nhiều danh hiệu nhất có thể. Hiểu chứ?”

“Vâng, thưa ngài.”

Tôi hiểu toàn bộ những gì ông ấy nói, nhưng lại có chút xấu hổ. Tôi muốn chạy thật nhanh ra khỏi phòng tắm và chấm dứt cuộc hội thoại này càng nhanh càng tốt. Ông ấy đã thúc đẩy sự tự tin trong tôi lên đến đỉnh điểm. Suốt cả ngày hôm đó tôi cứ như đi trên mây, và tôi đã gọi điện cho mẹ để khoe về những gì Mourinho nói.

“Ừ, mẹ biết mà,” bà đáp lại với vẻ tỉnh bơ, “ngay từ đầu mẹ đã biết con là cầu thủ hay nhất rồi.”

Nghe xong câu này, tôi còn thấy lâng lâng hơn nữa, và lao vào tập luyện điên cuồng trong vài ngày liền. Tất cả mọi thứ tôi thử đều thu lại kết quả - chuyền, sút và thậm chí là cả đánh đầu. Chúng tôi chạm trán Celtic tại Seattle trong trận đấu đầu tiên của Mourinho trên cương vị huấn luyện viên. Lạy Chúa, chúng tôi phải thi đấu tại một Seattle đang phải hứng chịu cái nóng kinh khủng nhất trong vòng 83 năm qua, nhiệt độ có thể lên đến 100 độ F vào hiệp hai. Trận đấu đó tôi thi đấu khá tệ, chuyền sai địa chỉ, không thể cản phá bóng... Tôi không dám nhìn thẳng vào mặt huấn luyện viên nữa, cũng phải thôi, sau từng đó thứ cơ mà. Tại sao? Ông ấy vừa ngợi khen tôi là cầu thủ xuất sắc nhất thế giới, vậy mà hôm nay tôi lại thi đấu như nghiệp dư thế này. Chúng tôi không nói với nhau một lời nào cả, đúng vậy, cho đến tour du đấu sau đó tại New York. Và Mourinho là người tiếp cận trước.

“Lamps, cậu còn nhớ cái trận gặp Celtic vào mùa hè năm ngoái không?”

“Tất nhiên, trận đó tôi chơi rất tệ, đúng không ạ?”

“Đúng đấy, cậu thậm chí còn không lái nổi bóng đi quá 3 mét cơ.”

Hai chúng tôi cười lớn, và ông đã đặt tay lên vai tôi. Tinh thần, và sự đoàn kết là hai thứ không bao giờ thiếu trong những đội bóng của Mourinho. Tất cả những gì tôi có thể nói là ông ấy có bộ óc thần kỳ, hiểu được cách mọi thứ vận hành, hiểu được ước muốn của các cầu thủ, cách rèn giũa năng lượng tích cực và chuyển hóa chúng thành công thức để chiến thắng. Không có phép thuật nào ở đây cả, không có Mourinho nào có thể biến mọi thứ thành vàng được. Thành công đến từ những điều nhỏ nhặt như vậy đó. JT đã đến gặp tôi lúc trận đấu với Celtic chuẩn bị diễn ra và bắt đầu nói về kế hoạch.

“Ông ta yêu cầu tất cả các cầu thủ phải tập hợp lại trước trận đấu, và tôi phải có một bài phát biểu ngắn vào lúc đó,” John nhún vai. “Tôi nên nói gì bây giờ nhỉ?”

“Tôi không biết,” tôi trả lời. “Tôi không chắc mình thích những kiểu như vậy. Xấu hổ lắm. Ơn Chúa cậu là người đầu tiên.”

“Ừ, nhưng có thể cậu là người tiếp theo đấy, nên chuẩn bị dần đi.”

“Nhưng đây chỉ là một trận đấu với Celtic, giao hữu thôi mà. Cả đội chỉ đang cố gắng duy trì thể lực tốt nhất mà thôi.”

“Tôi không biết, nhưng người đàn ông đó muốn mọi thứ bắt đầu ngay hôm nay.”

Tất cả những gì chúng tôi biết về “buổi diễn thuyết” là nó nên được kết thúc với câu “Chúng ta là ai nào?” và theo sau, đám đông sẽ đáp lại: “Chelsea!” Điều này đối với tôi vẫn còn hơi kỳ lạ một chút. Hôm đó, tôi phải thừa nhận rằng JT thật sự rất tuyệt. Bài phát biểu của John thực sự đã truyền cảm hứng đến rất

nhiều người hâm mộ. Những đóng góp của tôi cũng góp phần khiến mọi thứ hùng hồn hơn. Và đây như là một bước đầu tiên cho thứ gọi là "tình bạn" ngày càng bền vững.

Trong một vài tuần, Mourinho đã biến chúng tôi từ một nhóm những cá nhân đơn lẻ trở thành một đội bóng thực sự, một tập thể có thể cùng nhau giành những danh hiệu. Tôi không ngạc nhiên lắm về điều này. Kể từ giây phút ông ấy phát biểu trước báo chí, tôi đã biết, vì sao người đàn ông này lại trở nên đặc biệt đến như vậy.

Nhưng những cầu thủ khác không thuộc biên chế Chelsea của Đội tuyển Anh lại không nghĩ như vậy. Tôi đến phòng ăn tối của khách sạn và nhận ra rằng mọi người đang bàn tán về Mourinho trên ti-vi. Phong cách của ông khiến tôi nhận ra mình đang có một huấn luyện viên rất biết thu hút sự chú ý của người khác. "Thấy vị huấn luyện viên mới của cậu chứ?" Tôi bị hỏi một vài lần bởi những cầu thủ khác. Và câu tiếp theo sẽ là: "Ông ta nghĩ mình là cái quái gì chứ?"

Tôi không bị ảnh hưởng bởi những lời bàn tán như vậy. Tôi hiểu những gì họ đang cảm thấy, cũng phải thôi, nhiều người khác cũng thế mà. Nhưng tôi biết ông ấy là một người không tầm thường, nên tôi không lo lắng cho lắm. Trước đó, Didier Deschamps mới là ứng cử viên số một thay thế cho Ranieri, và Deschamps cũng đã dành cho tôi rất nhiều lời khen, đến nỗi tôi tự động chấp nhận và nghĩ rằng ông ta sẽ là huấn luyện viên của mình. Trong khi đó, ngược lại, không hề có một động thái nào đến từ Mourinho.

Tuy vậy tôi cũng đã nghe nói về sự xuất hiện của ông ấy. Một người bạn gọi điện cho tôi vài ngày trước đó, và thông báo rằng Mourinho chắc chắn sẽ về Chelsea. Tốt thôi. Ông ấy là một con người đẳng cấp, hơn thế nữa còn vừa giành cúp châu Âu. Tôi khá háo hức để được tiếp xúc với ông ấy. Nhưng sự chờ đợi lại ngắn hơn tôi tưởng: Eriksson tới gặp tôi sau bữa tối và bảo rằng

huấn luyện viên mới của Chelsea đang trên đường đến Manchester và muốn được gặp tôi. “Không phải là ông ấy chứ, Sven?” Tôi bông đùa nghĩ.

JT, Cole, Bridgey và tôi cùng đến một căn phòng trống, ai nấy đều rất lo lắng. Một gã đàn ông xa lạ tự xưng là “người đặc biệt” giờ đây là huấn luyện viên mới của chúng tôi. Tôi sẽ phải nói gì với ông ta đây? Chỉ biết rằng ông ta là người sẵn sàng tập hợp cả đội lại bất cứ lúc nào chỉ để phân tích một tình huống trên sân. Chi tiết này làm tôi nhớ lại khi mình còn ở đội U21 Anh, dưới trướng của Howard Wilkinson. Howard liên tục tổ chức những cuộc gặp mặt - cực kỳ buồn chán và vô vị. Có ý thức chiến thuật và hiểu về nó là một điều rất quan trọng, nhưng cũng phải có sự cân bằng chứ?

Cánh cửa được mở ra; Peter Kenyon, Roman Abramovich, Eugene Tenenbaum và Jose Mourinho bước vào. Tôi cứ ngỡ ông ta sẽ vô cùng nghiêm túc, nhưng ngay từ đầu, Mourinho đã cười và bắt tay cả bốn chúng tôi một cách rất thân thiện. Chứng tỏ ông cũng rất háo hức với công việc sắp tới của mình. Kenyon cất tiếng, giới thiệu với chúng tôi về Mourinho và nói thêm một chút về hướng đi của câu lạc bộ. Nhưng tôi chỉ chú ý đến vị huấn luyện viên mới của mình, đang ngồi trên ghế một cách vô cùng thoải mái.

“Thật vinh hạnh cho tôi khi được có mặt ở đây,” ông ta mở lời. “Tôi muốn đến đây gặp các cậu - trái tim người Anh của Chelsea và sẽ là những mảnh ghép quan trọng của đội bóng. Nhưng tôi muốn biến các cậu thành cái gì đó hơn thế nữa cơ.”

“Đây hứa hẹn sẽ là khoảng thời gian thú vị cho tất cả chúng ta. Tôi cũng muốn đưa thêm nhiều cầu thủ về câu lạc bộ, nhưng các cậu sẽ là những hạt nhân chủ chốt trong đội bóng của tôi. Tôi đã xem những gì các cậu làm, chắc chắn các cậu có thể phát triển thêm nữa. Với tôi là huấn luyện viên, chúng ta sẽ cùng nhau đạt được thành công.”

Ông ấy sau đó đã nói chuyện trực tiếp với Coley. Chúng tôi đều có thể phát triển được hơn nữa, dù Cole đã có chút khó khăn trong mùa đầu tiên ở đội bóng. Bây giờ nghĩ lại mới thấy Mourinho tinh mắt tới chừng nào. Ông ấy nhận ra được rằng trong bốn người, Joe Cole là người cần được động viên nhất.

“Tôi biết cách khai thác toàn bộ những gì tốt nhất từ các cậu,” ông ấy tiếp tục. “Tôi khá là chuyên nghiệp trong lĩnh vực này đấy. Tôi đã làm được ở Porto và giờ mong là có thể tiếp tục làm được ở Chelsea, cùng với các cậu.”

Chúng tôi nói chuyện trong một vài phút nữa, rồi Mourinho ra hiệu đã đến lúc phải đi. Tuy nhiên, trước khi đi, ông ấy có nói thêm: “Tôi muốn biết rằng các cậu sẽ là những người chiến thắng.”

Cả bốn đều im lặng một lúc, rồi cùng nhau gật đầu và hô to: “Rõ, thưa huấn luyện viên!”

“Được đấy. Tôi đã là kẻ chiến thắng, và giờ các cậu cũng như vậy. Chúng ta sẽ cùng nhau ẵm trọn những danh hiệu.”

Mourinho sau đó đứng dậy, bắt tay chúng tôi một lần nữa, và rời đi. Eugene và Roman nhìn nhau và cười một cách đầy tự hào. Họ biết rằng họ đã chọn đúng người - và chúng tôi cũng vậy. Tôi không gặp ông ấy cho đến khi kỳ Euro kết thúc, mặc dù tôi biết ông đã có mặt ở đó và xem từng trận đấu. Tôi thấy có chút hài lòng khi Mourinho nói rằng ông sẽ xây dựng hàng tiền vệ xung quanh tôi. Đã có tin đồn về việc những cầu thủ người Bồ Đào Nha như Costinha hay Deco sẽ đến Chelsea, và tôi cảm thấy rất vui vì quyết định này của huấn luyện viên.

Harlington đã khác biệt hoàn toàn khi tôi quay trở về từ kỳ nghỉ hè hậu Euro 2004. Mourinho đã yêu cầu lắp đặt những chiếc lưới lớn chắn phía sau khung thành, và chúng tôi có thêm những cậu bé nhặt bóng - trước đó chúng tôi toàn phải tự đi nhặt bóng một mình. Những điều đơn giản nhưng lại rất hiệu

quả. Ông ấy đề ra rất nhiều luật mới cho đội bóng, nhưng điều duy nhất mà ông nhấn mạnh liên tục với chúng tôi là "hãy cư xử sao cho đúng với tác phong của một đội bóng chuyên nghiệp".

John và tôi được chỉ định làm đội trưởng và đội phó của Chelsea khi chúng tôi còn ở Mỹ, và tôi nhận ra rằng mình giao tiếp với Mourinho nhiều hơn bất kỳ huấn luyện viên nào khác trước đây. Ranieri chưa bao giờ hỏi ý kiến các cầu thủ, nhưng giờ đây JT và tôi thường được hỏi về cách xây dựng đội hình và các mục tiêu cho kỳ chuyển nhượng.

Trước khi Mourinho có ý định mua trung vệ, ông ấy gọi chúng tôi đến và cho chúng tôi xem bốn mục tiêu của mình. Một người Anh, một người Ý, một người Nam Mỹ và người thứ tư là Ricardo Carvalho. Tôi và Carvalho đã từng biết nhau tại kỳ Euro vừa rồi, nhưng tôi khá lo ngại việc Mourinho sẽ mang quá nhiều người Bồ Đào Nha về. Nên chúng tôi chỉ nói rằng Mourinho nên mua người mà ông cho là tốt nhất.

Thoạt đầu tôi khá dè phòng và dè dặt khi can thiệp vào việc quản lý của Mourinho. Khi bố tôi còn là trợ lý huấn luyện viên tại West Ham, tôi đã được nghe ông kể về những chuyện tương tự như vậy khi về nhà.

"Một gã xuất hiện trong văn phòng ngày hôm nay," ông kể, "nói chắc nịch rằng chúng ta nên mua người này, người kia. Hắn nghĩ mình là ai chứ?"

Tôi nhớ tên của Paolo Di Canio được nhắc đến rất nhiều trong cuộc hội thoại đó. Đây là một nền văn hóa khác biệt so với những gì chúng tôi đã được trải nghiệm, có thể Paolo đã quen, nhưng đối với tôi và JT thì việc này là một cái gì đó hoàn toàn mới.

Hệ thống dinh dưỡng của cả đội cũng thay đổi luôn. Chúng tôi đã từng phải làm quen với việc chỉ được ăn mì ống, thịt, salad,

cá và gà, không có bất cứ đồ ngọt hay đồ "có hại cho sức khỏe" nào - giờ thì chúng tôi có gần như mọi thứ, cả bánh quy tráng miệng và Coca-Cola nữa. Các cầu thủ thích được đối xử như những người lớn, và Mourinho đã đưa cho họ hai lựa chọn: lựa chọn giữa con đường đúng và con đường sai, nhưng nếu bạn có trót chọn sai lối đi, thì Mourinho sẽ biết hết và sẽ có những hậu quả khôn lường đấy.

Một số người thì lại lựa chọn cách thách thức giới hạn của Mourinho. Hernan Crespo đã đi muộn ngay trong buổi tập đầu tiên, mặc dù ông đã chỉ định anh là chân sút số một của đội. Và anh ta ngay lập tức bị tống khứ sang AC Milan theo dạng cho mượn. Mọi người đều hiểu chuyện gì sẽ xảy ra nếu phạm lỗi tương tự. Một điều luật mới được đưa ra - "đừng nhờn với huấn luyện viên". Những người phạm luật thì xác định là sẽ "hết đường sống" ở Chelsea. Veron và Mutu là hai cái tên nổi tiếng khác không thể trụ được lâu tại câu lạc bộ: Veron bị tống sang Inter Milan và không bao giờ quay trở lại; còn Mutu thì chật vật trên băng ghế dự bị.

Mỉa mai thay, Mourinho quyết định "trảm" anh ta, nhưng cho đến khi Crespo chọc giận ông thì Mutu mới "được" nhận án tử. Mutu đến Chelsea như là một phần của "cuộc cách mạng Abramovich", anh ta cũng không đến nỗi tệ nhưng thái độ thì cực kỳ gây ác cảm. Trong một vài trận đấu đầu mùa 2003-04, Mutu thi đấu khá ấn tượng với khả năng ghi bàn bằng cả hai chân. Nhưng dường như anh ta là mẫu người muốn được mọi người biết đến và luôn muốn nhận được sự chú ý. Rõ ràng nhất là với Abramovich. Khi ông ấy đích thân đến thăm phòng thay đồ, các cầu thủ khác đều đối xử một cách lịch sự và chừng mực, trừ Mutu.

"A, ông chủ! Ông chủ!" Anh ta sẽ hét lên ngay khi thấy Abramovich bước vào.

“Cái du thuyền của ngài thế nào rồi? Ý tôi là những cái du thuyền ấy?” Và anh ta sẽ cười lớn cho đến khi Abramovich miễn cưỡng phải cười theo, rồi anh ta sẽ kéo ông chủ ra một góc để nói chuyện riêng. Tôi không biết họ đã nói gì, nhưng tôi thấy khá là thân thiết. Dường như Mutu biết rất rõ chuyện gì đã và đang xảy ra. Sẽ có những lúc anh ta mang những chủ đề khác ra để gợi chuyện, và Roman sẽ cười cho dù nó có hơi xấu hổ hay nhạy cảm đi chăng nữa.

Tôi chắc chắn rằng ông ấy rất ít khi gặp người nào như Mutu, lại còn ngay dưới trướng của chính mình nữa. Đúng vậy. Mutu là một người hướng ngoại và sẽ không hài lòng khi mình không phải là tâm điểm của sự chú ý. Cho dù có như vậy, thì anh ta cũng đủ thông minh để chọn những người bạn chơi cùng.

Tôi không nói chuyện nhiều với Mutu. Anh ta luôn biết cách lựa chọn những đối tượng mà anh cho rằng sẽ truyền cảm hứng cho mình. Marcel, JT và Franco là những người mà tôi hay thấy Mutu dành nhiều thời gian để tán gẫu nhất, có thể là về bất cứ chủ đề gì. Về mặt đó thì anh ta lại khá dễ thương. Khi Mutu thắng giải Cầu thủ xuất sắc nhất Romania, đã từng có một chiếc trực thăng chở anh ta đến Bucharest để dự lễ, và anh ta mời luôn Marcel, JT và Franco đi cùng.

Bạn biết đấy, cũng khá là thú vị khi có những đồng đội như Adrian Mutu. Chúng tôi thi thoảng có những chuyến đi chơi cùng nhau, và Mutu sẽ xuất hiện trong bộ dạng của một “kẻ khủng bố” với những chiếc dây chuyền trên cổ đủ để khiến cho bất cứ rapper nào cũng cảm thấy xấu hổ. Mọi thứ vẫn chưa dừng lại ở đó. Anh ta sẽ rất vui khi tìm được một cái bục để mọi người có thể xem anh ta chơi bóng. Tôi chỉ dám đến bar để uống chút ít và tán gẫu với một vài người bạn, còn Adrian thì sẵn sàng nốc một đống rượu và xung quanh anh là rất nhiều những cô gái.

“Lamps! Lamps! Đến đây chơi nào!” Anh ta lúc nào cũng hét toáng lên như vậy.

Tôi lúc đó mới nghĩ: “Chậc, gã này biết cách hưởng thụ thật đấy.” Đúng là Adrian luôn thích tiệc tùng. Tôi không nghĩ nhiều về điều đó lắm khi anh ta mới đến Chelsea và vẫn còn chơi tốt. Nhưng sau đó, phong độ của Mutu giảm hẳn và những bàn thắng không còn xuất hiện thường xuyên nữa. Rồi anh ta dính chấn thương và ít xuất hiện hẳn. Trong quãng thời gian đó, những bê bối xoay quanh đời tư của Mutu bắt đầu xuất hiện nhiều hơn theo cấp số nhân. Và sau đây sẽ là một trong những câu chuyện như vậy.

Hồi mới đến câu lạc bộ, Adrian Mutu mua hẳn hai chiếc Porsche 911, chiếc màu xanh được dùng để lái đến sân tập trong tuần, và chiếc màu đen thì hay được tin dùng để đi du hí cuối tuần. Không may, căn nhà của anh ở cảng Chelsea chỉ có một chỗ để xe nên anh ta đã đỗ chiếc xe không dùng ở bên ngoài, cố tình chịu phạt. Vào cuối tuần, anh ta sẽ đưa cho một cậu thực tập sinh tầm 400 pound để lấy lại chiếc xe và đưa nó về nhà. Câu chuyện này diễn ra trong vòng vài tuần cho đến khi ai đó ở câu lạc bộ biết được và yêu cầu Mutu giải trình trước khi nó lan truyền trên các mặt báo. Khi một cầu thủ chuyên nghiệp cư xử như vậy, không sớm thì muộn, tên của họ sẽ tràn ngập trên các trang báo. Mutu cứ như một quả bom nổ chậm vậy.

Scott Parker đã từng sống gần Mutu tại cảng Chelsea một thời gian. Trái ngược với Mutu, Scottie là một cầu thủ cực kỳ chuyên nghiệp - luôn đúng giờ và chuẩn bị đầy đủ mọi thứ - nhưng anh vẫn sẽ cùng Mutu đến Harlington vào những ngày cuối tuần. Có lần Scottie tình cờ gặp Mutu khi anh đi ra khỏi thang máy của tòa nhà. Mutu nhìn vẫn còn ngái ngủ và chắc chắn đã trải qua một buổi tối thật tuyệt vời - anh ta cứ thế đi vào thang máy. Mutu yêu cầu Scottie đợi anh để có thời gian thay quần áo tập. Scottie đồng ý, với điều kiện Mutu phải xuống ngay sau khi xong, và ngạc nhiên thay là cả hai đều đã đến sân tập đúng giờ.

Đó không phải là lần đầu tiên mà Mutu đến sân tập đúng giờ. Nhưng mọi người bắt đầu để ý Mutu chỉ có thể hoàn thành được

nửa bài tập và sẽ than rằng mình bị đau cơ và có những chấn thương nhỏ. Anh ta sẽ đi thẳng vào phòng thay đồ, chỉ vì thiếu nhiệt huyết tập luyện, không gì khác.

Tôi đã từng gặp trường hợp này trước đây với Mark Bosnich, một người đã bị loại khỏi đội bóng và không còn hứng thú nữa. Mark bắt đầu tụ tập với một nhóm người cố định và đã có nhiều thay đổi. Tôi vẫn có mối quan hệ tốt với Bozo, nhưng tôi không còn nhận ra anh chàng đã giúp đỡ mình hết sức nhiệt tình vào những ngày đầu đến Chelsea. Tôi không biết Bosnich có sử dụng chất cấm hay không, nhưng khi tôi đến sân tập và thấy thủ môn dự bị của đội bắt đầu có những biểu hiện kỳ lạ, tôi nhận ra rằng có gì đó không ổn. Bozo không hề tập trung vào những buổi tập, và tôi thậm chí còn có một cuộc đối thoại với Ranieri trong bối cảnh… Mark Bosnich ngáy khò khò trong phòng thay đồ.

Cũng như Bosnich, tôi không rõ liệu Mutu có sử dụng cocaine hay không. Tôi bắt đầu nghe phong thanh những tin đồn xoay quanh vấn đề này, khi anh ta ngày càng trở nên thất thường. Tâm trạng của anh ta dễ thay đổi; vào một ngày nào đó, anh ta có thể trở nên nóng nảy và đánh bại bạn bất cứ lúc nào, nhưng cũng có hôm lại vui vẻ bất thường.

Khi những thông tin cho rằng Mutu dương tính với chất cấm, tôi thực sự không hề sốc. Tôi không biết Mutu đã dấn sâu vào con đường này đến đâu, nhưng chắc chắn, cuộc sống đời tư của anh ta đã ảnh hưởng quá nhiều đến phong độ chơi bóng, và tôi cũng không lấy làm tiếc khi Mutu rời câu lạc bộ.

Chúng tôi không hề nhớ nhung anh ta. Mourinho lại cho thấy mình cao tay đến mức nào khi chuyển đổi từ sơ đồ quen thuộc 4-4-2 sang 4-3-2-1. Ông muốn phá vỡ sự khô cứng trong đội hình xuất phát và muốn đội bóng trở nên linh hoạt hơn. Hệ thống này linh hoạt tới nỗi tôi vừa có thể là đỉnh của hàng tiền vệ kim cương, vừa có thể nhanh chóng chuyển đổi sang tiền vệ lệch trái trong sơ đồ 3 tiền vệ.

Những áp lực đến ngay trong trận đấu đầu tiên của mùa giải - gặp Manchester United - và đây cũng là mùa giải đầu tiên dưới quyền sở hữu của Roman Abramovich. Bây giờ chúng tôi đã có một huấn luyện viên "đặc biệt", và những cầu thủ mới đầy triển vọng. Bảy người đã gia nhập câu lạc bộ - Drogba, Carvalho, Ferreira, Kezman, Robben, Tiago và Cech - với mức giá tổng cộng là 82 triệu Bảng. Thật là một mùa hè đầy biến động.

Cũng không có gì ngạc nhiên khi báo chí chủ yếu khai thác cuộc so tài của hai huấn luyện viên trên băng ghế chỉ đạo. Đây coi như là một trận tái đấu vì trong khuôn khổ Champions League mùa giải trước, chính Porto đã hất cẳng Manchester United, vô hình trung hình thành nên hiềm khích giữa huấn luyện viên mới của chúng tôi và Sir Alex Ferguson.

Mourinho đã cho tập hợp cả đội trước khi trận đấu diễn ra. Chúng tôi đã thảo luận rất kỹ về chiến thuật và tất cả các cầu thủ đều hiểu rất rõ rằng mình nên và phải làm gì. Nhưng huấn luyện viên còn có một thông điệp quan trọng hơn nữa muốn truyền tải đến các học trò.

"Các cậu có thể thấy trên các mặt báo, rằng tôi không mong chờ chúng ta sẽ vô địch ngay mùa giải đầu tiên," ông nói. "Tôi muốn các cậu hiểu rằng, tôi nói vậy cốt là để cho các cậu đỡ hoảng thôi. Tôi cũng muốn các cậu hiểu rằng, tôi thực sự muốn chúng ta vô địch. Tôi biết chúng ta sẽ làm được. Chúng ta là những nhà vô địch, và chiến thắng là điều tất yếu. Tôi không muốn đội ta chỉ về thứ nhì hoặc thứ ba đâu. Chúng ta muốn vô địch, và chúng ta sẽ làm được."

Tôi hít một hơi thật sâu rồi thở ra - không còn những công thức cũ kỹ theo lối mòn của Ranieri trong việc cổ động tinh thần cầu thủ nữa. Chiến thắng là tất cả - huấn luyện viên mới, Chelsea mới. Đó chính xác là những gì chúng tôi cần. United hành quân đến Stamford Bridge để lấy 3 điểm, nhưng họ đã không thành công. Chúng tôi đã thắng trận nhờ một bàn thắng của Eidur. Tôi

tự thấy trận này mình chơi bóng chưa được tốt, và hàng tiền vệ cũng không vận hành một cách trơn tru. Chúng tôi phòng ngự rất chặt, và đó là những gì mà Mourinho muốn. Cả đội đã tập phòng ngự rất nhiều và nó đã tỏ ra hiệu quả ngay trong trận đấu đầu tiên. Mourinho nhận ra rằng ông không thể biến Chelsea thành một đội bóng siêu tấn công chỉ trong 7 tuần, nên đã biến chúng tôi thành một cỗ máy phòng ngự. Thực tế là chúng tôi đã đả bại một trong những đối thủ cạnh tranh danh hiệu ngay trong trận đấu đầu tiên. Đó là cách mà chúng tôi thi đấu cho đến trận đấu thứ 4, khi Joe Cole được đưa vào để tăng sự uyển chuyển.

Robben và Duff đều bị chấn thương trước khi mùa giải bắt đầu, nên chúng tôi phải đợi đến tháng 11 mới có thể chứng kiến đội hình đạt đến đỉnh cao phong độ. Cho đến trước lúc đó, chúng tôi thường bị chỉ trích về lối chơi buồn chán và tẻ nhạt - nhưng Mourinho không hề quan tâm. Tôi cũng quan ngại đôi chút về phong độ của chính mình. Mourinho đã đặt rất nhiều niềm tin vào tôi, và tôi cảm thấy mình vẫn chưa thể đáp lại lòng tin đó trong hai trận đấu đầu tiên.

Một vài ngày sau trận thắng Crystal Palace, Jose đã gọi riêng tôi ra và nói rằng ông ấy thích cái cách mà tôi chơi bóng ở hàng tiền vệ - số liệu từ Prozone cho thấy tôi có chỉ số cao nhất về tất cả những khía cạnh liên quan đến chuyền bóng. Đó là tất cả những gì ông ấy muốn thấy ở tôi. Tôi đã ghi bàn đầu tiên của mình trong trận đấu với Southampton, và chúng tôi đã bất bại cho đến khi chạm trán Manchester City vào ngày 16 tháng 10.

Những người lạc quan bắt đầu cho rằng chúng tôi có thể tái lập thành tích bất bại giống như Arsenal trước đó. Nhưng câu trả lời là không. Nicolas Anelka đã ghi bàn từ chấm phạt đền và chúng tôi thua với cách biệt sát nút một bàn. Là vậy đấy. Bong bóng vỡ tan, và chúng tôi vẫn là chúng tôi.

Thua trận này cũng là một điều mới mẻ dưới triều đại Mourinho, và tôi không biết ông sẽ phản ứng như thế nào. Câu trả lời rất đơn giản: không gì cả. Ông đã động viên tinh thần toàn đội đến hai lần, và bảo rằng chúng tôi không nên xuống tinh thần như vậy. Sẽ là giả dối nếu nói rằng bạn không buồn lòng vì một thất bại nào đó. “Hãy đảm bảo rằng đây chỉ là một tai nạn thôi nhé,” ông ấy cười và nói.

Và chính thất bại đó là đòn bẩy khiến chúng tôi có được một trong những mùa giải ấn tượng nhất trong lịch sử câu lạc bộ. “Viên kim cương” đã tiến hóa dần trở thành 4-3-3. Robben sau khi trở lại từ chấn thương đã khuấy đảo hoàn toàn mọi hàng phòng ngự. Drogba là một họng pháo hạng nặng và tôi chính là người cung cấp đạn cho cái họng pháo đó. Chúng tôi ghi 47 bàn chỉ sau 21 trận đấu - không tệ với một đội bóng “nhàm chán và chỉ biết phòng ngự”, đúng không nào? Chelsea cứ thế tiến xa hơn - và huấn luyện viên đang cảm nhận được rằng, Chelsea là đội bóng của ông ấy. Mourinho đã thu phục được chúng tôi.

Sự tự tin cũng được đẩy lên cao hơn khi huấn luyện viên chỉ cần đưa ra chỉ dẫn là chúng tôi sẽ thực hiện chúng theo bản năng. Mọi người bắt đầu để ý rằng, Mourinho thường gửi cho các cầu thủ dự bị một mảnh giấy nho nhỏ, và mảnh giấy đó thường sẽ được đưa vào trong cho tôi hoặc John. Cũng chẳng có gì cao siêu đâu, chỉ là những hướng dẫn chiến thuật như việc kèm người phạt góc, hay là cách tối ưu hóa đội hình. Và cũng có khi, chỉ có hai chữ “CHIẾN THẮNG” mà thôi.

Chúng tôi biết ông ấy muốn gì, vì chúng tôi cũng muốn như vậy. Chelsea đang xếp trên Arsenal với 5 điểm cách biệt trước khi đến làm khách trên sân Highbury vào ngày 12 tháng 12. Họ cũng đã từng đứng đầu bảng, nhưng đã bị chấm dứt chuỗi trận bất bại bởi Manchester United và đang lệch lạc đôi chút. Mourinho đã khôn khéo gài áp lực lên các cầu thủ Arsenal khi nhấn mạnh rằng Chelsea chỉ cần một trận hòa. Nhưng như

thường lệ, chúng tôi hành quân đến Highbury với hy vọng có điểm.

Những người như JT, Eidur và tôi đều đã quá mệt mỏi với việc phơi áo trước Arsenal tại giải quốc nội. Chưa ai trong chúng tôi từng đánh bại họ cả, và Chelsea đã trải qua 14 năm mà không làm được điều này. Trận đấu đó, Chelsea đã bị dẫn bàn đến hai lần nhưng cuối cùng vẫn kiếm được một điểm trên sân khách. Thierry Henry là người đã ghi cả hai bàn cho Arsenal, trong đó có một pha đá phạt cực kỳ tinh quái đánh bại Petr Cech khi cậu ấy còn đang bận sắp xếp hàng rào. JT và Eidur đã giật lại một điểm cho chúng tôi, và từ sau trận đấu đó, cả đội bắt đầu thấy chiếc cúp vô địch Ngoại hạng Anh trong tầm tay. Huấn luyện viên cũng cảm thấy như vậy, và chúng tôi tự nhủ rằng nếu thắng trận đó, không biết cách biệt sẽ là bao xa? Và ông ấy đã dùng chính điều này để tạo thêm động lực tinh thần cho chúng tôi.

Chelsea cứ tiếp tục thắng như chẻ tre. Vào dịp Giáng sinh, quãng thời gian mà chúng tôi trước đây hay sảy chân nhất, cả đội lại thu về một loạt kết quả hết sức khả quan: trước Portsmouth (sân khách) 2-0; Liverpool (sân khách) 1-0; Middlesbrough (sân nhà) 2-0. Dần dần, chúng tôi đã tiến gần đến ngưỡng cửa của sự hoàn hảo.

Ngoại hạng Anh không phải là đấu trường duy nhất mà chúng tôi đạt được phong độ cao. Vào tháng Một, chúng tôi chạm trán Manchester United tại bán kết Carling Cup. Nhiều người đã đánh giá chúng tôi thấp hơn trước khi trận đấu này bắt đầu. Lượt đi đã tốn của chúng tôi rất nhiều sức lực. Trận đấu kết thúc mà không có bàn thắng nào được ghi, và tôi đã chứng kiến cảnh Sir Alex Ferguson nổi nóng quát nạt trọng tài Neale Barry trong đường hầm vào thời gian nghỉ giữa giờ. Ở hiệp hai, Mourinho nhận ra Chelsea bị nhận nhiều quả đá phạt nguy hiểm (có lợi cho Manchester United). “Toàn là những tiếng còi thổi phạt, phạm lỗi và gian lận.” Đây không phải là lần đầu tiên những lời

phát biểu của ông bị đem ra soi xét và mang lại hậu quả cho chính ông. Mourinho sau đó đã bị bắt lỗi "xúc phạm" và bị phạt 5.000 Bảng.

Với tất cả những gì đã xảy ra ở trận lượt đi, chúng tôi quyết định phải thận trọng hơn ở lượt về. Tôi cũng cảm thấy lo ngại vì áp lực mà báo chí hướng đến Mourinho. Mọi người đã quen với việc chúng tôi thắng trận, và họ sẽ khó chịu khi câu lạc bộ vấp ngã chút ít, cho dù là theo cách nào đi nữa. Nhưng ông ấy vẫn luôn tỉnh táo và đảm bảo rằng không có chút áp lực nào được phép lọt vào phòng thay đồ của Chelsea.

Chúng tôi đang trên đường săn danh hiệu ở tất cả những đấu trường mà đội bóng tham gia. Một số người lạc quan cho rằng chúng tôi thậm chí còn có thể có một "grand slam". Đó vẫn chưa phải là những gì mà Chelsea đã và đang cân nhắc đến. Đội bóng vẫn chưa hoàn toàn chắc chắn với danh hiệu đầu tiên, và những điều đại loại như vậy sẽ là một trong những tác nhân đánh lạc hướng mà chúng tôi nên hết sức tránh.

Tôi chưa bao giờ nghĩ đến nó, kể cả khi tôi đón nhận đường chuyền từ Didier Drogba và tung ra cú sút chân trái đưa đội bóng vươn lên dẫn trước. Sau tất cả những gì xảy ra, đó là một giây phút ngọt ngào với tất cả. Nhưng United, biểu tượng của bóng đá Anh, vẫn không hề buông xuôi. Ryan Giggs nhanh chóng gỡ hòa cho họ. Chúng tôi cũng chưa bỏ cuộc. Khi trận đấu chỉ còn 5 phút nữa là kết thúc, Duffa khiến hàng hậu vệ đối phương chết lặng bởi pha sút phạt - cộng thêm một chút may mắn - bóng đã nằm gọn trong lưới. Bạn có thể là đội bóng hay nhất thế giới nhưng bạn không thể chiến thắng nếu thiếu đi một chút ít may mắn. Chúng tôi đã vào đến trận chung kết - lần đầu tiên dưới thời Mourinho, và cũng là lần đầu tiên dưới thời Ngài Abramovich. Tất cả những gì chúng tôi cần làm tiếp theo là đánh bại Liverpool.

Sân vận động Thiên niên kỷ của Cardiff đã có kha khá kỷ niệm đối với tôi. Trận chung kết FA Cup năm 2002, chúng tôi đã bị đánh bại bởi Arsenal nhưng tôi vẫn cảm thấy có chút vinh hạnh vì được so tài với Patrick Vieira và với việc Chelsea có thể tiến xa tới như vậy trong mùa giải đầu tiên của tôi. Chúng tôi đăng ký ở khách sạn St. David's Bay và John nhận ra đây chính là khách sạn mà khi xưa đội đã từng ở vào cái năm 2002 đó. Ông ấy đã làm vậy, tất nhiên, mê tín mà.

Một số cầu thủ cũng đã bị ảnh hưởng bởi thói mê tín này, nhưng tôi là một ngoại lệ. Mặc dù cũng có một số những thói quen may mắn, nhưng tôi không đi quá xa hơn việc đeo cùng một chiếc đồng hồ cho hai trận đấu (nếu chiến thắng). JT lại trái ngược với tôi. Cậu ấy sẵn sàng lặp lại tất cả những điều đã làm trước đó để giữ thần may mắn ở lại bên cạnh mình - kể cả việc ngồi đúng một chỗ trên xe bus hay sử dụng đúng một cái nhà vệ sinh tại Stamford Bridge, từ giao hữu cho đến những trận đấu chính thức.

Tôi cảm thấy lo lắng cho John, vì những hệ quả của việc chọn ở cùng một phòng khách sạn. Bằng chứng là cậu ta đã thức dậy trong tình trạng mệt mỏi, chán chường vào cái ngày diễn ra trận chung kết FA Cup năm đó và chỉ có thể dự bị. Tôi đã qua kiểm tra vào sáng hôm sau, hoàn hảo, mọi thứ đều đã sẵn sàng. Nhưng điều đó đã không thể kéo dài được lâu khi chúng tôi lại bị thủng lưới trước. Chelsea đã thử đủ mọi cách nhưng đều không hiệu quả, ngoại trừ một khoảnh khắc của số phận. Steven Gerrard đã đốt lưới nhà từ một tình huống đá phạt và trận đấu phải kéo dài thêm đến hiệp phụ. Khi Drogba lốp bóng qua đầu Dudek để ghi bàn thắng, tôi nghĩ tỷ số như thế là đã ấn định. Nhưng không.

Có Eidur chơi cùng tôi và Claude Makelele ở hàng tiền vệ là một điều hết sức tuyệt vời. Eidur là một cầu thủ giỏi, là người gây ấn tượng mạnh mẽ với tôi nhất khi tôi mới chuyển đến Chelsea. Tôi ghen tị vì những gì anh ta có, sự sắc sảo và khả năng chuyển hóa cơ hội thành bàn thắng. Anh ta vẫn duy trì phong độ như thế

trong trận chung kết này, và chính là người tạo ra cơ hội để Kezman lao vào đá bồi nâng tỷ số lên 3-1 cho Chelsea. Liverpool sau đó gỡ được 1 bàn, nhưng đã quá muộn đối với họ.

Cảm giác được nâng cao Carling Cup thật sự rất tuyệt vời, và chiếc huy chương vô địch của tôi cũng là vô giá. Chúng tôi đã ăn mừng theo đúng cái cách mà các bạn có thể hình dung về một đội bóng có được chức vô địch đầu tiên dưới trướng huấn luyện viên mới. Và khoảnh khắc tôi thấy thú vị nhất là khi Roman trực tiếp nâng chiếc cúp đã được đổ đầy rượu champagne và đưa lên uống. Cả đội ai cũng vui và dường như tôi chưa bao giờ thấy mọi người vui đến vậy. Tôi rất hài lòng. Tôi rời West Ham đến Chelsea để có được những danh hiệu, và giờ đây, tôi đã có danh hiệu đầu tiên, và chắc chắn không phải là cuối cùng.

Champions League là đấu trường mà chúng tôi có một sự lạc quan rất lớn. Đối với hầu hết mọi người ở đây, vẫn còn có một cái gì đó dang dở từ sau trận thua Monaco. Barcelona không phải là một đối thủ dễ chịu ở vòng knock-out, không chỉ vì họ là đội bóng đáng xem nhất trên thế giới vào thời điểm đó. Họ có Ronaldinho. Những động tác kỹ thuật uyển chuyển của anh ấy thật khó để có thể đối chọi lại được. Có một điều tương đối thú vị rằng: họ hàng của Elen vợ tôi đều là người hâm mộ Barca, và điều đó đồng nghĩa, tôi đang một mình "chống lại" cả gia đình cô ấy.

Trận lượt đi là một trận đấu gây tranh cãi mà tôi không hề can dự vào. Đó là một cuộc đối đầu nảy lửa, đầy những tranh cãi, xung đột: vây quanh trọng tài để giành quyền lợi về cho đội nhà, những quyết định kỳ lạ liên tục được đưa ra và hai bên giành giật nhau để có điểm. Một lần nữa chúng tôi lại được hưởng lợi từ một pha phản lưới nhà, giúp Chelsea vươn lên dẫn trước khi hết hiệp một. Huấn luyện viên của Barca lúc đó là Frank Rijkaard dường như đã rất điên tiết trước những quyết định của trọng tài, và khi trở lại sau giờ nghỉ, tôi cảm nhận được rằng có cái gì đó không hề ổn một chút nào.

Một vài người trong ban huấn luyện của chúng tôi liên tục hét ầm ĩ và chỉ tay về phía băng ghế của Barca như thể tố cáo họ. Mourinho đã yêu cầu tất cả đi vào trong và khuyên bảo những gì nên làm. Khi quay trở lại sân, mọi thứ có vẻ đã dịu đi đôi chút. Nhưng giọt nước đã tràn ly khi Didi bị đuổi khỏi sân chỉ sau 10 phút của hiệp hai. Anh đã bị kích động bởi những trò khiêu khích của Marquez và Puyol - hai gã cao to nhưng ngã xuống quá dễ dàng trong hiệp một, và sau đó liên tục yêu cầu trọng tài đuổi Drogba ra khỏi sân. Sau đó đến lượt gã thủ môn của họ bắt đầu diễn kịch sau một pha tranh bóng 50-50 trong vòng cấm với Didi. Các cầu thủ Barca vây kín quanh trọng tài Anders Frisk để đòi một chiếc thẻ đỏ cho Drogba. Rồi họ ghi hai bàn để giành chiến thắng 2-1. Sau trận đấu, tôi được bảo rằng có một số người đã thấy Rijkaard gặp riêng trọng tài tại khu dành riêng cho nhân viên điều khiển trận đấu. Mourinho từ chối họp báo sau trận và những gì xảy ra sau đó như là một lời tuyên chiến gửi đến Chelsea từ UEFA và truyền thông vậy.

Câu lạc bộ cho rằng Frank Rijkaard đã có những tác động đến trọng tài. UEFA ngay lập tức bác bỏ điều này, mặc dù Frisk sau đó thừa nhận là ông đã phải mời Rijkaard ra khỏi khu vực đó vì đây không phải là nơi để bàn về trận đấu. Mọi chuyện tiếp tục căng thẳng khi không lâu sau đó, Frisk treo còi, vì lý do ông đã phải nhận những lời đe dọa hướng đến gia đình. Giám đốc truyền thông của UEFA, William Gaillard, xuất hiện trên truyền thông của Anh còn nhiều hơn cả Tony Blair để nói xấu Chelsea và Mourinho. Trong khi đó, một quan chức khác của UEFA là Volker Roth thậm chí còn gọi huấn luyện viên của chúng tôi là "kẻ thù của bóng đá". Đây là một cuộc chiến với tất cả chúng tôi. Tôi thực sự chết lặng. Tôi không thể tin được là câu chuyện lại có thể bị phóng đại đến như vậy.

Truyền thông Anh lại được dịp thổi phồng mọi thứ lên thêm nữa. Tôi không thể tưởng tượng được rằng những quan chức của UEFA còn tổ chức họp báo tại Tây Ban Nha hoặc Ý để chống lại Chelsea - một trong những câu lạc bộ lớn của họ. Sẽ thật tốt

khi họ đứng ra bảo vệ chúng tôi, nhưng không, chúng tôi cứ mang trong mình những sự bất bình, và họ thì vẫn phản đối.

Chúng tôi đã sẵn sàng cho trận lượt về, không, còn hơn là sẵn sàng ấy chứ. Tất cả những gì đã xảy ra không ngừng thôi thúc chúng tôi, khiến đội bóng bùng nổ hơn bao giờ hết. Chelsea ghi ba bàn chỉ sau 20 phút. Chúng tôi cứ như đang trên mây vậy. Thế rồi vài phút sau Ronaldinho đã kéo chúng tôi xuống một chút nhờ bàn thắng trên chấm phạt đền, trước khi rơi xuống mặt đất bởi bàn thắng tuyệt đẹp cũng của ngôi sao người Brazil này.

Trận đấu được gán mác là "cuộc đối đầu nảy lửa" diễn ra khá cởi mở. Dù ghi được ba bàn vào lưới Barca, nhưng tính đến thời điểm đó, họ mới là người đi tiếp vì nhiều hơn một bàn thắng trên sân khách. Phút 76, JT bật cao hơn tất cả, đánh đầu tung lưới thủ thành Valdes, đưa Chelsea vào tứ kết và thổi bay làn sương mù của bất công. Chúng tôi lại một lần nữa được say trong men chiến thắng. Thật tuyệt vời. Tôi đã ăn mừng cùng đồng đội tại Chelsea, mặc dù vẫn có một vài người ủng hộ đội bóng xứ Catalan xung quanh khu nhà tôi. Elen không phải là một trong số họ, giờ cô ấy ủng hộ Chelsea đối đầu với đội bóng quê hương.

Chúng tôi giành quyền đi tiếp, nhưng cái giá phải trả cũng không rẻ một chút nào. Mourinho bị cấm xuất hiện trên băng ghế chỉ đạo trong trận đấu với Bayern Munich, vì những lời lẽ không đúng mực hướng đến Rijkaard và Frisk. Điều này lại càng tạo quyết tâm cho Chelsea trước một Bayern Munich hùng mạnh - một trong những thế lực lớn nhất châu Âu thời điểm đó.

Trận đấu ở sân Stamford Bridge là một trong những trận đấu hay nhất của tôi mùa giải đó. Cả đội bóng ai cũng bùng cháy dữ dội. Huấn luyện viên họp đội vào đêm trước khi trận đấu diễn ra nhưng ông không dùng tình huống hiện tại làm đòn bẩy để thúc đẩy tinh thần chúng tôi. Ông ấy không cần phải làm như vậy.

Việc Mourinho phải ngồi trên khán đài nhận được rất nhiều sự quan tâm. Mọi thứ còn khó chịu hơn khi có những cáo buộc cho rằng Rui Faria[16] đã giấu một thiết bị liên lạc nhỏ ở dưới chiếc mũ len. Sao họ không đồn thổi rằng chính Mourinho đang nấp ở trong đó luôn đi?

[16] Trợ lý của Mourinho.

Sự thật thì huấn luyện viên không cần phải có mặt ở trên sân, hay thậm chí là cả trên khán đài. Khi chúng tôi ở trên sân, ông ấy luôn đồng hành cùng đội bóng. Tôi biết là ông ấy đang xem chúng tôi thi đấu và hy vọng ông ấy sẽ thích thú. Chúng tôi đang bị thủ hòa 1-1 và bắt đầu lo lắng vì để thủng lưới một bàn trên sân nhà. Tuy nhiên, một cơ hội từ trên trời rơi xuống đưa bóng đến trước mặt tôi ở khoảng cách chừng 20 yard, tôi dứt điểm ngay và đánh bại Oliver Kahn để tái lập thế dẫn bàn. Hay đấy, nhưng chưa hết đâu.

Maka đã có một đường chuyền bổng vào trong cho tôi, tôi nhìn ra được hướng đi của trái bóng nhưng nó lại quá cao để có thể khống chế bằng ngực. Góc sút không được đẹp lắm và thậm chí còn có một hậu vệ đang theo rất sát. Tôi có hai lựa chọn: một là đánh liều thực hiện một cú "xe đạp chổng ngược", hai là để cho quả bóng rơi xuống rồi xoay xở dứt điểm bằng chân trái. Về sau chắc chắn sẽ cực kỳ khó để xử lý. Thế nhưng, bằng một cách nào đó, tôi đã bắt volley bằng chân trái khiến bóng ghim thẳng vào lưới. Không tệ với một cú sút bằng chân không thuận, phải không? Đó là một trong những bàn thắng ưa thích nhất của tôi, và dù tôi không có thói quen giữ lại giày đấu, nhưng đôi giày mà tôi đi trong trận đấu đó hiện đang nằm ở một góc trang trọng trong nhà. Trận đấu kết thúc với tỷ số 4-2, chúng tôi đã đặt một chân vào bán kết lần thứ hai liên tiếp.

Đó quả thực là một thành tựu. Ngay cả truyền thông cũng đã thể hiện sự tôn trọng với chúng tôi, mặc dù phải nói là mối quan hệ giữa chúng tôi và cánh báo chí không hẳn lúc nào cũng tệ.

Chúng tôi ở lại Munich sau đêm đó và đi uống một chút với mấy tay nhà báo. Cảm ơn vì chầu bia nhé, Dan.

Việc bị loại khỏi FA Cup tại Newcastle hồi tháng 2 đồng nghĩa với việc chúng tôi có một tuần để chuẩn bị cho trận đấu với Arsenal tại Ngoại hạng Anh. Một trận thắng sẽ tạo ra cách biệt lên tới 14 điểm khi mùa giải chỉ còn 5 vòng đấu nữa là kết thúc, đồng nghĩa với việc chức vô địch đã trong tầm tay. Tuy nhiên, trận hòa không bàn thắng đã khiến chúng tôi phải cần 6 điểm nữa để có thể chắc chắn chạm tay vào chiếc cúp vô địch. Trước đó Mourinho dự đoán Chelsea có thể vô địch trên sân khách của Bolton vào ngày 30 tháng 4. Sau khi đánh bại Fulham, chúng tôi trông chờ Spurs sẽ hạ gục Arsenal, đối thủ trực tiếp của mình. Nếu họ chiến thắng, chúng tôi sẽ chính thức vô địch mà không cần quan tâm đến những kết quả còn lại. Hôm đó, chúng tôi tập trung ở khách sạn La Famiglia để theo dõi trận đấu.

Huấn luyện viên đã quyết định để chúng tôi nghỉ ngơi hai đêm tại khách sạn Chelsea Village trước trận bán kết Champions League với Liverpool. Roman đã mua về món trứng cá muối ngon nhất nước Nga để thết đãi chúng tôi. Tôi khá là thích những dịp như thế này nên đã đánh chén no say trong khi các đồng đội vừa ăn vừa nhìn với ánh mắt kỳ lạ. Cũng đáng mà, phải không?

Quay trở lại trận đấu, Arsenal đang dẫn trước Tottenham 1-0. Những phút cuối trận, Robbie Keane có một pha đánh đầu. Tất cả chúng tôi đều bật dậy theo bản năng. Chệch cột dọc. Tuy nhiên, thay vì tiếc nuối, tôi lại cảm thấy khá nhẹ nhõm. Tôi không muốn ăn mừng chức vô địch trong một khách sạn tại phố Kings. Tôi đã chờ đợi cả đời cho giây phút này và có bao nhiêu trứng cá muối Nga đi nữa cũng không thể đánh đổi được cảm giác ăn mừng chức vô địch như một đội bóng thực sự.

Tôi nằm trên giường, suy nghĩ về những gì sẽ diễn ra. Chúng tôi sẽ vô địch Ngoại hạng Anh, thậm chí là vào được chung kết

Champions League - một lần nữa, không tệ với một đội bóng "nhàm chán" đến từ Tây London. Lượt đi với Liverpool, cho dù chất lượng chuyên môn không bằng những trận đấu với Barca hay Bayern, nhưng cái mác "trận bán kết toàn Anh" cũng khiến cho mọi thứ trở nên hấp dẫn. Trận lượt về đã vắt kiệt sức lực của chúng tôi. Bầu không khí xung quanh Anfield thật sự điên rồ, có cảm tưởng như là họ đứng ngay trên đầu bạn để hò hét, chứ không phải là xung quanh khán đài nữa. Có lẽ chúng tôi đã quá chủ quan, lơi lỏng hàng phòng ngự quá sớm nên đã bị chọc thủng lưới ngay từ những phút đầu.

Tôi đọc được những bài báo cho rằng Chelsea nên dừng than vãn về bàn thắng của Garcia. Không quan trọng là bóng đã qua vạch hay chưa, bởi dù gì thì trọng tài cũng đã công nhận bàn thắng. Ồ, thật sao? Câu trả lời của tôi đây: Nếu các bạn cố gắng được như chúng tôi, lọt vào tận bán kết Champions League như chúng tôi, thì khi gặp tình huống như vậy, bạn cũng sẽ phản ứng như chúng tôi mà thôi.

Cứ tưởng tượng mà xem, nếu người ghi được "bàn thắng" đó là chúng tôi chứ không phải Liverpool, họ sẽ như thế nào? Chắc chắn sẽ chẳng khác gì đâu. Chúng tôi làm tất cả để sửa sai cho tình huống đó - gây áp lực, pressing, tất cả mọi thứ hòng đánh bại họ.

Khi trái bóng đến chân Eidur ở phút cuối cùng, tưởng như chúng tôi đã có bàn thắng. Một bước đỡ bóng. Sút. Bóng từ trong chân cậu ta bắn như tên lửa ngang qua khung thành của Dudek. Nhưng Jamie Carragher đã có tác động vừa đủ để thay đổi hướng của trái bóng.

Khi tiếng còi mãn cuộc vang lên, tôi cảm thấy một cơn giận dữ trào dâng. Lọt vào vòng bán kết và thất bại trước Monaco năm ngoái là do không may mắn. Nhưng lần này thì xem ra thật bất công.

Tôi đang cố gắng lý giải vấn đề. Sau tất cả, Liverpool đã lên ngôi vô địch một cách đầy khó khăn, trong khi chúng tôi chuẩn bị có được danh hiệu quốc nội đầu tiên sau 50 năm. Chúng tôi đã đánh bại họ hai lần tại giải Ngoại hạng, tại sao ở đấu trường châu Âu thì không thể? Dù cố gắng đến mấy thì tôi vẫn không thể hiểu nổi. Điều duy nhất tôi cảm thấy chắc chắn là sự bất mãn về kết quả. Tôi ghét thua trận. Thật sự rất ghét.

Giữa những trận đấu ở cúp châu Âu, chúng tôi có một ngày thực sự căng thẳng tại Bolton. Và tại đây, định mệnh đã gọi tên chúng tôi.

Khi cả đội hành quân lên phía Bắc, tôi nhớ lại những gì mình đã được nghe về việc vô địch Ngoại hạng. Dường như mỗi khi tôi gặp những người hâm mộ, họ đều tỏ ra háo hức và kể rằng chức vô địch sẽ có ý nghĩa như thế nào với họ. Đã 50 năm kể từ lần cuối Chelsea vô địch - 50 năm dài đằng đẵng. Và cho dù tôi mới chỉ đến câu lạc bộ được một thời gian ngắn, tôi cũng đã hiểu được sự nóng lòng và háo hức đến từ những fan hâm mộ lâu năm của Chelsea.

Chúng tôi ở tại khách sạn Preston Marriott buổi tối trước trận đấu. Trong khi ngồi thư giãn với JT và Eidur, tôi đặt ra một câu hỏi: “Sẽ ra sao nếu là người ghi bàn quyết định đem cúp về nhỉ?” Cả ba đều yên lặng một hồi. Tôi không muốn dự đoán trước điều gì cả, nhưng đây là điều mà tôi đã mơ tới, suy nghĩ tới, và là lần đầu tiên điều đó có cơ hội xảy ra.

Chuyến đi từ khách sạn đến sân Reebok đầy lo lắng xen lẫn phấn khích. Như thường lệ, tôi ngồi cùng JT, Eidur và Bill Blood, và tôi lại thốt ra câu hỏi trước đó. Sẽ như thế nào nhỉ? Thôi nào! Thôi nào! Năng lượng bắt đầu tràn ngập khắp cơ thể khi chúng tôi đến nơi. Tất cả đều đã sẵn sàng. Bạn biết đấy, ai ở trong tình huống như vậy cũng sẽ như tôi cả thôi. Chúng tôi ra sân và thấy mặt sân như là để chăn bò vậy. Bolton được cho là một đối thủ

khó chơi trên sân nhà, cũng phải thôi, với mặt sân như thế này và giữa trời giá rét như thế này, mọi thứ chẳng thể dễ dàng.

Bolton thể hiện lối chơi rất khó chịu, và Kevin Nolan cũng đã tạo ra được kha khá những cơ hội nguy hiểm. Chúng tôi hầu như chỉ phòng ngự trong hiệp đầu tiên. Với cái đà này, dường như cơ hội vô địch sớm đang dần dần tuột khỏi tay chúng tôi. Giờ nghỉ giữa hai hiệp, Mourinho sử dụng trọn vẹn để khích lệ, động viên tinh thần các cầu thủ. Nỗi tức giận của huấn luyện viên đã chuyển thành một câu hỏi.

“Chúng ta đã chơi chưa tốt, nhưng cũng không đến nỗi tệ,” ông nói. “Tại sao? Tôi không hiểu. Hãy nghĩ mọi thứ thật đơn giản đi. Cứ đá theo cách các cậu có thể, rồi các cậu sẽ thắng. Giờ chúng ta còn có 45 phút để vô địch. Nào, hãy chiến đấu đi.”

Ông ấy đã đúng. Chúng tôi đã cố gắng đến như vậy, tiến xa đến như vậy, để rồi gục ngã ở đây ư? Không đời nào! Tôi cảm thấy một luồng sinh khí mới chảy bên trong đôi chân của mình, giống cái hồi Mourinho gọi tôi là cầu thủ hay nhất ấy. Giọng ông ấy cứ văng vẳng trong đầu tôi: “Hãy chứng minh điều đó bằng cách thu thập những danh hiệu.” Đây là cơ hội. Đây là lúc để tôi làm điều đó.

Didi chuyền bóng cho tôi nhưng Vincent Candela đang khóa chặt mọi hướng sút. Tôi nhìn quanh nhưng không ai ở vị trí thuận lợi cả. Mặc kệ, lên thôi. Tôi xoay người, đỡ bước một trước khi tung cú sút vừa đủ hạ gục Jussi Jaaskelainen. Vào. Vào. Vào. Vào rồiiiiii!

Tôi quay người và chạy ra ăn mừng bằng tất cả sức lực vốn có. Tôi chạy một mạch qua bên kia sân để ăn mừng với các cổ động viên. Bố mẹ tôi không mua được vé vào khu riêng biệt, nhưng tôi biết, trong sắc xanh nhộn nhịp kia, họ cũng đang dõi theo tôi. Đồng đội chạy đến và đè lên người tôi. Thậm chí tôi còn phải

đẩy bớt họ ra thì mới thấy được ánh sáng. Đây. Đây là cảm giác của kẻ chiến thắng!

Tim tôi vẫn còn đập thình thịch sau hôm đó. Không thể tin nổi, cứ như là một giấc mơ vậy. Tôi cứ chạy, chạy mãi, tưởng như sẽ không bao giờ tới được khung thành của họ, với những cái bóng áo trắng xen lẫn áo xanh đang án ngữ trước nó.

Tôi có thể nghe thấy tiếng Ricky hét lên giục tôi chuyền bóng. Không. Tôi quyết định sẽ tự mình đặt dấu chấm hết cho trận đấu này. Bố tôi đang ngồi phía sau khung thành của họ, và khi tôi có bóng ngoài vòng cấm địa, ông hét lên: "Sút, sút đi!" Tôi không thể nghe thấy, vì có một giọng nói khác vang lên trong đầu tôi, bảo rằng hãy rê bóng qua Jaaskelainen rồi sút. Đây không phải kiểu dứt điểm quen thuộc của tôi, nhưng nếu muốn vô địch, thì còn cách nào hơn đâu?

Mất vài giây để các đồng đội có thể đuổi kịp tôi, rồi nhảy lên người tôi, hòa chung niềm sung sướng. Thật khó để diễn tả chính xác cảm xúc lúc đó, đúng là không lời nào tả xiết. Thậm chí cho đến bây giờ, mỗi khi nhắm mắt lại và nghĩ về khoảnh khắc đó, tôi vẫn ngỡ như mới là ngày hôm qua vậy.

Tất cả mọi thứ sau đó đều thực sự tuyệt vời. Còn hơn cả những gì tôi tưởng tượng nữa. Chúng tôi "tắm" cho ông chủ của mình bằng champagne và kéo ông vào sân. Có rất nhiều những cuộc đối thoại sống động giữa chúng tôi. Ông ấy đã đồng hành cùng Chelsea trong suốt mùa giải, và ông xứng đáng được ngợi khen. Roman không chỉ bơm tiền và ngồi sau cánh gà chờ kết quả, mà còn làm được nhiều hơn những gì một ông chủ có thể làm.

Tôi đảo mắt xung quanh tìm huấn luyện viên. Đây rồi. Ông ấy đang ngồi yên một góc, nhấc máy gọi điện cho gia đình, vui vẻ chia sẻ với vợ con về khoảnh khắc kỳ diệu này trong khi chúng tôi reo hò nhảy múa. Bên ngoài sân vận động, John và tôi đã ra ngoài trước để cùng ca hát với những người hâm mộ - những

người đã chờ đợi để được thấy chúng tôi. Chúng tôi lạc vào giữa bọn họ, và đó là một trải nghiệm hết sức đặc biệt. Tôi biết họ đã mong chờ khoảnh khắc này như thế nào.

Về đến khách sạn, buổi ăn mừng lại diễn ra nhanh gọn và yên ắng. Lý do? Chúng tôi còn có trận bán kết lượt về Champions League gặp Liverpool vào thứ Tư, nên chỉ uống một chút bia và ăn tối thôi. Tối hôm ấy, cả đội đều đắm chìm trong cảm giác được làm nhà vô địch. Tôi vẫn nhớ như in khoảnh khắc đó, tôi cùng với Eidur uống bia và xem lại trận đấu trên mục "Match of the Day".

Không thể tin được những gì trước mắt. Tôi thấy chính mình trên màn hình - và cả Eidur, John, Coley, Pete, Ricky, Geremi, Tiago, Maka, Didi. Tôi ghi một bàn, rồi lại một bàn nữa. Như thể bạn đang được xem giấc mơ của chính mình vậy - thực sự hoàn hảo.

Trận thua trước Liverpool khiến chúng tôi không thể lọt vào chung kết cúp châu Âu mùa giải thứ hai liên tiếp. Xin nhắc lại, tôi cực kỳ ghét cảm giác thua trận. Chúng tôi đã giành được hai chức vô địch và chứng minh được rằng Chelsea là đội bóng mạnh nhất nước Anh.

Một vài tuần sau đó, tôi đạt được danh hiệu Cầu thủ xuất sắc nhất năm do Hiệp hội Nhà báo Anh bình chọn. Đó là một niềm vinh dự với cá nhân tôi, và còn vui hơn nữa khi tôi có thể chia sẻ thành tựu này đến gia đình, đồng đội và những người tôi yêu thương - những người đã thay đổi cuộc sống của tôi và góp phần hình thành nên một Frank Lampard của ngày hôm nay. Jose Mourinho là một trong số đó. Tôi không tự tin đến nỗi nhận mình là cầu thủ hay nhất thế giới đâu, nhưng hay nhất nước Anh thì có thể có đấy. Tôi nghĩ mình đã ít nhiều chứng minh được điều đó.

Chương 10
TÌM SỰ TÔN TRỌNG Ở STAMFORD BRIDGE

Có rất nhiều đặc quyền đi kèm với việc trở thành một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp và chơi cho Chelsea thì lại có những đặc quyền cụ thể khác. Tôi không bao giờ coi bất cứ điều gì trong cuộc sống là hiển nhiên. Cho dù đó là trong hay ngoài sân cỏ, tôi luôn trân trọng giá trị của tất cả mọi thứ bởi vì tôi được nuôi dưỡng trong một gia đình nơi chúng tôi được dạy rằng những điều tốt đẹp là phần thưởng cho sự chăm chỉ.

Tôi nhìn lại chế độ huấn luyện mà bố đã cho tôi trải qua từ khi còn rất nhỏ - những buổi tập dài dằng dẵng, những cú đánh, cú sút, sự nhanh nhẹn và bài tập thể lực. Với mỗi bài tập, bố nhắc tôi nhớ rằng đây là những gì tôi phải làm nếu tôi muốn trở thành một cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp. Bây giờ, tôi không cần bố nhắc nhở nữa - mặc dù bố vẫn hay làm vậy. Tự tôi đã biết phải làm gì.

Lần đầu tiên vô địch giải đấu, tôi cảm thấy mình như đang ở một vùng lãnh thổ mới chưa được khai phá. Sự phấn khích nhanh chóng nhường chỗ cho câu hỏi làm thế nào tôi có thể đưa bản thân và Chelsea lên một tầm cao mới. Tôi đã quen với việc đặt mục tiêu mới nhưng bây giờ tôi cần kinh nghiệm của người khác để giúp tôi hiểu cách dùng thành công làm đòn bẩy hòng đạt được nhiều hơn. Thật may mắn, tôi không thể có vị cố vấn nào khác tốt hơn là Jose Mourinho và Roman Abramovich.

Mourinho đã trở thành người của công chúng nhưng tôi hiểu Roman vẫn còn là một điều bí ẩn đối với hầu hết mọi người. Ông ấy là một người kín đáo, không bao giờ trả lời phỏng vấn và sẵn

sàng làm nền cho Chelsea. Tuy nhiên, mối quan hệ của ông ấy với mọi người ở câu lạc bộ rất khác nhau. Ông ấy cởi mở, hiếu kỳ và rất rõ ràng với quản lý và các cầu thủ. Tôi cảm thấy vinh dự khi được biết ông ấy và hiểu phần nào về người đàn ông đứng đằng sau huyền thoại. Điều tuyệt vời của Roman là ông luôn tham gia cùng mọi hoạt động của Chelsea. Mặc dù thực tế có rất nhiều công việc cấp bách đòi hỏi sự chú ý của ông ở khắp mọi nơi trên toàn thế giới, Roman vẫn thường xuyên quan tâm đến chúng tôi. Ngay cả khi trời mưa như trút, ông ấy vẫn đến và quan sát chúng tôi tập luyện. Trước mỗi trận đấu, ông ấy sẽ chúc chúng tôi may mắn và luôn đến gặp chúng tôi sau đó, bất kể kết quả ra sao. Ông ấy chia sẻ với chúng tôi niềm vui khi giành chiến thắng và cả sự thất vọng khi thất bại.

Khi ông ấy mới đến, hầu hết chúng tôi đều không biết nên làm gì và cư xử thế nào. Tuy nhiên, trải qua nhiều năm, Roman đã trở thành một phần không thể thiếu của câu lạc bộ và nhận được sự tôn trọng của mọi người vì cách mà ông đã thể hiện sự gắn kết với Chelsea và trung thành với những người trung thành với ông ấy.

Ngoại trừ quản lý, John và tôi có lẽ có mối quan hệ gần gũi nhất với Roman. Đôi khi chúng tôi nói chuyện với ông ấy chỉ vài phút sau một trận đấu để thảo luận về việc nó đã diễn ra như thế nào; và vào những lúc khác khi ông ấy muốn đánh giá quan điểm của chúng tôi về các chủ đề cụ thể. Ban đầu tôi đã lo lắng trong việc nêu lên ý kiến chủ quan. Tôi lớn lên trong một môi trường bóng đá nơi bạn phải lắng nghe những người cấp trên - quản lý, chủ tịch, bác và bố của bạn. Tôi không muốn bị soi mói là người hay ý kiến những chuyện không cần thiết. Tôi là một cầu thủ bóng đá và tôi được trả tiền để cống hiến và giành chiến thắng.

Nhưng Roman đã khuyến khích tôi lên tiếng trong tất cả mọi chuyện, từ cách chúng tôi đã chơi và có thể chơi, đến việc đội hình cần được củng cố ở điểm nào, và điều đó nên thực hiện như thế nào. Tôi đánh giá cao sự bộc trực của ông ấy, và ông ấy lắng

nghe những gì tôi nói. Tôi sẽ không bao giờ làm điều gì quá đáng - điều đó xuất phát từ sự tôn trọng mà tôi dành cho ông ấy và những gì ông ấy đã đạt được trong cuộc sống cũng như cùng với Chelsea.

Mọi người quan niệm ông ấy là một người đàn ông ẩn dật và xa cách nhưng theo những gì tôi cảm nhận được thì ngược lại. Elen và Irina - vợ của Roman - rất hợp nhau. Hai vợ chồng họ cũng bình thường như bất kỳ cặp vợ chồng nào - mặc dù luôn có lực lượng bảo vệ bao quanh và thực tế là họ có vài tỷ trong ngân hàng. Lối sống của họ có thể khác biệt rất nhiều so với hầu hết mọi người, nhưng cũng tương đồng với phần còn lại. Họ tươi cười và dễ dàng giao tiếp với mọi người xung quanh. Tôi hiếm khi thấy ai đó hào hứng như Roman trước cuộc diễu hành quanh vùng Tây London sau khi chúng tôi giành được danh hiệu đầu tiên. Khi ăn mừng bàn thắng, phản ứng của ông ấy cũng tự nhiên như bất kỳ ai trong số 40.000 người hâm mộ khác trong sân vận động. Điều đó thực sự đẹp bởi vì nó thật đơn giản.

Tôi chưa từng có một mối quan hệ với một chủ tịch nào như là mối quan hệ với ông ấy. Trước kia tôi từng dành khá nhiều thời gian với Ken Bates. Chúng tôi vẫn có một tình bạn tốt nhưng ông ấy là một người chủ kiểu khác. Với Roman, tôi cảm thấy vai trò của mình nhiều hơn là một cầu thủ được trả lương cao và có giá trị. Ông ấy xem Chelsea như gia đình của mình, nên với những thành viên lâu năm như John và tôi, ông coi trọng đóng góp của chúng tôi cả ở trong và ngoài sân cỏ. Tôi không chỉ là số 8 của ông ấy; với Roman, tôi là một phần ADN của Chelsea.

Tôi cho rằng một phần nào đó là do tôi đã thoải mái khi làm việc cùng ông ấy và tôi cảm thấy có động lực hơn khi nghe nói rằng Cầu thủ xuất sắc nhất năm của Chelsea sẽ được lên thuyền của ông ấy. Không ai trong câu lạc bộ xác nhận phần thưởng là gì nhưng tôi là một trong những ứng cử viên giành giải thưởng ấy. Tôi đã nói chuyện với Elen và cô ấy cho rằng tôi có thể chủ động

hỏi liệu điều đó có đúng không. Không có gì mạo hiểm và cũng chẳng mất gì cả, ý cô ấy đại loại thế. Được động viên bởi bạn gái, tôi đã lấy hết can đảm và đánh liều hỏi xem sao.

“Thưa ông chủ, có đúng là Cầu thủ xuất sắc nhất năm sẽ được đi trên thuyền của ông không?”

Roman cười. Chết tiệt. Tôi đã tọc mạch rồi.

“Không, không, là vì tôi đã đọc ở đâu đó như vậy.” Tôi hơi bối rối.

Thấy vậy, Eugene can thiệp: “Ý cậu là mấy cái xuồng bơi đó hả Frank?”

Tôi cười cùng họ. Tôi đã tự đào một cái hố sâu rồi. Không tin nổi là tôi lại lôi chuyện đó ra nói vào lúc này. Roman ngừng cười vừa lúc tôi như muốn tự tử tới nơi.

“Được rồi. Để xem tôi có thể làm được gì nhé,” Roman nói.

“Dạ. Vâng, cảm ơn ông.”

Tôi không bao giờ nhắc lại chuyện đó nữa. Tôi nghĩ một lần xấu hổ trước mặt ông sếp tỷ phú là quá đủ cho một đời người. Dù sao thì, năm đó tôi cũng thắng giải thưởng của câu lạc bộ và giải thưởng Cầu thủ xuất sắc nhất năm của FWA, còn JT thì thắng giải của PFA. Vài ngày sau đó tôi gặp Roman và Eugene ở sân tập. Eugene gọi tôi tới.

“Cậu muốn ở bao nhiêu ngày trên thuyền thì hãy nói và chúng tôi sẽ sắp xếp mọi thứ cho cậu,” ông ấy nói.

“Thật à? Ừm… Một tuần là quá tuyệt rồi,” tôi lắp bắp.

“Không, cứ nói chúng tôi biết cậu muốn bao nhiêu ngày. Không sao cả.”

Roman gật đầu ra hiệu và mỉm cười với tôi. Thôi kệ, tôi nghĩ. Đằng nào cũng đã đi xa thế này rồi cơ mà.

“Được rồi, vậy thì hai tuần nhé!”

Tôi chạy về kể với Elen và bắt đầu xem ngày. Thư ký của Roman sắp xếp mọi thứ và gửi cho tôi thông tin của du thuyền và điểm chờ. Mọi thứ thực sự như mơ. Tôi? Một gã từng chật vật để vào được đội Một của West Ham? Tôi vừa vô địch giải đấu và được bình chọn là Cầu thủ xuất sắc nhất năm, giờ đây còn chuẩn bị được đi nghỉ mát trên du thuyền Susurro - một trong những con thuyền xa hoa bậc nhất? Có nhầm không đấy?

Elen và tôi bay tới Antibes và lên du thuyền Susurro. Cứ như là đang sống trong một cung điện nổi trên biển vậy. Chúng tôi đi hết từ căn phòng này tới căn phòng khác. Quá rộng lớn. Mọi thứ đều được trang trí đẹp mắt và gọn gàng. Chúng tôi được mời một ít champagne và giới thiệu với đoàn thủy thủ - chỉ có mười người cộng với hai đầu bếp. Chúng tôi dành trọn vẹn ngày đầu tiên bên nhau. Có năm phòng ngủ - đủ để mời cả gia đình và chúng tôi muốn chia sẻ với họ. Họ sẽ đến vào ngày hôm sau, nên chúng tôi được tận hưởng không gian riêng tư của mình.

Sáng hôm sau, chúng tôi thức dậy bởi tiếng động cơ đều đều. Nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi thấy thuyền đang rời cảng. Tôi lang thang trên boong và có người mang đến cho tôi cà phê với trái cây tươi. Vâng. Đây mới là tận hưởng cuộc sống chứ!

Mẹ tôi gọi điện: “Con đang ở đâu vậy?” Bố mẹ đã đến cảng cùng với các chị gái của tôi và lũ trẻ. Họ đang đi tìm du thuyền.

“Đừng lo,” tôi nói. “Con sẽ cho người phục vụ tới đón.” Không thể tin rằng tôi vừa nói đến từ “người phục vụ”.

Chúng tôi đi lên boong tàu và đợi họ đến. Tôi sẽ không bao giờ quên vẻ mặt của họ khi lên tàu. Tất cả, ngoại trừ bố, thực ra, bố đang cố tỏ vẻ lạnh lùng sau lớp chiếc kính râm để giả vờ như

việc ở trên một chiếc du thuyền trị giá 40 triệu Bảng là chuyện xảy ra hằng ngày trong cuộc đời của Frank Lampard cha. Không tệ chút nào đối với một cậu bé đến từ Romford!

Chúng tôi đi thuyền đến Cannes và sau đó đến St Tropez. Cảng ở đó khá nhỏ và chúng tôi phải di chuyển rất chậm. Trong lúc chúng tôi đi vào, một đám đông tụ tập ở bến. Được chiêm ngưỡng một chiếc thuyền lớn như vậy, họ rõ ràng đang mong đợi ngắm nhìn một nhân vật hoàng gia hoặc ít nhất là một ngôi sao điện ảnh Hollywood. Lúc đầu, chúng tôi ngồi trên ghế một cách ngượng ngùng nhưng cuối cùng thì mặc kệ. Chúng tôi đeo kính râm vào và quyết định rằng chẳng việc gì phải ngại. Không ai nghĩ những người xuống tàu là một gia đình bình thường đến từ Essex.

Rất may, Roman ở ngay gần đó trên chiếc du thuyền Pelorus của mình và mời chúng tôi ăn sáng. Ông ấy đã cho người phục vụ qua đón chúng tôi (bây giờ tôi đã quen với việc sử dụng biệt ngữ) mặc dù chiếc thuyền đến đón chúng tôi trông cũng hoành tráng như một chiếc du thuyền. Khi đến gần, chúng tôi có thể thấy một chiếc trực thăng đang lượn trên đầu và một chiếc tàu ngầm mini.

Roman đã gặp chúng tôi và dành vài giờ trên tàu để trò chuyện về bóng đá, mùa giải vừa qua và những gì sẽ đến. Bố tôi không bao giờ ngại nói lên ý kiến của mình và tỏ ra rất thích thú khi được nói chuyện riêng với ông chủ của tôi. Trong khi đó, cháu tôi - Milly và Mia - chạy quanh Roman để lấy đồ ăn từ bữa tiệc buffet, và ông ấy vui vẻ đùa giỡn với chúng. Tôi mỉm cười khi thấy cảnh tượng đó - hai đứa trẻ hoàn toàn không biết Roman là ai và chúng đang đùa giỡn với một trong những người đàn ông quyền lực nhất thế giới.

Sau vài ngày, tôi cố gắng làm quen với cuộc sống thượng lưu, nhưng mỗi khi tôi cảm thấy mình đã thích nghi rồi thì lại có một điều bất ngờ khác xảy ra. Chẳng hạn, một hôm, Eddie

Jordan - ông trùm Công thức 1, tiến lại bên cạnh thuyền của chúng tôi và mời toàn bộ gia đình qua uống chung vui. Thật khó tin, thực sự không thể tin nổi. Ông ấy là một người rất tốt bụng và khiến chúng tôi cảm thấy được hoan nghênh. Khi chúng tôi quay trở lại chỗ ngồi của mình và ăn thịt nướng, Eddie lại gọi.

“Frank! Cậu và Elen có kế hoạch gì cho tối nay không?”

“Không. Không có gì cụ thể cả,” tôi trả lời.

“Tốt! Vậy thì đi với tôi. Có một người mà tôi muốn giới thiệu với cậu.”

“Ai cơ?”

“Bono.”

Ồ, được thôi. Đó là một đêm tuyệt vời, một đêm mà tôi sẽ không bao giờ quên được. Rất may tôi có lưu lại một số hình ảnh để giúp tôi tự thuyết phục rằng nó là sự thật. Tôi không phải là một người hâm mộ âm nhạc cuồng nhiệt nhưng Bono là một người tôi rất ngưỡng mộ vì những gì ông ấy đã đạt được trong sự nghiệp của mình, cùng với việc ông đã dành rất nhiều thời gian và sức lực cho các hoạt động từ thiện với mong muốn cải thiện cuộc sống của người khác. Ông ấy cũng là một người rất thực tế và chân chính. Chúng tôi nói chuyện về bóng đá và cười đùa vui vẻ.

Ngày hôm sau chúng tôi đi thuyền đến Portofino và sau đó là Sardinia - nơi chúng tôi gặp Jamie và vợ của anh, Louise. Chúng tôi thư giãn và tôi rất vui vì có thể chia sẻ trải nghiệm đáng nhớ như vậy với gia đình mình. Tôi đoán mọi người tưởng tượng rằng với tư cách là một cầu thủ giải Ngoại hạng, cuộc sống của tôi khá đặc biệt. Phải nói đúng hơn là hai tuần đó đã đưa tôi đến một thế giới hoàn toàn khác.

John cũng có một tuần trên du thuyền sau khi chúng tôi rời đi và đã rất thích nó. Mặc dù tất cả bắt nguồn từ câu hỏi có phần vụng về của tôi, nhưng tôi nhận ra đó là một cử chỉ rất hào phóng của Roman. Tôi nghĩ ông ấy muốn thể hiện sự cảm kích trước những gì John và tôi đã dành cho Chelsea mùa giải đó. Hơn thế, ông ấy rất hào phóng về tinh thần - một người thích chia sẻ lợi ích từ thành quả của mình - và tôi tôn trọng ông ấy nhiều hơn vì điều đó.

Tuy nhiên, bạn không thể hiểu về Roman, trừ khi bạn hiểu điều gì đã giúp ông ấy trở thành một doanh nhân thành đạt đến vậy. Ông ấy đáng mến, quyến rũ và vui vẻ nhưng cũng quyết đoán, tham vọng và tàn nhẫn - những phẩm chất tôi rất ngưỡng mộ. Ông ấy che giấu mặt đó rất tốt với hầu hết mọi người nhưng một khi bạn thân quen với ông ấy rồi và ông ấy tin tưởng bạn, các cửa sổ bắt đầu mở ra làm sáng tỏ cách ông ấy đã đạt được thành công đáng kể như vậy.

Về điểm này, ông ấy giống với Mourinho. Cả hai đều rõ ràng về những gì họ muốn và luôn tìm mọi cách để đạt được. Hơn bất cứ điều gì, họ muốn giành chiến thắng. Trải nghiệm của tôi về Roman khiến tôi nhớ về quãng thời gian làm việc với Jose. Mối quan hệ của tôi với huấn luyện viên phát triển rất nhanh vì mối liên hệ về bóng đá, nhưng tôi cũng nhận ra rằng, sự thừa nhận lẫn nhau mới là thứ thực sự gắn kết chúng tôi. Với Roman cũng tương tự như vậy.

Tôi không biết rõ hoàn cảnh của ông ấy nhưng từ những gì tôi biết, Abramovich có một khởi đầu rất khiêm tốn và đã tự tạo ra may mắn cho chính mình. Trong sự nghiệp của ông ấy, không có vị trí thứ hai và không có chỗ cho thất bại. Vì vậy, khi chúng tôi chơi một trận đấu, tôi cảm thấy gần như là chúng tôi phải giành chiến thắng như cách mà ông ấy vẫn làm. Không có lựa chọn nào khác.

Đó cũng là kiểu của Mourinho và là lý do tại sao ông ấy gần như là một vị tướng của Roman. Nếu bạn chơi cho Chelsea, bạn không thể chấp nhận vị trí á quân. Nếu bạn muốn yên vị, nếu bạn không nỗ lực đẩy bản thân đến giới hạn, thì bạn sẽ bị cho ra rìa. Bạn phải đi xa hơn để đảm bảo chiến thắng và nếu có ai đó chiếm chỗ của bạn trong đội hình thì bạn phải chiến đấu để đoạt lại như thể nó là mạng sống của mình. Bạn phải tàn nhẫn - đó là cách của Roman.

Tôi đã có những cuộc trò chuyện một đối một với ông ấy và trong những khoảnh khắc đó, khi nhìn vào mắt ông ấy, tôi chỉ thấy quyết tâm kiên cường. Tôi có thể cảm nhận rằng sự khao khát thành công của ông ấy sẽ không bao giờ được thỏa mãn, và tôi đánh giá cao điều đó. Tôi cũng là như thế đấy. Gần như ngay khi chúng tôi vừa vô địch giải Ngoại hạng lần đầu tiên, Roman đã hỏi tôi làm thế nào để chúng tôi lại giành được chiến thắng một lần nữa. Ông ấy đã hỏi tôi tại sao chúng tôi thua một trận đấu nào đó, mặc dù nó không ảnh hưởng đến chức vô địch. Ông ấy không bỏ lỡ bất cứ điều gì. Ông ấy muốn mọi thứ phải vừa ý. Không thể là gần như hoàn hảo. Mà là phải HOÀN HẢO.

Có thể nói rằng ông ấy không thực sự hiểu bóng đá, và rằng chắc chắn bạn sẽ thua một số trận trong suốt cả cuộc đua dài - nhưng đó là một góc nhìn đơn giản về Abramovich. Ông ấy có thể lạ lẫm với môn thể thao này nhưng ông ấy sẽ học với tốc độ phi thường và lý do ông ấy hỏi tại sao chúng tôi phải từ bỏ một số cơ hội ghi bàn nhất định hoặc tại sao một người chơi nào đó không làm tốt như mong đợi, là vì ông ấy muốn biết tất cả mọi thứ. Kiến thức mới là sức mạnh, chứ không phải tiền bạc.

Abramovich cũng rất giống Mourinho ở khao khát khám phá những lý do đằng sau một sự kiện hoặc kết quả nhất định. Chúng tôi có thể đã chơi kém cỏi nhưng vẫn thắng 1-0, và ông ấy không hài lòng với chiến thắng đó. Ông ấy muốn hiểu lý do tại sao chúng tôi đã không thực hiện tốt hơn, và quan trọng là, những gì có thể thực hiện để khắc phục tình hình. Tôi thấy

huấn luyện viên nói chuyện với Roman thường xuyên sau các trận đấu và mặc dù nền tảng chuyên môn của họ có thể rất khác nhau nhưng rõ ràng là họ vẫn rất tương đồng về cả tâm trí và tinh thần.

Cùng với Eugene, Peter Kenyon và Chủ tịch Bruce Buck, Chelsea có một sự thống nhất về mục đích - không phải là điều thường thấy ở mọi câu lạc bộ bóng đá. Họ có chung tham vọng và không ai trong số họ che giấu sự thật rằng họ muốn điều tương tự và sẽ làm mọi thứ có thể để đạt được nó. Triết lý đó được dẫn truyền từ người chủ thông qua các nhân viên và các cầu thủ.

Cần có một sức mạnh lớn lao để có thể can đảm đặt câu hỏi về những điều mình không hiểu. Sẽ thật dễ dàng nếu Roman nghỉ ngơi trên vòng nguyệt quế - giành lấy công trạng và giả vờ rằng mình biết tất cả mọi thứ chỉ vì nó đang hoạt động tốt. Đó không phải là tính cách của ông ấy. Trước đây tôi đã từng quá ngại ngùng khi hỏi về những điều tôi chưa hiểu rõ vì sợ mình trông ngu ngốc hay bất tài, nhưng bây giờ thì khác, tôi tò mò về bất kỳ chủ đề nào mà tôi muốn lĩnh hội một cách trọn vẹn. Một phần lý do giúp tôi trở nên tự tin hơn chính là nhờ Roman. Nếu ông ta có thể đặt những câu hỏi rất cơ bản về bóng đá - mặc dù là một tỷ phú và đã gây dựng thành công vang dội - thì tại sao tôi không thể làm vậy với những người khác? Roman và Mourinho là những người đã truyền cảm hứng cho tôi.

Có những người dành cả đời để tìm kiếm vấn đề nhưng Roman thì luôn luôn tìm câu trả lời. Tôi biết ông ấy thảo luận rất nhiều với quản lý về đội bóng và câu lạc bộ và cách làm thế nào để chúng tôi có thể cải thiện và tiến xa hơn. Khi ông ấy tìm đến tôi và hỏi ý kiến, tôi luôn cảm thấy một chút áp lực vì tôi biết là ông đã thảo luận kỹ càng với Mourinho trước đó.

Giữa chúng tôi cũng có một vài lần thảo luận về việc tôi nghĩ thế nào về phong độ của một cầu thủ nào đó. Tôi trả lời rằng anh ta có thể tiến bộ thêm ở một vài điểm trong kỹ thuật chơi bóng,

câu trả lời của Roman thường rất đơn giản: “Vậy sao anh không nói với họ đi?”

Tôi hơi bất ngờ với sự thẳng thắn của ông ấy và giải thích rằng tôi đã từng thử nói trong lúc chơi bóng nhưng điều đó không mấy hiệu quả. Roman tiếp lời: “Vậy thì cậu phải làm cho anh ta hiểu ra.”

Ông ấy nói đúng. Tôi cần phải nhận trách nhiệm và vào thời điểm đó, tôi nhận ra một trong những phẩm chất vĩ đại nhất của ông ấy là khả năng phân tích, xác định vấn đề và từ đó tìm ra một giải pháp đơn giản mà hiệu quả nhất. Ông ấy biết sẽ là vô ích nếu ông ấy nói với cầu thủ rằng họ nên chơi như thế nào (mặc dù tất nhiên họ sẽ lắng nghe) nhưng với tư cách là đội phó và là một trong những cầu thủ có thâm niên thì tôi có phần phù hợp hơn.

Tôi nghĩ về điều đó và hiểu rằng ông ấy thực sự là người như thế nào. Tôi nhìn thấy cả khía cạnh tàn nhẫn của ông ấy - không hẳn là khó chịu nhưng tôi biết đây là một người đàn ông sẽ không chấp nhận bất cứ lý do nào và cũng không chấp nhận thiệt thòi bất cứ điều gì. Ông ấy muốn chiến thắng. Thật nực cười và khó chịu khi mọi người gán sự thành công của Chelsea với tiền bạc. Đúng là Roman đã chi rất nhiều tiền cho các cầu thủ nhưng những người tung ra lời buộc tội rằng Chelsea “mua giải” thì chắc chắn là không biết gì về cách câu lạc bộ và những người ở đây làm việc để đạt được thành công.

Đúng vậy, Roman rất giàu. Tuy nhiên, ông ấy cũng rất thông minh và khéo léo trong việc quản lý nhân lực và tài sản. Ông ấy đã khẳng định điều đó trong lĩnh vực kinh doanh và vẫn đang chứng minh ở lĩnh vực bóng đá. Chỉ có những người thân cận làm việc với ông - quản lý và các cầu thủ - mới thực sự hiểu bí mật của sự thành công đó và nếu bị bắt buộc phải nêu ra một câu trả lời, tôi sẽ trả lời rằng tinh thần là hơn tất cả mọi thứ.

Luôn có một cảm giác cộng đồng tại Chelsea với Roman đứng đầu, theo sau là người quản lý, nhân viên của ông ấy và các cầu thủ. Tất cả chúng tôi đều làm việc cho nhau và hướng tới cùng một mục tiêu. Bất cứ ai không cùng chí hướng đều không được đón chào. Còn những người không đồng tình với phương pháp này thì thường không trụ được lâu.

Trong giai đoạn bảo vệ danh hiệu vào năm 2005-06, có một khoảng thời gian chúng tôi không thể hiện tốt như đã từng. Chúng tôi phải tự kiểm điểm bản thân và tự hỏi đã làm sai điều gì. Chúng tôi đã nhắc nhở nhau về sức mạnh có được từ việc mọi người đồng lòng hướng về một phía trong mùa giải trước đó. Có một vài buổi họp đội. Chúng tôi đặt câu hỏi. Chúng ta có mạnh mẽ như chúng ta nghĩ không? Tại sao chúng ta không thi đấu giống như trước nữa?

Mọi người đều cần được nhắc nhở về điều đó lúc này hay lúc khác. Khi bạn dẫn trước các đội khác đến 15 điểm vào đầu mùa giải thì bạn rất dễ lơ là và chủ quan. Nó có thể dễ dàng xảy ra. Chúng tôi cần phải nhắc nhở bản thân về các giá trị cốt lõi của câu lạc bộ và điều gì đã khiến chúng tôi vô địch.

Huấn luyện viên hỏi có phải chúng tôi cho rằng có thể giảm các tiêu chuẩn xuống dưới mức đã đạt được một vài tháng trước đó hay không. Ông hỏi chúng tôi có nghĩ điều đó là chấp nhận được hay không. Và liệu chúng tôi có nghĩ Roman Abramovich sẽ thấy điều đó chấp nhận được hay không. Ông yêu cầu chúng tôi sửa lại cho đúng. Và chúng tôi đã làm vậy.

Hơn bất kỳ ai trong câu lạc bộ, huấn luyện viên đã cố gắng đập tan bất kỳ sự tự mãn nào đang len lỏi vào khi chuẩn bị cho mùa giải thứ hai của ông ấy. Ông không lãng phí thời gian để chuẩn bị cho chúng tôi trước những thử thách. Ông cũng không cố gắng làm dịu đi viễn cảnh khó khăn như thế nào để giữ được chức vô địch. Ông ấy đã tổ chức một cuộc họp đội vào ngày đầu tiên của đợt huấn luyện, và yêu cầu chúng tôi ngồi xuống trước

màn hình máy chiếu. Hình ảnh chúng tôi ăn mừng với chiếc cúp Ngoại hạng từ tháng Năm vừa qua. Chúng tôi kiềm chế không reo hò phấn khích. Chúng tôi biết mọi chuyện đang trở nên nghiêm trọng.

“Năm ngoái, chúng ta là những nhà vô địch.” Ông nói, nhưng trước khi chúng tôi nhận thức được thì ông ấy đã chuyển màn hình qua một danh sách những phẩm chất cần phải có để có thể vô địch một lần nữa. Ông nói về việc nâng tiêu chuẩn của mỗi cá nhân lên một tầm cao mới; ông nói về việc phải đối phó với sự thật là các đội khác sẽ khao khát đánh bại chúng tôi hơn vì chức vô địch đang có; ông nói về việc chống lại sự tự mãn và phải luôn giữ vững tham vọng. Danh sách cứ thế dài ra và ông ấy giải thích từng phần một cách cụ thể nhất. Thông điệp rất rõ ràng và mạnh mẽ. Sẽ thật khó để vô địch một lần nữa và tham vọng đó sẽ không thể thành hiện thực nếu chúng tôi nghĩ rằng chỉ cần có mặt cho đầy đủ mà thôi.

Mourinho có phần xa cách hơn so với lúc ông mới gia nhập câu lạc bộ. Ban đầu ông xây dựng mối quan hệ với các cầu thủ rất nhanh chóng và dễ dàng. Giờ thì có một sự xa cách khi ông nói với chúng tôi về mùa giải sắp tới, cũng như khi ở nhà ăn và sân tập. Tôi hỏi John và Eidur liệu họ có để ý thấy điều gì khác thường không. Chúng tôi tự hỏi ông ấy có ổn không, phải chăng điều gì đó đang âm ỉ trong lòng chờ được giải thoát - tức là có rắc rối. Tôi nghĩ rằng tôi đã có thể đọc được tâm trạng ông ấy khá tốt sau một năm làm việc chung nhưng có những lúc ông thu mình lại cứ như là một người hướng nội - thật bất thường đối với một người thường ngày vốn thích giao thiệp.

Bầu không khí này cứ hiện hữu suốt năm tuần - trong suốt giai đoạn tiền mùa giải - cho đến khi tôi nhận ra chuyện gì đang xảy ra. Ông ấy cố tình cư xử lạnh nhạt với chúng tôi để chúng tôi lúc nào cũng thấp thỏm, để chúng tôi cảm thấy không thoải mái và vì vậy đảm bảo rằng chúng tôi không bao giờ nằm trong vùng an toàn. Tôi có thể hiểu được ý đồ của ông. Nếu như chúng tôi

quay lại với tâm thế chiến thắng và cứ thư thả theo thói quen cũ thì có lẽ - thậm chí trong tiềm thức - một số cầu thủ sẽ cảm thấy thành công sẽ dễ dàng đạt được theo cách tương tự.

Về chuyện này thì tôi phải ngả mũ kính phục ông ấy, vì nó thực sự có tác dụng. Tôi suy đoán ông ấy không hài lòng với tôi và với những người khác. Điều đó thôi thúc tôi phải làm mọi việc thật đúng đắn - chạy nhanh hơn, tập luyện chăm chỉ hơn. Giống như Roman, Mourinho có một sự đanh thép trong tính cách mà ông ấy sẵn sàng bộc lộ bất cứ khi nào cảm thấy cần thiết.

Ông ấy có nhiều cách để giữ vững tinh thần của chúng tôi, bao gồm việc củng cố đội hình bằng những cầu thủ có khả năng chiếm lấy vị trí của bạn. Mọi người nghĩ rằng không ai có thể thay thế tôi vào mùa giải 2005-06 sau thành công của mùa giải trước. Tôi cũng nghĩ như thế. Rồi tôi nghe vài lời bàn tán rằng Steven Gerrard sẽ gia nhập câu lạc bộ và phản ứng đầu tiên của tôi là khá hài lòng. Stevie là một trong những tiền vệ giỏi nhất thế giới; cậu ấy năng nổ, là người truyền cảm hứng, và có khả năng ghi bàn - chính xác là điều mà chúng tôi cần. Gượm đã. Giống như tôi vậy. Vấn đề là, tôi phản ứng khá tích cực với thông tin đó và tôi mong rằng tôi sẽ luôn như vậy. May mắn thay, tôi tin chắc rằng trong trường hợp này, huấn luyện viên sẽ sắp xếp Stevie đá cùng với tôi. Tôi nghe quá nhiều tin đồn tới mức đã chắc chắn rằng Chelsea sẽ ký hợp đồng với cậu ta vào mùa hè năm ấy.

Một viễn cảnh khá là thú vị. Hàng tiền vệ bao gồm Stevie, Maka và tôi sẽ rất khó để các đội khác ở Anh cũng như châu Âu có thể sánh kịp. Tôi nghĩ rằng Stevie sẽ tham gia vì cậu ấy đã yêu cầu chuyển nhượng tại Liverpool và bạn không thể thực hiện hành động đó khi chưa suy nghĩ đủ nhiều về nó. Nhưng cuối cùng thì cậu ấy quyết định ở lại Anfield và tôi tôn trọng quyết định đó. Tôi rất muốn cậu ấy qua chơi cho Chelsea nhưng cậu ấy đã quyết định trung thành với Liverpool trong suốt phần còn lại của sự nghiệp. Báo chí viết rất nhiều về chuyện này, nói rằng chúng tôi

đã bị từ chối, nhưng tôi không nghĩ có nhiều cầu thủ có thể từ chối cơ hội được tham gia vào cuộc "cách mạng" của Chelsea.

Tôi nhận ra rằng nếu có một tiền vệ gia nhập thì tức là phải có người rời đi. Sự thật quá rõ ràng khi mà chúng tôi còn có cả cầu thủ dự bị cho những trận đấu tập chỉ vì câu lạc bộ có quá nhiều cầu thủ trong đội hình. Việc thừa thãi cầu thủ bất tiện đến mức, nhiều cầu thủ tuyến giữa còn phải tập sút ở sân khác trong khi số khác thì chơi trò chơi vì chẳng có chỗ cho bọn họ trên sân bóng.

Cuối cùng thì, Jiri Jarosik, Alexei Smertin và Tiago đều ra khỏi câu lạc bộ, trong khi Michael Essien và Shaun Wright-Phillips thì ký hợp đồng cùng lúc với Asier Del Horno. Tuy nhiên, sự dư thừa vẫn còn đó và nó khiến bạn phải cẩn trọng hơn, bất kể bạn là ai. Đó là phong cách của Chelsea. Đó cũng là phong cách của Mourinho. Tôi đã hiểu ông ấy hơn và tôi nghĩ ông ấy sẵn sàng thừa nhận rằng ông thích tạo ra sự cạnh tranh. Ông ấy là một người chiến thắng, ông ấy phát triển mạnh trong cạnh tranh và không chịu được sự yên bình và sống một cuộc đời tầm thường. Tinh thần ấy được truyền cho các cầu thủ, thể hiện ở chỗ luôn tìm ra đối thủ cùng vị trí thi đấu hay sẵn sàng chỉ trích bất cứ đối thủ nào.

Trước khi mùa giải bắt đầu, Mourinho đã tổ chức một cuộc họp đội và liệt kê danh sách các trận đấu của Arsenal trên màn hình. Ông ấy chỉ ra rằng cứ sau mỗi trận đấu ở Champions League thì họ đều được chơi những trận dễ dàng trên sân nhà trong khi chúng tôi thường xuyên phải đá những trận khó nhằn ở sân khách trước những đối thủ như Newcastle hay Liverpool. Sự tức giận của ông ấy với vấn đề đó đã trở thành một cuộc tranh luận công khai khi ông ấy nổi tiếng với việc nhắc đến Arsenal như một "thiên thần" trong khi chúng tôi là "ác quỷ". Điều đó đã gây ra sự xáo động lớn trên các mặt báo và mọi người tức giận hỏi tại sao ông ấy lại phàn nàn về điều nhỏ nhặt như lịch thi đấu,

đặc biệt khi tất cả đều được thực hiện ngẫu nhiên. Có đúng vậy không?

Tôi nghĩ ông ấy có lý do chính đáng để đưa ra quan điểm của mình, bởi vì chúng tôi là một đội và chúng tôi không muốn bị coi thường hay để mặc cho mùa giải của mình trở nên khó khăn hơn bởi lịch thi đấu - trong khi những người khác thì lại nhận được sự thuận lợi hơn. Tại sao chúng tôi lại phải giữ im lặng và chấp nhận điều đó? Chúng tôi biết rằng mùa giải thứ hai sẽ khó khăn hơn và đây là một ví dụ cụ thể trước cả khi bóng lăn. Việc ông ấy nêu lên quan điểm ở buổi họp báo và biến nó thành một cuộc tranh cãi đã khiến các cầu thủ phải lưu tâm. Huấn luyện viên của chúng tôi đã chỉ ra một tình huống mà ông ấy nghĩ là không công bằng. Ông làm vậy vì chúng tôi và vì Chelsea dù cho ông bị công kích và chế giễu.

Trong cuộc họp đội, Mourinho đưa ra quan điểm rằng lịch thi đấu là một ví dụ khác về những gì chúng tôi phải chống lại trong trận chiến bảo vệ danh hiệu. Điều đó làm cho chúng tôi quyết tâm hơn bao giờ hết để giành lấy chức vô địch một lần nữa. Ông ấy là một người đàn ông sắc sảo và thông minh, có những lúc ông ấy sẽ hành động một cách tính toán vì biết trước những phản ứng mà nó sẽ gây ra. Tuy nhiên, không phải lúc nào ông ấy cũng cố gắng thao túng một tình huống. Chỉ đơn giản là, tính cách của ông là luôn sẵn sàng đương đầu với sự công kích và bất công.

Tôi đã ở Barcelona năm 2005 sau trận đấu Champions League ở Nou Camp, và tôi hiểu rằng, rất nhiều lần ông ấy chiến đấu với lý do hoàn toàn chính đáng, nhưng lại bị miêu tả là kẻ xấu và bị chỉ trích đủ điều vì mọi hành động và lời nói. Có thể thái độ của ông ấy khác thường - quá quyết đoán khi đưa ra lời buộc tội và điều đó có thể gây sốc cho mọi người nhưng một người đàn ông không đáng bị lên án chỉ vì tuân theo các nguyên tắc của mình. Mourinho chỉ đang đứng lên bảo vệ các cầu thủ và câu lạc bộ. Tôi biết ơn sự kiên định mà ông đã dành cho tôi, cũng như với

các cầu thủ khác. Đổi lại, ông ấy nhận được lòng trung thành tuyệt đối từ phía các cầu thủ - vì ông xứng đáng.

Nhưng điều đó không có nghĩa là ông ấy ngại chỉ trích chúng tôi khi cần và trận mở màn mùa giải 2005-06 là một ví dụ. Ông ấy đã làm vậy để có được sự phản hồi đúng đắn. Chúng tôi có trận đấu với Wigan Athletic mới được thăng hạng và đó là thử thách đầu tiên của chúng tôi trên chặng đường bảo vệ danh hiệu. Nhưng kết quả chung cuộc đã không phản ánh đúng trận đấu, chúng tôi chỉ có được ba điểm nhờ sự xuất hiện đúng lúc của Crespo. Sau đó, huấn luyện viên nói với truyền thông rằng chúng tôi không xứng đáng giành chiến thắng. Thực tế là, chúng tôi thậm chí còn không xứng đáng với một trận hòa. Tôi cũng tự cảm thấy mình không đủ sắc sảo, và cả đội trông rất uể oải trên sân. Sau tất cả các cuộc nói chuyện trước đó về việc đảm bảo chúng tôi sẽ trở thành nhà vô địch một lần nữa, trận đấu này đã dạy cho chúng tôi một bài học rằng mùa giải này sẽ khó khăn như thế nào.

Wigan đã chơi rất tuyệt và bàn thắng đó đúng là một phép màu giúp chúng tôi thoát nạn. Mourinho đã không né tránh mà nói thẳng vào mặt chúng tôi ở phòng thay đồ, mặc dù không chỉ trích cụ thể một ai. Ông ấy nể phục Paul Jewell và đội của ông ta về màn trình diễn vừa rồi nhưng nói rõ rằng nếu chúng tôi chơi tệ hại như vậy ở trận gặp Arsenal tuần sau thì mùa giải này, chúng tôi sẽ phải vẫy chào tạm biệt chức vô địch, chứ đừng mơ tới việc bảo vệ danh hiệu.

Mourinho luôn muốn giành chiến thắng nhưng cuộc cạnh tranh với Arsenal mang tính cá nhân hơn vì sự thù địch ngày càng tăng giữa ông và Arsene Wenger. Tôi biết về điều đó, mặc dù chủ yếu thông qua những gì tôi đã đọc được trên báo. Cả hai vị huấn luyện viên đều không che giấu sự thù địch, điều mà trước đây tôi cứ tưởng chỉ là vài ba câu chế giễu chứ không có gì to tát cả. Tất nhiên, mọi người đều cố đón nhận mọi thứ và đi theo nó tới cùng, và họ đôi lúc có thể mất kiểm soát, nhưng khi

tôi nhìn vào Mourinho và Wenger, tôi thấy họ có những phẩm chất tương tự nhau.

Họ đều là những cá nhân tài năng, có động lực và rất đam mê. Cả hai đều muốn giành chiến thắng và họ không sợ phải thừa nhận điều đó, nên khi mọi thứ nằm ngoài tầm kiểm soát, tôi đã không quá bất ngờ. Sự cạnh tranh giữa hai câu lạc bộ luôn luôn khốc liệt và vì Mourinho chưa từng biết ngại ngùng, nên chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi có sự bùng nổ giữa hai bên.

Wenger có thói quen liên tục đề cập đến việc chi tiêu của Chelsea trên thị trường chuyển nhượng, tôi cho rằng điều đó xuất phát từ sự thất vọng của ông ấy với khả năng tài chính của Arsenal. Cả Essien và Wright-Phillips đều đã được liên hệ với Arsenal trước khi chúng tôi nhảy vào "nẫng tay trên" với mức phí tổng cộng là 45 triệu Bảng. Mối quan hệ của hai bên chưa bao giờ tốt cả - kể cả vào thời của Ashley Cole - thậm chí chạm đến mức tồi tệ nhất vào mùa giải năm đó khi cả hai cứ mải mê đấu đá nhau như một cặp đấu sĩ lỗi thời.

Tôi không có vấn đề gì với điều đó. Tôi nghĩ thật tuyệt vời khi hai huấn luyện viên có thể ra sân và chiến đấu như vậy - nó làm cho cuộc sống và các trận đấu trở nên thú vị hơn với tất cả chúng tôi. Mọi thứ cũng đã nguôi ngoai và giờ nếu họ vẫn còn một số cảm xúc tiêu cực với nhau thì nó không khác gì những cuộc tranh luận ở bất kỳ môi trường làm việc bình thường nào. Thật khó để tất cả mọi người có thể làm bạn, đặc biệt là khi họ đang cạnh tranh giành lấy cùng một danh hiệu.

Trên sân, chúng tôi cảm thấy vẫn còn công chuyện dang dở chưa giải quyết xong với Arsenal. Chúng tôi là những nhà vô địch và họ đứng thứ hai nhưng đã có rất nhiều lời "thì thầm" từ phía họ nói rằng Arsenal mới là "đội giỏi hơn". Vớ vẩn! Đội bóng giỏi nhất chiến thắng giải đấu và tôi chưa thấy Arsenal diễu hành đón bất kỳ chiếc cúp bạc nào. Thật không may là chúng tôi chưa đánh bại họ ở giải Ngoại hạng mùa trước. Vì vậy, khi đối

mặt với Arsenal tại The Bridge trong trận đấu vào tháng 8 năm đó, thứ chúng tôi đạt được không chỉ là ba điểm, mà là sự khẳng định.

Đó là một trận đấu rất căng thẳng và chỉ được định đoạt ở những phút cuối cùng bởi cú sút may mắn của Didi, nhưng chẳng sao cả, quan trọng là chúng tôi khát khao chiến thắng, giống như trong trận đấu với Manchester United năm trước. Bởi đó là lời tuyên bố về việc chúng tôi quyết tâm giữ lại danh hiệu như thế nào. Mourinho công khai tuyên bố rằng chức vô địch sẽ không dừng lại ở kết quả của một trận đấu vào đầu mùa giải, nhưng trong phòng thay đồ, ông đã thúc giục chúng tôi giành chiến thắng và cho Arsenal thấy rằng chúng tôi rất nghiêm túc.

Sau trận mở màn không mấy ấn tượng trước Wigan, chúng tôi bắt đầu một chuỗi trận đấu có kết quả kỳ lạ và góp phần làm trầm trọng hình ảnh của Chelsea như là câu lạc bộ đáng ghét nhất ở nước Anh. Chúng tôi đã đánh bại West Brom 4-0 trên sân nhà trong một trận đấu mà tôi sẽ nhớ mãi. Con gái Luna của tôi vừa mới chào đời vào thứ Hai tuần trước. Tôi đã dành cả đêm trước trận đấu trên một chiếc giường ọp ẹp trong bệnh viện. Dù hơi uể oải vì thiếu ngủ nhưng sự phấn khích khi thấy Luna an toàn bước vào thế giới này khiến tôi quên hết mệt mỏi. Tôi đã hôn cô con gái bé bỏng của mình trước khi đến The Bridge và hứa sẽ ăn mừng bằng một bàn thắng. Mấy anh bạn rất hào hứng khi tôi xuất hiện và John kéo tôi sang một bên gợi ý rằng nếu tôi ghi bàn, hãy thực hiện màn ăn mừng kiểu "ru con" nổi tiếng của Bebeto tại trận chung kết World Cup 1994. Cuối cùng thì tôi cũng có được bàn thắng cho Luna và thêm một bàn thắng nữa dành tặng Elen.

Chúng tôi thắng thêm 3 trận Ngoại hạng nữa để nâng tổng số trận thắng liên tiếp lên con số 6 mà không để thủng lưới bàn nào. Khả năng ghi điểm và không cho đối phương một cơ hội nào của chúng tôi dường như gây ra sự phẫn nộ thay vì tôn trọng. "Chelsea dám tiếp tục trở thành đội bóng hàng đầu cả

nước sao?" dường như là thái độ chung của một số kênh truyền thông.

Trong buổi tập luyện một tuần trước trận đấu trên sân nhà với Aston Villa, tôi nghe các cầu thủ bàn tán về việc tờ The Sun treo thưởng 10.000 Bảng cho cầu thủ đầu tiên ghi bàn vào lưới chúng tôi. Cái quái gì thế này? Không thể tin được. Họ muốn chúng tôi thua tới mức sẵn sàng chi trả cho bất kỳ ai có thể đánh bại chúng tôi ư? Lúc đầu, tôi rất tức giận vì cảm thấy bất công. Sau đó, họ đã thay đổi cách nói và làm cho nó trở nên "ngọt ngào" hơn bằng cách đưa ra lời đề nghị rằng họ sẽ đóng góp số tiền đó cho tổ chức từ thiện mà cầu thủ chiến thắng lựa chọn. Kết quả, Luke Moore đã ghi bàn vào lưới của chúng tôi cuối tuần đó, và câu thần chú đã bị phá vỡ. Mặc dù vậy, nó cũng đã ảnh hưởng đến sự tập trung của chúng tôi. Chúng tôi tận hưởng khởi đầu mùa giải tốt đẹp đến nỗi có một số thời điểm, chúng tôi đã bắt đầu thư giãn quá nhiều vào đầu các trận đấu và dường như phải bị thủng lưới thì mới thực sự thức tỉnh để chơi nghiêm túc hơn. Chúng tôi đã có ba trận đấu trên sân nhà và để cho đội khách dẫn trước 1-0. Huấn luyện viên đã tổ chức một vài cuộc họp về vấn đề này bởi vì chúng tôi đang trải qua giai đoạn mà dù thắng trận với tỷ số 4-2 hay 5-1 thì vẫn không cảm thấy vui. Ông ấy cũng vậy. Chúng tôi đang chờ một điều gì đó xảy ra để tiếp thêm động lực. Những khoảng thời gian như vậy có thể rất nguy hiểm. Những thói quen xấu như thế không dễ gì sửa đổi. Mặc dù không cần phải hoảng sợ, nhưng chúng tôi đã hiểu ra vấn đề. Sau trận hòa Everton, chúng tôi đã nói về việc phải giữ vững trạng thái bất bại suốt mùa giải; nhưng chỉ 2 vòng sau, một trận thất bại trước Manchester United đã phủ nhận điều đó.

Chúng tôi để thua một bàn trong thế trận mà chúng tôi đã áp đảo và rất không may mắn. Tôi rời khỏi sân với tâm trạng bực bội. Chỉ vài tháng trước, tôi đã được đeo băng đội trưởng trong trận đấu tại Old Trafford với tư cách là nhà vô địch và chúng tôi đã được các cầu thủ Manchester United xếp hàng hai bên làm lễ chào đón tân vương. Tuy nhiên, Mourinho đã cứu vãn tâm

trạng của tôi bằng những phân tích sau trận đấu. “Các cậu xứng đáng nhận được chiến thắng hoặc ít nhất là một trận hòa,” ông nói trong phòng thay đồ. “Đừng chán nản vì các cậu đã chiến đấu như những nhà vô địch và nếu chúng ta tiếp tục theo cách này thì không ai có thể ngăn chúng ta giữ được danh hiệu của mình.”

Chúng tôi rất cần lời khích lệ đó. Đi đâu chúng tôi cũng thấy Chelsea bị chỉ trích và cùng với việc bị buộc tội là giàu có và gian lận, một số người cho rằng xem chúng tôi thật nhàm chán.

Cái nhãn “nhàm chán” đã bắt nguồn bởi Sir Alex Ferguson từ cuối mùa giải trước và sau đó xuất hiện trở lại vì chúng tôi bỏ xa đội đứng sau tới 12 điểm. Ai đó thấy chán chứ chúng tôi thì không hề. Ferguson cho rằng chúng tôi thi đấu quá thực dụng, điều đó thật lạ lùng vì rõ ràng là các số liệu thống kê của OPTA về mùa giải năm đó cho thấy chúng tôi ghi nhiều bàn nhất, sút trúng đích nhiều nhất, chuyền nhiều nhất và quan trọng hơn cả là chúng tôi giành được nhiều điểm nhất.

Một số cầu thủ Liverpool còn tỏ vẻ giễu cợt khi so sánh lối chơi của chúng tôi với đội bóng Wimbledon cũ (đội bóng hiện đã giải thể). Đó đơn giản là một chương nữa trong những cuộc “đấu khẩu” bất tận giữa các đội bóng đang cạnh tranh trực tiếp. Chúng tôi đã hủy diệt họ với tỷ số 4-1 ngay tại Anfield ở nửa đầu mùa giải, và vì vậy, trong lần tái ngộ vào tháng Hai, có rất nhiều căng thẳng chực trào - một số còn sót lại từ các cuộc chạm trán mùa trước.

Khi chúng tôi đang làm chủ trận đấu với cách biệt hai bàn và đang chờ đợi tiếng còi vang lên thì xảy ra va chạm giữa Arjen Robben và José Reina. Reina đẩy tay trúng mặt Robben, rồi Robben ngã xuống, và như lẽ thường, một cuộc tranh cãi giữa các cầu thủ lại nổ ra. Tuy nhiên, mọi chuyện xảy ra sau đó lại có phần bất công cho Chelsea khi chúng tôi bị mô tả như những tên phản diện. Điều đầu tiên cần được xem xét là rõ ràng Reina

đã xô ngã Eidur ở góc biên. Sau đó, khi Robbie chất vấn anh ta, anh ta lại đẩy vào mặt đối phương. Theo tôi, hai hành động đó xứng đáng để nhận thẻ đỏ, mặc dù chỉ riêng việc đẩy tay đã đủ khiến một cầu thủ bị đuổi ra khỏi sân. Tôi hiểu rõ rằng không được phép đẩy vào mặt người khác, vì tôi sẽ nhận ngay thẻ đỏ, bất kể ai là người khiêu khích - và tôi cũng nghe được vài lời không hay thốt ra từ phía các cầu thủ.

Nếu ai đó trong đội bị đuổi khiến chúng tôi thua trận thì tôi sẽ khiển trách cầu thủ đó. Vì thế, việc Robbie có bị ngã từ cú đẩy tay của Reina hay không thực sự không quan trọng. Kể từ thời điểm Reina giơ tay lên, anh ta đã có nguy cơ bị nhận thẻ đỏ. Tôi không muốn tranh cãi việc có phải Robben ngã xuống quá dễ dàng hay không, nhưng tôi biết chắc là tôi sẽ không như thế trong tình huống như vậy. Tuy nhiên, mỗi cầu thủ lại khác nhau. Tôi đã thấy một vài cầu thủ làm điều đó rất nhiều lần trong những tình huống tương tự và tôi không đồng tình với họ. Lúc đó, tôi không những không tức giận mà còn bảo vệ Robbie vì cậu ấy là đồng đội của tôi. Benitez sau đó lại muốn làm lớn chuyện và hỏi rằng Robben đã nhập viện chưa. Tôi muốn hỏi lại ông ta rằng có nhìn thấy Reina vào bóng quyết liệt đến nỗi suýt đưa Eidur vào bệnh viện hay không? Nếu huấn luyện viên Liverpool nói rằng thủ môn của ông ấy xứng đáng bị đuổi khỏi sân thì cũng công bằng đấy - nhưng không. Hơn nữa, sự cố đã xảy ra vào những phút cuối cùng của trận đấu mà họ đã chắc chắn thua cuộc, nên đâu có gì khác biệt. Benitez cố tình thổi phồng vấn đề lên vì ông ta không muốn mọi người hướng sự chú ý vào thất bại toàn diện của đội mình - đúng là lửa thì ít mà khói thì nhiều.

Điều khiến tôi bực mình nhất là trong nhiều tuần liền, Robbie bị gắn mác là một kẻ lừa dối, hay một tên ăn vạ. Tôi biết anh ấy đã ngã xuống quá dễ dàng và tôi cũng biết rằng anh ấy không phải là cầu thủ khỏe nhất thế giới. Nếu bạn vô tình đụng vào anh ta trong lúc tập luyện, anh ta có thể ngã xuống đơn giản vì anh ta đang di chuyển rất nhanh. Có rất nhiều thứ dẫn đến mất thăng

bằng trong lúc chạy. Đó là một cái gì đó rất mơ hồ trong bóng đá và rất khó để có thể đánh giá chính xác. Nếu ai đó ngã xuống một cách trắng trợn khi không có sự va chạm thì đó là sai - tôi không muốn thấy điều đó trong bóng đá và cũng không một người nào với đầu óc bình thường muốn điều đó. Và thậm chí còn tệ hại hơn khi hành vi đó được thực hiện để giành lấy một quả phạt đền.

Sự cố ở Liverpool với Robbie đã châm ngòi cho một chiến dịch chung để xóa sổ việc ăn vạ ra khỏi bóng đá, nhưng tôi cảm thấy dường như có rất nhiều sự tiêu cực đang nhắm vào Chelsea. Chẳng ích gì khi Didier thường xuyên bị buộc tội ăn vạ trong mùa giải, dẫn chứng bằng lời của chính anh ấy trên tạp chí Match of the Day sau chiến thắng trước Manchester City: “Đôi khi tôi ăn vạ, đôi khi lại không.” Tuy nhiên, sự buộc tội đó đã được đưa ra hoàn toàn khỏi bối cảnh - là anh ta đã sử dụng từ “dive”, ý muốn nói là “ngã xuống”. Lẽ ra mọi người nên gạt bỏ sự nghi ngờ đối với Didier bởi anh ta phải giao tiếp bằng ngôn ngữ thứ hai, và hơn thế là anh ta đã trả lời rất trung thực. Điều Didier cố gắng giải thích là khi có sự va chạm - với các mức độ lực tác động khác nhau - có những lúc anh ta có thể đứng vững trên đôi chân của mình nhưng cũng có những lúc anh ta ngã xuống. Điều đó rất khác với việc thừa nhận mình là một tên ăn vạ! Thực sự rất vớ vẩn. Bất cứ ai biết suy nghĩ sẽ không bao giờ nói thẳng điều đó trên sóng truyền hình quốc gia như thế và đương nhiên Didier không ngu ngốc. Nhưng từ lúc đó, câu hỏi về việc ăn vạ đã trở thành một vấn đề lớn mà dường như Chelsea luôn ở trong tâm bão.

Tôi đã nghe thấy không ít huấn luyện viên khác cáo buộc các cầu thủ từ nhiều câu lạc bộ có hành vi ăn vạ trong khi tôi biết và đã chứng kiến một số cầu thủ của họ cũng phạm lỗi giống hệt như vậy. Vậy thì sao? Ông quên những khoảnh khắc đó hay là không muốn đề cập đến cầu thủ đó? Làm thế đâu có được. Và sau đó, họ hùa nhau đổ tội cho Didi. Đúng là một trò đùa.

Tôi xem bóng đá của Tây Ban Nha và Ý, họ có "văn hóa" ngã xuống mỗi khi qua mặt một cầu thủ. Những cầu thủ từng chơi ở nước ngoài đã mang theo thói quen đó đến đây và chuyện xảy ra vừa qua chính là sự phản ứng trước mối đe dọa rằng hành vi này sẽ phổ biến rộng rãi hơn.

Bố luôn căn dặn tôi phải thật cẩn thận lúc cướp bóng ở đấu trường quốc tế vì chỉ cần lại gần thôi là đối phương sẽ tự động ngã lăn ra mặt đất. Sự thật là trong tình huống đó, cả hai bên phần nào đều có lỗi. Mọi người tranh luận về việc cầu thủ ngã xuống, nhưng mặt khác, việc xoạc bóng vào chân đối thủ khiến bạn cùng cả đội bị đưa vào tình huống nguy hiểm được coi là một sự lười biếng trong phòng ngự. Cái khó ở đây là phải đứng vững và kiểm soát tình hình chứ không phải là lao mình vào đối thủ.

Có những trận mà đồng đội tôi triển khai tình huống và bị ngáng đường nhưng vẫn cố đi bóng tiếp. Tôi thừa nhận là tôi đã nghĩ họ sẽ ngã xuống, vì sau khi bị phạm lỗi mà vẫn cố loạng choạng đi tiếp thì cũng chẳng có nhiều ích lợi gì. Tôi cũng đã nói điều đó với họ sau sự kiện này. Hãy tự hỏi mình nếu bạn đã từng thấy một tình huống tương tự liên quan đến đội của bạn. Bạn có nghĩ giống như tôi không? Tôi tin là có đấy. Chúng ta đều có.

Thực tế là không thể khách quan về vấn đề này nếu bạn là một cầu thủ trong một đội bóng, đơn giản vì kết quả của sự cố đó ảnh hưởng đến đội bạn, cho dù có lợi hay bất lợi. Tất cả chúng ta sẽ đưa ra quan điểm ủng hộ đội của mình và đó là lý do trọng tài là người duy nhất có thể giải thích và quyết định những hậu quả của một hành động cụ thể.

Có một cuộc tranh luận gay gắt về điều gì là đúng và sai trong các tình huống này và kết luận mà tôi đã nghiệm ra là bất kỳ ai cố ý ngã khi không có bất cứ sự va chạm nào đều là gian lận. Tôi cũng sẽ nói với đồng đội của tôi như vậy nếu một trong số họ bị phạt vì làm điều đó.

Khi đã có va chạm thì vấn đề không chỉ đơn giản như vậy: mỗi trường hợp phải được xem xét dựa trên tính chất và hoàn cảnh riêng của nó trước khi có thể phân xử xem có trái luật hoặc trái với tinh thần của bóng đá hay không. Tôi sẽ luôn đứng về phía đồng đội trong những tình huống đó bởi vì một trong những sức mạnh lớn nhất của chúng tôi là sự đoàn kết. Tôi phải làm điều đó và bản năng của tôi luôn luôn là bảo vệ đồng đội - đặc biệt là trong giai đoạn mùa giải 2005-06 khi Didi bị truyền thông và một số trọng tài buộc tội.

Tuy nhiên, cuộc tranh luận cũng không được phép ảnh hưởng đến những sự kiện khác đáng kể hơn trong mùa đó, đáng chú ý là sự qua đời của hai con người gắn bó mật thiết với lịch sử của Chelsea. Peter Osgood và Tony Banks được tôn trọng tại câu lạc bộ vì những lý do khác nhau và tôi luôn thấy họ hào phóng và tử tế. Ozzy[17] là một huyền thoại ở Chelsea và luôn là nguồn cảm hứng đối với những người mong muốn mang lại vinh quang cho Stamford Bridge. Tony Banks là một người hâm mộ tận tụy, người luôn dành thời gian cho tôi và gia đình tôi, người sống và hít thở cùng Chelsea. Cũng như Ozzy, ông ấy sẽ không bao giờ bị lãng quên.

[17] Biệt danh của Peter Osgood.

Chúng tôi chuyển sang giai đoạn Giáng sinh và đấu với Arsenal ngày 18 tháng 12 cho một trận đấu ít có ý nghĩa về mặt danh hiệu hơn nhiều so với trước đây, vì họ đã phải vật lộn trong suốt nửa đầu mùa giải. Tuy nhiên, điều đó không khiến cho chiến thắng ít thỏa mãn hơn và chúng tôi cảm thấy thoải mái hơn bao giờ hết. Mãi cho đến trận đấu với Manchester City 10 ngày sau đó, mọi chuyện bắt đầu không ổn.

Tôi đã phá kỷ lục xuất hiện liên tiếp ở giải Ngoại hạng tại Portsmouth một tháng trước đó. Càng đến gần ngày diễn ra trận đấu, tôi càng lo lắng hơn. Tôi sợ rằng tôi sẽ không làm được. Đồng thời, tôi cũng cảm thấy tự hào vì sắp đạt được điều gì đó.

Huấn luyện viên rất ủng hộ và gạt bỏ mọi suy nghĩ về việc cho tôi nghỉ ngơi. Ông ấy muốn tôi phá kỷ lục. Chưa một lần ông ấy hỏi tôi có muốn dừng lại không - đơn giản vì ông muốn giúp tôi vượt qua. Sau khi tôi thi đấu trận thứ 160 của mình, tại Fratton Park, tôi ngay lập tức muốn tiếp tục đi tới con số 200 và hơn thế nữa. Tôi là như thế đó. Nhưng rồi định mệnh đã can thiệp.

Vào ngày diễn ra trận đấu với Manchester City, tôi bị sốt siêu vi và cảm thấy khá mệt mỏi. Khi tới sân vận động, tôi đã nói với bác sĩ cho tôi tiêm vitamin để dập tắt cơn sốt. Mourinho hỏi tôi có ổn không và tôi nghĩ là có, nhưng sau năm phút khởi động, tôi mới biết mình không thể thi đấu. Tôi ngồi trên hàng ghế dự bị chứng kiến trận đấu, vừa mệt mỏi về thể xác vừa buồn rầu, thất vọng vì bỏ lỡ trận đấu và không thể tiếp tục kéo dài kỷ lục của mình thêm chút nữa. Cảm thông với tôi, mọi người đến hỏi thăm sao tôi không thi đấu nhưng tôi biết chắc rằng tôi không có cơ hội. Tôi rất muốn lập kỷ lục một lần nữa và tôi lo sợ rằng một cầu thủ nào khác sẽ phá kỷ lục của tôi, có thể là một thủ môn chẳng hạn.

Vào thời điểm đó, tôi đã có rất nhiều thứ để cảm thấy tự hào ngoài việc phá vỡ kỷ lục. Được công nhận ở Anh vì những màn trình diễn của mình, sau đó còn được bầu chọn là Á quân giải thưởng Cầu thủ xuất sắc nhất năm của châu Âu và Thế giới năm 2005. Tôi rất vui vì đóng góp của mình với tư cách một cầu thủ và những bàn thắng khi thi đấu trong nước và quốc tế đã đưa tôi lên một tầm cao mới.

Ronaldinho đã đánh bại tôi để giành danh hiệu Quả bóng Vàng châu Âu (Ballon D'or) và anh ấy hoàn toàn xứng đáng với danh hiệu này. Sau đó, tôi đã đến Zurich để tham dự lễ trao giải Cầu thủ xuất sắc nhất năm của FIFA - tôi coi đây là giải thưởng cao nhất vì nó được bầu chọn bởi các huấn luyện viên và đội trưởng của mọi quốc gia tham dự FIFA. Khi danh sách rút gọn bao gồm Samuel Eto'o, Roni[18] và tôi được công bố trước đó một tháng,

tôi cảm thấy rất vinh dự khi được xếp cùng hàng với hai cầu thủ lớn như vậy.

[18] *Tức Ronaldinho.*

Tôi đến Nhà hát Lớn trong buổi họp báo trước buổi lễ và nghe đồn rằng tôi lại một lần nữa xếp thứ hai sau Roni. Tôi không nói gì về điều đó, đặc biệt là khi tôi thấy toàn bộ ban giám đốc của Barcelona đã xuất hiện để ủng hộ cầu thủ của họ. Phía Chelsea thì không có ai cả.

Khi giải thưởng được chính thức công bố, tôi đã rất vui mừng vì được đứng trên bục nhận giải cùng với cầu thủ mà tôi cho là giỏi nhất hành tinh và có khả năng là người vĩ đại nhất mọi thời đại. Mặc dù giải thưởng đồng đội là giá trị nhất nhưng một giải cá nhân như thế này cũng có ý nghĩa rất lớn bởi vì đó là thứ mà bạn không thể gian dối.

Bạn có thể giành được Chiếc giày Vàng nếu là cầu thủ ghi bàn nhiều nhất trong một mùa giải và sau đó không bao giờ được nhắc tới. Tương tự như vậy, một số cầu thủ có thể giành được giải thưởng năm nay nhưng những năm sau đó lại trở nên tầm thường. Tuy nhiên, để được xướng tên trong top 3 thế giới, trước tiên, bạn phải được mọi người chú ý bằng cách thực sự bỏ công sức vào màn trình diễn của mình và không ngừng vươn lên một tầm cao mới.

Tôi khá thân thiết với Roni kể từ lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, lý do đơn giản là vì anh ấy là một người rất dễ mến. Tôi đã (và sẽ) luôn kính trọng anh ấy và không biết nên mong đợi điều gì hơn ở anh ấy. Roni nhiệt tình và thân thiện đến nỗi bạn không thể không yêu mến. Trước đây, Zidane là người mà tôi thần tượng và coi là cầu thủ bóng đá đỉnh cao nhưng Roni đã nâng tiêu chuẩn đó xa thêm một bước nữa.

Cầu thủ yêu thích nhất mọi thời đại của tôi là Diego Maradona, nhưng Roni vẫn còn trẻ và tôi sẽ không ngạc nhiên nếu anh ấy vượt qua cả El Diego vĩ đại khi sự nghiệp kết thúc. Tại Barcelona, anh ấy đã một mình thúc đẩy tinh thần cho đội bóng và đóng góp vai trò quan trọng hơn bất kỳ cá nhân nào khác trong việc xoay chuyển hoàn toàn câu lạc bộ tuyệt vời đó.

Một phần lý do là vì thái độ của anh ấy. Bóng đá đến với anh ấy tự nhiên như việc chúng ta nói chuyện hằng ngày - có lẽ đó là lý do tại sao anh ấy luôn chơi với một nụ cười trên môi. Tôi đã đối mặt với anh ấy hai năm liên tiếp ở Champions League và thấy thật kinh khủng. Mọi người thường nói về những người chơi giỏi nhất - Thierry Henry là một ví dụ - rằng khi họ đang ở phong độ cao thì không thể làm gì để ngăn chặn họ. Roni lại còn hơn thế. Anh ấy vừa ghi bàn vừa kiến tạo; anh ấy rất khó lường và có thể đánh lừa bạn bằng một mánh khóe quen thuộc hoặc thậm chí là một cái nhìn. Bạn sợ hãi khi phải cướp bóng từ anh ấy bởi vì bạn biết anh ấy có thể di chuyển và vượt qua bạn, bỏ mặc bạn phía sau.

Điều quan trọng hơn cả là rất nhiều lần Roni chơi kiểu chuyền vượt tuyến. Rooney cũng vậy. Anh ấy có tất cả các kỹ năng và đủ liều lĩnh để làm bất cứ điều gì mình muốn với trái bóng, nhưng nếu nhận thấy một đường chuyền có thể thành bàn thì anh ấy sẽ thực hiện. Roni không diễn xiếc. Anh ấy không ở đó để làm hài lòng đám đông. Anh ấy muốn chiến thắng mọi trận bóng và bạn không thể được dạy điều đó - giống như tài năng được Chúa ban cho, đó là bản năng thuần túy. Tôi thích xem anh ấy chơi và anh ấy đã trở thành biểu tượng của Barcelona trong thời gian thi đấu ở đó. Giống như phần còn lại của châu Âu, tôi rất háo hức chờ đợi cơ hội được thi đấu với Roni một lần nữa khi Chelsea đối đầu với Barca ở vòng loại trực tiếp đầu tiên của Champions League.

Chúng tôi đã không bước vào trận lượt đi với một trạng thái tốt nhất. Trận thua Middlesbrough 3-0 là thất bại tồi tệ nhất từ

trước đến nay trong kỷ nguyên Mourinho, đó là đội duy nhất mà chúng tôi xứng đáng bị đánh bại bởi vì không ai trong chúng tôi chơi tốt. Có những lần chúng tôi đã thua nhưng huấn luyện viên nói rằng chúng tôi là đội tốt hơn và tôi đã đồng ý với ông ấy. Tuy nhiên, để thua Boro là một thất bại mà chúng tôi phải chấp nhận vì đã chơi quá kém cỏi. Chúng tôi bắt đầu trận đấu một cách tồi tệ và càng lúc càng trở nên tồi tệ hơn. Tôi đã cảm nhận được sự nguy hiểm khi chúng tôi bắt đầu để thủng lưới, và kết thúc một ngày thảm hại với ba bàn không gỡ. Không phải là sự chuẩn bị tốt nhất để đối mặt với Roni, Eto'o và Lionel Messi.

Barca hành quân đến The Bridge với kinh nghiệm đã đúc rút từ mùa giải trước - khi chúng tôi đã hủy diệt họ trong vòng hai mươi sáu phút đầu. Họ chặt chẽ hơn ở hàng tiền vệ và khéo léo hơn trong việc giữ bóng. Họ đã có một vài cơ hội trước khi Asier Del Horno bị đuổi khỏi sân và một lần nữa tranh cãi lại xuất hiện.

Ngay lúc ấy tôi đồng ý với quyết định của trọng tài sau pha tranh chấp bóng của Del với Messi. Nhưng khi xem lại trên ti-vi, tôi cho rằng trong tình huống đó, một thẻ vàng phù hợp hơn. Đó chắc chắn không phải là một pha tranh chấp tốt - không đúng lúc, dẫn đến việc Del ngã vào người cầu thủ Barca - nhưng nếu trọng tài bỏ thêm chút thời gian để suy xét thì mọi chuyện sẽ khác đi.

Tôi cảm thấy như chúng tôi đã từng rơi vào tình huống này. Mùa giải trước là Didi và giờ là Del. Barca là đội cuối cùng trên thế giới mà bạn muốn thi đấu khi chỉ còn mười người. Chúng tôi đã xoay xở suốt một hiệp để không bị thủng lưới và ở hiệp 2 với Eidur và tôi ở hàng tiền vệ, chúng tôi đã làm khá tốt. Tôi sút mạnh một cú đá phạt và sự hiện diện của John là đủ để gây ra hỗn loạn và quả bóng được đưa vào lưới.

Trong vòng vài phút, tôi thấm thía rằng nếu bạn có cơ hội đánh bại Barca thì hãy nắm chặt bằng cả hai tay. Didi đã đưa bóng đi

đúng hướng nhưng cú sút của anh bị cản phá. Ngay lập tức, bằng một pha lên bóng chớp nhoáng dọc đường biên, Eto'o ghi bàn gỡ hòa. Họ nhanh như thế đấy: có thể trả đũa khi bạn ít mong đợi nhất.

Đó là một quyết định khó khăn cho huấn luyện viên của chúng tôi. Với mười cầu thủ, ông ấy buộc phải chơi theo lối phòng thủ để cố gắng cầm hòa. Nhưng một Barca sở hữu nhiều tài năng không chấp nhận kết quả như vậy. Tôi nghĩ ông ấy đã đúng và chúng tôi phải trả giá cho sự thiếu tập trung của mình. Roni và Messi quá mạnh mẽ, họ sút từ mọi góc độ và đe dọa sẽ thổi bay chúng tôi.

Họ đã làm điều đó với bàn thắng thứ hai, một lần nữa là một tình huống bất ngờ, được thực hiện ngay khi chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi đã khá hơn một chút. Bước vào trận lượt về với tỷ số 2-1 là đủ đau đớn để chúng tôi phải suy ngẫm lại, nhưng mọi chuyện còn trở nên trầm trọng hơn khi tôi bị đứt một cơ nhỏ ở gân kheo trong khi tập luyện với đội Anh. Tôi đã bỏ lỡ trận đấu với Uruguay và sau đó là trận gặp West Brom, trận đấu mà Mourinho đã có tranh cãi ở đường biên với huấn luyện viên đội bạn Bryan Robson. Mọi người nói áp lực đang dần hiện hữu. Ồ, thật sao?

Tôi đã tập luyện ở Barca vào thứ Hai trước trận đấu và được thông báo rằng chúng tôi sẽ bắt đầu với ba cầu thủ - Coley và Duff bên sườn trong khi Robbie sẽ chơi ở trung tâm phía sau Didi. Kế hoạch của Mourinho là sử dụng ba tiền vệ tấn công tốc độ với hy vọng vượt qua hàng phòng ngự đối phương, còn tôi và Maka ở ngay phía sau họ. Thật không may, các cầu thủ tấn công của chúng tôi đã không thể làm được những gì mà huấn luyện viên mong muốn, một phần vì Barca đã đọc được trận đấu và làm mọi cách để kìm hãm họ.

Roni ghi bàn thắng quen thuộc theo đúng kiểu của anh ấy. Trong một vài phút cuối, tôi ghi bàn từ một quả phạt đền nhưng

đã quá muộn. Chúng tôi đã thua ở trận lượt đi trên sân nhà trong thế trận chỉ còn mười người. Và một vấn đề lớn nữa là chúng tôi đã không tiến tới Nou Camp với hai tiền đạo. Tuy nhiên tôi không bất ngờ trước sự lựa chọn này. Chúng tôi không thể để lộ ra yếu điểm và tụt lại hơn về phía sau, vì vậy huấn luyện viên đưa ra một đội hình có cả khả năng tấn công và phòng thủ. Việc bị loại thật khó chấp nhận mặc dù không tệ như hai năm trước khi chúng tôi rơi vào vòng bán kết trước các đội mà chúng tôi cảm thấy có khả năng đánh bại. Tôi cho rằng Chelsea và Barca là hai đội có khả năng đi đến cuối cùng và điều đó đã được chứng minh.

Sau trận đấu, Roni có ghé qua chỗ tôi và trao đổi áo đấu. Đó là để thể hiện sự tôn trọng và tình bạn giữa hai chúng tôi, rồi mỉm cười với tôi và đùa rằng một ngày nào đó, hy vọng chúng tôi sẽ được sát cánh bên nhau với tư cách là đồng đội. Có rất nhiều tin đồn rằng Barca muốn ký hợp đồng với tôi, và Roni luôn nói tử tế về tôi ở các buổi phỏng vấn. Các giám đốc của Barca cũng rất thân thiện với tôi ở lễ trao giải Cầu thủ xuất sắc nhất thế giới vào tháng 12 năm ngoái và tôi đánh giá cao thái độ lịch sự của họ.

Barca là đội bóng châu Âu mà tôi quan tâm nhất khi còn nhỏ trong thời của Maradona, Romario và Ronaldo. Tôi luôn bị hấp dẫn bởi sân vận động Nou Camp. Khi lớn hơn, tôi trở nên yêu chính thành phố này - thậm chí còn hơn thế kể từ khi quen biết Elen và đến thăm gia đình cô ấy ở đó. Mọi người đã cố gắng gợi ý rằng Elen có thể là lý do khiến tôi muốn rời Chelsea nhưng sự thật là cô ấy chưa bao giờ cố gắng gây ảnh hưởng đến tôi trong việc lựa chọn một câu lạc bộ khác, và sống hạnh phúc ở bất cứ nơi nào sự nghiệp đưa tôi đến.

Barca toát lên sự uy nghi và hào nhoáng, thích hợp với danh hiệu một trong những câu lạc bộ vĩ đại trên thế giới, và riêng việc tên bạn được nhắc đến với khả năng trở thành tân binh của họ đã là một vinh dự. Nếu tôi có tham vọng chơi ở nước ngoài

thì Barca sẽ là một trong những lựa chọn hàng đầu. Tôi nhìn Roni sau khi anh bông đùa và nghĩ về những gì anh ấy nói. Chúng tôi cười và tôi chúc anh ấy may mắn cho giải đấu. Anh ấy không cần điều đó.

Mặc dù thua cuộc, có một phần nào đó trong tôi nhận ra rằng tôi đã may mắn như thế nào khi có cơ hội được đối đầu với một trong những cầu thủ vĩ đại nhất. Cho đến nay, tôi đã may mắn khi có thể thêm vào kinh nghiệm đối đầu của mình rất nhiều người giỏi khác, dù là đối thủ hay đồng đội. Với tôi, nếu Roni là cầu thủ tấn công tốt nhất thì John Terry chắc chắn là hậu vệ tuyệt vời nhất.

Chúng tôi rất may mắn ở Anh khi có JT và Rio Ferdinand, những tài năng thực sự. JT là duy nhất trong bóng đá hiện đại bởi cậu ta có thể chặn đứng bất kỳ cầu thủ nào nhờ khả năng đọc trận đấu bằng trực giác hoặc hoàn toàn bằng sức mạnh thể chất. Cậu ta luôn đi đầu để không ai có thể tranh cãi rằng JT yêu cầu họ làm điều gì đó mà cậu ta không làm được. JT truyền cảm hứng như một đội trưởng và bạn biết rằng bạn có thể dựa vào cậu ta 100% mỗi khi bạn ở trên sân với cậu ta.

Khi bạn làm việc gần gũi với một ai đó, nếu có cùng phương pháp thì sẽ là một lợi thế lớn. Tôi không biết nhiều về JT cho đến khi ký hợp đồng với Chelsea nhưng gần như ngay lập tức đã có một sự hòa hợp giữa chúng tôi. Chúng tôi đã lớn lên ở cùng một giải đấu ở phía Đông London và sự vững vàng về tinh thần của John cũng là một trong những thế mạnh của tôi. Chúng tôi cùng chia sẻ khao khát giành chiến thắng, một quyết tâm để thành công và động lực để chơi bóng bất cứ khi nào có thể.

Thật kỳ lạ, tôi đã hiểu John hơn nhiều thông qua nghịch cảnh hơn là chiến thắng. Cậu ấy đã trải qua một thời gian rất khó khăn sau một sự cố bên ngoài Câu lạc bộ Wellington liên quan đến cậu ấy, Jody, và một người bảo vệ hộp đêm vào tháng 9 năm 2002. Tôi đã đến tập luyện vào một buổi sáng thứ Sáu và không

ai trong hai người có mặt - sau đó, chúng tôi phát hiện ra rằng họ đã qua đêm trong một phòng giam của sở cảnh sát. Lúc ấy, bóng đá trở nên không còn liên quan nữa vì tôi rất lo lắng cho cả hai. Chúng tôi đã có một trận hòa với Norwich trong khuôn khổ cúp FA vào thứ Bảy mà John đi bằng ô tô riêng chứ không đi cùng xe với đội. Cậu ta ngồi trên băng ghế dự bị và tôi cũng vậy. Cả đêm bị giam giữ rõ ràng có ảnh hưởng xấu đến cậu ta. Tình hình trở nên tồi tệ hơn vì John chẳng làm bất cứ điều gì trái pháp luật - như sau đó tòa án đã xác nhận. Sự việc bị thổi phồng và kéo dài trước khi phiên tòa được xét xử, khiến John ngày càng lo lắng hơn.

John và Jody đều là những cá tính mạnh mẽ nhưng Jody dường như có khả năng xử lý áp lực tốt hơn vào thời điểm đó. Ngược lại, John trở nên dễ xúc động khi mọi chuyện kết thúc. Tôi có thể hiểu tại sao: cậu ta mới bắt đầu nổi lên với tư cách một trong những cầu thủ bóng đá giỏi nhất nước Anh và mặc dù vô tội với những cáo buộc chống lại mình, điều đó không có nghĩa là cậu ta không sợ những gì có thể xảy ra nếu mọi chuyện vượt ra khỏi tầm kiểm soát.

Chúng tôi đã nói về những gì có thể xảy ra và tôi đã cố gắng giúp tinh thần và thái độ của cậu ấy tích cực lên. Tôi lo lắng cho cậu ta nhưng hầu như không thể tưởng tượng được những gì cậu ta đang trải qua. John đã vượt qua nó, trở nên mạnh mẽ hơn và thậm chí còn được xác định là một ứng cử viên cho chiếc băng đội trưởng của câu lạc bộ.

Khi Mourinho đến, ông đã đánh giá tính cách của John và tôi rồi quyết định chúng tôi là sự kết hợp hoàn hảo để dẫn dắt đội bóng và đại diện cho câu lạc bộ. Chúng tôi đã phát triển hơn hẳn kể từ khi được trao trách nhiệm đó, đồng thời cũng trở nên thân thiết hơn như những người bạn. Chúng tôi thậm chí suy nghĩ giống nhau khi nói đến một số vấn đề xung quanh câu lạc bộ. Ví dụ, tôi có thể nhận thấy điều gì đó mà tôi không hài lòng chỉ khi John nêu ra và hỏi ý kiến của tôi. Ở một mức độ nhất định, đây

là bản năng nhưng nó cũng phản ánh mong muốn chung để có được những thứ hoàn hảo nhất có thể.

Chúng tôi luôn có một khát khao thầm kín để luôn tự cải thiện mình. Ở tuổi 14, không ai dám nghĩ rằng trong tương lai John sẽ là hậu vệ tốt nhất ở Anh, chứ đừng nghĩ là tầm cỡ thế giới. Thay vào đó, cậu ta bị xem như một tiền vệ cứng đầu, không thể chạy tốt. Thế nhưng cậu ta đã chứng tỏ được tài năng của mình để trở thành như ngày nay. Tôi có thể thấu hiểu điều này và đánh giá cao những gì cậu ta đã đạt được trong cuộc sống. Do đó, khi chúng tôi thấy một cầu thủ trẻ có khả năng nhưng không thể tự áp dụng, hoặc không muốn cố gắng, chúng tôi sẽ hướng dẫn cậu ta theo cách tương tự.

Chúng tôi có những suy nghĩ tương đồng và luôn muốn câu lạc bộ tiếp tục tiến về phía trước, điều đó đảm bảo chúng tôi sẽ đưa mọi người đi cùng một hướng. Khi tập luyện, chúng tôi làm việc rất chăm chỉ và cố gắng mọi lúc mặc dù mọi người nghĩ rằng chúng tôi xứng đáng được thư giãn vì là những cầu thủ lâu năm. Nhưng chúng tôi không làm vậy. Đó không phải là bản chất của tôi hay của John. Chúng tôi biết tầm quan trọng của việc tiếp tục nâng tầm tại Chelsea. Nếu JT thua một trận bóng đá mini thì cậu ấy cũng sẽ buồn bã với chính mình cả ngày. Tôi cũng thế. Nó có thể là một trò chơi nhỏ, không quan trọng, nhưng điều đó có ý nghĩa rất lớn đối với John và tôi. Những chi tiết dù rất nhỏ cũng rất quan trọng trong việc xây dựng tâm lý chiến thắng.

Đó là lý do tại sao tôi cảm thấy rất thoải mái xung quanh cậu ấy cả trong và ngoài sân cỏ. Không có ai trên thế giới mà tôi muốn có cho vị trí hậu vệ hơn John. Và cậu ấy cũng có được cho mình khoảng mười bàn một mùa. Hãy chỉ cho tôi một hậu vệ khác có thành tích ghi bàn tương đương. Đối với tôi, John là hậu vệ hay nhất thế giới và tôi tự hào gọi cậu ấy là đồng đội và là bạn thân của tôi.

Nhưng không chỉ mình tôi cảm thấy như vậy. John đóng một vai trò rất quan trọng trong việc mang tất cả các chàng trai lại với nhau và đảm bảo duy trì tinh thần đồng đội đặc biệt mà chúng tôi có được. Cậu ta có tất cả số điện thoại của các cầu thủ và thường là người tổ chức chính trong những ngày đi chơi gôn hoặc đua xe. Cậu ấy đã sắp xếp một cuộc đi chơi đặc biệt cho cả đội tới lễ hội đua ngựa Cheltenham. Đó quả thực là một ngày rất vui, ngoại trừ việc không tìm ra người chiến thắng giữa chúng tôi và những câu chuyện nhảm nhí trên báo chí về số tiền chúng tôi mất trong chuyến đi. Cá độ giữa các cầu thủ bóng đá thực sự là chủ đề được thảo luận sôi nổi trên các phương tiện truyền thông. Báo chí dường như đặc biệt cuồng loạn về điều này, điều kỳ lạ là cá độ cũng là một phần của văn hóa Anh như bóng đá, hay như việc cá và khoai tây chiên là món ăn phổ biến khắp mọi nơi. Tuy nhiên, vì nỗi ám ảnh liên tục với số tiền mà các cầu thủ bóng đá kiếm được, nên nó đột nhiên bị coi là dơ bẩn nếu bất kỳ ai trong chúng tôi có một cuộc cá cược nhỏ. Điều đó phủ nhận nguyên tắc cơ bản là cá độ có liên quan đến số tiền bạn kiếm được. Các phép toán khá đơn giản: những cầu thủ bóng đá may mắn kiếm được nhiều tiền hơn hầu hết các ngành nghề khác và do đó có thể đủ khả năng để đặt cược nhiều hơn. Vấn đề phát sinh khi mọi người đặt cược nhiều hơn khả năng của họ và đột nhiên thấy mình gặp khó khăn về tài chính.

Khi tôi cá độ - không thường xuyên - sẽ không bao giờ nhiều và tôi luôn có một giới hạn được tuân thủ rất nghiêm ngặt. Nếu chạm đến giới hạn đó, tôi sẽ rất khó chịu và tự động dừng lại. Tôi làm việc chăm chỉ để kiếm tiền và tôi cho là tôi quá thận trọng với vấn đề tiền bạc. Mặc dù không bao giờ cá độ nhiều, tôi đã được nêu tên trong một số câu chuyện báo chí rằng tôi đã mất một số tiền lớn, xin khẳng định điều đó là bịa đặt. Tôi luôn đặt cược trong giới hạn của mình và ít hơn nhiều so với mức tôi có thể, nếu muốn.

Cũng có những người cho rằng có một truyền thống cá độ trong bóng đá gây nghiện và không thể quản lý được. Tôi nhận ra cá

độ có thể gây nghiện nhưng thứ đó không tồn tại trong kinh nghiệm của tôi. Chừng nào mọi người còn làm điều đó một cách có trách nhiệm thì nó không gây ra bất kỳ tổn hại nào và không nên là chủ đề của bê bối.

Là một cầu thủ nổi tiếng, bạn hiểu rằng mọi thứ mình làm sẽ được xem xét và phân tích bởi các phương tiện truyền thông, nhưng liên quan đến cá độ thì không có gì sai cả - không giống như sử dụng chất cấm hay lái xe trong trạng thái say xỉn. Nó chỉ giúp khơi mào ngọn lửa khi những cựu thủ lĩnh như Tony Cascarino tuyên bố rằng một cầu thủ nào đó đã đặt cược 200.000 Bảng vào một trận bóng đá - thật sai lầm khi anh ta đưa ra lời buộc tội đó dựa trên những tin đồn. Tôi biết nó không đúng sự thật và nó cũng gây ra một ấn tượng rất sai về những gì mọi người đang thực sự đặt cược. Tất nhiên, nó chỉ nên chuyện nếu số tiền được trích dẫn là tai tiếng. Ngày chúng tôi đến Cheltenham, một tờ báo lá cải đã đăng tin trên trang nhất vào ngày hôm sau rằng chúng tôi đã thua 500.000 Bảng chỉ trong một buổi chiều. Thông thường tôi sẽ cười nhưng trong trường hợp này, nó không hề hài hước - mà hoàn toàn sai sự thật, nếu không nói là rất thảm hại. Tôi có thể phủ nhận một cách chắc chắn rằng số tiền đặt cược chẳng có chút gì gần với con số đó.

Cá độ đơn giản là vấn đề mới nhất cho các tờ báo. Một vài năm trước đây là tình dục, sau đó là uống rượu, và bây giờ cá độ là trọng tâm trong cuộc thập tự chinh đạo đức của họ chống lại bóng đá. Nếu bạn lấy đi ba thứ đó từ cuộc sống của hầu hết mọi người, sẽ không còn nhiều niềm vui, vậy tại sao tôi hay bất kỳ ai khác phải chịu ngược đãi chỉ vì là những cầu thủ bóng đá chuyên nghiệp? Những câu hỏi như vậy có vẻ công bằng để hỏi ngược lại (mặc dù chúng tôi không bao giờ có cơ hội) nhưng có những mối quan tâm cấp bách khác cần phải được xử lý trên sân.

Chúng tôi đã trải qua một thời kỳ khó khăn trong mùa giải khi phong độ, khả năng và danh tiếng với tư cách là nhà vô địch

đang bị nghi ngờ. Nhưng không chỉ riêng những cầu thủ mới bị soi xét.

Trận đấu với Fulham vào tháng 3 năm 2006 là một ví dụ về việc huấn luyện viên đã làm những gì ông nghĩ là phù hợp với cả đội. Chúng tôi bị dẫn một bàn và chơi không tốt nên ông ấy đã quyết định rút Wright-Phillips và Coley sau khoảng hai mươi lăm phút. Sau khi chúng tôi thua trận, quyết định của ông ấy bị chỉ trích nặng nề, một số người cho rằng Mourinho đã hấp tấp. Tuy nhiên, nếu chúng tôi thắng thì hẳn họ sẽ nói đó là một nước đi rất thuyết phục. Những gì người khác nghĩ không thực sự quan trọng. Nếu Jose Mourinho nghĩ rằng đội bóng sẽ tốt hơn với những cầu thủ khác trên sân thì tôi sẽ không tranh cãi với ông ấy. Tại sao phải tranh cãi sau những gì ông ấy đạt được trong hai năm ở Chelsea? Đó chỉ là một ví dụ khác về khả năng đưa ra quyết định và hành động theo niềm tin của ông. Tôi đồng ý rằng thật tệ khi để thua trận nhưng tôi không đổ lỗi cho huấn luyện viên vì màn trình diễn kém của cầu thủ.

Dù sao đi nữa, lợi thế của chúng tôi đã bị rút ngắn và vẫn còn một trận đấu tay đôi với chính đối thủ trực tiếp là Manchester United. Đã có những dự đoán quyết liệt về sự sụp đổ và đầu hàng của chúng tôi. Chúng tôi đã phản ứng đúng đắn. Chúng tôi hòa Birmingham ba tuần sau đó nhưng ngoài ra đã không để mất thêm điểm nào cho đến khi giành được chức vô địch. Tôi đoán những đội đang nhìn vào lịch thi đấu như West Ham, Bolton, Everton, và những kẻ dự đoán giai đoạn cuối rất khó khăn cho chúng tôi đã có một chút thất vọng.

Chúng tôi bước vào trận đấu trên sân nhà với câu lạc bộ cũ của tôi với ý thức rằng việc không thắng sẽ cho phép Manchester United thu hẹp khoảng cách. Chúng tôi đã dẫn trước đội đứng sau trên bảng xếp hạng tới 7 điểm, nhưng lại đang bị West Ham dẫn trước sau 11 phút, tiến gần tới bước ngoặt của cả mùa giải. Tôi nghĩ Maniche khá đen khi bị đuổi khỏi sân sau pha va chạm với Lionel Scaloni vì tình huống đó cũng 50/50, nhưng thôi,

không cần thiết phải tranh cãi nữa. Vào thời điểm đó, tôi gần như có thể nghe thấy tiếng cổ vũ của những người ủng hộ Manchester United trên khắp đất nước cũng như tiếng reo hò của những người khác cho rằng chúng tôi đang dần sụp đổ. Tuy nhiên, tồi tệ hơn tất cả là âm thanh của những người hâm mộ đội khách ở phía bên kia sân vận động. Họ nhảy múa với niềm vui tột độ. Tôi đã chờ đợi những lời chế nhạo và họ đã không làm tôi thất vọng: "Lampard, Lampard, tỷ số là bao nhiêu vậy?" Vâng, vâng. Tôi biết. Chết tiệt. Sao lại lâm vào tình huống thế này cơ chứ. Thôi kệ vậy. Chúng tôi cần đánh bại họ với mười cầu thủ.

Tôi nhìn huấn luyện viên và thấy ông đang ra hiệu cho Crespo lùi sâu để hút người trong khi Didi tiếp tục chạy chỗ phía trên. Không cần thay đổi nhân sự. Không có ai hoảng loạn. Tôi thích điều đó. Những dấu hiệu đều đúng cả. Chúng tôi sẽ thắng. Chỉ vài phút sau, Didi đã gỡ hòa từ đường chuyền của tôi, rồi sau đó lần lượt Crespo và JT ghi bàn trước giờ nghỉ để đưa chúng tôi vào thế thắng. Xông lên đi. Willie Gallas ghi bàn thứ tư, thật khó tin.

Tôi không chắc có đội nào thắng một trận đấu theo cách mạnh mẽ như chúng tôi đã làm chỉ với mười cầu thủ. Đó là một nỗ lực đáng kinh ngạc và về mặt tinh thần, chúng tôi biết mình đã thắng giải đấu. Cuối cùng, chúng tôi ở lại trên sân và ăn mừng với người hâm mộ. Họ biết rằng chiến thắng đó quan trọng như thế nào và chúng tôi cũng vậy. Có một vài người ủng hộ West Ham còn sót lại đã chửi tôi khi tôi đi bộ vào đường hầm. Tôi mỉm cười và giơ nắm đấm lên. Nhận lấy đi này!

Chúng tôi đến Bolton vào tuần sau và tôi đã ghi bàn, trước khi giành chiến thắng 3-0 trước Everton trên sân nhà vào thứ Hai Phục sinh. Tôi đã ghi được bàn thắng thứ 20 của mình trong trận đấu với đội bóng của David Moyes, đó là một cột mốc đáng nhớ đối với một tiền vệ. Mọi người nói rằng ghi được 10 bàn đã

là tuyệt vời nhưng với 19 bàn thắng ở mùa trước, tôi muốn nâng tiêu chuẩn của tôi lên một tầm cao mới.

Thật thú vị, Peter Kenyon đã đến gặp tôi tại bữa tiệc ở phòng tập thể dục của Stamford Bridge, khi chúng tôi đang ăn mừng chức vô địch vào mùa hè năm trước, và nhận xét về chiến công của tôi.

“Chúc mừng anh trở thành cầu thủ ghi bàn hàng đầu,” anh ta nói. “Tôi cá là mùa tiếp theo anh sẽ không làm được điều đó đâu.”

“Để rồi xem,” tôi đáp.

Cuối cùng thì tôi đã là cầu thủ ghi bàn hàng đầu, mặc dù chưa bao giờ tìm hiểu anh ta đặt cược gì cho tôi. Tôi đặc biệt hài lòng vì có những khoảnh khắc nhiệm màu trong mùa giải, khi sát cánh cùng với Maka và Eidur ở phía trước, vì các lựa chọn của tôi để chạy lên có phần bị hạn chế. Ghi 16 bàn ở giải Ngoại hạng cũng có nghĩa là tôi đã phá kỷ lục của một tiền vệ do Robert Pires và Paul Scholes nắm giữ: 14 bàn thắng.

Sự gia tăng một phần là do tôi đã thay đổi kỹ thuật. Trước đây, tôi sút trực diện rất chuẩn xác, điều đó cũng tốt nếu bạn có thể đưa bóng mạnh vào góc hẹp nhất của khung thành. Nhưng bóng đá hiện đại nhẹ hơn, và nếu bạn đá sượt qua nó, có thể khiến nó di chuyển xung quanh trong quỹ đạo khiến cho thủ môn khó bắt hơn nhiều, vì kể cả đỡ trúng bóng thì đôi khi vẫn sẽ bị đổi hướng. Ngay cả Petr to xác của chúng tôi cũng từng đấm bóng văng vào lưới khi đối mặt với cú sút ấy.

Với chiến thắng trước Everton, không gì có thể ngăn cản chúng tôi giành ngôi vô địch nữa. Trong vài tuần, chúng tôi biết rằng FA Cup là cơ hội duy nhất còn lại để giành cú đúp cho mùa giải này. Nhưng vấn đề là: chúng tôi phải đấu với Liverpool một lần nữa và lại là ở trận bán kết.

Sẽ là dối trá nếu tôi nói rằng không có một cảm giác quen thuộc về toàn bộ viễn cảnh này. Ngoài thực tế đây sẽ là cuộc gặp gỡ thứ mười của hai đội trong hai mùa giải, nỗi đau của thất bại Champions League năm ngoái vẫn chưa lành hẳn khi chúng tôi bước chân trên mặt cỏ sân Old Trafford - nơi tổ chức trận đấu này.

Tình huống cũng quen thuộc một cách kỳ lạ: chúng tôi đã bỏ xa họ ở giải Ngoại hạng trong khi đây là cơ hội giành cúp duy nhất của họ. Tôi không tin vào định mệnh như một quy luật nhưng tôi bắt đầu tự hỏi, liệu có thứ gì đó âm mưu chống lại chúng tôi hay không - ý nghĩ lại xuất hiện khi họ dẫn trước ngay ở phút 20.

Garcia sút bóng từ khoảng cách rất xa vài phút sau giờ nghỉ, trước khi tất cả áp lực mà chúng tôi có thể tạo ra được đền đáp bởi bàn thắng rút ngắn khoảng cách của Didi. Hai mươi phút còn lại dường như là hai mươi phút dài nhất của toàn bộ mùa giải. Hết lần này đến lần khác, chúng tôi tiến về phía trước và hết đợt tấn công này tới đợt tấn công khác kết thúc mà chẳng thu về được gì. Trong bóng đá, không có gì tuyệt vọng hơn là phải cố gắng gỡ bàn trong những phút cuối của trận bán kết FA Cup - chiếc cúp có nghĩa rất lớn đối với một người Anh như tôi.

Khi vị trọng tài thứ tư báo hiệu còn năm phút bù giờ, tôi tự hỏi liệu những điềm báo có ủng hộ chúng tôi hay không. Chúng tôi đang tiến gần hơn và gần hơn với tỷ số hòa khi Coley có một khoảng trống cách chừng 7 yard. Tôi nhìn theo và chắc chắn cậu ấy sẽ ghi bàn. Cậu ấy phải ghi bàn. Nhưng đã không có bàn thắng. Khi quả bóng bay vọt qua xà ngang về phía đám đông, tôi biết hy vọng của chúng tôi về một cú đúp đã bay đi theo trái bóng.

Đó không phải là lỗi của Coley. Chúng tôi đã có những cơ hội khác nhưng không tận dụng được. Có một cảm giác chùng xuống, cảm giác thất vọng rằng thử thách của cả mùa giải bây

giờ chỉ còn lại một trận đấu. Đó quả thực là một trận đấu kịch tính.

Mọi thứ đã sẵn sàng cho buổi tiệc ăn mừng chức vô địch Ngoại hạng, và khách mời là Manchester United. Đáng ra cuộc chạm trán này sẽ kịch tính hơn, ngoại trừ việc chúng tôi đã có khoảng cách an toàn với họ trên bảng xếp hạng rồi.

Vẫn còn một kỳ vọng lớn xung quanh trận đấu. Đối với hầu hết các cầu thủ và người hâm mộ thuộc thế hệ của tôi, Manchester United là đội bóng có tầm ảnh hưởng lớn nhất đến nền bóng đá Anh; từ phong cách chơi đặc biệt cho đến những danh hiệu đáng kinh ngạc, họ đã chứng tỏ mình là thế lực thống trị bóng đá ở xứ sở sương mù. Đối với tôi, họ đại diện cho cái thước mà tất cả những người khác mong đợi được đo lường và với việc giành một chức vô địch, có lẽ Chelsea mới chỉ ở mức đầu gối của họ - hoặc thậm chí chỉ tới cẳng chân. Thực tế là không có đội nào khác ngoài United bảo vệ thành công danh hiệu Ngoại hạng Anh. Tôi nhớ đã ngồi cùng Gary Neville trong phòng thay đồ của Đội tuyển Anh hồi đầu mùa giải và nói chuyện về việc anh ấy có sáu huy chương - không thể tin được. Tôi muốn điều đó. Tôi cũng muốn Chelsea giỏi như họ, mạnh mẽ như họ và thành công như họ.

Đám đông cảm nhận được tầm quan trọng của việc giành chức vô địch trước câu lạc bộ mạnh mẽ nhất trong hai mươi năm qua và các cầu thủ cũng vậy. Chúng tôi bắt đầu với một tia lửa thực sự, bùng lên trong vòng vài phút, lan rộng như một đám cháy lớn khi chúng tôi ghi thêm hai bàn nữa để đảm bảo không có nghi ngờ gì về việc ai là nhà vô địch của nước Anh.

Coley đã ghi một bàn thắng tuyệt vời, một cách khẳng định bản thân là một cầu thủ vô giá dưới thời Mourinho và thể hiện tầm quan trọng đối với Chelsea và Đội tuyển Anh. Joe là người mà tôi biết từ rất lâu. Hồi ở đội trẻ của West Ham, chúng tôi từng được yêu cầu ra sân tập để xem màn trình diễn của một cậu bé, vì cậu

ấy rất tài năng. Chúng tôi nghe nói cậu ấy là tân binh triển vọng nhất mà câu lạc bộ có được trong nhiều năm qua. Cậu ấy rất tuyệt: rê bóng lắt léo, nhanh nhẹn và có khả năng đánh bại mọi cầu thủ. Đó là Joe Cole khi mười tuổi. Tôi cảm thấy một chút khó chịu về áp lực mà cậu ấy phải gánh trên vai; luôn có rất nhiều kỳ vọng xung quanh một người còn quá trẻ.

Áp lực đó càng trở nên tồi tệ hơn khi thời gian trôi qua. Điều đó rất không công bằng. Ngay cả Rooney cũng không phải chịu gánh nặng tương tự từ mười sáu tuổi trong khi Coley phải đối mặt với áp lực đó từ lúc mới mười một tuổi. Mọi người đều có thể thấy cậu ta có tài năng đặc biệt, nhưng khoảng cách giữa tài năng và đáp ứng được kỳ vọng là rất lớn. Khi cậu ấy lên đội Một lúc mười bảy tuổi, người ta bắt đầu gắn cho cậu ấy cái nhãn là "Maradona tương lai" và chắc chắn Joe sẽ bắt đầu tự tạo áp lực cho mình để tăng thêm cái áp lực đáng kể đã tồn tại trước đó.

Sau khi tôi rời West Ham, Coley trở thành một thành viên thường xuyên ở đội Một và được Glenn Roeder trao băng đội trưởng, điều mà tôi nghĩ là một sai lầm - không phải vì Joe không có khả năng mà vì cậu ấy đã có quá nhiều áp lực để đương đầu. Tại sao lại bầu cậu ta làm đội trưởng khi điều đó chỉ làm tăng thêm những kỳ vọng phi thực tế của đám đông? Đó là mùa giải họ bị xuống hạng và chắc chắn đội trưởng phải hứng chịu nhiều gạch đá nhất. Joe không cần thêm áp lực. Coley là người rất nhiệt huyết, tuy có thể không ổn định, và tôi biết cậu ấy giành băng đội trưởng vì không muốn gì hơn là cứu câu lạc bộ khỏi sự sụp đổ. Nhưng sự thật, cậu ấy là người chơi giỏi nhất trong đội và vì vậy, việc tăng thêm căng thẳng không phải là một ý tưởng hay. Mọi thứ trở nên quá tải với Coley trong trận gặp Bolton, và cậu ấy thậm chí đã bị đuổi khỏi sân.

Khi đến Chelsea, Joe phải đối mặt với một loại áp lực khác. Trong trận đấu đầu tiên của mình, cậu ấy đã không thành công trong việc khẳng định bản thân và kết thúc một cách thất vọng sau vẻn vẹn vài phút trên sân. Đó gần như là câu chuyện duy

nhất về mùa giải đầu tiên của cậu ấy tại câu lạc bộ. Kể từ đó, Mourinho đã đối xử với Joe rất khác. Ông ấy tách Joe ra để làm việc riêng với ông ấy - mài giũa kỹ năng của cậu ấy để biến thành một cầu thủ có thể nhận ra tầm quan trọng của việc chơi theo các mô hình cụ thể cũng như kỷ luật về mặt chiến thuật. Nói tóm lại, ông ấy đã biến một tài năng cá nhân thành tài sản của đội. Mọi người nghĩ rằng huấn luyện viên đã đối xử với Coley quá khắc nghiệt bởi vì cậu ta đã dành quá nhiều thời gian trên băng ghế dự bị và bị chỉ trích kể cả khi ghi được một số bàn thắng quan trọng. Tôi không đồng ý. Mourinho đã làm những gì cần thiết để biến Joe thành cầu thủ thực sự của Chelsea.

Trong khi huấn luyện viên là người chỉ đạo, phần lớn công lao cho việc thay đổi phải thuộc về chính Joe. Cậu ấy sẽ không bao giờ đạt được những điều đó nếu không có mong muốn và sự tự tin để thực hiện nó. Cậu ấy cũng đã tìm thấy một sự cân bằng mới do không còn áp lực đè nặng lên mình; bây giờ cậu ta biết rằng mình có thể gây ấn tượng với mọi người bằng cách nhả bóng đúng thời điểm chứ không nhất thiết phải vượt qua cầu thủ nào đó. Những thứ như thế đã tạo ra một sự khác biệt rất lớn cho cậu ấy. Cậu ấy đã phát triển như một phần của đội bóng, nên thật sai lầm khi buộc tội Mourinho là quá cứng nhắc và làm nản lòng các cầu thủ. Vấn đề là có một thời điểm thích hợp cho những điều đó và tôi không nghĩ rằng ông ấy có thái độ khác biệt so với bất kỳ huấn luyện viên tuyệt vời nào khác.

Các triết lý khá là đơn giản. Tôi cảm thấy thất vọng khi một cầu thủ thực hiện một cú lừa và chuyền bóng muộn hơn vài giây so với khả năng của mình. Những cầu thủ có giá trị trong bóng đá là những người hiệu quả, luôn biết nên làm gì vào đúng thời điểm cần thiết. Không cần phải thực hiện một cú đảo chân trong khi bạn chỉ cần chuyền một đường cơ bản.

Những người giỏi nhất trên thế giới biết rõ sự khác biệt. Ronaldinho là một trong số đó - cậu ấy không lãng phí thời gian để khen thưởng bản thân khi còn phải ghi thêm những bàn

thắng nữa. Có một lập luận rằng những cầu thủ khéo léo nên được trao một vai trò tự do trong đội. Hoàn toàn sai lầm. Điều đó không thể gây ảnh hưởng lớn đối với một đội có khả năng vô địch Champions League nếu mọi người chơi thiếu trách nhiệm. Có thể mười lăm năm trước điều đó là chấp nhận được, nhưng bóng đá hiện đại đòi hỏi nhiều hơn ở mọi cầu thủ trên sân.

Có nhiều cựu cầu thủ đề nghị Joe cần được "thả tự do" và tôi nghĩ: "Ồ, tại sao anh lại không là huấn luyện viên? Có thể đó là vì anh chả biết gì cả." Một số người cho rằng Joe cần được tự do chơi như một tiền vệ cánh thời xưa, nhưng điều đó cho thấy sự hiểu sai cơ bản về những gì mà đội bóng cần để giành chiến thắng trong giải đấu.

Bây giờ, mọi cầu thủ đều phải có nhiệm vụ phòng thủ và nhận thức chiến thuật cho dù có khéo léo đến đâu, và nếu ai đó nghĩ rằng anh ta có thể làm càng ít việc càng tốt thì họ chỉ có thể ở các đội hạng trung. Cần có sự cống hiến và luyện tập để đạt đến cấp độ cao nhất, và khi tôi ở lại để thực hiện những cú sút hoặc đá phạt của mình, Joe thường tham gia cùng tôi.

Rất ít người đã làm việc chăm chỉ để hoàn thiện như Joe và cậu ấy đang gặt hái thành quả với những bàn thắng ghi được. Sự thật là cậu ấy đã làm được điều đó trong trận đấu giành chức vô địch. Tôi chạy đến ăn mừng với Joe và những người còn lại khi cú sút của cậu ấy bay vào lưới và chúng tôi chắc chắn rằng chúng tôi đã giành được danh hiệu thứ hai của mình.

Không giống như mùa trước, khi không thể dự đoán cảm xúc của mình sau khi giành được nó, tôi đã có sự chuẩn bị cho thời điểm này trong một thời gian dài. Tôi vẫn tận hưởng nó không kém lúc trước nhưng hai trải nghiệm này là một sự tương phản tuyệt vời. Niềm vui được tăng thêm với chiến thắng trước United, sau một mùa giải cực kỳ vất vả và thực tế là chúng tôi đã chứng minh mình đủ giỏi để giữ lại chiếc cúp bạc. Sự khác biệt của một năm trước đó là chúng tôi giải được "cơn khát" danh

hiệu sau năm mươi năm mòn mỏi chờ đợi, nửa thế kỷ của sự thất vọng và lo lắng. Đó là một cảm giác đặc biệt đến nỗi tôi tự hỏi, liệu tôi có bao giờ được sống lại nó trong sự nghiệp của mình không.

Sau trận đấu với United, Elen và Luna cũng tham gia với tôi trên sân cùng với vợ và con của các cầu thủ khác. Cảm giác thật tuyệt vời khi ôm cô gái bé bỏng và cho con xem huy chương. Khi chúng tôi được trao tặng chiếc cúp Ngoại hạng năm 2005, Elen đã mang thai và tôi đã nói với cô ấy rằng chúng tôi có thể mong đợi được chia sẻ khoảnh khắc này với đứa con mới sinh của mình. Tôi đã rất vui khi có thể thực hiện lại một lần nữa. Tôi đã dành phần lớn cuộc đời của mình để cố gắng làm cho bố mẹ tự hào nhưng tôi nhận ra rằng người mà tôi muốn dành tặng những chiếc cúp nhất bây giờ đang nằm gọn trong vòng tay tôi. Và đó là động lực giúp tôi tiếp tục chiến đấu và trở nên tốt hơn.

Tôi muốn mọi người đánh giá cao những gì chúng tôi đã làm. Những kỷ niệm - và trong một số trường hợp là cả những vết sẹo - vẫn còn tươi mới và có lẽ cần thêm một chút thời gian. Chúng tôi đã cuốn bay giải đấu như một cơn bão và bởi vì mọi người bên ngoài câu lạc bộ có lòng trung thành với một đội nào đó khác, nên tất sẽ có sự ghen tị nhất định - thứ mà Manchester United phải chịu đựng trong nhiều năm.

Dù vậy, tôi hy vọng rằng chúng tôi đã giành được sự tôn trọng của mọi người. Tuy nhiên, nhiều người chọn tập trung vào chuyện tiền bạc nhằm làm lu mờ thành tích mà chúng tôi đã đạt được. Đúng là ngân sách chuyển nhượng của chúng tôi lớn hơn bất kỳ ai khác trong một khoảng thời gian ngắn nhưng tôi không nghĩ nó nhiều hơn so với những gì Blackburn đã bỏ ra khi họ giành được danh hiệu hoặc những gì Manchester United đã chi trong 15 năm qua. Vấn đề này làm tôi khó chịu vì nó nhằm mục đích hạ thấp những thành công nổi bật của chúng tôi, nhưng ngược lại, cũng phần nào thúc đẩy chúng tôi chứng minh cho mọi người thấy rằng đó không phải là vấn đề tiền bạc.

Vâng, tôi muốn trở thành một trong những cầu thủ bóng đá được trả lương cao nhất thế giới nhưng tôi không đạt được điều đó bằng may mắn. Tất cả mọi thứ tôi có là do tôi đã làm việc rất chăm chỉ, và có lẽ bài học có sức ảnh hưởng nhất của bố khiến tôi vô cùng thấm thía, đó là, bạn phải tự tạo ra may mắn cho mình.

Tôi đã làm hết sức mình để có được vị trí này. Tôi muốn một ngày tôi thức dậy và thấy rằng mình có thể làm bất cứ điều gì với một trái bóng. Nói một cách khái quát hơn, những cáo buộc cho rằng chúng tôi đã bỏ tiền để mua sự thành công thực tế là đang phớt lờ đi tất cả nỗ lực của các cầu thủ trong đội, không quan tâm đến chất lượng và những màn trình diễn xuất sắc mà họ đạt được. Chẳng hạn, John, Eidur, Carlo (Cudicini), Willie (Gallas) và tôi đều ở Chelsea trước cuộc cách mạng Abramovich.

Cách mọi người nghĩ về chúng tôi vào lúc này thực sự thiếu chiều sâu. Họ thích lướt qua những gì trên đỉnh cao và bắt bẻ lỗi lầm hơn là nhìn xem thực chất những gì đã khiến câu lạc bộ giành được vị trí số 1. Vì lý do đó, tôi tin rằng đội bóng Chelsea sẽ được ghi nhận nhiều trong tương lai hơn là những gì chúng tôi nhận được lúc này.

Nếu chúng tôi không giành được một danh hiệu nào khác và lu mờ dần đi thì có thể lứa cầu thủ này sẽ chỉ được ghi nhận một phần công lao; nhưng nếu chúng tôi thống trị bóng đá Anh trong mười năm tới, câu lạc bộ sẽ được đánh giá cao hơn nhiều. Chúng tôi sẽ không chỉ là một đội chiến thắng đơn thuần nữa, mà là bắt đầu một triều đại tại Stamford Bridge. Liverpool từng đạt được trạng thái đó trong những năm 70 và 80, sau đó là Manchester United trong những năm 90 và có thể đó là những gì mọi người sẽ nói tới. Bóng đá có quá nhiều cảm xúc và thành công của chúng tôi quá mới mẻ vào lúc này để được công nhận. Mọi người nói rằng đội bóng vĩ đại Liverpool trong những năm 70 thật nhàm chán và đội bóng Leeds thời đó là một nhóm côn

đồ, nhưng giờ đây sau nhiều năm trôi qua, tất cả chỉ còn là niềm tiếc nuối cho cả hai.

Lâu dài - trở thành một phần của một huyền thoại - là những gì tôi đang đấu tranh cho cá nhân và là điều mà mọi người ở Chelsea đều khao khát. Tôi không nghĩ rằng chúng ta có thể mong đợi mức độ tôn trọng đó chỉ sau hai danh hiệu, và nếu tôi lu mờ dần chỉ sau ba hoặc bốn mùa thì tôi sẽ thất vọng cay đắng vì chưa thể phát triển hết tiềm năng và chưa hoàn thành định mệnh của mình. Tất cả những gì bạn có thể có được trong hai mùa là chút hào quang sân khấu chứ không phải là huyền thoại. Sự thống trị trong một thời gian dài mới thực sự đáng để mong đợi. Tôi tin rằng những người ở Chelsea có chung tham vọng đó.

Tôi biết rằng Roman quyết tâm khiến cho câu lạc bộ lớn mạnh hơn, tốt hơn và thành công hơn. Mùa hè năm 2006, ông đã ký duyệt một thỏa thuận đưa đội trưởng Michael Ballack của Đức đến câu lạc bộ từ Bayern Munich, một động thái báo trước sự thay đổi trong chính sách tuyển dụng của Mourinho. Trước đây Chelsea thường ký hợp đồng với những cầu thủ xuất sắc nhưng chưa đạt được thành công đáng kể và những người khao khát làm điều đó. Bốn tuần sau đó, tiền đạo được cho là hay nhất thế giới, Andriy Shevchenko, cũng đã gia nhập câu lạc bộ với một khoản phí kỷ lục. Cả hai cầu thủ đang ở đỉnh cao của sự nghiệp và có rất nhiều kinh nghiệm cả ở cấp câu lạc bộ lẫn quốc tế. Đó là một sự phát triển mà một số người cho rằng tôi sẽ không hoan nghênh. Những người đó chẳng hiểu gì về tôi cả.

Tôi tận hưởng cơ hội được chơi với những cầu thủ tuyệt vời và để họ thách thức tôi nâng lên một tầm cao mới. Với Ballack và Shevchenko, tất cả mọi người ở Chelsea nhận được thông điệp rằng câu lạc bộ đang có ý định giành lấy những điều to lớn hơn. Mặc dù vậy, không ai được nhận ưu ái đặc biệt ở Chelsea, và tôi chắc chắn rằng huấn luyện viên đã nói cho những người mới biết về những gì được mong đợi ở họ dưới sự lãnh đạo của ông

và Abramovich. Tôi đã có thể cảm nhận sự thay đổi tại Chelsea nhằm mục đích phát triển câu lạc bộ.

Bất kỳ câu lạc bộ nào đạt được thành công nhất định đều không thể đánh đổi bằng quá khứ mà phải lên kế hoạch cho tương lai. Tại Chelsea, chúng tôi có khả năng phát triển và cải thiện, sử dụng tất cả các vốn liếng sẵn có theo ý của mình, cộng với những thứ chúng tôi có thể đạt được để giúp thực hiện điều đó. Tôi hiểu Roman Abramovich và Jose Mourinho. Tôi hiểu John Terry và bản thân tôi, không ai trong chúng tôi hài lòng hay yên vị với những gì đã có. Chúng ta cần tiến lên phía trước, giành được nhiều danh hiệu hơn, thúc đẩy bản thân và Chelsea đến những giới hạn mới.

Nếu có ai nghi ngờ về tham vọng đó thì có nghĩa là họ không biết gì về Chelsea. Tôi đã sống qua một cuộc cách mạng tại câu lạc bộ, đã chứng kiến sự phát triển thịnh vượng, và tôi dự định sẽ đi đầu trong giai đoạn tiếp theo. Giống như tôi đã nói: từ khi còn nhỏ, tôi đã luôn cố gắng vươn lên tầm cao ở phía trên mình. Không có gì thay đổi.

Chương 11
ĐỨC, 2006

Tôi nhìn vào khuôn mặt của John. Khuôn mặt vui tươi và luôn thường trực nụ cười ngày nào giờ tràn đầy phiền muộn. Đã có những lời qua tiếng lại trong phòng thay đồ, những đôi giày nằm ngổn ngang dưới sàn. Có ai đó đưa cho tôi một chai nước. Tôi nhận lấy, nhưng thay vì uống, tôi đã đổ hết lên mặt hòng rửa trôi cơn ác mộng này.

Tôi lại nhìn John một lần nữa. "Thôi nào, đừng khóc chứ," tôi nghĩ. Có nói hết ra thì cũng chẳng giải quyết được gì. John đang chìm trong nước mắt, và bên cạnh là Rio với vẻ buồn rầu. Một người bạn mạnh mẽ khác của tôi giờ cũng đang chìm trong ác mộng. Tất cả mọi thứ trước mắt tôi bây giờ là một tấn thảm kịch đầy bi thương. Những người đàn ông trưởng thành nay lại rơi lệ, vì những điều đã xảy ra, và những điều đáng lẽ nên xảy ra.

"Đừng khóc" là những gì mà bố luôn bảo tôi hồi còn nhỏ. Năm 11 tuổi, tôi đã phung phí cơ hội để cùng Heath Park có được một trận thắng. Khi chỉ còn đối mặt với thủ môn, tôi đã bỏ lỡ cơ hội vàng đó. Để rồi khi tiếng còi kết thúc trận đấu vang lên, tôi chỉ còn biết đổ sụp xuống.

"Đừng khóc, con trai." Bố tôi nói. "Không bao giờ được cho đối thủ biết cảm xúc của mình. Kể cả có là đồng đội đi chăng nữa. Nên làm như vậy con trai ạ. Tin bố đi. Đừng tỏ ra yếu đuối khi chơi bóng. Đừng khóc!"

Quả thật tôi đã không khóc nữa, nhưng đó lại là điều mà tôi muốn làm vào đúng 17 năm sau. Sự đau buồn và tất cả những cảm xúc của một kẻ chiến bại đang bủa vây quanh tôi, nhưng

không có một giọt nước mắt nào cả. Hoàn toàn không. Tôi không thể làm vậy. Tôi thực sự rất buồn khi Đội tuyển Anh không thể lọt vào bán kết World Cup năm đó. Bỏ lỡ cơ hội để lên ngôi vô địch. Bỏ lỡ một quả phạt đền.

Không nơi nào có thể vắng vẻ và buồn thảm hơn là phòng thay đồ của tuyển Anh sau trận thua trước Bồ Đào Nha tại World Cup. Trong tâm trí tôi là một mớ hỗn loạn, nhưng tôi không cho phép mình biểu lộ cảm xúc ra quá dễ dàng. Có thể kìm nén cảm xúc như vậy đôi khi lại hay - để có thể rũ bỏ nỗi đau và tiếp tục cố gắng hơn nữa.

Wayne Rooney thì cứ đi lang thang để tiếp sức và giúp đỡ những ai cần. Tôi tự hỏi không biết cậu ta đang cảm thấy như thế nào, cái cảm giác phải ngồi ngoài ở một trận đấu lớn như vậy vì một chiếc thẻ đỏ. Ai đó có thể nói rằng cậu ta đã giẫm lên người của Ricky (Carvalho) nhưng tất cả những gì tôi thấy chỉ là hai cầu thủ của Bồ Đào Nha vật lộn với Rooney, và Cristiano Ronaldo đã khơi gợi cơn thịnh nộ của chúng tôi lên.

“Tôi không làm gì anh ta cả,” Wazza trả lời như vậy khi tôi hỏi. Tốt thôi. Wazza không hề xin lỗi bất cứ ai sau khi trận đấu kết thúc. Cậu ta không cần làm vậy. Wazza là một cầu thủ đẳng cấp và mọi người sẽ thấu hiểu cho dù cậu ta có nói gì đi nữa. Và không ai trong số chúng tôi nghĩ rằng Wazza đáng bị đuổi cả.

Tôi cố gắng chấp nhận mọi chuyện. Chúng tôi đã thua, đúng, nhưng trước đó chúng tôi chẳng hề e sợ bọn họ. Nhìn vào đội hình của họ, chúng tôi đã quá tự tin và nghĩ mình đủ mạnh. Bồ Đào Nha ra sân với một hàng tiền vệ không có Deco và không có cả Costinha để bọc lót sau lưng. Chúng tôi đã khởi đầu rất tốt và thậm chí còn trở nên mạnh mẽ hơn. Tôi cũng không hề biết rằng Ronaldo đã cố gắng tiếp cận Wazza trước khi trận đấu bắt đầu. Và khi chuyền quả bóng cho Wazza, tôi cũng không hề có một chút ý niệm nào về một sự bùng nổ chuẩn bị diễn ra cả. Tôi thấy Ricky tiếp cận cậu ta, và Wazza thoát khỏi sự truy cản như

thường lệ. Một cầu thủ khác lao đến và có cảm giác như là Wazza bị phạm lỗi trong vòng 5 đến 10 giây trước khi trọng tài thổi còi. Tôi biết là Wazza sẽ đứng vững thôi, cậu ta khỏe như thế cơ mà.

Tôi không hề nhìn thấy có sự va chạm nào giữa Rooney và Carvalho vào thời điểm đó. Quán tính và sự mất thăng bằng đôi khi sẽ chống lại bạn ở những tình huống như vậy, và Wazza đã nói là không hề chạm vào ai cả. Tốt thôi. Ngay cả trọng tài cũng cho rằng Rooney bị đuổi khỏi sân là do cú đẩy với Ronaldo. Những gì Ronaldo làm sau đó là thực sự không cần thiết và đã đi quá xa. Tôi thực sự khó chịu với cái cách mà các cầu thủ dồn dập đòi trọng tài rút những chiếc thẻ "tưởng tượng". Tôi không bao giờ làm vậy, nhưng điều đó đã xảy ra, ở một vòng chung kết World Cup.

Thêm nữa, Wazza và Rio luôn nhắc đến Ronaldo bằng một giọng điệu rất đỗi tự hào và tích cực. Họ là đồng đội ở Manchester United mà. Đồng đội ư? Không thể hiểu được tại sao Ronaldo lại cư xử như vậy vào thời điểm đó. Nếu ai đó phạm lỗi nguy hiểm, hoặc tuôn ra những lời lẽ mang tính xúc phạm với một cầu thủ khác, thì việc bị đuổi là có thể chấp nhận được. Nhưng hành động yêu cầu trọng tài rút thẻ đuổi một ai đó bởi một lỗi không rõ ràng - mà người đó lại là đồng đội ở câu lạc bộ của mình - thì xem ra đã đi quá xa rồi.

Ronaldo là một cầu thủ giỏi, cậu ta hoàn toàn không cần thiết phải làm như vậy. Tôi đứng rất gần nơi xảy ra vụ việc, và đã chứng kiến cảnh cậu ta chất vấn trọng tài. Tôi không hề nhớ rằng có bất cứ một cầu thủ Bồ Đào Nha nào tiếp cận trọng tài khi Luis Figo húc đầu vào Mark van Bommel ở trận đấu gặp Hà Lan, một hành động mà lẽ ra phải nghiêm khắc xử phạt.

Vậy mà chỉ vì một cú đẩy vào vai của Ronaldo, Wayne Rooney đã bị đuổi khỏi sân? Khi nhìn thấy tấm thẻ đỏ được giơ lên, tôi nhủ thầm, "Thôi chết, lại nữa sao?" Một trận đấu đáng lẽ ra

chúng tôi nên thắng, nhưng giờ đây có cái gì đó vô hình như muốn cướp đi chiến thắng của chúng tôi. Hình ảnh Wayne Rooney rời sân vì chấn thương trong trận đấu với chính Bồ Đào Nha tại Euro 2004 chợt hiện lên trong tâm trí tôi, như một dự báo về một trận đấu không may mắn. Và quả đúng như vậy, trận đấu đã xoay chuyển 180 độ, chúng tôi từ chỗ có nhiều cơ hội hơn, giờ chỉ mong vớt vát được gì đó. Tôi nhìn Wazza ngồi buồn bã trên băng ghế, và tự hỏi không biết Đội tuyển Anh sẽ chống chọi như thế nào với 10 người đây? Trước thời điểm này, tôi không nghĩ rằng Bồ Đào Nha có thể ghi bàn, và kỳ lạ thay, tôi vẫn cảm thấy như vậy.

Xuyên suốt giải đấu, chúng tôi đã phải gánh chịu một sức ép không tưởng. Những màn trình diễn ở hiệp hai, phải nói thật là dưới mức trung bình. Ở trận đấu với Paraguay ở Frankfurt, cả đội đều tỏ ra mệt mỏi và thậm chí đi bộ cũng khó khăn ở nửa sau của trận đấu. Gelsenkirchen thì khác. Nhẹ nhàng và dễ chịu hơn. Chúng tôi biết rằng cả đội đang đi dần đến điểm cuối, nơi những màn thể hiện đẳng cấp đã bị cất giấu.

Quá trình chuẩn bị cho World Cup đã được bắt đầu một cách từ từ và chậm rãi. Jose Mourinho nói rằng tôi có thể nghỉ ngơi một chút trước khi trận đấu áp chót của mùa giải gặp Blackburn diễn ra. Chức vô địch Premier League đã nằm trong tay. John Terry bị chấn thương và tôi phải có trách nhiệm dẫn dắt đội bóng. Mourinho có vẻ hoang mang khi tôi nói rằng tôi sẽ ra sân.

Ông ấy lại đến gặp tôi sau trận đấu tại Ewood Park, và nhấn mạnh với tôi rằng còn 5 ngày nữa là đến trận đấu cuối cùng gặp Newcastle. Ông ấy muốn tôi thư giãn và dưỡng sức nên tôi và Elen đã đi nghỉ ở Antigua, nhưng thực tế là tôi vẫn luyện tập một cách điên cuồng. Tôi chạy ở trong phòng gym và tập luyện bổ sung. Mọi thứ khá ổn, nhưng tôi nhớ cái cảm giác được tập với bóng. Duy trì thể lực là việc quan trọng, dù tôi thích được tập với bóng hơn. Mọi người nhìn vào cường độ thi đấu của tôi và nói rằng điều tôi cần lúc này là được nghỉ ngơi. Tôi thì không

đồng ý như vậy. Tôi biết mình cần phải duy trì phong độ để sẵn sàng tập trung cùng Đội tuyển Anh sau trận chung kết cúp FA. Về mặt thể lực tôi vẫn ổn nhưng khi chia đội ra đá đối kháng thì không. Đôi chân của tôi như là có ai cột đá vào vậy. Luyện tập thể lực ở Antigua là một chuyện, nhưng tập với bóng lại là một câu chuyện khác.

Đã từng có khoảng thời gian tôi cảm thấy rất tồi tệ - tôi biết mình phải làm gì - vì huấn luyện viên đã cho chúng tôi một ngày nghỉ ngơi vào cái lúc tôi ham muốn tập luyện nhất. Tôi muốn phát triển bản thân hơn nữa và trở nên sắc bén hơn. Vào cái ngày thứ Sáu trước khi chúng tôi phải quay lại từ Bồ Đào Nha, chúng tôi được cho nghỉ nên tôi và Rio đã làm một vài việc riêng cùng nhau.

Đội hình Đội tuyển Anh quay trở lại London và gặp mặt tại khách sạn The Grove, nơi mà việc tập luyện có phần "công nghệ hóa" hơn một chút. Chúng tôi luyện tập hằng ngày với một chiếc máy giám sát nhịp tim được gắn vào người, qua đó nhân viên y tế có thể xác định được tình trạng sức khỏe của từng cầu thủ. Cho dù được coi là người khỏe nhất tại giải đấu ở Bồ Đào Nha, nhưng tôi biết là mình vẫn phải cố gắng hơn nữa. Những bài tập liên quan đến tim mạch không giống như tập với bóng, khi yêu cầu cơ thể không chỉ dừng lại ở việc chạy quanh sân và tập aerobic. Chạy chỗ và bứt tốc qua đối phương là một cách sử dụng năng lượng hoàn toàn khác.

Chúng tôi được nghỉ một vài ngày để chuẩn bị, và một lần nữa, tôi lại muốn tập luyện thêm. Đôi lúc huấn luyện viên nên tin vào các cầu thủ của mình - đặc biệt là những người có kinh nghiệm - để biết họ muốn gì. Tôi đã từng có trải nghiệm tương tự với Claudio Ranieri, và tôi tôn trọng ý muốn của huấn luyện viên. Thật ngu xuẩn khi để dính những chấn thương lãng xẹt, nhưng mỗi người lại cần một điều khác nhau. Có thể tôi phải mạnh mẽ hơn nữa. Và tôi nên tập sút phạt đền nhiều hơn nữa.

Thường thì tôi sẽ sút 10 quả mỗi ngày ở Chelsea nhưng do quá chú tâm đến những thứ khác, tôi đã bỏ qua việc đó trước trận đấu với Hungary ở Old Trafford. Ngay khi quả phạt được đưa ra, tôi đã biết rằng mình không hề chuẩn bị cho tình huống này. Cũng giống như những thói quen khác của tôi, nếu tôi làm thường xuyên (rất hiếm khi tôi bỏ ngang giữa chừng), thì sẽ không bao giờ có chuyện tôi lo lắng vì thiếu chuẩn bị. Giờ thì tôi có hơi run sợ. Bước lên thực hiện một pha đá penalty với một chút nao núng là điều tồi tệ nhất. Tôi không thể lái bóng đến vị trí theo ý muốn, và quả thực đó là một pha cứu thua tốt. Tôi không hài lòng về tình huống đó, và cả với chính mình. Sau đó tôi tự trấn an bản thân bằng những ý nghĩ tích cực.

Ngay ngày hôm sau tôi bắt đầu bước vào giai đoạn tập luyện điên cuồng. Bên cạnh pha đá hỏng phạt đền đó thì tôi cũng chơi khá tốt. Eriksson đến, nói rằng tôi sẽ đá cặp với Jamie Carragher ở hàng tiền vệ và Steven Gerrard sẽ dâng cao như một tiền đạo ảo. Tôi khá hài lòng với sơ đồ này vì nó cho tôi cơ hội được tiến lên và trở nên sắc bén hơn. Stevie đã ghi bàn, cả đội đã vào guồng. Đúng như những gì người hâm mộ muốn.

Kỳ lạ thay, truyền thông sau khi yêu cầu đổi sang sơ đồ mới nay lại muốn đội tuyển quay trở lại sơ đồ 4-4-2 với Crouchy đá cắm. Tôi biết rằng kể cả kết quả có tốt thế nào đi chăng nữa thì vẫn sẽ có những điều tiêu cực để bị đem ra mổ xẻ. Tuy vậy, tinh thần của toàn đội vẫn rất tốt. Chúng tôi có ba ngày cho trận đấu với Jamaica, dù cho tôi có thể đóng góp ý kiến về việc sơ đồ chiến thuật nào sẽ tốt cho đội hơn trước khi lên đường sang Đức. Trận đấu với Trinidad và Tobago là một trận đấu mà chúng tôi cảm thấy rằng không cần phải bận tâm cho lắm. Dù sao thì Đội tuyển Anh cũng được kỳ vọng là sẽ đánh bại họ, nên việc bố trí đá giao hữu với cùng một kiểu đối thủ sẽ đem lại lợi ích khá hạn chế.

Tôi ghi một bàn thắng, còn Crouchy lập một cú hat-trick, điều đó càng khiến tinh thần toàn đội trở nên tốt hơn. Crouchy là một cầu thủ đẳng cấp, và sau khi bỏ lỡ quả phạt đền, cậu ta đã có

một cú sút tốt để có được cú hat-trick cho riêng mình. Chúng tôi đều biết rằng cậu ấy sẽ là một cầu thủ quan trọng, hãy nhìn vào tình hình chấn thương của đội mà xem. Michael đang tập luyện để lấy lại thể lực và Wazza cũng đang cố gắng hồi phục chấn thương. Ngày lên đường đi Đức, mọi thứ dường như đều đã ổn, nhưng thật đen đủi khi bỗng dưng Wazza lại bị gãy xương mu bàn chân.

Việc này đã trở thành điểm nóng của giới truyền thông, và đương nhiên là mọi người đều chẳng vui vẻ gì. Liệu cậu ta có kịp bình phục hay không? Chúng ta có thể làm được nếu thiếu cậu ta không? Wayne vẫn lặng lẽ tập luyện phục hồi trong lúc chúng tôi chuẩn bị cho vòng chung kết. Đó là dấu hiệu của thời gian, bóng đá và chúng tôi đang trong giai đoạn đếm ngược đến sự kiện bóng đá lớn nhất thế giới. Chúng tôi đã thấy điều này với David Beckham vào năm 2002, và 4 năm sau là Wayne Rooney. Cánh truyền thông đã xoay chuyển sự quan tâm từ vòng chung kết World Cup đến tình trạng sức khỏe của một cầu thủ, và họ đang cho thấy sự thiếu tôn trọng với các thành viên khác trong đội hình. Liệu có đúng không khi nói Đội tuyển Anh chỉ có thể vô địch với Rooney, còn những thành viên khác như Beckham, Gerrard, Terry và Ferdinand thì sao? Tôi biết là Wazza không nghĩ vậy, và tôi cũng đồng tình với cậu ấy.

Sự cổ vũ và mức độ phủ sóng quá lớn, có chút gì đó khiến Wayne Rooney cũng cảm thấy ngại ngùng. Cậu ta đã làm việc, tập luyện rất nhiều để có được một suất đi Đức, và khi ngồi ngoài trong trận đấu đầu tiên với Paraguay, Rooney biết rằng mình đủ khỏe để chơi trận tiếp theo. Vào thời điểm đó, thứ quan trọng duy nhất là sự sắc bén của toàn đội, chứ không phải là sức khỏe nữa. Tất cả chúng tôi đều hiểu điều đó, tuy nhiên, vẫn có những người đưa ra phỏng đoán. Rooney cứ như một con thú bị cầm tù vậy. Ở sân tập, cậu ta tập luyện hết công suất, và những màn trình diễn đầy ngẫu hứng ở trận đấu gặp Paraguay như là một lời nhắn gửi đến khán giả về việc Wayne Rooney đã bình phục tốt như thế nào.

Khi một cầu thủ quay trở lại sau chấn thương, sẽ luôn có những lo ngại về việc cậu ta sẽ xuống tinh thần và thi đấu không tốt. Nhưng vào ngày thứ Ba, chúng tôi có một trận đấu tập, và không ai nói rằng chúng tôi phải giữ chân với cậu ta. Tôi thấy hơi dè chừng về vấn đề này vì tôi không muốn mình là người đá văng Wayne Rooney ra khỏi World Cup. Mặc dù vậy, cậu ta cần phải nhận vài ba cú đạp - khi bạn đang hồi phục sau chấn thương kiểu đó, bạn phải chắc chắn rằng mình đã hoàn toàn quên đi nó.

Tôi đã đúng. Cậu ta lao vào cản phá bóng, dứt điểm ghi bàn và tì đè lấy bóng như chưa từng có chuyện gì xảy ra. Wazza vẫn là Wazza. Việc cậu ta bình phục đã nâng tinh thần của toàn đội lên trông thấy. Tôi vẫn không thể tin được là chỉ cách đây có 6 tuần, tôi đã chứng kiến cảnh cậu ấy đổ gục xuống mặt cỏ Stamford Bridge. Lúc đó, dường như cánh cửa đến World Cup đã hoàn toàn đóng lại, vậy mà giờ Wazza đang ở đây với chúng tôi. Không thể tin được.

Đã có những tin đồn về sự bất đồng giữa Manchester United và FA về trường hợp của Wayne Rooney, về vấn đề liệu anh có đủ thể lực để tham dự World Cup hay không. Hai vị bác sĩ khám cho Wazza đã bắt chuyến bay qua Đức để tư vấn thêm và tất cả những gì Wazza có thể làm là chờ đợi.

Cậu ấy không phải là một con người kiên nhẫn. Wazza không thể ngồi yên tại chỗ quá 2 phút và đó là điều tự nhiên nhất có thể ở cậu ta. Thật không thể chịu được. Cậu ta luôn cố gắng giữ thái độ tích cực cho dù những điều ồn ào cứ tiếp tục xảy ra, và tôi không thể biết được những gì cậu ta đang suy nghĩ trong đầu.

Tôi có bắt chuyện với Wazza và chưa bao giờ thấy sự nghi ngờ nào trong cậu ấy cả. Wazza muốn chơi bóng cho Đội tuyển Anh và ắt hẳn sẽ phải cảm thấy vô cùng tồi tệ khi bị rơi vào tình cảnh

này. Tuy nhiên, cậu ấy chỉ sẵn sàng ra sân khi và chỉ khi bộ phận y tế xác nhận và đồng ý.

Toàn đội đã ở bên và cùng nhau giúp đỡ Wazza, điều này không làm tôi ngạc nhiên - sức mạnh của đội bóng luôn là sự đoàn kết. Không cầu thủ nào được phép đặt bản thân mình lên trên đội bóng.

Tôi đã từng trải nghiệm điều tương tự ở Chelsea. Thứ tinh thần gắn kết đội tuyển lại với nhau có thể được tìm thấy từ Euro 2004. Hồi đó, chúng tôi không thể tìm lại được chính mình sau khi bị loại đau đớn, để rồi phải chịu những trận thua tệ hại trước khi có thể quay trở lại biển lớn. Chúng tôi đã đại bại 4-1 trước Đan Mạch vào tháng 8 năm 2005, trong một trận đấu mà chúng tôi đã đánh mất chính mình. Đó đúng là một bài học quá lớn. Chúng tôi biết trách nhiệm phải làm tốt mỗi lần khoác lên mình màu áo Tam sư. Tất cả các cầu thủ bị chỉ trích bởi giới truyền thông và tồi tệ hơn, một cựu cầu thủ tuyển Anh đã nói rằng chúng tôi làm "vấy bẩn" màu áo của đội tuyển.

Bạn cần rút ra được những bài học qua những lần như vậy và phải trở nên "mặt dày" hơn. Những lời chỉ trích như vậy là những gì sẽ đi theo bạn, và rất hiếm khi tôi bị sốc bởi chúng. Nhưng nếu chúng xuất phát từ bên trong thì rất có thể sẽ làm lay chuyển tinh thần của bạn đôi chút đấy. Bản thân tôi chưa hề chuẩn bị cho những gì xảy ra tiếp theo sau khi chúng tôi đánh bại Xứ Wales tại Cardiff trong một trận đấu tại vòng loại World Cup.

Chúng tôi đã chơi không thực sự tốt nhưng vẫn có được chiến thắng trong trận đấu derby căng thẳng này. Tôi bị sốt nhẹ trước khi trận đấu diễn ra và phải đến gặp bác sĩ. Tôi khăng khăng rằng mình có thể ra sân và dặn bác sĩ đừng nói cho huấn luyện viên biết chuyện. Tôi luyện tập tại sân Thiên niên kỷ và có hơi chóng mặt một chút, nhưng tôi không bao giờ đặt lợi ích cá nhân lên trên đội bóng cả. Vào sáng thứ Bảy thì mọi thứ đều

ngon nghẻ - tôi không muốn đem chuyện ốm đau ra làm lý do cho bất cứ việc gì.

Tôi thấy hơi mệt mỏi khi khởi động, và thực sự rất khó để thoát ra khỏi cảm giác này - càng thêm khó hơn vì chúng tôi đã chơi không tốt cho dù một chiến thắng vẫn là xứng đáng. Kết quả, Eriksson đã bị "mổ xẻ" bởi cánh truyền thông. Tôi nhớ trong bản tổng kết của Sven, ông ấy nói tôi là một người "có khởi đầu chậm". Ban đầu thì tôi hơi khó chịu. Tôi có một sự tôn trọng rất lớn dành cho Sven và bị chỉ trích bởi một người bạn đặt niềm tin vào thì thật là đau đớn. Và, tôi cũng không đồng ý với ông ấy. Có thể mùa giải trước tôi ít ghi bàn thắng, nhưng vào thời điểm này, tôi đã cố gắng có được hai bàn vào lưới West Brom. Hơn nữa, tôi không cảm thấy đó là một lời nhận xét có giá trị. Khi một huấn luyện viên nói về bạn như vậy, cảm giác rất khó chịu.

Tôi cũng thấy hơi buồn khi những điều đó được nói trước truyền thông. Nếu ông ấy đến gặp riêng tôi và nói như vậy, đồng thời hỏi xem có vấn đề gì không thì sẽ tốt hơn. Nếu ông ấy góp ý trực tiếp thì tôi sẽ tiếp thu và sửa chữa, hết chuyện. Lúc đó, tôi không hề đưa ra bất cứ động thái phản hồi nào, một phần là vì tôi cảm thấy mình không có trách nhiệm phải làm như vậy. Thứ nữa, tôi cũng không muốn mang tiếng là bất đồng quan điểm với huấn luyện viên. Tôi sau đó vẫn được lựa chọn cho trận đấu với Bắc Ireland vào thứ Tư. Tưởng như mọi chuyện sẽ không thể nào tệ hơn được, nhưng có đấy.

Tôi muốn đáp lại một cách quả quyết bằng hành động, nhưng rồi chúng tôi lại phải hứng chịu một trong những kết quả tồi tệ nhất, trận thua 1-0. Đường trở về nhà thì ngắn nhưng tưởng như dài vô tận. Chúng tôi biết mình được kỳ vọng như thế nào và kết quả này thực sự tồi tệ. Tôi hiểu rằng khi chơi cho Đội tuyển Anh, bạn phải chuẩn bị tinh thần để leo lên những cái đỉnh cao nhất, và bị rơi xuống những cái đáy sâu nhất. Dường như tôi đã thích nghi dần với điều này rồi.

Kết quả này có nghĩa là chúng tôi không thể cho phép sai lầm lặp lại ở hai trận đấu với Áo và Ba Lan ở Old Trafford vào tháng 10. Tôi bước vào kỳ nghỉ với tâm thế hừng hực muốn sửa đổi, cải thiện bản thân và sẵn sàng rũ bỏ toàn bộ những nghi ngờ được đặt lên tôi trước đây.

Tôi đã bỏ túi bốn bàn thắng cho Chelsea cho đến trước giai đoạn tập trung Đội tuyển quốc gia, nhưng một lần nữa, những quả phạt đền là một vấn đề muôn thuở. Becks đã giao cho tôi đảm nhiệm những tình huống cố định kể từ sau Euro 2004, sau khi bản thân anh ấy không còn hiệu quả. Chỉ là những trao đổi qua lại thường ngày thôi. Cậu đảm nhiệm những tình huống như vậy ở Chelsea và có được kết quả tốt, anh ấy nói vậy. Và điều đó được đề cập trong buổi họp báo trước trận đấu với đội tuyển Áo.

Từ khi được công bố, ai cũng cho rằng chắc chắn sẽ có một quả phạt đền trong trận đấu này. Trên thực tế thì chỉ mất chưa đến nửa giờ. Tôi cũng không rõ lúc đó mình cảm thấy như thế nào, nhưng chắc chắn là rất khác so với khi ở câu lạc bộ - áp lực hơn và cần sự chuẩn xác hơn. Tôi cần phải trút bỏ hết đống suy nghĩ hỗn độn ra khỏi đầu. Lampard luôn biết mình phải làm gì và tôi đã nhẹ nhàng chuyển hóa cơ hội thành bàn thắng - bàn thắng quyết định số phận trận đấu. Được đấy.

Trước trận đấu với Ba Lan, Becks và Gerrard đều không thể có mặt vì những lý do khác nhau. Ledley King được đẩy vào vị trí tiền vệ trung tâm, và chúng tôi đã chơi tốt trong một ngày mà tôi có được một trong những khoảnh khắc yêu thích nhất khi khoác áo tuyển. Maciej Zurawski đã gỡ hòa cho Ba Lan và Michael Owen đẩy bóng đến chỗ tôi.

Chẳng còn lựa chọn nào khác, tôi lập tức tung ra một cú volley nửa nảy. Khá là khó khăn để điều khiển trái bóng, nhưng tôi đã làm được. Quan trọng hơn nữa, chúng tôi đã đứng đầu bảng và tôi đã có thể rũ khỏi "vũng bùn" Belfast, đồng thời nâng cao khả năng và danh tiếng của mình khi mùa giải bắt đầu.

Giữa vòng loại và vòng chung kết cách nhau cả một mùa giải. Việc chờ đợi trận đấu đầu tiên trên đất Đức khá mệt mỏi và vất vả. Đó là sự pha trộn giữa buồn chán và đề phòng. Bạn vẫn chưa thể bắt đầu cho dù cả đội đã phải cố gắng suốt hai năm để tiến xa được như vậy. Nhưng thời gian thì cứ chầm chậm trôi đi.

Sven vẫn giữ được bình tĩnh. Ông ấy không biểu lộ bất kỳ cảm xúc nào, vì đây là giải đấu quốc tế cuối cùng của ông. Do đó, Sven đã chuẩn bị mọi thứ rất kỹ càng. Tôi thấy khó chịu khi người ta nói rằng tại sao ông ấy lại không có tí cảm xúc nào, vì tôi hiểu lý do đằng sau việc đó. Ông ấy có cách làm riêng của mình, rất hiệu quả, và cách làm này cần cho cả đội. Tôi nghĩ đây là giải đấu tốt nhất mà Sven từng nắm quyền, dù cho chỉ có một thước đo duy nhất - Euro 2004. Điều mà tôi biết chắc là: Sven là một người đàn ông đẳng cấp và có kinh nghiệm bậc nhất.

Mọi người muốn ở Sven một dấu hiệu của cảm xúc, nhưng bạn không thể đơn giản chỉ là đứng lên phát biểu vài ba câu hùng hồn tầm 3 tuần trước một vòng chung kết World Cup. Quá trình chuẩn bị là thứ yêu cầu sự kỹ càng, và mọi người đều đã đi đúng hướng. Tôi hoàn toàn không hề lo lắng trước trận đấu với Paraguay. Thay vào đó là một sự bình tĩnh đến lạ lùng. Tôi đã sẵn sàng. Có thể Paraguay không phải là một đội bóng mạnh, nhưng nếu họ đứng hạng tư ở bảng xếp hạng vòng loại Nam Mỹ, tức là họ cũng không hề tầm thường.

Chúng tôi khởi đầu trận đấu khá lạc quan. Chúng tôi vượt lên dẫn trước nhờ một pha đốt đền sau cú đá phạt khó chịu của Becks và đã hoàn toàn làm chủ thế trận. Tiếc thay, tất cả những điều đó đều biến mất sau giờ nghỉ. Tôi quay lại và cố gắng chịu đựng, nhưng chỉ sau vài phút, tôi bắt đầu cảm thấy người mình "nhũn" ra. Tôi nhìn quanh và thấy mọi người cũng vậy. Cảm giác cứ như tất cả lượng máu dưới chân tôi đều hóa thành acid lactic ấy. Tôi chưa bao giờ cảm thấy như vậy trước đây.

Huấn luyện viên quyết định rút Michael ra và tung Stewart Downing vào. Kết quả là hàng tiền vệ của chúng tôi có thêm một người và trên hàng công chỉ có Peter Crouch mà thôi. Khi bóng đến chân, tôi lẽ ra đã có thể ghi bàn nhưng lại không thể. Hàng tiền vệ của Đội tuyển Anh lúc đó cũng không còn là chính mình nữa, liên tục để mất bóng.

Giờ thì chúng tôi chỉ còn một con đường duy nhất: chơi bóng bổng với đích đến là Crouchy. Với một người như cậu ta, thì nghiễm nhiên phương án chơi bóng bổng sẽ được đặt lên hàng đầu. Với một người có vóc dáng như Crouchy, việc khai thác tối đa thế mạnh chiều cao là điều hoàn toàn dễ hiểu.

Ở cấp độ quốc tế, khi đưa bóng đi xa tầm 60 yard, thì đó cũng là khoảng không gian mà bạn phải sẵn sàng trực chiến để hỗ trợ đồng đội. Chúng tôi đã không thể hoàn thành nhiệm vụ, để mất bóng và rồi chạy theo như những tên ngốc hòng đòi lại quyền kiểm soát bóng. Đó như là một vòng luẩn quẩn đầy tiêu cực vậy.

Huấn luyện viên đã phải hứng chịu những chỉ trích vì cách chúng tôi phòng ngự sau khi dẫn bàn trước, nhưng việc đó hoàn toàn phụ thuộc vào những cầu thủ thi đấu trên sân. Đã có rất nhiều cơ hội để có thể ghi thêm bàn thắng kết liễu trận đấu, nhưng chúng tôi đã không làm vậy và chỉ biết cố gắng phòng ngự để tránh bị thủng lưới.

Những đội bóng mạnh ở vòng chung kết đều đã thắng trận mở màn với cách biệt tối thiểu. Argentina là ngoại lệ duy nhất với một chiến thắng giòn giã. Những kỳ vọng và mong muốn chúng tôi bung hết sức là không hợp lý, bởi đội bóng không hề muốn mạo hiểm để rồi nhận những bàn thua. Thời gian cứ trôi đi, và nếu bạn có một bàn thắng làm vốn, bạn sẽ cố gắng bảo vệ những gì mình có được.

Những người muốn chúng tôi ghi ba bàn trở lên trong mỗi trận đấu hoàn toàn thiếu hiểu biết về cách những trận đấu vận hành

ở cấp độ này. Tôi phải thừa nhận rằng những màn thể hiện với Paraguay, Trinidad và Tobago, và Thụy Điển đều ở dưới mức trung bình nhưng sẽ thật khờ dại nếu chúng tôi đem một siêu dự bị như Aaron Lennon vào sân để giải quyết trận đấu. Những trận đấu tại World Cup luôn tiềm ẩn những rủi ro nhất định và có lý do để chúng tôi làm như vậy. Chúng tôi không điên đến nỗi cố gắng trận nào cũng thắng 5-0 để được tôn lên làm "Đội bóng mang tính giải trí nhất năm". Không có mùa xuân đó đâu. Nếu muốn có được chức vô địch, bạn phải thông minh hơn thế.

Dễ đoán thôi, chúng tôi lại bị "quạt" bởi giới truyền thông, và chúng tôi quyết định lật bài ở trận đấu tiếp theo. Khỉ gió thật, truyền thông không bao giờ hài lòng với những gì họ có cả. Chúng tôi đã thắng 2-0, với những bàn thắng của Crouchy và Stevie. Sau ba cơ hội ở trận đấu đầu tiên, tôi lẽ ra đã có thể nổ súng ở trận này. Hàng loạt những pha bỏ lỡ bắt đầu dấy lên những câu hỏi về phong độ của tôi. Bạn phải chấp nhận điều đó. Hãy chấp nhận đi.

Giả định rằng chúng tôi tránh được một thất bại trước Thụy Điển ở trận đấu cuối cùng của vòng bảng, vậy Tam sư nên cân nhắc khả năng rằng Đức có thể sẽ thua trước Ecuador để rồi sẽ gặp chúng tôi. Và đã có ba cầu thủ lĩnh thẻ vàng là tôi, Stevie và Crouchy. Hai ngày trước trận đấu, Sven nói rằng tôi sẽ được ra sân, nhưng hai người còn lại thì không. Đây là một động thái tránh rủi ro đến từ huấn luyện viên. Chúng tôi muốn thắng Thụy Điển cho dù đối thủ tiếp theo có là ai đi nữa. Và chỉ vài phút trước khi trận đấu bắt đầu, Michael Owen đã dính chấn thương. Ban đầu tôi cũng không nghĩ là cậu ta lại đau đớn đến như vậy. Chỉ đến khi tôi có cơ hội nói chuyện với cậu ta, tôi mới biết Michael trước đó đã có một chấn thương dây chằng chéo khá nghiêm trọng.

Thật không thể tin nổi. Cậu ấy đã dành ra hơn 5 tháng để tập phục hồi và giờ lại đứng trước nguy cơ phải về nhà sớm sao? Chắc sẽ mất cả năm để hồi phục. Mọi người có thể nhanh chóng

đánh giá một cầu thủ qua việc cậu ta kiếm được bao nhiêu, cuộc sống xa hoa chừng nào, nhưng họ chẳng bao giờ thấy được mặt tàn khốc của bóng đá.

Bị chấn thương, không thể đi lại và chơi bóng một cách bình thường đã đáng sợ rồi. Đằng này lại bỏ lỡ một sự kiện lớn như World Cup, thì còn tồi tệ hơn gấp bội. Tất cả những người từng khoác lên mình màu áo Tam sư đều ra sân thi đấu vì màu cờ sắc áo và danh dự của đất nước. Đó là cơ hội có thể ghi điểm trong mắt những người hâm mộ. Trong mắt gia đình, người thân của họ. Đó là khía cạnh "xù xì" của bóng đá đấy. Bất kỳ bước đi nào trong sự nghiệp, bạn vẫn luôn muốn được thừa nhận và có được sự tưởng thưởng xứng đáng, thứ mà bạn có thể chia sẻ với gia đình và những người thân của mình. Các cầu thủ bóng đá không khác người bình thường là mấy đâu.

Với việc Owen không thể tiếp tục, sự lựa chọn đội hình của Sven lại càng đem lại nhiều tranh cãi hơn. Câu hỏi được đặt ra là, tại sao Sven lại không mang theo nhiều tiền đạo hơn khi hai trong số những chủ công của chúng tôi đang hồi phục. Việc đưa Theo Walcott vào danh sách cũng là một điều cần phải được xem xét.

Cá nhân tôi thì muốn có Jermain Defoe trong đội hình. Tôi và anh ta đã từng sát cánh trong màu áo West Ham và thực sự mà nói, anh ta là một cây săn bàn thượng hạng. Phải thừa nhận rằng, thay đổi một người không thể làm xáo trộn sơ đồ đội hình của chúng tôi được. Trận đấu đầu tiên là Crouch với Owen, trận thứ hai là sự xuất hiện của Wayne Rooney, và trận thứ ba là sự trở lại của Michael Owen.

Crouchy vẫn ra sân, và ghi bàn thắng trong trận đấu với Trinidad. Ở trận đấu thứ tư, Rooney ra sân, tương tự như trận đấu với Bồ Đào Nha, nên tôi nghĩ vấn đề đội hình ra sân cho mỗi trận đấu sẽ không bị ảnh hưởng nhiều.

Tôi vẫn muốn có một vài sự đảm bảo, điều đó cho phép chúng tôi có nhiều sự lựa chọn hơn. Nếu nhìn vấn đề theo khía cạnh đó thì tôi vẫn sẽ chọn Defoe. Cho dù mỗi người có quan điểm riêng, nhưng đa số sẽ lựa chọn đội hình xuất phát gần giống nhau mà thôi. Tuy nhiên, nếu mở rộng ra thành lựa chọn 23 cầu thủ, mọi thứ sẽ khác.

Theo Walcott sẽ trở nên mạnh mẽ và dạn dày hơn, cậu ta sẽ được hưởng lợi từ việc ở trong đội hình Đội tuyển Anh, và đem lại những ảnh hưởng tích cực trong tương lai. Ở trận đấu với Thụy Điển, chúng tôi đã vô cùng tệ trong khâu phòng ngự những tình huống cố định và chỉ có được một trận hòa. Không quan trọng, chúng tôi đã vượt qua được vòng bảng và tâm trí tôi coi đó mới là điều nên nghĩ đến.

Tôi đã cho phép bản thân mơ mộng về việc Đội tuyển Anh sẽ đi bao xa tại giải đấu lần này. Tôi nhìn vào trận hòa, và cũng như những người hâm mộ, nghĩ rằng chúng tôi sẽ tiến vào tứ kết/bán kết. Đó là bản năng của chúng tôi. Không hề e sợ. Kể cả khi Argentina có nghiền nát Ukraine với 6 bàn không gỡ và đã tung ra đến 24 đường chuyền để có được bàn thắng đẹp nhất cho đến lúc này, chẳng sao cả. Tôi đã xem tất cả các đội thi đấu và rất tự tin rằng có thể vượt qua họ.

Tôi thấy vui cho Argentina vì họ đã đứng đầu bảng đấu của mình. Tôi vẫn còn nhớ khi Đội tuyển Anh đánh bại Croatia 4-2 tại Bồ Đào Nha 2 năm trước, mọi thứ cũng tương tự như vậy. Tôi nhìn vào những gì chúng tôi đã có, và những mặt cần phải cải thiện thêm. Ngài Geoff Hurst đã từng nói, Đội tuyển Anh vô địch World Cup năm 1966 đã bị "lên án" bởi giới truyền thông vì chơi tệ trước trận bán kết. Thật ngạc nhiên làm sao.

Và rồi tôi nhận ra, cách để vô địch giải đấu không phải là cứ chăm chăm ghi thật nhiều bàn thắng vào lưới bất cứ đối thủ nào, mà hãy kiên trì tiến lên, từ từ mà chắc chắn. Chúng tôi cứ như một cỗ xe vậy. Đội bóng được kỳ vọng sẽ san bằng Ecuador,

và chúng tôi cũng có cơ sở để tự tin vào việc đó. Có chút dao động khi họ vượt lên trong một tình huống một đối một chỉ sau 10 phút bóng lăn. Suy nghĩ bật lên trong đầu tôi ngay lúc đó là: "Bỏ mẹ, đừng ghi thêm bàn nữa, không là phải 'đeo mo' về nhà đấy." Tôi đã chứng kiến rồi, khi bạn để thủng lưới một bàn thì sẽ rất khó để có thể lật ngược thế cờ. Tôi đã có một cơ hội tốt, nhưng lại đưa bóng đi trúng xà ngang. Nhưng cuối cùng, nhờ một quả đá phạt của Becks, chúng tôi lại có thêm một chiến thắng nữa.

Đội bóng đã lọt vào tứ kết, và chúng tôi lại được kỳ vọng chiến thắng. Những câu hỏi cũ rích về việc tôi và Steven Gerrard chơi bên cạnh nhau lại được khơi gợi lên, và cả những so sánh với đội tuyển Brazil - một đội bóng lớn đang chật vật tìm lại phong độ. Tôi ghét những cuộc tranh cãi như vậy. Tôi nhớ bác Harry từng bảo rằng, việc có chơi tốt hay không là phụ thuộc vào từng cầu thủ, chứ không phải vào toàn bộ hệ thống. Nỗi ám ảnh về việc liệu tôi và Stevie có thể chơi cạnh nhau hay không là hoàn toàn không liên quan. Đôi khi sẽ có một tiền vệ mỏ neo được bố trí ở giữa, đôi khi không. Thử hỏi có đội bóng nào trên thế giới sở hữu hai tiền vệ đạt được những thành tựu như Stevie và tôi có được trong quá khứ, mà lại luôn bị nghi ngờ khi chơi cạnh nhau chưa? Brazil, Argentina hay là Ý? Tôi cũng không biết nữa.

Tôi đã từng chơi với Carra, Michael Carrick, Owen Hargreaves và Stevie, và tất cả những gì tôi cảm nhận được là sự thoải mái. Tôi cảm thấy lạ khi có bất cứ ai đặt câu hỏi về khả năng của một trong hai người về phòng ngự và tấn công. Chúng tôi đều có thể đạt đến đẳng cấp cao ở cả hai khía cạnh trên, và chúng tôi làm việc song song, nên cả hai đều không yêu cầu phải cống hiến tất cả những kỹ năng mình có trong một trận đấu.

Đôi lúc tôi dâng cao và Stevie sẽ đảm nhiệm việc thu hồi bóng. Đôi lúc ngược lại. Vấn đề chỉ là việc bạn chơi bóng với toàn bộ trách nhiệm. Mọi người nhìn vào chúng tôi như những cá nhân năng động và nhiệt huyết khi ở câu lạc bộ, và tự hỏi tại sao lại

không đem cái tinh thần đó lên đội tuyển. Câu trả lời là có, nhưng chỉ là chúng tôi khó lòng cùng nhau đạt đến trạng thái cao nhất được.

Khi một người dâng cao tìm kiếm cơ hội ghi bàn, thì người kia sẽ phải có trách nhiệm bọc lót hàng phòng ngự. Hãy nhìn vào tỉ lệ ghi bàn của chúng tôi tại Đội tuyển Anh, dễ thấy cả hai đều đã chuyển hóa cơ hội với tỉ lệ tương đương ở cấp độ câu lạc bộ. Tôi thừa nhận rằng cả hai còn cần phát triển bản thân hơn nữa, nhưng tôi từ chối tìm hiểu những định kiến cho rằng chúng tôi không phù hợp để sát cánh bên cạnh nhau.

Tại Chelsea tôi đã được dạy rằng, kết quả là quan trọng nhất. Với một số người thì họ sẽ luôn có lý do để thoái thác: về hệ thống đội hình, về cầu thủ, về sự thiếu nhiệt huyết của huấn luyện viên, thậm chí về màu quần mà chúng tôi đang mặc. Vâng. Thật sự là như vậy đấy.

Tôi cho rằng truyền thông đã quá thiển cận với đội tuyển, tới mức họ quên đi rằng điều gì mới thực sự là quan trọng nhất. Đây là một ví dụ điển hình cho việc họ đã theo đuổi một vấn đề, và rồi "bùm". Vấn đề đó đi vào dĩ vãng.

Trước khi vòng chung kết bắt đầu, tôi có tham dự một buổi họp báo mà bằng cách nào đó, chủ đề lại được lái sang Owen Hargreaves. Owen là một cầu thủ chuyên nghiệp, nhưng cơ hội lên tuyển của anh phần nào bị giới hạn. Tuy nhiên, sau khi xem những gì anh ấy thể hiện ở những buổi tập và khi chơi cho Bayern Munich, tôi đã biết chàng trai này xứng đáng được những gì. Trong cuộc đối thoại, một tay nhà báo cứ đặt câu hỏi: "Owen Hargreaves có mặt ở đây nhằm mục đích gì?" Tôi thực sự khó chịu khi được hỏi như thế, nhưng vẫn bình tĩnh đưa ra một câu trả lời xác đáng. Ba tuần sau đó, Owen đã chơi một trận đấu tuyệt hay trước Bồ Đào Nha và chính tay nhà báo đó, cùng với những người khác, đã thay đổi hoàn toàn và coi anh ta như thể đầu tàu của Đội tuyển Anh vậy. Thay đổi nhanh đến vậy sao?

Tôi nhìn vào bảng bốc thăm. Ecuador: chúng tôi nên đánh bại họ. Bồ Đào Nha và Hà Lan? Tôi thích đối đầu với cả hai đội, nên tôi cũng không quan tâm lắm việc ai sẽ thắng trận đó. Pháp hay Brazil? Ừm, nếu bạn thua trước Brazil ở trận bán kết, nghĩa là bạn đã thua trước nhà vô địch.

Cuối cùng, một phần lý do mà chúng tôi thua trận vẫn là sự thiếu may mắn. Giống như đội bóng năm 98 với "bàn thắng" không được công nhận vào lưới Argentina vậy. Đến năm 2002, Ronaldinho đã tước lấy chiến thắng của chúng tôi bằng một tuyệt tác. Và lần này là Wayne Rooney bị đuổi ở trận đấu tứ kết trong một tình cảnh mà tất cả những pha phạm lỗi khác đều không bị trừng phạt. Dường như Đội tuyển Anh luôn bị thua theo những cách khác lạ, và đôi lúc tôi chỉ muốn chửi thề với Nữ thần May mắn.

Chúng tôi phải chờ đợi một tuần trời để đến vòng tứ kết. Vào ngày thứ Năm, chúng tôi tập luyện chiến thuật, và tôi thấy mọi thứ diễn ra khá ổn. Thậm chí tôi còn tự mình ghi được vài bàn thắng nữa!

Chúng tôi chuyển qua tập những tình huống cố định, và tôi đã phải nhảy lên tranh chấp một cú căng ngang với Scott Carson. Khi tiếp đất thì tôi thề là đã nghe thấy tiếng mắt cá chân của mình rạn ra thành nhiều mảnh. Tôi nghĩ, hẳn là mọi thứ đã kết thúc rồi. Tôi cũng đã từng bị như vậy một vài lần hồi còn nhỏ và đã quá quen với việc này.

Tuyệt. Hai năm tranh đấu tại vòng loại và vài tháng mòn mỏi chờ đợi đã kết thúc bằng một chấn thương lãng xẹt trong một buổi tập.

Bác sĩ trị liệu của chúng tôi - Gary Lewin - đã chữa trị cho tôi cả buổi chiều, và đến tối, tôi có thể tự tin mà nói rằng mình có thể ra sân cho dù có thể vẫn phải quấn băng. Tôi lên giường đi ngủ

và suy nghĩ về những điều bình thường, như ghi một bàn thắng, sút một quả phạt đền, thậm chí là ghi bàn trong trận chung kết.

Tôi làm điều tương tự vào buổi chiều ngày hôm sau, chỉ khác là chúng tôi đang ở sân vận động Gelsenkirchen và chuẩn bị cho trận đấu gặp Bồ Đào Nha. Mắt cá đã ổn, và tôi đã nhờ Robbo đứng trong gôn để tôi có thể tập luyện cũng như kiểm tra lại khả năng đá penalty. Tôi đã sút 4 quả. Chỉ tôi mà thôi. 4 cú sút, 4 lần lưới rung lên. Ổn rồi. Giờ thì ra sân thôi.

Khi trở về, tôi đã xem lại băng DVD về những lần thủ môn Ricardo của Bồ Đào Nha bắt phạt đền. Tôi đã từng nghe anh ta khoe khoang rằng anh ta rất giỏi trong khoản này, và đây là cơ hội để tôi chứng minh điều đó là sai. Tôi đã nhiều lần đứng ra đá phạt đền cho Chelsea, đều đưa bóng vào góc bên phải, và đều thành công. Tôi nghĩ rằng Ricardo mong muốn tôi sẽ lặp lại những cú đá như vậy.

Tôi xem kỹ băng ghi hình. Đầu tiên anh ta đổ người sang bên phải. Được. Tiếp tục là bên phải. Rồi là bên trái. Lại bên trái và anh ta đã đẩy được một quả bằng chân. Tôi tỏ ra vô cùng bối rối. Không hề có quy luật nào xoay quanh những pha bay người của Ricardo, và tôi nảy ra ý nghĩ là sẽ sút thật mạnh vào giữa. Trong khi tập thì tôi đã thử đưa quả bóng vào tất cả những chỗ có thể. Trong 50 cú đá thì tôi chưa từng sút ra ngoài cầu gôn, chỉ có hai lần bị cứu thua bởi thủ môn. Có thể nói rằng tôi hoàn toàn tự tin cho bất kỳ tình huống nào có thể xảy ra nếu có cơ hội.

Thực ra tôi cũng đã có một pha như vậy trong trận đấu. Chỉ tiếc nó không phải là bóng chết, mà đến từ một pha đá phạt góc và tôi đã có cơ hội khống chế bóng. Không may, tôi lại bị tâm lý và đã hỏng ăn thay vì kết thúc một cách trau chuốt nhất có thể.

Đó không phải là lần đầu tiên đâu. Tôi đã trở thành nạn nhân của chính khả năng của mình. Tôi đã phân tích số liệu của trận đấu với Ecuador, và với Paraguay tôi đã có ba cú sút, và đều là

những pha bóng mà tôi không mong đợi. Với Trinidad, tôi đã có ba cơ hội ngon ăn, lẽ ra tôi nên chuyển hóa thành công ít nhất là hai trong số đó. Để mà nói thì bị chỉ trích bởi không ghi bàn vẫn rất khó chịu. Ít nhất tôi cũng đã tự đặt mình vào vị trí có thể tạo ra cơ hội. Và trong khi những cầu thủ khác lựa chọn việc núp sau thất bại, tôi đã đứng lên và thay đổi mọi thứ.

Trước Thụy Điển, tôi đã có một pha đánh đầu, một cơ hội rõ ràng, nhưng còn lại chỉ là những cú sút ngoài vòng cấm. Tôi nên ghi được một bàn vào lưới Ecuador. Tôi nhìn vào những con số thống kê, chỉ ra rằng tôi có đến 21 cú sút hướng về khung thành, nhiều hơn bất cứ cầu thủ nào. Không ai bực tức như tôi khi đáng lẽ ra tôi đã phải có hai hoặc ba bàn thắng đến từ mớ nỗ lực đó.

Tôi biết là tôi nên ghi bàn nhưng thực tế là có những lúc khoảnh khắc sẽ gọi tên bạn, lúc khác thì không. Ranh giới giữa thành công và thất bại đôi khi chỉ mong manh như một sợi tóc mà thôi. Nếu tôi có thể tận dụng thành công 4 trong số đó, thì giờ đây tôi đã có thể cạnh tranh cho danh hiệu Chiếc giày Vàng, và Đội tuyển Anh có thể lọt đến bán kết.

Chuỗi trận dài nhất mà tôi không thể ghi được bàn là 6 trận. Tôi đã có 5 trận không thể nổ súng tại World Cup, và đây chắc chắn là một điều không vui vẻ gì. Công việc của tôi là ghi bàn. Tôi đã có được 65 lần nổ súng trong suốt 3 năm qua và đến cả một tiền đạo có thể cũng sẽ hài lòng với thống kê như vậy. Nhưng tôi biết người ta kỳ vọng vào mình điều gì, tôi đã quen với điều đó rồi.

Tôi cảm thấy cực kỳ tự tin, rằng mình có thể ghi bàn từ bất cứ đâu. Tôi đã trải qua cảm giác này rất nhiều lần trong quá khứ và nó đều đi đúng hướng. Nó có thể đến từ bất cứ đâu, từ đánh đầu, đến những cú sút xa tuyệt đẹp, cho đến những tình huống hy hữu… Chỉ cần bóng vào lưới, còn những điều khác tôi hoàn toàn không quan tâm.

Kể cả sau khi Wazza bị đuổi trong trận đấu với Bồ Đào Nha, tôi cũng vẫn nghĩ rằng Đội tuyển Anh sẽ thắng trận ở hiệp phụ, hoặc là loạt đá luân lưu. Tôi tin rằng chúng tôi đều nghĩ vậy vào lúc đó. Chúng tôi đã luyện tập đá penalty liên tục. Kể cả cách đi bộ từ vòng tròn giữa sân lên nữa. Tất cả mọi người biết mình phải làm gì và một số người thậm chí còn tìm thấy bản thân ở trong một thứ cảm xúc y hệt như Euro 2004.

Mất tầm khoảng 20 đến 30 giây để cả hai đội tụ tập ở vòng tròn giữa sân. Thật là thú vị, khi tất cả những gì bạn muốn làm là bỏ mặc mọi thứ và chỉ có thể thở phào nhẹ nhõm khi bóng chui vào mành lưới.

Tất nhiên, những điều mà bạn không muốn nhắc đến lại thường là điều nảy ra đầu tiên trong đầu bạn. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi bỏ lỡ? Pha đá phạt đền hỏng ăn trong trận với Hungary trước giải đấu này lại thoáng xuất hiện. Tôi đã bắt đầu tưởng tượng cảnh mình lái bóng vào góc trái của thủ môn. Luôn có xác suất để tất cả mọi biến cố có thể xảy ra, nhưng tôi nghĩ đến khả năng đó vì tôi cho rằng Ricardo sẽ đánh cược và bay người về phía bên phải.

Không. Tôi đã nhầm. Ngay trước những bước chạy đà đầu tiên, tôi đã để cho sự do dự chiếm lấy tâm trí. Đó là bản năng tự nhiên, và không gì có thể cản bước nó. Tôi không thể lái quả bóng đi đúng cách và Ricardo đã đoán đúng hướng để dễ dàng cản phá.

Cái cảm giác quay lại vòng tròn giữa sân giống như khi bạn đi chân trần trên mặt đất đầy những mảnh kính vỡ vậy. Tôi đã thất bại ở loạt đá đầu tiên. Trước khi loạt đá bắt đầu, tôi hiểu được những kỳ vọng của người hâm mộ vào người đá đầu tiên, cụ thể là tôi. Giờ đây, tôi có thể cảm nhận được sự tức giận và mất niềm tin nơi họ. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn còn 4 loạt đá nữa để có thể sửa sai.

Khi Bồ Đào Nha đá hỏng hai lần, tôi đã ngước mắt lên khán đài để tìm bố mình, thấy ông ấy đứng dậy với hai ngón tay cái giơ lên. Tôi đã hy vọng sẽ có những cơ hội khác, những lần khác để chúng tôi được tiếp tục cố gắng hết sức mình. Nhưng khi Stevie sút hỏng, mọi thứ đã thực sự khép lại.

Tôi không muốn nhìn cảnh Ronaldo bước lên, hôn quả bóng rồi đặt xuống, nhẹ nhàng đưa nó vào lưới. Dường như mọi thứ đã kết thúc với tất cả chúng tôi. Rất nhiều người đã tới bên tôi và nói rằng: "Thôi nào, đừng buồn nữa."

Tôi biết mọi người đang cố gắng an ủi nhau bằng những lời lẽ ngoài miệng, chứ thực tế đắng cay thì vẫn còn nguyên vẹn, và sẽ không thể biến mất cho dù có như thế nào đi nữa. Tôi từng chứng kiến rất nhiều người ở tình cảnh tương tự, và đã ước rằng mình không bao giờ dính phải. Và giờ tôi đang ở đây.

Trong phòng thay đồ, người duy nhất kết nối tất cả lại là huấn luyện viên. Ông ấy là một con người tuyệt vời. Ông đã an ủi những con người buồn tủi nhất, và liên tục nói rằng chúng tôi xứng đáng thắng trận đấu đó. Sven muốn chúng tôi quay trở lại khách sạn của đội để nói chuyện.

Ngay khi quay về, tôi lao thẳng vào quán bar. Tôi ngồi uống một mình một lúc trước khi các đồng đội bước vào, và chúng tôi cùng uống. Khá là đau buồn và ủy mị đấy chứ? Wazza đang hết sức buồn bực và tôi thông cảm cho cậu ấy. Không hề có chút động lực nào cho cậu ấy trong giải đấu lần này. Cậu ấy thậm chí còn không có cơ hội để trình diễn tài năng thật sự của mình. Wazza được đưa vào quá muộn ở trận đấu thứ hai, chơi một vài trận mà chưa kịp để lại ấn tượng gì. Không hay một chút nào. Mọi thứ đã kết thúc trước khi cậu ấy kịp bắt đầu.

Tất nhiên là cậu ấy vẫn tức giận về vụ bị đuổi khỏi sân. Tôi hiểu mà. Cậu ấy là một người đàn ông, và đã làm theo điều con tim

mách bảo. Trong trường hợp này, những gì mà Wazza đã làm không hề sai lầm.

Chúng tôi vừa uống vừa cùng nhau bàn lại những tình tiết của trận đấu đó. Wazza vẫn bực vì sự vụ lùm xùm với Ronaldo và đùa rằng không biết hai người sẽ như thế nào khi gặp nhau trước thềm mùa giải. Tôi muốn biết điều đó quá!

Cả đội sau đó đã được gọi đến phòng họp, khi Sven muốn nói chuyện với tất cả mọi người. Ông ấy tươi cười đón chào chúng tôi, thậm chí còn vỗ lưng một vài người nữa. Trông ông ấy rất thong dong. Và rồi Sven bắt đầu giãi bày về việc ông cảm thấy đáng tiếc như thế nào khi chúng tôi bị loại và lẽ ra phải vào vòng bán kết gặp Pháp mới đúng.

Mặc dù đã rất khôn khéo trong việc lựa chọn từ ngữ, nhưng tôi vẫn có thể thấy được cảm xúc trong mắt ông, điều mà lần đầu tiên tôi được thấy. Hồi ông ấy mới đến nắm quyền, rất ít người thật sự biết đến Sven-Goran Eriksson là ai. Chỉ đến khi bạn bắt đầu thân quen và làm việc cùng ông ấy nhiều hơn, bạn mới có thể hiểu tính cách của ông.

Ông thường nói chuyện riêng với các cầu thủ, và luôn giải thích rõ ràng cho họ về những điều mà ông muốn khai thác nơi họ. Sven luôn động viên và làm cho bạn tin rằng mọi thứ đều nằm trong khả năng của bạn. Có một vài lần ở Đức, Sven đã gọi tôi và Stevie lại để giải thích cách chơi bóng và những khía cạnh mà ông muốn chúng tôi đạt được.

Sven còn là một người hết sức chú ý tiểu tiết. Nếu cần thiết, ông hoàn toàn có thể gọi riêng từng tuyến cầu thủ của đội tuyển ra để thảo luận về cách tiếp cận trận đấu. Trong 5 trận đấu ở Đức, chúng tôi thắng 3, hòa 1 và để thua 1 trên chấm đá luân lưu. Không hẳn là quá xuất sắc, nhưng cũng đâu có tệ, đúng không?

Tôi nghĩ những chỉ trích về mặt chiến thuật và cách dùng người hướng đến Sven là một điều hết sức thiếu công bằng. Lấy ví dụ,

sự thay đổi giữa Michael và Stewart Downing trong trận đấu với Paraguay đến rất đúng thời điểm, khi đội lúc đó đang cần sức trẻ để lấy lại sự chủ động. Với Ecuador thì chúng tôi có được sự phục vụ của Michael Carrick, một người có thể xác định và bắt chết cầu thủ phân phối bóng của đối phương, giúp chúng tôi có thêm nhiều khoảng không để xử lý hơn.

Rồi lại còn cả Owen Hargreaves nữa. Owen xứng đáng được ghi nhận vì những gì anh đã làm trong trận đấu với Bồ Đào Nha, vậy mà khi Sven điền tên anh vào đội hình xuất phát, thì hàng loạt người đang đặt dấu chấm hỏi cho khả năng của anh.

Bất cứ huấn luyện viên nào cũng đều có điểm mạnh và điểm yếu, và Sven chưa bao giờ tự nhận mình là một con người hoàn hảo. Nhưng những thống kê đều chỉ ra rằng tỷ lệ thắng tại đội tuyển và câu lạc bộ của ông còn tốt hơn khối người khác. Tôi phải cảm ơn ông vì là người đã động viên tinh thần tôi, và cũng là người đã cho tôi cơ hội trong màu áo Tam sư.

Cuộc trò chuyện kết thúc bằng những lời cảm ơn của ông dành cho đội ngũ huấn luyện và các cầu thủ vì những gì họ đã đóng góp trong thời gian qua. Cả cho những khoảnh khắc đẹp nhất và những giây phút tồi tệ nhất nữa. Ông ấy đã tỏ ra vô cùng tôn trọng mọi người, và thứ ông nhận lại được là sự kính nể của chúng tôi. Becks đã thay mặt các cầu thủ đứng ra phát biểu. Anh cảm ơn huấn luyện viên vì đã cống hiến mọi thứ và chúc cho ông sẽ có được những điều tốt nhất trong tương lai. Anh ta không hề nói gì về ý định từ bỏ chiếc băng đội trưởng, nên khi điều đó được thông báo, tôi rất lấy làm ngạc nhiên.

Sau đó, Steve McClaren đứng dậy, và nói rằng thật là khó khăn nhưng chúng ta phải nhìn vào tương lai. Chúng tôi không hề lấy làm lạ vì McClaren luôn có mặt ở đó. Quả là một đêm có quá nhiều biến động.

Steve luôn có sức ảnh hưởng lớn đối với việc huấn luyện. Tại vòng chung kết World Cup, tôi đã lờ mờ nhìn ra được những thay đổi mà ông sẽ tạo ra cho Đội tuyển Anh. Cách tiếp cận trận đấu của ông rất khoa học, và ông cũng có khả năng tiếp nhận, xử lý những tình huống khó khăn. Sven thì thực dụng hơn và sẵn sàng thay đổi mọi thứ. Nhưng cuối cùng, điều đầu tiên thay đổi khi chúng tôi quay trở về là ở vị trí huấn luyện viên.

Steve biết lúc nào nên nói, lúc nào không và không bao giờ xâm phạm vào địa phận của Eriksson. Eriksson cho ông cái quyền đó. Steve là mẫu người luôn có lý mỗi khi cất tiếng nói, kể cả về chiến thuật hay việc tập luyện, và đó là điều mà các cầu thủ chúng tôi đánh giá rất cao ở ông.

Tôi thấy rằng dường như ông ấy đã được trao quyền lực nhiều hơn. Có thể ông ấy đã được giao trọng trách với Đội tuyển Anh và tôi mong muốn được nhìn thấy sự thay đổi và phát triển. Steve tôn trọng việc tạo dựng cầu nối với các cầu thủ, nhưng không quá mức. Và tôi đã thấy ông rất thành công trong việc xây dựng mối liên kết giữa các cầu thủ, cũng như thể hiện uy quyền của mình.

Eriksson đã từng bị coi là quá bảo thủ về những vị trí trong đội hình, nhưng tôi chưa bao giờ coi vị trí của mình là "đảm bảo" dưới thời ông ấy cả. Bạn có thể được tin dùng, nhưng sau hai đến ba trận đấu không tốt, bạn sẽ thấy ngay áp lực. Đó là bóng đá, khi có một người nào đó luôn nỗ lực và sẵn sàng cướp lấy vị trí của bạn.

Mối quan hệ giữa Becks và Eriksson một thời từng là đề tài trên các mặt báo. Nhưng tôi thấy việc một huấn luyện viên có mối quan hệ tốt với đội trưởng đội bóng của mình là điều hết sức bình thường. Tôi chưa từng thấy ai nói gì khi Mourinho thân thiết với John Terry cả. Mọi người có thể nói rằng JT có thể chơi ở mọi trận đấu cho Chelsea, và điều đó sẽ khác với một huấn luyện viên nước ngoài. Số khác lại cho rằng Becks đã chơi không

tốt nên bị mất vị trí trong đội hình. Nếu không như vậy thì cả cấu trúc đội hình sẽ bị suy yếu dần dần.

Nếu tôi là đội trưởng của Đội tuyển Anh, ắt hẳn Sven cũng sẽ đối xử với tôi giống như với Becks mà thôi. Việc được đeo trên tay tấm băng đội trưởng của Đội tuyển quốc gia là một vinh dự, và tôi biết mình sẽ làm tốt nếu được giao trọng trách.

Tôi đã từng được mang băng đội trưởng một vài lần ở Chelsea khi JT vắng mặt, và tôi cũng sẽ rất vui nếu được giao cho trọng trách đó. Đó không phải là điều lúc nào cũng xảy ra, nhưng một khi nó xảy ra, bạn sẽ phải gò mình vào những bộ quy tắc, và những trách nhiệm nhất định. Gần giống như huấn luyện viên Đội tuyển Anh vậy.

Bạn không thể trông chờ sự tự thích nghi được. Bạn phải có trách nhiệm kiềm chế và điều tiết bản thân trước giới truyền thông. Trong những cuộc họp báo, bạn luôn phải tỏ ra thật bình tĩnh. Hãy nhìn vào đội trưởng huyền thoại của chúng tôi - Bobby Moore - mọi người kính trọng ông không chỉ vì những thành công ông đạt được trên sân cỏ, mà còn vì cái cách mà ông cư xử trước công chúng. Việc trở thành đội trưởng của Đội tuyển Anh đã khó nay còn khó hơn, trong thời đại truyền thông mạnh mẽ như thế này. Tất cả mọi người đều có ý kiến riêng của mình về tôi và cuộc sống riêng của tôi, nhưng tôi biết, mình có thể chịu được điều đó. JT thực sự có khả năng làm đội trưởng, và Steven Gerrard cũng vậy.

Việc không thể có được chức vô địch World Cup cũng không khiến chúng tôi trở thành một đội bóng tệ hại. Phải thừa nhận rằng tôi đã không thể hiện đúng được đẳng cấp của mình. Điều này thật sự chẳng dễ chịu gì. Đây là vòng chung kết World Cup đầu tiên của tôi, và tôi đã phải chật vật rất nhiều để có thể làm tốt nhất. Mỗi khi có bàn thắng, sự tự tin của tôi lại tăng lên và tinh thần cũng sẽ tốt hơn. Thử hỏi ai lại không như thế chứ?

Tôi tự cho rằng mình đã chơi khá tốt tại Đức, nhưng đây vẫn chưa phải là đẳng cấp cao nhất của tôi, và có khá nhiều điều cần phải cải thiện trong khâu ghi bàn. Có ba đến bốn cơ hội cực kỳ ngon ăn đến nỗi việc bỏ lỡ chúng ám ảnh tôi trong một thời gian thật dài. Khi có ai đó hỏi tại sao Anh không vô địch được World Cup tại Đức năm đó, tôi cảm thấy có một phần trách nhiệm rất lớn thuộc về mình.

Tất cả mọi người đều không có phong độ tốt nhất trong 4 trận đấu đầu tiên, dù cho những nỗ lực của cả đội trong trận đấu với Bồ Đào Nha đã được ghi nhận. Chúng tôi đều đã cống hiến những gì được cho là tốt nhất của mỗi cá nhân. Bạn có thể nói vậy một cách dễ dàng, nhưng nếu phân tích kỹ lại những số liệu, bạn sẽ lại tự đặt ra những câu hỏi ban đầu.

Trước khi giải đấu bắt đầu, người ta ca tụng Brazil là đội bóng mạnh nhất - họ bị loại ở tứ kết. Sau khi gây ấn tượng mạnh ở vòng bảng, Argentina cũng không thể lọt vào vòng 1/8. Ngay cả hai đội bóng đi tới trận chung kết cũng có những giây phút hú hồn. Pháp đánh bại Togo với cách biệt hai bàn để có thể sống sót, trong khi đó nhà vô địch Ý lại không thể đánh bại một đội tuyển Mỹ chỉ còn 9 người, và phải cần đến một quả phạt đền mới có thể loại được Australia.

Quan điểm của tôi là thế này: World Cup là một giải đấu hết sức khó khăn, và ranh giới giữa thành công và thất bại vô cùng mỏng manh. Với người Anh, đó là ba quả luân lưu hỏng ăn sau 120 phút vật lộn với Bồ Đào Nha. Thử mường tượng xem điều gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi chiến thắng ngày hôm đó: lẽ ra Anh đã có thể đụng độ Pháp tại bán kết và tôi cũng chẳng sợ gì Ý. Giải đấu này bị coi là thất bại vì chúng tôi đã không thể trình diễn được những gì tốt nhất của mình.

World Cup 2006 là một giải đấu đem lại nhiều sự ngạc nhiên cũng như thất vọng đối với chúng tôi. Ai ngờ được rằng Ý có thể vượt qua scandal dàn xếp tỷ số Calciopoli tại quê nhà để rồi quật

cường giành được chức vô địch? Và ai ngờ được rằng Zinedine Zidane lại khép lại sự nghiệp thi đấu quốc tế của mình bằng một khoảnh khắc gây tranh cãi đến như thế chứ?

Đó thực sự là một giải đấu đầy thất vọng, nhưng Đội tuyển Anh vẫn còn có thể phát triển thêm nữa. Chúng tôi đã có những nhân tố mới, và phải bắt đầu ngay vào công cuộc chuẩn bị cho World Cup 2010 tại Nam Phi. Những người như tôi, đơn giản thôi, vẫn ám ảnh bởi thành công.

Giải đấu có thể đã kết thúc, nhưng cuộc chơi vẫn chưa hoàn toàn kết thúc với Đội tuyển Anh và cá nhân Frank Lampard. Việc từ bỏ một thử thách, dù cho nó có khó khăn đến đâu hay tôi có thất bại bao nhiêu lần đi chăng nữa, cũng không nằm trong từ điển của tôi. Và sẽ không bao giờ.

Tái bút
QUỸ TEENAGE CANCER TRUST

Có quá nhiều thứ trong cuộc đời này khiến tôi cảm thấy biết ơn. Tôi nhận ra rằng mình thật may mắn khi có một gia đình mạnh khỏe, một người vợ biết yêu thương và một cô con gái xinh đẹp, cùng sự nghiệp tuyệt vời. Tôi cũng nhận thức được rằng, nhiều người khác không được may mắn như thế.

Tôi nghe tới cái tên Lucy Hilton lần đầu khi Chelsea báo cho tôi rằng, họ nhận được điều ước muốn gặp tôi của một cô bé từ một chương trình của Quỹ từ thiện Make a Wish. Tôi đọc lá thư của cô bé và chúng tôi hẹn nhau cùng ăn trưa ở sân tập của câu lạc bộ. Vài ngày sau, tôi được đề nghị dời ngày hẹn lên sớm hơn vì bệnh của Lucy đang có tiến triển xấu.

Sau cuộc gọi đó, chúng tôi sắp xếp buổi hẹn với cô bé vào ngay hôm sau. Tôi khá bồn chồn, chủ yếu vì tôi không biết nên nói gì. Trên thực tế, tôi không cần phải làm gì hết. Lucy tới và chính cô bé đã giúp tôi bình tĩnh lại với tính cách trong sáng và tích cực của mình. Vừa tới, cô bé đã đùa giỡn với tôi và một vài cầu thủ khác. Sau bữa trưa, cô bé còn tham gia màn chọc ghẹo lẫn nhau với các cầu thủ. Đúng là một cô gái cá tính.

Trước khi Lucy rời đi, tôi mời cô cùng gia đình tới dự khán một trận đấu và tôi cũng nói rằng mình muốn giữ liên lạc. Cô bé nhận lời mời đến Stamford Bridge, nhờ thế tôi được gặp gia đình cô và cũng được tìm hiểu về cô bé kỹ hơn. Cô thường gửi tin nhắn cho tôi trước trận đấu và chúc tôi may mắn. Ban đầu cô bé khá ngượng ngùng khi nói chuyện qua điện thoại, nhưng sau

đó, ở các trận sân khách, tôi hay chủ động gọi điện, và cô bé dần trở nên tự tin hơn. Chúng tôi luôn vui cười khi gặp nhau. Lucy có thể lan tỏa nguồn năng lượng tích cực và tôi luôn cảm thấy vui vẻ khi được ở gần cô bé. Nhìn cô bé không có vẻ gì là yếu đuối cả. Có những lúc tôi muốn hỏi mẹ cô bé là bà có chắc con mình đang bị bệnh hay không. Tôi được biết Lucy bị u não nhưng thực sự trông rất khỏe mạnh.

Chúng tôi vẫn gặp nhau và nói chuyện đều đặn, nhưng đến gần cuối mùa giải 2004-05, sức khỏe của cô bé bắt đầu xấu đi. Phút trước chúng tôi còn đùa giỡn, phút sau cô bé đã có biểu hiện mệt mỏi. Tôi có thể nhận ra tình hình của cô bé đang ngày càng tồi tệ hơn. Trước trận đấu với Bolton, trận đấu mà chúng tôi có thể lên ngôi vô địch, như thường lệ, tôi lại gọi cho Lucy từ khách sạn.

“Cháu thế nào, Lucy?”

“Tốt. Tốt ạ. Chú thì sao?” Cô bé trả lời.

“Chú ổn. Hơi bồn chồn một chút. Chú chưa từng thi đấu trong trận quyết định ngôi vô địch bao giờ cả.”

“Chú sẽ ổn thôi,” cô bé cười lớn. “Chú này, nếu chú ghi bàn thì chú có thể nói gì đó tặng cháu trên sóng truyền hình không?”

“Tất nhiên rồi. Cháu đợi xem nhé.”

Hôm sau, tôi ghi cú đúp và chúng tôi giành chức vô địch. Sau đó, tôi hôn vào ống kính camera và nói, “Bàn thắng này dành cho cháu đấy, Lucy.” Khi tôi có cơ hội mở điện thoại ra, tôi thấy một tin nhắn từ cô bé: “Chú làm tốt lắm, nhà vô địch ạ. Cảm ơn chú.” Cô bé thật đáng yêu.

Tôi gọi tới sau đó và cô bé rất vui vì tôi nhớ tới cô bé. Hai tuần sau đó chúng tôi chuẩn bị cho màn nâng cúp vô địch sau trận đấu cuối cùng của mùa giải gặp Charlton. Tôi mời Lucy vào sân

cùng Elen và mẹ cô bé sau trận đấu để cùng tham gia buổi lễ ăn mừng.

Hôm ấy cô bé nhìn yếu đuối hơn bao giờ hết nhưng vẫn nằng nặc đòi tự chống nạng ra sân để gặp mọi người trong đội. Khi tôi ôm hơi chặt và cô bé tỏ ra đau đớn, tôi nhận ra tình hình cô đã trở nên tồi tệ hơn. Sau đó, có một buổi tiệc mừng ở phòng tập của Chelsea và cô bé cùng gia đình cũng tham dự.

Dù phải ngồi xe lăn và khó khăn lắm mới đọc xong bài phát biểu cảm nghĩ của mình, nhưng cô bé vẫn tham gia buổi ăn mừng như một người bình thường. Tôi nhìn vào đôi mắt khi cô bé đang nói chuyện và tôi có thể nhận ra rằng cô đang ngày càng yếu đi. Tôi cảm thấy trái tim mình như bị bóp nghẹt. Tôi rời khỏi mọi người và kiếm một góc nào đó trong phòng tập rồi khóc.

Tôi cũng không hiểu tại sao. Tôi chỉ cảm thấy không kiểm soát được bản thân mình nữa. Hai chị Claire và Natalie tiến lại chỗ tôi. Claire khoác lấy vai tôi. Mẹ của Lucy cũng nhận ra sự vắng mặt của tôi và tới nói chuyện với tôi.

“Anh đã giúp con bé thực sự hạnh phúc,” cô nói. “Xin đừng buồn. Đây là những tuần đẹp nhất cuộc đời con bé và ta không có gì phải khóc cả. Khi đi xa, con bé sẽ rất hạnh phúc vì đã được gặp anh.”

Tôi xốc lại tinh thần. Tôi không thể để Lucy thấy tôi trong bộ dạng thế này. Tại sao tôi phải khóc? Dù vậy, khi chào tạm biệt, tôi thấy cô bé nước mắt lưng tròng và nói không muốn tôi đi. Tôi hôn lên trán cô bé và hứa sẽ nói chuyện với cô bé vào hôm sau.

Tối hôm sau, điện thoại reo lên. Là số điện thoại của Lucy.

“Chào cháu! Cháu thế nào rồi?” Tôi vội hỏi.

“Frank à, tôi là mẹ của Lucy.” Đầu dây bên kia trả lời.

Tôi chùng hẳn xuống. Nicola chẳng cần phải nói thêm gì cả nhưng cô vẫn giải thích rằng Lucy đã dùng hết chút sức lực còn lại để tới dự khán trận đấu và tham dự ngày vui của chúng tôi. Tôi sốc nặng. Kể cả khi bạn biết trước điều này sẽ xảy ra nhưng cũng không thể khiến bạn đỡ buồn đi chút nào. Cô bé mới chỉ 11 tuổi.

Elen và tôi dự lễ tưởng niệm cô bé vài ngày sau và tôi bắt đầu tự hỏi liệu mình có nên tới gần bất cứ đứa trẻ nào có tình cảnh tương tự thế hay không. Nhiều đứa trẻ đã ra đi mãi mãi vì bệnh tật giống như Lucy, nên tôi bắt đầu tự hỏi mình có thể làm gì trong tương lai.

Tôi nói chuyện với Steve Kutner về việc tham gia một tổ chức từ thiện để có thể làm điều gì đó khác biệt. Bằng bất cứ cách nào. Tôi gặp nhiều hơn và nhiều hơn nữa những đứa trẻ đang phải chiến đấu với bệnh tật. Tôi rất cảm động khi thấy các em biết tự lo cho mình như thế nào, và hơn cả, tôi cảm động trước sự dũng cảm của các em.

Kuts và tôi thống nhất rằng, thay vì hỗ trợ cho mọi yêu cầu từ tổ chức từ thiện thì tôi chỉ nên tập trung vào một thôi, bằng cách đó, tôi có thể toàn tâm toàn ý hỗ trợ bằng khả năng của mình. Và đó là câu chuyện về việc tôi đã trở thành nhà bảo trợ cho quỹ Teenage Cancer Trust (TCT) như thế nào. Kuts đã làm việc trong ngành âm nhạc cũng như bóng đá trong nhiều năm và quỹ TCT có kết nối với rất nhiều người nổi tiếng như Roger Daltrey của ban nhạc The Who và Bill Curbishley, người quản lý của ban nhạc, anh trai của Alan.

Lúc đó TCT khá háo hức khi "lấn sân" sang mảng thể thao và tôi mong rằng mình có thể góp sức càng nhiều càng tốt và tạo ra hiệu ứng tích cực. Tôi được bố trí đi thăm trẻ em ở hai bệnh viện khác nhau - một bệnh viện cổ điển và một bệnh viện được TCT góp quỹ đặc biệt dành cho trẻ em.

Ban đầu tôi khá chần chừ, rồi tôi tới bệnh viện UCL Middlesex. Tôi đã cực kỳ căng thẳng trước khi đến. Tôi nên nói gì với những người đang phải trải qua rất nhiều cơn đau và chịu đựng tác dụng của thuốc và hóa chất? Vài người trong đó phải đối mặt với tử thần, và một số chỉ còn nằm chờ chết? Những đứa trẻ đáng ra phải có cả một cuộc đời dài trước mắt.

Tôi đã sợ rằng mình sẽ lỡ lời vào lúc nào đó, nhưng nỗi lo lắng đó của tôi nhanh chóng tan biến. Khi đã thân nhau rồi, chính bọn trẻ lại là người khiến tôi cảm thấy thoải mái. Tôi nhanh chóng kết bạn với các em và tôi sẽ không bao giờ quên được cảm giác lúc đó khi nhận thấy rằng tôi muốn được giúp đỡ họ bằng bất cứ cách nào trong khả năng của mình.

Một trong những y tá ở đó gửi tin nhắn cho tôi vào hôm sau bảo rằng những đứa trẻ vẫn còn háo hức sau chuyến thăm của tôi, và có những đứa lần đầu tiên tự đứng dậy được sau một khoảng thời gian dài. Chúng tôi bắt đầu tổ chức một buổi tiệc gây quỹ với mục đích nâng cao nhận thức.

Tôi đã hoảng loạn về mọi thứ. Tôi đã rất lo rằng sẽ chẳng ai thèm tới - bạn bè, huấn luyện viên, cầu thủ, gia đình. Nhưng những lời phản hồi đã khiến tôi bị choáng ngợp, và tôi phải dành rất nhiều lời cảm ơn tới Kuts, Karen Millen và Debbie Pezzani vì đã tổ chức bữa tiệc hôm ấy thật chu đáo. Chúng tôi đã gây quỹ được tới 700 nghìn Bảng và khi về nhà, tôi đã cảm thấy tự hào vì mình là một phần của một sự kiện thành công đó.

Thách thức lớn nhất với TCT là việc xây dựng những khu đặc biệt cho trẻ em, nơi mà chúng có thể cảm thấy thoải mái, và việc điều trị cùng hồi phục cho các em sẽ được thực hiện trong một môi trường tốt nhất có thể. Ở đây chúng sẽ được gặp gỡ các bạn cùng độ tuổi và có thể thông cảm cho nhau; một nơi chúng có thể coi là nhà, nơi mà chúng có thể theo đuổi những sở thích, với âm nhạc và mọi thứ ở xung quanh mình. Tôi có thể liên

tưởng tới nhu cầu đó ngay lập tức. Tôi tin chắc đa số mọi người cũng có cùng suy nghĩ đó.

Lucy đã không may mắn, không gì có thể giúp được cô bé. Nhưng tôi vẫn còn rất nhiều mục tiêu để giúp những đứa trẻ khác đang phải chịu đựng căn bệnh tương tự như thế.

THỐNG KÊ SỰ NGHIỆP

Thống kê bởi Mark Baber, thuộc phòng Số liệu Liên đoàn Bóng đá Anh, tính tới 1/7/2006

THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ tên: Frank James Lampard

Ngày, tháng, năm, nơi sinh: 20/6/1978 tại Romford

Vị trí thi đấu: Tiền vệ

Chiều cao: 6ft 0in/183cm

Cân nặng: 12st 6lb/79kg

Vợ: Elen Rivas

Con gái: Luna Coco Patricia (sinh ngày 23/8/2005)

Frank là cháu của huấn luyện viên Portsmouth Harry Redknapp và là anh em họ với cựu tuyển thủ Anh Jamie Redknapp.

NHỮNG NGÀY ĐẦU SỰ NGHIỆP

Frank là một trong số ít những cầu thủ Anh đi học ở trường tư. Anh học trường Brentwood ở Essex.

Sự nghiệp bóng đá của anh khởi đầu tại West Ham, nơi mà lúc đó bố anh là trợ lý huấn luyện viên và bác Harry của anh là huấn luyện viên. Anh trở thành thực tập sinh ở sân Upton Park từ tháng 7/1994 trước khi ký hợp đồng chuyên nghiệp đầu tiên của mình vào ngày 1/7/1995.

Anh là đội trưởng của đội tuyển West Ham từng vô địch giải đấu và lọt vào chung kết giải trẻ cúp FA năm 1996. Frank được đưa đi học hỏi kinh nghiệm thi đấu chính thức tại câu lạc bộ Swansea City ở giải hạng Nhì. Anh gia nhập Bầy thiên nga[19] từ tháng 10/1995 và đá 9 trận tại đây theo dạng cho mượn.

[19] Biệt danh của Swansea.

Ngày 31/1/1996, Frank trở về West Ham và có màn ra mắt giải Ngoại hạng sau khi vào sân từ băng ghế dự bị thay cho John Moncur trong trận thắng 3-2 trước Coventry City tại sân nhà Upton Park. Anh cũng vào sân từ băng ghế dự bị trong trận cuối cùng của mùa giải năm ấy trước Sheffield Wednesday.

Trước đó một tháng, Frank có màn ra mắt tuyển U18 Anh trong trận gặp Scotland và giữ luôn suất trên tuyển tại giải U18 Euro tổ chức ở Pháp vào tháng 7/1996.

Tuyển U18 Anh nhận Huy chương Đồng ở giải đấu đó và Frank thi đấu trong cả bốn trận cùng Rio Ferdinand, Emile Heskey và Michael Owen, những người sẽ trở thành đồng đội của anh sau này trên tuyển Anh.

NHỮNG CỘT MỐC ĐÁNG CHÚ Ý

Thời gian	Sự kiện
20/6/1978	Chào đời tại Romford. Bố là Frank Sr - cựu cầu thủ West Ham và tuyển Anh.
14/9/1993	Ra mắt đội trẻ West Ham trong trận gặp Cambridge United.
24/10/1994	Ra mắt đội dự bị của West Ham trong trận gặp Queens Park Rangers.
7/10/1995	Ra mắt bóng đá chuyên nghiệp tại Swansea City theo dạng cho mượn trong trận gặp Bradford City.
31/10/1995	Ghi bàn thắng đầu tiên trong sự nghiệp thi đấu chuyên nghiệp tại Swansea City trong trận thắng 2-0 trước Brighton & Hove Albion.
31/1/1996	Ra mắt West Ham United từ băng ghế dự bị, trận gặp Coventry City.

23/4/1996	Vào lễ St. George, ra mắt đội U18 Anh gặp Scotland.
31/7/1996	Vào ngày kỷ niệm 30 năm tuyển Anh vô địch World Cup, thi đấu trận chung kết vòng loại giải U18 UEFA. Anh đánh bại Bỉ ở trận này.
17/8/1996	Lần đầu đá chính cả trận cho West Ham, gặp Arsenal.
9/8/1997	Ghi bàn đầu tiên cho West Ham vào lưới Barnsley.
13/11/1997	Ra mắt U21 Anh, gặp Hy Lạp.
19/11/1997	Ghi cú hat-trick đầu tiên trong sự nghiệp vào lưới Walsall ở cúp Liên đoàn.
3/1/1998	Ghi bàn đầu tiên tại FA Cup vào lưới Emley.
4/9/1998	Ghi bàn đầu tiên cho U21 Anh vào lưới Thụy Điển.
8/5/1999	Có trận đầu thứ 100 cho West Ham.
17/7/1999	Thi đấu trận đầu tiên tại một giải châu Âu, gặp FC Jokerit tại InterToto Cup.
24/8/1999	West Ham vô địch InterToto Cup sau trận thắng Metz.
16/9/1999	Ghi bàn trong trận ra mắt tại UEFA Cup vào lưới Osijek.
10/10/1999	Đá chính lần đầu trong trận tuyển Anh gặp Bỉ tại sân Sunderland.
6/12/1999	Thi đấu trận thứ 100 tại giải Ngoại hạng.
1/6/2000	Đá chính trận cuối cho U21 Anh, gặp Slovakia.
16/4/2001	Ghi bàn thứ 37 và là bàn cuối cùng cho West Ham, gặp Newcastle.
21/4/2001	Ra sân trận thứ 187 và cũng là trận cuối trong màu áo West Ham.
3/7/2001	Gia nhập Chelsea với giá 11 triệu Bảng.
26/7/2001	Ra mắt Chelsea trong trận giao hữu trước mùa giải, gặp Leyton Orient.
19/8/2001	Ra mắt Chelsea ở giải Ngoại hạng, gặp Newcastle.
16/9/2001	Thẻ đỏ đầu tiên trong sự nghiệp, trận gặp Tottenham.
20/9/2001	Đá trận đầu tiên tại cúp châu Âu cho Chelsea, giải UEFA Cup, gặp Levski Sofia.
23/12/2001	Ghi bàn đầu tiên ở giải Ngoại hạng cho Chelsea.
4/5/2002	Đá chính tại chung kết FA Cup, gặp Arsenal.

11/6/2003	Thi đấu cho tuyển Anh trong một giải đấu chính thức - vòng loại Euro 2004.
13/8/2003	Đá trận đấu tiên tại Champions League cho Chelsea, gặp MSK Zilinia.
20/8/2003	Ghi bàn đầu tiên cho tuyển Anh, gặp Croatia tại sân Middlesbrough.
22/10/2003	Ghi bàn đầu tiên tại Champions League cho Chelsea, gặp Lazio.
4/2004	Chelsea vào bán kết Champions League.
6/2004	Ghi 3 bàn, tuyển Anh vào tứ kết Euro 2004.
7/2004	Trở thành đội phó của Chelsea trong ngày Mourinho trở thành huấn luyện viên của đội chủ sân Stamford Bridge.
12/2004	Giành giải cầu thủ Anh của năm.
27/2/2005	Chelsea vô địch cúp Liên đoàn sau khi thắng Liverpool.
4/2005	Chelsea vào bán kết Champions League.
30/4/2005	Ghi cú đúp trong trận thắng Bolton 2-0, Chelsea vô địch Ngoại hạng lần đầu sau 50 năm.
6/2005	Giành giải Cầu thủ của năm, được bầu bởi Hiệp hội Nhà báo Anh.
11/2005	Về sau Ronaldinho trong cuộc bình chọn Quả bóng Vàng châu Âu của năm, bầu bởi tờ *France Football*.
26/11/2005	Thi đấu trận thứ 160 liên tiếp tại giải Ngoại hạng, một kỷ lục mới của giải.
12/2005	Về sau Ronaldinho trong cuộc bình chọn Cầu thủ xuất sắc nhất năm của FIFA.
4/2006	Chelsea vào bán kết FA Cup.
19/4/2006	Chelsea vững ngôi vương tại giải Ngoại hạng sau trận thắng Manchester United 3-0.
6/2006	Góp mặt trong thành phần tuyển Anh dự World Cup tại Đức.

THỐNG KÊ THEO GIẢI

Giải	Đá chính	Dự bị	Số bàn	Thẻ vàng	Thẻ đỏ
Ngoại hạng	314	20	73	28	1
FA Cup	33	4	7	3	
Champions League	33	1	10	4	
Cúp Liên đoàn	25	6	10	2	
UEFA Cup	8	1	3		
Hạng nhì	2	8	1	1	
InterToto Cup	6	3	1		
World Cup	8	2			
Auto Windscreens Shield	1	1			
Siêu cúp Anh	1	1			

DANH HIỆU

Cá nhân

Cầu thủ xuất sắc nhất tháng 9/2003, Ngoại hạng Anh.

Cầu thủ xuất sắc nhất tháng 10/2003 của Hiệp hội Cầu thủ, do cổ động viên bình chọn.

Cầu thủ xuất sắc nhất Chelsea mùa giải 2003-04, do cổ động viên bình chọn.

Cầu thủ xuất sắc nhất nước Anh năm 2004, do cổ động viên bình chọn.

Cầu thủ xuất sắc nhất năm 2005 của Hiệp hội Cầu thủ, do cổ động viên bình chọn.

Cầu thủ xuất sắc nhất năm 2005, được bầu bởi Hiệp hội Nhà báo Anh.

Cầu thủ xuất sắc nhất tháng 4/2005, Ngoại hạng Anh.

Cầu thủ xuất sắc nhất Ngoại hạng Anh mùa giải 2004-05.

Cầu thủ xuất sắc nhất Chelsea mùa giải 2004-05, do cổ động viên bình chọn.

Góp mặt trong Đội hình của năm tại lễ trao giải Quả bóng Vàng 2005.

Cầu thủ xuất sắc nhất tháng 10/2005 của Hiệp hội cầu thủ, do cổ động viên bình chọn.

Giải Barclays dành cho cầu thủ ghi 10 bàn nhanh nhất tại Ngoại hạng Anh mùa giải 2005-06.

Nhận giải Barclays Special Merit tháng 11/2005 sau khi phá kỷ lục số lần đá chính liên tiếp lâu nhất tại Ngoại hạng Anh.

Giải nhì trong cuộc bình chọn Cầu thủ xuất sắc nhất năm 2005 của FIFA.

Quả bóng Bạc châu Âu 2005.

Cầu thủ xuất sắc nhất nước Anh năm 2005, do cổ động viên bình chọn.

Với câu lạc bộ

WEST HAM UNITED:

Vô địch InterToto Cup 1999.

CHELSEA:

Vô địch FA Premier Asia Cup 2003.

Vô địch cúp Liên đoàn 2005.

Vô địch Ngoại hạng Anh 2004-05; 2005-06

Vô địch Siêu cúp Anh 2005.